# BÌNH GIẢNG THƯ VỀ THAM THIỀN HUYỀN MÔN

## Lá Thư V (24-31)




Michael D. Robbins

# Commentary LOM 24

## Tóm Tắt

### Ba nguồn nguy hiểm trong tham thiền

Phần "Những nguy hiểm cần tránh trong tham thiền" của *Thư Về Tham thiền Huyền môn* phân biệt nguy hiểm vốn có trong phàm ngã, nguy hiểm do nghiệp quả và hoàn cảnh, cùng nguy hiểm từ các mãnh lực vi tế. Theo phép tương đồng được nêu trong bình giảng, vấn đề chế ngự phàm ngã cũng hiện diện ở cấp Hành Tinh Thượng Đế: Ngài đang hướng tới lần điểm đạo vũ trụ thứ hai, còn sự chế ngự ấy chỉ hoàn tất ở lần thứ ba.

### Nhiệt tâm phải đi cùng thận trọng

Kiến thức nền tảng chỉ đạt mục đích khi đạo sinh tuân theo những yêu cầu cần thiết và biến điều đã hiểu thành kinh nghiệm hằng ngày. Sự tuân thủ, kỷ luật và tính thực tiễn được liên hệ với Sao Thổ, một trợ lực cho đệ tử đang phát triển dù phàm ngã có thể không ưa thích. Nhiệt tâm khát vọng, được liên hệ với cung sáu, Sao Hỏa và Sao Hải Vương, vẫn cần sự tiết chế: hành động quá sớm có thể tạo rung động phải hóa giải về sau, gây trì hoãn và buộc phải làm lại công việc. Hoạt động huyền thuật theo cung bảy được dùng làm đối chiếu vì đòi hỏi sự thận trọng trước những hậu quả có thể rất nghiêm trọng.

### Vì sao giáo huấn được giữ kín

Chân sư DK nêu ba lý do không thể công bố một số chỉ dẫn bằng văn bản. Thứ nhất, giáo huấn truyền khẩu có thể khơi dậy trực giác thay vì chỉ trở thành đối tượng suy luận của hạ trí, đồng thời tránh để người chưa sẵn sàng thử nghiệm nguy hiểm. Thứ hai, những bí mật dành cho nhóm liên quan đến thể nguyên nhân của nhóm, bí mật các cung và việc khẩn cầu các thiên thần cao cấp chỉ được truyền trong giáo huấn chung khi đệ tử ở ngoài thể xác; các giờ ngủ có thể là một dịp như vậy. Thứ ba, công thức khẩn cầu hoặc điều khiển các thiên thần cấp thấp chưa thể trao rộng rãi khi phần lớn nhân loại vẫn có thể dùng quyền năng ấy vì ham muốn ích kỷ.

### Điều kiện bảo vệ khi truyền công thức

Việc truyền những hình thức thực hành, lời khẩn cầu và mantram đặc thù cần một huấn sư minh triết hiện diện trên cõi hồng trần, sự bảo vệ và kích thích từ hào quang của vị ấy, cùng hoàn cảnh thế giới bớt căng thẳng. *Luận về Chánh Thuật* nêu ba bước trong công việc với các sự sống được tập hợp trong hình tướng: xác định công thức giữ chúng bên trong ranh giới, nói rõ nhiệm vụ của chúng, rồi xướng cụm từ thần bí để bảo vệ người thực hành khỏi chính công việc ấy. Một cách lý giải được đề xuất là sự truyền đạt kín đáo này diễn ra trong năng lượng của linh hồn. Chỉ vài cá nhân ở mỗi nước được thúc đẩy tăng rung động vượt nhịp tiến hoá thông thường, dưới sự giám sát trực tiếp của một Chân sư thông qua H. P. Blavatsky; điều đó không phải lý do để đệ tử tự xem mình là trường hợp đặc biệt.

### Quyền năng tham thiền và sự đáng tin cậy

Tham thiền đúng đắn có thể điều chỉnh các hiện thể, phát triển năng lực trong từng hiện thể, cho phép thao tác chất liệu và đạt tâm thức ở cấp thể nguyên nhân, vốn có khả năng bao gồm các tâm thức thấp hơn. Chỉ người đáng tin mới được khuyến khích tiến sâu: họ phải suy nghĩ vì nhóm, dùng hiểu biết về hiện thể và nghiệp quả của người khác để trợ giúp chứ không thao túng, và vận dụng quyền năng cho tiến hoá theo kế hoạch của ba Đấng Cao Cả là Manu, Bodhisattva và

Mahachohan. Nguy cơ lạm dụng quá nhiều tri thức được xem là lớn hơn nguy cơ thiếu tri thức, vì hậu quả của nó có thể cản trở cả nhân loại; do đó sự kiên nhẫn là một phần của chuẩn bị.

### Chuyển tâm thức từ phàm ngã lên linh hồn

Tham thiền đều đặn dưới sự chỉ dẫn đúng có thể chuyển trọng tâm tâm thức từ phàm ngã lên cấp cao hơn, mở ra khả năng nhìn ở cấp thể nguyên nhân, trực nhận sự kiện trong đời người khác, dự kiến biến cố và nhận biết giá trị tương đối của một phàm ngã. Những năng lực ấy chỉ an toàn nơi người biết giữ kín, vô tư và ổn định. Sự thanh khiết thể xác, ổn định cảm xúc và quân bình trí tuệ phải đi trước tri thức cao hơn; trực giác cần mở ra trong khi bản chất thú tính lắng xuống. Tấm lòng cũng phải đủ rộng để cảm thông với mọi sự sống, kể cả người bị xem là kẻ thù hay những sinh vật ít được ưa thích, nhưng lòng thương vẫn cần đi cùng nhận định đúng về mức độ nguy hiểm.

### Phát triển quân bình để tránh gây hại

Trí tuệ không được vượt quá xa tấm lòng, và rung động trí tuệ không được che lấp rung động cao hơn của tinh thần. Chỉ khi tư tưởng hướng tới trợ giúp thế giới, đệ tử mới có thể được tin cậy để thao tác chất liệu tư tưởng; chỉ khi muốn nhận biết và góp phần biểu hiện kế hoạch của Chân sư, họ mới có thể được giao công thức điều khiển các thiên thần cấp thấp. Thiên thần ngang cấp không thuộc đối tượng để ra lệnh mà cần được mời gọi bằng phẩm tính thích hợp. Câu chuyện được nhắc đến về các đệ tử của Đức Phật ham biểu diễn phép lạ minh họa việc một can thiệp thiếu quân bình có thể gây nguy hiểm cho người khác, dù người thực hành không thấy ngay hậu quả.

### Nghiệp quả, hoàn cảnh và tập quán phàm ngã

Nguy hiểm thuộc phàm ngã được chia thành thể xác, cảm xúc và trí tuệ; những khuynh hướng hình thành qua nhiều kiếp có thể tiếp tục như thói quen, kể cả khi chúng chỉ từng giúp con người tồn tại chứ không thật sự có ích cho phát triển. Nguy hiểm nghiệp quả gồm giới hạn của đời hiện tại như một vòng-giới-hạn, di truyền và bản năng dân tộc, cùng những liên hệ nhóm bên ngoài hoặc nội môn. Sự khác biệt giữa hiện thể phương Đông và phương Tây được nêu như một lý do không thể áp dụng cùng một chỉ dẫn tham thiền cho mọi người; thiếu hiểu biết về hoàn cảnh và nghiệp quả có thể khiến chỉ dẫn trở nên vô ích hoặc gây hại.

### Mãnh lực vi tế và cách nhìn về cái ác

Nguy hiểm vi tế có thể đến từ người đã rời thể xác, các thực thể phi nhân trên những cõi khác, hoặc—khi hoạt động của đệ tử trở nên đáng chú ý—từ nhà hắc thuật và huynh đệ bóng tối. Sự tấn công có thể kín đáo đến mức khó nhận ra, nhưng nhận biết khả năng ấy không đồng nghĩa với sợ hãi hay xem mọi người bất đồng là xấu ác. Văn bản được trích đặt những mãnh lực có vẻ phá hoại trong viễn cảnh rộng hơn về sự tiến hoá và những bất toàn tạm thời của Thượng đế; phần bình giảng cũng lưu ý cần phân biệt năng lượng thực sự chống lại tiến bộ với năng lượng chỉ có vẻ như vậy.

## Text LOM 24

# LETTER V - DANGERS TO BE AVOIDED IN MEDITATION.
# THƯ V - NHỮNG NGUY HIỂM CẦN TRÁNH TRONG THAM THIỀN.

[1] July 22nd, 1920. 5 am.

The hour is quiet, brother of mine, there is no hurry, and as there seemeth but little to distract I thought I would continue the instructions on meditation. The time is brief before it is desired that you submit the book on meditation to those destined to publish. Much along the line of writing it is deemed desirable that you undertake in the immediate future. Let me briefly enumerate, prior to taking up the matter in hand.

1. Finish certain articles for the first publication on evolution.

2. Finish and submit the *letters on occult meditation.*

3. Write some articles for independent publication on Psychism, the sex question and on symbolism.

4. Compile the Stanzas dictated and transcribe some others that I shall in ensuing days dictate.

5. Then enlarge and amplify your SD [*The Secret Doctrine*] outline, making it more generally useful, and securing the necessary able collaboration.

6. Finish your book on the Bible and submit for publication. Discuss with BPW the advisability of having this book printed over here.

In concluding these suggestions, brother of old, I would simply add,—in the pursuance



[1] Ngày 22 tháng 7 năm 1920. 5 giờ sáng.

Huynh đệ của Tôi, giờ này thật yên tĩnh, không có gì phải vội, và dường như cũng ít có điều gây xao lãng, nên Tôi nghĩ sẽ tiếp tục những huấn thị về tham thiền. Thời gian còn lại không nhiều trước khi bạn cần gửi cuốn sách về tham thiền đến những người sẽ đảm nhận việc xuất bản. Trong tương lai gần, mong bạn đảm nhận nhiều công việc viết lách. Trước khi đi vào vấn đề đang bàn, hãy để Tôi liệt kê ngắn gọn.

1. Hoàn tất một số bài viết cho ấn phẩm đầu tiên về tiến hoá.

2. Hoàn tất và gửi các bức *Thư Về Tham thiền Huyền môn*.

3. Viết một số bài để xuất bản riêng về các hiện tượng thông linh, vấn đề tính dục và biểu tượng học.

4. Biên soạn những bài kệ đã được đọc cho bạn ghi lại, và chép lại một số bài khác mà Tôi sẽ đọc cho bạn ghi trong những ngày tới.

5. Sau đó, mở rộng và bổ sung đề cương SD [*Giáo Lý Bí Nhiệm*] của bạn, để đề cương ấy hữu ích hơn cho đông đảo người đọc, đồng thời tìm được sự cộng tác cần thiết của những người có năng lực.

6. Hoàn tất cuốn sách của bạn về Kinh Thánh và gửi đi xuất bản. Hãy thảo luận với BPW xem có nên in cuốn sách này ở đây hay không.

Để kết thúc những gợi ý này, Huynh Đệ của Ngày Xưa, Tôi chỉ xin nói thêm rằng,—khi

of duty comes the conformity to the law, and where the law is followed comes the needed supply, and when obedience is the rule of life, comes revelation of the plan of the Great Ones for those whose karma permitteth liberation for work among the little ones.

thực hiện bổn phận, ta sẽ sống phù hợp với định luật; nơi nào tuân theo định luật, nơi đó có sự cung ứng cần thiết; và khi sự tuân phục trở thành quy luật của đời sống, Thiên Cơ của Các Đấng Cao Cả sẽ được mặc khải cho những ai mà nghiệp quả cho phép giải thoát để làm việc giữa những người bé nhỏ.

To take up our work on meditation: -

Trở lại công việc tham thiền của chúng ta:—

**[1b] The Withholding of Information.**

**[1b] Việc Giữ Lại Thông Tin.**

[Page 88]

[Page 88]

[1c] We have reached a point now where the foundations of knowledge have been laid,—that knowledge which instills into the wise student the desire to submit to the necessary rules, to conform to the prescribed requirements, and to make the comprehended mental concepts practical experiences in daily life. [2] This desire is wise and right, and the object of all that has been imparted, but at this juncture it may be wise to sound a warning note, to point out certain dangerous possibilities, and to put the student on his guard against an enthusiasm [3] that may lead him along paths that will hinder development, and that may build up vibrations that will ultimately have to be offset. This entails delay and a recapitulation in work that (if realized in time) might be obviated.

[1c] Giờ đây, chúng ta đã đến một điểm mà những nền tảng của tri thức đã được đặt ra,—tri thức khơi dậy nơi đạo sinh sáng suốt ước muốn tuân thủ các quy luật cần thiết, đáp ứng những yêu cầu đã quy định, và biến những khái niệm trí tuệ đã thấu hiểu thành những trải nghiệm thực tế trong đời sống hằng ngày. [2] Ước muốn này là sáng suốt và đúng đắn, và là mục đích của tất cả những gì đã được truyền đạt; nhưng vào thời điểm này, có lẽ nên đưa ra lời cảnh báo, chỉ rõ một số khả năng nguy hiểm, và giúp đạo sinh đề phòng lòng nhiệt thành [3] có thể dẫn y vào những con đường cản trở sự phát triển, và có thể tạo nên những rung động mà cuối cùng sẽ phải hóa giải. Điều này gây ra sự chậm trễ và việc phải làm lại những công việc vốn có thể tránh được nếu nhận ra kịp thời.

[4] Certain statements and instructions cannot be made or given in writing to students [5] for three reasons:—

[4] Không thể đưa ra một số phát biểu và chỉ dẫn bằng văn bản cho các đạo sinh [5] vì ba lý do:—

[6] 1—Some instructions are always given orally, as they appeal to the intuition and are not for the pondering and logical reasoning of lower mind; [7] they also contain

[6] 1—Một số chỉ dẫn luôn được truyền bằng lời nói, vì chúng hướng đến trực giác chứ không dành cho sự suy ngẫm và suy luận lô-gic của Hạ trí; [7] chúng cũng chứa những

elements of danger if submitted to the unready.

[8] 2—Some instructions pertain to the secrets of the Path, and are mainly applicable to the groups to which the student is attached; they can only be given in joint instruction when out of the physical body. [9] They pertain to the group causal body, to certain ray secrets, and to the invoking of the assistance of the higher devas to bring [Page 89] about desired results. [10] The dangers attached thereto are too great to permit of their being communicated in an exoteric publication. The occult effects of the spoken word and of the written word are diverse and interesting. [11] Until such time as you have among you a wise Teacher in physical person, [12] and until it is possible for Him to gather around Him His students, thus affording them the protection of His aura [13] and its stimulating vibration, and until such time as world conditions permit of a certain period of relaxation from the present strain and suspense, [14] it will not be possible to impart forms, invocations and mantrams of a specific character; [15] it will not be possible to arouse the centers ahead of the necessary evolutionary rate, [16] except in a few individual cases where certain pupils (perhaps unconsciously to themselves) are being subjected to definite processes, which result in a greatly increased rate of vibration. This is only being done to a few in each country, and is directly under the eye of a Master, focusing through H.P.B.

[17] 3—Information as to the invoking of devas in meditation cannot yet be safely given to individuals, though a beginning is being made with groups such as in the rituals of the Masons and of the Church. Formulas that put the lesser devas under the

yếu tố nguy hiểm nếu truyền cho người chưa sẵn sàng.

[8] 2—Một số chỉ dẫn liên quan đến những bí mật của Đường Đạo, và chủ yếu áp dụng cho các nhóm mà đạo sinh trực thuộc; chỉ có thể truyền chúng trong sự huấn luyện chung khi ở ngoài thể xác. [9] Chúng liên quan đến thể nguyên nhân của nhóm, đến một số bí mật của các cung, và đến việc khẩn cầu sự trợ giúp của các thiên thần cao cấp để mang [Page 89]lại những kết quả mong muốn. [10] Những nguy hiểm gắn liền với chúng quá lớn, không cho phép truyền đạt chúng trong một ấn phẩm ngoại môn. Những tác động huyền bí của lời nói và chữ viết rất đa dạng và thú vị. [11] Cho đến khi giữa các bạn có một Huấn sư sáng suốt hiện diện trong thân xác, [12] và cho đến khi Ngài có thể tập hợp các đạo sinh quanh mình, nhờ đó bảo vệ họ bằng hào quang của Ngài [13] và rung động kích thích của hào quang ấy, và cho đến khi tình hình thế giới cho phép có một khoảng thời gian thư giãn khỏi sự căng thẳng và thấp thỏm hiện nay, [14] thì chưa thể truyền đạt những hình tướng, những lời khẩn cầu và những mantram có tính chất đặc thù; [15] chưa thể khơi dậy các trung tâm trước nhịp độ tiến hoá cần thiết, [16] ngoại trừ một vài trường hợp cá biệt, khi một số môn sinh đang trải qua những tiến trình xác định—có lẽ chính họ không hay biết—dẫn đến nhịp độ rung động tăng lên rất nhiều. Điều này chỉ được thực hiện với một số ít người ở mỗi quốc gia, và trực tiếp dưới sự giám sát của một Chân sư, với sự tập trung qua H.P.B.

[17] 3—Chưa thể truyền đạt một cách an toàn cho từng cá nhân thông tin về việc khẩn cầu các thiên thần trong tham thiền, dù đã có bước khởi đầu với các nhóm, như trong những nghi lễ của Hội Tam Điểm và Giáo hội. Chưa thể truyền đạt những công

control of man will not yet he imparted. Human beings are not yet to be trusted with that power, for the majority are but animated by selfish desire and would misuse it for their own ends. [18] It is deemed by the wise Teachers of the race,—as I think I have before said—that the dangers of too little knowledge are much less than the dangers of too much, and that the race can be more seriously hindered by the misapplication [19] of powers gained by incipient occultists than it can by a lack of knowledge that engenders not karmic results. [20] The powers gained in meditation, the [Page 90] capacities achieved by the adjustment of the bodies through meditation, the faculties developed in each vehicle by definite formulas in meditation, the manipulation of matter that is one of the functions of the occultist (the result of well-adjusted vehicles that respond perfectly to plane conditions) and the attainment of causal consciousness —a consciousness that carries with it the ability to include within itself all the lesser— are of too serious a character to be lightly disposed of, and in the training of man along these lines only those are encouraged by the teacher who can be trusted. [21] Trusted in what sense? Trusted to think in group terms and not in terms of self, trusted to use the knowledge gained anent the bodies and the karma of environing associates solely for their wise assistance and not for selfish purposes, and trusted to use occult powers for the furtherance of evolution and for the development on all planes of the schemes of evolution as planned by the three Great Lords.

Let me illustrate:—

thức đặt các thiên thần cấp thấp dưới sự kiểm soát của con người. Chưa thể tin cậy giao quyền năng ấy cho con người, vì đa số chỉ hành động do dục vọng ích kỷ thúc đẩy và sẽ lạm dụng nó cho những mục đích riêng. [18] Các Huấn sư sáng suốt của nhân loại cho rằng,—như Tôi nghĩ mình đã nói trước đây—những nguy hiểm của việc biết quá ít nhỏ hơn nhiều so với những nguy hiểm của việc biết quá nhiều, và việc sử dụng sai [19] những quyền năng mà các nhà huyền bí học mới bước vào đường học đạt được có thể cản trở nhân loại nghiêm trọng hơn sự thiếu hiểu biết vốn không gây ra những hệ quả nghiệp quả. [20] Những quyền năng đạt được trong tham thiền, những [Page 90] năng lực đạt được nhờ điều chỉnh các thể của phàm ngã qua tham thiền, những khả năng phát triển trong mỗi hiện thể nhờ những công thức xác định trong tham thiền, việc vận dụng vật chất vốn là một trong những chức năng của nhà huyền bí học (kết quả của những hiện thể được điều chỉnh tốt, đáp ứng hoàn hảo với các điều kiện của cõi), và việc đạt đến tâm thức nguyên nhân—một tâm thức có khả năng bao gồm trong chính nó mọi tâm thức thấp hơn—đều có tính chất quá hệ trọng để có thể xem nhẹ; và trong việc đào luyện con người theo những hướng này, huấn sư chỉ khuyến khích những ai có thể tin cậy. [21] Tin cậy theo nghĩa nào? Tin cậy rằng họ suy nghĩ trên cơ sở nhóm chứ không trên cơ sở bản thân; tin cậy rằng họ sử dụng tri thức đã đạt được về các thể của phàm ngã và nghiệp quả của những người quanh mình chỉ để trợ giúp những người ấy một cách sáng suốt, chứ không vì mục đích ích kỷ; và tin cậy rằng họ sử dụng những quyền năng huyền bí để thúc đẩy tiến hoá và phát triển trên mọi cõi các hệ hành tinh tiến hoá theo hoạch định của ba Chúa Tể Vĩ Đại.

Để Tôi minh họa:—

[22] One of the things accomplished in meditation when pursued with regularity and under correct instruction is the transference of the consciousness of the lower self into the higher. [23] This carries with it the capacity to see on causal levels, intuitively to recognize *facts* in the lives of others, to foresee events and occurrences and to *know* the relative value of a personality. This can only be permitted when the student can be silent, selfless and stable. Who as yet answers to all these requirements?

[22] Một trong những điều đạt được qua tham thiền, khi thực hành đều đặn và theo chỉ dẫn đúng đắn, là chuyển dịch tâm thức của phàm ngã vào chân ngã. [23] Điều này mang lại khả năng nhìn thấy trên các cấp độ nguyên nhân, nhận biết bằng trực giác những *sự thật*trong đời sống của người khác, thấy trước những sự kiện và diễn biến, và *biết*giá trị tương đối của một phàm ngã. Chỉ có thể cho phép điều này khi đạo sinh biết giữ im lặng, vô ngã và vững vàng. Đến nay, ai đáp ứng được tất cả những yêu cầu này?

[24] I am endeavoring to give you a general idea of the dangers incident to the too early development of the powers achieved in meditation. [25] I seek to sound a note—not of discouragement—but of insistence upon physical purity, on emotional stability and on mental equilibrium before the student passes on to greater knowledge. [26] Only [Page 91] as the channel opens to the intuition and closes to the animal nature [27] can a man wisely proceed with his work. Only as the heart enlarges its capacity to suffer with all that breathes, to love all that is contacted, and to understand and sympathize with the least desirable of God's creatures, can the work go forward as desired. [28] Only when the development is equable, only when the intellect runs not too far ahead of the heart, and the mental vibration shuts not out the higher one of the Spirit can the student be trusted to acquire powers that, wrongly used, may result in disaster to his environment as well as to himself. [29] Only as he formulates no thoughts save such as he purposes to make for the helping of the world can he be trusted wisely to manipulate thought matter. [30] Only as he has no desire save to find out the plans of the Master, and then to assist definitely in making those plans facts

[24] Tôi đang cố gắng đem đến cho các bạn một ý tưởng khái quát về những nguy hiểm đi kèm với việc phát triển quá sớm các quyền năng đạt được trong tham thiền. [25] Tôi muốn cất lên một lời nhắc nhở—không phải để làm nản lòng—mà để nhấn mạnh sự thanh khiết của thể xác, sự ổn định cảm xúc và sự quân bình trí tuệ trước khi đạo sinh tiến đến tri thức cao hơn. [26] Chỉ [Page 91] khi kênh dẫn mở ra với trực giác và khép lại với bản chất thú tính [27] thì con người mới có thể tiếp tục công việc của mình một cách sáng suốt. Chỉ khi trái tim mở rộng khả năng cùng chịu đau khổ với mọi sinh linh đang thở, yêu thương tất cả những gì mình tiếp xúc, và thấu hiểu, cảm thông với những tạo vật ít đáng ưa nhất của Thượng đế, thì công việc mới có thể tiến triển như mong muốn. [28] Chỉ khi sự phát triển được đồng đều, chỉ khi trí năng không tiến quá xa trước trái tim, và rung động trí tuệ không ngăn chặn rung động cao hơn của Tinh thần, mới có thể tin cậy cho đạo sinh đạt được những quyền năng mà, nếu sử dụng sai, có thể gây tai họa cho môi trường quanh y cũng như cho chính y. [29] Chỉ khi y không tạo ra tư tưởng nào ngoài những tư tưởng nhằm trợ giúp thế giới, mới có thể tin cậy để y vận dụng chất liệu tư tưởng một cách sáng suốt. [30] Chỉ khi y không có ước muốn nào ngoài việc tìm

in manifestation, can he be trusted with the formulas that will bring the devas of lesser degree under his control. [31] The dangers are so great and the perils that beset the unwary student so many that before I proceed further I have sought to urge caution.

hiểu những kế hoạch của Chân sư, rồi tích cực trợ giúp biến những kế hoạch ấy thành hiện thực trong biểu hiện, mới có thể tin cậy giao cho y những công thức sẽ đặt các thiên thần cấp thấp dưới sự kiểm soát của y. [31] Những nguy hiểm quá lớn và những hiểm họa vây quanh đạo sinh thiếu cảnh giác quá nhiều, nên trước khi tiếp tục, Tôi đã tìm cách khuyến cáo sự thận trọng.

[32] Let us now specify and enumerate certain dangers that must be guarded against by the man who progresses in meditation. Some of them are due to one cause and some to another, and we shall have to specify with accuracy.

[32] Giờ đây, chúng ta hãy xác định và liệt kê một số nguy hiểm mà người tiến bộ trong tham thiền phải đề phòng. Một số phát sinh từ nguyên nhân này, một số từ nguyên nhân khác, và chúng ta sẽ phải xác định chúng thật chính xác.

[33] l—*Dangers inherent in the Personality of the pupil.* They can, as you foresee, be grouped under the three heads:—physical dangers, emotional dangers, and mental dangers.

[33] 1—*Những nguy hiểm vốn có trong Phàm ngã của môn sinh.*Như các bạn có thể thấy trước, chúng có thể chia thành ba nhóm:—những nguy hiểm về thể xác, những nguy hiểm về cảm xúc, và những nguy hiểm về trí tuệ.

[34] 2—*Dangers arising from the karma of the pupil*, and from his environment. These also may be enumerated under three divisions: [Page 92]

[34] 2—*Những nguy hiểm phát sinh từ nghiệp quả của môn sinh*, và từ môi trường của y. Cũng có thể liệt kê chúng thành ba phần: [Page 92]

[35] a—The karma of his present life, his own individual "ring-pass-not," as represented by his present life.

[35] a—Nghiệp quả của kiếp sống hiện tại của y, "vòng-giới-hạn" cá nhân của chính y, như thể hiện qua kiếp sống hiện tại.

[36] b—His national heredity and instincts as, for instance, whether he possesses an occidental or an oriental type of body.

[36] b—Di truyền và bản năng dân tộc của y, chẳng hạn như y có thân thể thuộc kiểu phương Tây hay phương Đông.

[37] c—His group affiliations, whether exoteric or esoteric.

[37] c—Những liên hệ nhóm của y, dù ngoại môn hay nội môn.

[38] 3—*Dangers arising from the subtle forces* that you ignorantly call evil; [39] such dangers consist in attack on the pupil by

[38] 3—*Những nguy hiểm phát sinh từ các mãnh lực vi tế*mà do thiếu hiểu biết, các bạn gọi là tà ác; [39] những nguy hiểm ấy gồm

extraneous entities on some one plane. [40] These entities may simply be discarnate human beings; they may be the denizens of the other planes who are nonhuman; later on, when the student is of sufficient importance to attract notice, the attack may come from those who deal purely with matter to the hindrance of spiritual growth, —the black magicians, the dark brothers, and other forces that appear destructive. [41] This appearance is only such when viewed from the angle of time and in our three worlds, and is but incidental to the fact that our Logos Himself is also evolving, [42] and (from the standpoint of the infinitely greater Ones Who assist Him in His development) it is dependent upon His transitory imperfections. The imperfections of nature—as we term them—are the imperfections of the Logos, and will eventually be transcended.

việc các thực thể bên ngoài trên một cõi nào đó tấn công môn sinh. [40] Những thực thể này có thể chỉ là những con người đã lìa bỏ thân xác; họ cũng có thể là những cư dân phi nhân loại của các cõi khác; về sau, khi đạo sinh có đủ tầm quan trọng để thu hút sự chú ý, sự tấn công có thể đến từ những kẻ chỉ làm việc với vật chất để cản trở sự tăng trưởng tinh thần,—các nhà hắc thuật, các huynh đệ bóng tối, và những mãnh lực khác có vẻ mang tính hủy hoại. [41] Chúng chỉ có vẻ như vậy khi nhìn từ góc độ thời gian và trong ba cõi giới của chúng ta, và đó chỉ là điều đi kèm với sự thật rằng chính Thượng đế của chúng ta cũng đang tiến hoá, [42] và (từ quan điểm của các Đấng cao cả hơn vô hạn đang trợ giúp Ngài trong sự phát triển của Ngài) điều đó phụ thuộc vào những bất toàn nhất thời của Ngài. Những bất toàn của bản chất—như chúng ta gọi—là những bất toàn của Thượng đế, và cuối cùng sẽ được vượt qua.

[43] I have therefore outlined for you this morning the material I shall seek to impart during the coming days.

[43] Vì vậy, sáng nay Tôi đã phác thảo cho các bạn nội dung mà Tôi sẽ cố gắng truyền đạt trong những ngày tới.

Commentary

## Commentary 24 *Thư Về Tham thiền Huyền môn*

Hi, everybody, and good afternoon. This is the 20th of August, and we're continuing with *Letters on Occult Meditation* Video Commentary. We're into a new section in Program 24: "Dangers to Be Avoided in Meditation." It looks like a rather long section, maybe even 52 pages, possibly. So, the dangers inherent in the personality, dangers arising from karma, dangers arising from subtle forces, July 22nd, 1920, just

Xin chào tất cả các bạn, chúc các bạn một buổi chiều tốt lành. Hôm nay là ngày 20 tháng Tám, và chúng ta tiếp tục phần bình giảng qua video về *Thư Về Tham thiền Huyền môn*. Trong Chương trình 24, chúng ta bước vào một mục mới: "Những nguy hiểm cần tránh trong tham thiền". Đây có vẻ là một mục khá dài, có thể tới 52 trang. Những nguy hiểm vốn có trong phàm ngã, những nguy hiểm phát sinh từ nghiệp quả, những nguy hiểm phát sinh từ các mãnh lực vi tế,

about 100 years and one month ago. So, this was coming through to Alice Bailey.

ngày 22 tháng Bảy năm 1920, tức gần đúng 100 năm và một tháng trước, như vậy, những lời này được truyền đến Alice Bailey.

There are many personality problems and even our entire Planetary Logos on a cosmic level has an issue with personality.It has not yet been subdued and will not be until the third cosmic initiation and our Planetary Logos is only aiming for the second cosmic initiation. So, what holds good generally by analogy for the Planetary Logos holds good for the human being and the karmic situation does intervene as it did intervene in H. P. Blavatsky's life. I think she was supposed to write still more, but the Tibetan said, well, karma intervened, and then the whole question about subtle attack and subtle forces, and even if they're not malevolent, they have to be handled rightly. I think Torkom Saraydarian has written extensively on some of these subtle, subtle forces and especially the inimical ones. We're starting from page 87.

Có nhiều vấn đề thuộc phàm ngã, và ngay cả Hành Tinh Thượng Đế của chúng ta, xét trên cấp độ vũ trụ, cũng có vấn đề với phàm ngã.Phàm ngã ấy vẫn chưa được chế ngự và sẽ chỉ được chế ngự ở lần điểm đạo vũ trụ thứ ba, trong khi Hành Tinh Thượng Đế của chúng ta mới đang hướng tới lần điểm đạo vũ trụ thứ hai. Vì vậy, theo phép tương đồng, điều gì nói chung đúng với Hành Tinh Thượng Đế thì cũng đúng với con người; và hoàn cảnh nghiệp quả quả thực có thể can thiệp, như đã can thiệp vào cuộc đời H. P. Blavatsky. Tôi nghĩ lẽ ra Bà còn phải viết thêm nữa, nhưng Chân sư Tây Tạng nói rằng nghiệp quả đã can thiệp. Rồi còn toàn bộ vấn đề về sự tấn công vi tế và các mãnh lực vi tế; ngay cả khi chúng không có ác ý, ta vẫn phải xử lý chúng đúng cách. Tôi nghĩ Torkom Saraydarian đã viết rất nhiều về một số mãnh lực vi tế này, đặc biệt là những mãnh lực đối nghịch. Chúng ta bắt đầu từ trang 87.

So, the withholding of information under the dangers of, to be avoided in *Occult Meditation*, I think we should pay a lot of attention to what the Tibetan says here.

Về việc không tiết lộ thông tin trong mục những nguy hiểm cần tránh khi *Tham thiền Huyền môn*, Tôi nghĩ chúng ta nên hết sức chú ý đến những gì Chân sư Tây Tạng nói ở đây.

[1] July 22nd, 1920. 5 am.

[1] Ngày 22 tháng 7 năm 1920. 5 giờ sáng.

The hour is quiet, brother of mine, there is no hurry, and as there seemeth but little to distract I thought I would continue the instructions on meditation. The time is brief before it is desired that you submit the book on meditation to those destined to publish. Much along the line of writing it is deemed desirable that you undertake in the immediate future. Let me briefly enumerate, prior to taking up the matter in hand.

Huynh đệ của tôi, giờ này thật yên tĩnh, không có gì phải vội, và dường như cũng ít có điều gây xao lãng, nên Tôi nghĩ sẽ tiếp tục những huấn thị về tham thiền. Thời gian còn lại không nhiều trước khi bạn cần gửi cuốn sách về tham thiền đến những người sẽ đảm nhận việc xuất bản. Trong tương lai gần, mong bạn đảm nhận nhiều công việc viết lách. Trước khi đi vào vấn đề đang bàn, hãy để Tôi liệt kê ngắn gọn.

1. Finish certain articles for the first publication on evolution.

1. Hoàn tất một số bài viết cho ấn phẩm đầu tiên về tiến hoá.

2. Finish and submit the *letters on occult meditation.*

2. Hoàn tất và gửi các bức *Thư Về Tham thiền Huyền môn.*

3. Write some articles for independent publication on Psychism, the sex question and on symbolism.

3. Viết một số bài để xuất bản riêng về các hiện tượng thông linh, vấn đề tính dục và biểu tượng học.

4. Compile the Stanzas dictated and transcribe some others that I shall in ensuing days dictate.

4. Biên soạn những bài kệ đã được đọc cho bạn ghi lại, và chép lại một số bài khác mà Tôi sẽ đọc cho bạn ghi trong những ngày tới.

5. Then enlarge and amplify your SD [*The Secret Doctrine*] outline, making it more generally useful, and securing the necessary able collaboration.

5. Sau đó, mở rộng và bổ sung đề cương SD [*Giáo Lý Bí Nhiệm*] của bạn, để đề cương ấy hữu ích hơn cho đông đảo người đọc, đồng thời tìm được sự cộng tác cần thiết của những người có năng lực.

6. Finish your book on the Bible and submit for publication. Discuss with BPW the advisability of having this book printed over here.

6. Hoàn tất cuốn sách của bạn về Kinh Thánh và gửi đi xuất bản. Hãy thảo luận với BPW xem có nên in cuốn sách này ở đây hay không.

In concluding these suggestions, brother of old, I would simply add,—in the pursuance of duty comes the conformity to the law, and where the law is followed comes the needed supply, and when obedience is the rule of life, comes revelation of the plan of the Great

Để kết thúc những gợi ý này, Huynh Đệ của Ngày Xưa, Tôi chỉ xin nói thêm rằng,—khi thực hiện bổn phận, ta sẽ sống phù hợp với định luật; nơi nào tuân theo định luật, nơi đó có sự cung ứng cần thiết; và khi sự tuân phục trở thành quy luật của đời sống, Thiên

Ones for those whose karma permitteth liberation for work among the little ones.

Cơ của Các Đấng Cao Cả sẽ được mặc khải cho những ai mà nghiệp quả cho phép giải thoát để làm việc giữa những người bé nhỏ.

To take up our work on meditation: -

Trở lại công việc tham thiền của chúng ta:—

**[1b] The Withholding of Information.**

**[1b] Việc Giữ Lại Thông Tin.**

**[1c] We have reached a point now where the foundations of knowledge have been laid,—that knowledge which instills into the wise student the desire to submit to the necessary rules, to conform to the prescribed requirements, and to make the comprehended mental concepts practical experiences in daily life.**

**[1c] Giờ đây, chúng ta đã đến một điểm mà những nền tảng của tri thức đã được đặt ra, —tri thức khơi dậy nơi đạo sinh sáng suốt ước muốn tuân thủ các quy luật cần thiết, đáp ứng những yêu cầu đã quy định, và biến những khái niệm trí tuệ đã thấu hiểu thành những trải nghiệm thực tế trong đời sống hằng ngày.**

And, we've been reading now, and once is never enough, but let's just ask, has that happened for us? And do we have that desire to submit to the necessary rules, to conform to the prescribed requirements, and to make the comprehended mental concepts practical experiences in daily life? Do we have that? And I think if we put this in planetary terms, you will see much of Saturn is indicated: Submission, conformity, and practicality. Those are, this is why Saturn is such a friend to the developing disciple, even though the personality does not prefer it and conformity.

Chúng ta đã đọc đến đây, và đọc một lần thì không bao giờ đủ, nhưng hãy tự hỏi: điều đó đã xảy ra với chúng ta chưa? Chúng ta có mong muốn tuân theo những quy luật cần thiết, đáp ứng các yêu cầu đã quy định, và biến những khái niệm trí tuệ đã thấu hiểu thành trải nghiệm thực tiễn trong đời sống hằng ngày không? Chúng ta có điều đó không? Tôi nghĩ nếu diễn đạt theo ngôn ngữ hành tinh, các bạn sẽ thấy nhiều yếu tố của Sao Thổ được hàm ý ở đây: Sự tuân phục, sự tuân thủ và tính thực tiễn. Đây chính là lý do Sao Thổ là một người bạn tốt như vậy đối với đệ tử đang phát triển, dù phàm ngã không ưa hành tinh này và cũng không thích sự tuân thủ.

**[2] This desire is wise and right, and the object of all that has been imparted, but at this juncture it may be wise to sound a warning note, to point out certain dangerous possibilities, and to put the student on his guard against an enthusiasm**

**[2] Ước muốn này là sáng suốt và đúng đắn, và là mục đích của tất cả những gì đã được truyền đạt; nhưng vào thời điểm này, có lẽ nên đưa ra lời cảnh báo, chỉ rõ một số khả năng nguy hiểm, và giúp đạo sinh đề phòng lòng nhiệt thành**

Ray 6, Mars, Neptune.

Cung sáu, Sao Hỏa, Sao Hải Vương.

**[3] that may lead him along paths that will hinder development, and that may build up vibrations that will ultimately have to be offset. This entails delay and a recapitulation in work that (if realised in time) might be obviated.**

**[3] có thể dẫn y vào những con đường cản trở sự phát triển, và có thể tạo nên những rung động mà cuối cùng sẽ phải hóa giải. Điều này gây ra sự chậm trễ và việc phải làm lại những công việc vốn có thể tránh được nếu nhận ra kịp thời.**

He certainly does want to save us time, and he wants to see that we do not needlessly repeat what we need not repeat, if we are more cautious. I think, on the path of occultism, enthusiasm is much to be desired, but it can go too far. It can go beyond wise restraint. When you see how Seventh Ray magicians operate, they do operate with caution and restraint, otherwise, they know that their magical operations can lead to considerable damage, and even to death, which would be the ending of opportunity for that particular incarnation.

Ngài chắc chắn muốn giúp chúng ta tiết kiệm thời gian, và muốn bảo đảm rằng chúng ta không lặp lại một cách vô ích những điều không cần phải lặp lại, nếu chúng ta thận trọng hơn. Tôi nghĩ trên con đường huyền bí học, lòng nhiệt thành rất đáng mong muốn, nhưng nó có thể đi quá xa, vượt khỏi sự tự chế minh triết. Khi quan sát cách các nhà huyền thuật cung bảy hoạt động, các bạn thấy họ thực sự hành động với sự thận trọng và tự chế; nếu không, họ biết rằng những hoạt động huyền thuật của mình có thể gây ra tổn hại đáng kể, thậm chí dẫn đến cái chết, chấm dứt cơ hội trong kiếp nhập thể cụ thể ấy.

So, it takes a while to build these things in. I know, in the beginning, we may think that this is a wonderful path, and there's going to be nothing but excitement and glory lying on ahead, and we're carried along by waves of our own enthusiastic aspiration.

Vì vậy, cần một thời gian để xây dựng những điều này trong chính mình. Tôi biết lúc đầu chúng ta có thể nghĩ đây là một con đường tuyệt vời, phía trước chỉ có sự hào hứng và vinh quang, và những làn sóng khát vọng nhiệt thành của chính mình cuốn chúng ta đi.

While we do have to maintain enthusiastic aspiration, it cannot overcome wise restraint amidst all those dangers. If you were walking a narrow path, I saw once a kind of a movie that showed the life of some of these martial artists in the Far East, and there were contests within a ring, and all the way around the ring were sharp protrusions, so that if you fell out of the ring or were forced out of the ring, you might end up impaled upon one of those sort of daggers. All around, there is danger, and we cannot tread too lightly. There are places where

Dù phải duy trì khát vọng nhiệt thành, chúng ta không thể để nó lấn át sự tự chế minh triết giữa tất cả những nguy hiểm ấy. Nếu các bạn đang đi trên một con đường hẹp —Tôi từng xem một bộ phim mô tả cuộc sống của một số võ sĩ ở Viễn Đông, trong đó có những cuộc đấu trong một võ đài, và quanh võ đài là những mũi nhọn nhô ra, nên nếu ngã hoặc bị đẩy khỏi võ đài, các bạn có thể bị một trong những vật giống dao găm ấy đâm xuyên. Nguy hiểm có ở khắp chung quanh, và chúng ta không thể bước đi quá hời hợt. Có những nơi được phép nhảy múa,

dancing is allowed, and other places where dancing is dangerous.

và những nơi khác mà nhảy múa là nguy hiểm.

**[4] Certain statements and instructions cannot be made or given in writing**

**[4] Không thể đưa ra một số phát biểu và chỉ dẫn bằng văn bản cho các đạo sinh**

That suggests an oral tradition.

Điều đó gợi đến một truyền thống khẩu truyền.

**[5] for three reasons:—**

**[5] vì ba lý do:—**

Why is this? Number one:

Vì sao lại như vậy? Thứ nhất:

**[6] 1—Some instructions are always given orally, as they appeal to the intuition and are not for the pondering and logical reasoning of lower mind;**

**[6] 1—Một số chỉ dẫn luôn được truyền bằng lời nói, vì chúng hướng đến trực giác chứ không dành cho sự suy ngẫm và suy luận lô-gic của Hạ trí;**

It must be something that is carried in the oral transmission which stimulates the intuition.

Hẳn có điều gì đó được mang theo trong sự khẩu truyền, kích thích trực giác.

**[7] they also contain elements of danger if submitted to the unready.**

**[7] chúng cũng chứa những yếu tố nguy hiểm nếu truyền cho người chưa sẵn sàng.**

and when we're dealing with material that is widely publicized, inevitably, the unready will get hold of the material and probably try to do something prematurely. So, in this case, oral, it seems that what he's saying here is that oral transmission promotes intuitive response. that's one thing. He does repeat often why he cannot give what we might wish for him to give, but you can imagine with all kinds of experimentation going on, people will get themselves into real trouble that has implications for not only the present incarnation, but for the future, and an uncontrolled situation, nonproductive of results for the Divine Plan will develop.

Khi chúng ta bàn đến tài liệu được công bố rộng rãi, người chưa sẵn sàng tất yếu sẽ tiếp cận được tài liệu ấy và có lẽ sẽ cố thực hiện điều gì đó quá sớm. Trong trường hợp này, dường như điều Ngài nói là sự khẩu truyền thúc đẩy đáp ứng trực giác. Đó là một điểm. Ngài thường nhắc lại lý do không thể trao cho chúng ta những điều mà chúng ta có thể muốn Ngài trao, nhưng các bạn có thể hình dung rằng, với đủ loại thử nghiệm đang diễn ra, người ta sẽ tự đẩy mình vào những rắc rối thực sự, ảnh hưởng không chỉ đến kiếp nhập thể hiện tại mà cả tương lai; và một tình trạng mất kiểm soát, không tạo ra kết quả cho Thiên Cơ, sẽ phát triển.

**[8] 2—Some instructions pertain to the secrets of the Path, and are mainly applicable to the groups to which the student is attached; they can only be given in joint instruction when out of the physical body.**

**[8] 2—Một số chỉ dẫn liên quan đến những bí mật của Đường Đạo, và chủ yếu áp dụng cho các nhóm mà đạo sinh trực thuộc; chỉ có thể truyền chúng trong sự huấn luyện chung khi ở ngoài thể xác.**

and probably the hours of sleep contain such moments of instruction, but this is a very occult kind of statement here, that

Có lẽ những giờ ngủ chứa đựng các thời điểm huấn luyện như vậy, nhưng đây là một phát biểu mang tính huyền bí rất sâu sắc, rằng

**[9] They pertain to the group causal body, to certain ray secrets, and to the invoking of the assistance of the higher devas to bring about desired results.**

**[9] Chúng liên quan đến thể nguyên nhân của nhóm, đến một số bí mật của các cung, và đến việc khẩn cầu sự trợ giúp của các thiên thần cao cấp để mang [Page 89]lại những kết quả mong muốn.**

So, who would suspect, under normal concrete-minded consciousness, that there are such impartations given, but only on the inner planes? And when we think about our groups, we should also think about the group causal body and how it is being enriched by members of the group, or maybe not. Maybe enrichment prevented ray secrets, higher devas. Okay, even this is the revelation of maybe what for us is unsuspective. DK gives us so much information that essentially is unsuspected by us in our normal waking consciousness, and so he's made a link between inner happenings and the outer way of conducting our life.

Vậy ai có thể ngờ, trong tâm thức thông thường thiên về trí cụ thể, rằng có những sự truyền đạt như vậy, nhưng chỉ trên các cõi bên trong? Khi nghĩ về các nhóm của mình, chúng ta cũng nên nghĩ đến thể nguyên nhân của nhóm và cách các thành viên làm phong phú nó, hoặc có thể không. Có lẽ sự làm phong phú ấy bị ngăn trở; rồi những bí mật về cung, các thiên thần cao cấp. Ngay cả điều này cũng có thể là sự mặc khải về những gì chúng ta chưa từng ngờ tới. Chân sư DK cho chúng ta rất nhiều thông tin mà về cơ bản chúng ta không hề nghĩ đến trong tâm thức tỉnh thức thông thường; như vậy, Ngài đã tạo một mối liên kết giữa những diễn biến bên trong và cách chúng ta sống ở bên ngoài.

So therefore, these kinds of instructions are not admissible for casual transmission, unregulated transmission. Reminds me of the star Regulus, right? And the idea of regulation, rulership, self-rulership, heart of the lion, you know.

Vì vậy, không thể truyền đạt những loại huấn thị này một cách tùy tiện, không có sự điều tiết. Điều này gợi Tôi nhớ đến sao Regulus, phải không? Và ý tưởng về sự điều tiết, sự cai quản, tự cai quản, trái tim của sư tử.

**[10] The dangers attached thereto are too great to permit of their being communicated in an exoteric publication. The occult effects of the spoken word and of the written word are diverse and interesting.**

**[10] Những nguy hiểm gắn liền với chúng quá lớn, không cho phép truyền đạt chúng trong một ấn phẩm ngoại môn. Những tác động huyền bí của lời nói và chữ viết rất đa dạng và thú vị.**

Anyway, this is about the dangers. Inevitably, people who are unready will get hold of exoteric publications, thinking, of course, that they are ready when they are not. It's just the nature of things, and, we have these days of the internet, such easy access, really, to a wide range of subjects. So the occult effects of the spoken word and of the written word are diverse and interesting. There seems to be more intimacy, in the spoken word, and this kind of tradition of passing secrets on in an oral manner is preserved in certain brotherhoods, sisterhoods, which in a way imitate the inner initiatory rites. Differences exist between spoken transmission and written transmission.

Dù sao, đây là vấn đề nguy hiểm. Người chưa sẵn sàng tất yếu sẽ tiếp cận các ấn phẩm ngoại môn, dĩ nhiên nghĩ rằng mình đã sẵn sàng trong khi thực ra chưa. Mọi việc vốn là như vậy; và ngày nay, trong thời đại internet, người ta thật dễ dàng tiếp cận rất nhiều chủ đề. Những tác động huyền bí của lời nói và chữ viết rất đa dạng và đáng quan tâm. Dường như lời nói mang tính gần gũi hơn, và truyền thống truyền trao bí mật bằng lời nói này được gìn giữ trong một số đoàn thể huynh đệ, đoàn thể nữ giới, theo một nghĩa nào đó mô phỏng các nghi thức điểm đạo bên trong. Có những khác biệt giữa sự khẩu truyền và sự truyền đạt bằng văn bản.

**[11] Until such time as you have among you a wise Teacher in physical person,**

**[11] Cho đến khi giữa các bạn có một Huấn sư sáng suốt hiện diện trong thân xác,**

I can say I anticipate that DK will be one such.

Tôi có thể nói rằng Tôi dự đoán Chân sư DK sẽ là một vị như vậy.

**[12] and until it is possible for Him to gather around Him His students, thus affording them the protection of His aura**

**[12] và cho đến khi Ngài có thể tập hợp các đạo sinh quanh mình, nhờ đó bảo vệ họ bằng hào quang của Ngài**

Because there can be invasion and obsession and simply unwise mismanagement.

Bởi có thể xảy ra sự xâm nhập, ám nhiễm, và đơn giản là việc xử lý thiếu minh triết.

**[13] and its stimulating vibration, and until such time as world conditions permit of a certain period of relaxation from the present strain and suspense,**

**[13] và rung động kích thích của hào quang ấy, và cho đến khi tình hình thế giới cho phép có một khoảng thời gian thư giãn khỏi sự căng thẳng và thấp thỏm hiện nay,**

It's obvious, is it not, that we are in a very strained and suspenseful condition right now.

Rõ ràng hiện giờ chúng ta đang ở trong một tình trạng rất căng thẳng và bất an, phải không?

**[14] it will not be possible to impart forms, invocations and mantrams of a specific character;**

**[14] thì chưa thể truyền đạt những hình tướng, những lời khẩn cầu và những mantram có tính chất đặc thù;**

The antidote exists, and the protective methods exist, as shown in *A Treatise on White Magic*. Rule XI, still a rule for the astral plane:

Có phương pháp hóa giải và có những phương pháp bảo vệ, như đã trình bày trong *Luận về Chánh Thuật*. Quy luật XI, vẫn là một quy luật dành cho cõi cảm dục:

**Three things the worker with the law must now accomplish.** (*TWM*)

**Ba điều người làm việc với định luật bây giờ phải hoàn thành.** (*Luận về Chánh Thuật*)

—basically the seventh-ray worker, or using seventh-ray methods—

—về cơ bản là người hoạt động thuộc cung bảy, hoặc sử dụng các phương pháp cung bảy —

**First, ascertain the formula which will confine the lives within the ensphering wall; next, pronounce the words which will tell them what to do and where to carry that which has been made;** (*TWM*)

**Trước hết, xác định công thức sẽ giữ các sự sống bên trong bức tường bao thành khối cầu; tiếp theo, thốt ra những lời cho chúng biết phải làm gì và mang điều đã tạo ra đến đâu;** (*Luận về Chánh Thuật*)

This is the point here:

Đây là điểm cần lưu ý:

**finally, utter forth the mystic phrase which will save him from their work.** (*TWM*)

**cuối cùng, thốt ra cụm từ thần bí sẽ cứu y khỏi công việc của chúng.** (*Luận về Chánh Thuật*)

That's the one we're looking for especially. Until all this is done and the mantrams are given sub rosa, so to speak—underneath the rose. Tuija has done some research about that and what it really means. It's probably within the energy of the soul and discreetly communicated. It will not be possible to impart the forms, invocations and mantrams, often of the protective variety.

Đó là điều chúng ta đặc biệt tìm kiếm. Cho đến khi tất cả những điều này được thực hiện và các mantram được truyền một cách kín đáo—nói theo hình ảnh là dưới hoa hồng. Tuija đã nghiên cứu về điều đó và ý nghĩa thực sự của nó. Có lẽ việc ấy diễn ra trong năng lượng của linh hồn và được truyền đạt một cách kín đáo. Sẽ không thể truyền trao những hình tướng, lời khẩn cầu và mantram, thường thuộc loại bảo vệ.

**[15] it will not be possible to arouse the centres ahead of the necessary evolutionary rate,**

**[15] chưa thể khơi dậy các trung tâm trước nhịp độ tiến hoá cần thiết,**

They do control the lesser centers.

Chúng thực sự kiểm soát các trung tâm thấp hơn.

**[16] except in a few individual cases where certain pupils (perhaps unconsciously to themselves) are being subjected to definite processes, which result in a greatly increased rate of vibration. This is only being done to a few in each country, and is directly under the eye of a Master, focusing through H.P.B.**

**[16] ngoại trừ một vài trường hợp cá biệt, khi một số môn sinh đang trải qua những tiến trình xác định—có lẽ chính họ không hay biết—dẫn đến nhịp độ rung động tăng lên rất nhiều. Điều này chỉ được thực hiện với một số ít người ở mỗi quốc gia, và trực tiếp dưới sự giám sát của một Chân sư, với sự tập trung qua H.P.B.**

That's interesting, because here in 1920, some 20-something years after the end of her last incarnation, we're seeing what she's carrying on here in the early 1920s. So, going back to her date of death, what was it, in the 1890s, early 1890s, we now learn that by the year 1920, at least, when this was being written, she has other duties, and some of this supervision of certain people who can submit to the training, even if unconsciously, certain training is being attempted. Okay. So, all kinds of occult things are happening.

Điều đó thật đáng chú ý, bởi ở đây, vào năm 1920, khoảng hơn hai mươi năm sau khi kiếp nhập thể cuối cùng của Bà kết thúc, chúng ta thấy công việc Bà đang tiếp tục trong những năm đầu thập niên 1920. Nhìn lại thời điểm Bà qua đời, vào những năm 1890, đầu những năm 1890, giờ đây chúng ta biết rằng ít nhất đến năm 1920, khi những lời này được viết, Bà đã có những nhiệm vụ khác. Trong đó có việc giám sát một số người có thể tiếp nhận sự huấn luyện, dù không ý thức được; một số sự huấn luyện đang được thực hiện. Như vậy, đủ loại hoạt động huyền bí đang diễn ra.

Basically, it means simply hidden from the eye, has nothing to do with the conception of, the occult, as popularly conceived as if it were some very creepy and disgusting misuse of the powers to overcome the will of others. Maybe certain types use that information in that way, but we are students of spiritual occultism, meaning that we want to use the now hidden laws to bring out the best in ourselves and in others. So, the motive is entirely different. Yeah. And so, and DK did specified that really very few are having these impartations of invocations and forms and mantras, except a few individuals, individual cases.

Về cơ bản, từ ấy chỉ đơn giản có nghĩa là ẩn khỏi mắt nhìn, không liên quan đến quan niệm phổ biến về huyền bí như một sự lạm dụng quyền năng hết sức ghê rợn và đáng ghét để khuất phục ý chí người khác. Có lẽ một số loại người sử dụng thông tin ấy theo cách đó, nhưng chúng ta là những đạo sinh của huyền bí học tinh thần, nghĩa là chúng ta muốn sử dụng những định luật hiện còn ẩn giấu để phát huy điều tốt đẹp nhất trong chính mình và trong người khác. Vì vậy, động cơ hoàn toàn khác. Chân sư DK cũng nói rõ rằng thực sự rất ít người nhận được những sự truyền trao về lời khẩn cầu, hình tướng và mantram này, chỉ một vài cá nhân, một vài trường hợp riêng lẻ.

Very few experience these advanced impartations, and, it's best to consider ourselves, says DK, as average disciples. Otherwise, we develop a big head about it, and fall victim to a really retarding force, the force of egotism. Yeah. That is what we don't want. Okay. We continue with the reasons why certain information cannot be given in an exoterically published form. Number three:

Rất ít người trải nghiệm những sự truyền trao cao cấp ấy. Chân sư DK nói tốt nhất chúng ta nên xem mình là những đệ tử trung bình. Nếu không, chúng ta sẽ tự cao về điều đó và trở thành nạn nhân của một mãnh lực thực sự làm chậm bước tiến: mãnh lực của sự vị kỷ. Đó là điều chúng ta không muốn. Chúng ta tiếp tục với những lý do khiến một số thông tin không thể được công bố dưới hình thức ngoại môn. Thứ ba:

**[17] 3—Information as to the invoking of devas in meditation cannot yet be safely given to individuals, though a beginning is being made with groups such as in the rituals of the Masons and of the Church. Formulas that put the lesser devas under the control of man will not yet he imparted. Human beings are not yet to be trusted with that power, for the majority are but animated by selfish desire and would misuse it for their own ends.**

**[17] 3—Chưa thể truyền đạt một cách an toàn cho từng cá nhân thông tin về việc khẩn cầu các thiên thần trong tham thiền, dù đã có bước khởi đầu với các nhóm, như trong những nghi lễ của Hội Tam Điểm và Giáo hội. Chưa thể truyền đạt những công thức đặt các thiên thần cấp thấp dưới sự kiểm soát của con người. Chưa thể tin cậy giao quyền năng ấy cho con người, vì đa số chỉ hành động do dục vọng ích kỷ thúc đẩy và sẽ lạm dụng nó cho những mục đích riêng.**

I think we see this when power is presented to people and accessible to them, even if they are in highly responsible positions.

Tôi nghĩ chúng ta thấy điều này khi người ta được trao quyền lực và có thể sử dụng nó, ngay cả khi họ ở những vị trí có trách nhiệm

They think personally; they do not think in terms of the welfare of the group.

rất cao. Họ suy nghĩ theo lợi ích cá nhân; họ không nghĩ đến phúc lợi của nhóm.

**[18] It is deemed by the wise Teachers of the race,—as I think I have before said—that the dangers of too little knowledge are much less than the dangers of too much, and that the race can be more seriously hindered by the misapplication**

**[18] Các Huấn sư sáng suốt của nhân loại cho rằng,—như Tôi nghĩ mình đã nói trước đây—những nguy hiểm của việc biết quá ít nhỏ hơn nhiều so với những nguy hiểm của việc biết quá nhiều, và việc sử dụng sai**

Note that he thinks in terms of the entire race and not just of the welfare of the few.

Hãy lưu ý rằng Ngài suy nghĩ vì toàn thể nhân loại, chứ không chỉ vì phúc lợi của một số ít người.

**[19] of powers gained by incipient occultists than it can by a lack of knowledge that engenders not karmic results.**

**[19] những quyền năng mà các nhà huyền bí học mới bước vào đường học đạt được có thể cản trở nhân loại nghiêm trọng hơn sự thiếu hiểu biết vốn không gây ra những hệ quả nghiệp quả.**

Yeah. So we'll just have to get used to this idea that we are under supervision, and that when it is wise and useful for the advancement of the plan for everybody, that a particular individual be given access to forms and mantrams and formulas, et cetera, then that will be done. So one of the really important things to cultivate is patience in this whole pursuit, and that, of course, depends on a broad perspective and on the realization that in the eyes of the soul, a life of the personality is but a fleeting moment, and we can carry that even further in the light of the self-awareness of the super universal deity. Even a universe is but a fleeting moment.

Vì vậy, chúng ta phải quen với ý tưởng rằng mình đang được giám sát, và khi việc cho một cá nhân cụ thể tiếp cận các hình tướng, mantram, công thức, v.v. là minh triết và hữu ích cho sự tiến triển của Thiên Cơ vì mọi người, thì điều đó sẽ được thực hiện. Một trong những điều thực sự quan trọng cần trau dồi trong toàn bộ sự theo đuổi này là lòng kiên nhẫn; dĩ nhiên, nó phụ thuộc vào một tầm nhìn rộng và sự nhận biết rằng, trong mắt linh hồn, một đời sống của phàm ngã chỉ là một khoảnh khắc thoáng qua. Chúng ta có thể đưa điều đó xa hơn nữa dưới ánh sáng ngã thức của Thượng đế siêu vũ trụ. Ngay cả một vũ trụ cũng chỉ là một khoảnh khắc thoáng qua.

We may even learn that moments don't really exist. That depends on sequence and on... sequence depends on division, and division doesn't exist, so in Maha Maya, yes, but not in reality, but, I don't think we're all ready for such thoughts. I know that I couldn't live my Maha Maya life if I was

Có lẽ chúng ta còn học được rằng những khoảnh khắc thực ra không tồn tại. Chúng phụ thuộc vào trình tự, và... trình tự phụ thuộc vào sự phân chia, mà sự phân chia không tồn tại. Vậy trong đại ảo lực thì có, nhưng trong thực tại thì không. Tuy nhiên, Tôi không nghĩ tất cả chúng ta đều sẵn sàng

always having such thoughts, and I think it's true for so many of us. We have to learn how to handle things as they appear to be before we can come closer to handling things as they are.

cho những tư tưởng như vậy. Tôi biết mình không thể sống đời sống trong đại ảo lực nếu luôn có những tư tưởng ấy, và Tôi nghĩ điều đó cũng đúng với rất nhiều người trong chúng ta. Chúng ta phải học cách xử lý sự vật theo vẻ ngoài của chúng trước khi có thể tiến gần hơn đến việc xử lý chúng đúng như thực chất.

**[20] The powers gained in meditation, the capacities achieved by the adjustment of the bodies through meditation, the faculties developed in each vehicle by definite formulas in meditation, the manipulation of matter that is one of the functions of the occultist (the result of well-adjusted vehicles that respond perfectly to plane conditions) and the attainment of causal consciousness—a consciousness that carries with it the ability to include within itself all the lesser—are of too serious a character to be lightly disposed of, and in the training of man along these lines only those are encouraged by the teacher who can be trusted.**

**[20] Những quyền năng đạt được trong tham thiền, những [Page 90] năng lực đạt được nhờ điều chỉnh các thể của phàm ngã qua tham thiền, những khả năng phát triển trong mỗi hiện thể nhờ những công thức xác định trong tham thiền, việc vận dụng vật chất vốn là một trong những chức năng của nhà huyền bí học (kết quả của những hiện thể được điều chỉnh tốt, đáp ứng hoàn hảo với các điều kiện của cõi), và việc đạt đến tâm thức nguyên nhân—một tâm thức có khả năng bao gồm trong chính nó mọi tâm thức thấp hơn—đều có tính chất quá hệ trọng để có thể xem nhẹ; và trong việc đào luyện con người theo những hướng này, huấn sư chỉ khuyến khích những ai có thể tin cậy.**

Only those who can be trusted are encouraged by the teacher. Let's look at a few of these factors that he's dealing with, and this is simple instruction. So yeah, he's going to go into an illustration here. The powers that are gained in meditation and the capacities achieved by the adjustment of the bodies through meditation. those are two. The faculties developed in each vehicle by definite formulas in meditation. And what else? The manipulation of matter.

Huấn sư chỉ khuyến khích những ai có thể tin cậy. Hãy xem một vài yếu tố Ngài đang bàn đến. Đây là sự chỉ dẫn đơn giản. Ngài sắp đưa ra một minh họa. Những quyền năng đạt được trong tham thiền và những năng lực đạt được qua việc điều chỉnh các thể của phàm ngã bằng tham thiền. Đó là hai điều. Những khả năng phát triển trong mỗi hiện thể nhờ các công thức xác định trong tham thiền. Còn gì nữa? Việc vận dụng vật chất.

That is one of the functions of occultists, of the occultists, and the attainment of causal consciousness. And maybe we can recognize when causal consciousness is dawning upon us, a consciousness that carries with it the

Đó là một trong những chức năng của các nhà huyền bí học, và sự đạt đến tâm thức nguyên nhân. Có lẽ chúng ta có thể nhận biết khi tâm thức nguyên nhân đang bắt đầu ló rạng trong mình: một tâm thức mang

ability to include within itself all the lesser types of personality, consciousness, vehicular consciousness, are of too serious a character to be lightly disposed of. And in the training of man along these lines, only those are encouraged by the teacher who can be trusted. The capacities, number two, and the faculties, number three, and the manipulation of matter, number four, and the attainment of causal consciousness, number five. All of this, lies ahead. They cannot be easily made public, and the teacher has to assess the condition of the individual to whom impartation is being considered.

theo khả năng bao gồm trong chính nó tất cả những loại tâm thức thấp hơn của phàm ngã, tâm thức của các hiện thể; những điều này có tính chất quá hệ trọng để xử lý hời hợt. Trong việc huấn luyện con người theo những đường hướng ấy, huấn sư chỉ khuyến khích những ai có thể tin cậy. Những năng lực là điều thứ hai. Những khả năng là điều thứ ba. Việc vận dụng vật chất là điều thứ tư. Sự đạt đến tâm thức nguyên nhân là điều thứ năm. Tất cả những điều này nằm phía trước. Không thể dễ dàng công khai chúng. Huấn sư phải đánh giá tình trạng của cá nhân đang được cân nhắc để tiếp nhận sự truyền trao.

**[21] Trusted in what sense? Trusted to think in group terms and not in terms of self, trusted to use the knowledge gained anent the bodies and the karma of environing associates solely for their wise assistance and not for selfish purposes, and trusted to use occult powers for the furtherance of evolution and for the development on all planes of the schemes of evolution as planned by the three Great Lords.**

**[21] Tin cậy theo nghĩa nào? Tin cậy rằng họ suy nghĩ trên cơ sở nhóm chứ không trên cơ sở bản thân; tin cậy rằng họ sử dụng tri thức đã đạt được về các thể của phàm ngã và nghiệp quả của những người quanh mình chỉ để trợ giúp những người ấy một cách sáng suốt, chứ không vì mục đích ích kỷ; và tin cậy rằng họ sử dụng những quyền năng huyền bí để thúc đẩy tiến hoá và phát triển trên mọi cõi các hệ hành tinh tiến hoá theo hoạch định của ba Chúa Tể Vĩ Đại.**

So these are the areas of trust. And let us ask ourselves, seriously, are we to be trusted? Are we to be trusted? It's a serious question. Trusted in what way? To number one, think in group terms. Number two, to use the knowledge gained anent the bodies and the karma for their wise assistance of others and not for selfish purposes. You know, sometimes people assess the condition of another and they determine that this person can be manipulated and they manipulate them for their own purposes. Trusted to use occult powers for the furtherance of evolution and the development on all planes of the schemes, more than just the earth

Đó là những lĩnh vực của sự tin cậy. Hãy nghiêm túc tự hỏi: chúng ta có đáng tin cậy không? Chúng ta có đáng tin cậy không? Đây là một câu hỏi nghiêm túc. Tin cậy theo cách nào? Thứ nhất, suy nghĩ vì nhóm. Thứ hai, sử dụng tri thức đã đạt được về các thể của phàm ngã và nghiệp quả để trợ giúp người khác một cách minh triết chứ không vì mục đích ích kỷ. Đôi khi người ta đánh giá tình trạng của người khác và xác định rằng người ấy có thể bị thao túng, rồi thao túng họ cho mục đích riêng. Tin cậy rằng y sử dụng các quyền năng huyền bí để thúc đẩy tiến hoá và phát triển trên mọi cõi các hệ hành tinh, cuối cùng không chỉ riêng hệ hành tinh Trái

scheme eventually, as planned by the three great lords, the Manu, Bodhisattva, Mahachohan. So let me illustrate, he says.

Đất, theo hoạch định của ba Chúa Tể Vĩ Đại: Đức Manu, Đức Bồ Tát và Đức Mahachohan. Ngài nói: vậy hãy để Tôi minh họa.

**[22] One of the things accomplished in meditation when pursued with regularity and under correct instruction is the transference of the consciousness of the lower self into the higher.**

**[22] Một trong những điều đạt được qua tham thiền, khi thực hành đều đặn và theo chỉ dẫn đúng đắn, là chuyển dịch tâm thức của phàm ngã vào chân ngã.**

Okay, well, it's almost a platitude. We take this for granted. Consciousness is usually resident within the personality for so many and yet causal consciousness is a desirable achievement and we work on that and then we can more truly meditate and more truly contemplate. Maybe even contemplation doesn't even begin until we can somewhat do that. So the transfer from the lower into the higher,

Điều đó gần như đã trở thành một lời nói quá quen thuộc. Chúng ta xem nó là đương nhiên. Với rất nhiều người, tâm thức thường cư trú trong phàm ngã, nhưng tâm thức nguyên nhân là một thành tựu đáng mong muốn; chúng ta nỗ lực hướng tới nó, rồi có thể tham thiền chân thực hơn và chiêm ngưỡng chân thực hơn. Có lẽ ngay cả sự chiêm ngưỡng cũng chưa bắt đầu cho đến khi chúng ta có thể phần nào thực hiện được điều đó. Vậy sự chuyển dịch từ cái thấp lên cái cao,

**[23] This carries with it the capacity to see on causal levels, intuitively to recognize facts in the lives of others, to foresee events and occurrences and to know the relative value of a personality. This can only be permitted when the student can be silent, selfless and stable.**

**[23] Điều này mang lại khả năng nhìn thấy trên các cấp độ nguyên nhân, nhận biết bằng trực giác những *sự thật*trong đời sống của người khác, thấy trước những sự kiện và diễn biến, và *biết*giá trị tương đối của một phàm ngã. Chỉ có thể cho phép điều này khi đạo sinh biết giữ im lặng, vô ngã và vững vàng. Đến nay, ai đáp ứng được tất cả những yêu cầu này?**

using the mnemonic of repeated letters to begin words. So when you have this kind of power, you don't want to be taking advantage of the people into whom you can see. To see on causal levels, number one, and to recognize facts intuitively and to foresee events as obviously the Tibetan seems to have a knowledge of upcoming events in the lives of his students and maybe when they will depart the dense physical plane. I remember he was saying to an individual

Ngài dùng cách ghi nhớ bằng những chữ cái đầu lặp lại. Khi có loại quyền năng này, các bạn không muốn lợi dụng những người mà mình có thể nhìn thấu. Nhìn trên các cấp độ nguyên nhân là điều thứ nhất, rồi nhận biết các sự kiện bằng trực giác và tiên liệu các sự kiện; rõ ràng Chân sư Tây Tạng dường như biết những sự kiện sắp xảy ra trong cuộc sống các đạo sinh của Ngài, và có lẽ cả lúc họ sẽ rời cõi hồng trần đậm đặc. Tôi nhớ Ngài từng nói với một người sau này tử trận trong

who later was killed in the war, the Second World War, that his time for awakening in the light, free from the bonds of flesh was not yet. The Tibetan could see when that was coming and he also saw the karma of it related to the French Revolution.

Chiến tranh Thế giới thứ Hai rằng thời điểm y thức tỉnh trong ánh sáng, thoát khỏi những ràng buộc của xác thịt, vẫn chưa đến. Chân sư Tây Tạng có thể thấy khi nào điều đó sẽ đến, và Ngài cũng thấy nghiệp quả của việc ấy liên quan đến Cách mạng Pháp.

To know the relative value of a personality, these are secret matters really, and this can only be permitted when the student can be silent, selfless, and stable, not to misuse the knowledge and then regret it later because of a flight of instability. Yeah, who has yet can answer to all these requirements, maybe one or two we can answer to, but the requirements are so many, and we're not in the position to fulfill all of them.

Biết giá trị tương đối của một phàm ngã—đây thực sự là những chuyện bí mật; chỉ có thể cho phép điều này khi đạo sinh có thể giữ im lặng, vô ngã và ổn định, không lạm dụng tri thức rồi sau đó hối tiếc vì một cơn bất ổn. Ai đã có thể đáp ứng tất cả những yêu cầu ấy? Có lẽ chúng ta đáp ứng được một hoặc hai yêu cầu, nhưng các yêu cầu quá nhiều, và chúng ta chưa ở vị thế có thể đáp ứng tất cả.

**[24] I am endeavoring to give you a general idea of the dangers incident to the too early development of the powers achieved in meditation.**

**[24] Tôi đang cố gắng đem đến cho các bạn một ý tưởng khái quát về những nguy hiểm đi kèm với việc phát triển quá sớm các quyền năng đạt được trong tham thiền.**

And, are we wise enough to listen to this with an open mind?

Chúng ta có đủ minh triết để lắng nghe điều này với trí tuệ cởi mở không?

**[25] I seek to sound a note—not of discouragement—but of insistence upon physical purity, on emotional stability and on mental equilibrium before the student passes on to greater knowledge.**

**[25] Tôi muốn cất lên một lời nhắc nhở—không phải để làm nản lòng—mà để nhấn mạnh sự thanh khiết của thể xác, sự ổn định cảm xúc và sự quân bình trí tuệ trước khi đạo sinh tiến đến tri thức cao hơn.**

Well, that's only wise. Forewarned is forearmed, and we are more prepared for what we will necessarily encounter.

Điều đó chỉ là minh triết. Được cảnh báo trước là được trang bị trước, và chúng ta chuẩn bị tốt hơn cho những gì tất yếu sẽ gặp.

**[26] Only as the channel opens to the intuition and closes to the animal nature**

**[26] Chỉ [Page 91] khi kênh dẫn mở ra với trực giác và khép lại với bản chất thú tính**

Interesting exchange.

Một sự hoán đổi đáng chú ý.

**[27] can a man wisely proceed with his work. Only as the heart enlarges its**

**[27] thì con người mới có thể tiếp tục công việc của mình một cách sáng suốt. Chỉ khi**

**capacity to suffer with all that breathes, to love all that is contacted, and to understand and sympathise with the least desirable of God's creatures, can the work go forward as desired.**

**trái tim mở rộng khả năng cùng chịu đau khổ với mọi sinh linh đang thở, yêu thương tất cả những gì mình tiếp xúc, và thấu hiểu, cảm thông với những tạo vật ít đáng ưa nhất của Thượng đế, thì công việc mới có thể tiến triển như mong muốn.**

Now, that's somehow a very touching, very touching statement. I find myself with a reaction to it. And that means, where does the so-called enemy fit in our assessment? Can we suffer with all that breathes? Can we understand and sympathize with even the least desirable of God's creatures? And this, of course, has to do with human beings and with tiny little elemental lives. Maybe some sects take it too far, you know. They will not even harm the mosquito who may be carrying a deadly disease, but that calls for an adjustment of relative values, and it's interesting that the intuition opens and the Martian animal nature is subdued. So the, in a way, the red gives way to the blue, speaking in, symbolic terms, but maybe not so symbolic.

Đây quả là một lời phát biểu rất cảm động. Tôi thấy mình xúc động trước lời ấy. Điều đó hàm ý rằng cái gọi là kẻ thù nằm ở đâu trong sự đánh giá của chúng ta? Chúng ta có thể cùng đau khổ với mọi loài đang thở không? Có thể thấu hiểu và cảm thông ngay cả với những tạo vật ít đáng ưa nhất của Thượng đế không? Dĩ nhiên, điều này liên quan đến con người và cả những sự sống hành khí nhỏ bé. Có lẽ một số giáo phái đi quá xa. Họ thậm chí không làm hại con muỗi có thể mang một căn bệnh chết người, nhưng điều đó đòi hỏi sự điều chỉnh các giá trị tương đối; và thật đáng chú ý khi trực giác mở ra còn bản chất thú tính thuộc Sao Hỏa được chế ngự. Theo một nghĩa nào đó, màu đỏ nhường chỗ cho màu xanh lam, nói theo nghĩa biểu tượng, nhưng có lẽ không hoàn toàn chỉ là biểu tượng.

Maybe there's something quite factual about it. So here is point number one, the channel opening to the intuition and closing to the animal nature. That's really something to remember, isn't it? I think so, and here is the capacity of the heart enlarging and to love all that is contacted. That has to do with venomous creatures, snakes, spiders, all of those kinds of creatures, deadly, dangerous creatures, sharks and other animals that can easily take, end the human incarnation, but the capacity to suffer with all that breathes, to love all that is contacted and to understand and sympathize with the least desirable of God's creatures. Only then can the work go forward as desired.

Có lẽ trong đó có điều gì rất thực tế. Vậy đây là điểm thứ nhất: kênh dẫn mở ra với trực giác và khép lại với bản chất thú tính. Đó thực sự là điều cần ghi nhớ, phải không? Tôi nghĩ vậy. Và đây là khả năng của trái tim mở rộng để yêu thương tất cả những gì mình tiếp xúc. Điều đó liên quan đến những sinh vật có nọc độc, rắn, nhện, tất cả những loài như vậy, những sinh vật nguy hiểm, có thể gây chết người, cá mập và các động vật khác dễ dàng chấm dứt kiếp nhập thể của con người. Nhưng đó là khả năng cùng đau khổ với mọi loài đang thở, yêu thương tất cả những gì mình tiếp xúc, và thấu hiểu, cảm thông với những tạo vật ít đáng ưa nhất của Thượng đế. Chỉ khi ấy công việc mới có thể tiến triển như mong muốn.

**[28] Only when the development is equable, only when the intellect runs not too far ahead of the heart, and the mental vibration shuts not out the higher one of the Spirit can the student be trusted to acquire powers that, wrongly used, may result in disaster to his environment as well as to himself.**

Somehow that story in Agni Yoga, is it, of the Buddha's disciples eager almost childishly to do a miracle, and the Buddha was at first hesitant, but then maybe saw the possibility of a lesson to be learned, and when the miracle was over and the imbalance, the wrong use of the powers had had its effect, the Buddha revealed to the practitioners his students what they had done. As a result of your interference, your meddling, a ship is sinking, send help, and something like a messenger is being, a messenger carrying a vital information is being hunted or endangered by a lion. Send help. They had upset through their childish desire to see the supernatural and to be the wielders of supernatural effects, they had upset the balance.

So, equability, that which is equable, equability, I don't know which word that should be, but this is necessary in the mind. Necessary. Maybe a kind of equanimity is a word I'm more familiar with, but something indicating the balanced state, you know.

Development is equable and one aspect of the personality does not get too far ahead of another so as to cause dangerous imbalance. Well, the wise teacher who is no longer in a hurry in the sense that the students are in a hurry because they still judge by personality standards, only the wise teacher with a serene point of view can recommend the issue of balance rather than charging ahead

**[28] Chỉ khi sự phát triển được đồng đều, chỉ khi trí năng không tiến quá xa trước trái tim, và rung động trí tuệ không ngăn chặn rung động cao hơn của Tinh thần, mới có thể tin cậy cho đạo sinh đạt được những quyền năng mà, nếu sử dụng sai, có thể gây tai họa cho môi trường quanh y cũng như cho chính y.**

Điều này gợi nhớ một câu chuyện, có phải trong Giáo lý Yoga Lửa không, về những đệ tử của Đức Phật háo hức gần như trẻ con muốn thực hiện một phép lạ. Lúc đầu Đức Phật do dự, nhưng có lẽ sau đó Ngài thấy cơ hội để họ học được một bài học. Khi phép lạ kết thúc và sự mất quân bình, sự sử dụng sai các quyền năng đã gây ra tác động, Đức Phật cho những người thực hành, các đệ tử của Ngài, biết họ đã làm gì. Do sự can thiệp, sự xen vào của các con, một con tàu đang chìm; hãy gửi cứu viện. Và có điều gì đó như một sứ giả mang thông tin thiết yếu đang bị một con sư tử săn đuổi hoặc đe dọa. Hãy gửi cứu viện. Qua lòng ham muốn trẻ con được thấy điều siêu nhiên và làm người sử dụng những tác động siêu nhiên, họ đã phá vỡ sự quân bình.

Vậy sự quân bình, trạng thái quân bình—Tôi không biết nên dùng từ nào—nhưng điều này là cần thiết trong thể trí. Cần thiết. Có lẽ "tâm bình thản" là một từ Tôi quen thuộc hơn, nhưng phải là một điều chỉ trạng thái cân bằng.

Sự phát triển quân bình, và một phương diện của phàm ngã không vượt quá xa phương diện khác đến mức gây mất quân bình nguy hiểm. Huấn sư minh triết không còn vội vàng theo cách các đạo sinh vội vàng, bởi họ vẫn đánh giá theo những chuẩn mực của phàm ngã; chỉ huấn sư minh triết với quan điểm tĩnh lặng mới có thể khuyến nghị sự quân bình thay vì lao tới vào nguy

into danger, not only for the student, but for others in the environment. Disaster to his environment as well as to himself.

hiểm, không chỉ cho đạo sinh mà cả cho những người chung quanh. Tai họa cho môi trường chung quanh cũng như cho chính y.

**[29] Only as he formulates no thoughts save such as he purposes to make for the helping of the world can he be trusted wisely to manipulate thought matter.**

**[29] Chỉ khi y không tạo ra tư tưởng nào ngoài những tư tưởng nhằm trợ giúp thế giới, mới có thể tin cậy để y vận dụng chất liệu tư tưởng một cách sáng suốt.**

you know. All of these are conditions of trust, we might say, and then we have to measure ourselves on the scale of trustworthiness. So, trustworthy in what sense? Trusted in what sense? He's telling us,

Có thể nói tất cả những điều này là các điều kiện của sự tin cậy, rồi chúng ta phải tự đo mình trên thang mức độ đáng tin cậy. Vậy đáng tin cậy theo nghĩa nào? Tin cậy theo nghĩa nào? Ngài đang cho chúng ta biết,

**[30] Only as he has no desire save to find out the plans of the Master, and then to assist definitely in making those plans facts in manifestation, can he be trusted with the formulas that will bring the devas of lesser degree under his control.**

**[30] Chỉ khi y không có ước muốn nào ngoài việc tìm hiểu những kế hoạch của Chân sư, rồi tích cực trợ giúp biến những kế hoạch ấy thành hiện thực trong biểu hiện, mới có thể tin cậy giao cho y những công thức sẽ đặt các thiên thần cấp thấp dưới sự kiểm soát của y.**

The devas of equal degree, no. They have to be invited and the quality of what is transpiring has to be such that it will attract their positive attention, but it is possible, as he gets into this, to command certain lesser devas and especially elementals and to bring about real storms of disaster. So, no desire save to find out the plans of the master and carry them out. Well, then, here's the question. Then given all this, all these requirements, are we to be trusted? That's the question.

Với các thiên thần cùng cấp thì không. Phải mời các vị ấy, và phẩm tính của những gì đang diễn ra phải đủ để thu hút sự chú ý tích cực của họ, nhưng như Ngài bàn đến ở đây, có thể sai khiến một số thiên thần cấp thấp, đặc biệt là các hành khí, và gây ra những cơn bão tai họa thực sự. Vì vậy, không có mong muốn nào ngoài việc tìm hiểu các kế hoạch của Chân sư và thực hiện chúng. Vậy đây là câu hỏi: xét tất cả những điều này, tất cả những yêu cầu này, chúng ta có đáng tin cậy không? Đó là câu hỏi.

**[31] The dangers are so great and the perils that beset the unwary student so many that before I proceed further I have sought to urge caution.**

**[31] Những nguy hiểm quá lớn và những hiểm họa vây quanh đạo sinh thiếu cảnh giác quá nhiều, nên trước khi tiếp tục, Tôi đã tìm cách khuyến cáo sự thận trọng.**

Well, probably we don't have any real idea of what he's talking about. Not having confronted these dangers as far as he has, not being experienced as he is, not having seen the onset of disaster in the lives of others and maybe experienced them in his own life. So, we don't really yet know what he's saying, but we realize that he's attempting to offer wise counsel. Okay.

Có lẽ chúng ta không có ý niệm thực sự nào về điều Ngài đang nói. Chúng ta chưa đối diện với những nguy hiểm ấy đến mức như Ngài, chưa có kinh nghiệm như Ngài, chưa thấy tai họa bắt đầu trong cuộc sống người khác, và có lẽ chưa trải nghiệm chúng trong đời mình. Vì vậy, chúng ta chưa thực sự biết điều Ngài nói, nhưng nhận ra rằng Ngài đang cố đưa ra lời khuyên minh triết.

**[32] Let us now specify and enumerate certain dangers that must be guarded against by the man who progresses in meditation. Some of them are due to one cause and some to another, and we shall have to specify with accuracy.**

**[32] Giờ đây, chúng ta hãy xác định và liệt kê một số nguy hiểm mà người tiến bộ trong tham thiền phải đề phòng. Một số phát sinh từ nguyên nhân này, một số từ nguyên nhân khác, và chúng ta sẽ phải xác định chúng thật chính xác.**

I guess we can certainly be prepared for the real experience by attending with solicitousness to what he has to say. So specify and enumerate certain dangers. That's the next little section here. And yeah, I think we can go up to a certain point with him up to maybe July the 24th. You know, you can only imagine what it must have been like to be a secretary for the Tibetan, the tremendous strain that would be put upon one's mind and nervous system in order to get it right and to be faithful to the quality of the source that is communicating this necessary knowledge.

Tôi nghĩ chúng ta chắc chắn có thể chuẩn bị cho trải nghiệm thực sự bằng cách chăm chú quan tâm đến những gì Ngài nói. Vậy hãy xác định và liệt kê một số nguy hiểm. Đó là phần nhỏ tiếp theo ở đây. Tôi nghĩ chúng ta có thể đi cùng Ngài đến một điểm nhất định, có lẽ tới ngày 24 tháng Bảy. Các bạn chỉ có thể hình dung làm thư ký cho Chân sư Tây Tạng hẳn là như thế nào: sức căng khủng khiếp đặt lên thể trí và hệ thần kinh để ghi nhận chính xác và trung thành với phẩm tính của nguồn đang truyền đạt tri thức cần thiết này.

Once Alice Bailey talked about why it had been possible for her to accomplish so much in her incarnation. And at first I thought, well, how does she, not really knowing the scope of her work, and maybe I still don't, but how does she dare to talk about accomplishing so much? Because maybe what she accomplished was not obvious to a beginner like myself, but then as I got into it further and further, I realized the strain that her nervous system must have been under.

Có lần Alice Bailey nói về lý do Bà có thể hoàn thành nhiều đến vậy trong kiếp nhập thể của mình. Lúc đầu Tôi nghĩ, khi chưa thực sự biết phạm vi công việc của Bà—và có lẽ đến giờ vẫn chưa biết hết—làm sao Bà dám nói mình đã hoàn thành nhiều đến vậy? Có lẽ những gì Bà hoàn thành không hiển nhiên với một người mới bắt đầu như Tôi, nhưng càng đi sâu vào, Tôi càng nhận ra hệ thần kinh của Bà hẳn đã chịu sức căng đến mức nào.

You know, she was really deep down an experienced disciple, even though the early part of her life was sort of captured by the prevailing almost fundamentalism of the Christian religion. What she really was began to emerge later, and she came into her own, and indeed she accomplished so much. So she was only speaking the truth, and she was trying to share with others what it was about her approach that allowed her to accomplish so much.

Thực ra, sâu bên trong, Bà là một đệ tử dày dạn kinh nghiệm, dù phần đầu cuộc đời phần nào chịu sự chi phối của khuynh hướng gần như chính thống cực đoan đang thịnh hành trong Kitô giáo. Con người thực sự của Bà bắt đầu bộc lộ về sau, Bà phát huy được năng lực đích thực của mình, và quả thực đã hoàn thành rất nhiều. Vì vậy, Bà chỉ nói sự thật, và cố chia sẻ với người khác điều gì trong cách tiếp cận của mình đã giúp Bà hoàn thành nhiều đến vậy.

I'm sure that all of us wish somehow we could accomplish more, could have accomplished more, and as the Tibetan said, for the true initiate, no matter what has been done, it's never enough, but gradually we learn the techniques which allow us to avoid the pitfalls and the wastes of time and all those behaviors, external and internal, which obstruct our full potential for accomplishment. So what are some of these dangers?

Tôi chắc tất cả chúng ta đều mong bằng cách nào đó mình có thể hoàn thành nhiều hơn, hoặc đã hoàn thành nhiều hơn. Như Chân sư Tây Tạng nói, với điểm đạo đồ chân chính, dù đã làm được gì thì cũng chưa bao giờ đủ, nhưng dần dần chúng ta học được những kỹ thuật giúp tránh các cạm bẫy, sự lãng phí thời gian và tất cả những hành vi bên ngoài lẫn bên trong cản trở việc phát huy trọn vẹn tiềm năng thành tựu của mình. Vậy một số nguy hiểm ấy là gì?

**[33] 1—Dangers inherent in the Personality of the pupil. They can, as you foresee, be grouped under the three heads: —physical dangers, emotional dangers, and mental dangers.**

**[33] 1—*Những nguy hiểm vốn có trong Phàm ngã của môn sinh.*Như các bạn có thể thấy trước, chúng có thể chia thành ba nhóm:—những nguy hiểm về thể xác, những nguy hiểm về cảm xúc, và những nguy hiểm về trí tuệ.**

Well, I think, that Trinity is always with us as we consider the personality and its serviceable potential, and also its potential for obstruction. So there are certain conditions based upon our many incarnations, and they produce tendencies or skandhas, tendencies which have been established and which have momentum to carry them over into our present life, and they are preformed. They are our habit nature. He wants us to cultivate the good habits, of course, but there are many that have simply apparently equipped us for

Tôi nghĩ bộ ba ấy luôn hiện diện khi chúng ta xét phàm ngã và tiềm năng phụng sự của nó, cũng như tiềm năng gây cản trở. Có những điều kiện dựa trên nhiều kiếp nhập thể của chúng ta, tạo ra những khuynh hướng hay các tập hợp uẩn, những khuynh hướng đã hình thành và có đà để tiếp tục sang đời sống hiện tại; chúng đã được định hình từ trước. Chúng là bản chất thói quen của chúng ta. Dĩ nhiên, Ngài muốn chúng ta vun bồi những thói quen tốt, nhưng nhiều thói quen dường như chỉ trang bị cho chúng ta để sống sót qua nhiều đời, và không nhất thiết là tốt.

survival over many lifetimes, and they're not necessarily good. They just allow us to squeak through and not be, eliminated quite so rapidly. So dangers inherent in the personality of the pupil, that's like number one. And then the next is

Chúng chỉ cho phép chúng ta chật vật vượt qua và không bị loại bỏ quá nhanh. Vậy những nguy hiểm vốn có trong phàm ngã của môn sinh là điều thứ nhất. Tiếp theo là

**[34] 2—Dangers arising from the karma of the pupil, and from his environment.**

**[34] 2—*Những nguy hiểm phát sinh từ nghiệp quả của môn sinh*, và từ môi trường của y. Cũng có thể liệt kê chúng thành ba phần: [Page 92]**

Well, I mean, if you live in the slums of a developing country, a third world country, let's call it that, there are all kinds of dangers surrounding you, the danger of drugs, of crime in general, which are an outer threat, but anyway, these dangers, he does get into the enumeration of them. So let's see what we have.

Nếu sống trong khu ổ chuột của một quốc gia đang phát triển, một quốc gia thuộc thế giới thứ ba, ta hãy gọi như vậy, thì có đủ loại nguy hiểm bao quanh các bạn: nguy hiểm từ ma túy, từ tội phạm nói chung, những mối đe dọa bên ngoài. Dù sao, Ngài sẽ liệt kê những nguy hiểm này. Hãy xem chúng ta có những gì.

**[35] a—The karma of his present life, his own individual "ring-pass-not," as represented by his present life.**

**[35] a—Nghiệp quả của kiếp sống hiện tại của y, "vòng-giới-hạn" cá nhân của chính y, như thể hiện qua kiếp sống hiện tại.**

He has limitations, and it depends on what kind of environment he is placed for the expression of those limitations. The man has limitations. So the karma, okay, this is the Saturnian factor,

Y có những giới hạn, và sự biểu hiện của chúng phụ thuộc vào loại môi trường mà y được đặt vào. Con người có những giới hạn. Vậy nghiệp quả là yếu tố thuộc Sao Thổ,

**[36] b—His national heredity and instincts as, for instance, whether he possesses an occidental or an oriental type of body.**

**[36] b—Di truyền và bản năng dân tộc của y, chẳng hạn như y có thân thể thuộc kiểu phương Tây hay phương Đông.**

So these bodies have to be used correctly, and not every teacher knows the difference. You have to be quite an expert, I think, to know what to apply and how to apply it to an oriental as opposed to occidental body and vice versa. So one is the karma of his present life, and the other here is the national heredity and instincts. Now,

Phải sử dụng những thân thể này đúng cách. Không phải huấn sư nào cũng biết sự khác biệt. Tôi nghĩ phải khá thành thạo mới biết nên áp dụng điều gì và áp dụng như thế nào cho thân thể phương Đông so với phương Tây, và ngược lại. Một điều là nghiệp quả của đời sống hiện tại, điều kia là di truyền và bản năng dân tộc. Nếu không biết những điều

without a knowledge of these things, meditation will be wrongly assigned and direction upon the spiritual path may be not helpful or even hurtful. And what else?

này, việc tham thiền sẽ được chỉ định sai, và sự hướng dẫn trên con đường tinh thần có thể không hữu ích, thậm chí gây tổn hại. Còn gì nữa?

**[37] c—His group affiliations, whether exoteric or esoteric.**

**[37] c—Những liên hệ nhóm của y, dù ngoại môn hay nội môn.**

and these prove to be limiting factors often, and many things which obstruct individual are found within the individual's group. We do have to remember, however, that the word individual is very close to indivisible, and that essentially we are beings that are indivisible. That in itself, I mean, we witness fragmentation in the psyches of various people. We know they live in a somewhat disintegrated or disintegrating condition, but essentially the true psyche, and especially the spirit, is indivisible, and it just has to get to that point where it realizes it. So the karma is another factor.

Những điều này thường trở thành các yếu tố giới hạn. Nhiều điều cản trở cá nhân nằm ngay trong nhóm của cá nhân ấy. Tuy nhiên, chúng ta phải nhớ rằng từ "cá nhân" rất gần với ý nghĩa "không thể phân chia", và về bản chất chúng ta là những sinh linh không thể phân chia. Chúng ta chứng kiến sự phân mảnh trong đời sống tâm lý của nhiều người. Chúng ta biết họ sống trong tình trạng phần nào thiếu sự tích hợp hoặc đang mất sự tích hợp, nhưng về bản chất, phần tâm hồn chân thực, đặc biệt là tinh thần, không thể phân chia; nó chỉ cần đến được điểm nhận ra điều đó. Vậy nghiệp quả là một yếu tố khác.

So we're enumerating certain dangers and the origins of these dangers. Personality is an inherent danger. You know, we just have to clean up our act before the Christ principle, the soul principle, can really appear, just the way humanity has to, as a whole, clean up its act before the Christ can reappear, always to a certain extent, and never to the point of perfection. Otherwise, who knows, would we ever reach it, ever reach that perfection? So personality dangers and karmic dangers, the karma of the pupil and of the environment, and then

Chúng ta đang liệt kê một số nguy hiểm và nguồn gốc của chúng. Phàm ngã là một nguy hiểm vốn có. Chúng ta phải chấn chỉnh cách sống trước khi nguyên khí Đức Christ, nguyên khí linh hồn, có thể thực sự xuất hiện, cũng như toàn thể nhân loại phải chấn chỉnh cách sống trước khi Đức Christ có thể tái lâm; luôn chỉ đến một mức độ nhất định, không bao giờ đến mức hoàn hảo. Nếu không, ai biết được liệu chúng ta có bao giờ đạt đến sự hoàn hảo ấy không? Vậy những nguy hiểm của phàm ngã và những nguy hiểm do nghiệp quả, nghiệp quả của môn sinh và của môi trường, rồi

**[38] 3—Dangers arising from the subtle forces that you ignorantly call evil;**

**[38] 3—*Những nguy hiểm phát sinh từ các mãnh lực vi tế*mà do thiếu hiểu biết, các bạn gọi là tà ác;**

He certainly is trying to transform our sense of what evil really is, because we oftentimes tend to think that when others differ from ourselves, that they are somehow evil. We cannot tolerate, we don't have the adaptability to tolerate and know how to handle and deal with the apparent other. So here is another issue, and we'll see on this important subject.

Ngài chắc chắn đang cố chuyển đổi nhận thức của chúng ta về điều tà ác thực sự là gì, bởi chúng ta thường có xu hướng nghĩ rằng khi người khác khác với mình, họ hẳn là tà ác theo một cách nào đó. Chúng ta không thể dung nhận, không có khả năng thích nghi để dung nhận và biết cách ứng xử với những gì có vẻ là khác với mình. Đây là một vấn đề khác, và chúng ta sẽ tiếp tục xem xét chủ đề quan trọng này.

**[39] such dangers consist in attack on the pupil by extraneous entities on some one plane.**

**[39] những nguy hiểm ấy gồm việc các thực thể bên ngoài trên một cõi nào đó tấn công môn sinh.**

and I guess we can say obsession, one such mode of attack, and possession is a more severe mode. So we do live on a planet where the factor of conflict is pronounced, and maybe some of the most difficult conflicts that we have are those that occur between the inner and outer planes.

Tôi nghĩ có thể nói ám nhiễm là một hình thức tấn công như vậy, còn nhập chiếm là một hình thức nghiêm trọng hơn. Chúng ta quả thực sống trên một hành tinh mà yếu tố xung đột rất nổi bật, và có lẽ một số xung đột khó khăn nhất là những xung đột xảy ra giữa các cõi bên trong và bên ngoài.

**[40] These entities may simply be discarnate human beings; they may be the denizens of the other planes who are nonhuman; later on, when the student is of sufficient importance to attract notice, the attack may come from those who deal purely with matter to the hindrance of spiritual growth,—the black magicians, the dark brothers, and other forces that appear destructive.**

**[40] Những thực thể này có thể chỉ là những con người đã lìa bỏ thân xác; họ cũng có thể là những cư dân phi nhân loại của các cõi khác; về sau, khi đạo sinh có đủ tầm quan trọng để thu hút sự chú ý, sự tấn công có thể đến từ những kẻ chỉ làm việc với vật chất để cản trở sự tăng trưởng tinh thần,—các nhà hắc thuật, các huynh đệ bóng tối, và những mãnh lực khác có vẻ mang tính hủy hoại.**

I guess the Solar Logos particularly can find a way to incorporate their machinations into the Divine Plan. So we don't want to become paranoid about it and fearful. It's just something that exists in the subtle worlds, and it does war militantly, as DK tells us, against the efforts of the true disciple, and it doesn't bother so much those who are not yet consequential in their effect, but of

Tôi nghĩ đặc biệt Thái dương Thượng đế có thể tìm được cách đưa những mưu đồ của họ vào Thiên Cơ. Vì vậy, chúng ta không muốn trở nên hoang tưởng và sợ hãi về điều này. Đó chỉ là một điều tồn tại trong các thế giới vi tế, và như Chân sư DK nói, nó thực sự chống lại những nỗ lực của đệ tử chân chính một cách quyết liệt. Nó không quấy nhiễu nhiều những người chưa tạo ra tác động

course, if we really work for *The Reappearance of the Christ*, there is a certain consequentiality to what we do, and so we have to be, as it is said, marked out for protection. Okay, okay. So, appear destructive.

đáng kể, nhưng dĩ nhiên, nếu chúng ta thực sự làm việc cho sự tái lâm của Đức Christ, những gì chúng ta làm có ý nghĩa nhất định; vì vậy, như người ta nói, chúng ta phải được đánh dấu để bảo vệ. Vậy, có vẻ mang tính phá hoại.

**[41] This appearance is only such when viewed from the angle of time and in our three worlds, and is but incidental to the fact that our Logos Himself is also evolving,**

**[41] Chúng chỉ có vẻ như vậy khi nhìn từ góc độ thời gian và trong ba cõi giới của chúng ta, và đó chỉ là điều đi kèm với sự thật rằng chính Thượng đế của chúng ta cũng đang tiến hoá,**

We do not yet have either a sacred Planetary Logos or even a sacred Solar Logos. You know, Venus is the higher example of what Earth can become. Sirius is the higher example of what our Solar Logos can become.

Chúng ta chưa có một Hành Tinh Thượng Đế thiêng liêng, thậm chí cũng chưa có một Thái dương Thượng đế thiêng liêng. Sao Kim là hình mẫu cao hơn về điều Trái Đất có thể trở thành. Sao Thiên Lang là hình mẫu cao hơn về điều Thái dương Thượng đế của chúng ta có thể trở thành.

***This appearance is only such when viewed from the angle of time and in our three worlds, and is but incidental to the fact that our Logos Himself is also evolving,***

***Chỉ có vẻ như vậy khi nhìn từ góc độ thời gian và trong ba cõi giới của chúng ta; điều đó chỉ là hệ quả đi kèm với sự thật rằng chính Thượng đế của chúng ta cũng đang tiến hoá,***

**[42] and (from the standpoint of the infinitely greater Ones Who assist Him in His development) it is dependent upon His transitory imperfections. The imperfections of nature—as we term them—are the imperfections of the Logos, and will eventually be transcended.**

**[42] và (từ quan điểm của các Đấng cao cả hơn vô hạn đang trợ giúp Ngài trong sự phát triển của Ngài) điều đó phụ thuộc vào những bất toàn nhất thời của Ngài. Những bất toàn của bản chất—như chúng ta gọi—là những bất toàn của Thượng đế, và cuối cùng sẽ được vượt qua.**

So, I think we also have to look at those energies which are really inimical to man's progress, and those only which appear to be inimical. And we have to realize that even the great ones, in whom we live and move and have our being, may be and probably are from a certain perspective imperfect. The imperfect gods, let us say the Planetary Logos, who have not taken whatever fifth

Tôi nghĩ chúng ta cũng phải xét những năng lượng thực sự đối nghịch với bước tiến của con người, và những năng lượng chỉ có vẻ đối nghịch. Chúng ta phải nhận ra rằng ngay cả Các Đấng Cao Cả, trong đó chúng ta sống, vận động và hiện tồn, cũng có thể, và có lẽ thực sự, là bất toàn từ một góc nhìn nào đó. Những Thượng đế bất toàn, chẳng hạn các Hành Tinh Thượng Đế chưa trải qua lần

initiation it is that will render them sacred. Okay.

điểm đạo thứ năm thuộc cấp độ nào đó sẽ khiến Các Ngài trở thành thiêng liêng.

You know, we are studying things that appear to be far out, beyond the pale and beyond the normal considerations that we give as we live our life, live our incarnation, and if you really stop to think about the elevation of these materials, this type of information, it's very high and must seem like the sheerest fancy, even to those who are excellent thinkers. So, there are these inner attacks, and they're so of such a subtle nature that it's difficult to know when they are occurring. It's not like an open enemy. It's more like the enemies of the 12th house in the chart, which are considered hidden enemies, and therein lies their power, their hiddenness, their obscurity, their inability to be easily detected.

Chúng ta đang nghiên cứu những điều dường như rất xa vời, vượt ngoài phạm vi và những suy xét thông thường khi chúng ta sống cuộc đời, sống kiếp nhập thể của mình. Nếu thực sự dừng lại để nghĩ về tầm cao của những tài liệu này, loại thông tin này, các bạn sẽ thấy nó rất cao và hẳn có vẻ là sự tưởng tượng thuần túy, ngay cả với những người có tư duy xuất sắc. Có những cuộc tấn công bên trong như vậy, và chúng có bản chất vi tế đến mức rất khó biết khi nào chúng đang diễn ra. Không giống một kẻ thù công khai. Chúng giống những kẻ thù của nhà 12 trong lá số, được xem là những kẻ thù ẩn giấu. Chính trong sự ẩn giấu ấy có sức mạnh của chúng: tính kín đáo, mờ tối, khó phát hiện.

When do they come near the aura? When are they a danger? Can we sense the approach of these negative entities? DK says, because he's getting near the end of that letter for today,

Khi nào chúng đến gần hào quang? Khi nào chúng là một mối nguy hiểm? Chúng ta có thể cảm nhận sự tiếp cận của những thực thể tiêu cực này không? Chân sư DK nói, vì Ngài sắp kết thúc bức thư của ngày hôm nay,

**[43] I have therefore outlined for you this morning the material I shall seek to impart during the coming days.**

**[43] Vì vậy, sáng nay Tôi đã phác thảo cho các bạn nội dung mà Tôi sẽ cố gắng truyền đạt trong những ngày tới.**

This must have been a bit of a orienting relief for Alice Bailey, who at least then would have the sense. Yeah. So, we're at July 24th, 1920, and we'll continue. As I say, it looks like an approximately 50-page section in which at the foundation of our studies with the Tibetan, in an early book, relatively, or early impartation, we're being given a warning about how best to pursue, how best to use what will be given in almost another 30 years of work. 30 years of work were planned. The Tibetan tells us Alice Bailey didn't pass away by accident. It was 30 years

Điều này hẳn đem lại cho Alice Bailey chút nhẹ nhõm nhờ có định hướng, ít nhất Bà cũng hình dung được nội dung sắp tới. Vậy chúng ta đến ngày 24 tháng Bảy năm 1920. Và chúng ta sẽ tiếp tục. Như Tôi đã nói, đây có vẻ là một mục dài khoảng 50 trang; ở nền tảng việc học tập với Chân sư Tây Tạng, trong một cuốn sách tương đối sớm, hay một sự truyền trao ban đầu, chúng ta được cảnh báo về cách tốt nhất để theo đuổi, cách tốt nhất để sử dụng những gì sẽ được ban truyền trong gần 30 năm công việc tiếp theo. Ba mươi năm công việc đã được hoạch định.

of work planned and carried forth in an exemplary manner.

Chân sư Tây Tạng cho biết Alice Bailey không qua đời do ngẫu nhiên. Đó là 30 năm công việc đã được hoạch định và thực hiện một cách mẫu mực.

Of course, those closest to the work will know if there was more that was intended, but could not be brought through, yet, I think we'll all agree that we have been given more than we could ever assimilate, more than we could ever absorb. So, that will be it for today. We've gone from page 87 to 92, almost 93. It's a wonderful book, and whether we read it in the beginning of our work, as some have done, or whether we read it for the first time, or again, in the later part, after many years of study with the Tibetan, it still is foundational and it still fills in the blanks. So many of them, you know.

Dĩ nhiên, những người gần gũi nhất với công việc sẽ biết liệu còn điều gì đã dự định nhưng không thể truyền xuống hay không. Tuy nhiên, Tôi nghĩ tất cả chúng ta đều đồng ý rằng mình đã nhận được nhiều hơn những gì có thể lĩnh hội, nhiều hơn những gì có thể tiếp thu. Vậy hôm nay đến đây thôi. Chúng ta đã đi từ trang 87 đến trang 92, gần trang 93. Đây là một cuốn sách tuyệt vời. Dù đọc nó lúc bắt đầu công việc, như một số người đã làm, hay đọc lần đầu, hoặc đọc lại vào giai đoạn sau, sau nhiều năm học tập với Chân sư Tây Tạng, nó vẫn mang tính nền tảng và vẫn lấp đầy những khoảng trống. Có rất nhiều khoảng trống như vậy.

This was the end of Program 24—a good Shambhalic number—on the 20th of August. We went to page 92, and then we'll begin with program number 25 next time, which will begin at 92. Page, okay, this is page 87 to 92. I guess, deep assimilation of the material is what we strive for here, and let it really sink in and determine our behavior on three different levels, and let this material help us confront almost inevitable dangers to be encountered on three different levels. So, we'll begin at 92 next time in August. Hopefully, it will be August. I think so, and maybe even later tonight, could be.

Đây là phần kết thúc Chương trình 24—một con số tốt mang tính Shamballa—vào ngày 20 tháng Tám. Chúng ta đã đến trang 92. Lần tới, chúng ta sẽ bắt đầu Chương trình 25, từ trang 92. Vậy đây là từ trang 87 đến trang 92. Tôi nghĩ điều chúng ta nỗ lực hướng tới ở đây là lĩnh hội sâu sắc nội dung. Hãy để nó thực sự thấm sâu và định hướng hành vi của chúng ta trên ba cấp độ khác nhau. Hãy để nội dung này giúp chúng ta đối diện với những nguy hiểm gần như tất yếu phải gặp trên ba cấp độ khác nhau. Vậy lần tới trong tháng Tám, chúng ta sẽ bắt đầu ở trang 92. Hy vọng vẫn là tháng Tám. Tôi nghĩ vậy. Thậm chí có thể vào cuối tối nay.

We will continue with the discussion of the dangers. Okay, friends, lots of love, many blessings from Tuija and myself and the whole communications team that tries to keep this life-giving teaching flowing towards you. And incidentally, assisting

Chúng ta sẽ tiếp tục thảo luận về những nguy hiểm. Các bạn thân mến, xin gửi nhiều tình thương và phúc lành từ Tuija, Tôi và toàn thể đội ngũ truyền thông đang cố gắng duy trì dòng giáo huấn mang lại sự sống này đến với các bạn. Đồng thời cũng trợ giúp những người góp phần duy trì dòng chảy ấy.

those who help the flow. We'll be working together again shortly. Bye for now.

Chúng ta sẽ sớm lại cùng nhau làm việc. Tạm biệt các bạn.

# Commentary LOM 25

## Tóm Tắt

### Nguy cơ của lòng nhiệt thành thiếu phân biện

*Thư Về Tham thiền Huyền môn* cảnh báo rằng khát vọng, tập trung và quyết tâm có thể gây mất cân bằng nếu vượt quá khả năng của các hiện thể, đặc biệt là thể xác. Sự nhất tâm cần hướng vào mục đích, không phải cố chấp theo một phương pháp duy nhất; tham vọng tinh thần có thể tạo ra căng cứng thay vì điểm tập trung nhất tâm. Thể xác chưa được chuẩn bị có thể kháng cự mãnh lực, dẫn đến tổn thương hệ thần kinh và làm chậm sự tiến bộ trong cả một kiếp sống.

### Thận trọng và thước đo của tham thiền

Những chỉ dẫn được nêu gồm tự biết mình, tiến hành chậm và thận trọng, quan sát tác động, nhớ rằng điều được xây dựng từ từ sẽ bền vững, và duy trì sự đều đặn. Kết quả tinh thần chân thực phải biểu lộ trong đời sống phụng sự bên ngoài; hiện tượng thông linh không chứng minh tham thiền thành công, còn Chân sư có thể nhận biết kết quả ở cấp độ thể nguyên nhân trước chính đạo sinh. Theo cách liên hệ của Thầy MDR, cung năm gắn với lẽ thường, còn cung bảy có thể giúp tiết chế lòng nhiệt thành quá mức của thời kỳ cung sáu bằng một nhịp phát triển tự nhiên hơn.

### Ba hiện thể và tiến trình tập trung tâm thức

Nguy cơ tham thiền tùy thuộc tình trạng riêng của thể trí, thể cảm dục và thể xác, cũng như mức chỉnh hợp giữa chúng; vì vậy một phương pháp thích hợp cho người này có thể không thích hợp cho người khác. Tiến trình được mô tả bắt đầu bằng việc đưa tâm thức từ thể xác và thể cảm dục vào hạ trí, rồi hướng tới thể nguyên nhân qua giai đoạn đầu của antahkarana; về sau, tâm thức có thể hướng đến Tam Nguyên Tinh Thần. Thầy MDR liên hệ giai đoạn tham thiền thiên về suy nghĩ rõ ràng với dấu hiệu Xử Nữ và chủ tinh ngoại môn Sao Thủy, đồng thời xem sự tập trung từ ngoại vi vào một trung tâm ổn định là một giai đoạn mang tính dấu hiệu Sư Tử.

### Hai nguy cơ đối với thể trí

Chân sư DK nêu hai nguy cơ chính: ức chế hoạt động của hạ trí và làm thể trí suy teo vì tách rời các hiện thể thấp. Ở nguy cơ thứ nhất, dùng ý chí để chặn mọi chuyển động tư tưởng sẽ giữ các hình tư tưởng đứng lại trong noãn thể trí, thay vì để chúng lưu chuyển; điều này tác động tới bộ não và có thể gây mệt mỏi sau tham thiền. Theo cách lý giải được đề xuất, tiến đến một điểm tập trung nhất tâm cao hơn hữu ích hơn việc cưỡng ép ngăn chặn tư tưởng; giai đoạn tham thiền với tư tưởng hạt giống vẫn cần đến hoạt động suy nghĩ.

### Xướng linh từ OM để làm trong sáng thể trí

Phương pháp được Chân sư DK gợi ý là đưa tâm thức lên cõi trí, nhẹ nhàng xướng linh từ OM ba lần và hình dung hơi thở như mãnh lực quét sạch các hình tư tưởng đang lưu chuyển trong noãn thể trí. Sau đó, đạo sinh nâng rung động về phía thể nguyên nhân, để ảnh hưởng của chân ngã giữ thể trí quân bình và dần khiến chất liệu trí tuệ không còn hưởng ứng các rung động thấp. Điểm cốt yếu là sự lưu chuyển và điều chỉnh từ một mức tập trung cao hơn, không phải sự đàn áp bằng ý chí.

### Sự suy teo do tách rời thể cảm dục và thể xác

Khi tâm thức chỉ tập trung ở cõi trí, thể cảm dục và thể xác có thể bị bỏ bê, không còn hoàn thành chức năng tiếp xúc, thu nhận kinh nghiệm và góp phần xây dựng thể nguyên nhân. Thể trí khi ấy cũng có nguy cơ thành nơi tích trữ nội dung ích kỷ: tư tưởng và tầm nhìn không được đưa vào đời sống thì không giúp ích cho con người. Thầy MDR nhận xét giáo lý Alice Bailey đòi hỏi nhiều hoạt động trí tuệ, nên người học cần đặc biệt lưu ý nguy cơ xem nhẹ cảm xúc và hành động thực tiễn.

### Quân bình các hiện thể để phụng sự

Cách khắc phục sự tập trung trí tuệ quá mức là biến kinh nghiệm, khát vọng và nỗ lực trí tuệ thành việc làm cụ thể trên cõi hồng trần, với thể cảm dục và thể xác cùng tham gia dưới sự hướng dẫn của thể trí. Tham thiền đúng đắn phải đưa cả ba hiện thể vào sự chỉnh hợp và phối hợp dưới ảnh hưởng của chân ngã, để con người hữu ích hơn trong phụng sự. Phép so sánh với bốn chức năng của Carl Jung—tư duy, cảm xúc, trực giác và cảm giác—làm rõ xu hướng chỉ sử dụng chức năng trội mà bỏ quên mặt còn yếu.

## Text LOM 25

JULY 24, 1920.

NGÀY 24 THÁNG 7 NĂM 1920.

[1] The dangers that beset the student of meditation are dependent upon many factors, and it will not be possible to do more than briefly indicate certain menacing conditions, to warn against certain disastrous possibilities, and to caution the pupil against results that are to be [Page 93] reached by undue strain, by over-excess of zeal, and by a one-pointedness that may lead to an unbalanced development. [2] One-pointedness is a virtue, [3] but it should be the one-pointedness of purpose and of aim, and not that which develops one sole line of method to the exclusion of all others.

[1] Những nguy hiểm bủa vây đạo sinh tham thiền phụ thuộc vào nhiều yếu tố, và ở đây chỉ có thể nêu vắn tắt một số tình trạng đe dọa, cảnh báo về một số khả năng tai hại, và khuyên môn sinh đề phòng những hậu quả [Page 93] do sự căng thẳng quá mức, lòng nhiệt thành thái quá và sự nhất tâm có thể dẫn đến một sự phát triển mất cân bằng. [2] Nhất tâm là một đức tính, [3] nhưng đó phải là sự nhất tâm về mục đích và mục tiêu, chứ không phải sự nhất tâm chỉ phát triển một đường lối phương pháp duy nhất mà loại trừ mọi đường lối khác.

[4] The dangers of meditation are largely the dangers of our virtues, and therein lies much of the difficulty. They are largely the dangers of a fine mental concept that runs ahead of the capacity of the lower vehicles, especially of the dense physical. [5] Aspiration, concentration and determination are necessary virtues, but if used without discrimination and without a sense of time in evolution they may lead to a shattering of the physical vehicle that will delay all progress for some one particular

[4] Những nguy hiểm của tham thiền phần lớn là những nguy hiểm phát sinh từ các đức tính của chúng ta, và chính trong đó có phần lớn sự khó khăn. Chúng chủ yếu là những nguy hiểm của một quan niệm trí tuệ cao đẹp vượt trước khả năng của các hiện thể thấp, đặc biệt là thể xác đậm đặc. [5] Khát vọng, sự tập trung và quyết tâm là những đức tính cần thiết, nhưng nếu vận dụng mà không phân biện và không có ý thức về thời gian trong tiến hoá, chúng có thể dẫn đến sự tổn hại nghiêm trọng cho hiện thể hồng

life. [6] Have I made my point clear? I seek but to bring out the absolute necessity for the occult student to have a virile common sense for one of his basic qualities, coupled with a happy sense of proportion that leads to due caution and an approximation of the necessary method to the immediate need. [7] To the man therefore who undertakes wholeheartedly the process of occult meditation I would say with all conciseness: —

trần, khiến mọi tiến bộ bị trì hoãn trong một kiếp sống cụ thể nào đó. [6] Tôi đã trình bày rõ ý mình chưa? Tôi chỉ muốn làm nổi bật sự cần thiết tuyệt đối đối với đạo sinh huyền bí học: y phải có óc phán đoán thực tế vững vàng như một trong những phẩm tính nền tảng, kết hợp với một ý thức đúng đắn về tỉ lệ, dẫn đến sự thận trọng thích đáng và việc điều chỉnh phương pháp cần thiết cho phù hợp với nhu cầu trước mắt. [7] Vì vậy, với người hết lòng thực hành tiến trình tham thiền huyền môn, Tôi xin nói thật ngắn gọn như sau:—

[8] a—Know thyself.

[8] a—Hãy biết chính mình.

[9] b—Proceed slowly and with caution.

[9] b—Hãy tiến chậm và thận trọng.

[10] c—Study effects.

[10] c—Hãy nghiên cứu các tác động.

[11] d—Cultivate the realization that eternity is long [12] and that that which is slowly built up endures forever.

[11] d—Hãy vun bồi nhận thức rằng vĩnh cửu là lâu dài [12] và những gì được xây dựng chậm rãi sẽ bền vững mãi mãi.

[13] e—Aim at regularity.

[13] e—Hãy hướng đến sự đều đặn.

[14] f—Realize always that the true spiritual effects are to be seen in the exoteric life of service.

[14] f—Hãy luôn nhận biết rằng những tác động tinh thần chân thực phải thể hiện trong đời sống phụng sự ngoại môn.

g— [15] Remember likewise that psychic phenomena are no indication of a successful following of meditation. The world will see the effects and be a better [Page 94] judge than the student himself. [16] Above all, the Master will know, for the results on causal levels will be apparent to Him long before the man himself is conscious of any progress.

g— [15] Cũng hãy nhớ rằng các hiện tượng thông linh không phải là dấu hiệu cho thấy việc thực hành tham thiền thành công. Thế gian sẽ thấy các tác động và đánh giá [Page 94] đúng hơn chính đạo sinh. [16] Trên hết, Chân sư sẽ biết, vì các kết quả trên những cấp độ nguyên nhân sẽ hiển hiện trước Ngài từ rất lâu trước khi chính người ấy có ý thức về bất kỳ sự tiến bộ nào.

Let us now take up these points in detail.

Giờ đây, chúng ta hãy xem xét chi tiết những điểm này.

**1 - Dangers inherent in the Personality. Những nguy hiểm vốn có trong Phàm ngã.**

[17] Let us, therefore, consider first those dangers most closely connected with the man's own personal life, and which are dependent upon his three bodies, their separate condition and their interrelation. [18] This subject is so vast that it will not be possible to do more than indicate certain results due to certain conditions; each man presents a different problem, and each body causes a different reaction, [19] and each totality in his threefold nature is affected by its alignment or by its lack of alignment. [20] Let us take each body separately at first and then in their threefold totality. In this way some specific facts may be imparted.

[17] Vì vậy, trước hết chúng ta hãy xem xét những nguy hiểm liên hệ mật thiết nhất với đời sống cá nhân của con người, và phụ thuộc vào ba thể của phàm ngã y, tình trạng riêng của từng thể cùng mối tương quan giữa chúng. [18] Chủ đề này rộng lớn đến mức chỉ có thể nêu một số kết quả do một số tình trạng gây ra; mỗi người đặt ra một vấn đề khác nhau, mỗi thể của phàm ngã gây ra một phản ứng khác nhau, [19] và mỗi tổng thể trong bản chất tam phân của y đều chịu tác động của sự chỉnh hợp hoặc tình trạng thiếu chỉnh hợp. [20] Trước hết, chúng ta hãy xem xét riêng từng thể của phàm ngã, rồi xem xét chúng trong tổng thể tam phân. Bằng cách này, có thể truyền đạt một số sự kiện cụ thể.

[21] I begin with the mental body as it is for the student of meditation the one that is the center of his effort and the one that controls the two lower bodies. [22] The true student seeks to draw his consciousness away from his physical body, and away from the emotional body into the realms of thought, or into the lower mind body. [23] Having achieved that much, he seeks then to transcend that lower mind and to become polarized in the causal body, using the antahkarana, [24] as the channel of communication between the higher and the lower, the physical brain being then but the quiescent receiver of that which is transmitted from the Ego or Higher Self and later from the threefold Spirit, the Triad. [25] The work to be done necessitates a working from the periphery inwards, and a consequent centralization. [26] Having achieved that [Page 95] centralization and focused in that stable center—with the solar plexus and the heart quiet— [27] a point within the head, one of the three major head centers, becomes the center of

[21] Tôi bắt đầu với thể trí, vì đối với đạo sinh tham thiền, đây là thể nằm ở trung tâm nỗ lực của y và kiểm soát hai thể thấp hơn. [22] Đạo sinh chân chính tìm cách rút tâm thức khỏi thể xác và thể cảm dục để đi vào các lĩnh vực tư tưởng, hay vào thể hạ trí. [23] Sau khi đạt được đến đó, y tìm cách vượt lên trên hạ trí ấy và trở nên phân cực trong thể nguyên nhân, sử dụng antahkarana [24] làm kênh giao tiếp giữa cái cao và cái thấp; bấy giờ bộ não hồng trần chỉ còn là bộ phận tiếp nhận tĩnh lặng những gì truyền đến từ Chân ngã hay Bản Ngã Cao Siêu, và về sau từ Tinh thần tam phân, tức Tam Nguyên Tinh Thần. [25] Công việc phải thực hiện đòi hỏi phải hoạt động từ ngoại vi hướng vào bên trong, và do đó quy tụ về trung tâm. [26] Sau khi đạt được sự quy tụ [Page 95] ấy và tập trung vào trung tâm ổn định đó—với tùng thái dương và tim tĩnh lặng— [27] một điểm trong đầu, thuộc một trong ba trung tâm chính ở đầu, trở thành trung tâm tâm thức; cung của chân ngã con người quyết định đó sẽ là trung tâm nào. [28] Đây là phương pháp của đa số. [29] Khi đã đạt đến điểm ấy, con

consciousness, the ray of a man's ego deciding which that center will be. [28] This is the method of the majority. [29] Then that point having been reached, a man will follow the meditation of his ray as indicated to you in general terms earlier in these letters. [30] In each case, the mental body becomes the center of consciousness and then later—through practice—it becomes the point of departure for the transference of the polarization into a higher body, first the causal and later into the Triad.

người sẽ thực hành tham thiền theo cung của mình, như Tôi đã trình bày khái quát với các bạn trước đây trong những bức thư này. [30] Trong mỗi trường hợp, thể trí trở thành trung tâm tâm thức, rồi về sau—qua thực hành—trở thành điểm khởi đầu để chuyển dịch sự phân cực vào một thể cao hơn, trước hết là thể nguyên nhân, rồi về sau vào Tam Nguyên Tinh Thần.

[31] The dangers to the mental body are very real and must be guarded against. They are paramountly two, and might be termed *the dangers of inhibition* and those due to the *atrophying of the body.*

[31] Những nguy hiểm đối với thể trí rất thực và cần phải đề phòng. Chủ yếu có hai nguy hiểm, có thể gọi là *những nguy hiểm của sự ức chế* và những nguy hiểm do *sự teo mòn của thể trí.*

[32] a—Let us take first the dangers due to inhibition. Some people, by their sheer strength of will, reach a point in meditation where they directly inhibit the processes of the lower mind. [33] If you picture the mental body as an ovoid, surrounding the physical body and extending much beyond it, and if you realize that through that ovoid are constantly circulating thoughtforms of various kinds (the content of the man's mind and the thoughts of his environing associates) so that the mental egg is colored by predominant attractions and diversified by many geometrical forms, all in a state of flux or circulation, you may get some idea of what I mean. [34] When a man proceeds to quiet that mental body by inhibiting or suppressing all movement, he will arrest these thoughtforms within the mental ovoid, he will stop circulation and may bring about results of a serious nature. [35] This inhibition has a direct effect upon the physical brain, and is the cause of much of the fatigue complained of after a period [Page 96] of meditation. If persisted in, it

[32] a—Trước hết, chúng ta hãy xét những nguy hiểm do ức chế. Một số người, chỉ bằng sức mạnh ý chí, đạt đến một điểm trong tham thiền mà tại đó họ trực tiếp ức chế các tiến trình của hạ trí. [33] Nếu các bạn hình dung thể trí như một khối hình trứng bao quanh thể xác và vươn xa ra ngoài thể xác, đồng thời nhận biết rằng các hình tư tưởng đủ loại không ngừng lưu chuyển qua khối hình trứng ấy (nội dung trong thể trí của con người và tư tưởng của những người xung quanh y), khiến noãn trí tuệ mang màu sắc của những sức thu hút chiếm ưu thế và trở nên đa dạng bởi nhiều hình dạng hình học, tất cả đều trong trạng thái biến chuyển hoặc lưu thông, thì các bạn có thể phần nào hiểu được điều Tôi muốn nói. [34] Khi con người tìm cách làm thể trí ấy tĩnh lặng bằng cách ức chế hoặc ngăn chặn mọi chuyển động, y sẽ giữ các hình tư tưởng này lại bên trong khối hình trứng trí tuệ, ngừng sự lưu thông và có thể gây ra những hậu quả nghiêm trọng. [35] Sự ức chế này tác động trực tiếp lên bộ não hồng trần, và là nguyên nhân của phần lớn sự mệt mỏi mà người ta than phiền

may lead to disaster. [36] All beginners do it more or less, and until they learn to guard against it they will stultify their progress and retard development. The results may indeed be more serious.

sau một thời gian [Page 96] tham thiền. Nếu cứ tiếp tục, điều đó có thể dẫn đến tai họa. [36] Mọi người mới bắt đầu đều ít nhiều làm như vậy, và chừng nào chưa học cách đề phòng, họ sẽ làm đình trệ sự tiến bộ của mình và trì hoãn sự phát triển. Thực ra, hậu quả có thể còn nghiêm trọng hơn.

[37] What are the right methods of thought elimination? How can placidity of mind be achieved without the use of the will in inhibition? [38] The following suggestions may be found useful and helpful:—

[37] Những phương pháp đúng đắn để loại bỏ tư tưởng là gì? Làm thế nào đạt được sự tĩnh lặng của thể trí mà không dùng ý chí để ức chế? [38] Những gợi ý sau đây có thể hữu ích và giúp ích cho các bạn:—

[39] The student having withdrawn his consciousness on to the mental plane at some point within the brain, let him sound forth the Sacred Word gently three times. Let him picture the breath sent forth as a clarifying, expurgating force that in its progress onward sweeps away [40] the thoughtforms circulating within the mental ovoid. Let him then at the close realize that the mental body is free and clear of thoughtforms.

[39] Sau khi đạo sinh đã rút tâm thức lên cõi trí tại một điểm nào đó trong bộ não, hãy để y nhẹ nhàng xướng Linh từ Thiêng Liêng ba lần. Hãy để y hình dung hơi thở phát ra như một mãnh lực làm trong sạch và thanh lọc, khi tiến tới sẽ quét sạch [40] các hình tư tưởng lưu chuyển trong khối hình trứng trí tuệ. Khi kết thúc, hãy để y nhận biết rằng thể trí đã thông thoáng và sạch mọi hình tư tưởng.

[41] Let him then raise his vibration as high as may be, [42] and aim next at lifting it clear of the mental body into the causal, and so bring in the direct action of the Ego upon the lower three vehicles. [43] As long as he can keep his consciousness high and as long as he holds a vibration that is that of the Ego on its own plane, [44] the mental body will be held in a state of equilibrium. [45] It will hold no lower vibration analogous to the thoughtforms circulating in its environment. The force of the Ego will circulate throughout the mental ovoid, permitting no extraneous geometrical units to find entrance, [46] and the dangers of inhibition will be offset. Even more will be done,—the mental matter will in process of time become so attuned to the higher

[41] Sau đó, hãy để y nâng rung động của mình lên cao nhất có thể, [42] rồi hướng đến việc nâng rung động ấy ra khỏi thể trí, vào thể nguyên nhân, nhờ đó đưa tác động trực tiếp của Chân ngã đến ba hiện thể thấp. [43] Chừng nào y còn có thể giữ tâm thức ở mức cao và duy trì rung động của Chân ngã trên chính cõi của Chân ngã, [44] thể trí sẽ duy trì trạng thái cân bằng. [45] Thể trí sẽ không giữ một rung động thấp nào tương ứng với các hình tư tưởng đang lưu chuyển trong môi trường xung quanh. Mãnh lực của Chân ngã sẽ lưu chuyển khắp khối hình trứng trí tuệ, không cho bất kỳ đơn vị hình học ngoại lai nào xâm nhập, [46] và những nguy hiểm của sự ức chế sẽ được hóa giải. Hơn thế nữa,—theo thời gian, vật chất trí tuệ sẽ trở nên hòa điệu với rung động cao đến mức, vào thời

vibration that in due course that vibration will become stable and will automatically throw off all that is lower and undesirable.

[47] b. What do I mean by the dangers of atrophy? [Page 97] Simply this: [48] Some natures become so polarized on the mental plane that they run the risk of breaking connection with the two lower vehicles. [49] These lower bodies exist for purposes of contact, for the apprehension of knowledge on the lower planes and for reasons of experience in order that the content of the causal body may be increased. [50] Therefore it will be apparent to you that if the indwelling consciousness comes no lower than the mental plane and neglects the body of emotions and the dense physical, two things will result. [51] The lower vehicles will be neglected and useless and fail in their purposes, atrophying and dying from the point of view of the Ego, whilst the causal body itself will not be built as desired and so time will be lost. [52] The mental body will be rendered useless likewise, and will become a thing of selfish content, of no use in the world and of littler value. [53] A dreamer whose dreams never materialize, a builder who stores up material which he never employs, a visionary whose visions are of no use to gods or men, [54] is a clog upon the system universal. He is in great danger of atrophying.

[55] Meditation should have the effect of bringing all three bodies more completely under the control of the Ego, and lead to a co-ordination and an alignment, to a rounding-out and a symmetrical development that will make a man of real use to the Great Ones. [56] When a man realizes that mayhap [57] he is too much centralized on the mental plane he should definitely aim at making all his mental

điểm thích hợp, rung động ấy sẽ trở nên ổn định và tự động loại bỏ mọi thứ thấp kém và không mong muốn.

[47] b. Tôi muốn nói gì về những nguy hiểm của sự teo mòn? [Page 97] Chỉ đơn giản là thế này: [48] Một số người trở nên phân cực trên cõi trí đến mức có nguy cơ cắt đứt liên hệ với hai hiện thể thấp hơn. [49] Các thể thấp này tồn tại nhằm mục đích tiếp xúc, tiếp thu tri thức trên các cõi thấp và trải nghiệm, để nội dung của thể nguyên nhân có thể tăng thêm. [50] Vì vậy, các bạn sẽ thấy rõ rằng nếu tâm thức nội tại không xuống thấp hơn cõi trí và bỏ bê thể cảm dục cùng thể xác đậm đặc, thì hai điều sẽ xảy ra. [51] Các hiện thể thấp sẽ bị bỏ bê, trở nên vô dụng và không hoàn thành mục đích của chúng, teo mòn và chết đi theo quan điểm của Chân ngã; trong khi chính thể nguyên nhân cũng sẽ không được xây dựng như mong muốn, và do đó thời gian sẽ bị lãng phí. [52] Thể trí cũng sẽ trở nên vô dụng, thành một thứ chứa đầy nội dung ích kỷ, không ích gì cho thế gian và có giá trị nhỏ bé hơn. [53] Một người mơ mộng mà những giấc mơ không bao giờ thành hiện thực, một đấng kiến tạo tích trữ vật liệu mà không bao giờ sử dụng, một người có tầm nhìn mà những tầm nhìn chẳng ích gì cho các thần hay con người, [54] là một chướng ngại trong hệ thống vũ trụ. Y có nguy cơ teo mòn rất lớn.

[55] Tham thiền phải có tác dụng đưa cả ba thể của phàm ngã hoàn toàn hơn vào sự kiểm soát của Chân ngã, dẫn đến sự phối hợp và chỉnh hợp, sự hoàn thiện và phát triển cân đối, khiến con người thực sự hữu ích cho Các Đấng Cao Cả. [56] Khi con người nhận ra rằng có lẽ [57] y đang quá tập trung trên cõi trí, y nên dứt khoát hướng đến việc biến mọi trải nghiệm, khát vọng và nỗ lực trí tuệ của mình thành *hiện thực* trên cõi hồng

experiences, aspirations and endeavors matters of *fact* on the physical plane, [58] bringing the two lower vehicles under control of the mental and making them the instruments of his mental creations and activities.

trần, [58] đưa hai hiện thể thấp hơn vào sự kiểm soát của thể trí và khiến chúng trở thành công cụ cho những sáng tạo và hoạt động trí tuệ của y.

[59] I have here indicated two of the dangers most frequently met with, and I advise all students of occultism [Page 98] to remember that all the three bodies are of equal importance in carrying out the work to be done, both from the egoic standpoint and from the standpoint of service to the race. Let them aim at a wise co-ordination in expression, that will enable the God within to manifest for the aiding of the world.

[59] Ở đây, Tôi đã nêu hai trong số những nguy hiểm thường gặp nhất, và Tôi khuyên mọi đạo sinh huyền bí học [Page 98] hãy nhớ rằng cả ba thể của phàm ngã đều quan trọng như nhau trong việc thực hiện công việc cần làm, xét cả từ quan điểm chân ngã lẫn quan điểm phụng sự nhân loại. Hãy để họ hướng đến sự phối hợp sáng suốt trong biểu hiện, nhờ đó Thượng đế bên trong có thể biểu hiện để trợ giúp thế gian.

## Commentary Program 25 – *Thư Về Tham thiền Huyền môn* Chương trình 25

Well, hi everybody, and welcome again to our *Letters on Occult Meditation* video programming. It's been a little while since I've been able to get back to this. I wish I could do it every day. Maybe under proper self-pressure I could, but for the moment I'm doing what I can do.

Xin chào tất cả các bạn, và chào mừng các bạn trở lại với chương trình video *Thư Về Tham thiền Huyền môn* của chúng ta. Đã một thời gian tôi mới có thể trở lại với chương trình này. Tôi ước mình có thể thực hiện mỗi ngày. Có lẽ nếu tự thúc đẩy mình đúng mức, tôi có thể làm được, nhưng hiện giờ tôi đang làm những gì có thể.

We're studying the dangers that can beset a person through the unwise use of meditation.

Chúng ta đang nghiên cứu những nguy hiểm có thể xảy đến với một người do thực hành tham thiền thiếu minh triết.

**[1] The dangers that beset the student of meditation are dependent upon many factors, and it will not be possible to do more than briefly indicate certain menacing conditions, to warn against certain disastrous possibilities, and to caution the pupil against results that are to be reached by undue strain, by over-excess of zeal, and by a one-pointedness that may lead to an unbalanced development.**

**[1] Những nguy hiểm bủa vây đạo sinh tham thiền phụ thuộc vào nhiều yếu tố, và ở đây chỉ có thể nêu vắn tắt một số tình trạng đe dọa, cảnh báo về một số khả năng tai hại, và khuyên môn sinh đề phòng những hậu quả [Page 93] do sự căng thẳng quá mức, lòng nhiệt thành thái quá và sự nhất tâm có thể dẫn đến một sự phát triển mất cân bằng.**

It seems the Tibetan is mincing no words in pointing out the possibly catastrophic results here.

Dường như Chân sư Tây Tạng không hề nói giảm nhẹ khi chỉ ra những hậu quả có thể mang tính thảm họa ở đây.

**[2] One-pointedness is a virtue,**

**[2] Nhất tâm là một đức tính,**

It's very Sagittarian, and it leads to the production of the one-pointed disciple,

Đức tính này rất mang đặc trưng của Nhân Mã, và dẫn đến sự hình thành người đệ tử nhất tâm,

**[3] but it should be the one-pointedness of purpose and of aim, and not that which develops one sole line of method to the exclusion of all others.**

**[3] nhưng đó phải là sự nhất tâm về mục đích và mục tiêu, chứ không phải sự nhất tâm chỉ phát triển một đường lối phương pháp duy nhất mà loại trừ mọi đường lối khác.**

These are fine points. It's easy to become the victim of a kind of spiritual ambition, which we may call by another name but which essentially is spiritual ambition, and to pursue it in a one-pointed manner unwisely, and produce tension instead of a point of tension, tenseness instead of a point of tension.

Đây là những điểm tinh tế. Chúng ta dễ trở thành nạn nhân của một loại tham vọng tinh thần, có thể gọi nó bằng một tên khác nhưng về bản chất vẫn là tham vọng tinh thần, rồi theo đuổi nó một cách nhất tâm mà thiếu minh triết, tạo ra sự căng thẳng thay vì một điểm tập trung nhất tâm, trạng thái căng cứng thay vì một điểm tập trung nhất tâm.

**[4] The dangers of meditation are largely the dangers of our virtues, and therein lies much of the difficulty. They are largely the dangers of a fine mental concept that runs ahead of the capacity of the lower vehicles, especially of the dense physical.**

**[4] Những nguy hiểm của tham thiền phần lớn là những nguy hiểm phát sinh từ các đức tính của chúng ta, và chính trong đó có phần lớn sự khó khăn. Chúng chủ yếu là những nguy hiểm của một quan niệm trí tuệ cao đẹp vượt trước khả năng của các hiện thể thấp, đặc biệt là thể xác đậm đặc.**

We know it's right to meditate. We know that so much can be accomplished through it, but we don't assess carefully enough the condition of the physical vehicle and the fact that perhaps it is not as purified, as developed as it could be, and offers up much resistance, and therefore the burning occurs,

Chúng ta biết tham thiền là điều đúng đắn. Chúng ta biết có thể thành tựu rất nhiều qua tham thiền, nhưng lại chưa đánh giá đủ cẩn thận tình trạng của vận cụ hồng trần, cũng như thực tế rằng có lẽ nó chưa được thanh lọc và phát triển đến mức có thể, nên gây ra nhiều sức kháng cự. Do đó xảy ra sự thiêu đốt, đốt xuyên qua các mạng lưới bảo vệ, v.v.

and the burning through of protective webs, and so forth.

**[5] Aspiration, concentration and determination are necessary virtues, but if used without discrimination and without a sense of time in evolution they may lead to a shattering of the physical vehicle that will delay all progress for some one particular life.**

**[5] Khát vọng, sự tập trung và quyết tâm là những đức tính cần thiết, nhưng nếu vận dụng mà không phân biện và không có ý thức về thời gian trong tiến hoá, chúng có thể dẫn đến sự tổn hại nghiêm trọng cho hiện thể hồng trần, khiến mọi tiến bộ bị trì hoãn trong một kiếp sống cụ thể nào đó.**

There are catastrophes along the way. I've witnessed them myself.

Trên đường đi có những thảm họa. Chính tôi đã chứng kiến chúng.

I was, well, was it drugs, was it meditation, or some combination of the two? I was forced one night to spend overnight time in a student union where the students had taken over that union, or that administration building, whatever it was, in the University of Minnesota. I was there for an old world purpose, which was to see the opera Tosca, or to attend it, and a great opera by Puccini, but suddenly there was no place to stay, and so I went to this place the students had taken over, and there was no problem me getting in there because I was of that age. But I witnessed some things where obviously people had been burnt out and no longer, well, I think had definitely ruined their nervous system for the endurance of the present incarnation, and it's a shame to be the victim of one's virtues, and one must be attentive to the wise counsel of the Tibetan.

Đó là do ma túy, do tham thiền, hay do sự kết hợp của cả hai? Có một đêm tôi buộc phải ở lại qua đêm trong một tòa nhà sinh hoạt sinh viên mà các sinh viên đã chiếm giữ, hoặc đó là tòa nhà hành chính, dù là tòa nhà nào đi nữa, tại Đại học Minnesota. Tôi đến đó vì một mục đích thuộc thế giới cũ: xem, hay tham dự buổi diễn vở opera Tosca, một vở opera tuyệt vời của Puccini. Nhưng đột nhiên không còn chỗ ở, nên tôi đến nơi mà sinh viên đã chiếm giữ, và tôi vào đó không gặp trở ngại gì vì tôi cũng ở độ tuổi ấy. Nhưng tôi đã chứng kiến những điều cho thấy rõ rằng có những người đã bị kiệt quệ, và tôi nghĩ hệ thần kinh của họ chắc chắn đã bị hủy hoại trong suốt phần còn lại của kiếp nhập thể hiện tại. Thật đáng tiếc khi trở thành nạn nhân của chính các đức tính của mình, và chúng ta phải chú tâm đến lời khuyên minh triết của Chân sư Tây Tạng.

**[6] Have I made my point clear? I seek but to bring out the absolute necessity for the occult student to have a virile common sense for one of his basic qualities, coupled with a happy sense of proportion that leads to due caution and an approximation of the necessary method to the immediate need.**

**[6] Tôi đã trình bày rõ ý mình chưa? Tôi chỉ muốn làm nổi bật sự cần thiết tuyệt đối đối với đạo sinh huyền bí học: y phải có óc phán đoán thực tế vững vàng như một trong những phẩm tính nền tảng, kết hợp với một ý thức đúng đắn về tỉ lệ, dẫn đến sự thận trọng thích đáng và việc điều chỉnh**

**phương pháp cần thiết cho phù hợp với nhu cầu trước mắt.**

It does make sense what he says, doesn't it? And some people get so carried away, by the possibility of the fruits of meditation that they lose that grounding in common sense, especially he tells us that while the fifth ray is the ray of common sense, the sixth ray is not, and we are emerging from that period, a sixth ray period. The seventh ray, I think, will bring a subduing of the excessive enthusiasm of the sixth ray, and bring a more rhythmic and natural approach to the kinds of developments which can only happen over time.

Những điều Ngài nói thật có lý, phải không? Có những người quá say sưa với những thành quả mà tham thiền có thể đem lại đến nỗi đánh mất nền tảng thực tế ấy. Đặc biệt, Ngài cho chúng ta biết rằng cung năm là cung của óc thực tế, còn cung sáu thì không, và chúng ta đang bước ra khỏi thời kỳ ấy, một thời kỳ cung sáu. Tôi nghĩ cung bảy sẽ giúp chế ngự lòng nhiệt thành thái quá của cung sáu, và đem lại một cách tiếp cận nhịp nhàng, tự nhiên hơn đối với những sự phát triển chỉ có thể diễn ra theo thời gian.

**[7] To the man therefore who undertakes wholeheartedly the process of occult meditation I would say with all conciseness:—**

**[7] Vì vậy, với người hết lòng thực hành tiến trình tham thiền huyền môn, Tôi xin nói thật ngắn gọn như sau:—**

**[8] a—Know thyself.**

**[8] a—Hãy biết chính mình.**

**[9] b—Proceed slowly and with caution.**

**[9] b—Hãy tiến chậm và thận trọng.**

**[10] c—Study effects.**

**[10] c—Hãy nghiên cứu các tác động.**

It's a circumspect attitude, isn't it?

Đó là một thái độ cẩn trọng, phải không?

**[11] d—Cultivate the realisation that eternity is long**

**[11] d—Hãy vun bồi nhận thức rằng vĩnh cửu là lâu dài**

Really long, like forever.

Thật sự rất dài lâu, như mãi mãi vậy.

**[12] and that that which is slowly built up endures forever.**

**[12] và những gì được xây dựng chậm rãi sẽ bền vững mãi mãi.**

**[13] e—Aim at regularity.**

**[13] e—Hãy hướng đến sự đều đặn.**

realize always that regularity, the soul calls to us, the solar skip those moments of

Hãy luôn nhận biết sự đều đặn ấy; linh hồn kêu gọi chúng ta, thái dương... chúng ta bỏ

potential, because we are irregular in our habits.

lỡ những thời điểm đầy tiềm năng ấy vì thói quen của mình thiếu đều đặn.

**[14] f—Realise always that the true spiritual effects are to be seen in the exoteric life of service.**

**[14] f—Hãy luôn nhận biết rằng những tác động tinh thần chân thực phải thể hiện trong đời sống phụng sự ngoại môn.**

So there will be an effect in the outer world in one's tangible service. It's not just a question of accumulating information, storing it, or striving towards the other world. You know, one can, well, one can die of one's aspiration. He tells us that certain sixth ray types strongly on Neptune have actually longed for the heavenly world so much that they've just passed out of the body. Prematurely and, of course, have to return and time has been wasted.

Vì vậy, sẽ có tác động trong thế giới bên ngoài, trong sự phụng sự cụ thể của mỗi người. Đây không chỉ là vấn đề tích lũy thông tin, lưu trữ nó, hay nỗ lực hướng đến thế giới bên kia. Các bạn biết đấy, một người có thể chết vì khát vọng của mình. Ngài cho chúng ta biết rằng một số người thuộc cung sáu, chịu ảnh hưởng mạnh của Sao Hải Vương, đã khao khát cõi trời đến mức họ rời khỏi thân thể. Họ ra đi quá sớm, và tất nhiên phải trở lại, nên thời gian đã bị lãng phí.

**[15] Remember likewise that psychic phenomena are no indication of a successful following of meditation. The world will see the effects and be a better judge than the student himself.**

**[15] Cũng hãy nhớ rằng các hiện tượng thông linh không phải là dấu hiệu cho thấy việc thực hành tham thiền thành công. Thế gian sẽ thấy các tác động và đánh giá [Page 94] đúng hơn chính đạo sinh.**

Well, above all, yeah, well, that's an important one, very important one, because psychism is maybe easy to come by, especially if we regress to the old Atlantean state of things, and we imagine that we're really doing something, but in fact, we're awakening old capabilities that were ours millions of years ago.

Trên hết, đó là một điểm quan trọng, rất quan trọng, vì các khả năng thông linh có lẽ dễ đạt được, nhất là khi chúng ta thoái lui về trạng thái Atlantis xưa kia, rồi tưởng rằng mình thật sự đang làm được điều gì đó, nhưng thực ra, chúng ta đang đánh thức những khả năng cũ từng thuộc về mình hàng triệu năm trước.

**[16] Above all, the Master will know, for the results on causal levels will be apparent to Him long before the man himself is conscious of any progress.**

**[16] Trên hết, Chân sư sẽ biết, vì các kết quả trên những cấp độ nguyên nhân sẽ hiển hiện trước Ngài từ rất lâu trước khi chính người ấy có ý thức về bất kỳ sự tiến bộ nào.**

So there's no such thing, as the infallible fast way without caution. I mean, the Dalai Lama is said to have wept over that

Vì vậy, không có con đường nhanh chóng nào vừa không thể sai lầm vừa không cần thận trọng. Ý tôi là, người ta nói Đức Đạt Lai

question, what is the fast way? Well, I heard it, that it was said there is no fast way. He is reported to have replied, and by that, I suppose he means the rushed way. The way of one-pointed ambition, which reeks not of the effects. Know thyself, proceed slowly and with caution.

Lạt Ma đã khóc trước câu hỏi: con đường nhanh chóng là gì? Tôi nghe kể rằng Ngài đã trả lời: không có con đường nhanh chóng. Tôi cho rằng qua đó Ngài muốn nói đến con đường hấp tấp, con đường của tham vọng nhất tâm không màng đến các tác động. Hãy biết chính mình, tiến bước chậm rãi và thận trọng.

Study effects, cultivate the realization that eternity is long, even the duration of the solar system is long, the duration of a universe far longer, and even though universes come and go, given the time-sensing apparatus within man due to his limitations, the duration of a universe is very long. I once tried to calculate that, of course, it's a joke, but it was so many zeros after the original numbers, something like 80 zeros, I don't know. It was a long time, and the figures are completely discrepant with what we have regarding the calculation of the physical universe produced by science, but then we're not only talking about a physical universe.

Nghiên cứu các tác động, nuôi dưỡng nhận thức rằng sự vĩnh cửu là dài lâu. Ngay cả thời gian tồn tại của hệ mặt trời cũng dài lâu, thời gian tồn tại của một vũ trụ còn dài hơn nhiều. Dù các vũ trụ đến rồi đi, xét theo bộ máy cảm nhận thời gian trong con người vốn chịu những giới hạn của y, thời gian tồn tại của một vũ trụ là rất dài. Tôi từng thử tính toán điều đó; tất nhiên, đó chỉ là chuyện đùa, nhưng có rất nhiều số không sau những chữ số ban đầu, khoảng 80 số không, tôi không rõ. Đó là một thời gian dài, và các con số ấy hoàn toàn khác biệt với những gì khoa học tính toán về vũ trụ hồng trần, nhưng ở đây chúng ta không chỉ nói đến một vũ trụ hồng trần.

**Aim at regularity. Realise always that the true spiritual effects are to be seen in the exoteric life of service. Remember likewise that psychic phenomena are no indication of a successful following of meditation. The world will see the effects and be a better judge than the student himself.**

**Hướng đến sự đều đặn. Luôn nhận biết rằng những tác động tinh thần đích thực phải biểu hiện trong đời sống phụng sự ngoại môn. Cũng hãy nhớ rằng các hiện tượng thông linh không phải là dấu hiệu cho thấy việc thực hành tham thiền thành công. Thế giới sẽ thấy những tác động và đánh giá tốt hơn chính đạo sinh.**

I mean, when we see a true advanced server of the human race and an exemplar, let's say a Bishop Tutu, a Dalai Lama, other sages that have come from India, not all of course, but a Yogananda, a Sri Yukteswar who never left India, but was seminal in his inspiration. When we see those types of people, of course, I can't come close to naming them

Ý tôi là, khi chúng ta thấy một người phụng sự nhân loại thật sự tiến hóa cao, một tấm gương, như Giám mục Tutu, Đức Đạt Lai Lạt Ma, hay những bậc hiền triết khác đến từ Ấn Độ — tất nhiên không phải tất cả — chẳng hạn Yogananda, Sri Yukteswar, người chưa từng rời Ấn Độ nhưng có nguồn cảm hứng mang tính khai mở. Khi thấy những người như thế, tất nhiên tôi không thể kể hết tên

all, but then we know that meditation has really had its effects.

họ, chúng ta biết rằng tham thiền thật sự đã tạo ra những tác động.

***Above all, the Master will know, for the results on causal levels will be apparent to Him long before the man himself is conscious of any progress.***

***Trên hết, Chân sư sẽ biết, vì Ngài sẽ thấy rõ những kết quả trên các cấp độ nguyên nhân từ rất lâu trước khi chính người ấy có ý thức về bất kỳ tiến bộ nào.***

radiation, illumination, harmonious sounding, brilliance, color, those kinds of things. The master has the infallible image before him of whether we are succeeding in moving towards the ability to meditate within the causal body, which is considered by DK the effect or indicator of success.

Sự tỏa chiếu, sự soi sáng, âm thanh hài hòa, ánh rực rỡ, màu sắc, những điều như thế. Trước Chân sư hiện rõ một hình ảnh không thể sai lầm, cho biết liệu chúng ta có đang thành công trong việc tiến đến khả năng tham thiền trong thể nguyên nhân hay không; Chân sư DK xem đó là kết quả hoặc dấu hiệu của sự thành công.

Let us now take up these points in detail. This is the 25th program on August 25th. So, the points in detail. Danger is inherent in the personality. It takes a long time, perhaps, before we are true personalities, but the lunar lords that will comprise the integrated personality are there from the beginning, and people who meditate are not beginners, generally.

Bây giờ chúng ta hãy xem xét chi tiết những điểm này. Đây là chương trình thứ 25, vào ngày 25 tháng 8. Vậy, đi vào các điểm chi tiết. Nguy hiểm vốn có trong phàm ngã. Có lẽ phải mất nhiều thời gian chúng ta mới trở thành những phàm ngã thực sự, nhưng các nguyệt tinh quân sẽ hợp thành phàm ngã tích hợp đã hiện diện ngay từ đầu, và những người tham thiền nói chung không phải là người mới bắt đầu.

I mean, beginners in the attempt to live some kind of spiritual life, because the spiritual life, as earlier conceived, deals with God transcendent, and does not deal with God immanent, nor the possibility of increasing one's willed access to higher points of tension. Later, that becomes a possibility.

Ý tôi là những người mới bắt đầu cố gắng sống một đời sống tinh thần nào đó, vì đời sống tinh thần, theo quan niệm trước đây, đề cập đến Thượng đế siêu việt chứ không đề cập đến Thượng đế nội tại, cũng không đề cập đến khả năng gia tăng sự tiếp cận bằng ý chí với các điểm tập trung nhất tâm cao hơn. Về sau, điều đó mới trở thành một khả năng.

**[17] Let us, therefore, consider first those dangers most closely connected with the man's own personal life, and which are dependent upon his three bodies, their separate condition and their interrelation.**

**[17] Vì vậy, trước hết chúng ta hãy xem xét những nguy hiểm liên hệ mật thiết nhất với đời sống cá nhân của con người, và phụ thuộc vào ba thể của phàm ngã y, tình trạng riêng của từng thể cùng mối tương quan giữa chúng.**

That's really important, because not only the condition of each vehicle, but how they interact with each other, oftentimes being at different stages of development.

Điều đó thật sự quan trọng, vì không chỉ có tình trạng của từng vận cụ mà còn có cách chúng tương tác với nhau, trong khi thường ở những giai đoạn phát triển khác nhau.

**[18] This subject is so vast that it will not be possible to do more than indicate certain results due to certain conditions; each man presents a different problem, and each body causes a different reaction,**

**[18] Chủ đề này rộng lớn đến mức chỉ có thể nêu một số kết quả do một số tình trạng gây ra; mỗi người đặt ra một vấn đề khác nhau, mỗi thể của phàm ngã gây ra một phản ứng khác nhau,**

Now, think of that, you know. Think of DK assessing how to approach each of his students.

Bây giờ, hãy nghĩ về điều đó. Hãy nghĩ đến việc Chân sư DK đánh giá cách tiếp cận từng đạo sinh của Ngài.

***and each body causes a different reaction,***

***và mỗi thể gây ra một phản ứng khác nhau,***

**[19] and each totality in his threefold nature is affected by its alignment or by its lack of alignment.**

**[19] và mỗi tổng thể trong bản chất tam phân của y đều chịu tác động của sự chỉnh hợp hoặc tình trạng thiếu chỉnh hợp.**

So this is how the master has to consider, or what he has to consider as he's assigning meditation, and, being cautious enough to make sure that his students do not go sadly astray through excessive zeal and inappropriate methods. Well, he will never, a master will never give inappropriate methods, because he will have the means of studying his student. Lesser teachers will not have such a means, and may recommend that which is inappropriate, no matter what good intentions may exist.

Đó là cách Chân sư phải xem xét, hay là những gì Ngài phải xem xét khi giao bài tham thiền, đồng thời đủ thận trọng để bảo đảm các đạo sinh của Ngài không lạc đường một cách đáng tiếc vì nhiệt tâm thái quá và phương pháp không phù hợp. Một Chân sư sẽ không bao giờ đưa ra những phương pháp không phù hợp, vì Ngài có phương tiện nghiên cứu đạo sinh của mình. Những huấn sư kém hơn không có phương tiện ấy, và có thể đề nghị điều không phù hợp, dù họ có thiện ý đến đâu.

**[20] Let us take each body separately at first and then in their threefold totality. In this way some specific facts may be imparted.**

**[20] Trước hết, chúng ta hãy xem xét riêng từng thể của phàm ngã, rồi xem xét chúng trong tổng thể tam phân. Bằng cách này, có thể truyền đạt một số sự kiện cụ thể.**

You know, I'm so impressed by this book. Maybe it was one of the ones that I read early, but maybe, or almost certainly before I

Các bạn biết đấy, cuốn sách này khiến tôi rất ấn tượng. Có lẽ đây là một trong những cuốn tôi đọc từ sớm, nhưng có lẽ, hoặc gần như

had an appreciation of its content, or could absorb what its content offered.

chắc chắn, là trước khi tôi biết trân trọng nội dung của nó hay có thể tiếp thu những gì nội dung ấy đem lại.

**[21] I begin with the mental body as it is for the student of meditation the one that is the centre of his effort and the one that controls the two lower bodies.**

**[21] Tôi bắt đầu với thể trí, vì đối với đạo sinh tham thiền, đây là thể nằm ở trung tâm nỗ lực của y và kiểm soát hai thể thấp hơn.**

Remember, in this case, Virgo, with its ruler Mercury, its exoteric ruler, rules in the fivefold sequence, or is it sixfold? Virgo, okay now, Virgo, a most mental sign, rules meditation, and that doesn't mean that other people don't meditate, it's just that given the sequence from Leo to Capricorn, let's say, with its possibility of initiation, Virgo rules the stage we call meditation, which often involves clear logical thinking.

Hãy nhớ rằng trong trường hợp này, Xử Nữ, với chủ tinh Sao Thủy, chủ tinh ngoại môn của nó, cai quản trong chuỗi ngũ phân, hay là lục phân? Xử Nữ, một dấu hiệu rất thiên về trí tuệ, cai quản tham thiền. Điều đó không có nghĩa những người khác không tham thiền; chỉ là trong chuỗi từ Sư Tử đến Ma Kết, với khả năng điểm đạo của Ma Kết, Xử Nữ cai quản giai đoạn mà chúng ta gọi là tham thiền, thường bao gồm tư duy logic rõ ràng.

**[22] The true student seeks to draw his consciousness away from his physical body, and away from the emotional body into the realms of thought, or into the lower mind body.**

**[22] Đạo sinh chân chính tìm cách rút tâm thức khỏi thể xác và thể cảm dục để đi vào các lĩnh vực tư tưởng, hay vào thể hạ trí.**

Okay, now that's the beginning, and that's the Virgo stage. Contemplation under Libra is another matter.

Đó là bước khởi đầu, và đó là giai đoạn Xử Nữ. Chiêm ngưỡng dưới ảnh hưởng Thiên Bình là một vấn đề khác.

**[23] Having achieved that much, he seeks then to transcend that lower mind and to become polarised in the causal body, using the antahkarana,**

**[23] Sau khi đạt được đến đó, y tìm cách vượt lên trên hạ trí ấy và trở nên phân cực trong thể nguyên nhân, sử dụng antahkarana**

Or, let's say, antahkarana first phase.

Hay có thể nói là giai đoạn đầu của antahkarana.

**[24] as the channel of communication between the higher and the lower, the physical brain being then but the quiescent receiver of that which is transmitted from**

**[24] làm kênh giao tiếp giữa cái cao và cái thấp; bấy giờ bộ não hồng trần chỉ còn là bộ phận tiếp nhận tĩnh lặng những gì truyền đến từ Chân ngã hay Bản Ngã Cao Siêu, và**

**the Ego or Higher Self and later from the threefold Spirit, the Triad.**

**về sau từ Tinh thần tam phân, tức Tam Nguyên Tinh Thần.**

We might say, higher stages of the antahkarana. That tells us something about abstraction, withdrawal, even moving beyond the concrete mind and, through a certain point of tension at last, being able to focus within the causal body, using the first stage of building the antahkarana. When we work in the Arcane School at the beginning, that's what we find ourselves directed towards. After a while, eventually, at least academically, we can talk about other methods of reaching higher into points of tension that involve the Spiritual Triad.

Chúng ta có thể nói đó là những giai đoạn cao hơn của antahkarana. Điều ấy cho chúng ta biết đôi điều về sự trừu xuất, sự rút lui, thậm chí vượt qua trí cụ thể, rồi cuối cùng, qua một điểm tập trung nhất tâm nào đó, có thể tập trung trong thể nguyên nhân, sử dụng giai đoạn đầu của việc xây dựng antahkarana. Khi bắt đầu học ở Trường Arcane, chúng ta thấy mình được hướng đến điều đó. Sau một thời gian, cuối cùng, ít nhất trên phương diện học thuật, chúng ta có thể nói về những phương pháp khác để vươn cao hơn đến các điểm tập trung nhất tâm liên quan đến Tam Nguyên Tinh Thần.

**[25] The work to be done necessitates a working from the periphery inwards, and a consequent centralisation.**

**[25] Công việc phải thực hiện đòi hỏi phải hoạt động từ ngoại vi hướng vào bên trong, và do đó quy tụ về trung tâm.**

What is that? Let's call this Leonian concentration.

Đó là gì? Hãy gọi đây là sự tập trung mang đặc trưng Sư Tử.

**[26] Having achieved that centralisation and focussed in that stable centre—with the solar plexus and the heart quiet—**

**[26] Sau khi đạt được sự quy tụ [Page 95] ấy và tập trung vào trung tâm ổn định đó—với tùng thái dương và tim tĩnh lặng—**

It's not an emotional experience.

Đó không phải là một trải nghiệm cảm xúc.

**[27] a point within the head, one of the three major head centres, becomes the centre of consciousness, the ray of a man's ego deciding which that centre will be.**

**[27] một điểm trong đầu, thuộc một trong ba trung tâm chính ở đầu, trở thành trung tâm tâm thức; cung của chân ngã con người quyết định đó sẽ là trung tâm nào.**

Three major head centers, okay, are the crown, the ajna, the alta major center.

Ba trung tâm chính ở đầu là trung tâm đỉnh đầu, ajna và alta major.

**[28] This is the method of the majority.**

**[28] Đây là phương pháp của đa số.**

From the periphery inwards, and a consequent centralization, Leo is the sign of concentration, it gives way to Virgo, then to Libra, then to Scorpio, Sagittarius, and finally Capricorn, and we can add Aquarian universalistic and Piscean identificatory methods and realizations. So anyway, the heart is quiet. Maybe later, for whatever kind of meditation, in identification, it can be activated for a certain quality, or certain qualities, which we will find in *DINA II*, page 660. So one of the three major head centers becomes the center of consciousness, and within the head. Interesting. As there are said to be seven centers within the head, and then maybe the other three is completing the Qabbalistic ten. ***This is the method of the majority.***

Từ ngoại vi vào bên trong, rồi từ đó quy tụ về trung tâm. Sư Tử là dấu hiệu của sự tập trung, nhường chỗ cho Xử Nữ, rồi Thiên Bình, Hổ Cáp, Nhân Mã và cuối cùng là Ma Kết. Chúng ta có thể thêm các phương pháp và chứng nghiệm mang tính phổ quát của Bảo Bình và mang tính đồng hóa của Song Ngư. Dù sao, tim vẫn tĩnh lặng. Có lẽ về sau, trong một loại tham thiền nào đó, trong sự đồng hóa, tim có thể được kích hoạt để biểu hiện một phẩm tính hoặc những phẩm tính nhất định, mà chúng ta sẽ thấy trong *Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới II*, trang 660. Vậy, một trong ba trung tâm chính ở đầu trở thành trung tâm tâm thức, và nằm bên trong đầu. Thật thú vị. Vì người ta nói có bảy trung tâm trong đầu, rồi có lẽ ba trung tâm còn lại hoàn tất con số mười của truyền thống huyền học Do Thái. ***Đây là phương pháp của đa số.***

**[29] Then that point having been reached, a man will follow the meditation of his ray as indicated to you in general terms earlier in these letters.**

**[29] Khi đã đạt đến điểm ấy, con người sẽ thực hành tham thiền theo cung của mình, như Tôi đã trình bày khái quát với các bạn trước đây trong những bức thư này.**

Maybe around page 15 and following, something like that. You know, let's call it causal body meditation. Whether it is smashing, or including, or accumulating, or harmonizing, or drilling, laser-like, or incendiary, the sixth ray, Mars in one way, or magically mantric seventh ray.

Có lẽ khoảng trang 15 trở đi, đại khái như vậy. Hãy gọi đó là tham thiền trong thể nguyên nhân. Dù là phá vỡ, bao gồm, tích lũy, hòa hợp, khoan xuyên như tia laser, hay thiêu đốt — cung sáu, theo một cách nào đó là Sao Hỏa — hoặc mang tính huyền thuật qua mantram của cung bảy.

**[30] In each case, the mental body becomes the centre of consciousness and then later —through practice—it becomes the point of departure for the transference of the polarisation into a higher body, first the causal and later into the Triad.**

**[30] Trong mỗi trường hợp, thể trí trở thành trung tâm tâm thức, rồi về sau—qua thực hành—trở thành điểm khởi đầu để chuyển dịch sự phân cực vào một thể cao hơn, trước hết là thể nguyên nhân, rồi về sau vào Tam Nguyên Tinh Thần.**

So, mental meditation first, and then transference from the mental body. actually,

Vậy, trước hết là tham thiền trí tuệ, rồi chuyển dịch từ thể trí. Thật ra, đó là thể trí

it's our mental body into the Spiritual Triad. Get that transference correct. Okay.

của chúng ta vào Tam Nguyên Tinh Thần. Hãy hiểu đúng sự chuyển dịch ấy.

**[31] The dangers to the mental body are very real and must be guarded against. They are paramountly two, and might be termed the dangers of inhibition and those due to the atrophying of the body.**

**[31] Những nguy hiểm đối với thể trí rất thực và cần phải đề phòng. Chủ yếu có hai nguy hiểm, có thể gọi là *những nguy hiểm của sự ức chế* và những nguy hiểm do *sự teo mòn của thể trí.***

Inhibition and atrophying. Well, you know how it is, people say about meditation, and wrongly so, at least in the meditation, it's not what you think, they say. Well, the early part of meditation is about thinking, and if we go too soon into meditation without seed, as opposed to meditation with seed, we may skip over the contribution to meditation of the lower mental body. I think Alice Bailey was concerned that many of us, maybe I raised my hand, would get so involved in study that we had not learned to meditate, somehow ignored the meditative purpose by being so involved with the study. Well, a balance has to be achieved between meditation, study, and service. Okay, so, inhibition is a problem. First, a possibility in the mental body.

Ức chế và teo thoái. Các bạn biết đấy, người ta thường nói về tham thiền, mà nói sai, ít nhất trong tham thiền, rằng đó không phải là việc suy nghĩ. Nhưng phần đầu của tham thiền liên quan đến tư duy, và nếu đi quá sớm vào tham thiền không có hạt giống, trái với tham thiền có hạt giống, chúng ta có thể bỏ qua sự đóng góp của thể hạ trí vào tham thiền. Tôi nghĩ Alice Bailey lo ngại rằng nhiều người trong chúng ta — có lẽ tôi cũng nên giơ tay nhận mình trong số đó — quá mải mê nghiên cứu đến nỗi chưa học tham thiền, bằng cách nào đó đã bỏ qua mục đích tham thiền vì quá chú tâm nghiên cứu. Phải đạt được sự cân bằng giữa tham thiền, nghiên cứu và phụng sự. Vì vậy, ức chế là một vấn đề. Trước hết, đó là một khả năng trong thể trí.

So, first, inhibition in the lower mental body.

Vậy, trước hết là sự ức chế trong thể hạ trí.

**[32] a—Let us take first the dangers due to inhibition. Some people, by their sheer strength of will, reach a point in meditation where they directly inhibit the processes of the lower mind.**

**[32] a—Trước hết, chúng ta hãy xét những nguy hiểm do ức chế. Một số người, chỉ bằng sức mạnh ý chí, đạt đến một điểm trong tham thiền mà tại đó họ trực tiếp ức chế các tiến trình của hạ trí.**

Thinking, it a bad thing to think, but what else are you going to do when you have a seed? You have to think first, and then maybe more light will pour in on your thoughts if you offer it up to a level characterized by a higher point of attention. If you picture the mental body as an ovoid, well, or a sphere, or elongated, whichever,

Họ nghĩ tư duy là điều không tốt, nhưng các bạn còn có thể làm gì khi có một tư tưởng hạt giống? Trước hết phải suy nghĩ, rồi có lẽ thêm ánh sáng sẽ tuôn vào những tư tưởng của các bạn nếu các bạn dâng chúng lên một cấp độ có điểm chú tâm cao hơn. Nếu hình dung thể trí như một khối hình trứng, hay một khối cầu, hoặc một khối kéo dài, dù là

well, let's just call it an ovoid, because that's actually what I was just dealing with, was the causal body.

hình nào, hãy cứ gọi đó là khối hình trứng, vì điều tôi vừa đề cập thực ra là thể nguyên nhân.

**[33] If you picture the mental body as an ovoid, surrounding the physical body and extending much beyond it, and if you realise that through that ovoid are constantly circulating thoughtforms of various kinds (the content of the man's mind and the thoughts of his environing associates) so that the mental egg is coloured by predominant attractions and diversified by many geometrical forms, all in a state of flux or circulation, you may get some idea of what I mean.**

**[33] Nếu các bạn hình dung thể trí như một khối hình trứng bao quanh thể xác và vươn xa ra ngoài thể xác, đồng thời nhận biết rằng các hình tư tưởng đủ loại không ngừng lưu chuyển qua khối hình trứng ấy (nội dung trong thể trí của con người và tư tưởng của những người xung quanh y), khiến noãn trí tuệ mang màu sắc của những sức thu hút chiếm ưu thế và trở nên đa dạng bởi nhiều hình dạng hình học, tất cả đều trong trạng thái biến chuyển hoặc lưu thông, thì các bạn có thể phần nào hiểu được điều Tôi muốn nói.**

So, what's the story? Lots of activity. That's what I think he's trying to say. Lots of activity going on in the mental body. Thoughts of oneself, or I mean one's own thoughts, thoughts from others, geometrical forms coming through, various currents, and so forth.

Vậy, ở đây có điều gì? Rất nhiều hoạt động. Tôi nghĩ đó là điều Ngài muốn nói. Rất nhiều hoạt động đang diễn ra trong thể trí. Những tư tưởng về bản thân, hay ý tôi là tư tưởng của chính mình, tư tưởng từ người khác, các hình dạng hình học đi xuyên qua, những dòng lưu chuyển khác nhau, v.v.

**[34] When a man proceeds to quiet that mental body by inhibiting or suppressing all movement, he will arrest these thoughtforms within the mental ovoid, he will stop circulation and may bring about results of a serious nature.**

**[34] Khi con người tìm cách làm thể trí ấy tĩnh lặng bằng cách ức chế hoặc ngăn chặn mọi chuyển động, y sẽ giữ các hình tư tưởng này lại bên trong khối hình trứng trí tuệ, ngừng sự lưu thông và có thể gây ra những hậu quả nghiêm trọng.**

you know, apparently responding to the thought of Patanjali subduing the modifications of the versatile psychic nature, which includes the subtle mental body. It's like putting a lock on the normal circulation. You really can't hold your breath forever, can you? As you lock the circulation, you may be in for trouble, so, circulation must not be locked.

Dường như họ đang đáp ứng với tư tưởng của Patanjali về việc chế ngự những biến đổi của bản chất thông linh đa biến, bao gồm thể trí tinh tế. Điều đó giống như khóa lại sự lưu chuyển bình thường. Các bạn thật sự không thể nín thở mãi, phải không? Khi khóa sự lưu chuyển, các bạn có thể gặp rắc rối, vì vậy, không được khóa sự lưu chuyển.

**[35] This inhibition has a direct effect upon the physical brain, and is the cause of much of the fatigue complained of after a period of meditation. If persisted in, it may lead to disaster.**

**[35] Sự ức chế này tác động trực tiếp lên bộ não hồng trần, và là nguyên nhân của phần lớn sự mệt mỏi mà người ta than phiền sau một thời gian [Page 96] tham thiền. Nếu cứ tiếp tục, điều đó có thể dẫn đến tai họa.**

**[36] All beginners do it more or less, and until they learn to guard against it they will stultify their progress and retard development. The results may indeed be more serious.**

**[36] Mọi người mới bắt đầu đều ít nhiều làm như vậy, và chừng nào chưa học cách đề phòng, họ sẽ làm đình trệ sự tiến bộ của mình và trì hoãn sự phát triển. Thực ra, hậu quả có thể còn nghiêm trọng hơn.**

All beginners do it. Well, we're told we must not think, we must not become involved with our own thought forms. We must abstract from our thought forms, but maybe, really, the way to do that is to find a higher point of tension, and not worry so much about the suppression of the lower, as that will be taken care of when one is focusing within a higher point of tension. For me, the idea of point of tension becomes more meaningful every year that I study these books. Maybe not such a good idea of was part of my early assessment, but more so, I understand more now, and this will be the case, I think, with all of us. This, these are subtle matters, but we have to take them seriously.

Mọi người mới bắt đầu đều làm như vậy. Chúng ta được bảo rằng không được suy nghĩ, không được vướng vào các hình tư tưởng của chính mình. Chúng ta phải rút khỏi các hình tư tưởng ấy, nhưng có lẽ cách thật sự để làm điều đó là tìm một điểm tập trung nhất tâm cao hơn, và đừng quá lo việc đè nén cái thấp, vì điều đó sẽ tự được giải quyết khi chúng ta tập trung trong một điểm tập trung nhất tâm cao hơn. Với tôi, ý tưởng về điểm tập trung nhất tâm trở nên có ý nghĩa hơn qua mỗi năm nghiên cứu những cuốn sách này. Có lẽ trong nhận định ban đầu, tôi chưa hiểu rõ lắm, nhưng giờ đây tôi thấu hiểu hơn, và tôi nghĩ điều đó sẽ đúng với tất cả chúng ta. Đây là những vấn đề tinh tế, nhưng chúng ta phải xem trọng chúng.

It's like, during this pandemic, which is raging at the moment, many people thought it was just a hoax until they get it, and these cautions, precautions, are so subtle in some ways that people can think of them as not very important, because not very tangible. You know, so subtle, how can they make any difference? But eventually, they will make a difference, and, whereas, for instance, we should be charged up after meditation, if we're finding constant fatigue, then we know that something is incorrectly done.

Giống như trong đại dịch đang hoành hành hiện nay, nhiều người nghĩ đó chỉ là một trò lừa cho đến khi mắc bệnh. Theo một số phương diện, những lời cảnh báo và biện pháp phòng ngừa này tinh tế đến mức người ta có thể cho rằng chúng không quan trọng lắm, vì không mấy hữu hình. Tinh tế đến thế thì có thể tạo ra khác biệt gì? Nhưng cuối cùng, chúng sẽ tạo ra khác biệt. Chẳng hạn, đáng lẽ sau tham thiền chúng ta phải tràn đầy năng lượng, nhưng nếu thấy mình liên tục mệt mỏi, thì chúng ta biết có điều gì đó

Okay, well, let's see what the Tibetan says about thought elimination.

đang làm không đúng. Hãy xem Chân sư Tây Tạng nói gì về việc loại bỏ tư tưởng.

**[37] What are the right methods of thought elimination? How can placidity of mind be achieved without the use of the will in inhibition?**

**[37] Những phương pháp đúng đắn để loại bỏ tư tưởng là gì? Làm thế nào đạt được sự tĩnh lặng của thể trí mà không dùng ý chí để ức chế?**

Peacefulness of mind. When I think of placidity, I think to a certain extent of the sign Libra, a mental sign which is active in keeping the versatile psychic nature in balance.

Sự bình an của thể trí. Khi nghĩ đến sự tĩnh lặng, ở một mức độ nào đó tôi nghĩ đến dấu hiệu Thiên Bình, một dấu hiệu trí tuệ hoạt động để giữ bản chất thông linh đa biến trong trạng thái cân bằng.

**[38] The following suggestions may be found useful and helpful:—**

**[38] Những gợi ý sau đây có thể hữu ích và giúp ích cho các bạn:—**

I always, I speculate about things, and then the Tibetan comes along and says something quite different. But okay, that's how we learn.

Tôi luôn suy đoán về mọi điều, rồi Chân sư Tây Tạng xuất hiện và nói điều gì đó hoàn toàn khác. Nhưng đó là cách chúng ta học hỏi.

**[39] The student having withdrawn his consciousness on to the mental plane at some point within the brain, let him sound forth the Sacred Word gently three times. Let him picture the breath sent forth as a clarifying, expurgating force that in its progress onward sweeps away**

**[39] Sau khi đạo sinh đã rút tâm thức lên cõi trí tại một điểm nào đó trong bộ não, hãy để y nhẹ nhàng xướng Linh từ Thiêng Liêng ba lần. Hãy để y hình dung hơi thở phát ra như một mãnh lực làm trong sạch và thanh lọc, khi tiến tới sẽ quét sạch**

Notice that first ray type of motion here. When you think of the OM, it may have a spiral cyclic effect, but progress onward is the first ray motion, and meditation is of the first ray generically, study of the second generically, and service of the third generically, in general.

Hãy chú ý kiểu chuyển động cung một ở đây. Khi nghĩ đến OM, các bạn có thể nghĩ đến tác động theo chu kỳ xoắn ốc, nhưng tiến về phía trước là chuyển động của cung một. Nói chung, tham thiền thuộc cung một, nghiên cứu thuộc cung hai, và phụng sự thuộc cung ba.

***Let him picture the breath sent forth as a clarifying, expurgating force that in its progress onward sweeps away***

***Hãy để y hình dung hơi thở phát ra như một mãnh lực làm trong sáng và thanh lọc, trong khi tiến về phía trước sẽ quét sạch***

**[40] the thoughtforms circulating within the mental ovoid. Let him then at the close realise that the mental body is free and clear**

So, the OM is sounded naturally from a higher point of tension. Well, this is, yeah, this is important, and we can try it, we can follow this, the exercises given in the Arcane School, and in the Tibetans books, I think, sometimes take advantage of this, we are to think of our mental vehicle. Of course, right now, we're studying together, we need activity within the mental vehicle, but let's just for fun and edification. We do realize that the OM has an effect of driving out and attracting, driving out the lesser material and attracting better material, more easily regulated, let us say. I think there are just so many little hints about how to make our meditation better, more successful, I think. So,

**[41] Let him then raise his vibration as high as may be,**

How? Well, imagination, and what may occur to us regarding elevation, non-involvement in the secondary.

***Let him then raise his vibration as high as may be,***

**[42] and aim next at lifting it clear of the mental body into the causal, and so bring in the direct action of the Ego upon the lower three vehicles.**

So, this is the transference about which he so often speaks. Into the causal body. Now, I'm kind of remembering that in some of the meditations offered, we invoke the influence

**[40] các hình tư tưởng lưu chuyển trong khối hình trứng trí tuệ. Khi kết thúc, hãy để y nhận biết rằng thể trí đã thông thoáng và sạch mọi hình tư tưởng.**

Vì vậy, OM được xướng một cách tự nhiên từ một điểm tập trung nhất tâm cao hơn. Điều này quan trọng, và chúng ta có thể thử, có thể làm theo. Tôi nghĩ những bài tập trong Trường Arcane và trong các sách của Chân sư Tây Tạng đôi khi vận dụng điều này: chúng ta cần nghĩ đến vận cụ trí tuệ của mình. Tất nhiên, lúc này chúng ta đang cùng nghiên cứu, nên cần hoạt động trong vận cụ trí tuệ, nhưng hãy thử để thấy thú vị và học hỏi thêm. Chúng ta nhận biết rằng OM có tác động đẩy ra và thu hút, đẩy chất liệu thấp kém ra và thu hút chất liệu tốt hơn, có thể nói là dễ điều chỉnh hơn. Tôi nghĩ có rất nhiều gợi ý nhỏ về cách làm cho việc tham thiền của chúng ta tốt hơn, thành công hơn. Vậy,

**[41] Sau đó, hãy để y nâng rung động của mình lên cao nhất có thể,**

Bằng cách nào? Bằng sự tưởng tượng, và bằng những gì có thể đến với chúng ta về sự nâng cao, không vướng vào những điều thứ yếu.

***Sau đó, hãy để y nâng rung động của mình lên cao nhất có thể,***

**[42] rồi hướng đến việc nâng rung động ấy ra khỏi thể trí, vào thể nguyên nhân, nhờ đó đưa tác động trực tiếp của Chân ngã đến ba hiện thể thấp.**

Vậy, đây là sự chuyển dịch mà Ngài thường nói đến. Vào thể nguyên nhân. Lúc này tôi nhớ mang máng rằng trong một số bài thiền được đưa ra, chúng ta khẩn cầu ảnh hưởng

of the causal body without necessarily polarizing or focusing within it. He does seem to be speaking of focusing within the causal body.

của thể nguyên nhân mà không nhất thiết phân cực hay tập trung trong đó. Ở đây dường như Ngài đang nói đến việc tập trung trong thể nguyên nhân.

**[43] As long as he can keep his consciousness high and as long as he holds a vibration that is that of the Ego on its own plane,**

**[43] Chừng nào y còn có thể giữ tâm thức ở mức cao và duy trì rung động của Chân ngã trên chính cõi của Chân ngã,**

That's another way of saying meditating within the causal body.

Đó là một cách khác để nói tham thiền trong thể nguyên nhân.

**[44] the mental body will be held in a state of equilibrium.**

**[44] thể trí sẽ duy trì trạng thái cân bằng.**

Also Venus. So, all of this is about adjusting the point of tension. By whatever means we choose to do it, focused will, and concentration, and rejection, secondary of, let's say, lower points of tension.

Cả Sao Kim nữa. Vậy, tất cả những điều này liên quan đến việc điều chỉnh điểm tập trung nhất tâm. Bằng bất kỳ phương tiện nào chúng ta chọn: ý chí tập trung, sự tập trung, và việc loại bỏ những điều thứ yếu, có thể nói là những điểm tập trung nhất tâm thấp hơn.

**[45] It will hold no lower vibration analogous to the thoughtforms circulating in its environment. The force of the Ego will circulate throughout the mental ovoid, permitting no extraneous geometrical units to find entrance,**

**[45] Thể trí sẽ không giữ một rung động thấp nào tương ứng với các hình tư tưởng đang lưu chuyển trong môi trường xung quanh. Mãnh lực của Chân ngã sẽ lưu chuyển khắp khối hình trứng trí tuệ, không cho bất kỳ đơn vị hình học ngoại lai nào xâm nhập,**

As if all thoughtforms have their own geometry, which I think they do.

Như thể mọi hình tư tưởng đều có hình học riêng của chúng, và tôi nghĩ đúng là như vậy.

**[46] and the dangers of inhibition will be offset. Even more will be done,—the mental matter will in process of time become so attuned to the higher vibration that in due course that vibration will become stable and will automatically throw off all that is lower and undesirable.**

**[46] và những nguy hiểm của sự ức chế sẽ được hóa giải. Hơn thế nữa,—theo thời gian, vật chất trí tuệ sẽ trở nên hòa điệu với rung động cao đến mức, vào thời điểm thích hợp, rung động ấy sẽ trở nên ổn định và tự động loại bỏ mọi thứ thấp kém và không mong muốn.**

So, this is kind of a non-violent way of proceeding. We're not proceeding through the misapplication of the will, or through and over the intense and locking will. So, let's see here. This was a review of the dangers of inhibition and a corrective for that tendency leading to difficulties in the brain. Now, let's look at atrophy. What do we mean by the dangers of atrophy? And DK has, so much experience here, and we will take it up because we trust, and it makes sense.

Vậy, đây là một cách tiến hành không dùng sự cưỡng ép. Chúng ta không tiến hành bằng việc sử dụng sai ý chí, hay bằng ý chí mãnh liệt mang tính khóa chặn. Hãy xem: đây là phần ôn lại những nguy hiểm của sự ức chế và cách khắc phục khuynh hướng ấy, vốn dẫn đến những khó khăn trong bộ não. Bây giờ, hãy xét sự teo thoái. Chúng ta muốn nói gì qua những nguy hiểm của sự teo thoái? Chân sư DK có rất nhiều kinh nghiệm ở đây, và chúng ta sẽ nghiên cứu điều ấy vì tin tưởng Ngài, và vì nó có lý.

**[47] b. What do I mean by the dangers of atrophy? Simply this:**

**[47] b. Tôi muốn nói gì về những nguy hiểm của sự teo mòn? [Page 97] Chỉ đơn giản là thế này:**

**[48] Some natures become so polarised on the mental plane that they run the risk of breaking connection with the two lower vehicles.**

**[48] Một số người trở nên phân cực trên cõi trí đến mức có nguy cơ cắt đứt liên hệ với hai hiện thể thấp hơn.**

Maybe we've, all of us, had that tendency for a while, born of the fact that the teaching seems to emphasize the preeminence of mind, mind, mind, and certainly, certain rays tend towards this. In some ways, we're told people on the third and fifth ray have an easier time with the second initiation because they are not emotionally focused, but it can go too far, and it stops the magical process. We can think it, but if we don't desire it enthusiastically, and if we don't take the necessary etheric physical steps, well, then the thought form detected and created by the soul for magical manifestation won't get through.

Có lẽ tất cả chúng ta đều từng có khuynh hướng ấy trong một thời gian, xuất phát từ việc giáo huấn dường như nhấn mạnh tính ưu việt của thể trí, thể trí, thể trí, và chắc chắn một số cung có khuynh hướng này. Theo một số phương diện, chúng ta được cho biết rằng những người thuộc cung ba và cung năm trải qua lần điểm đạo thứ hai dễ dàng hơn vì họ không tập trung vào cảm xúc, nhưng điều đó có thể đi quá xa và ngăn chặn tiến trình huyền thuật. Chúng ta có thể suy nghĩ về nó, nhưng nếu không nhiệt thành mong muốn nó, và không thực hiện những bước cần thiết về dĩ thái và hồng trần, thì hình tư tưởng mà linh hồn nhận biết và tạo ra để biểu hiện bằng huyền thuật sẽ không thể đi xuyên qua.

**[49] These lower bodies exist for purposes of contact, for the apprehension of knowledge on the lower planes and for**

**[49] Các thể thấp này tồn tại nhằm mục đích tiếp xúc, tiếp thu tri thức trên các cõi**

**reasons of experience in order that the content of the causal body may be increased.**

**thấp và trải nghiệm, để nội dung của thể nguyên nhân có thể tăng thêm.**

So we cannot negate their value. And it is the stage to negate their value. Once a certain amount of mental focus is achieved, its high desirability is recognized, and maybe for some lives, one is focused there, and there is atrophy of the lower vehicles.

Vì vậy, chúng ta không thể phủ nhận giá trị của chúng. Nhưng đây lại là giai đoạn người ta phủ nhận giá trị ấy. Một khi đạt được mức tập trung trí tuệ nhất định, người ta nhận ra điều đó rất đáng mong muốn, và có lẽ trong vài kiếp sống, họ tập trung ở đó, khiến các vận cụ thấp bị teo thoái.

**[50] Therefore it will be apparent to you that if the indwelling consciousness comes no lower than the mental plane and neglects the body of emotions and the dense physical, two things will result.**

**[50] Vì vậy, các bạn sẽ thấy rõ rằng nếu tâm thức nội tại không xuống thấp hơn cõi trí và bỏ bê thể cảm dục cùng thể xác đậm đặc, thì hai điều sẽ xảy ra.**

Okay, what will result? We can only imagine.

Điều gì sẽ xảy ra? Chúng ta chỉ có thể hình dung.

**[51] The lower vehicles will be neglected and useless and fail in their purposes, atrophying and dying from the point of view of the Ego, whilst the causal body itself will not be built as desired and so time will be lost.**

**[51] Các hiện thể thấp sẽ bị bỏ bê, trở nên vô dụng và không hoàn thành mục đích của chúng, teo mòn và chết đi theo quan điểm của Chân ngã; trong khi chính thể nguyên nhân cũng sẽ không được xây dựng như mong muốn, và do đó thời gian sẽ bị lãng phí.**

Okay, I guess all of us can detect whether we have gone through such stages. I know I did, and I think, I came in with a very strong mental tendency, and however, somewhere from the past, this ability to be an opera director was resurrected, and it put me directly in touch with emotion of the strongest kind. So perhaps to create a balance, lest the mentality become excessive. Maybe we all can find out where we stand in relation to that, especially students of the Tibetan, it's a very mental teaching in a way.

Tôi cho rằng tất cả chúng ta đều có thể nhận biết liệu mình đã trải qua những giai đoạn như thế hay chưa. Tôi biết mình đã từng, và tôi nghĩ mình bước vào kiếp này với một khuynh hướng trí tuệ rất mạnh. Tuy nhiên, từ một nơi nào đó trong quá khứ, khả năng làm đạo diễn opera đã hồi sinh, đưa tôi trực tiếp tiếp xúc với cảm xúc mãnh liệt nhất. Có lẽ để tạo sự cân bằng, tránh cho hoạt động trí tuệ trở nên thái quá. Có lẽ tất cả chúng ta đều có thể tìm hiểu mình đang ở đâu trong mối tương quan với điều ấy, đặc biệt là các đạo sinh của Chân sư Tây Tạng; theo một cách

nào đó, đây là một giáo huấn rất thiên về trí tuệ.

It's more than that, of course, much more than that, but it certainly requires the mind, and people can get trapped in it, and because we don't always do so well with that entrapment, sometimes the students of Alice Bailey have a reputation for being so mental to the exclusion of other necessary qualities. And what else happens?

Tất nhiên, giáo huấn ấy còn hơn thế, hơn rất nhiều, nhưng chắc chắn đòi hỏi thể trí, và người ta có thể mắc kẹt trong đó, vì chúng ta không phải lúc nào cũng xử lý tốt sự mắc kẹt ấy, đôi khi các đạo sinh của Alice Bailey có tiếng là quá thiên về trí tuệ đến mức loại trừ những phẩm tính cần thiết khác. Và còn điều gì xảy ra nữa?

**[52] The mental body will be rendered useless likewise, and will become a thing of selfish content, of no use in the world and of littler value.**

**[52] Thể trí cũng sẽ trở nên vô dụng, thành một thứ chứa đầy nội dung ích kỷ, không ích gì cho thế gian và có giá trị nhỏ bé hơn.**

Sounds dangerous, too, you know. It sounds a bit like the left-hand path, a thing of conscious, selfish content, the creating of a thirteenth sphere among the creative hierarchies is a great disaster. And, well, we wonder whether for such people the normal emotional response is atrophying.

Điều đó cũng có vẻ nguy hiểm. Nghe hơi giống tả đạo, một thứ chứa đựng nội dung có ý thức nhưng ích kỷ; việc tạo ra một khối cầu thứ mười ba giữa các Huyền Giai Sáng Tạo là một thảm họa lớn. Và chúng ta tự hỏi liệu ở những người như thế, sự đáp ứng cảm xúc bình thường có đang teo thoái hay không.

**[53] A dreamer whose dreams never materialise, a builder who stores up material which he never employs, a visionary whose visions are of no use to gods or men,**

**[53] Một người mơ mộng mà những giấc mơ không bao giờ thành hiện thực, một đấng kiến tạo tích trữ vật liệu mà không bao giờ sử dụng, một người có tầm nhìn mà những tầm nhìn chẳng ích gì cho các thần hay con người,**

At least, if not to men, at least to gods, let us hope.

Ít nhất, nếu không giúp ích cho con người thì cũng giúp ích cho chư thần, chúng ta hãy hy vọng như vậy.

**[54] is a clog upon the system universal. He is in great danger of atrophying.**

**[54] là một chướng ngại trong hệ thống vũ trụ. Y có nguy cơ teo mòn rất lớn.**

Let's just say, of being quite practically useless. That is the danger, no matter how satisfying may be the mental inquiry. Inquiry. Okay. So, it makes us think of

Tức là trở nên hoàn toàn vô dụng trên thực tế. Đó chính là nguy cơ, dù việc tìm tòi bằng trí tuệ có đem lại sự thỏa mãn đến đâu. Tìm tòi. Điều đó khiến chúng ta nghĩ đến sự vô

futility, doesn't it? And one does not want to be futile. Certainly not.

ích, phải không? Và không ai muốn trở nên vô ích. Chắc chắn là không.

***A dreamer whose dreams never materialise, a builder who stores up material which he never employs,***

***Một người mơ mộng mà những giấc mơ không bao giờ hiện hình, một đấng kiến tạo tích trữ vật liệu nhưng không bao giờ sử dụng,***

you know the old saying, I've said it many times, even a donkey can carry a library on his back.

Các bạn biết câu nói xưa mà tôi đã nhắc nhiều lần: ngay cả một con lừa cũng có thể mang cả thư viện trên lưng.

**a visionary whose visions are of no use to gods or men, is a clog upon the system universal.**

**một người có linh thị mà những linh thị chẳng ích gì cho chư thần hay con người, là một chướng ngại trong hệ thống vũ trụ.**

Rather, we wish to promote a divine circulatory flow. That is what we really try to achieve in the Aquarian.

Trái lại, chúng ta mong muốn thúc đẩy một dòng lưu thông thiêng liêng. Đó là điều chúng ta thực sự cố gắng đạt được trong thời đại Bảo Bình.

**[55] Meditation should have the effect of bringing all three bodies more completely under the control of the Ego, and lead to a co-ordination and an alignment, to a rounding-out and a symmetrical development that will make a man of real use to the Great Ones.**

**[55] Tham thiền phải có tác dụng đưa cả ba thể của phàm ngã hoàn toàn hơn vào sự kiểm soát của Chân ngã, dẫn đến sự phối hợp và chỉnh hợp, sự hoàn thiện và phát triển cân đối, khiến con người thực sự hữu ích cho Các Đấng Cao Cả.**

That is the desirable state.

Đó là trạng thái đáng mong muốn.

**[56] When a man realises that mayhap**

**[56] Khi con người nhận ra rằng có lẽ**

Perhaps.

Có lẽ.

**[57] he is too much centralised on the mental plane he should definitely aim at making all his mental experiences, aspirations and endeavours matters of fact on the physical plane,**

**[57] y đang quá tập trung trên cõi trí, y nên dứt khoát hướng đến việc biến mọi trải nghiệm, khát vọng và nỗ lực trí tuệ của mình thành *hiện thực* trên cõi hồng trần,**

There are also mental aspirations. so there are also mental aspirations. I think he deals

Cũng có những khát vọng trí tuệ. Vậy cũng có những khát vọng trí tuệ. Tôi nghĩ Ngài có

with those, well, aspirational idealism he does deal with under Taurus. And endeavors, if he has, he must make them matters of fact on the physical plane,

bàn đến chúng; Ngài có bàn đến chủ nghĩa lý tưởng đầy khát vọng trong phần Kim Ngưu. Còn những nỗ lực, nếu y có, y phải biến chúng thành những thực tế trên cõi hồng trần,

**[58] bringing the two lower vehicles under control of the mental and making them the instruments of his mental creations and activities.**

**[58] đưa hai hiện thể thấp hơn vào sự kiểm soát của thể trí và khiến chúng trở thành công cụ cho những sáng tạo và hoạt động trí tuệ của y.**

This is the corrective for too much mental focus, leaving out essential aspects of our nature.

Đây là biện pháp khắc phục tình trạng tập trung trí tuệ quá mức, bỏ quên những phương diện thiết yếu trong bản chất của chúng ta.

**[59] I have here indicated two of the dangers most frequently met with, and I advise all students of occultism to remember that all the three bodies are of equal importance in carrying out the work to be done, both from the egoic standpoint and from the standpoint of service to the race. Let them aim at a wise co-ordination in expression, that will enable the God within to manifest for the aiding of the world.**

**[59] Ở đây, Tôi đã nêu hai trong số những nguy hiểm thường gặp nhất, và Tôi khuyên mọi đạo sinh huyền bí học [Page 98] hãy nhớ rằng cả ba thể của phàm ngã đều quan trọng như nhau trong việc thực hiện công việc cần làm, xét cả từ quan điểm chân ngã lẫn quan điểm phụng sự nhân loại. Hãy để họ hướng đến sự phối hợp sáng suốt trong biểu hiện, nhờ đó Thượng đế bên trong có thể biểu hiện để trợ giúp thế gian.**

We are being given such very sound advice. All three bodies are of equal importance in carrying out the work to be done. Okay, and it's hard for us to achieve balance. We always have favorite functions. I mean, look at, some people are right-handed, left-handed. They could maybe develop ambidexterity, but they don't. They continue to use the hand of preference, and when you look at Carl Jung, and he had his fourfold typology of human beings, they were intuitive, feeling, sensation-oriented, or thinking, putting them sort of at the cardinal points of the circle. So there were superior functions and inferior functions, and so often the person would just continue to use the

Chúng ta đang nhận được những lời khuyên hết sức xác đáng. Cả ba thể của phàm ngã đều quan trọng như nhau trong việc thực hiện công việc cần làm, và chúng ta khó đạt được sự cân bằng. Chúng ta luôn có những chức năng ưa dùng. Ý tôi là, hãy nhìn xem, có người thuận tay phải, có người thuận tay trái. Có lẽ họ có thể rèn luyện để sử dụng thành thạo cả hai tay, nhưng họ không làm vậy. Họ tiếp tục dùng bàn tay thuận. Và khi các bạn xem xét Carl Jung cùng hệ thống phân loại con người tứ phân của ông, các kiểu người đó thiên về trực giác, cảm nhận, cảm giác hoặc tư duy; ông đặt chúng, có thể nói, tại bốn điểm chính trên vòng tròn. Như vậy, có những chức năng trội và những chức

superior function, and fail to cultivate something quite missing in their nature. The thinkers would be relatively devoid of feeling.

năng kém phát triển, và người ta rất thường chỉ tiếp tục sử dụng chức năng trội mà không vun bồi một điều còn thiếu hụt rõ rệt trong bản chất của mình. Những người thiên về tư duy tương đối thiếu khả năng cảm nhận.

The intuitive types devoid of sensation or vice versa. The feeling types devoid of thinking. Did I say that? The thinking types devoid of feeling. You know, the opposite side of the stick was not cultivated. So we're on page 98 now, maybe about a third of the way through the book, but not quite, and I think it's a good place to stop. This took us from pages 92 to 98. This is the end of Program 25. Today is the 25th of August. We're not sure exactly when the next program will be, maybe even tonight. You never know.

Những người thiên về trực giác thiếu khả năng cảm giác, hoặc ngược lại. Những người thiên về cảm nhận thiếu khả năng tư duy. Tôi đã nói điều đó chưa? Những người thiên về tư duy thiếu khả năng cảm nhận. Các bạn biết đấy, đầu đối diện của cây gậy không được vun bồi. Vậy giờ chúng ta đang ở trang 98, có lẽ đã đi được khoảng một phần ba cuốn sách, nhưng chưa hẳn, và tôi nghĩ đây là chỗ thích hợp để dừng lại. Phần này đã đưa chúng ta từ trang 92 đến trang 98. Đây là phần kết thúc Chương trình 25. Hôm nay là ngày 25 tháng Tám. Chúng ta chưa biết chính xác khi nào sẽ có chương trình tiếp theo, có thể ngay tối nay. Không ai biết trước được.

We're going to go to from page 98 onward, and we continue to study the dangers involved in meditation, and so far, inhibition and atrophy. Pause for a moment in the balance of your psychic makeup, or your subtle bodies, and your physical body. Do you find that either of these two has held sway, or is holding sway? And if you do, the corrective has been offered, so we know what we can do to make the situation better, and then we'll go on to the next letter, and we begin with something about the emotional body. Okay. All right.

Chúng ta sẽ tiếp tục từ trang 98 trở đi, tiếp tục nghiên cứu những nguy cơ trong tham thiền; cho đến nay, đó là sự ức chế và teo yếu. Hãy dừng lại một chút để xem xét sự cân bằng trong cấu trúc thông linh của bạn, hay trong các thể vi tế và thể xác của bạn. Bạn có thấy một trong hai tình trạng này đã từng hoặc đang chi phối mình không? Nếu có, biện pháp khắc phục đã được đưa ra, nên chúng ta biết mình có thể làm gì để cải thiện tình hình; rồi chúng ta sẽ chuyển sang bức thư tiếp theo, bắt đầu với một số điều về thể cảm dục.

Lots of love, many blessings, and thank you for studying this with me. It's a wonderful book, and it gives so many of the foundational, wise foundational details concerning how best to pursue occult meditation, spiritually occult meditation.

Xin gửi thật nhiều tình thương, nhiều phúc lành, và cảm ơn các bạn đã cùng tôi nghiên cứu nội dung này. Đây là một cuốn sách tuyệt vời, cung cấp rất nhiều chi tiết nền tảng đầy minh triết về cách tốt nhất để theo đuổi tham thiền huyền môn, tham thiền

This is what we are pursuing, unless people, accuse us of that sort of dark application of facts for selfish purposes. We're not into that. We're into service through meditation and study. All righty. We'll see you soon, and bye for now.

huyền môn theo định hướng tinh thần. Đó là điều chúng ta đang theo đuổi, dù có người có thể cáo buộc chúng ta vận dụng các sự kiện theo lối đen tối vì những mục đích ích kỷ. Chúng ta không theo đuổi điều đó. Chúng ta hướng tới phụng sự thông qua tham thiền và nghiên cứu. Hẹn sớm gặp lại các bạn, và xin tạm biệt.

# Commentary LOM 26

## Tóm Tắt

## Tóm tắt Webinar: LOM-026_edited

### Thể cảm dục và vị trí của dục vọng

Trong thư ngày 25 tháng 7 năm 1920 thuộc *Thư Về Tham thiền Huyền môn*, thể cảm dục được xem là hiện thể quan trọng nhất của phàm ngã ở giai đoạn hiện nay: nó là một đơn vị hoàn chỉnh, là nơi phân cực của phần lớn nhân loại và đặc biệt khó chế ngự. Khác với thể xác, nơi bốn cõi phụ dĩ thái được phân biệt với ba cõi phụ đậm đặc, và thể trí, nơi hạ trí được phân biệt với thượng trí, thể cảm dục không có sự phân chia tương ứng. Cách diễn giải được đề xuất là tính hoàn chỉnh ấy phản ánh sự phân cực cảm dục mạnh mẽ của hệ mặt trời. Rung động dục vọng cũng chi phối giới động vật và, ở mức thấp hơn, giới thực vật; điều cần loại bỏ trước khi tinh thần biểu lộ qua giới thứ năm là dục vọng hướng về những điều thấp kém, đồng thời chuyển hoá khuynh hướng ích kỷ thành khát vọng tinh thần.

### Từ phản ứng cảm xúc đến sự kiểm soát bằng trí tuệ

Ở người trung bình, thể cảm dục gần như hợp thành một đơn vị với thể xác: điều được cảm thấy thường nhanh chóng dẫn đến hành động. Văn bản cũng nêu mối liên hệ trực tiếp giữa thể cảm dục và các cấp độ trực giác; con đường này gắn với các Chúa Tể của Lòng Từ Bi. Trong tham thiền, thể cảm dục cần được kiểm soát từ cõi trí để trở nên yên tĩnh và có khả năng tiếp nhận; sự tập trung trí tuệ có thể xuất hiện sớm, còn sự phân cực trí tuệ thực sự diễn ra giữa lần điểm đạo thứ hai và thứ ba. Hình ảnh chuyển từ Sao Hỏa sang Sao Hải Vương được dùng để gợi việc nâng năng lượng từ tùng thái dương lên trung tâm tim, dù Sao Hỏa cũng có thể biểu thị khát vọng mãnh liệt.

### Tiếp nhận từ trên mà không trở nên thụ động

Sự yên tĩnh của thể cảm dục không đồng nghĩa với trạng thái tiêu cực thiếu cảnh giác. Tham thiền không có Tư tưởng hạt giống, nếu khiến người hành thiền quá thụ động, có thể mở đường cho những ảnh hưởng gây nhiễu hoặc nguy hiểm. Mục tiêu được nêu là làm noãn cảm dục vững vàng trước môi trường và những ảnh hưởng thấp, nhưng chỉ tiếp nhận tinh thần thông qua thể nguyên nhân. Điều này đòi hỏi khả năng kiểm soát có ý thức ngay cả khi rung động hoặc sự tiếp xúc với các cấp độ cao đạt mức mạnh nhất.

### "Hãy tỉnh thức và cầu nguyện": bốn điểm cần canh giữ

Lời "Hãy tỉnh thức và cầu nguyện" được hiểu như một chỉ dẫn huyền môn về sự cảnh giác trong tham thiền. Bốn điều cần lưu tâm là thái độ tiếp nhận hay kháng cự của noãn cảm dục, sự ổn định của chất liệu cảm dục, sự chỉnh hợp với thể trí và thể nguyên nhân, cùng nguy cơ bị ám ảnh chi phối. Chỉnh hợp thiếu chính xác có thể làm méo lệch chân lý truyền xuống qua chân ngã và chuyển mãnh lực đến các trung tâm không thích hợp; văn bản liên hệ điều này với những trường hợp lệch khỏi sự trong sạch về tình dục dù có khuynh hướng tinh thần. Trung tâm xương cùng được nêu như một khả năng bị kích thích quá mức, chứ không phải một kết luận áp dụng cho mọi trường hợp.

### Phòng ngừa ám ảnh và tránh quay lui trong tiến hoá

Tư tưởng trong sạch, mục tiêu tinh thần và cách cư xử huynh đệ vô tư được nêu là nền tảng phòng ngừa ám ảnh; sự thận trọng trong tham thiền còn cần xét đến cung và nghiệp quả. Nhận định của Chân sư Morya về nguy cơ ám ảnh được liên hệ với một cách nhìn về những ảnh hưởng tiêu cực trước Thế chiến thứ hai, nhưng mối liên hệ lịch sử ấy mang tính diễn giải. Việc kích hoạt lại các trung tâm thấp từng được sử dụng rồi vượt qua bị xem là đi ngược hướng tiến hoá. Sự dè dặt tương tự được áp dụng cho ý tưởng phục hồi động vật tuyệt chủng bằng DNA: khả năng kỹ thuật còn chưa rõ, còn tính phù hợp với Thiên Cơ bị đặt nghi vấn.

### Lửa của trí tuệ và sự thành tựu của chân sư

Theo đoạn giáo lý về lửa, Agni là Đấng Chúa Tể thiên thần của lửa và chủ quản cõi trí; lửa vũ trụ làm nền cho tiến hoá, còn lửa của cõi trí có tác dụng kiểm soát, thanh lọc và tinh luyện đời sống tam phân. Ba dạng Lửa Điện, Lửa Thái dương và Lửa ma sát được đặt trong bối cảnh đó; lửa cũng được hiểu là sức phá huỷ hình tướng, tạo sự tinh khiết, hơi ấm cho tăng trưởng và sinh lực. Khi lửa bên trong của cõi trí và lửa tiềm ẩn nơi các hiện thể thấp hợp nhất với lửa thiêng liêng của Tam Nguyên Tinh Thần, con người thành chân sư. Cách diễn giải gắn sự thành tựu ấy với lần điểm đạo thứ năm và khả năng hoạt động trên cõi atma, đồng thời phân biệt nó với trạng thái phân cực trong Chân Thần về sau.

### Lửa của Trái Đất và sự tương ứng với Mặt Trời

Theo nguyên lý tương ứng giữa Đại thiên địa và Tiểu thiên địa, lửa sâu trong Trái Đất cuối cùng sẽ hợp nhất với lửa thiêng liêng của Mặt Trời; dần dần lửa thấm vào các cõi dĩ thái và trở nên dễ nhận biết, kiểm soát hơn. Cách lý giải được đề xuất là quá trình ấy khiến Trái Đất ngày càng tiếp nhận mãnh lực thái dương và có thể giúp hiểu các biến động địa chấn cùng tác động của chúng đối với con người. Các thiên thần lửa và agnichaitan được mô tả là hoạt động mạnh hơn vào mùa hè, tương ứng với quan hệ giữa Mặt Trời và lửa; quan hệ giữa Mặt Trăng và nước cũng được nêu như một gợi ý huyền môn. Liên hệ bổ sung giữa Sao Hải Vương, nước và lửa thái dương là một suy luận, không phải điều được xác lập trong đoạn trích.

### Hai tam giác và các tầng giải thoát

Đoạn huyền môn về "bí mật của Lửa" đặt huyền nhiệm sự sống trong tim và mô tả điểm thấp, trung tâm giữa, đỉnh cùng các tam giác hợp thành một ngọn lửa. Một cách lý giải xem điểm thấp là tim, trung tâm giữa là linh hồn trong thể nguyên nhân, đỉnh là Chân Thần, còn tam giác thiêng liêng là Tam Nguyên Tinh Thần; việc xây dựng antahkarana giúp Tam Nguyên Tinh Thần hoạt động trong đời sống cá nhân. Ngọn lửa có thể chỉ sự tan rã của thể nguyên nhân và giải thoát vào Tam Nguyên Tinh Thần, nhưng "toàn thể" bị thiêu huỷ cũng có thể mang nghĩa rộng hơn, bao gồm các hiện thể dưới cấp Chân Thần ở những giai đoạn sau. Các cách đọc gắn đoạn này với lần điểm đạo thứ tư, thứ sáu hoặc những mức giải thoát cao hơn vẫn được để ngỏ, không được trình bày như một kết luận duy nhất.

### Giá trị của giáo lý trên Con Đường

Giáo lý do Chân sư Tây Tạng công bố cung cấp thông tin huyền bí học đáng tin cậy và lời chỉ dẫn thiết thực cho Con Đường Dự Bị, Con Đường Đệ Tử và Con Đường Điểm Đạo. Việc công bố ấy được đặt trong sự cho phép của Chân sư của Ngài, Đức Christ và Sanat Kumara. Những chỉ dẫn về hiểm nguy giúp người học tránh để sự thiếu thận trọng cản trở bước tiến của mình.

### Người đệ tử có tâm thức Arya

“Người đệ tử Arya” ở đây chỉ người có tâm thức trí tuệ đang tiến gần tâm thức linh hồn, không chỉ một chủng tộc theo thể xác; cách hiểu chủng tộc ấy từng bị các thế lực bóng tối lợi dụng. Với người sẵn sàng tìm hiểu, giáo lý có thể ngày càng cho thấy chiều sâu, hoặc giúp họ nhận ra chiều sâu vốn đã hiện diện từ đầu.

### Học hỏi để phụng sự Thiên Cơ

Tham thiền, nghiên cứu và áp dụng giáo lý vào phụng sự có thể giúp người học góp phần thể hiện Thiên Cơ ở cấp độ của mình, dù không thể đảm nhận công việc của các Chân sư ngoại hiện hay của Đức Christ. Lòng biết ơn đối với giáo lý cần đi cùng việc chia sẻ Minh Triết Ngàn Đời cho những người có thể đáp ứng thích hợp, kể cả người chưa biết mình đã sẵn sàng cho bước tiếp theo.

### Tham thiền và truyền đạt điều được mặc khải

Tham thiền không nên dừng ở sự tiếp nhận hời hợt: sự chú tâm chờ đợi và quan sát giúp một điểm tập trung nhất tâm mới xuất hiện, để phần nào của bức màn được vén lên và điều mới được thấu hiểu. Theo quan sát từ kinh nghiệm tham thiền của Thầy MDR, lướt qua một điều chỉ đem lại sự tiếp nhận nông cạn, còn kiên trì chú tâm có thể đưa đến sự mặc khải và nhận thức thực sự thuộc về người học. Khi truyền đạt những điều ấy, cần nói tương xứng với tâm thức của người đối thoại, theo lời khuyên được gắn với Chân sư Morya.

## Text LOM 26 – Văn bản LOM 26

JULY 25, 1920.

[1] The emotional body is at this time the most important body in the Personality for several reasons. It is a complete unit, unlike the physical and mental bodies; [2] it is the center of polarization for the majority of the human family; [3] it is the most difficult body to control, [4] and is practically the very last body to be completely subjugated. [5] The reason for this is that the vibration of desire has dominated, not only the human kingdom but also the [6] animal and vegetable kingdoms in a lesser sense, so that the evolving inner man has to work against inclinations set up in these kingdoms. [7] Before the spirit can function through forms of the fifth or spiritual kingdom, [8] this desire vibration has to he eliminated, [9] and selfish inclination transmuted into spiritual aspiration. [10] The emotional body forms practically a unit with the physical body, for the average man functions almost entirely at

NGÀY 25 THÁNG 7 NĂM 1920.

[1] Vào lúc này, thể cảm dục là thể quan trọng nhất trong phàm ngã vì nhiều lý do. Nó là một đơn vị hoàn chỉnh, khác với thể xác và thể trí; [2] nó là trung tâm phân cực của phần lớn gia đình nhân loại; [3] nó là thể khó kiểm soát nhất, [4] và trên thực tế là thể gần như cuối cùng được chế ngự hoàn toàn. [5] Lý do là rung động của dục vọng đã thống trị không chỉ giới nhân loại mà còn cả [6] giới động vật và giới thực vật ở mức độ thấp hơn, khiến con người bên trong đang tiến hoá phải chống lại những khuynh hướng đã hình thành trong các giới này. [7] Trước khi tinh thần có thể hoạt động qua các hình tướng của giới thứ năm, hay giới tinh thần, [8] rung động dục vọng này phải được loại bỏ, [9] và khuynh hướng ích kỷ phải được chuyển hoá thành khát vọng tinh thần. [10] Trên thực tế, thể cảm dục tạo thành một đơn vị với thể xác, vì người bình thường hoạt động gần như hoàn toàn theo sự thôi thúc của thể cảm

the instigation of the emotional,—his lowest vehicle automatically obeying the behests of a higher. [11] It is also the body that connects most directly, as has been oft-times said, with the intuitional levels, and one path of attainment lies that way. [12] In meditation the emotional body should be controlled from the mental plane, [13] and when the polarization has been transferred into the mental body through forms of meditation and intensity of purpose and of will, then the emotional becomes quiescent and receptive. [Page 99]

dục,—hiện thể thấp nhất của y tự động tuân theo mệnh lệnh của hiện thể cao hơn. [11] Như đã nhiều lần nói, đây cũng là thể kết nối trực tiếp nhất với các cấp độ trực giác, và một con đường thành tựu nằm theo hướng ấy. [12] Trong tham thiền, cần kiểm soát thể cảm dục từ cõi trí, [13] và khi sự phân cực đã chuyển dịch vào thể trí qua các hình thức tham thiền cùng cường độ của mục đích và ý chí, thì thể cảm dục trở nên tĩnh lặng và tiếp nhận. [Page 99]

[14] This negative attitude in itself, if carried too far, opens the door to serious dangers, [15] which I will later enlarge upon when we take up the subject of obsessions, divine sometimes, but more oft the reverse. [16] A negative condition is not desired in either of the bodies, and it is just this very negativeness that beginners in meditation so oft achieve, and so run into danger. [17] The aim should be to make the emotional ovoid positive to all that is lower and to its environment and only receptive to the Spirit via the causal. [18] This can only be brought about by the development of *the faculty of conscious control*—that control which even in the moments of highest vibration and contact is alert to watch and guard the lower vehicles. [19] "Watch and pray," the Great Lord said when last on earth, and He spoke in occult terms, that have not as yet received due attention or interpretation.

[14] Chính thái độ thụ động này, nếu đẩy đi quá xa, sẽ mở cửa cho những nguy hiểm nghiêm trọng, [15] mà Tôi sẽ bàn rộng hơn sau này, khi chúng ta xem xét chủ đề nhập ám, đôi khi mang tính thiêng liêng, nhưng thường là ngược lại. [16] Không thể nào nên ở trong trạng thái thụ động, và chính sự thụ động này là điều những người mới bắt đầu tham thiền thường đạt tới, do đó rơi vào nguy hiểm. [17] Mục tiêu phải là làm cho khối noãn cảm xúc chủ động đối với mọi điều thấp hơn và đối với môi trường của nó, đồng thời chỉ tiếp nhận Tinh thần qua thể nguyên nhân. [18] Chỉ có thể thực hiện điều này bằng cách phát triển *năng lực kiểm soát hữu thức*—sự kiểm soát mà ngay cả trong những khoảnh khắc rung động và tiếp xúc cao nhất vẫn tỉnh táo để theo dõi và bảo vệ các hiện thể thấp. [19] "Hãy tỉnh thức và cầu nguyện," Chúa Tể Vĩ Đại đã nói khi Ngài hiện diện trên Trái Đất lần gần nhất; Ngài đã nói bằng những thuật ngữ huyền bí mà cho đến nay vẫn chưa nhận được sự chú ý hay diễn giải đúng mức.

What must therefore be watched?

Vậy cần theo dõi những gì?

[20] l—The attitude of the emotional ovoid and its positive-negative control.

[20] 1—Thái độ của khối noãn cảm xúc và sự kiểm soát tính chủ động–thụ động của nó.

[21] 2—The stability of the emotional matter and its conscious receptivity.

[22] 3—Its alignment with the mental and with the causal bodies. [23] If this alignment is imperfect (as it so frequently is) it causes inaccuracy in reception from the higher planes, distortion of the truths sent down via the Ego, and a very dangerous transference of force to undesirable centers. [24] This lack of alignment is the cause of the frequent straying from sexual purity of many apparently spiritually inclined persons. They *can* touch the intuitional levels somewhat, the Ego *can* partially transmit power from on high, but as the alignment is imperfect the force from those higher levels is deflected, the wrong centers are over-stimulated, and disaster results.

[25] 4—Another danger to be guarded against is that of [Page 100] obsession, [26] but in pure thoughts, spiritual aims, and unselfish brotherly conduct, lie the fundamentals of protection. [27] If to these essentials is added common sense in meditation and a wise application of occult rules, with due consideration of ray and karma, [28] these dangers will disappear.

[28b] JULY 28, 1920.

**[28c] Some thoughts on FIRE.**

[29] Just prior to beginning the consideration of the matter on hand, I would like to point out to you a certain rather interesting fact. Most of the psychological phenomena of the earth are—as you will realize, if you think clearly,—

[21] 2—Sự ổn định của vật chất cảm xúc và khả năng tiếp nhận hữu thức của nó.

[22] 3—Sự chỉnh hợp của nó với thể trí và thể nguyên nhân. [23] Nếu sự chỉnh hợp này không hoàn hảo (như rất thường xảy ra), nó gây ra sự thiếu chính xác khi tiếp nhận từ các cõi cao, làm sai lệch những chân lý truyền xuống qua Chân ngã, và gây ra sự chuyển dịch mãnh lực rất nguy hiểm đến những trung tâm không mong muốn. [24] Sự thiếu chỉnh hợp này là nguyên nhân khiến nhiều người có vẻ thiên về tinh thần thường đi chệch khỏi sự thanh khiết tính dục. Họ *có thể* phần nào tiếp xúc với các cấp độ trực giác, Chân ngã *có thể* truyền xuống một phần quyền năng từ trên cao, nhưng vì sự chỉnh hợp không hoàn hảo, mãnh lực từ những cấp độ cao ấy bị lệch hướng, những trung tâm không thích hợp bị kích thích quá mức, và tai hoạ xảy ra.

[25] 4—Một nguy hiểm khác cần đề phòng là [Page 100] sự nhập ám, [26] nhưng nền tảng của sự bảo vệ nằm trong những tư tưởng thanh khiết, những mục tiêu tinh thần và cách hành xử huynh đệ vô vị kỷ. [27] Nếu ngoài những yếu tố thiết yếu này còn có sự suy xét hợp lý trong tham thiền và việc áp dụng sáng suốt các quy luật huyền bí, với sự cân nhắc đúng mức về cung và nghiệp quả, [28] những nguy hiểm này sẽ biến mất.

[28b] NGÀY 28 THÁNG 7 NĂM 1920.

**[28c] Một vài suy nghĩ về LỬA.**

[29] Ngay trước khi bắt đầu xem xét vấn đề đang bàn, Tôi muốn chỉ ra cho các bạn một sự thật khá thú vị. Phần lớn các hiện tượng tâm lý trên Trái Đất—như các bạn sẽ nhận ra nếu suy nghĩ rõ ràng—đều nằm dưới sự kiểm soát của Chúa Tể Thiên Thần Agni,

under the control of the Deva Lord Agni, the great primary Lord of Fire, the Ruler of the mental plane. [30] Cosmic fire forms the background of our evolution; [31] the fire of the mental plane, its inner control and dominance and its purifying asset coupled to its refining effects, is the aim of the evolution of our three-fold life. [32] When the inner fire of the mental plane and the fire latent in the lower vehicles merge with the sacred fire of the Triad the work is completed, and the man stands adept. [33] The at-one-ment has been made and the work of eons is completed. [35] All this is brought about through the co-operation of the Lord Agni, [36] and the high devas of the mental plane working with the Ruler of that plane, and with the Raja-Lord of the second plane.

Chúa Tể nguyên sơ vĩ đại của Lửa, Đấng Cai Quản cõi trí. [30] Lửa vũ trụ tạo thành nền tảng cho sự tiến hoá của chúng ta; [31] lửa của cõi trí, sự kiểm soát và thống trị bên trong của nó cùng đặc tính thanh lọc kết hợp với những tác dụng tinh luyện của nó, là mục tiêu tiến hoá của sự sống tam phân của chúng ta. [32] Khi lửa bên trong của cõi trí và lửa tiềm tàng trong các hiện thể thấp hợp nhất với lửa thiêng liêng của Tam Nguyên Tinh Thần, công việc hoàn tất, và con người trở thành chân sư. [33] Sự hợp nhất đã thành tựu và công việc của bao thời đại đã hoàn tất. [35] Tất cả điều này diễn ra nhờ sự hợp tác của Chúa Tể Agni, [36] và các thiên thần cao cấp của cõi trí đang làm việc cùng Đấng Cai Quản cõi ấy, và cùng Chúa Tể Raja của cõi thứ hai.

[37] Macrocosmic evolution proceeds in like manner to the microcosmic. The internal fires of the terrestrial globe, deep in the heart of our earth sphere, will merge with the sacred fire of the sun at the end of the greater cycle, and the solar system will then have reached its apotheosis. [38] Little by little as the eons slip away and the lesser cycles run their course, fire will permeate the ethers and will be daily more recognizable and controlled [39] till eventually [Page 101] cosmic and terrestrial fire will be at-one (the bodies of all material forms adapting themselves to the changing conditions) and the correspondence will be demonstrated. [40] When this is realized the phenomena of the earth—such as, for instance, seismic disturbance—can be studied with greater interest. [41] Later, when more is comprehended, the effects of such disturbances will be understood and likewise their reactions on the sons of men. [42] During the summer months—as that great cycle comes around in different quarters of the earth—the fire devas, the fire

[37] Sự tiến hoá của Đại thiên địa diễn ra tương tự sự tiến hoá của Tiểu thiên địa. Những ngọn lửa bên trong bầu hành tinh Trái Đất, sâu trong lòng khối cầu Trái Đất của chúng ta, sẽ hợp nhất với lửa thiêng liêng của mặt trời vào cuối chu kỳ lớn hơn, và khi ấy hệ mặt trời sẽ đạt đến đỉnh cao tôn vinh của mình. [38] Từng chút một, khi các thời đại trôi qua và những chu kỳ nhỏ hơn hoàn thành tiến trình của chúng, lửa sẽ thấm khắp các tầng dĩ thái, và ngày càng dễ nhận biết cũng như dễ kiểm soát hơn [39] cho đến khi cuối cùng [Page 101] lửa vũ trụ và lửa Trái Đất hợp nhất (thân thể của mọi hình tướng vật chất tự thích nghi với những điều kiện đang biến đổi), và sự tương ứng sẽ hiển lộ. [40] Khi nhận ra điều này, người ta có thể nghiên cứu các hiện tượng trên Trái Đất—chẳng hạn những xáo động địa chấn—với sự quan tâm lớn hơn. [41] Về sau, khi lĩnh hội được nhiều hơn, người ta sẽ thấu hiểu những tác động của các xáo động ấy, cũng như ảnh hưởng của chúng đối với những người con của nhân loại. [42] Trong những tháng mùa hè—khi chu kỳ lớn ấy trở

elementals and those obscure entities the "agnichaitans" of the internal furnaces, come into greater activity, relapsing as the sun moves further away, into a less active condition. [43] You have here a correspondence between the fiery aspects of the earth economy in their relationship to the sun similar to the watery aspects and their connection with the moon. I give you quite an occult hint here. [44] I would like also to give you here a very brief though occult fragment that...may now he made public. If pondered on, it carries the student to a high plane and stimulates vibration. Pause and become quiescent and hearken carefully to my words. Accuracy is essential. E'en the feeling you have of a shrinking from responsibility may act as a barrier to the clear apprehension of the desired statement.

lại ở các vùng khác nhau trên Trái Đất—các thiên thần lửa, các hành khí của lửa và những thực thể ít được biết đến, các "agnichaitan" của những lò lửa bên trong, hoạt động mạnh hơn; khi mặt trời đi xa hơn, chúng lại trở về trạng thái ít hoạt động hơn. [43] Ở đây, các bạn thấy sự tương ứng giữa các phương diện lửa trong cơ cấu vận hành của Trái Đất và mối quan hệ của chúng với mặt trời, tương tự các phương diện nước và mối liên hệ của chúng với mặt trăng. Ở đây, Tôi trao cho các bạn một gợi ý khá huyền bí. [44] Tôi cũng muốn trao cho các bạn ở đây một đoạn rất ngắn nhưng mang tính huyền bí mà...giờ đây có thể công bố. Nếu suy ngẫm về nó, đoạn này sẽ đưa đạo sinh lên một cõi cao và kích thích rung động. Hãy dừng lại, trở nên tĩnh lặng và lắng nghe kỹ những lời của Tôi. Sự chính xác là điều thiết yếu. Ngay cả cảm giác muốn né tránh trách nhiệm của các bạn cũng có thể trở thành rào cản đối với việc nắm bắt rõ ràng lời phát biểu cần tiếp nhận.

[45] "The secret of the Fire lies hid in the second letter of the sacred Word. [46] The mystery of life [46b] is concealed within the heart. [46c] When that lower point vibrates, [47] when the Sacred Triangle glows, [48] when the point, the middle centre, [49] and the apex connect and circulate the Fire, when the 3-fold apex likewise burn, [50] then the two triangles —the greater and the lesser—merge into one flame which burneth up the whole."

[45] "Bí mật của Lửa ẩn trong chữ cái thứ hai của Linh từ thiêng liêng. [46] Bí nhiệm của sự sống [46b] ẩn giấu trong trái tim. [46c] Khi điểm thấp ấy rung động, [47] khi Tam Giác Thiêng Liêng rực sáng, [48] khi điểm ấy, trung tâm ở giữa, [49] và đỉnh liên kết và luân chuyển Lửa, khi đỉnh tam phân cũng bừng cháy, [50] thì hai tam giác—tam giác lớn hơn và tam giác nhỏ hơn—hợp nhất thành một ngọn lửa thiêu cháy toàn bộ."

[51] It is our task now to deal briefly with the dangers that attend the practice of meditation as they manifest in the physical body. These dangers—like so much else in the Logoic scheme—[52] assume a three-fold nature, attacking [Page 102] three departments of the physical body.

[51] Giờ đây, nhiệm vụ của chúng ta là bàn ngắn gọn về những nguy hiểm đi kèm việc thực hành tham thiền khi chúng biểu hiện trong thể xác. Những nguy hiểm này—cũng như rất nhiều điều khác trong hệ hành tinh của Thượng đế—[52] mang bản chất tam

phân, tấn công [Page 102] ba bộ phận của thể xác.

Commentary

## *Letters on Occult Meditation* Program 26 – *Thư Về Tham thiền Huyền môn* Chương trình 26

everybody, hi, and welcome back to program number 26 in *Letters on Occult Meditation*, and we have been talking about two dangers involved in pursuing meditation unwisely. The danger of inhibition, in which we lock the contents of our mental body to try to inhibit the appearance of various types of movements within that mental body, and the danger of atrophy where we become so fixed in our mentality that we ignore the astral and the etheric physical vehicles which are necessary in order to create the right kind of manifestation of the Divine Plan. Now we're moving on to the emotional body, from this letter of July 25th, 1920.

Xin chào tất cả các bạn, và chào mừng các bạn trở lại với chương trình số 26 trong *Thư Về Tham thiền Huyền môn*. Chúng ta đã bàn về hai mối nguy khi thực hành tham thiền thiếu sáng suốt. Mối nguy ức chế, trong đó chúng ta khóa chặt các nội dung của thể trí nhằm cố gắng ngăn chặn sự xuất hiện của nhiều dạng chuyển động khác nhau trong thể trí ấy; và mối nguy teo thoái, khi chúng ta trở nên quá cố định trong trí tuệ đến mức bỏ qua thể cảm dục và hiện thể dĩ thái–hồng trần, vốn cần thiết để tạo nên sự biểu hiện đúng đắn của Thiên Cơ. Giờ đây, chúng ta chuyển sang thể cảm dục, trong bức thư đề ngày 25 tháng 7 năm 1920.

**[1] The emotional body is at this time the most important body in the Personality for several reasons. It is a complete unit, unlike the physical and mental bodies;**

**[1] Vào lúc này, thể cảm dục là thể quan trọng nhất trong phàm ngã vì nhiều lý do. Nó là một đơn vị hoàn chỉnh, khác với thể xác và thể trí;**

Basically, you see that here. You see, there are no dotted lines in the emotional body, but here there is a dotted line separating the four systemic ethers from the three dense physical subplanes, and here in the mental vehicle, there is a dotted line which separates the areas of the concrete mind from the areas of the higher mind.

Về cơ bản, các bạn có thể thấy điều đó ở đây. Các bạn thấy đấy, trong thể cảm dục không có đường nét đứt nào, nhưng ở đây có một đường nét đứt phân cách bốn cõi dĩ thái của hệ mặt trời với ba cõi phụ hồng trần đậm đặc, và ở đây, trong hiện thể trí tuệ, có một đường nét đứt phân cách các vùng của trí cụ thể với các vùng của Thượng trí.

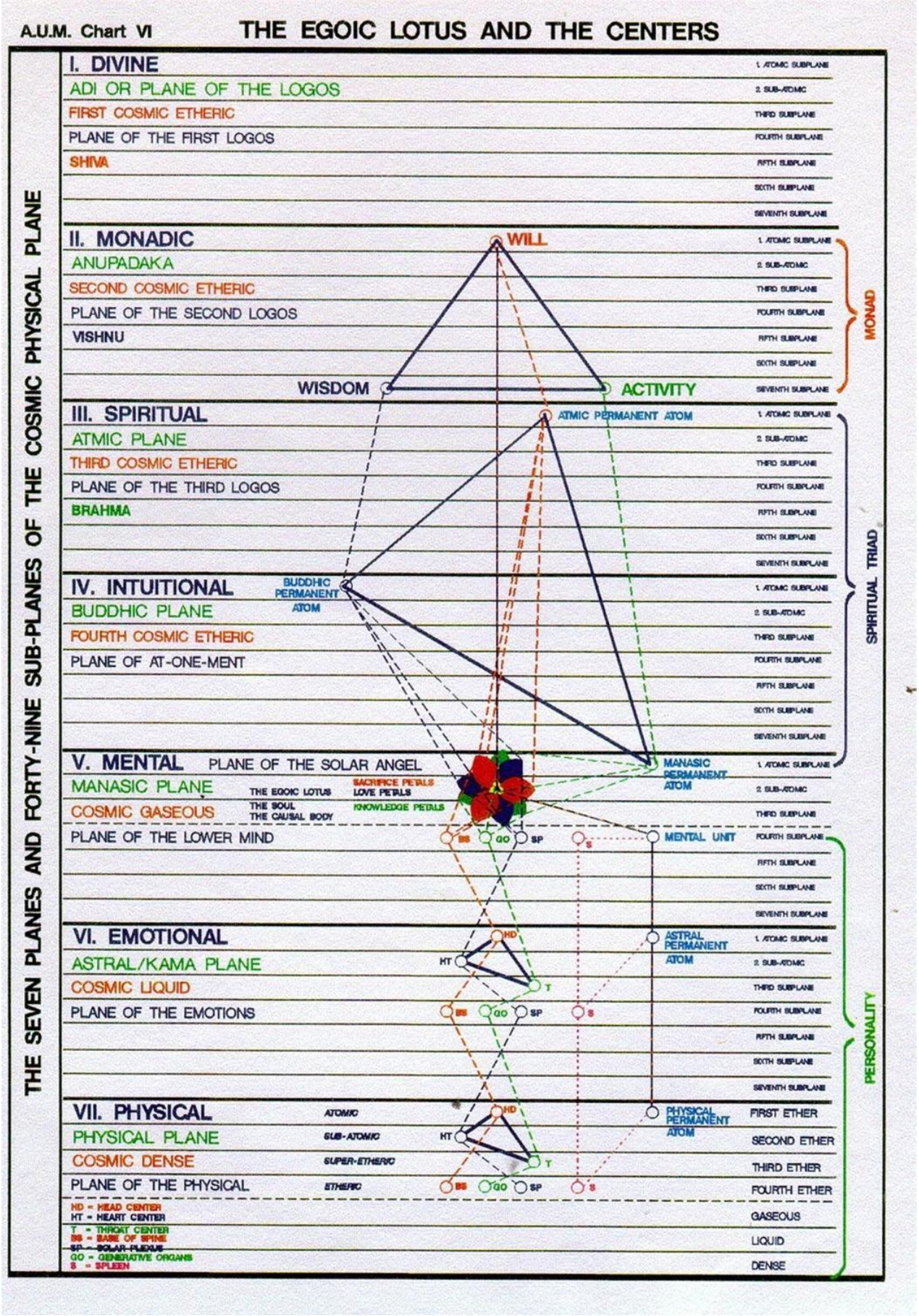


So this is a complete unit, and it reflects the fact that our solar system is very strongly astrally polarized and has not yet achieved

Vì vậy, đây là một đơn vị hoàn chỉnh, và điều này phản ánh thực tế rằng hệ mặt trời của chúng ta phân cực rất mạnh trên cõi cảm

mental polarization. So it is a complete unit, unlike the physical and mental bodies.

dục và chưa đạt đến sự phân cực trí tuệ. Do đó, nó là một đơn vị hoàn chỉnh, không giống như thể xác và thể trí.

**[2] it is the centre of polarisation for the majority of the human family;**

**[2] nó là trung tâm phân cực của phần lớn gia đình nhân loại;**

They react first on the emotional body.

Họ phản ứng trước tiên qua thể cảm dục.

**[3] it is the most difficult body to control,**

**[3] nó là thể khó kiểm soát nhất,**

Especially in this solar system.

Đặc biệt là trong hệ mặt trời này.

**[4] and is practically the very last body to be completely subjugated.**

**[4] và trên thực tế là thể gần như cuối cùng được chế ngự hoàn toàn.**

That is interesting, because even after subjugating the mental, there are still areas of the emotional body to be subjugated. We're told that the very last fetter that a master throws off is that of irritation. All right. That's somewhat interesting.

Điều đó thật thú vị, vì ngay cả sau khi đã chế ngự thể trí, vẫn còn những phần của thể cảm dục cần được chế ngự. Chúng ta được cho biết rằng xiềng xích cuối cùng mà một Chân sư rũ bỏ là sự bực bội. Điều đó khá thú vị.

**[5] The reason for this is that the vibration of desire has dominated, not only the human kingdom but also the animal and vegetable**

**[5] Lý do là rung động của dục vọng đã thống trị không chỉ giới nhân loại mà còn cả**

We certainly see it in the animals, that's for sure.

Chúng ta chắc chắn thấy điều đó ở động vật.

**[6] animal and vegetable kingdoms in a lesser sense, so that the evolving inner man has to work against inclinations set up in these kingdoms.**

**[6] giới động vật và giới thực vật ở mức độ thấp hơn, khiến con người bên trong đang tiến hoá phải chống lại những khuynh hướng đã hình thành trong các giới này.**

and from which he will slowly emerge. And this is interesting. So, this is our major target for subjugation, if we possibly can. Not easy. I'm using purple to indicate manifestation.

và y sẽ dần thoát ra khỏi chúng. Điều này thật thú vị. Vì vậy, đây là mục tiêu chính mà chúng ta cần chế ngự, nếu có thể. Không dễ dàng. Tôi dùng màu tím để biểu thị sự biểu hiện.

**[7] Before the spirit can function through forms of the fifth or spiritual kingdom,**

Such as the causal body or the Egoic Lotus.

**[8] this desire vibration has to he eliminated,**

I would say especially the desire for lower things, because desire is a great principle in our cosmos, and certainly in our solar system. So, we have to change its orientation

**[9] and selfish inclination transmuted into spiritual aspiration.**

So, we might say, from Mars to Neptune. Mars too can be fiery aspiration, but it is associated with the lower point in the solar plexus, and Neptune with the higher point where we transfer the energy of the solar plexus towards the heart center. The emotional body forms practically a unit with the physical body, at least at this point in evolution. What we feel and respond to, and that about which we have emotion, we tend to act upon.

**[10] The emotional body forms practically a unit with the physical body, for the average man functions almost entirely at the instigation of the emotional,— his lowest vehicle automatically obeying the behests of a higher.**

I can use the rose color to indicate that emotional response.

**[7] Trước khi tinh thần có thể hoạt động qua các hình tướng của giới thứ năm, hay giới tinh thần,**

Chẳng hạn như thể nguyên nhân hay Hoa Sen Chân Ngã.

**[8] rung động dục vọng này phải được loại bỏ,**

Tôi muốn nói đặc biệt là dục vọng đối với những điều thấp kém, vì dục vọng là một nguyên khí lớn trong vũ trụ của chúng ta, và chắc chắn trong hệ mặt trời của chúng ta. Vì vậy, chúng ta phải thay đổi hướng của nó

**[9] và khuynh hướng ích kỷ phải được chuyển hoá thành khát vọng tinh thần.**

Vì vậy, chúng ta có thể nói là từ Sao Hỏa đến Sao Hải Vương. Sao Hỏa cũng có thể là khát vọng cháy bỏng, nhưng nó gắn với điểm thấp hơn trong tùng thái dương, còn Sao Hải Vương gắn với điểm cao hơn, nơi chúng ta chuyển dịch năng lượng của tùng thái dương về phía trung tâm tim. Thể cảm dục hầu như hợp thành một đơn vị với thể xác, ít nhất ở điểm tiến hoá này. Chúng ta thường hành động theo những gì mình cảm nhận và đáp ứng, cũng như những gì khơi dậy cảm xúc trong mình.

**[10] Trên thực tế, thể cảm dục tạo thành một đơn vị với thể xác, vì người bình thường hoạt động gần như hoàn toàn theo sự thôi thúc của thể cảm dục,—hiện thể thấp nhất của y tự động tuân theo mệnh lệnh của hiện thể cao hơn.**

Tôi có thể dùng màu hồng để biểu thị đáp ứng cảm xúc đó.

**[11] It is also the body that connects most directly, as has been oft-times said, with the intuitional levels, and one path of attainment lies that way.**

**[11] Như đã nhiều lần nói, đây cũng là thể kết nối trực tiếp nhất với các cấp độ trực giác, và một con đường thành tựu nằm theo hướng ấy.**

The lords of compassion in their training use that method of connection. One path of attainment lies in that direction. Well, it's not particularly the manasic path that the masters of the wisdom follow. I guess they are all Masters—the Lords of Compassion and the ones we normally call Masters of the Wisdom—but we can make the distinction—and Master Jesus and Master Serapis both are lords of compassion, and they travel on the fourth path to Sirius for the investiture with greater Manas.

Các Chúa Tể của Lòng Từ Bi dùng phương pháp kết nối đó trong quá trình rèn luyện. Một con đường thành tựu nằm theo hướng ấy. Đó không hẳn là con đường manas mà các Chân sư Minh Triết đi theo. Tôi nghĩ tất cả Các Ngài đều là Chân sư—các Chúa Tể của Lòng Từ Bi và những Đấng chúng ta thường gọi là Chân sư Minh Triết—nhưng chúng ta có thể phân biệt như vậy. Chân sư Jesus và Chân sư Serapis đều là các Chúa Tể của Lòng Từ Bi, và Các Ngài đi trên con đường thứ tư đến Sirius để được trao ban Manas cao hơn.

**[12] In meditation the emotional body should be controlled from the mental plane,**

**[12] Trong tham thiền, cần kiểm soát thể cảm dục từ cõi trí,**

You know, we often times say to someone, calm down and meditate.

Các bạn biết đấy, chúng ta thường nói với ai đó: hãy bình tâm và tham thiền.

**[13] and when the polarisation has been transferred into the mental body through forms of meditation and intensity of purpose and of will, then the emotional becomes quiescent and receptive.**

**[13] và khi sự phân cực đã chuyển dịch vào thể trí qua các hình thức tham thiền cùng cường độ của mục đích và ý chí, thì thể cảm dục trở nên tĩnh lặng và tiếp nhận. [Page 99]**

Mental polarization, per se, occurs between the second initiation and the third initiation. Mental focus is a different matter. It's a lesser factor, and we can begin to have that mental focus at an earlier time in our development. But mental, true mental polarization, as we're told when studying, interestingly, the sixth, and every disciple will have to undergo those, the Christ enacted them for us long before he had achieved mastery over these temptations. But the enactment was there. And you kind

Chính sự phân cực trí tuệ diễn ra giữa lần điểm đạo thứ hai và lần điểm đạo thứ ba. Tập trung trí tuệ là một chuyện khác. Đó là một yếu tố nhỏ hơn, và chúng ta có thể bắt đầu có sự tập trung trí tuệ ấy ở một giai đoạn sớm hơn trong quá trình phát triển. Nhưng sự phân cực trí tuệ, sự phân cực trí tuệ thực sự, như chúng ta được cho biết khi nghiên cứu—thật thú vị—điều thứ sáu, và mọi đệ tử đều sẽ phải trải qua những điều ấy; Đức Christ đã diễn lại chúng cho chúng ta từ lâu trước khi Ngài đạt được quyền làm chủ

of wonder how he was alone, how did it make its way into the New Testament? He must have recounted the story to his disciples later, I suppose. Otherwise, they would not know. Okay, now let's go on.

những cám dỗ này. Nhưng sự diễn lại ấy đã có. Và các bạn có phần tự hỏi: Ngài đã ở một mình, vậy làm sao câu chuyện ấy đi vào Tân Ước? Tôi cho rằng sau đó Ngài hẳn đã kể lại câu chuyện cho các đệ tử. Nếu không, họ sẽ không biết. Bây giờ chúng ta hãy tiếp tục.

**[14] This negative attitude in itself, if carried too far, opens the door to serious dangers,**

**[14] Chính thái độ thụ động này, nếu đẩy đi quá xa, sẽ mở cửa cho những nguy hiểm nghiêm trọng,**

We might say, when meditating without seed, these dangers can arise, because the meditator becomes too passive. Serious dangers,

Chúng ta có thể nói rằng khi tham thiền không có hạt giống, những nguy hiểm này có thể nảy sinh, vì người hành thiền trở nên quá thụ động. Những nguy hiểm nghiêm trọng,

**[15] which I will later enlarge upon when we take up the subject of obsessions, divine sometimes, but more oft the reverse.**

**[15] mà Tôi sẽ bàn rộng hơn sau này, khi chúng ta xem xét chủ đề nhập ám, đôi khi mang tính thiêng liêng, nhưng thường là ngược lại.**

So, we don't want to open doors that best had been left closed, and will be, if left open, extremely disturbing, or at least allow disturbing influences to enter, and dangerous influences.

Vì vậy, chúng ta không muốn mở những cánh cửa mà tốt hơn nên để đóng kín; nếu để mở, chúng sẽ gây xáo trộn cực độ, hoặc ít nhất cho phép những ảnh hưởng gây xáo trộn và nguy hiểm đi vào.

**[16] A negative condition is not desired in either of the bodies, and it is just this very negativeness that beginners in meditation so oft achieve, and so run into danger.**

**[16] Không thể nào nên ở trong trạng thái thụ động, và chính sự thụ động này là điều những người mới bắt đầu tham thiền thường đạt tới, do đó rơi vào nguy hiểm.**

Well, there are certainly many things to think about for the unwary beginner, full of confidence and the thought of a rapid progress along spiritual lines.

Chắc chắn có nhiều điều cần suy nghĩ đối với người mới bắt đầu thiếu cảnh giác, đầy tự tin và nghĩ rằng mình sẽ tiến bộ nhanh chóng trên đường tinh thần.

**[17] The aim should be to make the emotional ovoid positive to all that is lower and to its environment and only receptive to the Spirit via the causal.**

**[17] Mục tiêu phải là làm cho khối noãn cảm xúc chủ động đối với mọi điều thấp hơn và đối với môi trường của nó, đồng thời chỉ tiếp nhận Tinh thần qua thể nguyên nhân.**

Okay, and he's using the adjective there as a noun, but we understand the causal vehicle is what he means. Okay, so we don't want to receive negative influences in the emotional body, and this, of course, involves quite a few influences from the sixth and seventh emotional subplanes, coming from above to below. And I suppose from, and the master has his influence, that is a different thing. So how can we make this emotional ovoid positive? Basically, he is speaking quite a bit about the ovoid, isn't he? But the causal body itself, he tells us, can be ovoid in shape, spherical in shape, or elongated.

Ở đây Ngài dùng tính từ như danh từ, nhưng chúng ta hiểu rằng Ngài muốn nói đến hiện thể nguyên nhân. Vì vậy, chúng ta không muốn tiếp nhận những ảnh hưởng tiêu cực vào thể cảm dục; tất nhiên, điều này bao gồm khá nhiều ảnh hưởng từ các cõi phụ cảm dục thứ sáu và thứ bảy, tính từ trên xuống dưới. Và tôi cho rằng từ... còn Chân sư có ảnh hưởng của Ngài, đó là chuyện khác. Vậy làm sao chúng ta có thể khiến khối dạng trứng cảm dục này trở nên chủ động? Về cơ bản, Ngài nói khá nhiều về khối dạng trứng, phải không? Nhưng Ngài cho chúng ta biết rằng chính thể nguyên nhân có thể có dạng trứng, hình cầu hoặc thuôn dài.

Does that mean ovoid-like, or is it a different category? So let us trust that eventually we develop in our emotional body a receptivity to the soul and to the buddhic level of the Spiritual Triad, and maybe even one day from the Monadic level, as the numbers are the same. Numerical affinity is there. The number of the astral body is two and six. The number of the Monadic vehicle is six and two, depending on how we're counting. Now in this case, well, from both above and below, but beginning from below in this case.

Điều đó có nghĩa là giống dạng trứng, hay là một loại khác? Vậy chúng ta hãy tin rằng cuối cùng mình sẽ phát triển trong thể cảm dục khả năng tiếp nhận linh hồn và cấp độ Bồ đề của Tam Nguyên Tinh Thần, và có lẽ một ngày nào đó, thậm chí tiếp nhận từ cấp độ chân thần, vì các con số giống nhau. Có sự tương hợp về số. Con số của thể cảm dục là hai và sáu. Con số của hiện thể chân thần là sáu và hai, tùy cách chúng ta đếm. Trong trường hợp này, từ cả trên lẫn dưới, nhưng ở đây bắt đầu từ dưới.

Or we could say otherwise, that the number of the emotional vehicle is six and two, and the, if we count from above, and at first, and then the number of the Monadic vehicle is two, and then six, counting from below. So that means there is a numerical resonance, and that the monad will have its effect also upon that emotional vehicle. Usually it's the

Hoặc chúng ta có thể nói ngược lại rằng con số của hiện thể cảm dục là sáu rồi hai, nếu trước hết đếm từ trên xuống; còn con số của hiện thể chân thần là hai rồi sáu, đếm từ dưới lên. Như vậy có một sự cộng hưởng về số, và chân thần cũng sẽ tác động lên hiện thể cảm dục ấy. Thông thường, chân thần và cung của nó tác động lên hiện thể trí tuệ,

monad and its ray affecting the mental vehicle, the soul and its ray affecting the astral vehicle, and the personality and its ray affecting the etheric physical vehicle. So emotional positivity to the negative influences, and receptivity to the higher influences.

linh hồn và cung của nó tác động lên hiện thể cảm dục, còn phàm ngã và cung của nó tác động lên hiện thể dĩ thái-hồng trần. Vì vậy, thể cảm dục cần chủ động trước những ảnh hưởng tiêu cực và tiếp nhận những ảnh hưởng cao hơn.

**[18] This can only be brought about by the development of the faculty of conscious control—that control which even in the moments of highest vibration and contact is alert to watch and guard the lower vehicles.**

**[18] Chỉ có thể thực hiện điều này bằng cách phát triển *năng lực kiểm soát hữu thức* —sự kiểm soát mà ngay cả trong những khoảnh khắc rung động và tiếp xúc cao nhất vẫn tỉnh táo để theo dõi và bảo vệ các hiện thể thấp.**

He gives us, the occult esoteric meaning of some of the old statements that are found in the Bible, our Judeo-Christian Bible, and explains them in a way that can be understood esoterically.

Ngài cho chúng ta ý nghĩa huyền môn, nội môn của một số lời dạy xưa trong Kinh Thánh, Kinh Thánh Do Thái–Kitô giáo của chúng ta, và giải thích chúng theo cách có thể thấu hiểu một cách huyền bí.

**[19] "Watch and pray," the Great Lord said when last on earth, and He spoke in occult terms, that have not as yet received due attention or interpretation.**

**[19] "Hãy tỉnh thức và cầu nguyện," Chúa Tể Vĩ Đại đã nói khi Ngài hiện diện trên Trái Đất lần gần nhất; Ngài đã nói bằng những thuật ngữ huyền bí mà cho đến nay vẫn chưa nhận được sự chú ý hay diễn giải đúng mức.**

So be alert, what one might say in this way, be alert to the intrusion. And you know that in certain of the lodges in various reflected mystery groups, there is a watchfulness always to guard the lodge from tangible interlopers, and also from those that are found on subtle levels, the function of the Tyler in masonry. In his book, *The Spirit of Masonry*, DK gave so much while still using initials to guard the names of certain processes and officers and so forth.

Vì vậy, hãy tỉnh thức; có thể nói theo cách này: hãy cảnh giác trước sự xâm nhập. Và các bạn biết rằng trong một số hội quán thuộc các nhóm phản ánh những truyền thống huyền nhiệm khác nhau, luôn có sự canh phòng để bảo vệ hội quán khỏi những kẻ xâm nhập hữu hình, cũng như những kẻ ở các cấp độ vi tế; đó là chức năng của người giữ cửa trong Hội Tam Điểm. Trong cuốn sách Tinh Thần của Hội Tam Điểm, Chân sư DK đã truyền đạt rất nhiều, dù vẫn dùng những chữ cái đầu để giữ kín tên của một số tiến trình, chức vụ, v.v.

But there's enough to know that the three degrees, the first three degrees of the blue

Nhưng đã có đủ thông tin để biết rằng ba cấp, ba cấp đầu tiên của hội quán xanh, phản

lodge do reflect in a very minute manner, that which transpires on Sirius. So one day all of that will be clear. I remember, when I entered masonry, which was 46 years ago now, it was an exciting time in Scorpio, and I read everything I could that Master DK had said about the process that I was going to undergo, and of course, his understanding is deeply esoteric. And there's a certain embalming in masonry, where mysteries are preserved, but those who preserve them don't realize the depth of the mystery.

ánh ở một mức độ vô cùng nhỏ những gì diễn ra trên Sirius. Vì vậy, một ngày nào đó tất cả sẽ rõ ràng. Tôi nhớ khi mình gia nhập Hội Tam Điểm, đến nay đã 46 năm, đó là một thời kỳ đầy hứng khởi trong Hổ Cáp; tôi đọc mọi điều có thể tìm được mà Chân sư DK đã nói về tiến trình mình sắp trải qua, và tất nhiên sự thấu hiểu của Ngài mang tính nội môn sâu sắc. Trong Hội Tam Điểm có một sự bảo tồn như ướp xác, nơi các huyền nhiệm được gìn giữ, nhưng những người gìn giữ chúng không nhận ra chiều sâu của huyền nhiệm.

Well, all of that is now being taken care of, more or less, as new modes of masonry appear. Early in this century, they have appeared and bring in a very esoteric note, such as, for instance, ancient universal mysteries, that particular order. It's the one that I'm most aware of and the most esoteric. So, what is it that must be watched? Well, let's see here.

Giờ đây, tất cả những điều đó ít nhiều đang được giải quyết khi những hình thức mới của Hội Tam Điểm xuất hiện. Chúng đã xuất hiện vào đầu thế kỷ này và mang đến một âm điệu rất nội môn, chẳng hạn như dòng Những Huyền Nhiệm Phổ Quát Cổ Xưa. Đó là dòng mà tôi biết rõ nhất và cũng mang tính nội môn sâu sắc nhất. Vậy điều gì cần được trông chừng? Hãy xem ở đây.

**[20] 1—The attitude of the emotional ovoid and its positive-negative control.**

**[20] 1—Thái độ của khối noãn cảm xúc và sự kiểm soát tính chủ động–thụ động của nó.**

**[21] 2—The stability of the emotional matter and its conscious receptivity.**

**[21] 2—Sự ổn định của vật chất cảm xúc và khả năng tiếp nhận hữu thức của nó.**

We don't allow it to get out of hand, lest the possibility of receptivity is cut off.

Chúng ta không để nó vượt khỏi tầm kiểm soát, kẻo khả năng tiếp nhận bị cắt đứt.

**[22] 3—Its alignment with the mental and with the causal bodies.**

**[22] 3—Sự chỉnh hợp của nó với thể trí và thể nguyên nhân.**

Maybe it's easier to align with the mental than with the causal, per se.

Có lẽ chỉnh hợp với thể trí dễ hơn chỉnh hợp với chính thể nguyên nhân.

**[23] If this alignment is imperfect (as it so frequently is) it causes inaccuracy in reception from the higher planes,**

**[23] Nếu sự chỉnh hợp này không hoàn hảo (như rất thường xảy ra), nó gây ra sự thiếu chính xác khi tiếp nhận từ các cõi cao, làm**

**distortion of the truths sent down via the Ego, and a very dangerous transference of force to undesirable centres.**

**sai lệch những chân lý truyền xuống qua Chân ngã, và gây ra sự chuyển dịch mãnh lực rất nguy hiểm đến những trung tâm không mong muốn.**

you know, that should have, whose activation should have been left behind.

Các bạn biết đấy, những trung tâm mà sự kích hoạt lẽ ra phải được để lại phía sau.

**[24] This lack of alignment is the cause of the frequent straying from sexual purity of many apparently spiritually inclined persons. They can touch the intuitional levels somewhat, the Ego can partially transmit power from on high, but as the alignment is imperfect the force from those higher levels is deflected, the wrong centres are over-stimulated, and disaster results.**

**[24] Sự thiếu chỉnh hợp này là nguyên nhân khiến nhiều người có vẻ thiên về tinh thần thường đi chệch khỏi sự thanh khiết tính dục. Họ *có thể* phần nào tiếp xúc với các cấp độ trực giác, Chân ngã *có thể* truyền xuống một phần quyền năng từ trên cao, nhưng vì sự chỉnh hợp không hoàn hảo, mãnh lực từ những cấp độ cao ấy bị lệch hướng, những trung tâm không thích hợp bị kích thích quá mức, và tai hoạ xảy ra.**

and I suppose, especially sacral center in this case. So what is it that must be watched? That's, we want to have that attitude is here, and stability is another. I think I'm recalling one of the disciples, ISGL, and I think he had a spiritual life, it seems, full of crisis and was offered opportunity by the Tibetan, which he did not take or fully utilize, and eventually resigned. And I think stability, IS, I think stability was his S in those letter names that the disciples had to point to their main qualities that they had to deal with, cultivate, express. Yeah.

Tôi cho rằng trong trường hợp này, đặc biệt là trung tâm xương cùng. Vậy điều gì cần được trông chừng? Chúng ta muốn có thái độ ấy ở đây, và sự ổn định là một yếu tố khác. Tôi nghĩ mình đang nhớ đến một đệ tử, ISGL; dường như y có một đời sống tinh thần đầy khủng hoảng và đã được Chân sư Tây Tạng trao cơ hội, nhưng y không đón nhận hoặc tận dụng đầy đủ, rồi cuối cùng rút lui. Và tôi nghĩ sự ổn định, IS—tôi nghĩ sự ổn định là chữ S trong tên viết tắt ấy, những chữ cái mà các đệ tử có để chỉ những phẩm tính chính họ cần xử lý, vun bồi và biểu lộ. Đúng vậy.

Since it's the emotional body, I'll use the rose color. So do I react? Am I reactive to environing impacts in a way that demonstrates a lack of control and a negativity where there should be positivity and a positivity where there should be maybe receptivity? And am I unstable? Because I can never receive with accuracy the impression of the soul and beyond if the versatile psychic nature is turbulent. And then the alignment, or does the emotional

Vì đây là thể cảm dục, tôi sẽ dùng màu hồng. Vậy tôi có phản ứng không? Tôi có phản ứng trước những tác động của môi trường theo cách cho thấy sự thiếu kiểm soát, thụ động ở nơi lẽ ra phải chủ động, và chủ động ở nơi có lẽ nên tiếp nhận không? Và tôi có bất ổn không? Bởi tôi không bao giờ có thể tiếp nhận chính xác ấn tượng từ linh hồn và những cấp độ cao hơn nếu bản chất thông linh biến đổi linh hoạt đang xáo động. Rồi đến sự chỉnh hợp: hay thể cảm dục chỉ tự

body simply do things on its own without the necessary control from the mental vehicle and even better from the causal vehicle? So what does it feel like to have an emotional vehicle which is regulated by the lower mind and which is controlled as well from the soul levels? Because there is, as I said, that connection between the soul and the emotional vehicle, very definite connection.

làm mọi việc mà không có sự kiểm soát cần thiết từ hiện thể trí tuệ, và tốt hơn nữa là từ hiện thể nguyên nhân? Vậy cảm giác có một hiện thể cảm dục được hạ trí điều chỉnh, đồng thời được kiểm soát từ các cấp độ linh hồn, là như thế nào? Bởi như tôi đã nói, có mối liên hệ ấy giữa linh hồn và hiện thể cảm dục, một mối liên hệ rất rõ ràng.

Monad mind, soul, astral body, personality, etheric, physical body, and that has relevance when studying the ray science. So I think we see that it's written 100 years ago, but we see what has to be accomplished and what still in the lives of so many students is not yet accomplished. We cannot activate that which has been utilized in the past. It's a retrogression. Sometimes, I hear about people taking, trying to take the DNA of animals that are long extinct, maybe the woolly mammoth and maybe others still older.

Chân thần–thể trí, linh hồn–thể cảm dục, phàm ngã–thể dĩ thái, thể xác; và điều đó có liên quan khi nghiên cứu khoa học về các cung. Vì vậy, tôi nghĩ chúng ta thấy rằng tuy những điều này được viết cách đây 100 năm, chúng ta vẫn thấy những gì cần hoàn thành và những gì chưa hoàn thành trong đời sống của rất nhiều đạo sinh. Chúng ta không thể kích hoạt những gì đã được sử dụng trong quá khứ. Đó là sự thoái lui. Đôi khi tôi nghe nói về những người lấy, cố lấy ADN của các loài động vật đã tuyệt chủng từ lâu, có lẽ là voi ma mút lông dài và có lẽ những loài khác còn cổ xưa hơn.

And, the Jurassic Park idea that somehow the dinosaurs have been reawakened because of our fifth-ray experimentation with DNA samples, if such exist. And I think, well, this is really tampering with the direction in which evolution indicates and is counter to the intent of the Divine Plan. I don't know how much of it can be done. Maybe in the case of the mammoth, where the DNA material is more current, maybe it could be done. Anyway, it's not desirable to reawaken centers which were activated in the past and which were transcended toward activation of the higher centers. You know, the good which should have been outlived is one of the definitions of evil.

Ý tưởng Công Viên Kỷ Jura, rằng bằng cách nào đó khủng long đã được đánh thức lại nhờ những thử nghiệm cung năm của chúng ta với các mẫu ADN, nếu những mẫu ấy tồn tại. Tôi nghĩ điều này thực sự là can thiệp vào hướng mà tiến hoá chỉ ra và đi ngược lại ý định của Thiên Cơ. Tôi không biết có thể làm được đến mức nào. Có lẽ trong trường hợp voi ma mút, khi chất liệu ADN còn gần với hiện tại hơn, điều đó có thể thực hiện. Dù sao, việc đánh thức lại những trung tâm từng được kích hoạt trong quá khứ, rồi đã được vượt qua để hướng tới kích hoạt các trung tâm cao hơn, là điều không mong muốn. Các bạn biết đấy, điều thiện lẽ ra phải được vượt qua là một trong những định nghĩa của điều ác.

You know, going against the stream, it's, backwards, and sometimes when you look at the negative types of occultism, people are taking, oh, various significant words of power, mantrams, and speaking them backwards. It tells a story. It means rolling back the Divine Plan, at least in the minds of some of these perverted types who seek to do that. So, alignment turns out to be very important.

Các bạn biết đấy, đi ngược dòng là đi lùi, và đôi khi, khi nhìn vào những loại huyền bí học tiêu cực, người ta lấy những Quyền năng từ, những mantram mang thâm nghĩa khác nhau, rồi đọc chúng ngược lại. Điều đó nói lên nhiều điều. Nó có nghĩa là đảo ngược Thiên Cơ, ít nhất trong thể trí của một số người lệch lạc tìm cách làm như vậy. Vì thế, sự chỉnh hợp hóa ra rất quan trọng.

**[25] 4. Another danger to be guarded against is that of obsession,**

**[25] 4—Một nguy hiểm khác cần đề phòng là [Page 100] sự nhập ám,**

And, maybe possession is a greater example of obsession.

Có lẽ sự chiếm hữu là một biểu hiện mạnh hơn của ám nhập.

**[26] but in pure thoughts, spiritual aims, and unselfish brotherly conduct, lie the fundamentals of protection.**

**[26] nhưng nền tảng của sự bảo vệ nằm trong những tư tưởng thanh khiết, những mục tiêu tinh thần và cách hành xử huynh đệ vô vị kỷ.**

I think Master Morya told us that if the heart center is really open, it will ward off the danger of obsession, and basically, because he said it was, at the time he was writing, or, speaking through Madame Roerich when he was doing so, an epidemic of obsession, he said, and you can imagine how that had a great effect in precipitating the Second World War. I don't know about the first. He doesn't speak of it so much that way. He speaks of it as one long war, but Master Morya makes it seem that the obsessing entities were drawing ever closer and taking over the thoughts of certain types of individuals who were not pure in their thoughts, who did not have spiritual aims, who were guilty of selfish and unbrotherly conduct.

Tôi nghĩ Chân sư Morya đã nói với chúng ta rằng nếu trung tâm tim thực sự mở, nó sẽ ngăn chặn nguy cơ ám nhập. Về cơ bản, Ngài nói rằng vào thời điểm Ngài viết, hay truyền lời qua Bà Roerich, đang có một nạn dịch ám nhập, và các bạn có thể hình dung điều đó đã tác động lớn đến việc thúc đẩy Thế chiến thứ hai bùng nổ như thế nào. Tôi không biết về Thế chiến thứ nhất. Ngài không nói nhiều về nó theo cách ấy. Ngài nói về cả hai như một cuộc chiến kéo dài, nhưng Chân sư Morya khiến chúng ta thấy rằng các thực thể ám nhập ngày càng tiến gần và chiếm lấy tư tưởng của một số loại người không thanh khiết trong tư tưởng, không có mục tiêu tinh thần, và mắc lỗi hành xử ích kỷ, thiếu tình huynh đệ.

Cuối cùng, ít nhất với một số người trong số đó, Ngài đã nêu tên Hitler cùng bè lũ độc ác

And, eventually, at least some of those, he ended up naming Hitler and his evil gang, a Shambhalic receptor of the negative kind.

của ông, một nơi tiếp nhận ảnh hưởng Shamballa theo hướng tiêu cực.

**[27] If to these essentials is added common sense in meditation and a wise application of occult rules, with due consideration of ray and karma,**

**[27] Nếu ngoài những yếu tố thiết yếu này còn có sự suy xét hợp lý trong tham thiền và việc áp dụng sáng suốt các quy luật huyền bí, với sự cân nhắc đúng mức về cung và nghiệp quả,**

and of course, one has to be able to see into the past, maybe the rays can be determined, but to see into the past, the nature of the present karma dating from those earlier times, that is a special ability. *with due consideration of ray and karma,*

và tất nhiên, người ta phải có khả năng nhìn vào quá khứ; có lẽ có thể xác định các cung, nhưng nhìn vào quá khứ, nhìn thấy bản chất của nghiệp quả hiện tại bắt nguồn từ những thời kỳ trước ấy, là một khả năng đặc biệt. *có xét đến cung và nghiệp quả một cách thích đáng,*

**[28] these dangers will disappear.**

**[28] những nguy hiểm này sẽ biến mất.**

So he warns us of obsession matters having to do with attitude, with stability, with alignment, and regarding of obsession. So let's put those four factors in. Attitude, stability, alignment, obsession. Attitude, stability, alignment, obsession. And, the born of, sorry, negativity, or should we say, excessive negativity, the meditator imagines its receptivity, but watch and pray. So watchfulness is key in the meditative process. Watchfulness is key in this meditative process. Maybe he'll get into the idea of prayer somewhere here. It looks like what we have is some thoughts on fire, and that seems to go on for quite a while.

Vì vậy, Ngài cảnh báo chúng ta về ám nhập, những vấn đề liên quan đến thái độ, sự ổn định, sự chỉnh hợp và việc đề phòng ám nhập. Vậy hãy đưa bốn yếu tố ấy vào. Thái độ, sự ổn định, sự chỉnh hợp, ám nhập. Thái độ, sự ổn định, sự chỉnh hợp, ám nhập. Và điều sinh ra từ—xin lỗi—sự thụ động, hay nên nói là sự thụ động quá mức: người hành thiền tưởng đó là khả năng tiếp nhận, nhưng hãy tỉnh thức và cầu nguyện. Vì vậy, sự tỉnh thức là chìa khóa trong tiến trình tham thiền. Sự tỉnh thức là chìa khóa trong tiến trình tham thiền này. Có lẽ Ngài sẽ bàn đến ý tưởng cầu nguyện ở đâu đó tại đây. Dường như phần chúng ta có là một số suy ngẫm về lửa, và phần ấy có vẻ kéo dài khá lâu.

He's continuing the dangers to the various systems within man. Hmm, well, he certainly wants us to be forearmed in this matter. Yeah, and so we will wisely attempt to follow his wise advice. So some thoughts on fire. It was on for a few pages. Some

Ngài tiếp tục nói về những nguy hiểm đối với các hệ thống khác nhau trong con người. Chắc chắn Ngài muốn chúng ta có sự chuẩn bị để phòng vệ trong vấn đề này. Vì vậy, chúng ta sẽ cố gắng sáng suốt làm theo lời khuyên sáng suốt của Ngài. Vậy, một số suy

people think that now that they are students of occultism, they need not pray, but the great Lord taught us to use the Lord's prayer, and he himself prayed, which was an intense service to his fellow man. He was not, well, it is said that he said that if this cup may pass from me, let it pass, but he was accepting that perhaps it might not pass, and in fact knew, I think, that it would not pass.

ngẫm về lửa. Phần ấy kéo dài vài trang. Một số người nghĩ rằng giờ đây đã là đạo sinh huyền bí học, họ không cần cầu nguyện, nhưng Chúa Tể Vĩ Đại đã dạy chúng ta dùng Kinh Lạy Cha, và chính Ngài cũng cầu nguyện, đó là một sự phụng sự mãnh liệt cho đồng loại. Ngài không... người ta nói rằng Ngài đã nói: nếu chén này có thể lìa khỏi con, xin cho nó lìa khỏi con, nhưng Ngài chấp nhận rằng có lẽ nó sẽ không lìa khỏi Ngài, và trên thực tế, tôi nghĩ Ngài biết rằng nó sẽ không lìa khỏi Ngài.

Usually, the prayers were on behalf of others, so I think Christ shows his humanity in that request. I mean, how many of us want to go through torturous times? And for him, the Christ, it meant, I don't know, 5,000 years, 4,500 years in a role of world savior, world teacher, divine psychologist. I'm reminded of how much people are longing for the teacher to appear. I'm reminded of Krishnamurti's experiences with the United Nations and how the aspirants there, at least aspirants in the matter of occult understanding, referred to him as the world teacher. Well, he was a great teacher, but the world teacher is the Christ, and he has a number of functions.

Thông thường, những lời cầu nguyện ấy là vì người khác, vì vậy, tôi nghĩ Đức Christ biểu lộ phương diện con người của Ngài trong lời cầu xin đó. Ý tôi là, có bao nhiêu người trong chúng ta muốn trải qua những thời kỳ đau đớn cực độ? Và đối với Ngài, Đức Christ, điều đó có nghĩa là, tôi không biết, 5.000 năm, 4.500 năm trong vai trò Đấng Cứu Thế của thế gian, Đức Chưởng Giáo, nhà tâm lý học thiêng liêng. Tôi nhớ đến việc con người khao khát vị huấn sư xuất hiện đến mức nào. Tôi nhớ đến những trải nghiệm của Krishnamurti với Liên Hợp Quốc và việc những người chí nguyện ở đó, ít nhất là những người chí nguyện trong lĩnh vực thấu hiểu huyền môn, đã gọi ông là Đức Chưởng Giáo. Ông là một huấn sư vĩ đại, nhưng Đức Chưởng Giáo là Đức Christ, và Ngài có nhiều chức năng.

I think it's really important to periodically, maybe once a year, reread the book, *The Reappearance of the Christ*, because it reminds us of probably our most important duty. The Tibetan seems to indicate that that was his most important impartation, to speak of the externalization and reappearance, and also the formation of the New Group of World Servers. So, some thoughts on fire.

Tôi nghĩ việc định kỳ, có lẽ mỗi năm một lần, đọc lại cuốn *Sự Tái Lâm của Đức Christ* thực sự quan trọng, vì nó nhắc chúng ta về điều có lẽ là bổn phận quan trọng nhất của mình. Chân sư Tây Tạng dường như cho biết đó là điều truyền đạt quan trọng nhất của Ngài: nói về sự ngoại hiện và tái lâm, cũng như sự hình thành Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian. Vậy, một số suy ngẫm về lửa.

[28b] JULY 28, 1920.

[28c] **Some thoughts on FIRE.**

[29] **Just prior to beginning the consideration of the matter on hand, I would like to point out to you a certain rather interesting fact. Most of the psychological phenomena of the earth are —as you will realise, if you think clearly,— under the control of the Deva Lord Agni, the great primary Lord of Fire, the Ruler of the mental plane.**

and really, as I've tried to say, another name for the personality and nature of our Solar Logos. Of course, Agni is Fohat, is Brahma, and in a way goes on and on, applicable to many beings of which we can have no real knowledge.

But for our purposes, as ruler of the mental plane, the Rajadeva lords rule various planes, and maybe higher correspondences, or the higher correspondences to them rule the higher planes. Kshiti, the etheric physical, Varuna, the astral, Agni, the mental, Indra, the buddhic, Brahma, the atmic, and Surya Vishnu, the Monadic levels, and Shiva, the sea of fire, the logoic level, but of course, those beings necessarily have higher correspondences, and for Agni, one of the higher correspondences is to consider him as cosmic electricity, Fohat, Brahma, really the entire personality of the Solar Logos. So, but anyway, here, on the Deva lord Agni, the great primary lord of fire, that means there must be other lords of fire too, who are derivatives from him,

[28b] NGÀY 28 THÁNG 7 NĂM 1920.

[28c] Một vài suy nghĩ về LỬA.

[29] **Ngay trước khi bắt đầu xem xét vấn đề đang bàn, Tôi muốn chỉ ra cho các bạn một sự thật khá thú vị. Phần lớn các hiện tượng tâm lý trên Trái Đất—như các bạn sẽ nhận ra nếu suy nghĩ rõ ràng—đều nằm dưới sự kiểm soát của Chúa Tể Thiên Thần Agni, Chúa Tể nguyên sơ vĩ đại của Lửa, Đấng Cai Quản cõi trí.**

và thực sự, như tôi đã cố gắng nói, đó là một tên gọi khác cho phàm ngã và bản chất của Thái dương Thượng đế của chúng ta. Tất nhiên, Agni là Fohat, là Brahma, và theo một cách nào đó, điều này còn tiếp tục mãi, áp dụng cho nhiều sinh mệnh mà chúng ta không thể thực sự biết đến.

Nhưng đối với mục đích của chúng ta, xét vai trò cai quản cõi trí, các chúa tể Rajadeva cai quản những cõi khác nhau, và có lẽ những đối ứng cao hơn, hay các đối ứng cao hơn của Các Ngài, cai quản các cõi cao hơn. Kshiti cai quản cõi hồng trần dĩ thái; Varuna, cõi cảm dục; Agni, cõi trí; Indra, cõi Bồ đề; Brahma, cõi atma; Surya Vishnu, các cấp độ chân thần; và Shiva, biển lửa, cấp độ Thượng đế. Nhưng dĩ nhiên, các Đấng ấy tất yếu có những đối ứng cao hơn; đối với Agni, một trong những đối ứng cao hơn là xem Ngài như điện vũ trụ, Fohat, Brahma, thực sự là toàn bộ phàm ngã của Thái dương Thượng đế. Tuy nhiên, ở đây, khi nói về Chúa Tể Thiên Thần Agni, vị chúa tể nguyên sơ vĩ đại của lửa, điều đó hàm ý rằng cũng phải có những chúa tể lửa khác, là những vị phát sinh từ Ngài,

**[30] *Cosmic fire* forms the background of our evolution;**

Electric fire, solar fire, fire by friction,

**[31] the fire of the mental plane, its inner control and dominance and its purifying asset coupled to its refining effects, is the aim of the evolution of our three-fold life.**

So, fire is the great purifier, eliminating the dross, burning away what is not essential. I think on page 82 of *The Rays and the Initiations* there is a very good definition of fire. It is page 82.

**Fire is the sumtotal of that which destroys form,** (*RI*)

I got that.

**produces complete purity in that which is not itself, generates the warmth which lies behind all growth, and is vitality itself.** (*RI*)

I mean, the reason for all movement. And then we can see Agni, movement, Brahma, third aspect, one of the aspects of fire generating the positivity of movement. Okay. So, it is page 82 in *The Rays and the Initiations*.

***Cosmic fire* forms the background of our evolution; the fire of the mental plane, its inner control and dominance and its purifying asset coupled to its refining effects, is the aim of the evolution of our three-fold life.**

**[30] Lửa vũ trụ tạo thành nền tảng cho sự tiến hoá của chúng ta;**

Lửa Điện, Lửa Thái dương, Lửa ma sát,

**[31] lửa của cõi trí, sự kiểm soát và thống trị bên trong của nó cùng đặc tính thanh lọc kết hợp với những tác dụng tinh luyện của nó, là mục tiêu tiến hoá của sự sống tam phân của chúng ta.**

Vì vậy, lửa là tác nhân thanh lọc vĩ đại, loại bỏ cặn bã, thiêu huỷ những gì không thiết yếu. Tôi nghĩ ở trang 82 của *Các Cung và Các Cuộc Điểm Đạo* có một định nghĩa rất hay về lửa. Đúng là trang 82.

**Lửa là tổng thể của những gì huỷ diệt hình tướng,** (*Các Cung và Các Cuộc Điểm Đạo*)

Tôi đã tìm thấy đoạn ấy.

**tạo nên sự tinh khiết hoàn toàn trong những gì không phải là chính nó, sinh ra hơi ấm nằm sau mọi sự tăng trưởng, và chính là sinh lực.** (*Các Cung và Các Cuộc Điểm Đạo*)

Ý tôi là, nguyên do của mọi chuyển động. Và rồi chúng ta có thể thấy Agni, chuyển động, Brahma, phương diện thứ ba, một trong những phương diện của lửa tạo nên tính tích cực của chuyển động. Vậy, đó là trang 82 trong *Các Cung và Các Cuộc Điểm Đạo*.

***Lửa vũ trụ* tạo nên nền tảng cho sự tiến hoá của chúng ta; lửa của cõi trí, sự kiểm soát và thống trị nội tại của nó, cùng đặc tính thanh lọc kết hợp với những tác dụng tinh luyện của nó, là mục tiêu tiến hoá của sự sống tam phân của chúng ta.**

We might say that this is the soul on the higher mental plane is the first aim of the evolution of our three-fold life.

Chúng ta có thể nói rằng linh hồn trên Cõi thượng trí là mục tiêu đầu tiên trong sự tiến hoá của sự sống tam phân của chúng ta.

**[32] When the inner fire of the mental plane and the fire latent in the lower vehicles merge with the sacred fire of the Triad the work is completed, and the man stands adept.**

**[32] Khi lửa bên trong của cõi trí và lửa tiềm tàng trong các hiện thể thấp hợp nhất với lửa thiêng liêng của Tam Nguyên Tinh Thần, công việc hoàn tất, và con người trở thành chân sư.**

Okay. Well, this is relating to one of those Stanzas of Dzyan in *Cosmic Fire*, maybe the very first one to be discussed, and three factors I mentioned here, the inner of the mental plane, and by that, I think we mean our mental plane, and the fire latent in the lower vehicles, including the lower mental plane, merge with the sacred fire of the triad. So, what we've got so far is personality, soul, and triad merge with the sacred fire of the triad. The work is completed and the man stands adept. This relates to the atmic plane. The fifth plane corresponding to the fifth initiation, adept, ship.

Điều này liên quan đến một trong những Bài Kệ Dzyan trong *Luận về Lửa Vũ Trụ*, có lẽ là bài đầu tiên được bàn đến. Và tôi đã đề cập ba yếu tố ở đây: lửa bên trong của cõi trí — theo tôi, đó là cõi trí của chúng ta — và lửa tiềm tàng trong các hiện thể thấp, kể cả cõi hạ trí, hợp nhất với lửa thiêng liêng của Tam Nguyên Tinh Thần. Như vậy, cho đến đây, chúng ta có phàm ngã, linh hồn và Tam Nguyên Tinh Thần hợp nhất với lửa thiêng liêng của Tam Nguyên Tinh Thần. Công việc hoàn tất và con người trở thành chân sư. Điều này liên quan đến cõi atma. Cõi thứ năm tương ứng với lần điểm đạo thứ năm, địa vị chân sư.

**[33] The at-one-ment has been made and the work of aeons is completed.**

**[33] Sự hợp nhất đã thành tựu và công việc của bao thời đại đã hoàn tất.**

So, the connection in adeptship, fifth initiation, and the atmic plane. Maybe not all things are mastered by the master upon the atmic plane, but he can certainly function there, and once he's able to polarize within the monad, he becomes no longer a man, technically speaking. They are no longer men as are the masters, we are told, of those who are living the life Monadic and polarized within the monad.

Vậy, có mối liên hệ giữa địa vị chân sư, lần điểm đạo thứ năm và cõi atma. Có lẽ Chân sư chưa làm chủ mọi điều trên cõi atma, nhưng chắc chắn Ngài có thể hoạt động ở đó; và một khi có thể phân cực trong chân thần, nói theo nghĩa chuyên môn, Ngài không còn là con người nữa. Chúng ta được cho biết rằng những vị đang sống sự sống chân thần và phân cực trong chân thần không còn là con người như các Chân sư nữa.

**[35] All this is brought about through the co-operation of the Lord Agni,**

**[35] Tất cả điều này diễn ra nhờ sự hợp tác của Chúa Tể Agni,**

So, obviously, beyond the mental plane, Agni in a higher expression.

Vậy, rõ ràng là vượt ngoài cõi trí, Agni trong một biểu hiện cao hơn.

**[36] and the high devas of the mental plane working with the Ruler of that plane, and with the Raja-Lord of the second plane.**

**[36] và các thiên thần cao cấp của cõi trí đang làm việc cùng Đấng Cai Quản cõi ấy, và cùng Chúa Tể Raja của cõi thứ hai.**

who is Vishnu, Surya. Surya is an old name for the sun, the sun representing the second aspect of divinity and Vishnu, the second great deity. So, the higher Agni is involved here and its expression also on the mental plane, but let's just say that the transfiguration initiation of a solar kind is adeptship. Fifth initiation is solar adeptship in that respect. Solar initiatory adeptship and also the, to be considered the first initiation in a Sirian line of initiations. The work is laid out. What DK is talking about here takes us to Stanza I, page 11 of *A Treatise on Cosmic Fire*.

Đó là Vishnu, Surya. Surya là một tên cổ của mặt trời; mặt trời biểu thị phương diện thứ hai của thiên tính, và Vishnu là Thượng đế vĩ đại thứ hai. Vì vậy, Agni cao hơn tham gia ở đây, cùng với biểu hiện của Ngài trên cõi trí; nhưng có thể nói rằng cuộc điểm đạo Biến hình thuộc loại thái dương là địa vị chân sư. Theo nghĩa đó, lần điểm đạo thứ năm là địa vị chân sư thái dương. Địa vị chân sư qua điểm đạo thái dương, và cũng cần xem đó là lần điểm đạo thứ nhất trong một chuỗi điểm đạo thuộc Sirius. Công việc đã được vạch ra. Những gì Chân sư DK đang nói ở đây đưa chúng ta đến Bài Kệ I, trang 11 của *Luận về Lửa Vũ Trụ*.

**The Secret of the Fire lieth hid in the second letter of the Sacred Word. The mystery of life is concealed within the heart. When the lower point vibrates, when the sacred triangle glows, when the point, the middle center, and the apex, connect and circulate the Fire, when the threefold apex likewise burns, then the two triangles—the greater and the lesser—merge into one flame, which burneth up the whole.** (*TCF*)

**Bí mật của Lửa ẩn trong chữ thứ hai của Linh từ Thiêng Liêng. Huyền nhiệm của sự sống ẩn trong trái tim. Khi điểm thấp rung động, khi tam giác thiêng liêng rực sáng, khi điểm ấy, trung tâm ở giữa và đỉnh nối kết và luân chuyển Lửa, khi đỉnh tam phân cũng bùng cháy, bấy giờ hai tam giác — lớn và nhỏ — hợp nhất thành một ngọn lửa thiêu rụi toàn thể.** (*Luận về Lửa Vũ Trụ*)

So, I think that I've analyzed this almost to death and what it might mean in my commentaries, written commentaries on the *treatise on Cosmic Fire*, but I think we can see pretty well that it relates to what we've just been, just been studying over here.

Tôi nghĩ rằng trong các bài bình giảng viết về *Luận về Lửa Vũ Trụ*, tôi đã phân tích đoạn này và ý nghĩa có thể có của nó gần như đến mức cạn kiệt; nhưng tôi nghĩ chúng ta có thể thấy khá rõ rằng nó liên quan đến những gì chúng ta vừa nghiên cứu ở đây.

*When the inner fire of the mental plane and the fire latent in the lower vehicles merge with the sacred fire of the Triad the work is completed, and the man stands adept.*

*Khi lửa bên trong của cõi trí và lửa tiềm tàng trong các hiện thể thấp hợp nhất với lửa thiêng liêng của Tam Nguyên Tinh Thần, công việc hoàn tất, và con người trở thành chân sư.*

By that time, of course, the causal body is destroyed and the debris is cleared by the time we have the fifth initiation, the initiation of revelation.

Dĩ nhiên, vào lúc đó, thể nguyên nhân đã bị huỷ diệt, và các tàn dư đã được dọn sạch khi chúng ta đạt lần điểm đạo thứ năm, cuộc điểm đạo của sự mặc khải.

**[37] Macrocosmic evolution proceeds in like manner to the microcosmic. The internal fires of the terrestrial globe, deep in the heart of our earth sphere, will merge with the sacred fire of the sun at the end of the greater cycle, and the solar system will then have reached its apotheosis.**

**[37] Sự tiến hoá của Đại thiên địa diễn ra tương tự sự tiến hoá của Tiểu thiên địa. Những ngọn lửa bên trong bầu hành tinh Trái Đất, sâu trong lòng khối cầu Trái Đất của chúng ta, sẽ hợp nhất với lửa thiêng liêng của mặt trời vào cuối chu kỳ lớn hơn, và khi ấy hệ mặt trời sẽ đạt đến đỉnh cao tôn vinh của mình.**

So, this would be a cosmic adept of our Solar Logos. Now, there is a possibility that only the fourth initiation, cosmically considered, may be taken by our Solar Logos in this fifth solar system or second major, but it is hoped and planned that the fifth initiation will be taken, and then in the sixth solar system, the Monadic initiation will be taken. That's the next solar system.

Vậy, đây sẽ là sự thành tựu địa vị chân sư vũ trụ của Thái dương Thượng đế của chúng ta. Có khả năng Thái dương Thượng đế của chúng ta chỉ đạt lần điểm đạo thứ tư, xét trên bình diện vũ trụ, trong hệ mặt trời thứ năm này, hay hệ mặt trời chính thứ hai; nhưng niềm hy vọng và Thiên Cơ là Ngài sẽ đạt lần điểm đạo thứ năm, và rồi trong hệ mặt trời thứ sáu, Ngài sẽ trải qua cuộc điểm đạo chân thần. Đó là hệ mặt trời kế tiếp.

So, he pretty well confirms that deep within the bowels of the Earth, deep, deep, deep, is fire. Internal fires of the terrestrial globe and deep in the heart, as a hint, I suppose, of our Earth's sphere will merge with the sacred fire of the sun and end at the end of the greater cycle. And so, let's just say here that our Earth is very fifth initiation of our Solar Logos as our Earth is the base of spine center and for the Solar Logos and the base of spine center is the major center involved in the initiation both of man and of the Solar Logos and probably of our Planetary Logos as well.

Vậy, Ngài xác nhận khá rõ rằng sâu trong lòng Trái Đất, rất sâu, rất sâu, có lửa. Những ngọn lửa bên trong bầu hành tinh địa cầu, sâu trong lòng khối cầu Trái Đất của chúng ta — tôi cho rằng đó là một gợi ý — sẽ hợp nhất với lửa thiêng liêng của mặt trời vào cuối chu kỳ lớn hơn. Vì vậy, có thể nói ở đây rằng Trái Đất của chúng ta liên quan mật thiết đến lần điểm đạo thứ năm của Thái dương Thượng đế, vì Trái Đất là trung tâm đáy cột sống của Thái dương Thượng đế; và trung tâm đáy cột sống là trung tâm chủ yếu tham gia vào cuộc điểm đạo của cả con

người lẫn Thái dương Thượng đế, và có lẽ cả Đức Hành Tinh Thượng Đế của chúng ta nữa.

It's just a little difficult to tell the place of our Earth chain within the economy of our planetary scheme. Is it a heart center? I think it's maybe more likely to be again, since it is the lowest of the chains in the way they are usually depicted, more likely to be the base of spine center with every chain representing one of the major centers. There are seven, at least, from, well, sometimes, you could consider 10 major and sometimes when you look at the externalized seven, you might say, well, three are always hidden. That's kind of Kabbalistic thinking. Three higher, the correspondences to Kether, Chokmah, and Binah, always hidden. So this mystery of the 10 and the seven has to be solved with respect to the planetary scheme.

Chỉ hơi khó xác định vị trí của Dãy Địa Cầu trong cơ cấu của hệ hành tinh chúng ta. Nó có phải là trung tâm tim không? Tôi nghĩ có lẽ nó vẫn có khả năng là trung tâm đáy cột sống hơn, vì nó là dãy thấp nhất theo cách các dãy thường được mô tả, với mỗi dãy biểu thị một trong các trung tâm chính. Có ít nhất bảy trung tâm; đôi khi các bạn có thể xét đến mười trung tâm chính, và đôi khi, khi nhìn vào bảy trung tâm ngoại hiện, các bạn có thể nói rằng ba trung tâm luôn ẩn kín. Đó là một lối tư duy thuộc truyền thống huyền học Do Thái. Ba trung tâm cao hơn, các đối ứng với Kether, Chokmah và Binah, luôn ẩn kín. Vì vậy, huyền nhiệm về mười và bảy phải được giải quyết trong mối liên hệ với hệ hành tinh.

I think Jeffrey Babork, he was a scholar, a theosophical scholar, and he has some ideas about that, about the number of chains there might be in a planetary scheme, and it wasn't just seven, and, if there are hidden schemes, rather hidden chains within the scheme, maybe those hidden chains have something to do with what's called the inner round, wherein a rapid form of development can be pursued. Little by little, says the Tibetan, as the eons slip away and the lesser cycles run their course. So, scheme cycles, chain cycles, and so forth. The greater cycle is, we might say, at least as a hypothesis, great cycle of the duration of a Solar Logos, especially in etheric, physical form.

Tôi nghĩ Jeffrey Babork là một học giả, một học giả Thông Thiên Học, và ông có một số ý tưởng về điều đó, về số lượng các dãy có thể có trong một hệ hành tinh, và không chỉ có bảy. Và nếu có những hệ hành tinh ẩn kín — đúng hơn là những dãy ẩn kín trong hệ hành tinh — có lẽ những dãy ẩn kín ấy liên quan đến cái gọi là cuộc tuần hoàn bên trong, nơi có thể theo đuổi một hình thức phát triển nhanh chóng. Chân sư Tây Tạng nói: từng chút một, khi các đại kỳ trôi qua và các chu kỳ nhỏ hơn hoàn tất tiến trình của chúng. Vậy, các chu kỳ của hệ hành tinh, các chu kỳ của dãy, v.v. Ít nhất như một giả thuyết, chúng ta có thể nói chu kỳ lớn hơn là chu kỳ lớn kéo dài suốt thời gian tồn tại của một Thái dương Thượng đế, đặc biệt trong hình tướng hồng trần dĩ thái.

As to what kind of cycles occur inwardly, well, we have those huge numbers that tell us about the yugas and the maha yugas and

Về những chu kỳ diễn ra bên trong, chúng ta có những con số khổng lồ cho biết về các thời đại, các đại thời đại và các kiếp. Những

the kalpas. The days of Brahma, the kalpas, and the maha kalpa. The greater cycle is the maha kalpa. So, just go back to *treatise on Cosmic Fire*, I think it's page 39, and it's footnote number six. And there the calculations are given, which HPB tells us are authentic and are to be taken, it looks like, literally.

ngày của Brahma, các kiếp và đại kiếp. Chu kỳ lớn hơn là đại kiếp. Vậy, hãy trở lại *Luận về Lửa Vũ Trụ*, tôi nghĩ là trang 39, chú thích số sáu. Ở đó có các phép tính mà Bà HPB cho biết là xác thực và, có vẻ như, cần được hiểu theo nghĩa đen.

**[38] Little by little as the aeons slip away and the lesser cycles run their course, fire will permeate the ethers and will be daily more recognisable and controlled**

**[38] Từng chút một, khi các thời đại trôi qua và những chu kỳ nhỏ hơn hoàn thành tiến trình của chúng, lửa sẽ thấm khắp các tầng dĩ thái, và ngày càng dễ nhận biết cũng như dễ kiểm soát hơn**

**[39] till eventually cosmic and terrestrial fire will be at-one (the bodies of all material forms adapting themselves to the changing conditions) and the correspondence will be demonstrated.**

**[39] cho đến khi cuối cùng [Page 101] lửa vũ trụ và lửa Trái Đất hợp nhất (thân thể của mọi hình tướng vật chất tự thích nghi với những điều kiện đang biến đổi), và sự tương ứng sẽ hiển lộ.**

So, this will, the vitalization of the ethers will occur and our planet will become increasingly solarized, which means capable of the higher initiations, which are cosmic initiations for our planet.

Vậy, sự tiếp sinh lực cho các lớp dĩ thái sẽ diễn ra, và hành tinh của chúng ta sẽ ngày càng được thái dương hoá, nghĩa là có khả năng trải qua các cuộc điểm đạo cao hơn, vốn là các cuộc điểm đạo vũ trụ đối với hành tinh chúng ta.

**[40] When this is realised the phenomena of the earth—such as, for instance, seismic disturbance—can be studied with greater interest.**

**[40] Khi nhận ra điều này, người ta có thể nghiên cứu các hiện tượng trên Trái Đất—chẳng hạn những xáo động địa chấn—với sự quan tâm lớn hơn.**

So, maybe earthquakes have much to do with the influence of the greater, the lesser, lesser being our earth.

Vậy, có lẽ động đất liên quan rất nhiều đến ảnh hưởng của cái lớn hơn lên cái nhỏ hơn, mà cái nhỏ hơn là Trái Đất của chúng ta.

**[41] Later, when more is comprehended, the effects of such disturbances will be understood and likewise their reactions on the sons of men.**

**[41] Về sau, khi lĩnh hội được nhiều hơn, người ta sẽ thấu hiểu những tác động của các xáo động ấy, cũng như ảnh hưởng của chúng đối với những người con của nhân loại.**

So, it's not purposeless, and during the next thousand years, we're told that there will be many seismic disturbances. Apparently, it's a great transitional time.

Vì vậy, điều đó không phải không có mục đích, và chúng ta được cho biết rằng trong một nghìn năm tới sẽ có nhiều chấn động địa chất. Hiển nhiên, đây là một thời kỳ chuyển tiếp lớn.

**[42] During the summer months—as that great cycle comes around in different quarters of the earth—the fire devas, the fire elementals and those obscure entities the "agnichaitans" of the internal furnaces, come into greater activity, relapsing as the sun moves further away, into a less active condition.**

**[42] Trong những tháng mùa hè—khi chu kỳ lớn ấy trở lại ở các vùng khác nhau trên Trái Đất—các thiên thần lửa, các hành khí của lửa và những thực thể ít được biết đến, các "agnichaitan" của những lò lửa bên trong, hoạt động mạnh hơn; khi mặt trời đi xa hơn, chúng lại trở về trạng thái ít hoạt động hơn.**

We have what we can call seasonal activation of agnichaitans.

Chúng ta có điều có thể gọi là sự kích hoạt theo mùa của các agnichaitan.

**[43] You have here a correspondence between the fiery aspects of the earth economy in their relationship to the sun similar to the watery aspects and their connection with the moon. I give you quite an occult hint here.**

**[43] Ở đây, các bạn thấy sự tương ứng giữa các phương diện lửa trong cơ cấu vận hành của Trái Đất và mối quan hệ của chúng với mặt trời, tương tự các phương diện nước và mối liên hệ của chúng với mặt trăng. Ở đây, Tôi trao cho các bạn một gợi ý khá huyền bí.**

Okay, the moon perhaps does not offer too much right now, but it does play upon the waters through the tides, and maybe through other methods, quite possibly. You have here a correspondence between the fiery aspects of the earth economy and the sun, similar to the water and the moon. So, let's just say, sun, fire, water, and probably Neptune at work. The moon is not so at work, but the moon veils Neptune, among other factors, and Neptune has a close connection with the sun and the solar fires, interestingly enough, and as with the waters. So, Neptune under fire and water relationship.

Có lẽ hiện nay mặt trăng không đóng góp quá nhiều, nhưng nó tác động lên nước qua thuỷ triều, và rất có thể còn qua những cách khác nữa. Ở đây, các bạn có một sự tương ứng giữa các phương diện lửa trong cơ cấu của Trái Đất và mặt trời, tương tự như nước và mặt trăng. Vì vậy, có thể nói: mặt trời, lửa, nước, và có lẽ Sao Hải Vương đang hoạt động. Mặt trăng không hoạt động nhiều như thế, nhưng mặt trăng che khuất Sao Hải Vương, cùng với những yếu tố khác, và điều khá thú vị là Sao Hải Vương có mối liên hệ mật thiết với mặt trời và các ngọn lửa thái dương, cũng như với nước. Vậy, Sao Hải Vương nằm trong mối liên hệ giữa lửa và nước.

**[44] I would like also to give you here a very brief though occult fragment that...may now he made public. If pondered on, it carries the student to a high plane and stimulates vibration.** Pause and become quiescent and hearken carefully to my words. Accuracy is essential. E'en the feeling you have of a shrinking from responsibility may act as a barrier to the clear apprehension of the desired statement.

**[44] Tôi cũng muốn trao cho các bạn ở đây một đoạn rất ngắn nhưng mang tính huyền bí mà...giờ đây có thể công bố. Nếu suy ngẫm về nó, đoạn này sẽ đưa đạo sinh lên một cõi cao và kích thích rung động.** Hãy dừng lại, trở nên tĩnh lặng và lắng nghe kỹ những lời của Tôi. Sự chính xác là điều thiết yếu. Ngay cả cảm giác muốn né tránh trách nhiệm của các bạn cũng có thể trở thành rào cản đối với việc nắm bắt rõ ràng lời phát biểu cần tiếp nhận.

Yes, I do see that I didn't need to go looking in *Cosmic Fire* because this occult fragment is the same. I'll repeat it, talking about fire. The interpretation of this can go in many directions. I will not attempt to interpret it here. I've done that exhaustively in the commentary on *Cosmic Fire*. I'm trying to remember. Yes, I think I wrote this one out. Then maybe I spoke of it as well.

Đúng vậy, tôi nhận ra rằng mình không cần tìm trong *Luận về Lửa Vũ Trụ*, vì đoạn huyền bí này cũng chính là đoạn ấy. Tôi sẽ nhắc lại, khi nói về lửa. Có thể diễn giải đoạn này theo nhiều hướng. Tôi sẽ không cố diễn giải nó ở đây. Tôi đã làm điều đó rất kỹ trong phần bình giảng *Luận về Lửa Vũ Trụ*. Tôi đang cố nhớ lại. Đúng, tôi nghĩ mình đã viết phần này ra. Rồi có lẽ tôi cũng đã nói về nó.

**[45] The secret of the Fire lies hid in the second letter of the sacred Word.**

**[45] "Bí mật của Lửa ẩn trong chữ cái thứ hai của Linh từ thiêng liêng.**

the you, and its relationship to the second aspect of divinity.

Chữ U, và mối liên hệ của nó với phương diện thứ hai của thiên tính.

**[46] The mystery of life**

**[46] Bí nhiệm của sự sống**

Frequently, when we're speaking of the second aspect, we use the word "mystery."

Khi nói về phương diện thứ hai, chúng ta thường dùng từ "huyền nhiệm".

**[46b] is concealed within the heart.**

**[46b] ẩn giấu trong trái tim.**

So, if we go to the breaking down of the Sacred Word, the A, the AU, the AUM, and then the various combinations thereof, four additional combinations,

Vậy, nếu chúng ta phân tích Linh từ thiêng liêng thành A, AU, AUM, rồi các tổ hợp khác nhau của chúng, bốn tổ hợp bổ sung,

**[46c] When that lower point vibrates,**

**[46c] Khi điểm thấp ấy rung động,**

now does he mean the heart?

Ở đây, có phải Ngài muốn nói đến trái tim không?

**[47] when the Sacred Triangle glows,**

**[47] khi Tam Giác Thiêng Liêng rực sáng,**

and so, the Spiritual Triad is a possibility here. I've given several possibilities of how to interpret this. So, maybe if you're really interested, you can find that in the *Cosmic Fire* commentaries.

Như vậy, Tam Nguyên Tinh Thần là một khả năng ở đây. Tôi đã đưa ra một số cách diễn giải khả dĩ cho đoạn này. Vì vậy, nếu thực sự quan tâm, các bạn có thể tìm thấy điều đó trong các bài bình giảng *Luận về Lửa Vũ Trụ*.

**[48] when the point, the middle centre,**

**[48] khi điểm ấy, trung tâm ở giữa,**

let's look at that as the causal body perhaps,

Có lẽ hãy xem đó là thể nguyên nhân,

**[49] and the apex** connect and circulate the Fire, when the 3-fold apex **likewise burn,**

**[49] và đỉnh** liên kết và luân chuyển Lửa, khi đỉnh tam phân **cũng bừng cháy,**

When we speak of the apex, we perhaps mean the monad. The point is the heart, the middle center is the causal body, the sacred triangle is the Spiritual Triad. This is one way at least to interpret it.

Khi nói đến đỉnh, có lẽ chúng ta muốn nói đến chân thần. Điểm ấy là trái tim, trung tâm ở giữa là thể nguyên nhân, tam giác thiêng liêng là Tam Nguyên Tinh Thần. Ít nhất đây là một cách diễn giải.

**[50] then the two triangles—the greater and the lesser—merge into one flame which burneth up the whole.**

**[50] thì hai tam giác—tam giác lớn hơn và tam giác nhỏ hơn—hợp nhất thành một ngọn lửa thiêu cháy toàn bộ."**

We could be speaking here of the destruction of the causal body, the Egoic Lotus. We could also, yeah, we could be involving the monad itself, and all lesser factors which are extensions of the monad. Suffice it to say, there is liberation here through fire.

Ở đây, chúng ta có thể đang nói đến sự huỷ diệt thể nguyên nhân, Hoa Sen Chân Ngã. Chúng ta cũng có thể xét đến chính chân thần và mọi yếu tố thấp hơn vốn là những phần mở rộng của chân thần. Chỉ cần nói rằng ở đây có sự giải thoát qua lửa.

The extensions of the monad involve all of the principles, all of the various permanent atoms and other points along the way, like the mental units, which is not really a permanent atom, but a part of a permanent

Những phần mở rộng của chân thần bao gồm mọi nguyên khí, mọi Nguyên tử trường tồn khác nhau và những điểm khác trên đường đi, như các đơn vị hạ trí, vốn không thực sự là một Nguyên tử trường tồn mà là

atom, at least, when combined with the manasic permanent atom, giving seven whorls, or spirillae, then four plus three. So, we are dealing here with *Cosmic Fire* and with the fire of love, and maybe in my analysis earlier, the heart can be considered as a point when that lower point vibrates.

một phần của một Nguyên tử trường tồn, ít nhất khi kết hợp với Nguyên tử trường tồn manas, tạo thành bảy vòng xoắn, hay các loa tuyến, tức bốn cộng ba. Vì vậy, ở đây chúng ta đang bàn về *Luận về Lửa Vũ Trụ* và lửa của tình thương, và có lẽ trong phân tích trước đây của tôi, trái tim có thể được xem là một điểm khi điểm thấp ấy rung động.

So that's interesting because the heart itself gives us a connection with the buddhic plane within the triad. The sacred triangle glows. And if we're talking about the wholeness, we have to include, of course, the Spiritual Triad and the sixth principle of love wisdom, which is the buddhic principle. So this is about the second aspect of divinity.

Điều đó thú vị vì chính trái tim cho chúng ta một mối liên hệ với cõi Bồ đề trong Tam Nguyên Tinh Thần. Tam giác thiêng liêng rực sáng. Và nếu đang nói về toàn thể, dĩ nhiên chúng ta phải bao gồm Tam Nguyên Tinh Thần và nguyên khí thứ sáu của Bác Ái – Minh Triết, tức nguyên khí Bồ đề. Vậy, điều này nói về phương diện thứ hai của thiên tính.

***When that lower point vibrates, when the Sacred Triangle glows,***

***Khi điểm thấp ấy rung động, khi Tam Giác Thiêng Liêng rực sáng,***

we're not ready to burn up the whole until the triad is really active in the life of the individual through the building of the antahkarana.

Chúng ta chưa sẵn sàng thiêu rụi toàn thể cho đến khi Tam Nguyên Tinh Thần thực sự hoạt động trong đời sống cá nhân thông qua việc xây dựng antahkarana.

**when the point,**

**khi điểm ấy,**

and I assume he's referring back to that lower point, and that is what I might have left out in my earlier analysis,

Tôi cho rằng Ngài đang nhắc lại điểm thấp ấy, và đó có thể là điều tôi đã bỏ sót trong phân tích trước đây,

**the middle centre,**

**trung tâm ở giữa,**

which is the soul,

Vốn là linh hồn,

**and the apex likewise burn,**

**và đỉnh cũng bùng cháy,**

So we have a glowing sacred triangle and a burning below, the fiery dissipation of the personality and of the causal body, and the

Vậy, chúng ta có một tam giác thiêng liêng rực sáng và một sự bùng cháy bên dưới, sự làm tiêu tan phàm ngã và thể nguyên nhân

extent to which the monad is burning, well, we have to just defer on that.

bằng lửa. Còn chân thần bùng cháy đến mức nào, chúng ta phải tạm gác lại điều đó.

***then the two triangles—the greater and the lesser—merge into one flame which burneth up the whole.***

***bấy giờ hai tam giác — lớn và nhỏ — hợp nhất thành một ngọn lửa thiêu rụi toàn thể.***

By the wholeness, we may mean, as I said, the extension of the monad on all of its planes. There is a, let's see if I can find this, there is a triangle here, two triangles, and perhaps these two are the ones that merge. From another point of view, there is a triangle below and a triad above.

Như tôi đã nói, toàn thể có thể hàm ý sự mở rộng của chân thần trên tất cả các cõi của nó. Có một — hãy xem tôi có thể tìm thấy điều này không — có một tam giác ở đây, hai tam giác, và có lẽ đây là hai tam giác hợp nhất. Theo một góc nhìn khác, có một tam giác bên dưới và một Tam Nguyên Tinh Thần bên trên.

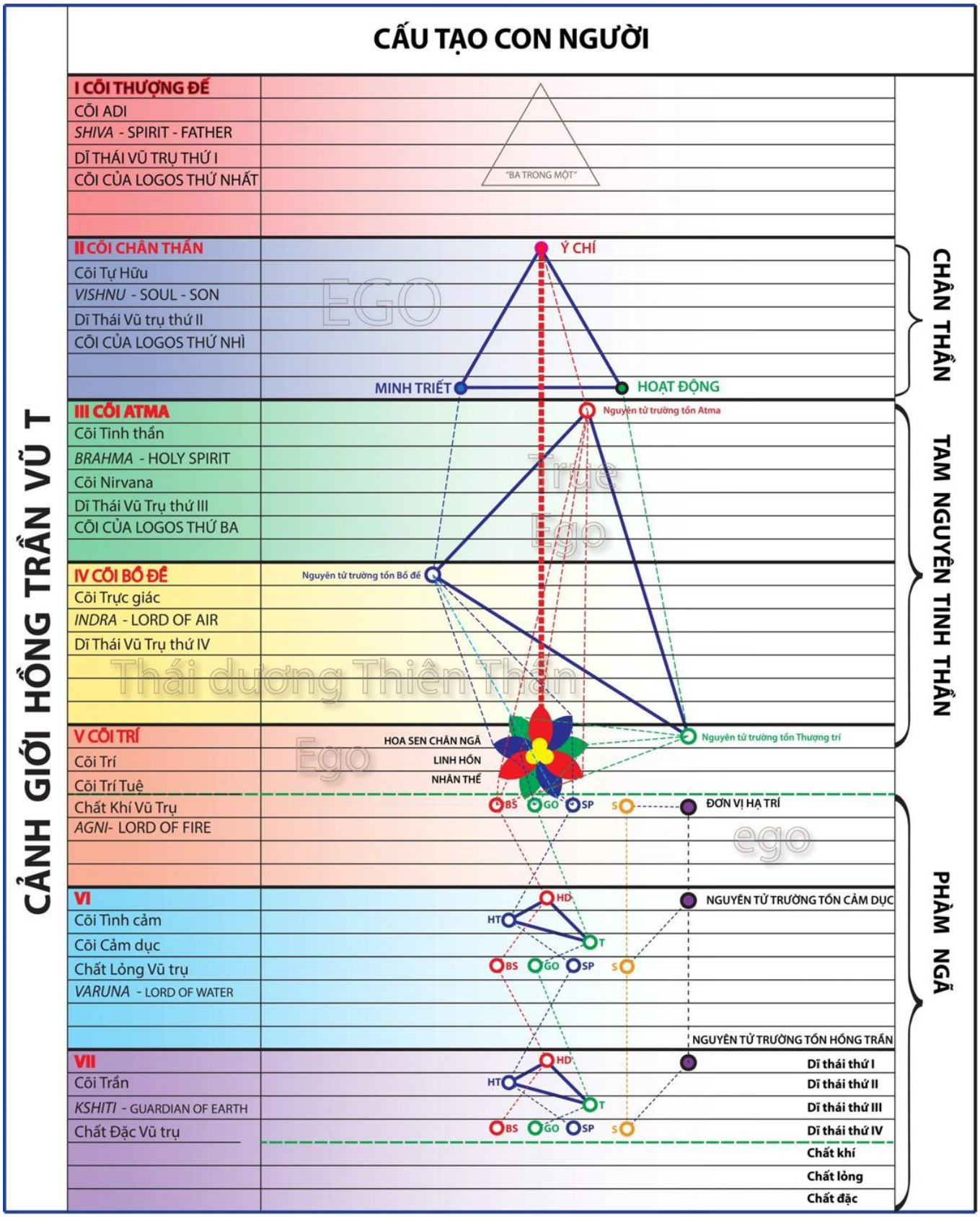


They can merge and burn up the causal vehicle. Now, there are different ways of destroying a causal vehicle, and the sixth method involves fire or self-immolation. Not all methods involve the fire in that direct

Chúng có thể hợp nhất và thiêu rụi hiện thể nguyên nhân. Có những cách khác nhau để huỷ diệt một hiện thể nguyên nhân, và phương pháp thứ sáu liên quan đến lửa hay tự thiêu. Không phải mọi phương pháp đều

manner, so as I say, there are just different ways of looking at that. It all depends on what we call the whole. Now, from the point of view of our normal human development, the whole can be considered to be the personality and the Egoic Lotus, but maybe it extends far beyond that, and everything sub-Monadic is considered the whole. That would be a very late process of centralization within the monad at the sixth initiation.

liên quan đến lửa theo cách trực tiếp ấy, vì vậy, như tôi nói, có những cách nhìn khác nhau về điều đó. Tất cả tuỳ thuộc vào điều chúng ta gọi là toàn thể. Theo góc nhìn về sự phát triển thông thường của con người, toàn thể có thể được xem là phàm ngã và Hoa Sen Chân Ngã, nhưng có lẽ nó còn mở rộng xa hơn nhiều, và mọi thứ dưới cấp chân thần đều được xem là toàn thể. Đó sẽ là một tiến trình rất muộn của sự tập trung trong chân thần, ở lần điểm đạo thứ sáu.

Then, the Spiritual Triad too could be considered to disappear. It might remain as the vestures of the Buddha remained, but on the other hand, maybe simply the Monadic vehicle and the ability to project from that vehicle anything that is needed would be that which remained. So what is the whole? That's the question.

Rồi, Tam Nguyên Tinh Thần cũng có thể được xem là biến mất. Nó có thể vẫn còn lại như các lớp áo của Đức Phật vẫn còn lại; nhưng mặt khác, có lẽ chỉ hiện thể chân thần và khả năng phóng chiếu từ hiện thể ấy bất cứ điều gì cần thiết là những gì còn lại. Vậy, toàn thể là gì? Đó là câu hỏi.

Are we simply dealing with the fourth initiation or with the sixth initiation? And which triangles are we talking about to create this seal of Solomon, which then is also destroyed? One day the Monadic vehicle is destroyed, so maybe this is speculative, but maybe this particular mantra is applicable at some different levels, for instance, the level of gaining freedom from the causal body, and the level of gaining freedom from the Spiritual Triad, and even the level of gaining freedom as a volatile essence from the Monadic vehicle.

Chúng ta chỉ đang bàn về lần điểm đạo thứ tư, hay về lần điểm đạo thứ sáu? Và chúng ta đang nói đến những tam giác nào tạo nên ấn Solomon này, rồi chính ấn ấy cũng bị huỷ diệt? Một ngày kia, hiện thể chân thần sẽ bị huỷ diệt. Vì vậy, có lẽ đây là suy đoán, nhưng có lẽ mantram đặc biệt này có thể áp dụng ở một số cấp độ khác nhau. Chẳng hạn, cấp độ đạt sự giải thoát khỏi thể nguyên nhân, cấp độ đạt sự giải thoát khỏi Tam Nguyên Tinh Thần, và thậm chí cấp độ đạt sự giải thoát khỏi hiện thể chân thần như một tinh chất dễ bay hơi.

So I'm just going to have to leave that in an unresolved condition, at least in my mind, and try to see which comes first. I think the destruction of the causal body under the infusion of Buddhi, that's one of the causes, one of the causes of the disintegration, the great love energy under the you, that's one of the causes of the disintegration of the causal vehicle. And that is a wholeness

Vì vậy, tôi sẽ phải để vấn đề ấy chưa ngã ngũ, ít nhất trong suy nghĩ của tôi, và cố xem điều gì xảy ra trước. Tôi nghĩ sự huỷ diệt thể nguyên nhân dưới sự thấm nhuần của Bồ đề — đó là một trong những nguyên nhân tan rã — năng lượng tình thương vĩ đại gắn với chữ U là một trong những nguyên nhân làm tan rã hiện thể nguyên nhân, và đó là một toàn thể bị thiêu rụi, nhưng những toàn thể

which is burnt up, but other wholenesses are also burned up. Everything eventually sub-Monadic is burnt up. We're told the Buddha left his vestures, preserved them somehow, for the use of the Christ.

khác cũng bị thiêu rụi. Cuối cùng, mọi thứ dưới cấp chân thần đều bị thiêu rụi. Chúng ta được cho biết rằng Đức Phật đã để lại các lớp áo của Ngài, bằng cách nào đó bảo tồn chúng để Đức Christ sử dụng.

Maybe not all chohans leave their vestures. And maybe this triangle in the realm of Brahma does not remain, but can be projected through Kriya Shakti, and everything that is needed in regard to those high Brahmic planes, there are five of them, can be produced. So what may look like the simplest of the Stanzas of Dzyan, that are here included, has a number of possible meanings.

Có lẽ không phải mọi Chohan đều để lại các lớp áo của Các Ngài. Và có lẽ tam giác này trong lĩnh vực Brahma không còn tồn tại, nhưng có thể được phóng chiếu qua Kriya Shakti; và mọi thứ cần thiết liên quan đến các cõi Brahma cao ấy — có năm cõi — đều có thể được tạo ra. Vì vậy, bài có vẻ đơn giản nhất trong những Bài Kệ Dzyan được đưa vào đây lại có một số ý nghĩa khả dĩ.

We do know that what we are aiming for, and what we consider the wholeness of our present evolutionary equipment, is the burning up of the personality through the atomic triangle, and the destruction, whether through burning or by whatever means, of the causal body, and liberation into the triad of all that is found within the causal body. And eventually there will be an uprising from the, what did I say, the causal body, the liberation of what is in the causal body into the Spiritual Triad. So you are left without a causal body, and without a personality, but you can generate those via the mayavirupa from the Spiritual Triad.

Chúng ta biết rằng điều mình hướng đến, và điều mình xem là toàn thể bộ phương tiện tiến hoá hiện tại, là sự thiêu rụi phàm ngã qua tam giác nguyên tử, sự huỷ diệt thể nguyên nhân, dù bằng lửa hay bằng bất cứ phương tiện nào, và sự giải thoát vào Tam Nguyên Tinh Thần của tất cả những gì nằm trong thể nguyên nhân. Và cuối cùng sẽ có sự vươn lên từ — tôi vừa nói gì nhỉ — thể nguyên nhân, sự giải thoát những gì nằm trong thể nguyên nhân vào Tam Nguyên Tinh Thần. Vì vậy, các bạn không còn thể nguyên nhân và không còn phàm ngã, nhưng có thể tạo ra chúng qua mayavirupa từ Tam Nguyên Tinh Thần.

Eventually everything within the triad, whether that involves the destruction or preservation of the triad, as in the case of the Buddha, all of that is lifted into the monad. And eventually that Monadic vehicle also must be destroyed here, you know, and we are left within the sea of fire, and within one of the three triangles here found, the Father, the Son, or the Holy Spirit. So this is an abstraction and synthesis we're talking about here, and the first, this first fragment

Cuối cùng, mọi điều bên trong Tam Nguyên Tinh Thần, dù liên quan đến việc hủy diệt hay bảo tồn Tam Nguyên Tinh Thần, như trong trường hợp của Đức Phật, tất cả đều được nâng vào chân thần. Và cuối cùng, hiện thể chân thần ấy cũng phải bị hủy diệt tại đây, và chúng ta ở lại trong biển lửa, bên trong một trong ba tam giác ở đây: Chúa Cha, Chúa Con hoặc Chúa Thánh Thần. Vì vậy, ở đây chúng ta đang nói đến sự trừu xuất và tổng hợp, và đoạn đầu tiên này

seems to carry some important hints about our liberation on several levels. There is liberation from the personality when we can focus within the causal body, but the causal body and the personality remain.

dường như chứa đựng một số gợi ý quan trọng về sự giải thoát của chúng ta trên nhiều cấp độ. Có sự giải thoát khỏi phàm ngã khi chúng ta có thể tập trung trong thể nguyên nhân, nhưng thể nguyên nhân và phàm ngã vẫn còn tồn tại.

Then there is liberation from the causal body and personality together, and we focus within the triad as the masters do now, and then there is liberation from the triad as we focus within the Monadic vehicle, the so-called temple of Ezekiel. You know, he's the one that, maybe he was a great astrologer, I don't know, he saw the wheel way in the middle of the air, as the spiritual song indicates, carrying a lot of occultism and esotericism with it.

Rồi có sự giải thoát khỏi cả thể nguyên nhân lẫn phàm ngã, và chúng ta tập trung trong Tam Nguyên Tinh Thần như các Chân sư hiện nay; tiếp đó là sự giải thoát khỏi Tam Nguyên Tinh Thần khi chúng ta tập trung trong hiện thể chân thần, được gọi là đền thờ của Ezekiel. Ông chính là người—có lẽ ông là một nhà chiêm tinh vĩ đại, tôi không biết—đã nhìn thấy bánh xe ở giữa không trung, như bài thánh ca diễn tả, mang theo nhiều nội dung huyền bí học.

Then there is the liberation, yeah, liberation from the temple of Ezekiel into the sea of fire and into one of three great circles or triangles representing the three subsidiary logoi to our Solar Logos, really, because the Solar Logos is connected with that first plane. And so we are either, in our liberated Monadic form, we are either of the Father, of the Son, or of the Holy Ghost. I said I wasn't going to try to explain this, given my own limitations here as to what I can conjecture, but I ended up giving a fair number of indications.

Rồi có sự giải thoát khỏi đền thờ của Ezekiel để đi vào biển lửa và vào một trong ba vòng tròn hay tam giác lớn tượng trưng cho ba Thượng đế phụ thuộc của Thái dương Thượng đế của chúng ta, vì thực ra Thái dương Thượng đế liên hệ với cõi thứ nhất ấy. Vì vậy, trong hình tướng chân thần đã giải thoát, chúng ta thuộc về Chúa Cha, Chúa Con hoặc Chúa Thánh Thần. Tôi đã nói rằng mình sẽ không cố giải thích điều này, do những giới hạn của bản thân về những gì tôi có thể suy đoán ở đây, nhưng rốt cuộc tôi đã đưa ra khá nhiều gợi ý.

So maybe I'm hoping that I was careful and systematic when I wrote the commentary, and maybe you can find several options there, but it's all about liberation, this first Stanza of Dzyan, all about liberation.

Vì vậy, có lẽ tôi hy vọng rằng mình đã viết phần bình giảng một cách cẩn trọng và có hệ thống, và có lẽ các bạn có thể tìm thấy vài khả năng diễn giải ở đó; nhưng bài kệ Dzyan đầu tiên này hoàn toàn nói về sự giải thoát, tất cả đều là sự giải thoát.

So now we're going to go into the physical body.

Bây giờ chúng ta sẽ đi vào thể xác.

**[51] It is our task now to deal briefly with the dangers that attend the practice of meditation as they manifest in the physical body. These dangers—like so much else in the Logoic scheme—**

**[51] Giờ đây, nhiệm vụ của chúng ta là bàn ngắn gọn về những nguy hiểm đi kèm việc thực hành tham thiền khi chúng biểu hiện trong thể xác. Những nguy hiểm này—cũng như rất nhiều điều khác trong hệ hành tinh của Thượng đế—**

and is that an interesting idea, the word scheme? Maybe there are, you see, Logoic schemes? Yeah, just as there would be Logoic schemes compared to a cosmic logos, just as there are planetary Logoic chains, or no, let's put it like this, schemes, planetary Logoic schemes compared to a Solar Logos. So maybe the entire solar system is just one scheme. Okay, this could hint that the entire, or our entire, our entire, is just one scheme of seven, always the seven and the ten, whenever there's a seven, look for a ten. So,

Từ "hệ hành tinh" có gợi lên một ý tưởng thú vị không? Có lẽ có những hệ hành tinh của Thượng đế? Đúng vậy, cũng như có những hệ hành tinh của Thượng đế trong tương quan với một Thượng đế vũ trụ, tương tự như có những dãy của Hành Tinh Thượng Đế—không, hãy diễn đạt thế này: các hệ hành tinh, những hệ hành tinh của Hành Tinh Thượng Đế trong tương quan với một Thái dương Thượng đế. Vì vậy, có lẽ toàn bộ hệ mặt trời chỉ là một hệ hành tinh. Điều này có thể gợi ý rằng toàn bộ hệ mặt trời của chúng ta chỉ là một trong bảy hệ hành tinh; luôn luôn là bảy và mười, bất cứ khi nào có bảy, hãy tìm mười. Vì vậy,

**[52] assume a three-fold nature, attacking three departments of the physical body.**

**[52] mang bản chất tam phân, tấn công [Page 102] ba bộ phận của thể xác.**

and etc. All right, well, I'm sorry, this is a new subject, or at least it's focusing particularly on the physical body, and the brain is involved here, the nervous system, and the sex organs. Okay, and it's quite lengthy. I think the thing to do in Program 26 is to call it a day here. We went from page 98 to the border of pages 101 and 102. "Watch and pray" was part of our work today. We'll take up this passage again. This has been Program 26 on the 26th of August.

Vân vân. Tôi xin lỗi, đây là một chủ đề mới, hoặc ít nhất là chủ đề tập trung đặc biệt vào thể xác, trong đó có bộ não, hệ thần kinh và các cơ quan sinh dục. Và phần này khá dài. Tôi nghĩ trong Chương trình 26, chúng ta nên dừng ở đây. Chúng ta đã đi từ trang 98 đến chỗ chuyển tiếp giữa trang 101 và 102. "Hãy tỉnh thức và cầu nguyện" là một phần công việc hôm nay của chúng ta. Chúng ta sẽ tiếp tục đoạn này. Đây là Chương trình 26, vào ngày 26 tháng 8.

I wonder how long that'll go on. And we went from 98 to 101, 102, and we'll start with program 27, and we'll go from 101, 102 to whatever. I'm going to just leave that be

Tôi tự hỏi việc này sẽ còn kéo dài bao lâu. Chúng ta đã đi từ trang 98 đến trang 101, 102, và sẽ bắt đầu Chương trình 27, đi từ trang 101, 102 đến một chỗ nào đó. Tạm thời tôi sẽ để nguyên như vậy, vì tôi chưa

for the moment, and since I don't know when I'll start tonight again, but we'll see.

biết tối nay khi nào mình sẽ bắt đầu lại, nhưng rồi chúng ta sẽ xem.

friends, you have to admit, just think of the quality of this information. Where would you get such trustworthy, esoteric information, which is so very relevant to our development along the path, whether of aspiration, discipleship, or initiation? Necessary, relevant information, and wise counsel about how to use that information. Where would you find it? So, we have to be so grateful that the Tibetan has decided to release this, of course, with the permission of his master, and the Christ, and Sanat Kumara, the whole chain of command there, with permission to release this for the edification of the more modern Aryan-in-consciousness disciple.

Các bạn của tôi, các bạn phải thừa nhận điều này: hãy nghĩ đến phẩm tính của những thông tin này. Các bạn có thể tìm đâu ra những thông tin nội môn đáng tin cậy như thế, có liên quan mật thiết đến sự phát triển của chúng ta trên con đường, dù là khát vọng, địa vị đệ tử hay điểm đạo? Những thông tin cần thiết, thiết thực, cùng lời khuyên minh triết về cách sử dụng chúng. Các bạn có thể tìm thấy ở đâu? Vì vậy, chúng ta phải vô cùng biết ơn Chân sư Tây Tạng đã quyết định công bố những điều này, dĩ nhiên với sự cho phép của Chân sư của Ngài, Đức Christ và Đức Sanat Kumara—toàn bộ hệ thống chỉ đạo ấy—cho phép công bố để giáo dưỡng người đệ tử hiện đại hơn, có tâm thức Arya.

We're not talking about the Aryan physical race, or anything like that, that was used by the forces of darkness. We're talking about a mental consciousness verging upon soul consciousness. So, for the people who were ready for that type of inquiry, he has come forward, and the more you go with it, the deeper it seems to get.

Chúng ta không nói đến giống dân Arya về mặt thể xác hay bất cứ điều gì tương tự mà các mãnh lực bóng tối đã lợi dụng. Chúng ta đang nói đến một tâm thức trí tuệ đang tiến gần đến tâm thức linh hồn. Vì vậy, đối với những người đã sẵn sàng cho loại tìm hiểu ấy, Ngài đã đứng ra hướng dẫn, và càng đi sâu vào đó, nội dung dường như càng sâu sắc hơn.

Or maybe it's just that you recognize how deep it always was, and what a privilege it is to be able to meditate, study, and apply in service, albeit to a small extent, but meditate, study, and apply in service what has been given, and how we are guided along the path, and the dangers are made evident to us. So, in undertaking what is dangerous and difficult, we do not find ourselves, in some way, destroyed, or retarded, or inhibited, or held back through our own indiscretion. So, basically, what I'm just saying is that, given our normal thoughts

Hoặc có lẽ chỉ là các bạn nhận ra rằng nó vốn luôn sâu sắc đến thế, và thật là một đặc ân khi có thể tham thiền, nghiên cứu và vận dụng trong phụng sự những điều đã được trao truyền, dù chỉ ở một mức độ nhỏ; đồng thời nhận ra cách chúng ta được hướng dẫn trên con đường và được chỉ rõ những nguy hiểm. Nhờ vậy, khi đảm nhận những việc nguy hiểm và khó khăn, chúng ta không rơi vào tình trạng bị hủy hoại, chậm tiến, ức chế hay cản trở theo một cách nào đó do sự thiếu thận trọng của chính mình. Vì vậy, về cơ bản, điều tôi muốn nói là: với những suy

about living a normal life in our rather decaying Piscean society, we would not come into these thoughts, but we have come to these thoughts, and we just have to have a deepening appreciation of what they potentially can do for us, and therefore, for our assisting service in the manifestation of the Divine Plan, as we can manifest it at our particular level.

nghĩ thông thường về việc sống một cuộc đời bình thường trong xã hội Song Ngư đang khá suy tàn của chúng ta, chúng ta sẽ không đến được với những tư tưởng này. Nhưng chúng ta đã đến được với chúng, và chúng ta cần ngày càng trân trọng sâu sắc những gì chúng có thể đem lại cho mình, và do đó, cho công việc phụng sự nhằm góp phần biểu hiện Thiên Cơ, trong phạm vi chúng ta có thể biểu hiện Thiên Cơ ở cấp độ riêng của mình.

We don't expect to be able to do what the externalized masters can do, certainly not what the Christ will do, but we can be ever so much more helpful when we are properly informed, and we are becoming properly informed, and that is a great joy, and should inspire in us, the deeper we go, a more and more authentic gratitude, and the wish to distribute to those who are ready, and may not even know that it exists, may not even know they're ready for that next step, distribute this teaching. Teach and spread the ageless wisdom wherever you can find response, the proper response, of course. That's what the Tibetan is committed to do, and that's what we as his students can do in our own smaller spheres, and it is a needed thing to do.

Chúng ta không mong có thể làm những gì các Chân sư đã ngoại hiện có thể làm, và chắc chắn không thể làm những gì Đức Christ sẽ làm; nhưng chúng ta có thể hữu ích hơn rất nhiều khi được cung cấp thông tin đúng đắn. Và chúng ta đang nhận được những thông tin đúng đắn ấy; đó là một niềm hoan hỉ lớn lao. Càng đi sâu, điều đó càng nên khơi dậy trong chúng ta lòng biết ơn chân thành hơn, cùng ước muốn truyền bá giáo huấn này đến những người đã sẵn sàng, những người thậm chí có thể chưa biết giáo huấn này tồn tại, chưa biết mình đã sẵn sàng cho bước tiếp theo. Hãy giảng dạy và truyền bá Minh Triết Ngàn Đời ở bất cứ nơi nào các bạn có thể tìm thấy sự đáp ứng—dĩ nhiên là sự đáp ứng thích hợp. Đó là điều Chân sư Tây Tạng cam kết thực hiện, và cũng là điều chúng ta, với tư cách môn sinh của Ngài, có thể làm trong những phạm vi nhỏ hơn của mình; đó là việc cần làm.

It's an honorable thing to do. It's a necessary thing to do. Okay, friends, lots of love and many blessings, and, I'll go on when I can. And meanwhile, there's a lot to think about, a lot to study. You know, when you settle into meditation, just make sure it's not superficial. Just wait attentively, watchfully, until the new point of tension really appears, and the revelations of that higher point of tension become your own. You recognize

Đó là một việc đáng trân trọng. Đó là một việc cần thiết. Các bạn của tôi, xin gửi đến các bạn thật nhiều tình thương và phúc lành; tôi sẽ tiếp tục khi có thể. Trong lúc ấy, có rất nhiều điều để suy ngẫm, rất nhiều điều để nghiên cứu. Khi đi vào tham thiền, hãy bảo đảm rằng việc ấy không hời hợt. Hãy chờ đợi một cách chú tâm, tỉnh thức, cho đến khi điểm tập trung nhất tâm mới thực sự xuất hiện, và những sự mặc khải của

them, they are revealed to you, realize what they are. So I find, as I go on in meditation, that if I just gloss over something, well, it's just superficial absorption, but if I really wait and attend, I really watch something new, some portion of a veil lifts, and more is seen, more is understood.

điểm tập trung nhất tâm cao hơn ấy trở thành điều các bạn tự mình lĩnh hội. Các bạn nhận ra chúng, chúng hiển lộ với các bạn, và các bạn nhận biết chúng là gì. Vì vậy, khi tiếp tục tham thiền, tôi thấy rằng nếu mình chỉ lướt qua một điều gì đó, thì đó chỉ là sự tiếp thu hời hợt, nhưng nếu tôi thực sự chờ đợi và chú tâm, thực sự quan sát một điều mới mẻ, thì một phần bức màn được vén lên, và tôi thấy nhiều hơn, thấu hiểu nhiều hơn.

So make sure you penetrate in that way, and then the revelation, the realization, which is the desired end of this teaching, or a desired factor, let's say, will appear. And then we will own those things that have appeared to us, and we will be able to impart them in a way that is proportionate to the consciousness of our interlocutor, as Master Morya is fond of saying, to speak proportionally or proportionately to the one with whom you are engaged in conversation about these spiritual matters. Okay, we'll be back, and we'll see you soon. Bye-bye.

Vì vậy, hãy bảo đảm rằng các bạn thâm nhập theo cách ấy, rồi sự mặc khải, sự chứng nghiệm—vốn là mục đích mong muốn của giáo huấn này, hoặc có thể nói là một yếu tố mong muốn—sẽ xuất hiện. Khi ấy, chúng ta sẽ thực sự lĩnh hội những điều đã hiển lộ với mình, và có thể truyền đạt chúng theo cách tương xứng với tâm thức của người đối thoại, như Chân sư Morya thường nói: hãy nói một cách tương xứng với người mà các bạn đang trò chuyện về những vấn đề tinh thần này. Chúng tôi sẽ trở lại, và sẽ sớm gặp lại các bạn. Tạm biệt.

# Commentary LOM 27

## Tóm Tắt

### Ba nhóm nguy cơ đối với thể xác

Trong *Thư Về Tham thiền Huyền môn*, Chân sư DK chia các nguy cơ của tham thiền đối với thể xác thành ba nhóm: não bộ, hệ thần kinh và cơ quan sinh dục. Những rối loạn biểu hiện ở thể xác thường bắt nguồn từ các hiện thể tinh tế hơn, đặc biệt là thể dĩ thái và thể cảm dục. Phạm vi thực tiễn của lời cảnh báo là đời sống con người trên Dãy Địa Cầu và bầu hành tinh Trái Đất.

### Thể dĩ thái và công việc cải tạo hiện thể

Thể xác và thể dĩ thái khi sinh ra mang những thành phần được hình thành từ kiếp trước, gần như tái lập tình trạng của hiện thể khi người ấy rời cõi hồng trần. Theo cách diễn giải trong bình giảng, nhìn lại thời thơ ấu có thể giúp ước lượng tình trạng thể dĩ thái lúc cuối kiếp trước; những cải thiện tạo ra trong đời này vẫn được ghi nhận ở phương diện dĩ thái, dù thể xác dần suy yếu. Xây dựng một hiện thể thích hợp hơn cho tinh thần đòi hỏi thời gian, kỷ luật, sự từ bỏ và khả năng phán đoán; công việc ấy có thể thuận lợi hơn trong thời đại cung bảy, khi hiểu biết về sức khỏe và tác động củng cố thể dĩ thái gia tăng.

### Lửa của tham thiền và kundalini

Lời cảnh báo rằng tham thiền huyền môn là "đùa với lửa" được trình bày như một sự kiện thực tế, không chỉ là biểu tượng: lửa tiềm ẩn trong hiện thể có thể thiêu hủy mô và kích thích sai các trung tâm, hoặc thanh lọc, tiếp sinh lực và nối kết phần thấp với phần cao. Bình giảng liên hệ lửa này với kundalini ở đáy cột sống, đồng thời phân biệt tác dụng hủy diệt, thanh lọc và tổ chức của lửa; việc tổ chức đúng giúp tránh sự hủy hoại bất lợi. Một suy luận riêng đặt câu hỏi liệu lửa có đồng nhất với bản thể hay phát sinh từ bản thể, thay vì coi mối liên hệ ấy là điều đã được xác lập.

### Sự chỉnh hợp và đường đi thích hợp của lửa

Tham thiền chân chính hướng đến tiếp xúc với ngọn lửa thiêng liêng của chân ngã và lửa của cõi trí; theo diễn giải trong bình giảng, điều này còn liên quan đến Chân Thần, Lửa Điện và Lửa Thái dương. Khi tham thiền bị thúc ép trước khi các hiện thể cao và thấp được chỉnh hợp qua thể cảm dục, lửa cao có thể kích động kundalini lưu chuyển quá sớm, gây đổ vỡ thay vì kích thích các trung tâm cao. Chân sư DK nêu rằng lửa phải đi theo đường xoắn ốc hình học phù hợp với cung và rung động của từng đạo sinh, dưới sự chỉ dẫn trực tiếp của chân sư; chỉ dẫn dành riêng cho một người vì vậy không nên tùy tiện áp dụng cho người khác. Lửa đôi khi vận hành đúng trên các cõi bên trong dù tâm thức ở cõi hồng trần chưa ghi nhận được, nên sự thiếu cảm nhận không phải lý do để cưỡng ép nó.

### Não bộ: sung huyết và tổn thương

Một nguy cơ đối với não là sung huyết: năng lượng bị dồn vào phạm vi quá hẹp làm căng mạch máu và mô não, khởi đầu bằng tê mỏi hoặc mệt mỏi nhưng có thể dẫn đến tổn thương lâu dài. Cần dừng tham thiền ngay khi xuất hiện dấu hiệu mệt mỏi hay bất ổn, thay vì tiếp tục gia tăng áp lực. Trường hợp đệ tử BSD được nhắc đến như một đối chiếu: sau khi não mệt mỏi vì học tập và tham thiền quá mức, người này không được giao một hình thức tham thiền cố định mà được hướng sang phát triển các năng lực khác.

### Não bộ: mất trật tự của lửa

Việc hấp tấp dùng bài tập thở hoặc những phương pháp nhằm khơi dậy lửa thiêng liêng có thể khiến lửa không theo đúng đường hình học và không tạo thành các tam giác cần thiết. Theo lời cảnh báo được trích, dòng điện khi ấy dâng lên với nhiệt và tốc độ ngày càng lớn, có thể phá hủy mô não, làm mất khả năng suy xét và thậm chí gây tử vong. Bình giảng liên hệ xu hướng cưỡng ép này với tính bốc đồng của Sao Hỏa và sự nhất tâm cực đoan của cung sáu; đó là cách lý giải về khuynh hướng của người thực hành, không phải chỉ dẫn để quy mọi bệnh não cho tham thiền. Lời tiên liệu rằng giới y học sẽ nghiên cứu mối liên hệ giữa tình trạng điện của cột sống và não bộ cũng được đặt trong bối cảnh các nguyên nhân nội tại hiện chưa được nhận biết rộng rãi.

### Thận trọng không đồng nghĩa với chậm tiến

Thể xác cần được huấn luyện và xây dựng từ từ, bởi tham thiền thiếu phân biện có thể phá hủy chính công cụ cần thiết cho phụng sự. Hình ảnh cây đàn Stradivarius không thể dùng như búa thép minh họa rằng giá trị của một hiện thể phụ thuộc vào việc sử dụng đúng tính chất và giới hạn của nó. Kỳ công tìm táo vàng của Hercules được dùng để gợi ý rằng dừng lại giúp người khác, thay vì chỉ lao thẳng đến mục tiêu, có thể tránh khổ sở và đưa đến tiến bộ hữu ích hơn.

### Hệ thần kinh và nếp sống điều độ

Rối loạn hệ thần kinh xảy ra thường xuyên hơn tổn thương não và có thể biểu hiện thành mất ngủ, kích động, bồn chồn, cáu gắt, co giật nhẹ, suy giảm sinh lực hoặc không thể thư giãn. Bình giảng liên hệ một số biểu hiện với tác động dĩ thái và cảm xúc, đồng thời nêu Song Tử như một liên hệ chiêm tinh có thể góp phần giải thích sự hoạt hóa thần kinh; đây là nhận xét diễn giải, không phải nguyên nhân chung cho mọi trường hợp. Việc hiểu lý do của từng phương pháp, xét đúng khí chất của mình, ăn uống hợp lý, ngủ đủ và tiến hành chậm rãi được đặt lên trước khát vọng tiến bộ nhanh. Kỷ luật khôn ngoan phải tránh cả nuông chiều lẫn khắc nghiệt, để phàm ngã còn là công cụ bền bỉ cho phụng sự.

### Tham thiền như phương tiện chữa lành

Chân sư DK chỉ đưa ra những cảnh báo tổng quát, đồng thời dự liệu rằng khi các huấn sư có thể công khai giảng dạy, tham thiền được điều chỉnh theo từng người sẽ giúp chữa một số rối loạn não và thần kinh. Các phương pháp thích hợp có thể kích thích trung tâm trì trệ, dẫn lửa vào đúng đường, phân phối nhiệt đều hơn và hỗ trợ phục hồi mô bị tổn hại. Khả năng chữa lành ấy không biện minh cho việc tự thử các kỹ thuật mạnh khi chưa biết tình trạng hiện thể của mình.

### Cơ quan sinh dục và chuyển hướng xung lực sáng tạo

Sự kích thích quá mức các cơ quan sinh dục là nguy cơ có thật, vì lửa bên trong dễ đi theo con đường ít trở ngại nhất trong tình trạng phân cực cảm xúc kéo dài của nhân loại. Chân sư DK nêu hai việc cần làm: rút tâm thức khỏi các trung tâm thấp và hướng xung lực sáng tạo lên cõi trí. Khi thành công, hoạt động của lửa thiêng liêng chuyển đến trung tâm cổ họng và trung tâm tương ứng trong đầu, thay vì tập trung vào cơ quan sinh sản; bình giảng liên hệ tiến trình này với sự chuyển dịch năng lượng từ trung tâm xương cùng lên trung tâm cổ họng quanh lần điểm đạo thứ nhất. Việc chuyển hướng không diễn ra tức thì, vì nó phải vượt qua những khuynh hướng đã hình thành qua thời gian rất dài.

### Tham thiền và năng lượng tính dục

Theo đoạn giáo lý được bình giảng, người chưa tiến bộ nhiều không nên dành quá nhiều thời gian tham thiền khi còn trẻ, vì trung tâm xương cùng mạnh có thể dẫn đến kích thích tính dục quá mức. Quy tắc Bà-la-môn xưa dành những năm đầu đời cho đời sống gia đình rồi mới chuyển sang

đời sống sùng tín phù hợp với người bình thường; người chí nguyện và đệ tử tiến bộ phải tự giải quyết vấn đề theo hoàn cảnh riêng. Yogananda được nêu như một trường hợp có thể khác thường: dường như ông sống độc thân tự nhiên, không do đè nén, và có thể đã đạt lần điểm đạo thứ tư.

### Chuyển dịch năng lượng và các nguy cơ

Khi tuổi tăng, trọng tâm năng lượng có thể chuyển lên các trung tâm cao hơn; một cách lý giải được đề xuất là dấu hiệu Kim Ngưu liên hệ cả trung tâm xương cùng lẫn trung tâm cổ họng, gợi khả năng chuyển từ biểu hiện thấp của Sao Kim sang biểu hiện của Vulcan. Đây là suy luận, không phải chỉ dẫn cố định về việc điều tiết tính dục. Các nguy cơ được phân biệt gồm ức chế và teo yếu, tổn hại thể xác, rối loạn hệ thần kinh hoặc bộ não, và tổn hại cơ quan sinh dục; Chân sư Tây Tạng không đưa ra một quy tắc áp dụng cho mọi người, cũng như không ấn định cứng nhắc chế độ ăn uống. Khả năng sinh sản bằng tiếng nói thay cho phương thức hiện nay được nêu như một dự đoán về tương lai, không phải thực tế đã xác lập.

### Ba nguồn nghiệp quả của đạo sinh

Nguy cơ trong tham thiền còn phát sinh từ nghiệp quả của đạo sinh, chia thành ba nhóm: nghiệp tạo trong đời hiện tại; di truyền dân tộc và loại thể xác; và liên hệ nhóm ở cõi hồng trần hoặc các cõi vi tế. Bình giảng lưu ý rằng nghiệp của một dân tộc, cộng đồng hay các nhóm chính trị, học thuật, tài chính có thể đặt cá nhân trước những điều cần xử lý, chứ không chỉ những hành động riêng trong đời này. Trước giai đoạn ấy, lời cầu nguyện thường còn tập trung vào việc xin lợi ích cho bản thân; từ Phòng Vô Minh qua Phòng Hiểu Biết đến Phòng Minh triết, sự chú tâm chuyển dần sang chân ngã và sự dung hợp hữu ích giữa mặt cao với vận cụ thấp.

### Nghiệp quả và mục đích của Thái dương Thượng đế

Định nghĩa nghiệp quả chỉ là những biến cố không tránh được trong hiện tại hoặc tương lai bị xem là chưa đầy đủ. Theo đoạn giáo lý, Thái dương Thượng đế quy tụ chất liệu thích hợp để lập hệ mặt trời nhằm một mục tiêu cụ thể, với một rung động và những quy luật tương ứng; vòng-giới-hạn bao chứa toàn bộ tiến trình biểu hiện ấy. Mọi sự trong hệ cùng chịu nghiệp quả của sự hiện hữu tuần hoàn thất phân này, kể cả những nguyên nhân có trước hệ mặt trời hiện tại, đồng thời thuộc về một toàn thể lớn hơn do định luật vũ trụ chi phối. Sự cần thiết phải chọn mục tiêu xác định cũng được áp dụng vào đời người: không thể đồng thời hiện thực hóa mọi khả năng.

### Âm điệu của hệ mặt trời và phạm vi biểu hiện

Bình giảng hình dung hệ mặt trời như một hiện tượng âm nhạc có nhịp điệu và chủ âm; khả năng chủ âm là nốt Sol được nêu như suy đoán, không phải dữ kiện chắc chắn. Phạm vi hệ mặt trời có thể rộng hơn các hành tinh quen thuộc, bao gồm tiểu hành tinh và những thiên thể ngoài quỹ đạo Sao Diêm Vương; các suy luận về tên gọi do chính các thực thể thiên thể gợi ra, hoặc về những hành tinh chưa được xác nhận, cũng được giữ ở mức giả thuyết. Việc mở rộng cách nhìn này minh họa khuynh hướng của trí cụ thể muốn giữ những giới hạn quen thuộc; trường hợp Giordano Bruno được dùng để cho thấy sự chống đối đối với một quan niệm vũ trụ rộng lớn hơn.

### Chân ngã, Thái dương Thiên Thần và phàm ngã

Theo phép tương ứng của đoạn giáo lý, phàm ngã là hiện trường biểu hiện của chân ngã trong một đời, như hệ mặt trời là hiện trường biểu hiện của Thái dương Thượng đế. Một cách diễn giải được đề xuất là Thái dương Thiên Thần không nằm trọn trong thể nguyên nhân ở Cõi thượng trí: Hoa Sen Chân Ngã chỉ dung chứa một phần sự hiện diện của vị ấy, trong khi hoạt động của chân ngã còn liên hệ cấp độ Bồ đề. Vai trò bắt cầu của Thái dương Thiên Thần được liên hệ với những chức

năng của một thể thượng trí mà con người chưa tự xây dựng đầy đủ; việc mở rộng phép tương ứng này lên Thái dương Thượng đế vẫn là suy đoán.

### Mục tiêu của mỗi kiếp sống và sự từ bỏ vận cụ

Chân ngã tập hợp chất liệu, xây dựng một phàm ngã và hướng mỗi kiếp sống đến một kết quả nhất định, chứ không theo đuổi mọi mục tiêu cùng lúc. Kết quả ấy có thể là đức hạnh hình thành qua việc trả giá cho thói xấu, năng lực kinh doanh phát triển trong cảnh thiếu thốn, sự nhạy cảm trước đau khổ của động vật, lòng tận tụy vô tư khi chăm sóc người phụ thuộc, hoặc sự chuyển hoá ham muốn nhờ tham thiền. Khi Hoa Sen Chân Ngã đạt mức rung động cần thiết, vận cụ từng hữu ích có thể trở thành giới hạn phải từ bỏ; người thanh niên giàu có trong lời dạy của Đức Christ được dùng để minh họa sức nặng của sự chọn lựa ấy. Khả năng Jeanne d'Arc trải qua lần điểm đạo thứ tư khi chọn trung thành với sứ mệnh thay vì an toàn theo khuôn phép được nêu rõ như một giả thuyết.

### Nhận ra mục tiêu của linh hồn và hành động sửa sai

Mục tiêu sâu xa đưa linh hồn đang nhập thể vào đời không thể được xác định trọn vẹn chỉ bằng sự tự vấn của phàm ngã; cần xem chủ đề xuyên suốt đời mình và điều mình thực sự có thể làm để giúp ích. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, việc chuyển từ âm nhạc và biểu diễn sang giảng dạy Minh Triết Ngàn Đời là sự nhận ra mục tiêu chi phối kiếp sống của mình; niềm thôi thúc mãnh liệt ấy cũng gợi khả năng từng bỏ lỡ hoặc cản trở công việc tương tự, nhưng đây là suy đoán về nghiệp quả. Những câu chuyện về sự chuộc lỗi và đổi hướng phụng sự nhấn mạnh hành động sửa sai thay cho tự ghét bỏ: khi nhận ra sai lầm, điều quan trọng là thay đổi cách làm và tiếp tục đóng góp cho Thiên Cơ.

### Tham thiền không được thay thế bài học của kiếp sống

Theo đoạn giáo lý được trích, nếu việc rèn luyện năng lực tham thiền khiến đạo sinh bỏ lỡ phẩm tính mà linh hồn dự định xây dựng trong một kiếp sống, kết quả là thể nguyên nhân phát triển lệch và thời gian phải được dùng để sửa chữa về sau. Trường hợp được nêu là một người thiên về sùng tín, mộng tưởng và tham thiền thần bí, trong khi mục tiêu của kiếp sống lại là học khoa học, sự kiện cụ thể và cách áp dụng hiểu biết vào đời sống hồng trần. Suy luận trong phần bình giảng liên hệ nhu cầu này với cung năm: sự chính xác trong tư duy chưa nhất thiết đi cùng khả năng xử lý máy móc hay công việc thực hành thường ngày.

### Bù đắp những năng lực còn thiếu

Việc quay về năng lực đã phát triển vì đó là con đường ít trở ngại nhất được so sánh với cách một người chỉ sử dụng chức năng vượt trội trong bốn chức năng của Carl Jung, thay vì rèn chức năng yếu. Những năng lực cần bù đắp có thể khác nhau ở từng người; sự chuyên môn hóa vẫn cần thiết, nhưng không nên trở thành lý do để mặc nhận một thiếu hụt đáng kể hoặc dùng câu "tôi vốn như vậy" che chở ảo cảm và ảo tưởng. Nếu bài học bị né tránh, một kiếp sống sau có thể đặt ra hoàn cảnh tương tự với vòng-giới-hạn chặt hơn. Giả thuyết được nêu là đôi khi một sự theo đuổi có vẻ quá mức lại nhằm nhanh chóng bù đắp phẩm tính còn thiếu, dù không thể vì thế mà xem mọi biểu hiện cực đoan là thích đáng.

### Địa vị thích hợp của tham thiền huyền bí

Giáo lý phân biệt tham thiền thần bí với tham thiền huyền bí được thực hiện có phương pháp: loại thứ hai thích hợp khi thể nguyên nhân đã tương đối phát triển cân đối và đạo sinh gần cuối Phòng Hiểu Biết, chuẩn bị bước sang Phòng Minh triết qua lần điểm đạo thứ nhất. Tham thiền dùng để trốn khỏi nhiệm vụ của linh hồn có thể làm một rung động mạnh lên quá mức so với các rung

động khác, khiến thể nguyên nhân phải được tái điều chỉnh trong những kiếp sau. Hình ảnh mỗi kiếp sống tạo nên một hình dạng hình học được dùng để diễn tả mục tiêu xây dựng sự cân đối, thay cho hình dạng lệch lạc.

### Giới hạn sức khỏe và khả năng vượt khó

Theo lời cảnh báo được trích, bệnh rõ rệt, khiếm khuyết bẩm sinh hoặc sự yếu kém trí tuệ có thể khiến tham thiền không phải lựa chọn khôn ngoan vì nó có nguy cơ làm tình trạng nặng thêm. Điều này không phủ nhận khả năng phát triển bằng con đường khác: ví dụ về người bị liệt vẽ bằng chuyển động mắt, người vẽ bằng bàn chân trái trong phim My Left Foot và người mù có thính giác âm nhạc đặc biệt minh họa cách một giới hạn chặt có thể thúc đẩy năng lực còn khả dụng. Bài học được rút ra là cần đối diện điều kiện thực tế của mình, thay vì xem tham thiền như lối thoát khỏi phẩm tính phải rèn luyện.

### Cá thể hóa việc chỉ định tham thiền

Hai yếu tố được giáo lý yêu cầu cân nhắc khi chỉ định một phương pháp tham thiền là đặc điểm giống dân phụ và loại cơ thể Đông phương hay Tây phương. Những khác biệt về khí chất, kể cả giữa các nhóm như Celt và Teuton, có thể khiến cùng một phương pháp làm ưu điểm tăng đến mức thành khuyết điểm hoặc khuếch đại nhược điểm sẵn có. Phần bình giảng lưu ý rằng kiến thức hiện nay chưa đủ để tự tin chỉ định sâu cho từng cá nhân như một huấn sư có khả năng nhận biết chính xác thể nguyên nhân; nguyên tắc trước hết là không gây tổn hại. Bài kiểm tra PIP được nhắc như một cách gợi ý các năng lực tương đối mạnh, yếu, chứ không thay thế sự nhận biết ấy.

### Hai phương hướng tham thiền qua các thời kỳ

Trong giống dân gốc Atlantis, tham thiền đi từ cõi cảm dục lên cõi trực giác qua cõi phụ nguyên tử và phần lớn bỏ qua cõi trí; nguy cơ là kích thích quá mức thể cảm dục, tùng thái dương và các trung tâm thấp. Trong giống dân gốc Arya, phương hướng là đặt tâm thức trước hết ở Hạ trí, rồi ở thể nguyên nhân, để nối phần thấp với phần cao; những đợt soi sáng thoáng qua dần nhường chỗ cho sự chiếu rọi liên tục. Cách diễn giải trong phần bình giảng cho rằng dấu vết của phương pháp cảm xúc vẫn còn trong một số lối tham thiền thần bí hiện nay, trong khi tham thiền trí tuệ thực sự chưa phổ biến.

### Nguy cơ của trí tuệ tách khỏi phần cao

Sự phát triển trí tuệ hiện nay mang theo nguy cơ ích kỷ, kiêu ngạo và quên mất phần cao mà phương pháp tham thiền đương thời phải hướng tới. Đặc biệt nguy hiểm là biến trí cụ thể thành một lĩnh vực biệt lập, cắt khỏi Thượng trí; vì thế phụng sự và sự vững vàng của trí tuệ được đặt làm điều kiện cho người tìm đường vào Huynh đệ Đoàn Chánh đạo. Trong phần liên hệ mang tính diễn giải, cuộc xung đột hiện thời được gắn với Hổ Cáp và Sao Thủy như một lựa chọn giữa trí cụ thể biệt lập với Trí trừu tượng và trực giác, thay vì xem những liên hệ chiêm tinh ấy là lời giải thích đã được xác lập cho mọi trường hợp.

### Khí chất Đông phương và Tây phương

Giáo lý ví Đông phương với trái tim, nguồn nhiệt và sinh lực, còn Tây phương với bộ não có chức năng tổ chức, định hướng và tích lũy sự kiện. Đông phương được mô tả là thiên về triết học, tư duy trừu tượng, nếp sống theo khuôn phép và hoạt động của trung tâm tim; Tây phương thiên về thực tiễn, kinh doanh, quyết định nhanh, trí cụ thể và hoạt động của trung tâm đầu cùng trung tâm cổ họng. Phần bình giảng gợi liên hệ giữa những nét Tây phương với các cung một, ba, năm và bảy,

nhưng cũng lưu ý sự di chuyển dân cư, công nghiệp hóa ở Trung Quốc và Ấn Độ, cùng các cung được gán cho hai khu vực khiến mọi phân loại đơn giản đều cần thận trọng.

### Bù trừ Đông–Tây trong thực hành

Theo đoạn giáo lý, người Đông phương đưa tâm thức lên đầu qua tham thiền chuyên cần, mantram, sự tĩnh cư và việc tuân theo hình thức thực hành trong thời gian dài. Người Tây phương trước hết cần đưa tâm thức về tim, dùng nhiều hình thức tập thể hơn và tìm được trung tâm của mình ngay giữa công việc, thành phố cùng đời sống đông đúc. Cách diễn giải được đề xuất là việc huyền bí học lan sang Tây phương có thể giúp bù cho xu hướng quá cụ thể, trong khi hoạt động công nghiệp ở Đông phương có thể tăng năng lực thực hành; chỉ định tham thiền không nên tiếp tục khuếch đại điều đã quá nổi trội ở mỗi bên.

### Khả năng làm việc giữa đời sống náo động

Mozart và Schubert từng ghi nhạc trên khăn ăn giữa quán xá, còn Beethoven mang sổ phác thảo khi đi trong rừng Vienna để giữ lại giai điệu vừa xuất hiện; trái lại, Puccini cần sự yên tĩnh tuyệt đối và thường viết lúc nửa đêm. Những ví dụ ấy gợi ra khả năng tập trung ngay giữa hoạt động thường ngày, một năng lực quan trọng khi Thánh Đoàn ngoại hiện và công việc không còn chỉ diễn ra trong các nơi ẩn cư yên tĩnh. Các chân sư phương Đông có thể phải thích nghi với sự náo nhiệt của phương Tây, dù Chân sư DK cũng dự báo việc đi lại trong kỷ nguyên mới sẽ yên tĩnh hơn.

### Phương Đông, phương Tây và sự quân bình

Theo đoạn giáo lý được bình giải, người phương Tây dùng các hình thức tập thể để đạt mục tiêu; trung tâm tim thức tỉnh biểu lộ qua phụng sự, vì thế phương Tây chú trọng tham thiền nơi tim và đời sống phụng sự. Cách đối chiếu trong phần bình giảng đặt Đức Phật, với Chân Thần cung ba và định hướng trí tuệ, bên cạnh Đức Christ, Đấng đem định hướng nơi tim đến trước hết cho cộng đồng Do Thái thiên về trí tuệ. Sự phát triển trí tuệ ở phương Đông và ảnh hưởng từ Đức Christ ở phương Tây cho thấy hai định hướng có thể bổ sung cho nhau; sự giao thoa ấy cũng có thể diễn ra trong từng cá nhân, không phụ thuộc hoàn toàn vào nơi sinh ở kiếp hiện tại.

### Phương pháp tham thiền tùy người, mục tiêu vẫn thống nhất

Chân sư DK lưu ý rằng phép tham thiền giúp một người phương Đông phát triển có thể gây nguy hiểm cho người phương Tây, và điều ngược lại cũng có thể xảy ra. Hình thức thực hành có thể dành cho cá nhân hoặc tập thể, mantram có thể được xướng riêng hoặc theo nhóm, và các trung tâm được chú ý cũng có thể khác nhau; mục tiêu chung vẫn là đạt sự quân bình, không củng cố quá mức điều đã phát triển mà bỏ quên nhu cầu thực sự. Việc chọn phương pháp còn tùy cá nhân, dân tộc và hoàn cảnh; những người hướng dẫn trên các cõi bên trong vẫn dẫn tất cả đến cùng Phòng Minh triết và Cửa Điểm Đạo. Phần bình giảng nhận xét rằng hiện nay con người chưa đủ sáng suốt để biết chắc nên chỉ định phương pháp nào cho từng trường hợp.

### Hiện diện từ xa và Định luật Tiết Kiệm

Việc đi lại bị hạn chế trong đại dịch gợi ra khả năng phát triển hình thức hiện diện từ xa ngày càng chân thực, thay vì luôn phải di chuyển thể xác. Theo một suy luận được đề xuất, cách làm ấy tiết kiệm thời gian, năng lượng và tiền bạc, nên có thể phù hợp với Định luật Tiết Kiệm. Đây là một hướng thích nghi được nêu ra, không phải phương pháp tham thiền đã được Chân sư DK ấn định.

### Cung bảy và cơ hội của phương Tây

Chân sư DK cảnh báo nguy cơ khi người phương Tây áp dụng những quy tắc vốn thích hợp cho người phương Đông, đồng thời cho biết Cung bảy của Định luật Nghi lễ hay Trật tự đang lên sẽ đem đến cho phương Tây các định luật mantram, phương pháp mantram và hình thức nghi lễ mà phương Đông đã có từ lâu. Nếu được nắm bắt đúng, xung lực này có thể đưa người phương Tây đến dưới chân Đức Chúa Tể Thế Giới. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, phương Đông đang nuôi dưỡng đời sống tinh thần phương Tây, còn khả năng thực hành và biểu hiện đã phát triển ở phương Tây có thể giúp phương Đông; các quốc gia và cá nhân đều nắm giữ những phần cần thiết cho sự quân bình chung.

### Cơ sở lý giải và sự thận trọng trên đường tu

*Thư Về Tham thiền Huyền môn* cung cấp cơ sở lý giải cho các thực hành, điều đặc biệt quan trọng với người phương Tây muốn hiểu mục đích trước khi thực hiện, thay vì chỉ dựa vào lòng tin. Phần bình giảng đối chiếu thái độ ấy với khuynh hướng của một số người muốn được dẫn dắt, dễ gán phẩm tính cao cả cả cho người rõ ràng không xứng đáng; khuynh hướng đi theo uy quyền này được liên hệ với cung sáu và cần dần nhường chỗ cho khả năng tự định hướng. Những phần tiếp theo của sách còn bàn đến nhiều nguy cơ, kể cả sự ám nhập; một giả thuyết trong phần bình giảng liên hệ các hiện tượng ám nhập khởi phát từ thập niên 1920 với những nguyên nhân về sau dẫn đến Thế chiến thứ hai.

## Text LOM 27 – Văn bản LOM 27

[1] It is our task now to deal briefly with the dangers that attend the practice of meditation as they manifest in the physical body. These dangers—like so much else in the Logoic scheme— [2] assume a three-fold nature, attacking [Page 102] three departments of the physical body. They show themselves:

[3] a—In the brain.

[4] b—In the nervous system.

[5] c—In the sex organs.

[6] It is needless to point out now the reason why I dealt first with the dangers of the mental and emotional bodies. It was necessary so to do, for many of the perils besetting the dense vehicle find their commencement on the subtler planes, and

[1] Giờ đây, nhiệm vụ của chúng ta là bàn vắn tắt về những nguy hiểm đi kèm việc thực hành tham thiền khi chúng biểu hiện trong thể xác. Những nguy hiểm này—cũng như rất nhiều điều khác trong hệ hành tinh của Thượng đế— [2] mang bản chất tam phân, tấn công [Page 102] ba bộ phận của thể xác. Chúng biểu lộ:

[3] a—Trong bộ não.

[4] b—Trong hệ thần kinh.

[5] c—Trong các cơ quan sinh dục.

[6] Lúc này không cần chỉ ra lý do vì sao Tôi đã bàn trước tiên về những nguy hiểm đối với thể trí và thể cảm dục. Làm như vậy là cần thiết, vì nhiều hiểm họa đe dọa hiện thể đậm đặc khởi nguồn trên các cõi tinh tế hơn,

are only the outer manifestations of inner evils.

[7] Each human being enters into life equipped with a physical and etheric body of certain constituents, those constituents being the product of a previous incarnation; they are virtually the body, reproduced exactly, that the man finally left behind him when death severed him from physical plane existence. [8] The task ahead of everybody is to take that body, realize its defects and requirements, and then deliberately set in and build a new body that may prove more adequate to the need of the inner spirit. This is a task of large dimensions and involves time, stern discipline, self-denial and judgment.

[9] The man who undertakes the practice of occult meditation literally "plays with fire." I wish you to emphasize this statement for it embodies a truth little realized. "Playing with fire" is an old truth that has lost its significance through flippant repetition, yet it is absolutely and entirely correct, and is not a symbolic teaching but a plain statement of fact. [10] Fire forms the basis of all— [11] the Self is fire, [12] the intellect is a phase of fire, [13] and latent in the microcosmic physical vehicles lies hid a veritable fire that can either be a destructive force, burning the tissue of the body and stimulating centers of an undesirable character, [14] or be a vivifying factor, acting as a [Page 103] stimulating and awakening agent. When directed along certain prepared channels, this fire may act as a purifier and the great connector between the lower and the Higher Self.

[15] In meditation the student seeks to contact the divine flame that is his Higher

và chỉ là những biểu hiện bên ngoài của các điều tai hại bên trong.

[7] Mỗi con người bước vào cuộc sống với một thể xác và một thể dĩ thái có những thành phần nhất định, những thành phần ấy là sản phẩm của một kiếp nhập thể trước; về thực chất, chúng là thân thể được tái tạo chính xác mà con người cuối cùng đã bỏ lại khi cái chết tách y khỏi sự hiện tồn trên cõi hồng trần. [8] Nhiệm vụ trước mắt của mỗi người là tiếp nhận thân thể ấy, nhận ra những khiếm khuyết và nhu cầu của nó, rồi chủ động bắt tay xây dựng một thân thể mới có thể đáp ứng đầy đủ hơn nhu cầu của tinh thần bên trong. Đây là một nhiệm vụ lớn lao, đòi hỏi thời gian, kỷ luật nghiêm ngặt, sự tự tiết chế và khả năng phán đoán.

[9] Người thực hành tham thiền huyền môn thực sự đang "đùa với lửa". Tôi muốn các bạn nhấn mạnh lời này, vì nó chứa đựng một chân lý ít người nhận ra. "Đùa với lửa" là một chân lý lâu đời đã mất đi thâm nghĩa do bị lặp lại một cách hời hợt, nhưng nó hoàn toàn đúng, và không phải một lời dạy mang tính biểu tượng mà là một phát biểu thẳng thắn về sự thật. [10] Lửa là nền tảng của tất cả— [11] Bản Ngã là lửa, [12] trí năng là một dạng của lửa, [13] và ẩn tiềm trong các hiện thể hồng trần của tiểu thiên địa là một ngọn lửa thực sự, có thể trở thành một mãnh lực hủy diệt, thiêu đốt mô của thân thể và kích thích những trung tâm có tính chất không mong muốn, [14] hoặc trở thành một yếu tố tiếp sinh lực, đóng vai trò một tác nhân [Page 103] kích thích và đánh thức. Khi được dẫn theo những đường dẫn đã chuẩn bị sẵn, ngọn lửa này có thể hoạt động như một tác nhân thanh lọc và là mối nối vĩ đại giữa phàm ngã và chân ngã.

[15] Trong tham thiền, đạo sinh tìm cách tiếp xúc với ngọn lửa thiêng liêng vốn là

Self, and to put himself likewise en rapport with the fire of the mental plane. [16] When meditation is forced, or is pursued too violently, [17] before the alignment between the higher and lower bodies via the emotional is completed, [18] this fire may act on the fire latent at the base of the spine (that fire called kundalini) and may cause it to circulate too early. [19] This will produce disruption and destruction instead of vivification and stimulation of the higher centers. [20] There is a proper geometrical spiralling which this fire should follow, dependent upon the ray of the student and the key of the vibration of his higher centers. [21] This fire should only be permitted to circulate under the direct instruction of the Master and consciously distributed by the student himself, following the specific oral instructions of the teacher. [22] Sometimes the fire may be aroused and spiral with correctness without the student knowing what is occurring on the physical plane; but on the inner planes he knows and has but failed to bring the knowledge through to the physical plane consciousness.

chân ngã của y, đồng thời đặt mình vào sự giao cảm với lửa của cõi trí. [16] Khi tham thiền bị cưỡng ép hoặc được thực hành quá mãnh liệt, [17] trước khi hoàn tất sự chỉnh hợp giữa các thể cao và thấp qua thể cảm dục, [18] ngọn lửa này có thể tác động lên ngọn lửa tiềm ẩn ở đáy cột sống (ngọn lửa gọi là kundalini) và khiến nó lưu chuyển quá sớm. [19] Điều này sẽ gây rối loạn và hủy hoại thay vì tiếp sinh lực và kích thích các trung tâm cao hơn. [20] Có một đường xoắn ốc đúng theo hình học mà ngọn lửa này phải tuân theo, tùy thuộc vào cung của đạo sinh và âm chủ của rung động nơi các trung tâm cao của y. [21] Chỉ nên cho phép ngọn lửa này lưu chuyển dưới sự chỉ dẫn trực tiếp của Chân sư, và chính đạo sinh phải phân phối nó một cách hữu thức, theo những chỉ dẫn truyền khẩu cụ thể của huấn sư. [22] Đôi khi ngọn lửa có thể được khơi dậy và chuyển động xoắn ốc đúng cách mà đạo sinh không biết điều gì đang xảy ra trên cõi hồng trần; nhưng trên các cõi bên trong, y biết và chỉ chưa đưa được sự hiểu biết ấy vào tâm thức cõi hồng trần.

[23] Let us take up for a moment the three dangers that principally beset the physical vehicles. I would like to point out that I deal with the trouble in its extreme, and that there are many intermediate stages of risk and trouble that attack the unwary student.

[23] Chúng ta hãy dành một chút thời gian xem xét ba nguy hiểm chủ yếu đe dọa các hiện thể hồng trần. Tôi muốn chỉ ra rằng Tôi đang bàn về vấn đề ở mức cực đoan, và có nhiều mức độ rủi ro cùng rối loạn trung gian tấn công đạo sinh thiếu thận trọng.

**Dangers to the physical brain. – Những nguy hiểm đối với bộ não hồng trần.**

[24] The brain suffers principally in two ways:—

[24] Bộ não chịu tổn hại chủ yếu theo hai cách:—

*[25] From congestion,* [26] causing a [27] suffusion of the blood [Page 104] vessels and a consequent strain upon the delicate brain tissue. [28] This may result in permanent injury, and may even cause imbecility. [29] It

*[25] Do sung huyết,* [26] gây [27] ứ đầy máu trong các [Page 104] mạch máu và do đó gây áp lực lên mô não mỏng manh. [28] Điều này có thể dẫn đến tổn thương vĩnh viễn, thậm chí gây suy giảm trí năng nghiêm trọng. [29]

shows in the initial stages as numbness and fatigue, [30] and if the student persists in meditation when these conditions are sensed the result will be serious. At all times a student should guard against continuing his meditation when any fatigue is felt, and should stop at the first indications of trouble. [31] All these dangers can be guarded against by the use of common-sense, and by remembering that the body must ever be trained gradually and be built slowly. [32] In the scheme of the Great Ones, hurry has no place.

Trong giai đoạn đầu, nó biểu hiện bằng cảm giác tê dại và mệt mỏi, [30] và nếu đạo sinh vẫn kiên trì tham thiền khi cảm thấy những tình trạng này thì hậu quả sẽ nghiêm trọng. Đạo sinh phải luôn tránh tiếp tục tham thiền khi cảm thấy bất kỳ sự mệt mỏi nào, và phải dừng lại ngay khi có dấu hiệu rối loạn đầu tiên. [31] Có thể phòng tránh tất cả những nguy hiểm này bằng lẽ thường, và bằng cách nhớ rằng thân thể luôn phải được rèn luyện dần dần và xây dựng chậm rãi. [32] Trong kế hoạch của Các Đấng Cao Cả, không có chỗ cho sự vội vàng.

[33] *From insanity.* This evil has often been seen in earnest students who persist in unwise pressure or seek unguardedly to arouse the sacred fire through breathing exercises and similar practices; [34] they pay the price of their rashness [35] through the loss of their reason. [36] The fire does not proceed in due geometrical form, the necessary triangles are not made, [37] and the electrical fluid [38] rushes with ever increasing speed and heat upwards, [39] and literally burns away all or part of the brain tissue, thus bringing about insanity and sometimes death.

[33] *Do loạn trí.* Tai hại này thường thấy ở những đạo sinh nhiệt thành cứ tiếp tục ép mình một cách thiếu sáng suốt, hoặc thiếu thận trọng tìm cách khơi dậy ngọn lửa thiêng liêng bằng các bài tập thở và những thực hành tương tự; [34] họ trả giá cho sự hấp tấp của mình [35] bằng việc mất trí. [36] Ngọn lửa không vận hành theo hình tướng hình học đúng đắn, các tam giác cần thiết không hình thành, [37] và lưu chất điện [38] lao lên với tốc độ và sức nóng ngày càng tăng, [39] thực sự thiêu hủy toàn bộ hoặc một phần mô não, do đó gây loạn trí và đôi khi gây tử vong.

[40] When these things are more widely comprehended and openly acknowledged, [41] doctors and brain specialists will study with greater care and accuracy the electrical condition of the spinal column, and correlate its condition with that of the brain. Good results will thus be achieved.

[40] Khi những điều này được thấu hiểu rộng rãi hơn và công khai thừa nhận, [41] các bác sĩ và chuyên gia về não sẽ nghiên cứu tình trạng điện của cột sống cẩn thận và chính xác hơn, đồng thời đối chiếu tình trạng ấy với tình trạng của bộ não. Nhờ đó sẽ đạt được những kết quả tốt.

**Dangers to the nervous system. – Những nguy hiểm đối với hệ thần kinh.**

[42] The troubles connected with the nervous system are more frequent than those attacking the brain, such as insanity and disruption of the brain tissue. [43] Almost all who undertake meditation are

[42] Những rối loạn liên quan đến hệ thần kinh thường gặp hơn những rối loạn tấn công bộ não, như loạn trí và tổn hại mô não. [43] Hầu như tất cả những người thực hành tham thiền đều nhận biết một tác động

conscious of an effect in [Page 105] the nervous system; sometimes it takes the form of sleeplessness, of excitability, of a strained energy and restlessness that permit of no relaxation; [44] of an irritability [45] that has been foreign perhaps to the disposition until meditation was pursued; [46] of a nervous reaction—such as a twitching of the limbs, the fingers or the eyes—of depression or a lowering of the vitality, and of many individual modes of showing tension and nervousness, differing according to nature and temperament. [47] This display of nervousness may be either severe or slight, but I seek earnestly to point out it is quite needless, provided the student adheres to *the rules of common-sense*, that he studies wisely his own temperament, and that he does not blindly proceed with forms and methods but insists on knowing the raison d'etre of instituted action. [48] If occult students [49] disciplined the life more wisely, if they studied the food problem more carefully, if they took the needed hours of sleep with more determination, [50] and if they worked with cautious slowness and not so much from impulse (no matter how high the aspiration) greater results would be seen and the Great Ones would have more efficient helpers in the work of serving the world.

trong [Page 105] hệ thần kinh; đôi khi nó biểu hiện dưới dạng mất ngủ, dễ kích động, trạng thái năng lượng căng thẳng và bồn chồn không cho phép thư giãn; [44] sự dễ cáu gắt [45] có lẽ vốn xa lạ với tính khí trước khi thực hành tham thiền; [46] phản ứng thần kinh—như co giật ở chân tay, ngón tay hoặc mắt—sự trầm uất hoặc suy giảm sinh lực, cùng nhiều cách biểu hiện căng thẳng và bất an thần kinh riêng biệt, khác nhau tùy theo bản chất và khí chất. [47] Những biểu hiện bất an thần kinh này có thể nặng hoặc nhẹ, nhưng Tôi tha thiết muốn chỉ ra rằng chúng hoàn toàn không cần xảy ra, miễn là đạo sinh tuân theo *các quy luật của lẽ thường*, sáng suốt nghiên cứu khí chất của chính mình, không mù quáng thực hành các hình thức và phương pháp mà nhất quyết tìm hiểu lý do của những hành động đã quy định. [48] Nếu các đạo sinh huyền môn [49] đưa đời sống vào kỷ luật một cách sáng suốt hơn, nghiên cứu vấn đề ăn uống cẩn thận hơn, kiên quyết hơn trong việc ngủ đủ số giờ cần thiết, [50] và làm việc chậm rãi, thận trọng thay vì quá nhiều theo sự thôi thúc nhất thời (dù khát vọng cao đến đâu), thì sẽ thấy những kết quả lớn hơn, và Các Đấng Cao Cả sẽ có những người trợ giúp hữu hiệu hơn trong công việc phụng sự thế gian.

[51] It is not my purpose in these letters to take up specifically the diseases of the brain and of the nervous system. I only desire to give general indications and warnings and (for your encouragement) to point out that later when the wise Teachers move among men and openly teach in specific schools, many forms of brain trouble and of nervous complaints will be cured through meditation wisely adjusted to the individual need. [52] Proper meditations will be set to stimulate quiescent centers, to turn the inner fire to proper channels, to distribute

[51] Trong những bức thư này, Tôi không có ý định bàn cụ thể về các bệnh của bộ não và hệ thần kinh. Tôi chỉ muốn đưa ra những chỉ dẫn và cảnh báo chung, đồng thời (để khích lệ các bạn) chỉ ra rằng về sau, khi các huấn sư minh triết đi lại giữa nhân loại và công khai giảng dạy trong những trường chuyên biệt, nhiều dạng rối loạn não và bệnh thần kinh sẽ được chữa lành qua tham thiền được điều chỉnh sáng suốt theo nhu cầu cá nhân. [52] Những bài tham thiền thích hợp sẽ được quy định để kích thích các trung tâm đang tĩnh tại, hướng ngọn lửa bên trong vào những

the divine heat in equable arrangement, to build in tissue [53] [Page 106] and to heal. The time for this is not yet, though it lies not so far ahead as you might imagine.

đường dẫn đúng đắn, phân phối sức nóng thiêng liêng một cách đồng đều, xây dựng mô [53] [Page 106] và chữa lành. Thời điểm ấy chưa đến, dù không xa như các bạn có thể tưởng.

**Dangers to the sex organs. – Những nguy hiểm đối với các cơ quan sinh dục.**

[54] The danger of the over-stimulation of these organs is well recognized theoretically, and I do not purpose to enlarge on it greatly today. I but seek to point out that this danger is very real. The reason is that in the overstimulation of these centers the inner fire is but following the line of least resistance, owing to the polarization of the race as a whole. [55] The work, therefore, that the student has to do is twofold:—

[54] Về lý thuyết, nguy hiểm do kích thích quá mức các cơ quan này đã được nhận biết rõ, và hôm nay Tôi không định bàn sâu về điều đó. Tôi chỉ muốn chỉ ra rằng nguy hiểm này rất thực. Lý do là khi các trung tâm này bị kích thích quá mức, ngọn lửa bên trong chỉ đang đi theo con đường ít trở ngại nhất, do sự phân cực của toàn thể nhân loại. [55] Vì vậy, công việc đạo sinh phải làm mang tính nhị phân:—

[56] a—He has to withdraw his consciousness from those centers; this is no easy task for it means working against the results of age-long development.

[56] a—Y phải rút tâm thức khỏi những trung tâm ấy; đây không phải nhiệm vụ dễ dàng, vì nó có nghĩa là đi ngược lại những kết quả của quá trình phát triển qua bao thời đại.

[57] b—He has to direct the attention of the creative impulse to the mental plane. [58] In so doing, if successful, he will turn the activity of the divine fire to the throat center and its corresponding head center, [60] instead of to the lower organs of generation. [61] Therefore, it will be apparent to you why—unless a man is very advanced—it is not wise to spend much time in meditation during the earlier years. [62] There was wisdom in the old Brahmanical rule that a man must give his early years to household endeavor, and only when he had fulfilled his function as a man [63] could he go on to the life of the devotee. This was the rule for the average. [64] With advanced egos, pupils and disciples, it is not so, and each must then work out his own individual problem.

[57] b—Y phải hướng sự chú ý của xung lực sáng tạo lên cõi trí. [58] Khi làm như vậy, nếu thành công, y sẽ chuyển hoạt động của ngọn lửa thiêng liêng lên trung tâm cổ họng và trung tâm đầu tương ứng, [60] thay vì hướng đến các cơ quan sinh sản thấp hơn. [61] Vì vậy, các bạn sẽ thấy rõ vì sao—trừ khi một người đã tiến hóa rất cao—việc dành nhiều thời gian tham thiền trong những năm đầu đời là không sáng suốt. [62] Quy luật Bà-la-môn cổ xưa chứa đựng minh triết khi yêu cầu một người dành những năm đầu đời cho bổn phận gia đình, và chỉ sau khi hoàn thành chức năng làm người của mình [63] mới có thể bước vào đời sống của người sùng tín. Đây là quy luật dành cho người trung bình. [64] Với những chân ngã tiến hóa cao, môn sinh và đệ tử thì không như vậy, và mỗi

người khi ấy phải tự giải quyết vấn đề riêng của mình.

JULY 29, 1920.

NGÀY 29 THÁNG 7 NĂM 1920.

## 2 - Dangers arising from the Karma of the student. Những nguy hiểm phát sinh từ nghiệp quả của đạo sinh.

These as you know may he grouped under three heads, as follows: [Page 107]

Như các bạn biết, những nguy hiểm này có thể được chia thành ba nhóm như sau: [Page 107]

[65] l—Those incidental to the karma of his present life.

[65] 1—Những nguy hiểm gắn với nghiệp quả của đời sống hiện tại của y.

[66] 2—Those based on his national heredity and his type of body.

[66] 2—Những nguy hiểm dựa trên di truyền dân tộc và loại thân thể của y.

[67] 3—Those attendant on his group affiliations, whether on the physical plane and so exoteric, or on the subtle planes and so esoteric.

[67] 3—Những nguy hiểm đi kèm các mối liên kết nhóm của y, dù trên cõi hồng trần và do đó thuộc ngoại môn, hay trên các cõi tinh tế và do đó thuộc nội môn.

[68] Just what do you mean by the "karma of the student?" We use words lightly, [69] and I presume that the thoughtless reply would be that the student's karma is the inevitable happenings of the present or the future that he cannot evade. This is somewhat right, but is only one aspect of the whole. Let us look at the matter first in a large manner, for oft in the just apprehension of big outlines comes comprehension of the small.

[68] Các bạn thực sự muốn nói gì khi nói đến "nghiệp quả của đạo sinh"? Chúng ta dùng từ một cách hời hợt, [69] và Tôi cho rằng câu trả lời thiếu suy xét sẽ là: nghiệp quả của đạo sinh là những sự việc tất yếu trong hiện tại hoặc tương lai mà y không thể tránh. Điều này đúng phần nào, nhưng chỉ là một phương diện của toàn thể. Trước hết, chúng ta hãy nhìn vấn đề trên bình diện rộng, vì thường chính nhờ nắm bắt đúng những đường nét lớn mà ta thấu hiểu những điều nhỏ.

[70] When our Logos founded the solar system He drew within the circle of manifestation matter sufficient for His project, and material adequate for the object He had in view. [71] He had not all possible objects in view for this one solar system: [72] he had some specific aim that necessitated

[70] Khi Thượng đế của chúng ta thiết lập hệ mặt trời, Ngài thu vào vòng tròn biểu hiện lượng vật chất đủ cho dự định của Ngài, và chất liệu phù hợp với mục tiêu Ngài nhắm tới. [71] Ngài không nhắm đến mọi mục tiêu khả dĩ cho hệ mặt trời này: [72] Ngài có một mục đích cụ thể, đòi hỏi một rung động cụ

some specific vibration and required therefore certain differentiated material. [73] This circle that we term the systemic or solar "ring-pass-not" bounds all that transpires within our system, and contains within its bounds our dual manifestation. [74] All within that ring vibrates to a certain key-measure, [75] and conforms to certain rules with the aim in view of the achievement of a particular goal, and the attainment of a certain end, known in its entirety only to the Logos Himself. [76] All within that circle is subject to specific rules and governed by a certain key measure, and might be regarded as being subject to the karma of that sevenfold periodic existence, and [77] actuated by causes dating back prior to the ringing of that circle, thus linking our system to its forerunner [78] and affiliating it with that which will come [Page 108] after. [79] Not an isolated unit are we, but part of a greater whole, governed in our totality by cosmic law [80] and working out (as a whole) certain definite aims.

thể và do đó cần những chất liệu đã biến phân nhất định. [73] Vòng tròn mà chúng ta gọi là "vòng-giới-hạn" của hệ thống hay của hệ mặt trời này bao quanh tất cả những gì diễn ra trong hệ thống của chúng ta, và chứa trong ranh giới của nó sự biểu hiện kép của chúng ta. [74] Tất cả những gì trong vòng ấy đều rung động theo một âm nhịp nhất định, [75] và tuân theo những quy luật nhất định nhằm đạt một mục tiêu riêng biệt và một kết quả nhất định mà chỉ chính Thượng đế mới biết trọn vẹn. [76] Tất cả những gì trong vòng tròn ấy đều chịu những quy luật cụ thể và sự chi phối của một âm nhịp nhất định; có thể xem chúng là chịu nghiệp quả của sự hiện tồn thất phân theo chu kỳ ấy, và [77] chịu tác động của những nguyên nhân có từ trước khi vòng tròn ấy được vạch ra, qua đó liên kết hệ thống của chúng ta với hệ thống tiền thân [78] và gắn kết nó với hệ thống sẽ xuất hiện [Page 108] sau này. [79] Chúng ta không phải một đơn vị biệt lập, mà là một phần của toàn thể lớn hơn, toàn bộ chúng ta chịu sự chi phối của định luật vũ trụ [80] và cùng nhau thực hiện những mục đích xác định.

**Microcosmic purpose. – Mục đích của tiểu thiên địa.**

[81] So it is with the Microcosm. The Ego on his own plane [82] and on a tiny scale, repeats the action of the Logos. [83] For certain ends [84] he builds a certain form; he gathers certain material, and aims at a definite consummation that shall be the result of that gathered material vibrating to a certain measure, [85] governed in one specific life by certain rules and aiming at some one particular object,—*not all possible objects.*

[81] Tiểu thiên địa cũng vậy. Chân ngã trên cõi riêng của mình [82] và trên một quy mô rất nhỏ, lặp lại hành động của Thượng đế. [83] Vì những mục tiêu nhất định, [84] y xây dựng một hình tướng nhất định; y tập hợp những chất liệu nhất định và nhắm đến một sự thành tựu xác định, vốn là kết quả của việc chất liệu đã tập hợp ấy rung động theo một nhịp nhất định, [85] chịu sự chi phối của những quy luật nhất định trong một đời sống cụ thể và hướng đến một mục tiêu riêng biệt,—*không phải mọi mục tiêu khả dĩ.*

[86] Each Personality is to the Ego what the solar system is to the Logos. [87] It is his field

[86] Mỗi phàm ngã đối với Chân ngã cũng như hệ mặt trời đối với Thượng đế. [87] Đó là

of manifestation [88] and the method whereby he attains a demonstrable object. [89] That aim may be the acquirement of virtue by paying the price of vice; [90] it may be the attainment of business acumen by the struggle to provide the necessities of life; [91] it may be the development of sensitiveness by the revealing cruelties of nature; [92] it may be the building in of unselfish devotion by the appeal of needy dependents; [93] or it may be the transmutation of desire by the method of meditation on the path. [94] It is for each soul to find out. [95] What I want to impress upon you [96] is the fact that there is a certain danger incident to this very factor. If, for instance, in the acquirement of the mental capacity to meditate, the student misses the very thing he came into the physical body to acquire, the result is not so much a gain as an unequal development and a temporary loss of time.

trường biểu hiện của y [88] và là phương pháp qua đó y đạt được một mục tiêu có thể biểu lộ rõ ràng. [89] Mục đích ấy có thể là đạt được đức hạnh bằng cách trả giá cho thói xấu; [90] có thể là đạt được sự nhạy bén trong kinh doanh qua cuộc đấu tranh để đáp ứng những nhu cầu thiết yếu của cuộc sống; [91] có thể là phát triển sự nhạy cảm qua những khắc nghiệt của tự nhiên đem lại nhận thức; [92] có thể là xây dựng lòng sùng tín vô vị kỷ qua lời kêu gọi của những người phụ thuộc đang thiếu thốn; [93] hoặc có thể là chuyển hóa dục vọng bằng phương pháp tham thiền trên Đường Đạo. [94] Mỗi linh hồn phải tự tìm ra điều đó. [95] Điều Tôi muốn khắc sâu nơi các bạn [96] là sự thật rằng chính yếu tố này đi kèm một nguy hiểm nhất định. Chẳng hạn, nếu trong quá trình đạt được năng lực trí tuệ để tham thiền, đạo sinh bỏ lỡ chính điều y đã nhập vào thể xác để đạt được, thì kết quả không hẳn là một lợi ích mà là sự phát triển không đồng đều và sự mất thời gian tạm thời.

[97] Let us be specific and illustrate:— [98] An Ego has formed his three-fold body of manifestation and set his ring-pass-not with the purpose in view of building into his [Page 109] causal body the faculty of "mental apprehension of the basic facts of life." [99] The object of that one incarnation is to develop the mental capacity of the student; to teach him concrete facts and science and thus to enlarge the content of his mental body, with a view to future work. He may be over-developed on the heart side, too much of the devotee; he may have spent many lives in dreaming dreams and in seeing visions and in mystic meditation. [100] To be practical, full of common sense, to know the curriculum of the Hall of Learning and to apply practically the knowledge learnt on the physical plane is his great need. [101] Yet, even though his ring-pass-not seems to proscribe [102] and limit his inherent

[97] Chúng ta hãy nói cụ thể và minh họa:— [98] Một Chân ngã đã tạo thành thân thể biểu hiện tam phân của mình và thiết lập vòng-giới-hạn, nhằm xây dựng trong [Page 109] thể nguyên nhân năng lực "nắm bắt bằng trí tuệ những sự thật cơ bản của cuộc sống". [99] Mục tiêu của kiếp nhập thể ấy là phát triển năng lực trí tuệ của đạo sinh; dạy y những sự thật cụ thể và khoa học, qua đó mở rộng nội dung của thể trí để chuẩn bị cho công việc tương lai. Y có thể đã phát triển quá mức về phương diện trái tim, quá thiên về sùng tín; y có thể đã trải qua nhiều kiếp mơ mộng, thấy linh ảnh và tham thiền thần bí. [100] Sống thực tế, đầy lẽ thường, hiểu chương trình học của Phòng Học Tập và ứng dụng thực tiễn kiến thức đã học trên cõi hồng trần là nhu cầu lớn của y. [101] Tuy nhiên, dù vòng-giới-hạn của y dường như ngăn cấm [102] và hạn chế những khuynh hướng cố hữu của y, và dù hoàn cảnh đã

tendencies, and even though the stage is set so that it would seem he must learn the lessons of practical living in the world, he learns not, but follows what is to him the line of least resistance. [103] He dreams his dreams, and stays aloof from world affairs; he does not fulfil the desire of the Ego, but misses opportunity; he suffers much, and in the next life is necessitated a similar staging and a stronger urge, and a closer ring-pass-not [104] until he complies with the will of his Ego.

[105] For such an one, meditation helps not, but mainly hinders. [106] As before I have said, meditation (to be wisely undertaken) is for those who have reached a point in evolution where the rounding out of the causal body is somewhat matured and where the student is in one of the final grades in the Hall of Learning. [107] You need to remember that I refer not here to the mystic meditation but to the scientifically occult meditation. [108] The dangers are, therefore, practically those of wasted time, of an intensification of a vibration out of ill proportion to the key of the other vibrations, and of an unequal rounding out and a lop-sided building that will necessitate reconstructing in other lives. [Page 110]

[108b] JULY 30, 1920.

**[108c] Dangers based on national heredity and type of body.**

July 30th, 1920. 9 pm.

It is late, brother of mine, to be doing the work but the exigences of the hour demand a measured haste, so we will take advantage of the quiet and silence to continue the instructions on the dangers to be guarded against in meditation; our topic being the

được bố trí khiến dường như y phải học những bài học về đời sống thực tế trong thế gian, y vẫn không học mà đi theo điều đối với y là con đường ít trở ngại nhất. [103] Y mơ những giấc mơ của mình và đứng ngoài những việc thế gian; y không thực hiện mong muốn của Chân ngã mà bỏ lỡ cơ hội; y chịu nhiều đau khổ, và trong kiếp sau cần một sự bố trí tương tự, một sự thôi thúc mạnh hơn, cùng một vòng-giới-hạn chặt hơn [104] cho đến khi y tuân theo ý chí của Chân ngã mình.

[105] Đối với người như vậy, tham thiền không giúp ích mà chủ yếu gây trở ngại. [106] Như Tôi đã nói trước đây, tham thiền (để thực hành một cách sáng suốt) dành cho những người đã đạt đến một điểm trong tiến hóa nơi sự hoàn thiện thể nguyên nhân đã phần nào chín muồi, và đạo sinh đang ở một trong những cấp học cuối tại Phòng Học Tập. [107] Các bạn cần nhớ rằng ở đây Tôi không nói đến tham thiền thần bí mà nói đến tham thiền huyền môn có tính khoa học. [108] Vì vậy, những nguy hiểm thực tế là lãng phí thời gian, tăng cường một rung động mất cân đối với âm chủ của các rung động khác, cùng sự hoàn thiện không đồng đều và sự xây dựng lệch lạc sẽ đòi hỏi phải tái thiết trong những kiếp khác. [Page 110]

[108b] NGÀY 30 THÁNG 7 NĂM 1920.

**[108c] Những nguy hiểm dựa trên di truyền dân tộc và loại thân thể.**

Ngày 30 tháng 7 năm 1920. 9 giờ tối.

Huynh đệ của tôi, đã muộn để làm công việc này, nhưng những đòi hỏi cấp bách của thời điểm buộc chúng ta phải khẩn trương một cách chừng mực, nên chúng ta sẽ tận dụng sự yên tĩnh và im lặng để tiếp tục những huấn thị về các nguy hiểm cần đề phòng

dangers incident to a man's heredity and type of body.

trong tham thiền; chủ đề của chúng ta là những nguy hiểm gắn với di truyền và loại thân thể của một người.

[109] ...As you may well imagine it is not my purpose to enlarge upon the dangers incidental to a defective body, save in general terms to lay down the ruling that where there is definite disease, congenital trouble or mental weakness of any kind, meditation is not the part of discretion, but may serve but to intensify the trouble. [110] I wish specifically to point out for the guidance of future students and as a prophetic statement, that in days to come when the science of meditation is more comprehended, two factors will be wisely weighed and considered before assigning a meditation. These factors are:

[109] ...Như các bạn có thể hình dung, Tôi không có ý định bàn sâu về những nguy hiểm gắn với một thân thể khiếm khuyết, ngoài việc nêu quy định chung rằng khi có bệnh rõ rệt, rối loạn bẩm sinh hoặc bất kỳ dạng suy yếu trí tuệ nào, tham thiền không phải lựa chọn thận trọng mà có thể chỉ làm vấn đề trầm trọng thêm. [110] Tôi đặc biệt muốn chỉ ra, để hướng dẫn các đạo sinh tương lai và như một lời tiên báo, rằng trong những ngày sắp tới, khi khoa học tham thiền được thấu hiểu hơn, hai yếu tố sẽ được cân nhắc và xem xét sáng suốt trước khi giao một bài tham thiền. Những yếu tố ấy là:

[112] a—The man's subrace characteristics.

[112] a—Những đặc điểm giống dân phụ của người ấy.

[113] b—His type of body, whether it is oriental or occidental.

[113] b—Loại thân thể của y, thuộc phương Đông hay phương Tây.

[114] In this way, certain disasters will be avoided and certain troubles obviated that are now found in a more or less degree in every occult group.

[114] Bằng cách này, sẽ tránh được những tai họa và ngăn ngừa những rối loạn hiện có ở mức độ ít nhiều trong mọi nhóm huyền môn.

[115] It is generally recognized that each race has for its predominant feature some one outstanding quality of the emotional body. This is the general rule. [116] In contrasting the Italian and the Teutonic racial differences, those differences are summed up in our minds in terms of the emotional body. [117] We think of the Italian as fiery, romantic, unstable and brilliant; [118] we think of the Teuton as phlegmatic, matter-of-fact, sentimental and stolidly, logically clever. [119] It will, therefore, be apparent to you that these different

[115] Người ta thường thừa nhận rằng mỗi dân tộc có một phẩm tính nổi bật nào đó của thể cảm dục làm đặc điểm chủ đạo. Đây là quy luật chung. [116] Khi đối chiếu những khác biệt dân tộc giữa người Ý và người German, trong trí chúng ta, những khác biệt ấy được tóm lược theo thể cảm dục. [117] Chúng ta nghĩ người Ý nồng nhiệt, lãng mạn, thiếu ổn định và tài hoa; [118] chúng ta nghĩ người German điềm đạm, thực tế, đa cảm và thông minh theo lối trầm tĩnh, hợp lý. [119] Vì vậy, các bạn sẽ thấy rõ rằng những khí chất khác nhau này mang theo

temperaments carry with them their own dangers, and that in the unwise pursuit of unsuitable meditations, virtues could be emphasized till they approximated vices, temperamental weaknesses could be intensified till they became menaces, and consequently [Page 111] lack of balance would result [120] instead of that attainment of equilibrium and that fine rounding out of the causal body which is one of the aims in view. [121] When, therefore, the wise Teacher [122] moves among men and Himself apportions meditation, these racial differences will be weighed and their inherent defects will be offset and not intensified. Over-development and disproportionate attainment will be obviated by the equalizing effects of occult meditation. [122b] Hence, brother of old, it will be realised by you how wise have been the leaders in our inner school. The meditation laid out there for the graded students is not as yet the truly occult and scientific one, but it aims primarily at the stabilising of the mental body, at its even development, and above all at the building in of the higher virtues. The basis is being laid for future work, and that is all. The time for the next step approaches.

những nguy hiểm riêng, và khi thiếu sáng suốt thực hành những bài tham thiền không phù hợp, các đức tính có thể được nhấn mạnh đến mức gần thành thói xấu, những nhược điểm khí chất có thể gia tăng đến mức trở thành mối đe dọa, và do đó [Page 111] sẽ dẫn đến mất cân bằng [120] thay vì đạt được sự quân bình và sự hoàn thiện tốt đẹp của thể nguyên nhân, vốn là một trong những mục đích nhắm tới. [121] Vì vậy, khi huấn sư minh triết [122] đi lại giữa nhân loại và chính Ngài phân định bài tham thiền, những khác biệt dân tộc này sẽ được cân nhắc, và những khiếm khuyết cố hữu sẽ được hóa giải chứ không bị tăng cường. Các tác động quân bình của tham thiền huyền môn sẽ ngăn ngừa sự phát triển quá mức và sự thành tựu mất cân đối. [122b] Do đó, Huynh Đệ của Ngày Xưa, huynh đệ sẽ nhận ra những vị lãnh đạo trong trường nội môn của chúng ta đã khôn ngoan biết bao. Bài thiền được quy định ở đó cho các đạo sinh phân theo cấp bậc chưa phải là bài thiền thực sự huyền bí và khoa học, mà chủ yếu nhằm ổn định thể trí, giúp nó phát triển đồng đều, và trên hết là bồi đắp những đức hạnh cao hơn. Nền tảng đang được đặt cho công việc tương lai, và chỉ có vậy. Thời điểm cho bước tiếp theo đang đến gần.

[123] Meditation as followed now and as followed in Atlantean days differs fundamentally. [124] In the fourth root race an effort was made to facilitate attainment via the atomic subplane, from the emotional plane to the intuitional, to the practical exclusion of the mental. It followed the line of the emotions and had a definite effect on the emotional body. It worked upwards from the emotional instead of, as now, working on mental levels and from those levels making the effort to control the two lower. [125] In the Aryan root-race, the attempt is being made to bridge the gap between the higher and the lower and, by centering the

[123] Tham thiền như hiện nay được thực hành khác căn bản với tham thiền thời Atlantis. [124] Trong giống dân gốc thứ tư, người ta đã nỗ lực tạo thuận lợi cho sự thành tựu qua cõi phụ nguyên tử, từ cõi cảm dục đến cõi trực giác, gần như bỏ qua cõi trí. Phương pháp ấy đi theo con đường cảm xúc và có tác động rõ rệt lên thể cảm dục. Nó hoạt động hướng lên từ thể cảm dục, thay vì như hiện nay hoạt động trên các cấp độ trí tuệ rồi từ đó nỗ lực kiểm soát hai cấp độ thấp hơn. [125] Trong giống dân gốc Arya, người ta đang nỗ lực bắt cầu qua khoảng cách giữa phần cao và phần thấp, và bằng cách tập trung tâm thức trong Hạ trí rồi về sau trong

consciousness in the lower mind and later in the causal, [126] to tap the higher until the downflow from that higher will be continuous. With most of the advanced students at present all that is felt is occasional rushes of illumination, but later will be felt a steady irradiation. [127] Both methods carry their own dangers. [128] In Atlantean days, meditation tended to overstimulation of the emotions and although men touched great heights, yet they also touched great depths. Sex magic was unbelievably rampant. The solar plexus was apt to be over vivified, the triangles were not correctly followed, [129] and the lower centers were caught in the reaction of the fire with dire results.

thể nguyên nhân, [126] tiếp cận phần cao cho đến khi dòng tuôn xuống từ phần cao ấy trở nên liên tục. Với phần lớn đạo sinh tiến bộ hiện nay, tất cả những gì họ cảm nhận chỉ là những đợt soi sáng bất chợt, nhưng về sau họ sẽ cảm nhận một sự tỏa sáng ổn định. [127] Cả hai phương pháp đều mang những nguy hiểm riêng. [128] Vào thời Atlantis, tham thiền có khuynh hướng kích thích cảm xúc quá mức, và dù con người đạt những đỉnh cao lớn lao, họ cũng chạm những vực sâu ghê gớm. Huyền thuật tính dục lan tràn đến mức khó tin. Tùng thái dương dễ được tiếp sinh lực quá mức, các tam giác không được tuân theo đúng cách, [129] và những trung tâm thấp bị cuốn vào phản ứng của lửa với những hậu quả khủng khiếp.

[130] The dangers now are different. The development of [Page 112] mind carries with it the dangers of selfishness, of pride, of blind forgetfulness of the higher that it is the aim of the present method to offset. If the adepts of the dark path attained great powers in Atlantean days they are still more dangerous now. Their control is much more widespread. Hence the emphasis laid on service, and on the steadying of the mind as an essential in the man who seeks to progress and to become a member of the Brotherhood of Light.

[130] Những nguy hiểm hiện nay khác đi. Sự phát triển của [Page 112] trí tuệ mang theo những nguy hiểm của tính ích kỷ, lòng kiêu hãnh và sự quên lãng mù quáng đối với phần cao—những điều mà phương pháp hiện tại nhằm hóa giải. Nếu các chân sư của con đường bóng tối đã đạt quyền năng lớn vào thời Atlantis, thì nay họ còn nguy hiểm hơn. Sự kiểm soát của họ rộng hơn nhiều. Vì thế, phụng sự được nhấn mạnh, và việc làm cho thể trí vững vàng được xem là điều thiết yếu đối với người muốn tiến bộ và trở thành thành viên của Huynh đệ Đoàn Ánh Sáng.

[132] The matter I now seek to give some instruction upon is one of very real importance to all earnest students at this time. The orient is to the evolving race of men what the heart is to the human body; [133] it is the source of light, of life, of heat, and of vitality. [134] The occident is to the race what the brain or mental activity is to the body,—the directing organizing factor, the instrument of the lower mind, the accumulator of facts. [135] The difference in the entire, “make-up” (as you term it) of the

[132] Vấn đề mà giờ đây Tôi muốn đưa ra một vài chỉ dẫn có tầm quan trọng rất thực đối với tất cả đạo sinh nhiệt thành lúc này. Phương Đông đối với nhân loại đang tiến hóa cũng như trái tim đối với thân thể con người; [133] đó là nguồn ánh sáng, sự sống, sức nóng và sinh lực. [134] Phương Tây đối với nhân loại cũng như bộ não hoặc hoạt động trí tuệ đối với thân thể,—yếu tố chỉ đạo và tổ chức, công cụ của Hạ trí, nơi tích lũy các sự thật. [135] Sự khác biệt trong toàn bộ “cấu tạo” (như các bạn gọi) giữa người

oriental and of the European or American is so great and so well recognized that it is mayhap needless for me to dwell upon it.

phương Đông và người châu Âu hay châu Mỹ lớn đến mức và được nhận biết rõ đến mức có lẽ Tôi không cần bàn lâu về điều đó.

[136] The oriental is philosophical, naturally dreamy, trained through centuries to think in abstract terms, [137] fond of obstruse dialectics, temperamentally lethargic, and climatically slow. [138] Ages of metaphysical thinking, of vegetarian living, of climatic inertia and of a rigid adherence to forms and to the strictest rules of living [139] have produced a product the exact opposite of his occidental brother.

[136] Người phương Đông thiên về triết học, vốn hay mơ mộng, được rèn luyện qua nhiều thế kỷ để suy nghĩ bằng những khái niệm trừu tượng, [137] thích biện chứng khó hiểu, có khí chất uể oải và chậm chạp do khí hậu. [138] Nhiều thời đại tư duy siêu hình, sống chay, trì trệ do khí hậu và tuân thủ cứng nhắc các hình thức cùng những quy luật sinh hoạt nghiêm ngặt nhất [139] đã tạo ra một con người hoàn toàn đối lập với huynh đệ phương Tây của y.

[140] The occidental is practical, businesslike, [141] dynamic, [142] quick in action, [143] a slave to organization (which is after all but another form of ceremonial), [144] actuated by a very concrete mind, [145] acquisitive, [146] critical, [147] and at his best when affairs move quickly and rapid mental decision is required. [148] He detests abstract thought yet appreciates it when apprehended, and when he can make those thoughts [Page 113] *facts* on the physical plane. [149] He uses his head more than his heart center, and his throat center is apt to be vitalized. [150] The oriental uses his heart center more than the head and necessarily the corresponding head centers. [151] The center at the top of the spine at the base of the skull functions more actively than the throat.

[140] Người phương Tây thực tế, tháo vát, [141] năng động, [142] hành động nhanh, [143] lệ thuộc vào tổ chức (xét cho cùng cũng chỉ là một hình thức khác của nghi lễ), [144] chịu sự thúc đẩy của một trí cụ thể rất mạnh, [145] ham thu nhận, [146] hay phê phán, [147] và phát huy tốt nhất khi công việc diễn biến nhanh và đòi hỏi quyết định trí tuệ mau lẹ. [148] Y ghét tư tưởng trừu tượng nhưng lại trân trọng khi nắm bắt được nó, và khi có thể biến những tư tưởng ấy [Page 113] thành *sự thật* trên cõi hồng trần. [149] Y sử dụng đầu nhiều hơn trung tâm tim, và trung tâm cổ họng của y dễ được tiếp sinh lực. [150] Người phương Đông sử dụng trung tâm tim nhiều hơn đầu, và tất nhiên cả những trung tâm đầu tương ứng. [151] Trung tâm ở đỉnh cột sống, tại đáy hộp sọ, hoạt động tích cực hơn trung tâm cổ họng.

[152] The oriental progresses by the withdrawing of the center of consciousness to the head through strenuous meditation. That is the center that he needs to master, he learns by the wise use of mantrams, [153] by retiring into seclusion, by isolation and by the careful following of specific forms for many hours each day for many days.

[152] Người phương Đông tiến bộ bằng cách rút trung tâm tâm thức lên đầu qua tham thiền chuyên cần. Đó là trung tâm y cần làm chủ; y học qua việc sử dụng sáng suốt các mantram, [153] qua việc lui về nơi thanh vắng, sống biệt lập và cẩn thận tuân theo những hình thức cụ thể nhiều giờ mỗi ngày trong nhiều ngày.

[154] The occidental has in view the withdrawal of his consciousness to the heart at first, for already he works so much with the head centers. [155] He works more by the use of collective forms and not individual mantrams; [156] he does not work so much in isolation as his oriental brother, but has to find his center of consciousness even in the noise and whirl of business life and in the throngs of great cities. He [157] employs collective forms for the attainment of his ends, and the awakening of the heart center shows itself in service. [158] Hence the emphasis laid in the Occident on the heart meditation and the subsequent life of service.

[154] Người phương Tây trước tiên nhắm đến việc rút tâm thức về tim, vì y đã hoạt động quá nhiều với các trung tâm đầu. [155] Y hoạt động nhiều hơn qua việc sử dụng những hình thức tập thể thay vì các mantram cá nhân; [156] y không làm việc biệt lập nhiều như huynh đệ phương Đông, mà phải tìm ra trung tâm tâm thức của mình ngay giữa tiếng ồn và vòng xoáy của đời sống kinh doanh, giữa đám đông ở những thành phố lớn. Y [157] sử dụng những hình thức tập thể để đạt các mục tiêu của mình, và sự thức tỉnh của trung tâm tim biểu lộ trong phụng sự. [158] Vì thế, phương Tây nhấn mạnh tham thiền về tim và đời sống phụng sự tiếp theo.

[159] You will see, therefore, that when the real occult work is begun, the method may differ—and will necessarily differ—in the east and in the west, but the goal will be the same. [160] It must be borne in mind, for instance, that a meditation that would aid the development of an oriental, might bring danger and disaster to his western brother. The reverse would also be the case. But always the goal will be the same. [161] Forms may be individual or collective, mantrams may be chanted by units or by groups, different centers may be the object of specialized attention, yet [Page 114] the results will be identical. [163] Danger arises when the occidental bases his endeavor on rules that suffice for the oriental, as AB has at times been so wisely pointed out. In the wisdom of the Great Ones this danger is being offset. Different methods for different races, diverse forms for those of various nationalities, [164] but the same wise guides on the inner planes, the same great Hall of Wisdom, the same Gate of Initiation, admitting all into the inner sanctuary.... lie ahead of all.

[159] Vì vậy, các bạn sẽ thấy rằng khi công việc huyền môn thực sự bắt đầu, phương pháp có thể khác nhau—và tất yếu sẽ khác nhau—giữa phương Đông và phương Tây, nhưng mục tiêu vẫn như nhau. [160] Chẳng hạn, cần ghi nhớ rằng một bài tham thiền giúp người phương Đông phát triển có thể mang nguy hiểm và tai họa đến cho huynh đệ phương Tây. Điều ngược lại cũng đúng. Nhưng mục tiêu luôn như nhau. [161] Các hình thức có thể là cá nhân hoặc tập thể, các mantram có thể do từng người hoặc nhóm xướng tụng, những trung tâm khác nhau có thể là đối tượng được chú ý đặc biệt, nhưng [Page 114] kết quả sẽ giống nhau. [163] Nguy hiểm phát sinh khi người phương Tây đặt nỗ lực của mình trên những quy luật phù hợp với người phương Đông, như AB đôi khi đã được chỉ ra rất sáng suốt. Trong minh triết của Các Đấng Cao Cả, nguy hiểm này đang được hóa giải. Những phương pháp khác nhau dành cho các dân tộc khác nhau, những hình thức đa dạng dành cho người thuộc những quốc gia khác nhau, [164] nhưng vẫn cùng những vị hướng dẫn minh triết trên các cõi bên trong, cùng Phòng Minh triết vĩ đại, cùng Cổng Điểm Đạo đón

nhận tất cả vào thánh điện bên trong.... đang ở phía trước mọi người.

[165] In concluding this subject, I seek to give a hint:—The seventh Ray of Ceremonial Law or Order (the ray now coming into power) provides for the occidental what has long been the privilege of the oriental. [166] Great is the day of opportunity, and in the sweeping onward of this seventh force comes the needed impetus that may—if rightly grasped—drive to the Feet of the Lord of the World the dweller in the occident.

[165] Để kết thúc chủ đề này, Tôi muốn đưa ra một gợi ý:—Cung bảy của Định luật Nghi lễ hay Trật tự (cung hiện đang đi vào quyền lực) mang đến cho người phương Tây điều từ lâu đã là đặc quyền của người phương Đông. [166] Ngày cơ hội thật lớn lao, và trong đà tiến mạnh mẽ của mãnh lực thứ bảy này xuất hiện sự thúc đẩy cần thiết có thể—nếu được nắm bắt đúng—đưa người sống ở phương Tây đến dưới Chân Đức Chúa Tể Thế Giới.

## Commentary *Thư Về Tham thiền Huyền môn* Chương trình 27

Well, hello everybody, and we're continuing here with program 27. We're on page 102, right in there, for *Letters on Occult Meditation*, and we're dealing with a lengthy chapter called The Dangers of Meditation.

Xin chào tất cả các bạn, chúng ta tiếp tục với chương trình 27. Chúng ta đang ở trang 102 của *Thư Về Tham thiền Huyền môn*, và đang bàn đến một chương dài mang tên Những Nguy Hiểm của Tham Thiền.

**[1] It is our task now to deal briefly with the dangers that attend the practice of meditation as they manifest in the physical body. These dangers—like so much else in the Logoic scheme—**

**[1] Giờ đây, nhiệm vụ của chúng ta là bàn vắn tắt về những nguy hiểm đi kèm việc thực hành tham thiền khi chúng biểu hiện trong thể xác. Những nguy hiểm này—cũng như rất nhiều điều khác trong hệ hành tinh của Thượng đế—**

and I suppose this means the scheme which our Solar Logos represents within a Cosmic Logos,

và Tôi cho rằng điều này hàm ý hệ hành tinh mà Thái dương Thượng đế của chúng ta đại diện bên trong một Thượng đế Vũ Trụ,

**[2] assume a three-fold nature, attacking three departments of the physical body. They show themselves:**

**[2] mang bản chất tam phân, tấn công [Page 102] ba bộ phận của thể xác. Chúng biểu lộ:**

**[3] a—In the brain.**

**[3] a—Trong bộ não.**

**[4] b—In the nervous system.**

**[4] b—Trong hệ thần kinh.**

**[5] c—In the sex organs.**

**[5] c—Trong các cơ quan sinh dục.**

Right, okay, and apparently when we're talking about the Logoic scheme, it's not just the scheme of the Planetary Logos, though I think that would be the first consideration, but obviously meditation is going on in the different planetary schemes, and taken together, they represent a kind of Logoic scheme. As I said before, the planetary schemes are like chains in the greater Logoic scheme of our Solar Logos, and so it goes with other planets that may be involved in relation to the different stars in the seven solar systems, of which ours is one.

Dường như khi nói về hệ hành tinh của Thượng đế, chúng ta không chỉ nói đến hệ hành tinh của Đức Hành Tinh Thượng Đế, dù Tôi nghĩ đó là điều cần xét đến trước tiên; nhưng hiển nhiên việc tham thiền đang diễn ra trong các hệ hành tinh khác nhau, và xét chung lại, chúng đại diện cho một dạng hệ hành tinh của Thượng đế. Như Tôi đã nói trước đây, các hệ hành tinh giống như những dãy trong hệ hành tinh lớn hơn của Thái dương Thượng đế của chúng ta; điều này cũng đúng với các hành tinh khác có thể tham gia vào mối liên hệ với những ngôi sao khác nhau trong bảy hệ mặt trời, mà hệ mặt trời của chúng ta là một trong số đó.

But for practical purposes, right down to Earth, now we're speaking about our scheme, our chain, Earth chain, our globe, Earth globe.

Nhưng xét về mặt thực tiễn, trở về ngay với Trái Đất, giờ đây chúng ta đang nói về hệ hành tinh của chúng ta, dãy của chúng ta, Dãy Địa Cầu, bầu hành tinh của chúng ta, bầu hành tinh Trái Đất.

**[6] It is needless to point out now the reason why I dealt first with the dangers of the mental and emotional bodies. It was necessary so to do, for many of the perils besetting the dense vehicle find their commencement on the subtler planes, and are only the outer manifestations of inner evils.**

**[6] Lúc này không cần chỉ ra lý do vì sao Tôi đã bàn trước tiên về những nguy hiểm đối với thể trí và thể cảm dục. Làm như vậy là cần thiết, vì nhiều hiểm họa đe dọa hiện thể đậm đặc khởi nguồn trên các cõi tinh tế hơn, và chỉ là những biểu hiện bên ngoài của các điều tai hại bên trong.**

This is an esoteric principle. We recognize undesirable conditions in the physical body have their antecedents in the subtle bodies, and especially in terms of the need for healing in the etheric body and in the astral body. Maybe some, for some people, and not as many, in the mental body.

Đây là một nguyên khí huyền bí. Chúng ta nhận biết rằng những tình trạng không mong muốn trong thể xác có tiền căn trong các thể tinh tế, đặc biệt xét về nhu cầu chữa lành trong thể dĩ thái và thể cảm dục. Có lẽ ở một số người, một phần cũng nằm trong thể trí, nhưng không nhiều bằng.

**[7] Each human being enters into life equipped with a physical and etheric body of certain constituents, those constituents being the product of a previous incarnation; they are virtually the body, reproduced exactly, that the man finally left behind him when death severed him from physical plane existence.**

**[7] Mỗi con người bước vào cuộc sống với một thể xác và một thể dĩ thái có những thành phần nhất định, những thành phần ấy là sản phẩm của một kiếp nhập thể trước; về thực chất, chúng là thân thể được tái tạo chính xác mà con người cuối cùng đã bỏ lại khi cái chết tách y khỏi sự hiện tồn trên cõi hồng trần.**

The, the Plutonic shears, Pluto cuts the threads, severs the threads which bind the two opposing lives together.

Chiếc kéo của Sao Diêm Vương—Sao Diêm Vương cắt các sợi dây, chặt đứt những sợi dây gắn kết hai sự sống đối nghịch.

So, it's pretty much a replication, isn't it? What we leave behind at death, we bring in at our next birth, our next incarnation. That being the case, we can look at our childhood and pretty well assess the condition in which the etheric body existed at the point of death, and that can be, I think maybe for some, a sobering experience.

Vậy gần như đó là một bản sao, phải không? Những gì chúng ta bỏ lại khi chết, chúng ta mang theo vào lần sinh kế tiếp, kiếp sống kế tiếp. Nếu đúng như vậy, chúng ta có thể nhìn lại thời thơ ấu và đánh giá khá chính xác tình trạng của thể dĩ thái vào thời điểm chết; và tôi nghĩ, với một số người, đó có thể là một trải nghiệm khiến họ tỉnh ngộ.

A physical and etheric body of certain constituents, those constituents being the product of a previous incarnation. He says a previous. Now, does that mean that we're not talking about the product of the previous incarnation? They are virtually or pretty close to being the body reproduced exactly that the man left behind him.

Một thể xác và một thể dĩ thái có những thành phần nhất định, những thành phần ấy là sản phẩm của một kiếp sống trước. Ngài nói “một kiếp sống trước”. Vậy điều đó có nghĩa là chúng ta không nói đến sản phẩm của kiếp sống ngay trước đó sao? Về thực chất, hoặc gần như vậy, chúng là thân thể được tái tạo y hệt thân thể mà con người đã bỏ lại.

Well, obviously, we have to be speaking of the etheric body around which the dense physical matter as a kind of congestion aggregates when death severed him from the physical plane existence. We can judge perhaps the significance of our progress when we look or try to get an idea of the condition of the etheric, especially the etheric body at a later time in our incarnation.

Hiển nhiên, chúng ta phải đang nói đến thể dĩ thái, quanh đó vật chất hồng trần đậm đặc tụ lại như một dạng ứ đọng, khi cái chết tách y khỏi sự hiện tồn trên cõi hồng trần. Có lẽ chúng ta có thể đánh giá thâm nghĩa của sự tiến bộ của mình khi quan sát, hoặc cố hình dung tình trạng dĩ thái, đặc biệt là thể dĩ thái, vào một thời điểm muộn hơn trong kiếp sống.

**[8] The task ahead of everybody is to take that body, realise its defects and requirements, and then deliberately set in and build a new body that may prove more adequate to the need of the inner spirit. This is a task of large dimensions and involves time, stern discipline, self-denial and judgment.**

**[8] Nhiệm vụ trước mắt của mỗi người là tiếp nhận thân thể ấy, nhận ra những khiếm khuyết và nhu cầu của nó, rồi chủ động bắt tay xây dựng một thân thể mới có thể đáp ứng đầy đủ hơn nhu cầu của tinh thần bên trong. Đây là một nhiệm vụ lớn lao, đòi hỏi thời gian, kỷ luật nghiêm ngặt, sự tự tiết chế và khả năng phán đoán.**

Well, no easy task to improve the condition of the etheric physical body, and this is the task.

Cải thiện tình trạng của thể xác và thể dĩ thái không phải là nhiệm vụ dễ dàng, và đó chính là nhiệm vụ này.

I guess we can assess, again, we have to make these assessments, how well we have done and by doing what to improve the condition of the body in which we were, with which we were born in this particular incarnation. Of course, the body will fade away, and its strength will go, and it will essentially begin to fall apart, but the etheric aspect of it will register the beneficial changes we have been able to induce.

Tôi nghĩ chúng ta có thể đánh giá lại—chúng ta phải thực hiện những đánh giá ấy—mình đã làm tốt đến đâu, và đã làm gì để cải thiện tình trạng của thân thể mà chúng ta mang khi sinh ra trong kiếp sống cụ thể này. Dĩ nhiên, thân thể sẽ suy tàn, sức mạnh của nó sẽ mất đi, và về cơ bản nó sẽ bắt đầu tan rã, nhưng phương diện dĩ thái của nó sẽ ghi nhận những thay đổi có lợi mà chúng ta đã tạo ra được.

This is going to become easier and easier in a seventh ray age where the laws of health are better known, and where the ray prevalent during the age reinforces the etheric vehicle.

Điều này sẽ ngày càng dễ dàng hơn trong một thời đại cung bảy, khi các định luật về sức khỏe được biết rõ hơn, và khi cung thịnh hành trong thời đại ấy củng cố hiện thể dĩ thái.

**[9] The man who undertakes the practice of occult meditation literally "plays with fire." I wish you to emphasise this statement for it embodies a truth little realised. "Playing with fire" is an old truth that has lost its significance through flippant repetition, yet it is absolutely and entirely correct, and is not a symbolic teaching but a plain statement of fact.**

**[9] Người thực hành tham thiền huyền môn thực sự đang "đùa với lửa". Tôi muốn các bạn nhấn mạnh lời này, vì nó chứa đựng một chân lý ít người nhận ra. "Đùa với lửa" là một chân lý lâu đời đã mất đi thâm nghĩa do bị lặp lại một cách hời hợt, nhưng nó hoàn toàn đúng, và không phải một lời dạy mang tính biểu tượng mà là một phát biểu thẳng thắn về sự thật.**

Okay, again, it seems necessary to, the idea of playing, well, maybe there's a kind of intelligent play, and that's what we're

Một lần nữa, dường như cần phải xét đến ý tưởng về việc chơi; có lẽ có một kiểu chơi thông minh, và đó là điều chúng ta đang tìm

seeking to demonstrate. We cannot help but play with fire.

cách thể hiện. Chúng ta không thể không chơi với lửa.

Now, how does he, fire has so many definitions. In any case, can it be said that we cannot afford to be flippant in our attitude towards the fire of the meditative process?

Vậy Ngài nói thế nào—lửa có rất nhiều định nghĩa. Dù sao đi nữa, có thể nói rằng chúng ta không được phép có thái độ hời hợt đối với lửa của tiến trình tham thiền hay không?

**[10] Fire forms the basis of all—**

**[10] Lửa là nền tảng của tất cả—**

Fire and light, I suppose.

Tôi nghĩ là lửa và ánh sáng.

To the Kabbalists, the universe was condensed light. Maybe to the esotericists of the modern age, maybe fire is the condensation, or the universe is the condensation of fire. The universe has either condensed light or condensed fire.

Đối với các nhà huyền học theo truyền thống mật truyền Do Thái, vũ trụ là ánh sáng ngưng tụ. Có lẽ đối với các nhà bí truyền học thời hiện đại, lửa là sự ngưng tụ—hay vũ trụ là sự ngưng tụ của lửa. Vũ trụ có ánh sáng ngưng tụ hoặc lửa ngưng tụ.

Maybe hard to imagine.

Có lẽ khó hình dung.

**[11] the Self is fire,**

**[11] Bản Ngã là lửa,**

One could ponder on that a long time.

Người ta có thể suy ngẫm về điều ấy rất lâu.

**[12] the intellect is a phase of fire,**

**[12] trí năng là một dạng của lửa,**

That, I think, is more approachable. All of the movements of intellect, the different faculties of intellect, they are this substance in motion, fire in motion, and a specific kind of a preordained motion.

Tôi nghĩ điều đó dễ tiếp cận hơn. Mọi vận động của trí năng, các năng lực khác nhau của trí năng, đều là chất liệu này đang vận động, là lửa đang vận động, và là một kiểu vận động cụ thể đã được định trước.

The self is fire. That's the one that... Then, we would have to ask, can fire be equivalent to being? That's something we can ask. We put up a question, and we hope that the response will come.

Chân ngã là lửa. Đó là điều mà... Khi ấy, chúng ta phải hỏi: liệu lửa có thể tương đương với bản thể không? Đó là điều chúng ta có thể hỏi. Chúng ta nêu một câu hỏi và hy vọng sẽ có lời đáp ứng.

The intellect is a phase of fire, probably related to the third aspect, and basically fire by friction,

Trí năng là một dạng của lửa, có lẽ liên quan đến phương diện thứ ba, và về cơ bản là Lửa ma sát,

**[13] and latent in the microcosmic physical vehicles lies hid a veritable fire that can either be a destructive force, burning the tissue of the body and stimulating centres of an undesirable character,**

**[13] và ẩn tiềm trong các hiện thể hồng trần của tiểu thiên địa là một ngọn lửa thực sự, có thể trở thành một mãnh lực hủy diệt, thiêu đốt mô của thân thể và kích thích những trung tâm có tính chất không mong muốn,**

and I think we talk here Kundalini,

và tôi nghĩ ở đây chúng ta đang nói đến lửa xà,

**[14] or be a vivifying factor, acting as a stimulating and awakening agent. When directed along certain prepared channels, this fire may act as a purifier and the great connector between the lower and the Higher**

**[14] hoặc trở thành một yếu tố tiếp sinh lực, đóng vai trò một tác nhân [Page 103] kích thích và đánh thức. Khi được dẫn theo những đường dẫn đã chuẩn bị sẵn, ngọn lửa này có thể hoạt động như một tác nhân thanh lọc và là mối nối vĩ đại giữa phàm ngã và chân ngã.**

When we think of our different important planetary centers, Shambhala is the most fiery, we might say, and expresses electric fire, and maybe Kundalini has a connection with that fire of Shambhala, but it's sort of the first aspect of the third aspect of fire.

Khi nghĩ đến các trung tâm hành tinh quan trọng khác nhau, chúng ta có thể nói Shambhala mang tính lửa mạnh nhất và biểu lộ Lửa Điện. Có lẽ lửa xà có liên hệ với ngọn lửa ấy của Shambhala, nhưng nó phần nào là phương diện thứ nhất của phương diện thứ ba của lửa.

The fire at the base of the spine, a hidden within the physical vehicles, a dragon, in a way, waiting to arise, be awakened properly, and vivify the various centers and areas of the physical body, and make it subject to the reception of the higher energies in the right way. So, for myself, I keep on thinking about the different kinds of fire, how to visualize them, and I compare fire to being, and I wonder which is more tangible. In my mind, I compare fire to being, and I tend to say that being is the basis of all.

Lửa ở đáy cột sống, ẩn trong các hiện thể hồng trần, theo một nghĩa nào đó là một con rồng đang chờ trỗi dậy, chờ được đánh thức đúng cách, để tiếp sinh lực cho các trung tâm và vùng khác nhau của thể xác, khiến thể xác có thể tiếp nhận các năng lượng cao hơn một cách đúng đắn. Vì vậy, riêng tôi vẫn không ngừng nghĩ về các loại lửa khác nhau, về cách hình dung chúng; tôi so sánh lửa với bản thể và tự hỏi cái nào hữu hình hơn. Trong trí tuệ mình, tôi so sánh lửa với bản thể và có khuynh hướng nói rằng bản thể là nền tảng của tất cả.

Is being fire? Well, I still think of being as the most subtle form of reality, and fire, in a way, immediately derivative of being, or derivative from being, whichever preposition should be used. From Shambhala comes purification, destruction, and organization. Fire can accomplish all three.

Bản thể có phải là lửa không? Tôi vẫn nghĩ bản thể là dạng tinh tế nhất của thực tại, còn lửa, theo một nghĩa nào đó, trực tiếp phát sinh từ bản thể, hay là dẫn xuất của bản thể, tùy nên dùng giới từ nào. Từ Shambhala xuất phát sự thanh lọc, hủy diệt và tổ chức. Lửa có thể thực hiện cả ba.

The sort of second aspect of fire has to do with purification, refinement, a casting out of the impure and a taking in of the more pure. The first ray aspect of it, the first aspect of fire, can yield destruction, and does so, even as we see externalized in war, where kind of an essential fire by friction is directed destructively, and organization represents the third aspect of fire.

Phương diện thứ hai của lửa phần nào liên quan đến sự thanh lọc, tinh luyện, loại bỏ những gì không tinh khiết và tiếp nhận những gì tinh khiết hơn. Phương diện cung một của nó, phương diện thứ nhất của lửa, có thể đem lại sự hủy diệt và thực sự làm như vậy, như chúng ta thấy ngoại hiện trong chiến tranh, nơi một dạng Lửa ma sát căn bản được hướng vào mục đích hủy diệt. Còn sự tổ chức đại diện cho phương diện thứ ba của lửa.

Our particular system, our body, and other personality vehicles have to be purified. The obstructions have to be destroyed. The dross has to be ejected.

Hệ thống riêng của chúng ta, thân thể của chúng ta cùng các hiện thể khác của phàm ngã đều phải được thanh lọc. Những chướng ngại phải bị phá hủy. Cặn bã phải bị loại bỏ.

We can no longer tolerate carrying within the body that which serves only to prevent access of fire to the places that require it, and

Chúng ta không còn có thể chấp nhận mang trong thân thể những gì chỉ có tác dụng ngăn lửa tiếp cận các nơi cần đến nó. Đồng

then, as well, kundalini is connected with a certain type of etheric organization, and a certain organized vivification, which, if not followed according to Monadic ray, will lead to, again, to destruction. Destruction.

thời, lửa xà cũng liên quan đến một kiểu tổ chức dĩ thái nhất định và một sự tiếp sinh lực có tổ chức nhất định; nếu không tuân theo cung chân thần, điều này sẽ lại dẫn đến hủy diệt. Hủy diệt.

So organization prevents, right organization, prevents destruction of an inimical kind. There is also wise destruction. Well, on the Path of Initiation, linking the highest and the lowest, and involving rays one and seven, we will learn more about the fires, and how they can be wisely directed and modulated according to the condition of the etheric physical vehicle.

Vì vậy, sự tổ chức—sự tổ chức đúng đắn—ngăn chặn kiểu hủy diệt có hại. Cũng có sự hủy diệt minh triết. Trên Con Đường Điểm Đạo, nối liền cái cao nhất với cái thấp nhất và liên quan đến cung một và cung bảy, chúng ta sẽ học thêm về các ngọn lửa, về cách hướng dẫn và điều chỉnh chúng một cách minh triết tùy theo tình trạng của hiện thể hồng trần và dĩ thái.

We have to be able to assess how much fire the vehicle can take, even if the vivification is accomplished in the proper order. I think we see, how very detailed is this science of meditation, filled with rules which must be observed if disaster is to be avoided.

Chúng ta phải có khả năng đánh giá hiện thể có thể chịu được bao nhiêu lửa, ngay cả khi việc tiếp sinh lực diễn ra đúng trình tự. Tôi nghĩ chúng ta thấy khoa học tham thiền này chi tiết đến mức nào, đầy những quy luật phải tuân thủ nếu muốn tránh tai họa.

**[15]** **In meditation the student seeks to contact the divine flame that is his Higher Self, and to put himself likewise en rapport with the fire of the mental plane.**

**[15] Trong tham thiền, đạo sinh tìm cách tiếp xúc với ngọn lửa thiêng liêng vốn là chân ngã của y, đồng thời đặt mình vào sự giao cảm với lửa của cõi trí.**

Let's just say that we are dealing here with, let's say, the higher self, or highest self, is really, for practical purposes, the monad, and also, solar fire must be accessed, so both electric fire and solar fire are accessed in true meditation.

Ở đây chúng ta đang đề cập đến chân ngã, hay bản ngã cao nhất, mà xét về mục đích thực hành thì thực sự là chân thần. Đồng thời, cũng phải tiếp cận Lửa Thái dương. Vì vậy, trong tham thiền chân chính, người ta tiếp cận cả Lửa Điện lẫn Lửa Thái dương.

**[16]** **When meditation is forced, or is pursued too violently,**

**[16] Khi tham thiền bị cưỡng ép hoặc được thực hành quá mãnh liệt,**

and this of course means giving in to the push of Mars,

và dĩ nhiên điều này có nghĩa là nhượng bộ sức thúc đẩy của Sao Hỏa,

**[17] trước khi hoàn tất sự chỉnh hợp giữa các thể cao và thấp qua thể cảm dục,**

**[17] before the alignment between the higher and lower bodies via the emotional is completed,**

the emotional body, no that's etheric body, emotional body being most often out of alignment,

thể cảm dục—không, đó là thể dĩ thái—thể cảm dục thường là thể lệch khỏi sự chỉnh hợp nhất,

**[18] this fire may act on the fire latent at the base of the spine (that fire called kundalini) and may cause it to circulate too early.**

well we've heard about this so much, before the way is cleared. So instead of forcing against formidable obstacles, it's better to do the clearing, and to see to the alignment, so that the passage, the way of passage is ready when the, well, the uncontainable, or not easily contained fire begins to rise.

**[18] ngọn lửa này có thể tác động lên ngọn lửa tiềm ẩn ở đáy cột sống (ngọn lửa gọi là kundalini) và khiến nó lưu chuyển quá sớm.**

Chúng ta đã nghe rất nhiều về điều này, khi đường dẫn còn chưa được khai thông. Vì vậy, thay vì cưỡng ép vượt qua những chướng ngại ghê gớm, tốt hơn nên khai thông và bảo đảm sự chỉnh hợp, để lối đi đã sẵn sàng khi ngọn lửa không thể kiềm giữ, hoặc không dễ kiềm giữ, bắt đầu dâng lên.

So the divine flame of the monad carried into lower vehicles, and showing in the triad, and in the Egoic Lotus, is contacted, but we must not, in the cause of ambition, push too hard, lest we be overcome by that which should otherwise purify, vivify, organize, enliven, and render us receptive to the energies of plan and purpose. So the fire we're talking about here, which is really in a way a higher fire applied to the lower vehicles that are arousing a lower fire, that fire may act through will on the fire latent at the base of the spine, that fire called kundalini, and may cause it to circulate too early.

Như vậy, người ta tiếp xúc với ngọn lửa thiêng liêng của chân thần, được đưa vào các hiện thể thấp hơn và biểu hiện trong Tam Nguyên Tinh Thần cùng Hoa Sen Chân Ngã, nhưng chúng ta không được thúc ép quá mức vì tham vọng, kẻo chịu sức áp đảo của chính điều lẽ ra sẽ thanh lọc, tiếp sinh lực, tổ chức, làm chúng ta sống động và có khả năng tiếp nhận các năng lượng của Thiên Cơ và thiên ý. Vì vậy, ngọn lửa chúng ta đang nói đến ở đây, theo một nghĩa nào đó, thực sự là một ngọn lửa cao hơn tác động vào các hiện thể thấp đang khơi dậy một ngọn lửa thấp hơn; thông qua ý chí, lửa ấy có thể tác động lên ngọn lửa tiềm ẩn ở đáy cột sống, ngọn lửa gọi là lửa xà, và khiến nó lưu chuyển quá sớm.

I wonder if there's a way to subdue ambition, and fill a person with confidence that the good work will be established if they make haste slowly and wisely.

Tôi tự hỏi liệu có cách nào chế ngự tham vọng và khiến một người tràn đầy tin tưởng rằng công việc tốt đẹp sẽ thành tựu nếu họ

tiến nhanh bằng những bước chậm rãi và minh triết.

**[19]** **This will produce disruption and destruction instead of vivification and stimulation of the higher centres.**

**[19] Điều này sẽ gây rối loạn và hủy hoại thay vì tiếp sinh lực và kích thích các trung tâm cao hơn.**

Well, many times we are told of these things, and one of the most cogent tellings happens in this book.

Chúng ta đã nhiều lần được chỉ dạy về những điều này, và một trong những lời trình bày thuyết phục nhất nằm trong cuốn sách này.

**[20]** **There is a proper geometrical spiralling which this fire should follow, dependent upon the ray of the student and the key of the vibration of his higher centres.**

**[20] Có một đường xoắn ốc đúng theo hình học mà ngọn lửa này phải tuân theo, tùy thuộc vào cung của đạo sinh và âm chủ của rung động nơi các trung tâm cao của y.**

So we have the geometrical spiraling depends on which visual numerals are involved. Ray, color, key, vibration, all those things that only those who can view the etheric body directly, and the causal body of which the etheric is a reflection, can handle, or can advise regarding which advice is possible.

Vậy đường xoắn ốc hình học phụ thuộc vào những con số biểu kiến nào có liên quan. Cung, màu sắc, cung bậc, rung động—tất cả những điều ấy chỉ những người có thể trực tiếp quan sát thể dĩ thái, và thể nguyên nhân mà thể dĩ thái là sự phản chiếu, mới có thể xử lý hoặc đưa ra lời khuyên trong những trường hợp có thể khuyên bảo.

**[21]** **This fire should only be permitted to circulate under the direct instruction of the Master and consciously distributed by the student himself, following the specific oral instructions of the teacher.**

**[21] Chỉ nên cho phép ngọn lửa này lưu chuyển dưới sự chỉ dẫn trực tiếp của Chân sư, và chính đạo sinh phải phân phối nó một cách hữu thức, theo những chỉ dẫn truyền khẩu cụ thể của huấn sư.**

Well, there's much less possibility of incorrect spread of this teaching, which may be very individual, and applied directly to the student, but will often be ambitiously applied to the reader. With the oral tradition, the recipient can simply hold silence.

Như vậy, khả năng giáo huấn này bị truyền bá sai lệch sẽ ít hơn nhiều. Giáo huấn ấy có thể rất riêng biệt và áp dụng trực tiếp cho đạo sinh, nhưng người đọc thường sẽ áp dụng nó với tham vọng. Với truyền thống khẩu truyền, người tiếp nhận có thể đơn giản giữ im lặng.

With distribution in books and other media, it reaches those, perhaps, for whom it is not

Khi được phổ biến qua sách và các phương tiện khác, giáo huấn ấy có thể đến với những

intended, and they, not having discretion in esoteric matters, will attempt to apply to themselves.

người mà nó không dành cho; thiếu sự thận trọng trong các vấn đề huyền bí, họ sẽ cố áp dụng cho bản thân.

**[22] Sometimes the fire may be aroused and spiral with correctness without the student knowing what is occurring on the physical plane; but on the inner planes he knows and has but failed to bring the knowledge through to the physical plane consciousness.**

**[22] Đôi khi ngọn lửa có thể được khơi dậy và chuyển động xoắn ốc đúng cách mà đạo sinh không biết điều gì đang xảy ra trên cõi hồng trần; nhưng trên các cõi bên trong, y biết và chỉ chưa đưa được sự hiểu biết ấy vào tâm thức cõi hồng trần.**

So maybe a lot of work has been done along these lines, but the brain cells are still too inert or unresponsive to register that inner work. So sometimes, well, it's certainly better to leave to nature this arising, if it happens, rather than to force it in directions which are inappropriate or about which knowledge is incomplete. Caution all the way, really.

Vì vậy, có lẽ nhiều công việc đã được thực hiện theo hướng này, nhưng các tế bào não vẫn còn quá trì trệ hoặc không đáp ứng để ghi nhận công việc bên trong ấy. Cho nên, đôi khi, chắc chắn tốt hơn là để sự trỗi dậy này diễn ra tự nhiên, nếu nó xảy ra, thay vì cưỡng ép nó theo những hướng không thích hợp hoặc chưa được hiểu biết đầy đủ. Thực sự phải thận trọng suốt chặng đường.

If we don't want to obstruct our paths through the destruction of the vehicles and the need to take time to rebuild that which has been destroyed. It seems so clear, but, people will be tempted because they can imagine, well, this won't happen to me. It's like with this pandemic.

Nếu chúng ta không muốn cản trở đường đi của mình bằng việc phá hủy các hiện thể rồi phải dành thời gian xây dựng lại những gì đã bị phá hủy. Điều này dường như quá rõ ràng, nhưng người ta vẫn bị cám dỗ vì có thể tưởng rằng: chuyện ấy sẽ không xảy ra với mình. Cũng giống như đại dịch này.

Many, many thousands have said it's just a hoax until it does happen to them, and they, sadder but wiser, try to communicate their realization to others so often before they die.

Rất nhiều, nhiều nghìn người đã nói đó chỉ là trò lừa bịp, cho đến khi chính họ mắc phải; rồi buồn hơn nhưng khôn ngoan hơn, họ cố truyền đạt điều mình đã nhận ra cho người khác, rất thường là trước khi chết.

**[23] Let us take up for a moment the three dangers that principally beset the physical vehicles. I would like to point out that I deal with the trouble in its extreme, and that there are many intermediate stages of risk and trouble that attack the unwary student.**

**[23] Chúng ta hãy dành một chút thời gian xem xét ba nguy hiểm chủ yếu đe dọa các hiện thể hồng trần. Tôi muốn chỉ ra rằng Tôi đang bàn về vấn đề ở mức cực đoan, và có nhiều mức độ rủi ro cùng rối loạn trung gian tấn công đạo sinh thiếu thận trọng.**

I guess Master DK is attempting to make us aware, wary of that which we will confront or certainly could confront, and to help us make the wisely cautious decision. It's not a question of cowardice at all. It's a question of understanding the consequences and wanting to hasten one's progress to be more useful in service.

Tôi nghĩ Chân sư DK đang cố giúp chúng ta nhận biết và cảnh giác với những gì chúng ta sẽ đối mặt, hoặc chắc chắn có thể đối mặt, đồng thời giúp chúng ta đưa ra quyết định thận trọng một cách minh triết. Đây hoàn toàn không phải là vấn đề hèn nhát. Đây là vấn đề thấu hiểu các hậu quả và muốn đẩy nhanh sự tiến bộ để phụng sự hữu ích hơn.

This obviously will not involve invoking the very trouble that we could have avoided if we had been more careful, solicitous, humble, we might say. Humble in the reception of cautionary advice. Okay, so the first thing, the first danger we're going to take up is the danger to the physical brain.

Hiển nhiên, điều này không bao gồm việc gọi đến chính những rắc rối mà chúng ta có thể tránh được nếu cẩn thận hơn, chu đáo hơn, và có thể nói là khiêm nhường hơn. Khiêm nhường khi tiếp nhận lời khuyên cảnh báo. Vì vậy, điều đầu tiên, nguy hiểm đầu tiên mà chúng ta sẽ xem xét, là nguy hiểm đối với bộ não hồng trần.

You can imagine, Alice Bailey was originally trained as a Christian, and quite, quite a militant Christian at that, I suppose, recapitulating some of her earlier attitudes, then came into touch with all of this occult information. Of course, if the stories be correct, it wasn't new to her, and she and the Tibetan had worked together in previous incarnations with him as her supervisor, and no doubt she had been exposed in China, let's say, in India, in Tibet, in the Far East, to these, this kind of information—but then to have it reawakened in the midst of one's tendency towards militant Christianity must have been quite a shock.

Các bạn có thể hình dung: Alice Bailey ban đầu được đào tạo như một tín đồ Cơ Đốc giáo, hơn nữa là một tín đồ khá quyết liệt. Tôi cho rằng bà đang tái hiện một số thái độ trước đây của mình, rồi tiếp xúc với toàn bộ thông tin huyền bí này. Dĩ nhiên, nếu những câu chuyện ấy đúng, thì điều đó không mới đối với bà; bà và Chân sư Tây Tạng đã từng làm việc cùng nhau trong những kiếp trước, với Ngài là người giám sát bà. Chắc chắn bà từng tiếp xúc với loại thông tin này ở Trung Quốc, Ấn Độ, Tây Tạng, vùng Viễn Đông, nhưng việc nó được đánh thức trở lại giữa lúc bà có khuynh hướng Cơ Đốc giáo quyết liệt hẳn là một cú sốc khá lớn.

**[24] The brain suffers principally in two ways:—**

**[24] Bộ não chịu tổn hại chủ yếu theo hai cách:—**

here. And what are these ways that the brain suffers? You know, so often people who have pushed it too hard, they may go to the physician, the doctor, who will know nothing of the real inner cause of their

Ở đây. Và bộ não chịu tổn hại theo những cách nào? Rất thường, những người đã thúc ép quá mức có thể tìm đến thầy thuốc, bác sĩ, người không biết gì về nguyên nhân thực sự bên trong của tình trạng ấy. Đó chỉ là một

condition. It's just some kind of brain fever, or congestion, or inflammation that has arisen.

dạng sốt não, ứ đọng hoặc viêm đã phát sinh.

Why? Maybe it's too big a jump to associate it with merely thinking, i.e. meditating.

Vì sao? Có lẽ việc liên hệ nó với đơn thuần suy nghĩ, tức là tham thiền, là một bước nhảy quá lớn.

**[25] From congestion,**

**[25] *Do sung huyết,***

this is the first mode of suffering, and, put too much energy into a small space, and that's what you get.

đây là dạng tổn hại đầu tiên; đưa quá nhiều năng lượng vào một không gian nhỏ, và đó là kết quả.

**[26] causing a suffusion of the blood**

**[26] gây**

an excess gathering of blood in a certain area,

sự tích tụ quá nhiều máu trong một vùng nhất định,

**[27] suffusion of the blood vessels and a consequent strain upon the delicate brain tissue.**

**[27] ứ đầy máu trong các [Page 104] mạch máu và do đó gây áp lực lên mô não mỏng manh.**

So we might say too much pressure. The violence of meditation pursued can lead to a strength of pressure with which, okay, well, not equipped to deal. Suffusion of the blood vessels, an excess, an excess, and a consequent strain from pushing against, pushing hard against delicate brain tissues.

Vì vậy, chúng ta có thể nói là quá nhiều áp lực. Thực hành tham thiền quá mãnh liệt có thể tạo ra mức áp lực mà chúng ta không được trang bị để ứng phó. Sự tràn ứ trong các mạch máu, tình trạng dư thừa, dư thừa, và hệ quả là sức căng do ép mạnh vào các mô não mỏng manh.

A constant strain which will lead to friction, chafing, irritation, inflammation, and I think we get the idea.

Một sức căng liên tục sẽ dẫn đến ma sát, cọ xát, kích ứng, viêm; và tôi nghĩ chúng ta đã hiểu.

**[28] This may result in permanent injury, and may even cause imbecility.**

**[28] Điều này có thể dẫn đến tổn thương vĩnh viễn, thậm chí gây suy giảm trí năng nghiêm trọng.**

Imbecility.

Đần độn.

**[29] It shows in the initial stages as numbness and fatigue,**

**[29] Trong giai đoạn đầu, nó biểu hiện bằng cảm giác tê dại và mệt mỏi,**

It kind of reminds one of how DK treated the disciple, I think he, the very first disciple in the *DINA* book, I think his name was BSD. He had fatigued his brain through excessive study and meditation.

Điều này phần nào khiến người ta nhớ đến cách Chân sư DK đối xử với một đệ tử; tôi nghĩ y là đệ tử đầu tiên trong cuốn *Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới*, tên y hình như là BSD. Y đã khiến bộ não mệt mỏi do học tập và tham thiền quá mức.

He was on the third ray, and DK didn't give him any set form of meditation, but tried to develop other faculties, put the emphasis elsewhere. So it may cut off a channel to the mind, leaving the individual in a state of irrationality, and eventually imbecility, idiotism, where the regulating power of the mind just cannot get through. So numbness and fatigue,

Y thuộc cung ba, và Chân sư DK không giao cho y một hình thức tham thiền cố định nào, mà cố phát triển những năng lực khác, đặt trọng tâm ở nơi khác. Vì vậy, điều này có thể cắt đứt một đường dẫn đến thể trí, khiến cá nhân rơi vào trạng thái phi lý trí, rồi cuối cùng là đần độn, ngu độn, khi quyền năng điều chỉnh của thể trí không thể truyền đến được. Vậy là tê dại và mệt mỏi,

**[30] and if the student persists in meditation when these conditions are sensed the result will be serious. At all times a student should guard against continuing his meditation when any fatigue is felt, and should stop at the first indications of trouble.**

**[30] và nếu đạo sinh vẫn kiên trì tham thiền khi cảm thấy những tình trạng này thì hậu quả sẽ nghiêm trọng. Đạo sinh phải luôn tránh tiếp tục tham thiền khi cảm thấy bất kỳ sự mệt mỏi nào, và phải dừng lại ngay khi có dấu hiệu rối loạn đầu tiên.**

It's not a pretty picture to so inflame the apparatus that a disjuncture is caused, and one is cut off from one's own mental principle in the brain. Then one may be able to function emotionally and vitally, but the directing power of the mind is curtailed, is not allowed through onto the physical plane.

Đó không phải là một cảnh tượng tốt đẹp: làm bộ máy viêm nhiễm đến mức gây ra sự đứt nối, khiến người ta mất liên hệ với chính nguyên khí trí tuệ của mình trong bộ não. Khi ấy, người ta có thể vẫn hoạt động về mặt cảm xúc và sinh lực, nhưng quyền năng chỉ đạo của thể trí bị hạn chế, không thể truyền xuống cõi hồng trần.

So it seems a simple thing, but do we tend to continue our meditation when fatigue is felt? These are the simple methods of restraint, which will guard against these dire, potentially dire results. But do we pay them heed, okay? All these dangers can be

Vì vậy, điều này có vẻ đơn giản, nhưng liệu chúng ta có khuynh hướng tiếp tục tham thiền khi cảm thấy mệt mỏi không? Đây là những phương pháp tự kiềm chế đơn giản giúp phòng tránh các hậu quả nghiêm trọng, hoặc có khả năng nghiêm trọng ấy. Nhưng

guarded against by the use of common sense, something that the fifth ray has, that the sixth ray is often spoken of as not having. The sixth ray type needs common sense, and also is the ray of one-pointed fanaticism, which deflects counterindications to what it may be trying to carry out, and the manner in which it tries to carry out.

chúng ta có chú ý đến chúng không? Mọi nguy hiểm này đều có thể phòng tránh bằng lẽ thường, điều mà cung năm có, còn cung sáu thường được nói là không có. Người thuộc cung sáu cần lẽ thường; đây cũng là cung của sự cuồng tín nhất tâm, gạt bỏ những dấu hiệu phản bác điều họ đang cố thực hiện và cách họ cố thực hiện điều đó.

**[31] All these dangers can be guarded against by the use of common-sense, and by remembering that the body must ever be trained gradually and be built slowly.**

**[31] Có thể phòng tránh tất cả những nguy hiểm này bằng lẽ thường, và bằng cách nhớ rằng thân thể luôn phải được rèn luyện dần dần và xây dựng chậm rãi.**

You know, even as vegetarianism, if that's what one chooses to pursue, has to be slowly undertaken, because as D.K. tells us, it's not easy to change the habits of a lifetime.

Ngay cả việc ăn chay, nếu người ta chọn theo đuổi, cũng phải bắt đầu từ từ, vì như Chân sư DK nói với chúng ta, thay đổi những thói quen của cả một đời không phải là việc dễ dàng.

**[32] In the scheme of the Great Ones, hurry has no place.**

**[32] Trong kế hoạch của Các Đấng Cao Cả, không có chỗ cho sự vội vàng.**

There is no rush, no hurry, and yet there is no time to lose. This is from the rules of the road. So can we aspire to the high places, and gain access to higher points of attention, and still keep our feet on the ground? And that, that's kind of a delicate balance, and not everyone succeeds.

Không hấp tấp, không vội vã, nhưng cũng không có thời gian để mất. Điều này nằm trong Các Quy Luật của Đường Đạo. Vậy chúng ta có thể khát vọng vươn đến những nơi cao, tiếp cận những điểm chú tâm cao hơn, mà vẫn giữ chân trên mặt đất không? Đó là một sự cân bằng tinh tế, và không phải ai cũng thành công.

So the need for common sense in the meditative process is to be expected. It's reasonable, it's logical, and difficult for some types to achieve. Why? Because they want what they want, when they want it, and to force their way towards the goal, and deflect the caveats involved is their way.

Vì vậy, nhu cầu về lẽ thường trong tiến trình tham thiền là điều có thể dự kiến. Nó hợp lý, có tính logic, nhưng khó đạt được đối với một số kiểu người. Vì sao? Vì họ muốn có điều mình muốn ngay khi muốn; cưỡng ép tiến đến mục tiêu và gạt bỏ các lời cảnh báo liên quan là cách của họ.

They think that they will more speedily reach their goal. Kind of reminds me a bit of

Họ nghĩ như thế sẽ đạt mục tiêu nhanh hơn. Điều này phần nào khiến tôi nhớ đến

Hercules in Gemini. He really was earnest about finding the golden apples of the Hesperides, but he kept on running into people who needed his help, or to those who misled him.

Hercules trong Song Tử. Chàng thực sự tha thiết tìm những quả táo vàng của các tiên nữ Hesperides, nhưng cứ gặp những người cần chàng giúp đỡ hoặc những người khiến chàng lạc lối.

Something in him, the conscience, the voice of the inner monitor, made him stop and tend to the need of others, and therefore probably saved him much time and much distress, because the way of service, oftentimes putting aside even one's very desirable needs, is the fast way. I think, the Christ is a great example of this.

Một điều gì đó trong chàng, lương tâm, tiếng nói của người giám sát bên trong, đã khiến chàng dừng lại và chăm lo nhu cầu của người khác, và vì thế có lẽ đã giúp chàng tránh mất nhiều thời gian cùng nhiều khổ sở, bởi con đường phụng sự, thường gác sang một bên ngay cả những nhu cầu rất đáng mong muốn của mình, là con đường nhanh chóng. Tôi nghĩ Đức Christ là một tấm gương lớn về điều này.

We don't have all of the incidents of his life. It's kind of interesting when you read the lives of Alcyone, the last 50 or so lives, mostly from the personality angle, DK tells us, of Krishnamurti. It would be so, how he may have grown, but over those period of lives you see a big improvement.

Chúng ta không có tất cả những sự kiện trong cuộc đời Ngài. Khá thú vị khi đọc những kiếp sống của Alcyone, khoảng năm mươi kiếp gần nhất của Krishnamurti, mà Chân sư DK cho biết chủ yếu được nhìn từ góc độ phàm ngã. Qua đó có thể thấy ông đã trưởng thành như thế nào; suốt những kiếp sống ấy, các bạn thấy một sự cải thiện lớn.

But it's the lives of the Christ that would be most interesting. Probably it's only for, if it is for that, for hierarchical consumption. So a great lesson can be learned about how he became the great heart, the great server and savior.

Nhưng những kiếp sống của Đức Christ mới là điều thú vị nhất. Có lẽ chúng chỉ dành cho Thánh đoàn tìm hiểu, nếu quả thực là như vậy. Vì thế, có thể học được một bài học lớn về cách Ngài trở thành trái tim vĩ đại, người phụng sự và đấng cứu độ vĩ đại.

What decisions did he make? Now remember that Libra is also the sign of decision, so we are placed according to right or wrong decisions in very tangible circumstances. Okay, dangers to the physical brain from congestion.

Ngài đã đưa ra những quyết định nào? Hãy nhớ Thiên Bình cũng là dấu hiệu của quyết định, vì vậy, những quyết định đúng hoặc sai đặt chúng ta vào những hoàn cảnh rất cụ thể. Nguy hiểm đối với bộ não hồng trần do ứ đọng.

What I'll do here, shoving too much into a small space. And now we have this danger from insanity. You know, megalomania is a

Điều tôi sẽ làm ở đây—nhồi quá nhiều vào một không gian nhỏ. Giờ đây chúng ta có nguy hiểm do mất trí. Chứng hoang tưởng

condition within the emotions as linked to the lower mind.

tự đại là một tình trạng trong cảm xúc khi liên kết với hạ trí.

Which sees the little self as all-important, all-powerful, exaggerated beyond anything due and proper. It is afflicting, politicians and churchmen. Well, it can afflict anybody, I suppose, but in certain fields, um, maybe the field of finance, where so many people struggle to be the richest person in the world, in the world, that's the hint, or politics king of the world, or in the church, uh, the messiah, the messiah complex.

Nó xem cái tôi nhỏ bé là quan trọng nhất, toàn năng, phóng đại vượt xa mọi mức độ chính đáng và thích hợp. Nó đang tác hại các chính trị gia và giới chức giáo hội. Tôi cho rằng nó có thể tác hại bất kỳ ai, nhưng trong một số lĩnh vực—có lẽ lĩnh vực tài chính, nơi rất nhiều người tranh đấu để trở thành người giàu nhất thế giới; "trên thế giới", đó là gợi ý—hoặc trong chính trị, làm vua của thế giới, hoặc trong giáo hội, làm đấng cứu thế, phức cảm đấng cứu thế.

One just exaggerates the nature and value of the little self. Not only does one keep one's eye upon the little self, which is kind of against the rules, but one begins to inflate that little self, and to build an image of the little self as of much greater scope and value than it warrants. So here's the danger from insanity.

Người ta chỉ phóng đại bản chất và giá trị của cái tôi nhỏ bé. Không chỉ chăm chăm nhìn vào cái tôi nhỏ bé, điều phần nào trái với các quy luật, người ta còn bắt đầu thổi phồng nó và xây dựng một hình ảnh về cái tôi nhỏ bé có tầm vóc và giá trị lớn hơn rất nhiều so với mức xứng đáng. Vì vậy, đây là nguy hiểm do mất trí.

Unhealthy, really, is what it means.

Thực sự, điều đó có nghĩa là không lành mạnh.

[33] *From insanity.* **This evil has often been seen in earnest students who persist in unwise pressure or seek unguardedly to arouse the sacred fire through breathing exercises and similar practices;**

[33] *Do loạn trí.* **Tai hại này thường thấy ở những đạo sinh nhiệt thành cứ tiếp tục ép mình một cách thiếu sáng suốt, hoặc thiếu thận trọng tìm cách khơi dậy ngọn lửa thiêng liêng bằng các bài tập thở và những thực hành tương tự;**

You know, I know Yogananda brought with him this Kriya Yoga approach.

Tôi biết Yogananda đã mang đến phương pháp yoga hành động này.

Of course, Paramahansa, probably a fourth degree initiate, it's one thing for him to use those, and quite another for his unready, unwary aspirants. It's so difficult to assess where one really stands, and what one is capable of accomplishing. So

Dĩ nhiên, Paramahansa có lẽ là một điểm đạo đồ cấp bốn; Ngài sử dụng những phương pháp ấy là một chuyện, còn những người chí nguyện chưa sẵn sàng, thiếu cảnh giác của Ngài sử dụng chúng lại là chuyện hoàn toàn

khác. Thật khó đánh giá mình thực sự đang ở đâu và có khả năng đạt được điều gì. Vì vậy,

**[34] they pay the price of their rashness**

**[34] họ trả giá cho sự hấp tấp của mình**

Mars again, isn't it?

Lại là Sao Hỏa, phải không?

**[35] through the loss of their reason.**

**[35] bằng việc mất trí.**

their mind becomes disorganized, and we remember that it is by a certain name that the members of the hierarchy are known, the society of organized, illumined and organized minds. Well, with the disorganization comes the veiling of the illumination, or the obstacle to illumination, and he uses the word often here, insanity, often seen in earnest students.

Thể trí của họ trở nên rối loạn, và chúng ta nhớ rằng các thành viên của Thánh đoàn được biết đến dưới một danh xưng nhất định: đoàn thể những thể trí có tổ chức, được soi sáng và có tổ chức. Khi sự rối loạn xuất hiện, sự soi sáng bị che lấp, hoặc gặp chướng ngại, và ở đây Ngài dùng từ "thường": chứng điên loạn thường thấy ở những đạo sinh nhiệt thành.

So it's kind of a sixth ray tendency. Rashness, once again, attributable from Mars, so necessary a planet, so much a part of the group of planets, courageous, confronting, going forth, and yet impulsive. So when Saturn checks Mars, maybe you have an uncomfortable situation, but it's one in which impulsiveness can be wisely restrained.

Đây phần nào là một khuynh hướng của cung sáu. Một lần nữa, sự liều lĩnh có thể quy về Sao Hỏa, một hành tinh rất cần thiết, một thành phần quan trọng trong nhóm các hành tinh: can đảm, đối đầu, tiến tới, nhưng cũng bốc đồng. Vì vậy, khi Sao Thổ kiềm chế Sao Hỏa, có thể bạn gặp một tình thế không thoải mái, nhưng đó là tình thế trong đó tính bốc đồng có thể được kiềm chế một cách sáng suốt.

So they pay the price of the loss of their reason. They disorganize the logical mind. The reasonable, logical mind becomes disorganized.

Vì vậy, họ phải trả giá bằng việc mất đi lý trí. Họ làm rối loạn trí tuệ lôgic. Trí tuệ biết suy xét, có lôgic trở nên rối loạn.

**[36] The fire does not proceed in due geometrical form, the necessary triangles are not made,**

**[36] Ngọn lửa không vận hành theo hình tướng hình học đúng đắn, các tam giác cần thiết không hình thành,**

So here's that whole other approach to the study of the science of triangles.

Vậy đây là một cách tiếp cận hoàn toàn khác đối với việc nghiên cứu khoa học về các tam giác.

It's what triangles are to be vivified, and given the three apexes, or angles, let's say, in which order. There's so much interdependency depending on energy particulars.

Vấn đề là những tam giác nào cần được tiếp sinh lực, và với ba đỉnh, hay ba góc ấy, phải tiến hành theo thứ tự nào. Có rất nhiều mối phụ thuộc lẫn nhau, tùy theo những đặc điểm cụ thể của năng lượng.

**[37] and the electrical fluid**

**[37] và lưu chất điện**

—so that is, shall we say, the third aspect of electricity—

—tức là phương diện thứ ba của điện—

**[38] rushes with ever increasing speed and heat upwards,**

**[38] lao lên với tốc độ và sức nóng ngày càng tăng,**

Quite vivid language,

Ngôn ngữ khá sống động,

**[39] and literally burns away all or part of the brain tissue, thus bringing about insanity and sometimes death.**

**[39] thực sự thiêu hủy toàn bộ hoặc một phần mô não, do đó gây loạn trí và đôi khi gây tử vong.**

Well, there's probably a lot of brain afflictions, the esoteric causes of cerebrovascular events, CVAs, maybe stroke is involved here, brain inflammation, the disruption of right relationship within the brain.

Có lẽ có rất nhiều bệnh lý não bộ, những nguyên nhân huyền bí của các tai biến mạch máu não; có thể ở đây bao gồm đột quy, viêm não, sự phá vỡ mối quan hệ đúng đắn bên trong bộ não.

**[40] When these things are more widely comprehended and openly acknowledged,**

**[40] Khi những điều này được thấu hiểu rộng rãi hơn và công khai thừa nhận,**

and remember a hundred years ago this was written,

và hãy nhớ rằng những lời này đã được viết cách đây một trăm năm,

**[41] doctors and brain specialists will study with greater care and accuracy the electrical condition of the spinal column, and correlate its condition with that of the brain. Good results will thus be achieved.**

**[41] các bác sĩ và chuyên gia về não sẽ nghiên cứu tình trạng điện của cột sống cẩn thận và chính xác hơn, đồng thời đối chiếu tình trạng ấy với tình trạng của bộ não. Nhờ đó sẽ đạt được những kết quả tốt.**

So, what do we have related? Fifth ray, the study of electricity in its third aspect, and

Vậy ở đây chúng ta thấy những gì có liên hệ với nhau? Cung năm, việc nghiên cứu điện

the concretization for which the brain is responsible.

trong phương diện thứ ba của nó, và sự cụ thể hóa mà bộ não đảm nhiệm.

So many people attribute to the brain that which should be attributable to the mind, but maybe it won't be discovered until awakening in the field of light beyond. They discover they can think. It's interesting though, if thought is pursued too vigorously, the whole scene may disappear.

Rất nhiều người quy cho bộ não những gì đáng lẽ phải quy cho thể trí, nhưng có lẽ họ sẽ không khám phá ra điều ấy cho đến khi thức tỉnh trong miền ánh sáng bên kia. Họ phát hiện rằng mình có thể suy nghĩ. Tuy nhiên, điều thú vị là nếu suy nghĩ quá mãnh liệt, toàn bộ khung cảnh có thể biến mất.

On the astral plane, let's say in the hours of sleep, thought has to be regulated because it can cut the experience, the lucid experience, if the mind is too much emphasized. And yet, of course, eventually it must be, because we have to have that continuity which allows us to think when we are in the astral body and do not have to tend to the usual physical kind of necessities. All right, so that tells us something about the diseases of, or dangers anyway, of to the physical brain.

Trên cõi cảm dục, chẳng hạn trong những giờ ngủ, suy nghĩ phải được điều tiết, vì nó có thể cắt đứt trải nghiệm, trải nghiệm tỉnh thức ấy, nếu thể trí được nhấn mạnh quá mức. Dĩ nhiên, cuối cùng thể trí vẫn phải được nhấn mạnh, vì chúng ta cần có sự liên tục cho phép mình suy nghĩ khi đang ở trong thể cảm dục và không phải chăm lo những nhu cầu thông thường trên cõi hồng trần. Như vậy, điều đó cho chúng ta biết đôi chút về những bệnh tật, hoặc ít nhất những nguy hiểm đối với bộ não hồng trần.

The disruption which can occur from congestion, the production of insanity, the disruption of the reasoning process, all through forcing. We might say that when the sixth ray and first ray combine, the tendency to force becomes acute. Maybe the second ray pursues all this more wisely and tells the cautionary tale, Master DK, okay, basically in relation to us as a second ray master, and the great science of relations is far more open to him than it is to us, and he knows how things affect each other, how energies affect each other, how energies affect forms.

Sự rối loạn có thể xảy ra do tắc nghẽn, việc gây ra chứng điên loạn, sự phá vỡ tiến trình suy luận, tất cả đều do cưỡng ép. Có thể nói rằng khi cung sáu và cung một kết hợp, khuynh hướng cưỡng ép trở nên gay gắt. Có lẽ cung hai theo đuổi tất cả những điều này sáng suốt hơn và đưa ra lời cảnh báo. Về cơ bản, trong mối quan hệ với chúng ta, Chân sư DK là một Chân sư cung hai; khoa học vĩ đại về các mối quan hệ mở ra trước Ngài rộng hơn rất nhiều so với trước chúng ta. Ngài biết các sự vật tác động lẫn nhau như thế nào, các năng lượng tác động lẫn nhau ra sao, và các năng lượng tác động lên hình tướng thế nào.

He knows these things, and that makes him cautious, and cautious on our behalf. So we have to be grateful that we are being offered wise counsel regarding the caution needed

Ngài biết những điều này, và điều đó khiến Ngài thận trọng. Ngài cũng thận trọng vì chúng ta. Vì vậy, chúng ta phải biết ơn những lời khuyên sáng suốt về sự thận trọng

on this dangerous yet most promising path of spiritual occultism, esotericism, this Path of Discipleship and initiation.

cần thiết trên con đường huyền bí học tinh thần, huyền bí học này, một con đường nguy hiểm nhưng đầy hứa hẹn, con đường của địa vị đệ tử và điểm đạo.

Usually for the aspirant, well, the efforts are too spasmodic, too intermittent, too interrupted to cause the kind of permanent danger that can occur when a serious, one-pointed, continuously working disciple applies himself to a particular goal without discretion, and justifications, of course, can be found for doing that, but a wise, commonsensical balance of striving as within the field of circumstance has to be achieved.

Thông thường, đối với người chí nguyện, những nỗ lực quá thất thường, quá gián đoạn, quá đứt quãng nên không gây ra loại nguy hiểm lâu dài có thể xuất hiện khi một đệ tử nghiêm túc, nhất tâm, làm việc liên tục, dốc sức vào một mục tiêu cụ thể mà thiếu sự cân nhắc. Dĩ nhiên, người ta có thể tìm được những lý lẽ biện minh cho việc ấy, nhưng cần đạt tới sự cân bằng sáng suốt, hợp lẽ thường trong nỗ lực, phù hợp với hoàn cảnh.

Wisdom is directed towards the safe continuance of the form in a useful state. It's like, I can't get out of my mind that, that old song about John Henry, how he beat, he was a steel-driving man, they say. You know, he had this great hammer, and he was a mythological character for the workers on the railroad, and he could drive the metal into the rails and create a track rapidly.

Minh triết hướng tới việc duy trì hình tướng an toàn trong một trạng thái hữu dụng. Tôi cứ nhớ mãi bài hát cũ về John Henry, về cách ông chiến thắng; người ta nói ông là một người thợ đóng thép. Ông có chiếc búa lớn này, và là một nhân vật huyền thoại của những người thợ đường sắt; ông có thể đóng kim loại vào đường ray và nhanh chóng tạo thành một tuyến đường.

He was put up against a steam driver, and I guess, mythologically he won the contest. I don't know if that led to his demise or not, but I believe that in the song he won the contest. Well, he had the right vulcanian hammer to do it, and he had the physical strength.

Người ta cho ông thi đấu với một máy đóng chạy bằng hơi nước, và tôi đoán rằng, theo huyền thoại, ông đã thắng cuộc thi. Tôi không biết điều đó có dẫn đến cái chết của ông hay không, nhưng tôi tin rằng trong bài hát ông đã thắng. Ông có chiếc búa phù hợp mang phẩm tính Vulcan để làm việc ấy, và ông có sức mạnh thể chất.

But there's the question of using instruments properly, and, if you think of the finest violins in the world made by Stradivarius, I think in Italy, you can't substitute a Stradivarius for a steel hammer, can you? And the purpose of the beautiful violin is completely other than it's a very Neptunian thing, rather than the driving,

Nhưng vấn đề là sử dụng công cụ đúng cách. Nếu bạn nghĩ đến những cây đàn vĩ cầm tinh xảo nhất thế giới do Stradivarius chế tác, tôi nghĩ là ở Ý, thì bạn không thể dùng một cây đàn Stradivarius thay cho búa thép, phải không? Mục đích của cây đàn vĩ cầm tuyệt đẹp ấy hoàn toàn khác; nó mang phẩm tính Sao Hải Vương rất rõ, chứ không phải tác

willful, vulcanian effect. We cannot destroy the instrument by applying measures that are too harsh to it, because its real function will be destroyed if we apply to the instrument an excess of force, or an excessive contact.

động thúc đẩy, đầy ý chí của Vulcan. Chúng ta không thể phá hủy công cụ bằng những biện pháp quá khắc nghiệt, vì chức năng thực sự của nó sẽ bị hủy hoại nếu chúng ta tác động lên công cụ bằng mãnh lực quá lớn, hoặc bằng một sự tiếp xúc quá mức.

So wisdom with respect to the right use of form is an important kind of ray two consideration, and it needs a study of the form. This, of course, is the study of the garment of God, and it's undertaken maybe when the fifth ray and seventh rays are subsidiaries of the second ray. Then the form is treated with respect.

Vì vậy, minh triết về việc sử dụng hình tướng đúng đắn là một mối quan tâm quan trọng của cung hai, và đòi hỏi nghiên cứu hình tướng. Dĩ nhiên, đây là việc nghiên cứu y phục của Thượng đế, và có lẽ người ta tiến hành việc ấy khi cung năm và cung bảy là những cung phụ thuộc của cung hai. Khi đó, hình tướng được đối xử với sự tôn trọng.

Now, I could stop here, but I'd like to, keep going. I'd like to just keep going and going, but that would be betrayal. That would be the very kind of fanaticism that I know well, but it would be counterproductive, because the instrument would rapidly disintegrate.

Bây giờ, tôi có thể dừng ở đây, nhưng tôi muốn tiếp tục. Tôi muốn cứ tiếp tục mãi, nhưng như thế sẽ là phản bội. Đó chính là kiểu cuồng tín mà tôi biết rõ, nhưng nó sẽ phản tác dụng, vì công cụ sẽ nhanh chóng tan rã.

Now, the diseases of the nervous system.

Bây giờ, những bệnh của hệ thần kinh.

**[42]** **The troubles connected with the nervous system are more frequent than those attacking the brain, such as insanity and disruption of the brain tissue.**

**[42] Những rối loạn liên quan đến hệ thần kinh thường gặp hơn những rối loạn tấn công bộ não, như loạn trí và tổn hại mô não.**

I suppose people that are in the medical field which studies the brain would have a first-hand knowledge of these inflammatory conditions.

Tôi cho rằng những người làm trong lĩnh vực y khoa nghiên cứu bộ não sẽ có hiểu biết trực tiếp về những tình trạng viêm này.

So let's see if they are any, milder somehow. Once we actually reach the brain and have driven the energy that far, we can have a lasting permanent trouble for an incarnation and even death, as we're told, but when we see it happen, if we're some kind of medical person, we may not know the cause, but we certainly see the result.

Vậy hãy xem liệu chúng có nhẹ hơn phần nào không. Một khi chúng ta thực sự tác động tới bộ não và đã đẩy năng lượng đi xa đến đó, chúng ta có thể gặp một rối loạn kéo dài suốt một kiếp lâm phàm, thậm chí tử vong, như những gì chúng ta được cho biết, nhưng khi chứng kiến điều ấy xảy ra, nếu là người làm trong ngành y, chúng ta có thể

không biết nguyên nhân, song chắc chắn thấy được hậu quả.

**[43] Almost all who undertake meditation are conscious of an effect in the nervous system; sometimes it takes the form of sleeplessness, of excitability, of a strained energy and restlessness that permit of no relaxation;**

**[43] Hầu như tất cả những người thực hành tham thiền đều nhận biết một tác động trong [Page 105] hệ thần kinh; đôi khi nó biểu hiện dưới dạng mất ngủ, dễ kích động, trạng thái năng lượng căng thẳng và bồn chồn không cho phép thư giãn;**

So permanent tenseness instead of working at a manageable point of tension.

Tức là sự căng cứng thường trực thay vì làm việc ở một điểm tập trung nhất tâm có thể kiểm soát được.

**[44] of an irritability**

**[44] sự dễ cáu gắt**

again Mars,

lại là Sao Hỏa,

**[45] that has been foreign perhaps to the disposition until meditation was pursued;**

**[45] có lẽ vốn xa lạ với tính khí trước khi thực hành tham thiền;**

Well, and then you can count on your relatives to say, I wish you were the way you were before you began to meditate. You know, because obviously the transitional phase, the transitional condition is not desirable, and they notice it.

Rồi bạn có thể chắc rằng người thân sẽ nói: tôi mong bạn trở lại như trước khi bắt đầu tham thiền. Vì rõ ràng giai đoạn chuyển tiếp, trạng thái chuyển tiếp ấy không đáng mong muốn, và họ nhận thấy điều đó.

**[46] of a nervous reaction—such as a twitching of the limbs, the fingers or the eyes—of depression or a lowering of the vitality, and of many individual modes of showing tension and nervousness, differing according to nature and temperament.**

**[46] phản ứng thần kinh—như co giật ở chân tay, ngón tay hoặc mắt—sự trầm uất hoặc suy giảm sinh lực, cùng nhiều cách biểu hiện căng thẳng và bất an thần kinh riêng biệt, khác nhau tùy theo bản chất và khí chất.**

So these things, we have seen them.

Chúng ta đã thấy những điều này.

Kind of interesting, we, observation shows that the blinking of the eyes at least, it's almost involuntary I think, is associated with the sign Gemini, which is deeply

Khá thú vị: quan sát cho thấy ít nhất việc chớp mắt, mà tôi nghĩ gần như là vô thức, có liên hệ với dấu hiệu Song Tử, vốn liên hệ sâu sắc với tham thiền. Đó là sự tiếp xúc giữa cái

associated with meditation. You know, the higher and the lower contacting each other, and also Gemini associated with sleeplessness, and the ability to go without sleep, and with rapidity of information processing, which can stimulate everything to almost an unmanageable degree.

cao và cái thấp. Song Tử cũng liên hệ với mất ngủ, khả năng không cần ngủ, và tốc độ xử lý thông tin nhanh, có thể kích thích mọi thứ đến mức gần như không thể kiểm soát.

Alice Bailey was strongly Gemini, and so was JFK. Well, I think we see the acute condition of the nervous system under Gemini. Gemini and Aquarius both are related strongly to the etheric body, and to the condition of nervousness, which is some kind of combination of emotional reaction as affecting the ethers, and hence the physical body.

Alice Bailey chịu ảnh hưởng mạnh của Song Tử, và JFK cũng vậy. Tôi nghĩ chúng ta thấy trạng thái căng thẳng cấp tính của hệ thần kinh dưới ảnh hưởng Song Tử. Cả Song Tử lẫn Bảo Bình đều liên hệ mạnh với thể dĩ thái và với trạng thái bất ổn thần kinh, vốn là một dạng kết hợp của phản ứng cảm xúc tác động lên các lớp dĩ thái, và do đó lên thể xác.

Yeah, sometimes you see this in the case of obsession. All of these involuntary vocalizations, involuntary twitching, it kind of indicates that something other, not necessarily higher, but certainly subtle, has taken over. So, if Christ has that calmness forever unperturbed, it's quite different from the restlessness, the jumpiness, the irrational excitability, the sleeplessness of a strained energy system.

Đôi khi bạn thấy điều này trong trường hợp bị ám nhập. Tất cả những âm thanh vô thức phát ra, những cơn co giật vô thức ấy phần nào cho thấy một cái gì khác, không nhất thiết cao hơn nhưng chắc chắn vi tế, đã chiếm quyền điều khiển. Vì vậy, nếu Đức Christ có sự bình thản mãi mãi không xao động ấy, thì điều đó hoàn toàn khác với sự bồn chồn, dễ giật mình, dễ kích động phi lý, mất ngủ của một hệ thống năng lượng căng thẳng.

I think we can imagine what it would be like with Mars in Gemini in terms of irritability, as opposed to Venus in Gemini, let us say, because Venus seems to calm down the situation. You know, somebody who has a very close conjunction of Mars and Venus in Gemini, just a few minutes apart, and it's interesting that the person is a combination of impulsively irritable and laid back at the same time, or, alternate.

Tôi nghĩ chúng ta có thể hình dung Sao Hỏa ở Song Tử sẽ như thế nào về mặt cáu kỉnh, đối lập với Sao Kim ở Song Tử, vì Sao Kim dường như làm dịu tình hình. Tôi biết một người có Sao Hỏa và Sao Kim đồng vị rất sát trong Song Tử, chỉ cách nhau vài phút cung; điều thú vị là người ấy vừa dễ cáu kỉnh bốc đồng vừa thư thái cùng lúc, hoặc luân phiên.

**[47] This display of nervousness may be either severe or slight, but I seek earnestly to point out it is quite needless, provided**

**[47] Những biểu hiện bất an thần kinh này có thể nặng hoặc nhẹ, nhưng Tôi tha thiết muốn chỉ ra rằng chúng hoàn toàn không**

**the student adheres to the rules of common-sense, that he studies wisely his own temperament, and that he does not blindly proceed with forms and methods but insists on knowing the raison d'etre of instituted action.**

**cần xảy ra, miễn là đạo sinh tuân theo *các quy luật của lẽ thường*, sáng suốt nghiên cứu khí chất của chính mình, không mù quáng thực hành các hình thức và phương pháp mà nhất quyết tìm hiểu lý do của những hành động đã quy định.**

So look before you leap, and say, ah, here's something from the east, it must be good, it will help me make rapid progress, so let's do it, and then, not really knowing what one is doing, not having studied it, not realizing what it leads to, and maybe doing it with the wrong type of physical mechanism altogether. It's very dangerous to apply thoughtlessly meditations given by a master to others to oneself.

Vì vậy, hãy cân nhắc trước khi hành động, thay vì nói: à, đây là một điều từ phương Đông, hẳn phải tốt, nó sẽ giúp tôi tiến bộ nhanh chóng, vậy hãy làm thôi. Rồi bạn thực sự không biết mình đang làm gì, chưa nghiên cứu nó, không nhận ra nó dẫn tới đâu, và có lẽ còn thực hành với một loại bộ máy hồng trần hoàn toàn không phù hợp. Rất nguy hiểm khi thiếu suy xét mà áp dụng cho bản thân những bài thiền do một Chân sư trao cho người khác.

So, it seems obvious, doesn't it? But, common sense is maybe not so common. I speak as a person who's been told, why don't you develop common sense? All my life, I've been told that. So maybe finally, nearing the age of 80, maybe I understand a little bit why common sense is necessary.

Điều đó dường như hiển nhiên, phải không? Nhưng lẽ thường có lẽ không phổ biến đến thế. Tôi nói với tư cách một người từng được nhắc: sao bạn không phát triển óc xét đoán theo lẽ thường? Suốt đời tôi đã nghe lời ấy. Vì vậy, có lẽ cuối cùng, khi gần tám mươi tuổi, tôi phần nào thấu hiểu vì sao lẽ thường là cần thiết.

The sixth sense, the synthesizing of the five normal senses, leading to esoteric, the esoteric seventh.

Giác quan thứ sáu, sự tổng hợp năm giác quan thông thường, dẫn tới giác quan thứ bảy huyền bí.

**[48] If occult students**

**[48] Nếu các đạo sinh huyền môn**

I often prefer students of occultism,

Tôi thường thích cách gọi “đạo sinh nghiên cứu huyền bí học” hơn,

**[49] disciplined the life more wisely, if they studied the food problem more carefully, if they took the needed hours of sleep with more determination,**

**[49] đưa đời sống vào kỷ luật một cách sáng suốt hơn, nghiên cứu vấn đề ăn uống cẩn thận hơn, kiên quyết hơn trong việc ngủ đủ số giờ cần thiết,**

I do know those who push on into the night, four and five, night after night, four and five in the morning, and then eventually pay the price.

Tôi biết có những người làm việc miệt mài suốt đêm, đêm này qua đêm khác, đến bốn, năm giờ sáng, rồi cuối cùng phải trả giá.

**[50] and if they worked with cautious slowness and not so much from impulse (no matter how high the aspiration) greater results would be seen and the Great Ones would have more efficient helpers in the work of serving the world.**

**[50] và làm việc chậm rãi, thận trọng thay vì quá nhiều theo sự thôi thúc nhất thời (dù khát vọng cao đến đâu), thì sẽ thấy những kết quả lớn hơn, và Các Đấng Cao Cả sẽ có những người trợ giúp hữu hiệu hơn trong công việc phụng sự thế gian.**

Now, this is such a wise, wisely delivered paragraph with so much wisdom associated. Discipline the life more wisely.

Đây là một đoạn văn thật sáng suốt, được trình bày sáng suốt và chứa đựng rất nhiều minh triết. Rèn luyện đời sống có kỷ luật một cách sáng suốt hơn.

Now, there was this student, RSU, he says, sometimes you treat the physical body too liberally, too leniently, and sometimes you're too harsh. It was a condition, I think, of binge and purge, related to diet, and the sign cancer was involved. So wise discipline is different from maybe destructive, harsh, debilitating discipline.

Có đạo sinh này, RSU; Ngài nói rằng đôi khi bạn đối xử với thể xác quá dễ dãi, quá nuông chiều, và đôi khi lại quá khắc nghiệt. Tôi nghĩ đó là tình trạng ăn uống quá độ rồi thanh lọc, liên quan đến chế độ ăn, và có dấu hiệu Cự Giải tham gia. Vì vậy, kỷ luật sáng suốt khác với thứ kỷ luật có thể mang tính hủy hoại, khắc nghiệt, làm suy kiệt.

We're not supposed to make of the personality a poor, dead thing. It has to be a resilient instrument. The food issue is there, vegetarianism, non-vegetarianism, how much food to eat tells us we eat four times too much.

Chúng ta không được biến phàm ngã thành một thứ nghèo nàn, chết cứng. Nó phải là một công cụ dẻo dai. Vấn đề ăn uống cũng hiện diện ở đây: ăn chay, không ăn chay, ăn bao nhiêu; Ngài cho chúng ta biết rằng chúng ta ăn nhiều gấp bốn lần mức cần thiết.

That's, if I think of the United States with its Jupiter and cancer, that kind of glut is found often, and we have to be weaned away from it. If they took the needed hours of sleep with more determination, because it's easier often to say, oh, one more page, one more this, one more that, until you look up and the hour is 5 a.m., and you have to wake up at 7. Well, maybe if you're Alice Bailey, but

Nếu nghĩ đến Hoa Kỳ với Sao Mộc ở Cự Giải, thì kiểu dư thừa ấy thường thấy, và chúng ta phải dần từ bỏ nó. “Nếu họ quyết tâm hơn trong việc ngủ đủ số giờ cần thiết”, vì thường dễ nói: thêm một trang nữa, thêm một việc này nữa, thêm một việc kia nữa, cho đến khi ngẩng lên thì đã năm giờ sáng, mà bạn phải thức dậy lúc bảy giờ. Có lẽ nếu bạn là Alice

she too paid the price. You know how it is with Gemini people.

Bailey thì khác, nhưng Bà cũng phải trả giá. Bạn biết những người Song Tử là thế nào rồi.

They seem to need less sleep, because their etheric body can be so vitally charged. Same with Aquarius, I suppose. And if they worked with cautious slowness, making haste slowly, and not so much from impulse, well, kind of a combination of Saturn and Venus rather than Mars.

Họ dường như cần ngủ ít hơn, vì thể dĩ thái của họ có thể được nạp sinh lực rất mạnh. Tôi cho rằng Bảo Bình cũng vậy. Và nếu họ làm việc chậm rãi, thận trọng, tiến nhanh bằng sự chậm rãi, thay vì quá nhiều theo sự bốc đồng, thì đó phần nào là sự kết hợp của Sao Thổ và Sao Kim hơn là Sao Hỏa.

So we might even, rather than Mars, and let's say Jupiter. Jupiter is always eager for new horizons to transcend, to move beyond. So regulating the impulsiveness of the emotional nature is a big aspect of our work, and aspirations can be high, as he says.

Chúng ta thậm chí có thể nói, thay vì Sao Hỏa và Sao Mộc. Sao Mộc luôn háo hức vượt qua những chân trời mới, tiến xa hơn. Vì vậy, điều tiết tính bốc đồng của bản chất cảm xúc là một phương diện lớn trong công việc của chúng ta, và khát vọng có thể cao, như Ngài nói.

Greater results would then be seen, and the great ones would have more efficient helpers in the world, and that's, of course, what we want to be, don't we? Efficient helpers, rightly motivated, capable, enduring. I'm going to take some degree of training to really come into that desirable condition.

Khi đó sẽ thấy những kết quả lớn hơn, và Các Đấng Cao Cả sẽ có những người trợ giúp hiệu quả hơn trên thế gian. Dĩ nhiên, đó là điều chúng ta muốn trở thành, phải không? Những người trợ giúp hiệu quả, có động cơ đúng đắn, có năng lực, bền bỉ. Tôi sẽ cần trải qua một mức độ rèn luyện nhất định để thực sự đạt tới trạng thái đáng mong muốn ấy.

**[51] It is not my purpose in these letters to take up specifically the diseases of the brain and of the nervous system. I only desire to give general indications and warnings and (for your encouragement) to point out that later when the wise Teachers move among men and openly teach in specific schools, many forms of brain trouble and of nervous complaints will be cured through meditation wisely adjusted to the individual need.**

**[51] Trong những bức thư này, Tôi không có ý định bàn cụ thể về các bệnh của bộ não và hệ thần kinh. Tôi chỉ muốn đưa ra những chỉ dẫn và cảnh báo chung, đồng thời (để khích lệ các bạn) chỉ ra rằng về sau, khi các huấn sư minh triết đi lại giữa nhân loại và công khai giảng dạy trong những trường chuyên biệt, nhiều dạng rối loạn não và bệnh thần kinh sẽ được chữa lành qua tham thiền được điều chỉnh sáng suốt theo nhu cầu cá nhân.**

So, I think D.K. can accomplish what he has to here without getting into time-consuming detail.

Tôi nghĩ Chân sư DK có thể hoàn thành điều Ngài cần làm ở đây mà không đi vào những chi tiết tốn thời gian.

The general idea is what we need, and the teachers will again move with us on the outer plane, and they will know the meditative cure, antidote to the conditions which present when they examine our energy system.

Ý tưởng tổng quát là điều chúng ta cần, và các huấn sư sẽ lại đi cùng chúng ta trên cõi bên ngoài; Các Ngài sẽ biết phương pháp chữa trị bằng tham thiền, phương thuốc hóa giải những tình trạng hiện ra khi Các Ngài xem xét hệ thống năng lượng của chúng ta.

**[52] Proper meditations will be set to stimulate quiescent centres, to turn the inner fire to proper channels, to distribute the divine heat in equable arrangement, to build in tissue**

**[52] Những bài tham thiền thích hợp sẽ được quy định để kích thích các trung tâm đang tĩnh tại, hướng ngọn lửa bên trong vào những đường dẫn đúng đắn, phân phối sức nóng thiêng liêng một cách đồng đều, xây dựng mô**

where there has been the damaging and burning through of protective tissue,

ở những nơi mô bảo vệ đã bị tổn thương và thiêu thủng,

**[53] and to heal. The time for this is not yet, though it lies not so far ahead as you might imagine.**

**[53] [Page 106] và chữa lành. Thời điểm ấy chưa đến, dù không xa như các bạn có thể tưởng.**

Well, we see that the cure, the antidote for those who can meditate correctly does come from within, and we know somehow how important it is for us to really learn how to meditate wisely, properly, and not carry to extremes any good method. The path of balance, the Libra rules the path. The beginning path, yes, and also the path to Shambhala, Libra rules.

Chúng ta thấy rằng sự chữa lành, phương thuốc hóa giải dành cho những người có thể tham thiền đúng cách, quả thực đến từ bên trong; và phần nào chúng ta biết việc thực sự học cách tham thiền sáng suốt, đúng đắn, không đẩy bất kỳ phương pháp tốt nào đến cực đoan, quan trọng đến mức nào. Con đường cân bằng: Thiên Bình cai quản con đường. Đúng vậy, con đường khởi đầu, và cả con đường đến Shambhala nữa, đều do Thiên Bình cai quản.

So, it is a path of right proportion, which is followed when there is humility, an adjusted sense of right proportion. So, wisdom comes eventually, and excessive, overly focused, one-pointed application of energy, which deflects balancing conditions, that kind of focus is finally subdued. Okay, friends, so let's go on here to this third category of dangers we've had.

Vì vậy, đây là con đường của tỉ lệ đúng đắn, được noi theo khi có sự khiêm nhường, một ý thức đã được điều chỉnh về tỉ lệ đúng đắn. Cuối cùng, minh triết sẽ đến, và việc vận dụng năng lượng quá mức, quá tập trung, nhất tâm đến mức gạt bỏ những điều kiện cân bằng, kiểu tập trung ấy cuối cùng được chế ngự. Các bạn của tôi, vậy hãy tiếp tục đến loại nguy hiểm thứ ba ở đây.

Dangers to the physical brain, dangers to the nervous system, and now danger, dangers to the sex organs.

Những nguy hiểm đối với bộ não hồng trần, những nguy hiểm đối với hệ thần kinh, và bây giờ là những nguy hiểm đối với các cơ quan sinh dục.

**[54] The danger of the over-stimulation of these organs is well recognised theoretically, and I do not purpose to enlarge on it greatly today. I but seek to point out that this danger is very real. The reason is that in the overstimulation of these centres the inner fire is but following the line of least resistance, owing to the polarisation of the race as a whole.**

**[54] Về lý thuyết, nguy hiểm do kích thích quá mức các cơ quan này đã được nhận biết rõ, và hôm nay Tôi không định bàn sâu về điều đó. Tôi chỉ muốn chỉ ra rằng nguy hiểm này rất thực. Lý do là khi các trung tâm này bị kích thích quá mức, ngọn lửa bên trong chỉ đang đi theo con đường ít trở ngại nhất, do sự phân cực của toàn thể nhân loại.**

which is largely emotional sacral, I would say.

Tôi cho rằng sự phân cực ấy chủ yếu thuộc cảm xúc và trung tâm xương cùng.

**[55] The work, therefore, that the student has to do is twofold:—**

**[55] Vì vậy, công việc đạo sinh phải làm mang tính nhị phân:—**

Okay, so let's get this pointed out. You know, DK said that the sex problem is so severe that even the hierarchy does not know where it will end, and that's quite a statement.

Vậy hãy làm rõ điều này. Chân sư DK nói rằng vấn đề tính dục nghiêm trọng đến mức ngay cả Thánh đoàn cũng không biết nó sẽ kết thúc ở đâu; đó là một phát biểu rất đáng chú ý.

So it could really contribute to the downfall of humanity. The stories in the Bible concerning the destruction of Sodom and Gomorrah, well, if they are true, and it seems like they are true, makes you wonder about Lot and his family, and of course his wife who looked backwards and turned symbolically anyway into a pillar of salt, representing the solidification of retrogression. It seemed like a wiping from the face of the earth of many abuses that were prevalent at that time, and I think the race as a whole cannot afford to fall back into that type of thought and behavior.

Vì vậy, nó thực sự có thể góp phần dẫn đến sự suy vong của nhân loại. Những câu chuyện trong Kinh Thánh về sự hủy diệt Sodom và Gomorrah, nếu là thật, và có vẻ chúng là thật, khiến bạn suy nghĩ về Lot và gia đình ông, và dĩ nhiên về người vợ đã ngoái nhìn lại rồi hóa thành một cột muối, ít nhất theo nghĩa biểu tượng, thể hiện sự đông cứng của quá trình thoái lui. Dường như đó là việc xóa khỏi mặt đất nhiều sự lạm dụng phổ biến vào thời ấy, và tôi nghĩ toàn thể nhân loại không thể để mình rơi trở lại kiểu suy nghĩ và hành vi đó.

The work, therefore, that the student has to do is twofold. Okay, number one, or A,

Vì vậy, công việc mà đạo sinh phải làm có tính nhị phân. Thứ nhất, hay mục a,

**[56] a—He has to withdraw his consciousness from those centres; this is no easy task for it means working against the results of age-long development.**

**[56] a—Y phải rút tâm thức khỏi những trung tâm ấy; đây không phải nhiệm vụ dễ dàng, vì nó có nghĩa là đi ngược lại những kết quả của quá trình phát triển qua bao thời đại.**

We might say the Lemurian phase is still foundational and with us. I think DK said that when two-thirds of humanity is really on the path, and that's before the Judgment Day, at the Judgment Day all will be on the path, all that stay with the earth, then the energy of the sacral center will be subdued and transferred planetarily more to the solar plexus center, and this will result in good results. It will have good results, considering the sexual expression at present, its mode at present.

Có thể nói giai đoạn Lemuria vẫn là nền tảng và còn hiện diện nơi chúng ta. Tôi nghĩ Chân sư DK nói rằng khi hai phần ba nhân loại thực sự ở trên Đường Đạo, và đó là trước Ngày Phán Xét—vào Ngày Phán Xét, tất cả những ai còn ở lại với Trái Đất đều sẽ ở trên Đường Đạo—thì năng lượng của trung tâm xương cùng sẽ được chế ngự và, trên quy mô hành tinh, chuyển dịch nhiều hơn lên trung tâm tùng thái dương; điều này sẽ mang lại những kết quả tốt đẹp. Nó sẽ có những kết quả tốt đẹp, xét đến sự biểu hiện tính dục hiện nay, phương thức hiện nay của nó.

But people are lost, and what can you do except perhaps present the ageless wisdom, which will be harshly criticized for its stand on these matters. Like Alice Bailey, that prudish English woman, has written these things, not the Tibetan. Well, it speaks for itself.

Nhưng người ta lạc lối, và bạn có thể làm gì ngoài việc có lẽ trình bày Minh Triết Ngàn Đời, vốn sẽ bị chỉ trích gay gắt vì lập trường về những vấn đề này? Chẳng hạn, người ta nói Alice Bailey, người phụ nữ Anh câu nệ ấy, đã viết những điều này, chứ không phải Chân sư Tây Tạng. Nội dung tự nó đã nói lên tất cả.

What else? So, he has to withdraw his consciousness from those centers. First thing. B,

Còn gì nữa? Y phải rút tâm thức khỏi những trung tâm ấy. Điều thứ nhất. Mục b,

**[57] b—He has to direct the attention of the creative impulse to the mental plane.**

**[57] b—Y phải hướng sự chú ý của xung lực sáng tạo lên cõi trí.**

This is the transference at the first initiation, and even before, of the sacral center energy to the throat center. We read about it so much, and in this, I think, lies a amelioration

Đây là sự chuyển dịch năng lượng của trung tâm xương cùng lên trung tâm cổ họng ở lần điểm đạo thứ nhất, và thậm chí trước đó. Chúng ta đọc rất nhiều về điều này, và tôi

of the abuse of the sacral energy. It doesn't occur overnight, but you know, we have to get with the program, and the program is designed by the Father in heaven.

nghĩ chính trong đó có sự giảm nhẹ việc lạm dụng năng lượng xương cùng. Điều này không xảy ra chỉ sau một đêm, nhưng chúng ta phải hòa nhịp với chương trình, và chương trình ấy do Cha trên trời thiết kế.

We can deviate, but we should not make excuses for our deviation. So, *He has to direct the attention of the creative impulse to the mental plane.*

Chúng ta có thể đi chệch, nhưng không nên tìm cớ biện minh cho sự lệch hướng của mình. Vì vậy, *Y phải hướng sự chú ý của xung lực sáng tạo lên cõi trí.*

**[58] In so doing, if successful, he will turn the activity of the divine fire to the throat centre and its corresponding head centre,**

**[58] Khi làm như vậy, nếu thành công, y sẽ chuyển hoạt động của ngọn lửa thiêng liêng lên trung tâm cổ họng và trung tâm đầu tương ứng,**

and you know, we have to learn the location of these interior head centers,

và chúng ta phải tìm hiểu vị trí của những trung tâm bên trong đầu này,

**[60] instead of to the lower organs of generation.**

**[60] thay vì hướng đến các cơ quan sinh sản thấp hơn.**

which so often are used simply in the pursuit of pleasure, and to support the ego, lower ego.

vốn rất thường chỉ được sử dụng để theo đuổi khoái lạc và củng cố chân ngã—phàm ngã thấp.

So, turn the energy to the throat center, instead of to the lower organs of generation.

Vì vậy, hãy hướng năng lượng lên trung tâm cổ họng, thay vì tới những cơ quan sinh sản thấp hơn.

**[61] Therefore, it will be apparent to you why—unless a man is very advanced—it is not wise to spend much time in meditation during the earlier years.**

**[61] Vì vậy, các bạn sẽ thấy rõ vì sao—trừ khi một người đã tiến hóa rất cao—việc dành nhiều thời gian tham thiền trong những năm đầu đời là không sáng suốt.**

when it is more difficult to work with the physical body. Well, okay, sorry.

khi làm việc với thể xác khó khăn hơn. Xin lỗi.

when the sacral center is very strong, as it tends to be in youth, then excessive time spent in meditation can lead to this sexual

Khi trung tâm xương cùng rất mạnh, như thường thấy ở tuổi trẻ, việc dành quá nhiều thời gian tham thiền có thể dẫn đến sự kích

overstimulation. Maybe not for such a person as Yogananda.

thích tính dục quá mức này. Có lẽ không phải với một người như Yogananda.

He seemed to have been celibate all his life in a natural way, and not through suppression, but then he was apparently paramahamsa, a fourth degree initiate. Okay,

Ngài dường như sống độc thân suốt đời một cách tự nhiên, chứ không do đè nén, nhưng hiển nhiên Ngài là một bậc đại thành tựu, một điểm đạo đồ cấp bốn.

**[62] There was wisdom in the old Brahmanical rule that a man must give his early years to household endeavour, and only when he had fulfilled his function as a man**

**[62] Quy luật Bà-la-môn cổ xưa chứa đựng minh triết khi yêu cầu một người dành những năm đầu đời cho bổn phận gia đình, và chỉ sau khi hoàn thành chức năng làm người của mình**

which includes the sexual function,

bao gồm chức năng tính dục,

**[63] could he go on to the life of the devotee. This was the rule for the average.**

**[63] mới có thể bước vào đời sống của người sùng tín. Đây là quy luật dành cho người trung bình.**

So, we think about that. Naturally, the focus of energy changes as you get older, and, starts to move upward towards the head center, which, at least for fairly advanced people and beyond, occurs at death, the centralization of the energy within the brahmarandra chakra.

Chúng ta hãy suy ngẫm điều đó. Tự nhiên, trọng tâm năng lượng thay đổi khi bạn lớn tuổi hơn, và bắt đầu chuyển lên trung tâm đầu; ít nhất đối với những người khá tiến hóa trở lên, điều này xảy ra lúc chết: sự tập trung năng lượng trong luân xa ở đỉnh đầu.

**[64] With advanced egos, pupils and disciples, it is not so, and each must then work out his own individual problem.**

**[64] Với những chân ngã tiến hóa cao, môn sinh và đệ tử thì không như vậy, và mỗi người khi ấy phải tự giải quyết vấn đề riêng của mình.**

So, earlier in life, this regulation of the sexual energy must occur. The advanced types. Well, it all depends deeply upon one's values, and Taurus centers here, maybe the transference from the sacral to the throat.

Vì vậy, đối với những người tiến hóa cao, việc điều tiết năng lượng tính dục này phải diễn ra sớm hơn trong đời. Tất cả phụ thuộc sâu sắc vào những giá trị của mỗi người, và Kim Ngưu có vị trí trọng tâm ở đây, có lẽ trong sự chuyển dịch từ trung tâm xương cùng lên trung tâm cổ họng.

Taurus seems to have something to do with both centers, as it tends to rule sex directly,

Kim Ngưu dường như liên quan đến cả hai trung tâm, vì nó có xu hướng trực tiếp cai

and is the normal ruler of the throat center, and maybe we're moving from a kind of lower Venusian expression, lower Venusian expression, into a Vulcanian expression. We don't hear a Vulcan being a very sexual being.

quản tính dục và là chủ tinh thông thường của trung tâm cổ họng. Có lẽ chúng ta đang chuyển từ một kiểu biểu hiện thấp của Sao Kim, biểu hiện thấp của Sao Kim, sang một biểu hiện của Vulcan. Chúng ta không nghe nói Vulcan là một sinh linh thiên nhiều về tính dục.

Many things about him, he was thrown out of heaven or Mount Olympus because of his ugliness. I guess he went to the physical plane where he held sway, and his energy is upon the first ray, customarily considered. There are other rays involved.

Có nhiều chuyện về Ngài: Ngài bị đuổi khỏi thiên giới hay núi Olympus vì vẻ xấu xí. Tôi đoán Ngài xuống cõi hồng trần, nơi Ngài nắm quyền chi phối, và theo cách nhìn thông thường, năng lượng của Ngài thuộc cung một. Còn có những cung khác tham gia.

So, the Tibetan is not going to tell us what to do here, and he's not going to, just as he will not make ironclad recommendations with respect to the diet, at least not in the books. He says something about it later in this book, the *Letters on Occult Meditation*, but basically the habits of a lifetime are difficult to change, he tells us, and we have to work this out with some caution and discretion. Alright, so that gives us yet a third type of danger.

Vì vậy, Chân sư Tây Tạng sẽ không bảo chúng ta phải làm gì ở đây, cũng như Ngài sẽ không đưa ra những khuyến nghị cứng nhắc về chế độ ăn, ít nhất không phải trong các sách. Về sau trong cuốn *Thư Về Tham thiền Huyền môn* này, Ngài có nói đôi chút về điều ấy, nhưng về cơ bản Ngài cho biết những thói quen cả đời rất khó thay đổi, và chúng ta phải giải quyết vấn đề này với phần nào thận trọng và cân nhắc. Như vậy, chúng ta có thêm loại nguy hiểm thứ ba.

Well, we began with inhibition and atrophy, and then dangers to the physical body.

Chúng ta đã bắt đầu với sự ức chế và teo suy, rồi đến những nguy hiểm đối với thể xác.

Then dangers to the nervous system, showing in disorganization and nervousness, kind of disintegrative nervousness. Then dangers to the—no, this is the physical brain, right? And then dangers to the sexual organs. We see so many people trapped in this, they barely know what has happened to them.

Rồi những nguy hiểm đối với hệ thần kinh, biểu hiện trong sự rối loạn và bất ổn thần kinh, một kiểu bất ổn thần kinh mang tính tan rã. Rồi những nguy hiểm đối với—không, đây là bộ não hồng trần, đúng không? Và sau đó là những nguy hiểm đối với các cơ quan sinh dục. Chúng ta thấy rất nhiều người bị mắc kẹt trong điều này; họ hầu như không biết chuyện gì đã xảy ra với mình.

They get swept along by this particular energy, which, as I say, is foundational of

Họ bị cuốn theo năng lượng đặc biệt này, vốn như tôi đã nói, có tính nền tảng, đã tồn tại từ

very long duration, and will be with us for a long time. Until the normal type of reproduction is no longer necessary, so many will be on the path and other means of reproduction. Interestingly, I think involving the voice will take the place of the normal means of procreation.

rất lâu và sẽ còn ở cùng chúng ta trong một thời gian dài. Cho đến khi kiểu sinh sản thông thường không còn cần thiết nữa, sẽ có rất nhiều người ở trên Đường Đạo và những phương thức sinh sản khác. Điều thú vị là, tôi nghĩ những phương thức có liên quan đến giọng nói sẽ thay thế phương thức sinh sản thông thường.

Then dangers arising from the karma of the student. Here he talks about the student. So, these are people who will be meditating.

Rồi đến những nguy hiểm phát sinh từ nghiệp quả của đạo sinh. Ở đây, Ngài nói về đạo sinh. Như vậy, đây là những người sẽ thực hành tham thiền.

They are spiritual aspirants and disciples. Before that point, we have what I might call acquisitive prayer. Oh, God, give me this.

Họ là những người chí nguyện tinh thần và các đệ tử. Trước giai đoạn ấy, chúng ta có điều mà tôi có thể gọi là lời cầu nguyện để cầu lợi. Ôi, Thượng đế, xin ban cho con điều này.

Isn't there a song out that said, Oh, God, won't you get me or buy me a Mercedes-Benz or something like that? Well, it's a material travesty of what prayer is supposed to be, but naturally at first it's going to be self-centered because the consciousness of the human being at that stage is self-centered. What other self is there in the hall of ignorance? Certainly, the higher self is not yet taken, understood, or credited with being a real factor. This is not where the consciousness is focused.

Chẳng phải có một bài hát nói rằng: Ôi, Thượng đế, xin Ngài kiếm cho con hoặc mua cho con một chiếc Mercedes-Benz, hay điều gì tương tự sao? Đó là một sự xuyên tạc mang tính vật chất về ý nghĩa vốn có của lời cầu nguyện, nhưng tất nhiên, lúc đầu lời cầu nguyện sẽ tập trung vào bản thân, vì tâm thức của con người ở giai đoạn ấy cũng tập trung vào bản thân. Trong Phòng Vô Minh, còn có bản ngã nào khác nữa? Chắc chắn chân ngã chưa được nhìn nhận, thấu hiểu hay thừa nhận là một yếu tố thực sự. Tâm thức chưa tập trung vào đó.

But later, in the hall of learning, it's learning about the higher of the pairs of opposites, and in the hall of wisdom, it's the dominance of the higher of the pairs of opposites over the lower, but also their productive fusion. We're not just cutting off the instrument from that which is to use the instrument. So, then, and we'll study it now, the dangers from the karma of the student.

Nhưng về sau, trong phòng học hỏi, tâm thức học biết về phía cao hơn của các cặp đối cực; còn trong Phòng Minh triết, phía cao hơn của các cặp đối cực chiếm ưu thế đối với phía thấp hơn, đồng thời hai phía cũng dung hợp một cách hữu hiệu. Chúng ta không chỉ đơn thuần tách công cụ khỏi chủ thể sẽ sử dụng công cụ ấy. Vậy bây giờ, chúng ta sẽ nghiên cứu những nguy hiểm phát sinh từ nghiệp quả của đạo sinh.

So, let's see what he means by that. These are, as you know, these, as you know, may be, there are mistakes in the CD-ROM, may be grouped under three heads as follows.

Hãy xem Ngài muốn nói gì. Như các bạn biết, những điều này có thể—có những lỗi trong bản đĩa CD-ROM—có thể được chia thành ba mục như sau.

**[65] 1—Those incidental to the karma of his present life.**

**[65] 1—Những nguy hiểm gắn với nghiệp quả của đời sống hiện tại của y.**

**[66] 2—Those based on his national heredity and his type of body.**

**[66] 2—Những nguy hiểm dựa trên di truyền dân tộc và loại thân thể của y.**

**[67] 3—Those attendant on his group affiliations, whether on the physical plane and so exoteric, or on the subtle planes and so esoteric.**

**[67] 3—Những nguy hiểm đi kèm các mối liên kết nhóm của y, dù trên cõi hồng trần và do đó thuộc ngoại môn, hay trên các cõi tinh tế và do đó thuộc nội môn.**

Present karma that we have generated in this life, and it can be the karma of a nation, or the karma of a race within a nation, the karma of a people. What does he say about the Jews? A karmic clearing house. So, when you're born in the Jewish milieu, with a Jewish body, a great deal of karma is presented to be worked off.

Nghiệp quả hiện tại mà chúng ta đã tạo ra trong kiếp sống này có thể là nghiệp quả của một quốc gia, hoặc nghiệp quả của một sắc tộc trong một quốc gia, nghiệp quả của một dân tộc. Ngài nói gì về người Do Thái? Một trung tâm thanh toán nghiệp quả. Vì vậy, khi sinh ra trong môi trường Do Thái, với một thân thể Do Thái, bạn phải giải quyết rất nhiều nghiệp quả.

Those attendant on the group affiliations, so we'll, see about that, political groups and, excuse me, scholarly groups and financial groups and, all those characteristics that correlate with the race, as they have been expressed in various nations. Okay, so these

Còn những nguy hiểm đi kèm với các mối liên hệ nhóm, chúng ta sẽ xem xét điều đó: các nhóm chính trị và—xin lỗi—các nhóm học thuật, các nhóm tài chính, cùng tất cả những đặc điểm tương ứng với nhân loại, như chúng đã biểu hiện trong các quốc gia

three headings have to be considered when we're looking at dangers connected with the karma of the student. Self-generated, nationally referenced, and whether occidental or oriental or, the racial type of body, and what his groups have done, the groups with which he is naturally affiliated by progress, attainment, mistakes, and rei.

khác nhau. Vì vậy, phải xét đến ba mục này khi xem xét những nguy hiểm liên quan đến nghiệp quả của đạo sinh: nghiệp quả tự tạo; nghiệp quả liên quan đến quốc gia, loại thân thể thuộc sắc tộc phương Tây hay phương Đông; và những gì các nhóm của y đã làm—những nhóm mà y tự nhiên có liên hệ do sự tiến bộ, thành tựu, sai lầm và…

So, the first one then. Well,

Vậy, trước hết là mục thứ nhất.

**[68] Just what do you mean by the "karma of the student?" We use words lightly,**

**[68] Các bạn thực sự muốn nói gì khi nói đến "nghiệp quả của đạo sinh"? Chúng ta dùng từ một cách hời hợt,**

This is one of his constant messages.

Đây là một trong những thông điệp Ngài thường xuyên nhắc lại.

Don't use words lightly and read carefully what he says.

Đừng dùng từ ngữ một cách hời hợt, và hãy đọc kỹ những gì Ngài nói.

**[69] and I presume that the thoughtless reply would be that the student's karma is the inevitable happenings of the present or the future that he cannot evade. This is somewhat right, but is only one aspect of the whole. Let us look at the matter first in a large manner, for oft in the just apprehension of big outlines comes comprehension of the small.**

**[69] và Tôi cho rằng câu trả lời thiếu suy xét sẽ là: nghiệp quả của đạo sinh là những sự việc tất yếu trong hiện tại hoặc tương lai mà y không thể tránh. Điều này đúng phần nào, nhưng chỉ là một phương diện của toàn thể. Trước hết, chúng ta hãy nhìn vấn đề trên bình diện rộng, vì thường chính nhờ nắm bắt đúng những đường nét lớn mà ta thấu hiểu những điều nhỏ.**

The thoughtless reply would be that the student's karma is the inevitable happenings of the present or the future which he cannot evade, and we might say, much based upon past action. So, he's going way back to the founding of the solar system.

Câu trả lời thiếu suy nghĩ sẽ là: nghiệp quả của đạo sinh là những sự kiện tất yếu trong hiện tại hoặc tương lai mà y không thể tránh khỏi; và chúng ta có thể nói rằng phần lớn chúng dựa trên hành động trong quá khứ. Như vậy, Ngài đang lần ngược rất xa về thời điểm thành lập hệ mặt trời.

**[70] When our Logos founded the solar system He drew within the circle of manifestation matter sufficient for His**

**[70] Khi Thượng đế của chúng ta thiết lập hệ mặt trời, Ngài thu vào vòng tròn biểu hiện lượng vật chất đủ cho dự định của**

**project, and material adequate for the object He had in view.**

**Ngài, và chất liệu phù hợp với mục tiêu Ngài nhắm tới.**

This is the material side, but of course matter is more than simply physical plain matter, but it does have to do, I suppose. Well, I don't think we can stop with the personality.

Đây là mặt vật chất, nhưng tất nhiên, vật chất không chỉ đơn thuần là vật chất cõi hồng trần; tuy vậy, tôi cho rằng nó có liên quan. Tôi không nghĩ chúng ta có thể dừng ở phàm ngã.

There had to have been the substance of the higher plans gathered, just as in the second outpouring, when three triadal permanent atoms are connected with the monad, and they have a higher range of activity than the strictly material substance aspect, the etheric physical, as we usually consider those words, material and substantial.

Hẳn chất liệu của các cõi cao hơn đã phải được tập hợp, cũng như trong lần tuôn đổ thứ hai, khi ba Nguyên tử trường tồn của Tam Nguyên Tinh Thần được nối với chân thần; chúng có phạm vi hoạt động cao hơn phương diện chất liệu thuần vật chất, tức dĩ thái–hồng trần, theo cách chúng ta thường hiểu những từ "vật chất" và "chất liệu".

**[71] He had not all possible objects in view for this one solar system:**

**[71] Ngài không nhắm đến mọi mục tiêu khả dĩ cho hệ mặt trời này:**

and that's a big hint that we too cannot jump on our horse and ride off in all directions simultaneously. We have to have a straight line goal, pretty much, toward a particular object to be accomplished.

Đó là một gợi ý lớn rằng chúng ta cũng không thể nhảy lên ngựa rồi đồng thời phi đi theo mọi hướng. Chúng ta phải có một mục tiêu khá thẳng hướng, nhằm hoàn thành một việc cụ thể.

He had not all possible objects in view for this one solar system. When you realize that he will have had six or seven incarnations as the Solar Logos, there is time for other objects to come into view.

Ngài không nhắm đến tất cả những mục tiêu có thể có cho riêng hệ mặt trời này. Khi nhận ra rằng Ngài sẽ trải qua sáu hoặc bảy lần lâm phàm với tư cách Thái dương Thượng đế, các bạn sẽ thấy còn có thời gian để những mục tiêu khác xuất hiện.

**[72] he had some specific aim that necessitated some specific vibration and required therefore certain differentiated material.**

**[72] Ngài có một mục đích cụ thể, đòi hỏi một rung động cụ thể và do đó cần những chất liệu đã biến phân nhất định.**

So the important thing is that there is specification in what is the object of his purpose, and a particular aim became his

Vì vậy, điều quan trọng là mục tiêu trong ý định của Ngài có tính cụ thể. Một mục đích nhất định trở thành mục tiêu của Ngài, dựa trên những kế hoạch lớn hơn, dài hạn hơn.

objective, based upon larger plans, longer term plans.

**[73] This circle that we term the systemic or solar "ring-pass-not" bounds all that transpires within our system, and contains within its bounds our dual manifestation.**

**[73] Vòng tròn mà chúng ta gọi là "vòng-giới-hạn" của hệ thống hay của hệ mặt trời này bao quanh tất cả những gì diễn ra trong hệ thống của chúng ta, và chứa trong ranh giới của nó sự biểu hiện kép của chúng ta.**

It is a larger system with more planets than customarily considered. Not only are the asteroids significant, but the planetoids are significant, and even full-scale planets beyond the usual outer boundary of Pluto and certain associated planets and planetoids that show up in mythology, and are named accordingly. Human beings thinking that they name these objects, but we're told because of the psychic power of course of these entities that they name themselves.

Đó là một hệ lớn hơn, với nhiều hành tinh hơn người ta thường xét đến. Không chỉ các tiểu hành tinh có thâm nghĩa, mà các hành tinh nhỏ cũng có thâm nghĩa, thậm chí cả những hành tinh hoàn chỉnh nằm ngoài ranh giới bên ngoài thông thường là Sao Diêm Vương, cùng một số hành tinh và hành tinh nhỏ liên quan xuất hiện trong thần thoại và được đặt tên tương ứng. Con người nghĩ rằng mình đặt tên cho những thiên thể này, nhưng chúng ta được cho biết rằng, tất nhiên nhờ quyền năng thông linh của các thực thể ấy, chúng tự đặt tên cho mình.

Hard to fathom how that may be so, but the names given are so often appropriate to the kind of actions for which they are responsible, and so, it seems maybe true, though strange, that these entities name themselves. Human beings think that they are doing the naming, when in fact an impressive thought, perhaps engineered by the entity itself, is that which directs towards a certain name.

Khó mà hiểu được điều đó diễn ra như thế nào, nhưng những tên gọi ấy thường rất phù hợp với loại hoạt động mà các thực thể này đảm trách. Vì vậy, dù kỳ lạ, có lẽ đúng là các thực thể ấy tự đặt tên cho mình. Con người nghĩ mình đang đặt tên, trong khi thực ra một tư tưởng gây ấn tượng, có lẽ do chính thực thể ấy tạo ra, đã dẫn họ đến một tên gọi nhất định.

Lately around Pluto certain planetoids, or maybe some of them even bigger than Pluto, are being found. They have funny names all associated, or to a great degree with the underworld, a body called Nyx, and the ferry boatman, Charon, is there.

Gần đây, người ta tìm thấy quanh Sao Diêm Vương một số hành tinh nhỏ, có lẽ vài hành tinh trong số đó còn lớn hơn Sao Diêm Vương. Chúng có những tên gọi lạ, tất cả, hoặc phần lớn, đều liên quan đến âm phủ: có một thiên thể mang tên Nyx, và người lái đò Charon cũng có ở đó.

There's also a planet in that vicinity called Eris, the planet of discord. I'm not sure that fits in with the subterranean mythology, but it certainly fits in with the beginning of the Trojan War. And there are planetoids, I think, called the Trojans and the Centaurs, many more bodies in our solar system, which may be spherical, or may be more oval in some ways.

Trong vùng ấy còn có một hành tinh mang tên Eris, hành tinh của sự bất hòa. Tôi không chắc tên ấy có phù hợp với thần thoại âm phủ hay không, nhưng chắc chắn nó phù hợp với sự khởi đầu của cuộc chiến thành Troy. Và tôi nghĩ có những hành tinh nhỏ được gọi là nhóm Troy và nhóm Nhân Mã; trong hệ mặt trời của chúng ta còn có nhiều thiên thể khác nữa, có thể có hình cầu, hoặc phần nào có hình bầu dục.

That would have to be studied, but far more extensive, and yeah, extensive, than we normally imagine. We once imagined that the outer boundary was Saturn, and for a long time that idea was sustained, and still in a way is sustained in conventional Vedic astrology.

Điều đó cần được nghiên cứu, nhưng hệ này rộng lớn hơn nhiều so với điều chúng ta thường hình dung. Có thời chúng ta từng hình dung ranh giới bên ngoài là Sao Thổ; ý tưởng ấy được duy trì rất lâu, và theo một nghĩa nào đó vẫn còn được duy trì trong chiêm tinh học Vệ Đà truyền thống.

Or is the outer bound Uranus, kind of a heavenly one, not visible with the naked eye? Or was it Neptune? And the to be discovered was Pluto, long considered then, for more than a century, the outer boundary of our system, but we also learned that there are planets mathematically, psychically, astrologically, and even astronomically determinable, occurring way beyond the orbit of Pluto, so that its period is roughly 360 years, and one of the periods in Charles Jane's book about the unknown planet seems to have a 1500 year cycle, and other bodies with, they're very trans-Plutonian, and they have a certain cycle.

Hay ranh giới bên ngoài là Sao Thiên Vương, một hành tinh có phần thuộc về trời cao, không thể nhìn thấy bằng mắt thường? Hay đó là Sao Hải Vương? Rồi hành tinh còn phải được khám phá là Sao Diêm Vương, sau đó trong hơn một thế kỷ vẫn được xem là ranh giới bên ngoài của hệ chúng ta. Nhưng chúng ta cũng biết rằng có những hành tinh có thể xác định bằng toán học, thông linh, chiêm tinh học, và cả thiên văn học, nằm rất xa ngoài quỹ đạo Sao Diêm Vương, với chu kỳ khoảng 360 năm. Một chu kỳ trong cuốn sách của Charles Jane về hành tinh chưa được biết đến dường như là 1.500 năm; và còn những thiên thể khác nằm rất xa ngoài Sao Diêm Vương, mỗi thiên thể có một chu kỳ nhất định.

There are the Uranian planets, they're called that, but I think they're pretty well trans-Plutonian. They seem to be very real, and were determined by keen astrological observation, but not to be proven yet. There was a man, a German astrologer by the name Witte, and I think he was in the trenches of

Có những hành tinh được gọi là các hành tinh Thiên Vương, nhưng tôi nghĩ chúng nằm khá xa ngoài Sao Diêm Vương. Chúng dường như rất thực, và người ta xác định chúng nhờ quan sát chiêm tinh tinh tế, nhưng chưa chứng minh được sự tồn tại của chúng. Có một nhà chiêm tinh người Đức tên

World War I, and he just observed events, and concluded the presence of these other, I guess they've been called Uranian planets, trans-Pluto, and Zeus, and oh, what are they all? I have the list, but, it's not in my memory.

là Witte; tôi nghĩ ông từng ở trong chiến hào thời Thế chiến thứ nhất. Ông quan sát các sự kiện và kết luận rằng có những hành tinh khác này, mà tôi đoán người ta gọi là các hành tinh Thiên Vương, nằm ngoài Sao Diêm Vương, như Zeus và... tất cả còn những tên gì nữa nhỉ? Tôi có danh sách, nhưng không nhớ.

I think there are about seven or eight. So,

Tôi nghĩ có khoảng bảy hoặc tám hành tinh. Vậy,

**[74] All within that ring vibrates to a certain key-measure,**

**[74] Tất cả những gì trong vòng ấy đều rung động theo một âm nhịp nhất định,**

Maybe the note G, maybe, the note SOL, kind of a blue note,

Có lẽ là âm điệu Sol, một âm điệu mang sắc xanh lam,

**[75] and conforms to certain rules with the aim in view of the achievement of a particular goal, and the attainment of a certain end, known in its entirety only to the Logos Himself.**

**[75] và tuân theo những quy luật nhất định nhằm đạt một mục tiêu riêng biệt và một kết quả nhất định mà chỉ chính Thượng đế mới biết trọn vẹn.**

By this we speak, we speak of the Solar Logos, and not the Planetary Logos, who does not know in entirety what is that key measure. And we can ask, is it the note G, a blue note, or is it the less likely, I think, note A, an indigo note. Anyway, the solar system is a musical phenomenon, and it has various frequencies, though because it is not sacred, it is not yet harmonious within itself.

Ở đây, chúng ta nói về Thái dương Thượng đế, chứ không phải Hành Tinh Thượng Đế, Đấng không biết toàn bộ nhịp chủ âm ấy là gì. Và chúng ta có thể hỏi: đó là âm điệu Sol, một âm điệu xanh lam, hay âm điệu La, một âm điệu chàm—điều mà tôi nghĩ ít có khả năng hơn? Dù sao, hệ mặt trời là một hiện tượng âm nhạc và có nhiều tần số khác nhau; nhưng vì chưa thiêng liêng, nó chưa hài hòa trong chính mình.

We find the same analogy for the microcosm man, the non-sacred one has not achieved the harmony. The lower personality expression has not achieved a true harmony with the higher self, or higher selves, however we want to consider those higher aspects of our nature.

Chúng ta cũng thấy sự tương đồng ấy ở con người, Tiểu thiên địa: con người chưa thiêng liêng chưa đạt được sự hài hòa. Biểu hiện của phàm ngã thấp chưa đạt được sự hài hòa thực sự với chân ngã, hay các bản ngã cao hơn, tùy cách chúng ta muốn nhìn nhận những phương diện cao ấy của bản chất mình.

**[76] All within that circle is subject to specific rules and governed by a certain key measure, and might be regarded as being subject to the karma of that sevenfold periodic existence,**

**[76] Tất cả những gì trong vòng tròn ấy đều chịu những quy luật cụ thể và sự chi phối của một âm nhịp nhất định; có thể xem chúng là chịu nghiệp quả của sự hiện tồn thất phân theo chu kỳ ấy, và**

i.e. the Solar Logos, even if the seventh solar system, even if the seventh solar system is not a tangible solo cyclic system.

Tức là Thái dương Thượng đế, ngay cả khi hệ mặt trời thứ bảy không phải là một hệ mặt trời hữu hình có chu kỳ.

So all within, let's call it a circle, is subject to specific rules, laws based upon the keynote, upon the key measure. And maybe the word measure in music, the word measure, The word measure suggests certain cyclic rhythms, certain cycles within this great resounding system vibrating to the note Sol, S-O-L.

Vậy, mọi thứ bên trong—hãy gọi đó là một vòng tròn—đều chịu những quy luật cụ thể, những định luật dựa trên chủ âm, trên nhịp chủ âm. Và có lẽ từ "nhịp" trong âm nhạc gợi ra những nhịp điệu tuần hoàn nhất định, những chu kỳ nhất định trong hệ vang ngân vĩ đại này, đang rung động theo âm điệu Sol.

It is also the S-O-U-L solar system for our particular Logos. So this seven-fold periodic existence, coming and going, appearing, disappearing into pralaya, re-emerging, and so forth, a number of times. The Solar Logos is this seven-fold periodic existence.

Đối với Thượng đế cụ thể của chúng ta, đó cũng là hệ mặt trời của linh hồn, theo lối chơi chữ giữa tên âm Sol và từ tiếng Anh chỉ linh hồn. Như vậy, sự hiện tồn có chu kỳ thất phân này đến rồi đi, xuất hiện, biến mất vào Giai kỳ qui nguyên, lại xuất hiện, và cứ thế nhiều lần. Thái dương Thượng đế chính là sự hiện tồn có chu kỳ thất phân ấy.

Well, we're a long way from the seventh-foldness of it. We're pretty much halfway through, and the number four is the important number with regard to the present time and our solar system.

Chúng ta còn cách rất xa sự hoàn tất thất phân ấy. Chúng ta mới ở khoảng giữa đường, và số bốn là con số quan trọng đối với thời điểm hiện tại và hệ mặt trời của chúng ta.

But when you look at the great galaxies and the far extents of space, you realize that great though they may be, relative to our own tiny demonstration, our local solar system and even our local cosmos, cosmic Logos, is a tiny entity. Okay, so, and might be regarded as being subject to the karma of that seven-fold periodic existence. We are all subject to solar Logoic karma, and actuated

Nhưng khi nhìn những thiên hà vĩ đại và những miền không gian xa thẳm, các bạn nhận ra rằng dù lớn lao so với sự biểu hiện nhỏ bé của chúng ta, hệ mặt trời cục bộ của chúng ta, và ngay cả vũ trụ cục bộ của chúng ta, Thượng đế vũ trụ, vẫn là một thực thể nhỏ bé. Vậy, có thể xem chúng ta là chịu nghiệp quả của sự hiện tồn có chu kỳ thất phân ấy. Tất cả chúng ta đều chịu nghiệp quả

by causes dating back prior to the ringing of that circle, i.e., to a previous major solar system, or to previous solar systems through which our Solar Logos took his earliest.

của Thái dương Thượng đế, và những nguyên nhân có từ trước khi vòng tròn ấy được thiết lập thúc đẩy chúng ta; tức là từ một hệ mặt trời lớn trước đó, hoặc từ những hệ mặt trời trước đây mà qua đó Thái dương Thượng đế của chúng ta đã trải qua những lần đầu tiên...

**[77] actuated by causes dating back prior to the ringing of that circle, thus linking our system to its forerunner**

**[77] chịu tác động của những nguyên nhân có từ trước khi vòng tròn ấy được vạch ra, qua đó liên kết hệ thống của chúng ta với hệ thống tiền thân**

the system of Pha, as it's called, and the note F, and the color green,

Hệ được gọi là Pha, với âm điệu Fa và màu xanh lục,

**[78] and affiliating it with that which will come after.**

**[78] và gắn kết nó với hệ thống sẽ xuất hiện [Page 108] sau này.**

What will come after our sixth and seventh solar systems. Okay.

Những hệ sẽ đến sau là hệ mặt trời thứ sáu và thứ bảy của chúng ta.

**[79] Not an isolated unit are we, but part of a greater whole, governed in our totality by cosmic law**

**[79] Chúng ta không phải một đơn vị biệt lập, mà là một phần của toàn thể lớn hơn, toàn bộ chúng ta chịu sự chi phối của định luật vũ trụ**

The laws of the cosmic Logos, in which we, in our system, live and move and have our being as basically a heart center and its aspects. Not an isolated unit are we, but part of the greater whole, a greater whole, governed in our totality by cosmic law.

Những định luật của Thượng đế vũ trụ, trong Ngài, chúng ta trong hệ của mình sống, vận động và hiện tồn, về cơ bản như một trung tâm tim cùng những phương diện của nó. Chúng ta không phải một đơn vị biệt lập, mà là một phần của một toàn thể lớn hơn, toàn bộ chúng ta chịu sự chi phối của định luật vũ trụ.

So far, three have been revealed. One is pending. The law of economy, first.

Cho đến nay, ba định luật đã được mặc khải. Một định luật còn chờ. Trước hết là Định luật Tiết Kiệm.

The law of attraction and repulsion, second, and finally, the law of synthesis. So we are part of a greater whole, and we might even

Thứ hai là định luật hút và đẩy. Cuối cùng là định luật tổng hợp. Như vậy, chúng ta là một phần của một toàn thể lớn hơn, và thậm chí

call it a kind of One About Whom Naught May Be Said.

có thể gọi toàn thể ấy là một dạng Đấng Bất Khả Tư Nghị.

Maybe a little bit is said. Just as for the true One About Whom Naught May Be Said with constellations as their chakras, something comprehensible is said, but we can't penetrate very deep. We may know the keynote of our own system, but do we know the keynote of the cosmic Logos in which our system holds place? And do we know the keynote of the One About Whom Naught May Be Said? And I think the answer is no, we do not know, but maybe someone knows.

Có lẽ một chút đã được nói đến. Cũng như đối với Đấng Bất Khả Tư Nghị thực sự, có các chòm sao làm luân xa, người ta đã nói một điều gì đó có thể thấu hiểu, nhưng chúng ta không thể thâm nhập quá sâu. Chúng ta có thể biết chủ âm của hệ mình, nhưng có biết chủ âm của Thượng đế vũ trụ mà trong Ngài hệ của chúng ta giữ một vị trí hay không? Và chúng ta có biết chủ âm của Đấng Bất Khả Tư Nghị không? Tôi nghĩ câu trả lời là không, chúng ta không biết, nhưng có lẽ có ai đó biết.

***Not an isolated unit are we, but part of a greater whole, governed in our totality by cosmic law***

***Chúng ta không phải một đơn vị biệt lập, mà là một phần của một toàn thể lớn hơn, toàn bộ chúng ta chịu sự chi phối của định luật vũ trụ***

**[80] and working out (as a whole) certain definite aims.**

**[80] và cùng nhau thực hiện những mục đích xác định.**

These are big matters, but tiny in terms of the whole cosmos, still to us big.

Đây là những vấn đề lớn lao, nhưng nhỏ bé xét trong toàn vũ trụ; tuy vậy, đối với chúng ta, chúng vẫn lớn lao.

A bigger range of thought than we are accustomed to think, and the rigidity of the concrete mind is such that it does not want its protective barriers broken, and so we'll resist the larger thoughts.

Đó là một phạm vi tư tưởng lớn hơn phạm vi chúng ta quen suy nghĩ. Trí cụ thể cứng nhắc đến mức không muốn những hàng rào bảo vệ của mình bị phá vỡ, nên chúng ta sẽ chống lại những tư tưởng rộng lớn hơn.

You kind of think about the church of the year 1600 and the counter-reformation, and what happened to the genius Giordano Bruno? Basically he was, well, he was attacked for many reasons. He was a master of sarcasm with respect to the church and his limited thinking, but he proposed a very large universe, and his thoughts were quite contemporary concerning the speed of light.

Các bạn hãy nghĩ đến giáo hội vào khoảng năm 1600, phong trào Phản Cải cách, và điều đã xảy ra với thiên tài Giordano Bruno. Về cơ bản, ông bị công kích vì nhiều lý do. Ông rất giỏi châm biếm giáo hội và lối tư duy hạn hẹp của giáo hội, nhưng ông đề xuất một vũ trụ rất rộng lớn, và những tư tưởng của ông về tốc độ ánh sáng khá gần với tư tưởng hiện đại. Có lẽ ông không có các con số, nhưng

Maybe he didn't have the figures, but he knew that somehow, that the light reaching us apparently simultaneously had left from different sources at different times.

ông biết bằng cách nào đó rằng ánh sáng dường như đến với chúng ta cùng một lúc đã rời những nguồn khác nhau vào những thời điểm khác nhau.

For his efforts to expand the mind and our conception of the universe, they burnt him at the stake, and they put a gag in him so he could not exclaim or proclaim any thoughts. I think Joan of Arc did not have that gag, and she said things from the pyre which led the people attending to say, we have burnt a saint, but Bruno was shut up, and his expansions of the concrete mind were negated, not accepted by the church.

Vì những nỗ lực mở rộng trí tuệ và quan niệm của chúng ta về vũ trụ, họ đã thiêu ông trên giàn hỏa, và bịt miệng ông để ông không thể kêu lên hay tuyên bố bất kỳ tư tưởng nào. Tôi nghĩ Joan of Arc không bị bịt miệng như vậy, và những lời bà nói từ giàn hỏa đã khiến những người chứng kiến phải nói: chúng ta đã thiêu một vị thánh, nhưng Bruno bị buộc im lặng, và những sự mở rộng trí cụ thể của ông bị phủ nhận, không được giáo hội chấp nhận.

Interesting that Annie Besant had the thought that she had been a Giordano Bruno. I'm not sure that's really true, the reason being, of course, the Ray, I think. I think Bruno was a great third-ray thinker and had the fourth ray for drama and so forth.

Điều thú vị là Annie Besant từng nghĩ mình đã là Giordano Bruno. Tôi không chắc điều đó thực sự đúng; tất nhiên, lý do theo tôi nằm ở cung. Tôi nghĩ Bruno là một nhà tư tưởng cung ba vĩ đại và có cung bốn cho tính kịch cùng những điều tương tự.

A philosopher, and something of a scientist, and pretty obvious that Annie Besant was on the first ray. The Ray language helps us determine whether our thoughts of having spent an incarnation as a particular figure in the past is likely or erroneous, and so often, if the Ray does not match, the assessment that we were thus and so a person will also be erroneous.

Ông là một triết gia và phần nào là một nhà khoa học, còn khá rõ ràng rằng Annie Besant thuộc cung một. Ngôn ngữ các cung giúp chúng ta xác định liệu suy nghĩ rằng mình từng lâm phàm thành một nhân vật cụ thể trong quá khứ là có khả năng đúng hay sai, và rất thường xuyên, nếu cung không tương ứng, nhận định rằng chúng ta từng là người này hay người kia cũng sẽ sai.

I mean, you couldn't have a mild, agreeable second-ray scholar saying he was Julius Caesar. The Ray simply wouldn't fit, but for someone like HPB, the idea that she had been Cagliostro, which is confirmed by, by, I think, Master M, and maybe by DK, that did not seem unreasonable.

Ý tôi là, không thể có một học giả cung hai ôn hòa, dễ chịu lại nói rằng mình từng là Julius Caesar. Cung đơn giản là không phù hợp, nhưng với một người như HPB, ý tưởng rằng Bà từng là Cagliostro—điều mà tôi nghĩ Chân sư M., và có lẽ Chân sư DK, đã xác nhận—không có vẻ vô lý.

There was some kind of Ray correlation going on there, which would make it reasonable, because some energy tendencies just do not tend to change, and therefore have to span the gap from incarnation to incarnation. And even when an egoic Ray does change, it's not as if all the experience on the previous egoic Ray is lost or is not foundational.

Có một sự tương ứng về cung nào đó khiến điều ấy hợp lý, bởi một số khuynh hướng năng lượng không dễ thay đổi, và do đó phải nối liền từ kiếp lâm phàm này sang kiếp lâm phàm khác. Ngay cả khi cung chân ngã thay đổi, không phải tất cả kinh nghiệm trên cung chân ngã trước đó đều mất đi hay không còn làm nền tảng.

It's still there and still can be activated, even though a modification is occurring. In other words, many second-ray people carry a sixth-ray past. Many first-ray people carry a seventh-ray past, or maybe a fifth-ray past, and so forth.

Kinh nghiệm ấy vẫn còn và vẫn có thể được khơi hoạt, dù đang diễn ra một sự điều chỉnh. Nói cách khác, nhiều người cung hai mang một quá khứ cung sáu. Nhiều người cung một mang một quá khứ cung bảy, hoặc có lẽ cung năm, và cứ thế.

Let's look here at microcosmic purpose, realizing we are but part of a greater whole governed in our totality by cosmic law, and working out certain definite aims. Sometimes we just have to get it, you know. We have a lot of words, but understanding intuitively that it is so, that's another matter.

Ở đây, chúng ta hãy xem xét mục đích của Tiểu thiên địa, nhận ra rằng mình chỉ là một phần của một toàn thể lớn hơn, toàn bộ chúng ta chịu sự chi phối của định luật vũ trụ và đang thực hiện những mục đích xác định nhất định. Đôi khi, chúng ta đơn giản phải thực sự nắm được điều đó. Chúng ta có rất nhiều từ ngữ, nhưng thấu hiểu bằng trực giác rằng sự việc đúng là như vậy lại là một chuyện khác.

Somehow we know when we've gotten it. We're not fooling ourselves. There is an impression that rings true in the intuitive sense, and we have appreciated the truth of the words we are using.

Bằng cách nào đó, chúng ta biết khi mình đã nắm được. Chúng ta không tự lừa dối mình. Có một ấn tượng vang lên chân thực trong cảm nhận trực giác, và chúng ta đã lĩnh hội chân lý của những từ ngữ mình đang dùng.

Let us go on then to microcosmic purpose.

Vậy, chúng ta hãy tiếp tục với mục đích của Tiểu thiên địa.

**[81] So it is with the Microcosm. The Ego on his own plane**

**[81] Tiểu thiên địa cũng vậy. Chân ngã trên cõi riêng của mình**

what is that plane? Buddhic at the moment, with a projection of the Angel of the Presence into the higher mental.

Cõi ấy là gì? Hiện tại là cõi Bồ đề, với một sự phóng chiếu của Thiên Thần của Hiện Diện vào cõi thượng trí.

Certainly the entirety of the Solar Angel is not existing on the higher mental plane in the causal body. It's a form which could not contain the entire power of a Solar Angel, but, as stated, having pervaded the entire universe with a fragment of myself, I, the Solar Angel, remain, and that fragment is as much of its presence as can be accommodated by the Egoic Lotus.

Chắc chắn toàn bộ Thái dương Thiên Thần không hiện tồn trên Cõi thượng trí trong thể nguyên nhân. Đó là một hình tướng không thể chứa toàn bộ quyền năng của một Thái dương Thiên Thần; nhưng như đã nói: sau khi thấm nhuần toàn thể vũ trụ bằng một phần của chính mình, Tôi, Thái dương Thiên Thần, vẫn còn, và phần ấy là lượng hiện diện mà Hoa Sen Chân Ngã có thể dung chứa.

Which basically it has built out of higher mental substance. All of this is the future for us as we begin to be able to see these things and register them for ourselves. It's great to have a teacher that advises us accurately what we can expect, but the map is not the country.

Về cơ bản, Thái dương Thiên Thần đã xây dựng hoa sen ấy từ chất liệu thượng trí. Tất cả những điều này thuộc về tương lai của chúng ta, khi chúng ta bắt đầu có khả năng tự thấy và ghi nhận chúng. Có một huấn sư chỉ dẫn chính xác về những gì chúng ta có thể trông đợi là điều tuyệt vời, nhưng bản đồ không phải là vùng đất.

***So it is with the Microcosm. The Ego on his own plane***

***Tiểu thiên địa cũng vậy. Chân ngã trên cõi riêng của mình***

**[82] and on a tiny scale, repeats the action of the Logos.**

**[82] và trên một quy mô rất nhỏ, lặp lại hành động của Thượng đế.**

I think, here we mean Solar Logos.

Tôi nghĩ ở đây chúng ta muốn nói đến Thái dương Thượng đế.

Certainly the ego is a solar factor and is kind of like a ray from the great Solar Angel which provides cosmic solar angelic functions for the Solar Logos. Apparently it is so that our Solar Logos also needs the presence of a Solar Angel of the scale that is appropriate to the Solar Logos' magnitude of development. And does this mean, just the way human beings have failed in relation to the moon chain and our Planetary Logos has failed in relation to the moon chain that somehow in

Chắc chắn chân ngã là một yếu tố thái dương, phần nào giống một cung từ Thái dương Thiên Thần vĩ đại, Đấng đảm nhiệm những chức năng Thái dương Thiên Thần ở cấp vũ trụ cho Thái dương Thượng đế. Dường như Thái dương Thượng đế của chúng ta cũng cần sự hiện diện của một Thái dương Thiên Thần có quy mô phù hợp với tầm phát triển của Ngài. Và phải chăng điều này có nghĩa là, cũng như con người đã thất bại liên quan đến Dãy Mặt Trăng, và Hành

this solar system, or maybe in the previous one, there has been a general failure of the Solar Logos in some sense that is not given to us and which we cannot define.

Tinh Thượng Đế của chúng ta đã thất bại liên quan đến Dãy Mặt Trăng, bằng cách nào đó trong hệ mặt trời này, hoặc có lẽ trong hệ trước, Thái dương Thượng đế đã có một sự thất bại chung theo một nghĩa mà chúng ta chưa được cho biết và không thể xác định?

But generally or often the calling in of Solar Angels is a result of the need for their bridging function. They supply something that has not yet been built but should have been built. In the case of man, it's the higher mental body.

Nhưng nhìn chung, hoặc thường thì, việc gọi các Thái dương Thiên Thần đến là do cần chức năng bắt cầu của Các Ngài. Các Ngài cung cấp một điều chưa được xây dựng nhưng lẽ ra đã phải được xây dựng. Trong trường hợp con người, đó là thể thượng trí.

It has not been built and the Solar Angel substitutes itself and therefore functions connected with a higher mental body can be executed. Well, one day we'll have the advantage of accurate psychic historical investigation and we can read the record and see how things truly transpired.

Thể này chưa được xây dựng, nên Thái dương Thiên Thần thay thế nó, nhờ đó những chức năng liên quan đến thể thượng trí có thể được thực hiện. Một ngày nào đó, chúng ta sẽ có lợi thế của việc khảo cứu lịch sử bằng thông linh chính xác, và có thể đọc hồ sơ để thấy mọi việc thực sự đã diễn ra như thế nào.

**[83] For certain ends**

**[83] Vì những mục tiêu nhất định,**

He, meaning the ego I suppose, well let's see,

"Y" ở đây, tôi cho là chỉ chân ngã; hãy xem,

**[84] he builds a certain form; he gathers certain material, and aims at a definite consummation that shall be the result of that gathered material vibrating to a certain measure,**

**[84] y xây dựng một hình tướng nhất định; y tập hợp những chất liệu nhất định và nhắm đến một sự thành tựu xác định, vốn là kết quả của việc chất liệu đã tập hợp ấy rung động theo một nhịp nhất định,**

which it does not in the beginning,

Điều mà lúc đầu chất liệu ấy chưa làm được,

**[85] governed in one specific life by certain rules and aiming at some one particular object,—not all possible objects.**

**[85] chịu sự chi phối của những quy luật nhất định trong một đời sống cụ thể và hướng đến một mục tiêu riêng biệt,—*không phải mọi mục tiêu khả dĩ.***

You know, sometimes when the ray is the third, Descartes advises the individual, why don't you just focus on one of the many

Đôi khi, khi cung là cung ba, Descartes khuyên cá nhân rằng: tại sao bạn không tập trung vào một trong nhiều dòng tư tưởng

possible streams of thought or action that you are entertaining and actually manifest that instead of being filled with endless possibility, none of which possibilities are actualized in the long run. So, it's a corrective for the third ray tendency of, diversification and keeping everything mental and obviously the fifth and seventh ray if added to that third will help a lot in concretizing a certain line of thought or intended behavior.

hoặc hành động có thể có mà bạn đang cân nhắc, rồi thực sự biểu hiện nó, thay vì tràn ngập những khả năng vô tận mà cuối cùng chẳng khả năng nào trở thành hiện thực? Đây là một cách điều chỉnh khuynh hướng đa dạng hóa và giữ mọi thứ ở bình diện trí tuệ của cung ba. Rõ ràng, nếu thêm cung năm và cung bảy vào cung ba ấy, chúng sẽ giúp rất nhiều trong việc cụ thể hóa một dòng tư tưởng hay hành vi dự định nhất định.

So, the Solar Logos does this, for certain ends, he builds a certain form. He gathers certain material, as does the lower ego, and aims at a definite consummation that shall be the result of that gathered material vibrating to a certain measure.

Thái dương Thượng đế làm điều này, vì những đích đến nhất định, Ngài xây dựng một hình tướng nhất định. Ngài tập hợp một chất liệu nhất định, cũng như phàm ngã, và hướng đến một sự hoàn thành xác định, là kết quả của chất liệu đã tập hợp ấy rung động theo một nhịp nhất định.

So, what we have here, again, the specificity of objective because there has to be a practicality about the manifestational process. It's one thing to carry all those thoughts and another thing to do something constructive with even a couple of them. We all have liabilities, according to our ray, and that non-manifestational diversification is a liability for the third ray.

Vậy ở đây, một lần nữa, chúng ta có tính cụ thể của mục tiêu, vì tiến trình biểu hiện phải có tính thực tiễn. Mang tất cả những tư tưởng ấy là một chuyện, còn làm điều gì đó có tính xây dựng dù chỉ với vài tư tưởng trong số ấy lại là chuyện khác. Tất cả chúng ta đều có những điểm bất lợi tùy theo cung của mình, và sự đa dạng hóa không đưa đến biểu hiện ấy là một điểm bất lợi của cung ba.

Once it decides on a method of manifestation, it can use its capability of drawing in many subsidiary energies which assist in that specific manifestation, but a decision must be made. And I like the way DK does this. He aims at a definite consummation that shall be the result of that gathered material vibrating to a certain measure.

Một khi quyết định phương pháp biểu hiện, nó có thể dùng khả năng thu hút nhiều năng lượng phụ trợ để hỗ trợ sự biểu hiện cụ thể ấy; nhưng phải đưa ra quyết định. Và tôi thích cách Chân sư DK trình bày điều này. Y hướng đến một sự hoàn thành xác định, là kết quả của chất liệu đã tập hợp ấy rung động theo một nhịp nhất định.

So, in the beginning, in the creation of a causal body, Egoic Lotus, there's not much there. Neither a high vibration nor many radiatory colors or sounds, but the vibration

Vì vậy, lúc đầu, khi tạo ra thể nguyên nhân, Hoa Sen Chân Ngã, chưa có nhiều điều ở đó: chưa có rung động cao, cũng chưa có nhiều màu sắc hay âm thanh phát xạ. Nhưng rung

increases, and at a certain point, it is of sufficient intensity of radiation that its objective has been accomplished, and it can be destroyed because it is now a container which prevents future acquisition from occurring. Inside the temple, you can reach many beautiful things, but not those energies which represent the next step.

động gia tăng, và đến một thời điểm nhất định, cường độ phát xạ của nó đủ mạnh để mục tiêu hoàn thành; khi ấy, nó có thể bị phá hủy vì giờ đây nó là một vật chứa ngăn cản việc tiếp nhận thêm trong tương lai. Bên trong ngôi đền, bạn có thể đạt đến nhiều điều đẹp đẽ, nhưng không phải những năng lượng đại diện cho bước tiếp theo.

Of course, the difficulty is attachment to the temple. That's why the rich young man went sadly away when the Christ said, take what you have, sell it, give the money to the poor, and follow me. That's a big decision, and there are some who do go temporarily, of course, sadly away.

Tất nhiên, khó khăn là sự quyến luyến ngôi đền. Đó là lý do người thanh niên giàu có buồn bã bỏ đi khi Đức Christ nói: hãy lấy những gì con có, bán đi, cho người nghèo số tiền ấy, rồi theo Tôi. Đó là một quyết định lớn, và tất nhiên có những người quả thực tạm thời buồn bã bỏ đi.

A bit like Joan of Arc in a certain sense. She was subdued by the church and its judgmental powers, and she was commanded to dress like a woman and not as a man. She had a lot of Leo and Capricorn in her nature from the most accepted horoscopes about her, and reluctantly, she put on the clothes of a woman, and somehow, deep down, knew she was selling out.

Theo một nghĩa nào đó, hơi giống Joan of Arc. Bà khuất phục trước giáo hội và quyền lực phán xét của giáo hội, và nhận lệnh phải mặc như phụ nữ, không được mặc như đàn ông. Theo những lá số chiêm tinh được chấp nhận rộng rãi nhất về bà, bản chất bà có nhiều ảnh hưởng của Sư Tử và Ma Kết; miễn cưỡng, bà mặc y phục phụ nữ, và bằng cách nào đó, sâu trong lòng, bà biết mình đang phản bội chính mình.

Because it was a horrific thing, you know. I mean, these days, if they put you to death, it's an injection, it's a shot, it's a current, it's quick, but to be burned to death, horrific.

Bởi đó là một điều khủng khiếp. Ngày nay, nếu người ta xử tử bạn, đó là một mũi tiêm, một phát súng, một dòng điện—rất nhanh, nhưng bị thiêu đến chết thì thật kinh hoàng.

So, being human, she acquiesced, she relinquished her sort of leadership role, symbolized by men's clothing. She was not the conventional woman, and she wore the woman's clothing, but when morning came, she was discovered again in men's clothing, because the battle internal had occurred, and she realized that she was relinquishing her duty, and she chose a not very enviable fate.

Vì vậy, là con người, bà đã thuận theo; bà từ bỏ phần nào vai trò lãnh đạo của mình, được tượng trưng bằng y phục đàn ông. Bà không phải người phụ nữ theo khuôn mẫu thông thường, nhưng đã mặc y phục phụ nữ; tuy nhiên, khi sáng đến, người ta lại thấy bà mặc y phục đàn ông, vì cuộc đấu tranh nội tâm đã diễn ra; bà nhận ra mình đang từ bỏ bổn phận và đã chọn một số phận chẳng đáng ao ước chút nào.

I wonder if the French ever forgive the English for, burning a great saint. But on the other hand, would she have been a great saint if not for that type of execution? Now, why have I been saying all that? I'm sure someone knows. We learn that we have to present ourselves in a certain way.

Tôi tự hỏi liệu người Pháp có bao giờ tha thứ cho người Anh vì đã thiêu một vị thánh vĩ đại hay không. Nhưng mặt khác, liệu bà có trở thành một vị thánh vĩ đại nếu không chịu cách hành hình ấy? Vì sao tôi lại nói tất cả những điều này? Tôi chắc có ai đó biết. Chúng ta học rằng mình phải thể hiện bản thân theo một cách nhất định.

It's that way in society also. We step out of the commonly assigned Saturnian roles, step out of the conformity, and we alienate those who hold fast to the conformity, but recrimination occurs, and we get back on the path, and we resume the self-presentation which alienates others, and even threatens our own life, which is what she did.

Trong xã hội cũng vậy. Chúng ta bước ra khỏi những vai trò mang tính Sao Thổ thường được gán cho mình, bước ra khỏi sự tuân khuôn, và khiến những người bám chặt vào khuôn mẫu xa lánh mình, nhưng rồi sự tự trách xảy ra, chúng ta trở lại con đường và tiếp tục thể hiện bản thân theo cách khiến người khác xa lánh, thậm chí đe dọa cả mạng sống của mình—đó là điều bà đã làm.

So, this is how it is for the destruction of the Egoic Lotus. That original colorless ovoid becomes a thing of rare beauty, vibrating, radiating, and eventually when it reaches its designated point of frequency, it is destroyed. The vehicle is destroyed.

Vậy, sự phá hủy Hoa Sen Chân Ngã cũng diễn ra như thế. Khối hình trứng ban đầu không màu ấy trở thành một vẻ đẹp hiếm có, rung động, phát xạ; và cuối cùng, khi đạt đến tần số đã định, nó bị phá hủy. Hiện thể bị phá hủy.

And, maybe it can be argued that Joan of Arc took a fourth initiation in that way, on the sixth ray. Her idealism, her warriorship triumphed, and she would not subside into a conventionality which did not advance her cause, but after a struggle, it was, you know.

Có lẽ có thể lập luận rằng Joan of Arc đã trải qua lần điểm đạo thứ tư theo cách ấy, trên cung sáu. Chủ nghĩa lý tưởng và tinh thần chiến sĩ của bà đã chiến thắng, và bà không chịu lùi về một lối sống theo khuôn mẫu không thúc đẩy chính nghĩa của mình, nhưng điều ấy chỉ đến sau một cuộc đấu tranh.

Thus it is with the rich young man, the rich young woman, the rich one, thus it is, that there will be such a struggle between, do I go ahead, or do I subside into a safe conventionality? The temptation to subside is there, but then the nausea of having gone backward is there too. So, we either face our fear and go forward, or we fall back into

Người thanh niên giàu có, người thiếu nữ giàu có, người giàu có cũng như vậy: sẽ có một cuộc đấu tranh như thế giữa hai lựa chọn: tôi tiến lên, hay lui về một nếp sống an toàn theo khuôn phép thông thường? Có sự cám dỗ muốn lui về, nhưng cũng có cảm giác buồn nôn vì đã thụt lùi. Vì vậy, hoặc chúng ta đối diện với nỗi sợ và tiến lên, hoặc chúng

containment and experience the nausea of retrogression.

ta lui về trong sự bó hẹp và trải nghiệm cảm giác buồn nôn do thoái lui.

**[86] Each Personality is to the Ego what the solar system is to the Logos.**

**[86] Mỗi phàm ngã đối với Chân ngã cũng như hệ mặt trời đối với Thượng đế.**

So, let us say the solar system is like a personality, and the egoic nature of the super solar systemic, super solar systemic. They are not what we call the solar system. Oftentimes, solar system simply means the etheric physical nature, but it will be extended to include the entire personality nature, I think, of the Solar Logos.

Vì vậy, hệ mặt trời giống như một phàm ngã, còn bản chất chân ngã thuộc phạm vi vượt trên hệ mặt trời, vượt trên hệ mặt trời. Những gì ấy không thuộc cái chúng ta gọi là hệ mặt trời. Thông thường, hệ mặt trời chỉ có nghĩa là bản chất hồng trần–dĩ thái, nhưng Tôi nghĩ khái niệm ấy sẽ mở rộng để bao gồm toàn bộ bản chất phàm ngã của Thái dương Thượng đế.

So its cosmic astral body and its cosmic lower mental body will be included eventually in what we call solar systemic. Right now, the only thing we are including is the dense physical nature, which is a veil upon what's there etheric physically, so much more than simply the density, but then we have to spend the Aquarian age lifting the veil from our materialistic blindness, which causes us to think that only that which the normal and crude senses register is real.

Vì vậy, cuối cùng thể cảm dục vũ trụ và thể hạ trí vũ trụ của Ngài cũng sẽ nằm trong phạm vi mà chúng ta gọi là thuộc hệ mặt trời. Hiện giờ, điều duy nhất chúng ta bao gồm là bản chất hồng trần đậm đặc, vốn là một bức màn che những gì hiện hữu về mặt hồng trần–dĩ thái, phong phú hơn rất nhiều so với chỉ phần đậm đặc, nhưng rồi chúng ta phải dành thời đại Bảo Bình để vén bức màn mù quáng duy vật của mình, vốn khiến chúng ta nghĩ rằng chỉ những gì các giác quan thông thường và thô sơ ghi nhận mới là thực.

Now, already through the discovery of atomic energy, and even through the proof of the E equals mc squared formula, or through the horrific dropping of the bomb, and killing thousands instantaneously, already the death blow to materialism has been struck, and that which was most commonly found in the previous major solar system is no longer considered real in the sense in which it is presented to our senses. So our consciousness is becoming more etherically perceptive, and we're told there will be many changes in the ethers

Giờ đây, qua việc khám phá năng lượng nguyên tử, và ngay cả qua việc chứng minh công thức E bằng mc bình phương, hoặc qua việc thả bom kinh hoàng giết chết hàng nghìn người trong chớp mắt, chủ nghĩa duy vật đã phải chịu đòn chí tử, và điều phổ biến nhất trong hệ mặt trời lớn trước đây không còn được xem là thực theo cách nó hiện ra trước các giác quan của chúng ta. Vì vậy, tâm thức của chúng ta đang trở nên nhạy bén hơn với dĩ thái, và chúng ta được cho biết rằng sẽ có nhiều thay đổi trong chính các dĩ thái, cùng một sự kích hoạt khiến chúng dễ được ghi nhận hơn.

themselves and an activation which will make them easier to register.

That's coming, and many other people even now who have that kind of ability, so we're on our way towards a more subtle apprehension, and already the work with the psyche, as in the work of Carl Jung, particularly, I'm thinking, in his depth psychology, is somehow revealing the reality of the astral level of the personality.

Điều ấy đang đến, và ngay cả hiện nay cũng đã có nhiều người sở hữu khả năng đó, vì vậy, chúng ta đang tiến tới một sự lĩnh hội tinh tế hơn, và công việc nghiên cứu tâm lý, như trong công trình của Carl Jung, đặc biệt là tâm lý học chiều sâu của ông mà Tôi đang nghĩ đến, bằng cách nào đó đã hé lộ thực tại của cấp độ cảm dục trong phàm ngã.

There's a way to get in there and to see what is there in the collective unconsciousness of humanity. All the many thought forms, many illusions, many glamorous forms, but you know, whatever the content of the causal body, the astral body is, we get to see it, to view it directly, and for those who can wake up on the inner side, we get to study these phenomena.

Có một cách để đi vào đó và nhìn thấy những gì hiện hữu trong vô thức tập thể của nhân loại. Rất nhiều hình tư tưởng, nhiều ảo tưởng, nhiều hình tướng ảo cảm; nhưng các bạn biết đấy, bất kể nội dung của thể nguyên nhân, của thể cảm dục là gì, chúng ta cũng có thể thấy, có thể trực tiếp quan sát nó, và những ai có thể tỉnh thức ở phía bên trong thì có thể nghiên cứu những hiện tượng này.

More and more, that will be an ability. Those two areas particularly are undergoing investigation as to what may be the geometrizing of the mental body. Maybe that lies farther ahead as the race becomes more mentally focused.

Khả năng đó sẽ ngày càng phổ biến. Đặc biệt, hai lĩnh vực ấy đang được khảo sát; còn điều có thể là sự hình học hóa thể trí, có lẽ vẫn ở xa hơn phía trước, khi nhân loại tập trung vào trí tuệ nhiều hơn.

so each personality is to the ego what the solar system is to the locus, and, there are of course many more personalities for a man than there are for the long enduring personality of the Solar Logos. Six or seven for him, and for us, thousands.

Vì vậy, mỗi phàm ngã đối với chân ngã cũng như hệ mặt trời đối với Thượng đế, và dĩ nhiên, một người có nhiều phàm ngã hơn rất nhiều so với số phàm ngã tồn tại lâu dài của Thái dương Thượng đế. Ngài có sáu hoặc bảy, còn chúng ta có hàng nghìn.

We don't know how many because, it's always possible to evolve more rapidly as Venus has done, and who knows, maybe as Sirius has done, being a major sacred star, a major sun, a sacred sun, whereas our Solar Logos, Sol, S-O-L, or Helios, is not.

Chúng ta không biết có bao nhiêu, vì luôn có khả năng tiến hoá nhanh hơn, như Sao Kim đã làm; và ai biết được, có lẽ Sirius cũng vậy, vì đó là một ngôi sao thiêng liêng lớn, một mặt trời lớn, một mặt trời thiêng liêng, trong khi Thái dương Thượng đế của chúng ta, Sol,

đánh vần S-O-L, hay Helios, thì không phải như vậy.

**[87] It is his field of manifestation**

**[87] Đó là trường biểu hiện của y**

that is the personality is,

nghĩa là phàm ngã là trường biểu hiện ấy,

**[88] and the method whereby he attains a demonstrable object.**

**[88] và là phương pháp qua đó y đạt được một mục tiêu có thể biểu lộ rõ ràng.**

You know, it's in a way on the third aspect of divinity. All personalities are, regardless of their rage. Generically, they are connected with the great third ray.

Các bạn biết đấy, theo một nghĩa nào đó, nó thuộc phương diện thứ ba của thiên tính. Mọi phàm ngã đều như vậy, bất kể cung của chúng. Xét chung, chúng liên hệ với cung ba vĩ đại.

So, something has to demonstrate coming out of the gifts and the accumulations of the causal body, Egoic Lotus. The aim,

Vì vậy, phải có điều gì đó biểu lộ từ những tài năng và những gì tích lũy trong thể nguyên nhân, Hoa Sen Chân Ngã. Mục tiêu ấy,

**[89] That aim may be the acquirement of virtue by paying the price of vice;**

**[89] Mục đích ấy có thể là đạt được đức hạnh bằng cách trả giá cho thói xấu;**

You know, the old saying, the greatest sinner makes the greatest saint, and I think I'll put it down as memorable, probably true.

Các bạn biết câu nói xưa: kẻ tội lỗi nhất trở thành vị thánh vĩ đại nhất; và Tôi nghĩ Tôi sẽ ghi lại câu ấy như một điều đáng nhớ, có lẽ là đúng.

Alice Bailey wasn't so keen on saints, per se. She didn't want to be a stupid saint, and at first I said, well, this is sacrilegious, but that term saint gets kind of a holy glow around it, and prevents us from acknowledging that in many saints something is missing, and it's often the intellect.

Alice Bailey không mấy thích chính các vị thánh. Bà không muốn trở thành một vị thánh ngu ngốc, và lúc đầu Tôi đã nói: điều này là phạm thánh. Nhưng từ "thánh" có một thứ hào quang thánh thiện bao quanh, khiến chúng ta không nhìn nhận rằng ở nhiều vị thánh vẫn thiếu một điều gì đó, và điều ấy thường là trí năng.

**[90] it may be the attainment of business acumen by the struggle to provide the necessities of life;**

**[90] có thể là đạt được sự nhạy bén trong kinh doanh qua cuộc đấu tranh để đáp ứng những nhu cầu thiết yếu của cuộc sống;**

People are born into poverty, and they achieve great wealth. They are so motivated, and they develop the ability to calculate, to foresee, to detect how to fulfill a need commercially. They provide a desirable, something desired, and they meet a need with that desirable, and it takes a lot of intelligence to do that.

Có những người sinh ra trong nghèo khó rồi đạt được sự giàu có lớn lao. Họ có động lực mạnh mẽ đến vậy, và phát triển khả năng tính toán, dự liệu, nhận biết cách đáp ứng một nhu cầu bằng hoạt động thương mại. Họ cung cấp một thứ hấp dẫn, một thứ người ta mong muốn, và dùng thứ ấy để đáp ứng một nhu cầu; việc đó đòi hỏi rất nhiều trí tuệ.

So it may be, let's just say that this demonstrable object can be virtue. That's the first one mentioned, virtue, and business acumen is another one mentioned. It depends on what ray you come in on, and you know, it's just one of those success stories, born with nothing, acquiring virtually everything.

Vì vậy, mục tiêu có thể biểu lộ cụ thể này có thể là đức hạnh. Đó là điều đầu tiên được nhắc đến: đức hạnh; và sự nhạy bén trong kinh doanh là một điều khác. Điều đó tùy thuộc vào cung mà bạn mang theo khi nhập thể, và các bạn biết đấy, đây chính là một trong những câu chuyện thành công ấy: sinh ra không có gì, rồi đạt được gần như mọi thứ.

**[91] it may be the development of sensitiveness by the revealing cruelties of nature;**

**[91] có thể là phát triển sự nhạy cảm qua những khắc nghiệt của tự nhiên đem lại nhận thức;**

On our first ray planet, it is said that nature is red in tooth and claw. I forget who said that, but there'll be a way to find out.

Trên hành tinh cung một của chúng ta, người ta nói rằng tự nhiên có răng và vuốt nhuốm máu. Tôi quên ai đã nói câu ấy, nhưng sẽ có cách tìm ra.

Let's see here. Red in tooth and claw in memoriam. The poem by Alfred Lord Tennyson.

Hãy xem ở đây. “Răng và vuốt nhuốm máu” trong bài thơ “Tưởng niệm”. Bài thơ của Alfred Lord Tennyson.

Another much-quoted phrase from the poem is, nature is red in tooth and claw, found in Canto 56. Looks like referring to humanity who trusted God, and who trusted God was love, and love creation's final law, though nature red in tooth and claw. And let's see here.

Một câu khác trong bài thơ được trích dẫn nhiều là “tự nhiên có răng và vuốt nhuốm máu”, nằm trong khúc 56. Dường như câu ấy nói về nhân loại tin tưởng Thượng đế, tin rằng Thượng đế là Tình thương, và Tình thương là định luật tối hậu của tạo hóa, dù tự nhiên có răng và vuốt nhuốm máu. Và hãy xem ở đây.

Is it? No, no, no, it's not Tennyson. It's Arthur Henry Hallam. The death of Hallam

Có phải vậy không? Không, không, không, không phải Tennyson. Đó là Arthur Henry

and Tennyson's attempt to cope with this remain the strand that ties all of this together.

Hallam. Cái chết của Hallam và nỗ lực của Tennyson để vượt qua mất mát ấy vẫn là sợi dây gắn kết tất cả những điều này.

Let's see if we can. In memoriam is a poem by the British poet. Ah, no, no, let me try to be clear.

Hãy xem chúng ta có thể tìm ra không. “Tưởng niệm” là một bài thơ của nhà thơ Anh. À, không, không, để Tôi nói cho rõ.

It's a poem by the British poet Alfred Lord Tennyson published in 1850. It is a requiem for the poet's beloved Cambridge friend, Arthur Henry Hallam, who died suddenly of a cerebral hemorrhage in Vienna, 1833, age 22. It contains some of Tennyson's most accomplished lyrical work, and is an unusually sustained exercise in lyric verse.

Đó là bài thơ của nhà thơ Anh Alfred Lord Tennyson, xuất bản năm 1850. Đây là một khúc tưởng niệm dành cho người bạn thân yêu của nhà thơ tại Cambridge, Arthur Henry Hallam, người đột ngột qua đời vì xuất huyết não ở Vienna năm 1833, khi mới 22 tuổi. Bài thơ chứa đựng một số sáng tác trữ tình xuất sắc nhất của Tennyson, và là một tác phẩm thơ trữ tình được duy trì liên tục với độ dài khác thường.

Is widely considered to be one of the greatest poems of the 19th century. In memoriam. And, well, that's the picture of the man.

Tác phẩm được xem rộng rãi là một trong những bài thơ vĩ đại nhất thế kỷ 19. “Tưởng niệm”. Và đó là chân dung của ông.

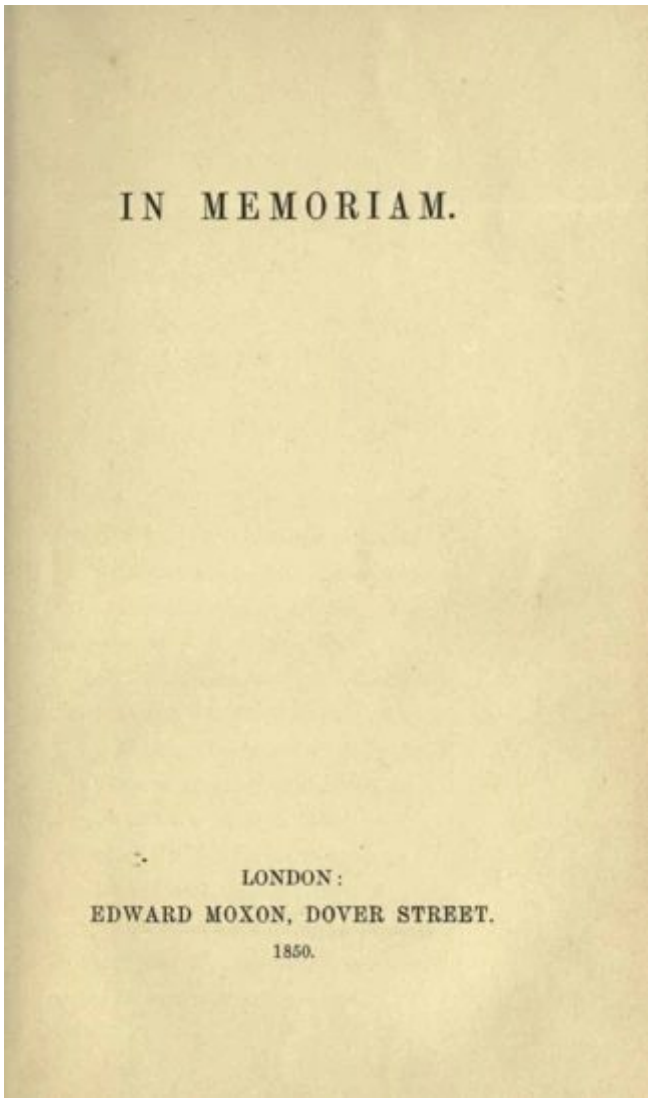


Be interesting to see the horoscope, but I cannot diverge. So, the development of sensitiveness by revealing the cruelties of nature, and I think there's a lot of people in movements to defend animals from such cruelties.

Sẽ thú vị nếu xem lá số chiêm tinh, nhưng Tôi không thể đi xa khỏi chủ đề. Vì vậy, phát triển sự nhạy cảm qua việc phơi bày những sự tàn nhẫn của tự nhiên, và Tôi nghĩ có rất nhiều người tham gia các phong trào bảo vệ động vật khỏi những sự tàn nhẫn ấy.

And, whether it's, well, so many animals are killed for various purposes. I'm thinking particularly of the great animals high on the evolutionary ladder, elephants, the great apes, horses, wild horses, even dogs. Now, in China, at last, dog eating has been discouraged, and dogs are considered to be now companions.

Dù là vì lý do gì, rất nhiều động vật bị giết vì những mục đích khác nhau. Tôi đặc biệt nghĩ đến những động vật lớn ở bậc cao trên thang tiến hóa: voi, các loài vượn lớn, ngựa, ngựa hoang, thậm chí cả chó. Giờ đây, cuối cùng ở Trung Quốc người ta đã khuyến cáo không ăn thịt chó, và chó hiện được xem là bạn đồng hành.

It's just inconceivable how one can take an animal so close to the human state of consciousness, and treat it just as meat, but

Thật không thể tưởng tượng nổi người ta lại có thể lấy một con vật gần với trạng thái tâm thức con người đến thế mà đối xử với nó chỉ

there is a lack of sensitiveness in so many people. There's a lot of hunting of wild boars.

như một miếng thịt, nhưng rất nhiều người thiếu sự nhạy cảm. Có rất nhiều hoạt động săn lợn rừng.

You know, they are a dangerous animal, and they do overpopulate certain areas, and cause great damage to the farmers and others with agricultural intentions. I saw a bow and arrow hunter, he was mad, totally mad, either that or a very good actor, and he just was into his hunting sport, and every kill was for him some kind of exaltation.

Các bạn biết đấy, chúng là loài vật nguy hiểm, sinh sôi quá mức ở một số khu vực và gây thiệt hại lớn cho nông dân cùng những người làm nông nghiệp khác. Tôi từng thấy một người săn bằng cung tên; ông ấy điên cuồng, hoàn toàn điên cuồng, hoặc là một diễn viên rất giỏi; ông ấy chỉ say mê môn săn bắn của mình, và mỗi lần giết được một con vật đều đem lại cho ông một thứ cảm giác ngất ngây.

You see these people going out and getting trophy animals. Of course, the psychology is understood. They have this within them, and they seek to conquer the animal nature, even as the bullfighters do.

Các bạn thấy những người đi săn những con vật để lấy chiến lợi phẩm. Dĩ nhiên, người ta hiểu được tâm lý ấy. Họ mang điều đó bên trong mình, và tìm cách chinh phục bản chất động vật, cũng như những người đấu bò.

But some elevation of estimation of the value of these animals has to be with us, and they have to be trained and domesticated if they're close enough to that stage, and they can be, if we care enough.

Nhưng chúng ta phải nâng cao phần nào sự đánh giá về giá trị của những con vật này; và chúng cần được huấn luyện, thuần hóa nếu đã đủ gần với giai đoạn ấy. Chúng có thể được như vậy, nếu chúng ta quan tâm đủ mức.

They don't have to live just a life that's useless in terms of humanity, nor do they have to be processed just for food. They can be taught, and the fifth ray can get into the act, and it will help with the individualization. So, sensitiveness may be the goal.

Chúng không nhất thiết phải sống một cuộc đời vô ích đối với nhân loại, cũng không nhất thiết phải bị chế biến chỉ để làm thức ăn. Chúng có thể được dạy dỗ, và cung năm có thể tham gia, giúp cho sự biệt ngã hóa. Vì vậy, sự nhạy cảm có thể là mục tiêu.

You know, how to become a humanitarian? Well, look at some of the horrors of war, and the tortures, and what people have been submitted to, and say never again, you know. This cannot happen. By revealing the cruelties of nature,

Các bạn biết đấy, làm thế nào để trở thành một người nhân đạo? Hãy nhìn một số cảnh kinh hoàng của chiến tranh, những sự tra tấn và những gì con người đã phải chịu đựng, rồi nói: không bao giờ nữa. Điều này

không thể xảy ra. Qua việc phơi bày những sự tàn nhẫn của tự nhiên,

**[92] it may be the building in of unselfish devotion by the appeal of needy dependents;**

**[92] có thể là xây dựng lòng sùng tín vô vị kỷ qua lời kêu gọi của những người phụ thuộc đang thiếu thốn;**

building in of unselfish devotion.

vun bồi lòng sùng tín vô vị kỷ.

Sometimes you just have to take care of people. There is no other choice. I had a relative whose half-brother was a scientific mathematical genius with a kind of schizophrenic condition, and he couldn't take care of himself.

Đôi khi bạn chỉ có thể chăm sóc người khác. Không còn lựa chọn nào khác. Tôi có một người họ hàng mà người anh em cùng cha hoặc cùng mẹ của ông là một thiên tài khoa học và toán học, mắc một dạng tâm thần phân liệt, và không thể tự chăm sóc bản thân.

Basically it became the lifelong duty of this relative to see after his brother. Maybe quite a number of us are born with a relationship to someone who needs our devotion unselfishly sustained. There's not necessarily anything wrong with it.

Về cơ bản, việc chăm lo cho người anh em ấy trở thành bổn phận suốt đời của người họ hàng này. Có lẽ khá nhiều người trong chúng ta sinh ra đã có quan hệ với một người cần lòng tận tụy vô vị kỷ được duy trì bền bỉ của mình. Điều đó không nhất thiết có gì sai.

You know, sometimes we don't know the karma, and we don't know what it can build in us. The soul has great devotion, and the monad is a lord of ceaseless persevering devotion. I believe that's the quote.

Các bạn biết đấy, đôi khi chúng ta không biết nghiệp quả, cũng không biết nó có thể vun bồi điều gì trong mình. Linh hồn có lòng sùng tín lớn lao, và chân thần là một chúa tể của lòng sùng tín kiên trì không ngừng nghỉ. Tôi tin đó là câu trích dẫn.

Devotion is not just a fanatical personality response. It works from above downward too, from a higher point of attention to a lower.

Sùng tín không chỉ là một đáp ứng cuồng tín của phàm ngã. Nó cũng hoạt động từ trên xuống, từ một điểm chú tâm cao hơn đến một điểm thấp hơn.

**[93] or it may be the transmutation of desire by the method of meditation on the path.**

**[93] hoặc có thể là chuyển hóa dục vọng bằng phương pháp tham thiền trên Đường Đạo.**

Because normal desire will give way to something far more spiritual, and so he kind of closes with something that is understood

Bởi vì dục vọng thông thường sẽ nhường chỗ cho một điều mang tính tinh thần hơn rất nhiều; vì vậy, Ngài kết lại bằng một điều mà

by all of us, the transmutation of lower desire into aspiration and into accomplishing, achieving a higher point of attention. What I want to impress upon you, okay,

tất cả chúng ta đều thấu hiểu: chuyển hoá dục vọng thấp thành khát vọng, rồi thành sự thành tựu, đạt tới một điểm chú tâm cao hơn. Điều Tôi muốn khắc sâu nơi các bạn,

**[94] It is for each soul to find out.**

**[94] Mỗi linh hồn phải tự tìm ra điều đó.**

Notice it is the word soul.

Hãy lưu ý rằng từ được dùng là linh hồn.

Mere personality inquiry will not reveal the truth. It will reveal something if the person is intelligent, but not the deeper truth. So being a soul, we have to find out what is our soul objective.

Chỉ sự tìm hiểu của phàm ngã sẽ không hé lộ chân lý. Nó sẽ hé lộ điều gì đó nếu người ấy thông minh, nhưng không phải chân lý sâu xa hơn. Vì vậy, với tư cách là linh hồn, chúng ta phải tìm ra mục tiêu của linh hồn mình là gì.

If you find yourself doing something with great ardor and devotion, and with insistence that it must be done, you can be sure that somehow in the not too distant past, the opportunity to do so was refused, and maybe you were working against the very thing that you now so ardently pursue. Some, people are compelled to work with groups that have not as much reincarnational experience.

Nếu bạn thấy mình làm điều gì đó với lòng nhiệt thành và tận tụy lớn lao, nhất quyết rằng phải làm cho được, bạn có thể chắc chắn rằng bằng cách nào đó trong quá khứ không quá xa, bạn đã khước từ cơ hội thực hiện điều ấy, và có lẽ bạn từng chống lại chính điều mà giờ đây bạn theo đuổi nhiệt thành đến thế. Một số người bị thôi thúc phải làm việc với những nhóm chưa có nhiều kinh nghiệm tái sinh.

They may even be born into those groups, but oftentimes they go there and feel the compulsion to assist the less experienced group rise. It can happen relative to the Aboriginals, the Bushmen, the obvious remnants of Lemuria, at least in terms of the body. Those who incarnated later, earlier, later, later, rather, later.

Họ thậm chí có thể sinh ra trong những nhóm ấy, nhưng thường họ đến đó và cảm thấy sự thôi thúc phải giúp nhóm ít kinh nghiệm hơn vươn lên. Điều này có thể xảy ra với các thổ dân, người Bushmen, những tàn dư rõ rệt của Lemuria, ít nhất xét về thân thể. Những người nhập thể muộn hơn, sớm hơn, muộn hơn—đúng hơn là muộn hơn.

Why? Were they the abusers of those very same groups? That movie with Robert De Niro called *The Mission*, well, it's a double entendre. It's, *The Mission* has to do with establishing a spiritual headquarters, but it also has to do with the destiny, and he, in a

Tại sao? Có phải họ từng ngược đãi chính những nhóm ấy không? Bộ phim có Robert De Niro mang tên *Sứ mệnh*, tên ấy có hai nghĩa. *Sứ mệnh* nói đến việc thiết lập một cơ sở truyền giáo, nhưng cũng nói đến vận mệnh, và nhân vật ấy, trong cơn cuồng nộ vì

fit of jealous rage, he killed his brother, and he spent the rest of the time atoning for that.

ghen tuông, đã giết người anh em của mình, rồi dành quãng đời còn lại để chuộc lỗi ấy.

It was so interesting. One of his modes of atonement was very symbolic. He put into some kind of net heavy stones, the burden of his conscience, we might say, and he dragged them everywhere.

Thật thú vị. Một trong những cách chuộc lỗi của ông mang tính biểu tượng rất rõ. Ông đặt những tảng đá nặng vào một loại lưới, có thể nói đó là gánh nặng lương tâm của ông, rồi kéo chúng đi khắp nơi.

Everywhere he went, he carried that burden, and when it came to the colonization by Portugal of the native cultures of Brazil, he had been against that. He had been, well, for the colonization, but he completely switched to a defending and humanitarian position.

Đi đâu ông cũng mang theo gánh nặng ấy, và khi nói đến việc Bồ Đào Nha thuộc địa hóa các nền văn hóa bản địa ở Brazil, ông đã chống lại điều đó. Trước đó ông từng ủng hộ việc thuộc địa hóa, nhưng rồi chuyển hẳn sang lập trường bảo vệ và nhân đạo.

So, great moments when dire decisions are made and realizations come. My old teacher used to tell me about a certain judge who had basically been a kind of hanging judge, always meting out the most severe punishments, and something snapped in him. And, I don't think he really did the right thing.

Vì vậy, có những thời khắc lớn lao khi người ta đưa ra những quyết định hệ trọng và nhận ra sự thật. Huấn sư cũ của Tôi thường kể về một vị thẩm phán vốn gần như là người chuyên tuyên án tử hình, luôn áp dụng những hình phạt nghiêm khắc nhất, rồi một điều gì đó trong ông đột ngột đổ vỡ. Và Tôi không nghĩ ông thực sự đã làm điều đúng đắn.

He did commit suicide, but the Bible was found open to the quotation having to do with the handwriting on the wall. In Babylon, the fall of Babylon, under Darius was it, and the statement was, you have been weighed in the balance and found wanting. These realizations come, but of course, it's better to turn around and repent rather than get into a paroxysm of self-hatred and eliminate the opportunity to correct.

Ông đã tự sát, nhưng người ta tìm thấy cuốn Kinh Thánh mở ở đoạn nói về dòng chữ trên tường. Tại Babylon, sự sụp đổ của Babylon, có phải dưới thời Darius không, và lời tuyên bố là: ông đã được đặt lên bàn cân và thấy là thiếu hụt. Những sự nhận biết ấy sẽ đến, nhưng dĩ nhiên, quay lại và hối cải vẫn tốt hơn là rơi vào một cơn tự căm ghét dữ dội rồi tự hủy đi cơ hội sửa chữa.

Master Morya says, don't talk to us about, well, repentance or forgiveness, or talk to us about corrective action. When you realize that you've done wrong, follow the mode of

Chân sư Morya nói: đừng nói với chúng tôi về sự hối cải hay tha thứ, hãy nói với chúng tôi về hành động sửa chữa. Khi bạn nhận ra mình đã làm sai, hãy thực hiện hành động

corrective action. At least you're doing something on behalf of the plan, rather than simply escaping through self-hatred into suicide and so forth.

sửa chữa. Ít nhất bạn đang làm điều gì đó vì Thiên Cơ, thay vì chỉ trốn chạy qua sự tự căm ghét vào việc tự sát và những điều tương tự.

But then we need the doctrine of reincarnation to explain many things. So, the proof of that will be life-changing for the human race. So, it is for each soul to find out what objective, super-objective we might say in terms of acting, with many lesser objectives to support it, but what objective drove the soul into incarnation, as the soul in incarnation? I'll give you, well, self-examples, but you know, I'd always been a musician and a singer and a director and actor, maybe but more a singer, and it was a fanatical purpose living out what had been a tendency in a previous incarnation.

Nhưng rồi chúng ta cần giáo lý tái sinh để giải thích nhiều điều. Vì vậy, bằng chứng về điều ấy sẽ làm thay đổi cuộc sống của nhân loại. Mỗi linh hồn phải tự tìm ra mục tiêu nào—có thể gọi là siêu mục tiêu theo thuật ngữ diễn xuất, với nhiều mục tiêu nhỏ hơn hỗ trợ—nhưng mục tiêu nào đã thúc đẩy linh hồn nhập thể, trở thành linh hồn đang nhập thể? Tôi sẽ đưa ra những ví dụ về bản thân; các bạn biết đấy, Tôi luôn là nhạc sĩ, ca sĩ, đạo diễn và có lẽ cả diễn viên, nhưng thiên về ca sĩ hơn, và đó là một mục đích cuồng nhiệt, thể hiện một khuynh hướng đã có trong kiếp trước.

Then something happened. You know, you meet people and you hear of a different stream of thought, and at a certain point I just realized that to teach and spread the knowledge of the ageless wisdom wherever I can find a response, that was it. And that was a direct imitation of Master DK in his extract from a writing by the Tibetan, which is found in almost all the books.

Rồi điều gì đó xảy ra. Các bạn biết đấy, bạn gặp người khác và nghe về một dòng tư tưởng khác; đến một thời điểm, Tôi chợt nhận ra rằng giảng dạy và truyền bá tri thức Minh Triết Ngàn Đời ở bất cứ nơi nào Tôi tìm được sự đáp ứng—chính là điều ấy. Và đó là sự noi theo trực tiếp Chân sư DK trong đoạn trích từ một bài viết của Chân sư Tây Tạng, có trong gần như tất cả các cuốn sách.

So, Master Morya praises *the imitation of Christ* as a great book by Thomas à Kempis, but for me it was the imitation of DK. Devotion, yes, and realization, that's it. That's the objective which drives this incarnation.

Vì vậy, Chân sư Morya ca ngợi *Noi gương Đức Christ* của Thomas à Kempis là một cuốn sách vĩ đại, nhưng đối với Tôi thì đó là noi gương Chân sư DK. Sùng tín, đúng vậy, và nhận biết—chính là điều ấy. Đó là mục tiêu thúc đẩy kiếp sống này.

All those tendencies towards musical expression and whatnot, they have faded. Not before writing some astrological operas for students, but that was my bridge, but we all have that super objective, if we can find it.

Tất cả những khuynh hướng biểu đạt bằng âm nhạc cùng những điều tương tự đã phai nhạt, nhưng trước đó Tôi đã viết một số vở nhạc kịch chiêm tinh dành cho đạo sinh; đó là cây cầu của Tôi. Tuy nhiên, tất cả chúng ta đều có siêu mục tiêu ấy, nếu có thể tìm ra.

So, to meditate on it and to write it down and to realize what is your life objective here? What is the theme of this life? What are you trying to do that really is of help? Now, for someone who is as passionate as I am about spreading the knowledge of the ageless wisdom, I must have blocked it in some manner at some point. I just know there's... And Alice Bailey herself, she said, well, look, I just have this horrible feeling of having failed the master in the past. Maybe all of us have that horrible feeling at some point.

Vì vậy, hãy tham thiền về điều đó, viết nó xuống và nhận ra: mục tiêu cuộc đời bạn ở đây là gì? Chủ đề của kiếp sống này là gì? Bạn đang cố làm điều gì thực sự hữu ích? Với một người say mê truyền bá tri thức Minh Triết Ngàn Đời như Tôi, hẳn Tôi đã từng ngăn cản điều ấy theo một cách nào đó, vào một thời điểm nào đó. Tôi chỉ biết có... Và chính Alice Bailey cũng nói: hãy nhìn xem, Tôi có cảm giác kinh khủng rằng mình đã làm Chân sư thất vọng trong quá khứ. Có lẽ tất cả chúng ta đều từng có cảm giác kinh khủng ấy vào một lúc nào đó.

But then we can make those shortcomings long goings, and we correct, we turn around, and we do differently. Everybody can, if they realize what's at stake.

Nhưng rồi chúng ta có thể biến những thiếu sót ấy thành những bước tiến dài; chúng ta sửa chữa, quay lại và hành động khác đi. Ai cũng có thể làm vậy, nếu nhận ra điều gì đang bị đe dọa.

**[95] What I want to impress upon you**

**[95] Điều Tôi muốn khắc sâu nơi các bạn**

he says,

Ngài nói,

**[96] is the fact that there is a certain danger incident to this very factor. If, for instance, in the acquirement of the mental capacity to meditate, the student misses the very thing he came into the physical body to acquire, the result is not so much a gain as an unequal development and a temporary loss of time.**

**[96] là sự thật rằng chính yếu tố này đi kèm một nguy hiểm nhất định. Chẳng hạn, nếu trong quá trình đạt được năng lực trí tuệ để tham thiền, đạo sinh bỏ lỡ chính điều y đã nhập vào thể xác để đạt được, thì kết quả không hẳn là một lợi ích mà là sự phát triển không đồng đều và sự mất thời gian tạm thời.**

We flee into meditation from the acquisition that should have been our objective. We flee into meditation, retreating from the acquisition which was our compelling objective. I mean, it's of importance, but we, create an imbalance.

Chúng ta chạy trốn vào tham thiền, tránh việc đạt được điều lẽ ra phải là mục tiêu của mình. Chúng ta chạy trốn vào tham thiền, rút lui khỏi việc đạt được điều vốn là mục tiêu thôi thúc mình. Ý Tôi là, tham thiền có tầm quan trọng, nhưng chúng ta tạo ra sự mất cân bằng.

If we create an imbalance, we have to rebalance later, and a loss of time will

Nếu tạo ra sự mất cân bằng, sau này chúng ta phải cân bằng lại, rồi sẽ mất thời gian. Vì

supervene. So, we, sorry, we must not, in seeking accomplished accomplishment in meditation, create a time-wasting imbalance, which needs to be corrected.

vậy, xin lỗi, trong khi tìm kiếm sự thành thạo trong tham thiền, chúng ta không được tạo ra một sự mất cân bằng gây lãng phí thời gian và cần phải sửa chữa.

**[97] Let us be specific and illustrate:—**

**[97] Chúng ta hãy nói cụ thể và minh họa:—**

**[98] An Ego has formed his three-fold body of manifestation and set his ring-pass-not with the purpose in view of building into his causal body the faculty of "apprehension of the basic facts of life."**

**[98] Một Chân ngã đã tạo thành thân thể biểu hiện tam phân của mình và thiết lập vòng-giới-hạn, nhằm xây dựng trong [Page 109] thể nguyên nhân năng lực "nắm bắt bằng trí tuệ những sự thật cơ bản của cuộc sống".**

Now, you pretty much think, think this must be Ray 5, perhaps. I think so.

Giờ đây, hẳn các bạn nghĩ rằng điều này có lẽ phải là cung năm. Tôi cũng nghĩ vậy.

Maybe we can find the mistakes that we make, and correct them. Yeah, but something happens here.

Có lẽ chúng ta có thể tìm ra những sai lầm mình mắc phải và sửa chữa chúng. Đúng vậy, nhưng ở đây có điều gì đó xảy ra.

**[99] The object of that one incarnation is to develop the mental capacity of the student; to teach him concrete facts and science and thus to enlarge the content of his mental body, with a view to future work. He may be over-developed on the heart side, too much of the devotee; he may have spent many lives in dreaming dreams and in seeing visions and in mystic meditation.**

**[99] Mục tiêu của kiếp nhập thể ấy là phát triển năng lực trí tuệ của đạo sinh; dạy y những sự thật cụ thể và khoa học, qua đó mở rộng nội dung của thể trí để chuẩn bị cho công việc tương lai. Y có thể đã phát triển quá mức về phương diện trái tim, quá thiên về sùng tín; y có thể đã trải qua nhiều kiếp mơ mộng, thấy linh ảnh và tham thiền thần bí.**

Well, maybe that's not such a far-fetched example for many of us.

Có lẽ đó không phải là một ví dụ quá xa vời đối với nhiều người trong chúng ta.

You can tell sometimes, what rays are missing. They're not really missing, but they're not emphasized, and they're not in balance with other rays. Not that everyone has to have the same ray makeup, but there should be some kind of balance.

Đôi khi bạn có thể nhận ra những cung nào đang thiếu. Chúng không thực sự thiếu, nhưng không được nhấn mạnh, và không cân bằng với những cung khác. Không phải ai cũng phải có cùng một cấu trúc cung, nhưng cần có một dạng cân bằng nào đó.

Anyway, it looks like Ray 5 is desirable, but the tendency was on the soft line more

Dù sao, có vẻ cung năm là điều cần có, nhưng khuynh hướng lại thuộc tuyến mềm, thiên

Neptunian than Mercurian Saturnian, if I can use the astrological allusions. Not illusions, but allusions. To be practical, full of common sense, maybe British, common sense of the Brit, very Taurian, Ray 5, Venus, Taurus.

về Sao Hải Vương hơn là Sao Thủy và Sao Thổ, nếu Tôi được dùng những liên hệ chiêm tinh ấy. Đó là sự gợi nhắc, không phải ảo tưởng. Trở nên thực tế, đầy lẽ thường, có lẽ theo kiểu người Anh, lẽ thường của người Anh, rất mang tính Kim Ngưu, cung năm, Sao Kim, Kim Ngưu.

**[100] To be practical, full of common sense, to know the curriculum of the Hall of Learning and to apply practically the knowledge learnt on the physical plane is his great need.**

**[100] Sống thực tế, đầy lẽ thường, hiểu chương trình học của Phòng Học Tập và ứng dụng thực tiễn kiến thức đã học trên cõi hồng trần là nhu cầu lớn của y.**

I think, this applies to maybe a lot of us. Maybe the way we use Ray 5, it may be involved in the teaching, but not necessarily in the handling of normal life circumstances.

Tôi nghĩ điều này có lẽ áp dụng cho nhiều người trong chúng ta. Có lẽ cách chúng ta sử dụng cung năm có liên quan đến việc giảng dạy, nhưng không nhất thiết đến việc xử lý những hoàn cảnh đời sống thông thường.

You know, we sense a deficiency. I know I do, you know. I don't have to turn the room around to put in the light bulb, but sometimes I've had to grab myself and just say, okay, read the manual.

Các bạn biết đấy, chúng ta cảm thấy một sự thiếu hụt. Tôi biết mình có cảm giác ấy. Tôi không đến mức phải xoay cả căn phòng để lắp một bóng đèn, nhưng đôi khi Tôi phải tự chấn chỉnh mình và nói: hãy đọc sách hướng dẫn.

Something I loathe to do, whereas the fifth ray type, you'll find out, how it works. I remember once buying an encyclopedia of technology. I think it was called How It Works.

Đó là điều Tôi ghét làm, trong khi người thuộc cung năm sẽ tìm hiểu xem nó hoạt động thế nào. Tôi nhớ có lần mua một cuốn bách khoa toàn thư về công nghệ. Tôi nghĩ tên nó là "Nó hoạt động như thế nào".

It was an act of deliberate balancing. I don't think I read very much in it, but just having the book felt like an act of balance. The practical side, the mechanistic side of the fifth ray, which tends to bore me and repel me, and maybe some of you are that way too, and maybe not, much to your credit.

Đó là một hành động chủ ý nhằm tạo sự cân bằng. Tôi không nghĩ mình đã đọc nhiều trong cuốn ấy, nhưng chỉ việc có cuốn sách cũng đã khiến Tôi cảm thấy như mình đang tạo sự cân bằng. Phương diện thực tế, phương diện máy móc của cung năm thường khiến Tôi chán và muốn tránh xa; có lẽ một số bạn cũng như vậy, hoặc có lẽ không—và đó là một ưu điểm rất đáng ghi nhận của các bạn.

**[101] Yet, even though his ring-pass-not seems to proscribe**

**[101] Tuy nhiên, dù vòng-giới-hạn của y dường như ngăn cấm**

that is, repel or negate, proscribe

nghĩa là đẩy lùi hoặc phủ định, ngăn cấm

**[102] and limit his inherent tendencies, and even though the stage is set so that it would seem he must learn the lessons of practical living in the world, he learns not, but follows what is to him the line of least resistance.**

**[102] và hạn chế những khuynh hướng cố hữu của y, và dù hoàn cảnh đã được bố trí khiến dường như y phải học những bài học về đời sống thực tế trong thế gian, y vẫn không học mà đi theo điều đối với y là con đường ít trở ngại nhất.**

It's a bit like the four functions of Carl Jung, the thinking, the feeling, the sensation, or the intuitive feeling, sensation, and thinking types. The superior function and the inferior function, and defaulting to the superior function just because it's developed and easier, and not deliberately cultivating what at least in one life turns out to be an inferior function.

Điều này hơi giống bốn chức năng của Carl Jung: tư duy, cảm xúc, cảm giác và trực giác —các kiểu trực giác, cảm xúc, cảm giác và tư duy. Chức năng ưu thế và chức năng yếu kém; người ta mặc nhiên quay về chức năng ưu thế chỉ vì nó đã phát triển và dễ sử dụng hơn, mà không chủ ý vun bồi điều, ít nhất trong một kiếp sống, tỏ ra là chức năng yếu kém.

Now whether that function is stored in the causal body somehow and could be activated, I guess we have to take it on a case-by-case basis, but I know, in my own life I had to make myself pick up the paintbrush, the hammer, the screwdriver, the drill, the tool, the fifth ray implement. I had to force myself to do that, and I still don't like it.

Giờ đây, liệu chức năng ấy có được lưu giữ bằng cách nào đó trong thể nguyên nhân và có thể được kích hoạt hay không, Tôi nghĩ chúng ta phải xét từng trường hợp, nhưng Tôi biết trong đời mình, Tôi đã phải buộc bản thân cầm cọ sơn, búa, tua vít, máy khoan, dụng cụ, công cụ thuộc cung năm. Tôi đã phải ép mình làm điều ấy, và đến giờ Tôi vẫn không thích.

Obviously an inferior function, and you know, I designed the PIP test to try to detect those things, and the mechanical side of ray 5 is very low. The accuracy side is high, what I call the 5a rather than the 5b. So we all have these different tendencies and strands, and they're connected with various planets, and with signs of the zodiac, and we have to round ourselves out eventually.

Rõ ràng đó là một chức năng yếu kém; và các bạn biết đấy, Tôi thiết kế bài trắc nghiệm PIP để cố phát hiện những điều ấy, và phương diện cơ khí của cung năm ở mức rất thấp. Phương diện chính xác thì cao, điều Tôi gọi là 5a thay vì 5b. Vì vậy, tất cả chúng ta đều có những khuynh hướng và dòng đặc tính khác nhau, liên hệ với các hành tinh khác nhau và các dấu hiệu hoàng đạo; cuối cùng chúng ta phải tự hoàn thiện mình cho toàn diện.

Not that every causal body has to look the same in the end. It cannot, will not, there's still specialization of labor, division of labor. There has to be, otherwise there can be no deep specialization, and that's needed.

Không phải cuối cùng mọi thể nguyên nhân đều phải giống nhau. Điều ấy không thể và sẽ không xảy ra; vẫn có sự chuyên môn hóa lao động, phân công lao động. Phải như vậy, nếu không sẽ không thể có sự chuyên môn hóa sâu, mà điều đó là cần thiết.

But it cannot be a real imbalance, so that whole tendencies are just, valuable tendencies are missing, and you just throw up your hands and say, well, I don't do that. It's a bit like saying, well, that's the way I am. Somebody points out a fault in your nature, and you say, well, I'm sorry, that's just the way I am.

Nhưng không thể có một sự mất cân bằng thực sự, đến mức thiếu hẳn những khuynh hướng có giá trị, rồi bạn chỉ giơ tay chịu thua và nói: Tôi không làm việc ấy. Điều này hơi giống việc nói: Tôi vốn là thế. Ai đó chỉ ra một khuyết điểm trong bản chất của bạn, và bạn nói: xin lỗi, Tôi vốn là thế.

It's a good way of defending our glamors. Well, that's how I think, without looking at it, defending our illusions. So,

Đó là một cách hữu hiệu để bảo vệ những ảo cảm của mình. "Tôi nghĩ như thế đấy"—không xem xét lại, bảo vệ những ảo tưởng của mình. Vì vậy,

**[103] He dreams his dreams, and stays aloof from world affairs; he does not fulfil the desire of the Ego, but misses opportunity; he suffers much, and in the next life is necessitated a similar staging and a stronger urge, and a closer ring-pass-not**

**[103] Y mơ những giấc mơ của mình và đứng ngoài những việc thế gian; y không thực hiện mong muốn của Chân ngã mà bỏ lỡ cơ hội; y chịu nhiều đau khổ, và trong kiếp sau cần một sự bố trí tương tự, một sự thôi thúc mạnh hơn, cùng một vòng-giới-hạn chặt hơn**

You know, the noose gets tighter,

Các bạn biết đấy, thòng lọng siết chặt hơn,

**[104] until he complies with the will of his Ego.**

**[104] cho đến khi y tuân theo ý chí của Chân ngã mình.**

I must say, as unpleasant, well, I won't leave it that way, as initially unpleasant as that may seem. So, the noose tightens, the boundary tightens. There's less and less opportunity for escape.

Tôi phải nói rằng, dù điều ấy có vẻ khó chịu—Tôi sẽ không để cách nói ấy như vậy—dù ban đầu nó có vẻ khó chịu đến đâu. Vì vậy, thòng lọng siết chặt, ranh giới thu hẹp. Cơ hội trốn tránh ngày càng ít đi.

The incarnation is staged, so that those lacks, that which is missing, can be

Kiếp sống được sắp đặt để những thiếu hụt ấy, những gì còn thiếu, có thể được bù đắp;

compensated, and I'm sure that if we're honest, each one of us knows what it is that needs compensation. We have to investigate what's missing.

và Tôi chắc rằng nếu thành thật, mỗi người trong chúng ta đều biết điều gì cần được bù đắp. Chúng ta phải tìm hiểu xem mình thiếu điều gì.

You know, we oftentimes hear people say something's missing in that person. Well, it's probably a literal truth that in the causal body, it's not that there is a vice, but there is a space where there should be a virtue, and that space is not filled with quality. I think sometimes, even if there is the ability within the causal body, a person is given an assignment that looks like fanaticism, but they just must carry it out, because another way of looking at it is it could be redressing an imbalance.

Các bạn biết đấy, chúng ta thường nghe người ta nói người ấy thiếu một điều gì đó. Có lẽ đó là sự thật theo nghĩa đen: trong thể nguyên nhân, không phải có một thói xấu, mà có một khoảng trống ở nơi lẽ ra phải có một đức hạnh, và khoảng trống ấy chưa được lấp đầy bằng phẩm tính. Đôi khi Tôi nghĩ rằng, ngay cả khi đã có khả năng ấy trong thể nguyên nhân, một người vẫn được giao một nhiệm vụ trông giống sự cuồng tín, nhưng họ nhất định phải thực hiện, bởi nhìn theo cách khác, đó có thể là việc khắc phục một sự mất cân bằng.

It looks like fanaticism now, but it's supplying what was really missing, and in a short period of time. So, people superficially judge and say, well, a person is always like that. They just have no interest in anything but whatever it is.

Hiện giờ nó trông giống sự cuồng tín, nhưng nó đang bổ sung điều thực sự còn thiếu, và trong một khoảng thời gian ngắn. Vì vậy, người ta xét đoán hời hợt và nói: người ấy lúc nào cũng như thế. Họ chẳng quan tâm đến điều gì ngoài việc ấy.

There was one man, LTSK, in the Tibetan's group. He says, the only thing that interests you is pushing my books, peddling my books, publishing my books, speaking of my books. For that man, it was not desirable, plus his own inflations regarding his scientific abilities.

Có một người, LTSK, trong nhóm của Chân sư Tây Tạng. Ngài nói: điều duy nhất khiến bạn quan tâm là quảng bá sách của Tôi, bán sách của Tôi, xuất bản sách của Tôi, nói về sách của Tôi. Với người ấy, điều đó không phải là điều nên có, cộng thêm việc ông tự đề cao quá mức những năng lực khoa học của mình.

He just needed more of the second-ray psychology, which he didn't have, but in the next life, after the one impending, his personality would be, says the Tibetan on the second ray, and that would help to supply the psychology which was not part of his makeup.

Y chỉ cần thêm tâm lý học cung hai, vốn là điều y còn thiếu; nhưng Chân sư Tây Tạng nói rằng trong kiếp sống tiếp theo, sau kiếp sắp đến, phàm ngã của y sẽ thuộc cung hai, và điều đó sẽ giúp bổ sung phần tâm lý học chưa có trong cấu tạo của y.

**[105] For such an one, meditation helps not, but mainly hinders.**

We might say, if used as an escape, meditation helps not, but mainly hinders.

**[106] As before I have said, meditation (to be wisely undertaken) is for those who have reached a point in evolution where the rounding out of the causal body is somewhat matured and where the student is in one of the final grades in the Hall of Learning.**

and ready to transfer through the first initiation into the hall of wisdom.

The Hall of Wisdom, via the bridge of Pisces, from the Mutable Cross into the Fixed Cross. So, that's who meditation is for, not only in the hall of wisdom, but meditation preparatory to entering the hall of wisdom. So, meditation must not be, in short, a great escape, and, a flight into interesting things that are not germane to the building process which the soul intends.

The personality is always free to escape.

**[107] You need to remember that I refer not here to the mystic meditation but to the scientifically occult meditation.**

You know, that is a higher form.

I'll use the yellow of the mind and the intuition.

**[105] Đối với người như vậy, tham thiền không giúp ích mà chủ yếu gây trở ngại.**

Chúng ta có thể nói rằng, nếu dùng như một cách trốn tránh, tham thiền không giúp ích mà chủ yếu gây trở ngại.

**[106] Như Tôi đã nói trước đây, tham thiền (để thực hành một cách sáng suốt) dành cho những người đã đạt đến một điểm trong tiến hóa nơi sự hoàn thiện thể nguyên nhân đã phần nào chín muồi, và đạo sinh đang ở một trong những cấp học cuối tại Phòng Học Tập.**

và sẵn sàng chuyển dịch qua lần điểm đạo thứ nhất vào Phòng Minh triết.

Phòng Minh triết, qua cây cầu Song Ngư, từ Thập Giá Biến đổi sang Thập Giá Cố Định. Như vậy, tham thiền dành cho những người ấy, không chỉ khi họ đã ở trong Phòng Minh triết, mà còn để chuẩn bị bước vào Phòng Minh triết. Tóm lại, tham thiền không được trở thành một cuộc trốn tránh lớn lao, một sự chạy trốn vào những điều thú vị nhưng không liên quan đến tiến trình xây dựng mà linh hồn dự định.

Phàm ngã luôn có quyền tự do trốn tránh.

**[107] Các bạn cần nhớ rằng ở đây Tôi không nói đến tham thiền thần bí mà nói đến tham thiền huyền môn có tính khoa học.**

Các bạn biết đấy, đó là một hình thức cao hơn.

Tôi sẽ dùng màu vàng của thể trí và trực giác.

**[108] The dangers are, therefore, practically those of wasted time, of an intensification of a vibration out of ill proportion to the key of the other vibrations, and of an unequal rounding out and a lop-sided building that will necessitate reconstructing in other lives.**

**[108] Vì vậy, những nguy hiểm thực tế là lãng phí thời gian, tăng cường một rung động mất cân đối với âm chủ của các rung động khác, cùng sự hoàn thiện không đồng đều và sự xây dựng lệch lạc sẽ đòi hỏi phải tái thiết trong những kiếp khác. [Page 110]**

There's no way to avoid some kind of beauty of form.

Không có cách nào tránh được yêu cầu phải có một vẻ đẹp nào đó của hình tướng.

Remember that every life produces a geometrical figure and that at first they're not necessarily very pleasant to look at, and eventually, instead of lopsidedness and ungainliness and lack of proportionality, we have to build in greater beauty somehow. So, so far we have these particular dangers, and now comes another type, dangers based on national heredity and type of body.

Hãy nhớ rằng mỗi kiếp sống tạo ra một hình hình học, và lúc đầu những hình ấy không nhất thiết dễ coi. Cuối cùng, thay vì lệch lạc, vụng về và thiếu cân đối, bằng cách nào đó chúng ta phải xây dựng thêm vẻ đẹp. Đến đây, chúng ta đã có những nguy cơ cụ thể này, và giờ đến một loại khác: những nguy cơ dựa trên di truyền dân tộc và loại thân thể.

He's often distinguishing between the eastern and western body, is he not? So, we've dealt with this karmic situation, and we've seen that we must not evade our karma. We've seen that we must not flee into meditation as an escape, which is easy to do as the student of esotericism may have quite a bit of interest in abstraction, and in creating the higher contexts, and miss the lesson which comes from the staging.

Ngài thường phân biệt giữa thân thể phương Đông và phương Tây, phải không? Như vậy, chúng ta đã bàn đến tình trạng nghiệp quả này, và thấy rằng không được né tránh nghiệp quả của mình. Chúng ta đã thấy rằng không được chạy vào tham thiền như một cách trốn tránh; điều này rất dễ xảy ra, vì đạo sinh huyền bí học có thể rất quan tâm đến sự trừu tượng và việc tạo lập những bối cảnh cao hơn, rồi bỏ lỡ bài học đến từ hoàn cảnh đã được sắp đặt.

Maybe I shouldn't be doing so much self-disclosure here, but I was born into a family with so much Capricorn, and they all were really practical. My father could build anything. My uncle was an air conditioning engineer.

Có lẽ tôi không nên bộc bạch quá nhiều về bản thân ở đây, nhưng tôi sinh ra trong một gia đình có ảnh hưởng Ma Kết rất mạnh, và tất cả họ đều thực sự thực tế. Cha tôi có thể chế tạo bất cứ thứ gì. Chú tôi là kỹ sư điều hòa không khí.

My grandmother was medically inclined. I can't really speak of my mother. I didn't

Bà tôi có thiên hướng y học. Tôi không thể nói nhiều về mẹ mình. Tôi không biết bà rõ

know her that well, but let's just say later also surrounded by practical people.

đến thế, nhưng về sau tôi cũng sống giữa những người thực tế.

Well, a lesson is supposed to be learned, right? Somehow a difficult lesson for me. So, I forced myself to learn it under some circumstances, but still have the tendency to escape into philosophy, and at least I try to make something concrete out of that in terms of books and, imparted information.

Có một bài học cần phải học, đúng không? Với tôi, đó lại là một bài học khó. Vì vậy, trong một số hoàn cảnh, tôi đã buộc mình phải học nó, nhưng vẫn có xu hướng trốn vào triết học. Ít nhất tôi cũng cố làm cho điều đó trở thành một thứ cụ thể, qua sách vở và thông tin được truyền đạt.

But I know it's not the same as picking up a hammer or a drill. So, probably all of us, in a way, we know what's missing, and I do think, that in some ways the PIP test is very good at showing the relative balance of what may be missing.

Nhưng tôi biết điều đó không giống việc cầm một chiếc búa hay một chiếc máy khoan. Vì vậy, có lẽ theo một cách nào đó, tất cả chúng ta đều biết mình còn thiếu gì, và tôi thực sự nghĩ rằng, ở một số phương diện, bài kiểm tra PIP rất hữu ích trong việc cho thấy mức độ cân bằng tương đối và những gì có thể còn thiếu.

You don't want to have a top with no bottom, you know. You've got to be able to put your feet on the ground. At the same time, a lot of people are so on the ground that they can't put their head and heart into the skies.

Các bạn không muốn có phần trên mà không có phần dưới. Các bạn phải có khả năng đặt chân vững trên mặt đất. Đồng thời, nhiều người lại quá bám đất đến mức không thể đưa đầu óc và trái tim mình lên bầu trời.

So, heaven and earth, the highest and the lowest meet. It's coming in the seventh ray age, and a new form of spiritual practicality, I think, will take over. So, danger is based on national heredity and type of body.

Như vậy, trời và đất, cái cao nhất và cái thấp nhất gặp nhau. Điều này đang đến trong thời đại cung bảy, và tôi nghĩ một hình thức thực tiễn tinh thần mới sẽ chiếm ưu thế. Vậy, nguy cơ dựa trên di truyền dân tộc và loại thân thể.

[108b] JULY 30, 1920.

[108b] Ngày 30 THÁNG 7 NĂM 1920.

**[108c] Dangers based on national heredity and type of body.**

**[108c] Những nguy hiểm dựa trên di truyền dân tộc và loại thân thể.**

July 30th, 1920. 9 pm.

Ngày 30 tháng 7 năm 1920. 9 giờ tối.

It is late, brother of mine, to be doing the work but the exigences of the hour demand

Huynh đệ của tôi, đã muộn để làm công việc này, nhưng những đòi hỏi cấp bách của thời

a measured haste, so we will take advantage of the quiet and silence to continue the instructions on the dangers to be guarded against in meditation; our topic being the dangers incident to a man's heredity and type of body.

điểm buộc chúng ta phải khẩn trương một cách chừng mực, nên chúng ta sẽ tận dụng sự yên tĩnh và im lặng để tiếp tục những huấn thị về các nguy hiểm cần đề phòng trong tham thiền; chủ đề của chúng ta là những nguy hiểm gắn với di truyền và loại thân thể của một người.

**[109] As you may well imagine it is not my purpose to enlarge upon the dangers incidental to a defective body, save in general terms to lay down the ruling that where there is definite disease, congenital trouble or mental weakness of any kind, meditation is not the part of discretion, but may serve but to intensify the trouble.**

**[109] ...Như các bạn có thể hình dung, Tôi không có ý định bàn sâu về những nguy hiểm gắn với một thân thể khiếm khuyết, ngoài việc nêu quy định chung rằng khi có bệnh rõ rệt, rối loạn bẩm sinh hoặc bất kỳ dạng suy yếu trí tuệ nào, tham thiền không phải lựa chọn thận trọng mà có thể chỉ làm vấn đề trầm trọng thêm.**

This is maybe hard to take. When must one refrain from meditation because of these karmic conditions that are inherited? Of course, with mental weakness, what does he mean? Probably there are not so many people who are mentally weak who desire to meditate, but maybe there are some, and they wouldn't be capable of the kind of occult meditation that he is teaching.

Điều này có lẽ khó chấp nhận. Khi nào người ta phải ngừng tham thiền vì những tình trạng nghiệp quả được thừa hưởng này? Dĩ nhiên, với sự suy yếu trí tuệ, Ngài muốn nói gì? Có lẽ không nhiều người suy yếu trí tuệ muốn tham thiền, nhưng có thể vẫn có một số người, và họ sẽ không đủ khả năng thực hành loại tham thiền huyền môn mà Ngài đang dạy.

If the meditation is going to harm your heart or your brain in some way because of a defect, well, the ring-pass-not has been drawn tight indeed, and you have to deal with the obvious. This is to be learned. I was seeing the other day that a woman who had been totally paralyzed, she was an artist, they had some kind of technology.

Nếu tham thiền sẽ gây hại cho tim hoặc bộ não của các bạn theo một cách nào đó vì một khiếm khuyết, thì quả thực vòng-giới-hạn đã siết chặt, và các bạn phải xử lý điều hiển nhiên trước mắt. Đây là điều cần phải học. Hôm trước tôi thấy một phụ nữ bị liệt hoàn toàn; bà là họa sĩ, và người ta có một loại công nghệ nào đó.

She could move her eyes, and she could paint with her eyes, eye movements. Extraordinary what that kind of technology can do. The ring-pass-not was very tightly binding, but she found a way.

Bà có thể cử động mắt và vẽ bằng mắt, bằng những chuyển động của mắt. Thật phi thường, những gì loại công nghệ ấy có thể làm. Vòng-giới-hạn ràng buộc rất chặt, nhưng bà đã tìm được một cách.

In the movie My Left Foot, was it Daniel Day-Lewis, great actor, that's how he could paint,

Trong bộ phim Bàn Chân Trái Của Tôi, có phải là Daniel Day-Lewis, diễn viên xuất sắc

with his left foot. So people overcome. I had a friend back in music school.

ấy không, nhân vật đã có thể vẽ theo cách đó, bằng bàn chân trái. Như vậy, con người vượt qua được. Tôi có một người bạn hồi ở trường âm nhạc.

He was born blind, but what an ear. He could hear everything in music, and I think he had perfect pitch and the most acute ability to analyze musical presentations. The ring-pass-not was drawn tight around him, and then he learned to listen.

Ông sinh ra đã mù, nhưng thính giác thật tuyệt vời. Ông có thể nghe được mọi thứ trong âm nhạc, và tôi nghĩ ông có khả năng nhận biết cao độ tuyệt đối cùng năng lực phân tích các phần trình diễn âm nhạc cực kỳ sắc bén. Vòng-giới-hạn siết chặt quanh ông, rồi ông học cách lắng nghe.

Sometimes when you're denied the functionality of a particular sense, you have to develop the other senses. That's the drawing tight of the ring-pass-not, and I warn people and myself, be careful what you escape, because the ring-pass-not can force you in the future to confront the very acquisitions which you avoided acquiring in this life, in terms of qualities.

Đôi khi, nếu không có khả năng sử dụng một giác quan nào đó, các bạn phải phát triển những giác quan khác. Đó là sự siết chặt của vòng-giới-hạn, và tôi cảnh báo mọi người cũng như bản thân mình: hãy cẩn thận với những gì mình trốn tránh, vì trong tương lai vòng-giới-hạn có thể buộc các bạn đối diện với việc phải đạt được chính những phẩm tính mà các bạn đã tránh rèn luyện trong kiếp này.

[110] **I wish specifically to point out for the guidance of future students and as a prophetic statement, that in days to come when the science of meditation is more comprehended, two factors will be wisely weighed and considered before assigning a meditation.**

**[110] Tôi đặc biệt muốn chỉ ra, để hướng dẫn các đạo sinh tương lai và như một lời tiên báo, rằng trong những ngày sắp tới, khi khoa học tham thiền được thấu hiểu hơn, hai yếu tố sẽ được cân nhắc và xem xét sáng suốt trước khi giao một bài tham thiền. Những yếu tố ấy là:**

I guess, it kind of shows you we're in the ABCs phase of our meditative understanding. So much will be improved upon, and the efficacy of our meditative practices will be greatly increased.

Tôi nghĩ điều đó phần nào cho thấy chúng ta đang ở giai đoạn vỡ lòng trong sự thấu hiểu về tham thiền. Rất nhiều điều sẽ được cải thiện, và hiệu quả thực hành tham thiền của chúng ta sẽ tăng lên rất nhiều.

These factors are

Những yếu tố này là

[112] **a—The man's subrace characteristics.**

**[112] a—Những đặc điểm giống dân phụ của người ấy.**

We're all pretty much in the Aryan race at this time. Not all, but that doesn't mean we all have the Aryan consciousness, which again has nothing to do with the Hitleric perversion of the idea, and

Vào lúc này, gần như tất cả chúng ta đều thuộc giống dân Arya. Không phải tất cả, nhưng điều đó không có nghĩa là tất cả chúng ta đều có tâm thức Arya, vốn một lần nữa hoàn toàn không liên quan đến sự xuyên tạc ý tưởng ấy của Hitler, và

**[113] b—His type of body, whether it is oriental or occidental.**

**[113] b—Loại thân thể của y, thuộc phương Đông hay phương Tây.**

So these are two factors which are of great importance, and certainly, if you compare the Celtic sub-race with the Teutonic sub-race, big differences in temperament, right? And I suppose in the sixth root sub-race coming, again big differences, and, you go into any one of the sub-races of the Aryan race, let us say, and you will find noteworthy differences.

Như vậy, đây là hai yếu tố hết sức quan trọng. Chắc chắn, nếu so sánh giống dân phụ Celt với giống dân phụ Teuton, sẽ có những khác biệt lớn về khí chất, đúng không? Và tôi cho rằng trong giống dân phụ thứ sáu sắp tới, cũng sẽ có những khác biệt lớn. Khi đi vào bất kỳ giống dân phụ nào của giống dân Arya, chẳng hạn, các bạn sẽ thấy những khác biệt đáng chú ý.

I guess all of those have to be taken into consideration when assigning meditation. It certainly should make us humble, don't you think, when we think that anybody can meditate on anything in any way they choose, or in the way a teacher generally chooses, and have the kind of good effects that happen when a living teacher in presence who can see causally can assign the meditation. Causal meditation, followed by causal sight, these are destined desirables.

Tôi nghĩ phải tính đến tất cả những điều đó khi giao bài thiền. Điều này chắc chắn phải khiến chúng ta khiêm tốn, các bạn có nghĩ vậy không, khi chúng ta cho rằng bất cứ ai cũng có thể tham thiền về bất cứ điều gì theo bất kỳ cách nào họ chọn, hoặc theo cách một huấn sư thường chọn, mà vẫn có được những hiệu quả tốt như khi một huấn sư đang sống, hiện diện trực tiếp và có khả năng thấy trên cõi nguyên nhân, giao bài thiền. Tham thiền trên cõi nguyên nhân, tiếp theo là thị giác trên cõi nguyên nhân: đó là những điều đáng mong muốn mà chúng ta sẽ hướng đến.

In this way, certain disasters, I guess the field is littered with them, the road is littered with disasters. It reminds me of the Oregon Trail where, getting out to the west there, what was it, every 10 feet someone is buried, a grave. 10 feet, it seems.

Theo cách này, một số tai họa—tôi nghĩ lĩnh vực này đầy rẫy những tai họa, con đường đầy rẫy tai họa. Điều đó khiến tôi nhớ đến Đường Mòn Oregon, nơi người ta đi về miền Tây; phải chăng cứ mỗi 10 bộ lại có một người được chôn, một ngôi mộ? Hình như là 10 bộ.

Is that possible? But anyway, it was a short distance along the trail, burials.

Có thể như vậy sao? Dù sao thì, chỉ đi một đoạn ngắn trên đường mòn là lại có mộ.

**[114] In this way, certain disasters will be avoided and certain troubles obviated that are now found in a more or less degree in every occult group.**

**[114] Bằng cách này, sẽ tránh được những tai họa và ngăn ngừa những rối loạn hiện có ở mức độ ít nhiều trong mọi nhóm huyền môn.**

So DK knows the depth of the subject and the danger, and he's doing everything he can to forewarn.

Như vậy, Chân sư DK biết chiều sâu của chủ đề và sự nguy hiểm, và Ngài đang làm mọi điều có thể để cảnh báo trước.

So we are being cautiously forewarned, and only fools will reject the warning. Sometimes in our enthusiasm we do become foolish.

Như vậy, chúng ta đang được cảnh báo trước một cách thận trọng, và chỉ những kẻ khờ dại mới bác bỏ lời cảnh báo. Đôi khi, trong nhiệt tình của mình, chúng ta quả thực trở nên khờ dại.

**[115] It is generally recognised that each race has for its predominant feature some one outstanding quality of the emotional body. This is the general rule.**

**[115] Người ta thường thừa nhận rằng mỗi dân tộc có một phẩm tính nổi bật nào đó của thể cảm dục làm đặc điểm chủ đạo. Đây là quy luật chung.**

In contrasting the Italian and the Teutonic, well there you go, you see, there's the Celtic versus the Teutonic, the fifth, the four versus the five, or the Irish. Look at the battle there between Ireland and England, the Celtic versus the Teutonic subraces.

Khi đối chiếu người Ý với người Teuton, các bạn thấy đấy, đó là người Celt so với người Teuton, giống dân phụ thứ năm, thứ tư so với thứ năm, hoặc người Ireland. Hãy nhìn cuộc đấu tranh giữa Ireland và Anh, các giống dân phụ Celt so với Teuton.

**[116] In contrasting the Italian and the Teutonic racial differences, those differences are summed up in our minds in terms of the emotional body.**

**[116] Khi đối chiếu những khác biệt dân tộc giữa người Ý và người German, trong trí chúng ta, những khác biệt ấy được tóm lược theo thể cảm dục.**

and that's interesting. Emotional body has for its predominant feature some one outstanding quality of the emotional body, I guess. Well, maybe even the thinking as well, I suppose.

Điều đó thật thú vị. Tôi nghĩ thể cảm dục có một phẩm tính nổi bật nào đó của thể cảm dục làm đặc trưng chủ đạo. Có lẽ cả tư duy nữa, tôi cho là vậy.

But okay, this has to do with our emotions, and of course, the Teutonic is the most recent subrace. Sometimes, of course, you can find a long reincarnating Mediterranean type in the northern countries, and they're placed there probably to acquire some kind of volatility that they have been missing, or rather, non-volatility. They've had the Mediterranean volatility, and now they need to have the kinds of emotions that support a more level response.

Nhưng điều này liên quan đến cảm xúc của chúng ta, và dĩ nhiên Teuton là giống dân phụ gần đây nhất. Đôi khi, các bạn có thể thấy một người thuộc kiểu Địa Trung Hải, đã luân hồi từ lâu, ở các nước phương Bắc; có lẽ họ được đặt ở đó để đạt được một dạng dễ biến động mà họ còn thiếu, hay đúng hơn, tính không dễ biến động. Họ đã có tính dễ biến động của Địa Trung Hải, và giờ cần những loại cảm xúc hỗ trợ một sự đáp ứng điềm ổn hơn.

**[117] We think of the Italian as fiery, romantic, unstable and brilliant;**

**[117] Chúng ta nghĩ người Ý nồng nhiệt, lãng mạn, thiếu ổn định và tài hoa;**

Fourth ray, huh?

Cung bốn, phải không?

**[118] we think of the Teuton as phlegmatic, matter-of-fact, sentimental and stolidly, logically clever.**

**[118] chúng ta nghĩ người German điềm đạm, thực tế, đa cảm và thông minh theo lối trầm tĩnh, hợp lý.**

Okay, these are, that joke I told the other day about heaven and hell in Europe.

Đây là những điều trong câu chuyện đùa tôi kể hôm trước về thiên đường và địa ngục ở châu Âu.

It always amuses me, living now in Europe as I do, that how does it go? It's about police, cooks, mechanics, lovers, and organizers. Heaven, the place where the police are British, the cooks are French, the mechanics are German, the lovers are Italian, and it's all organized by Swiss. Now, you can imagine what hell is.

Giờ tôi đang sống ở châu Âu, nên câu chuyện ấy luôn làm tôi thích thú; nó được kể thế nào nhỉ? Chuyện nói về cảnh sát, đầu bếp, thợ máy, người tình và người tổ chức. Thiên đường là nơi cảnh sát là người Anh, đầu bếp là người Pháp, thợ máy là người Đức, người tình là người Ý, và mọi thứ do người Thụy Sĩ tổ chức. Giờ các bạn có thể hình dung địa ngục là gì.

Hell is where the police are German, the cooks are English, British. Someone's going to suggest, I mean, rebel. Maybe Gordon Ramsay.

Địa ngục là nơi cảnh sát là người Đức, đầu bếp là người Anh. Sẽ có người lên tiếng, ý tôi là phản đối. Có lẽ Gordon Ramsay.

The mechanics are French. We're in hell. The lovers are Swiss, and it's all organized by the Italians.

Thợ máy là người Pháp. Chúng ta đang ở địa ngục. Người tình là người Thụy Sĩ, và mọi thứ do người Ý tổ chức.

Right there, the ray differences are so stark, and, the various people in these countries, they'll be amused by it for the most part. I mean no criticism. It's just such a contrast, and we could include it in many other countries.

Ngay ở đó, những khác biệt về cung thật rõ nét, và phần lớn người dân ở những nước này sẽ thấy câu chuyện thú vị. Tôi không có ý phê phán. Chỉ là sự tương phản quá rõ, và chúng ta có thể đưa thêm nhiều nước khác vào.

Lately, we should say hell is where discipline is practiced by the Americans, but the disease will have its disciplinary effect, regardless of the adolescent response to it. So, these are the contrasts here. Fiery, romantic, unstable, brilliant, and the Teuton not so responsive, rather phlegmatic.

Gần đây, chúng ta nên nói rằng địa ngục là nơi người Mỹ thực hành kỷ luật; nhưng bệnh tật sẽ có tác dụng rèn kỷ luật, bất kể sự đáp ứng thiếu trưởng thành đối với nó. Như vậy, đây là những nét tương phản: nồng nhiệt, lãng mạn, bất ổn, tài hoa; còn người Teuton không đáp ứng nhiều như thế, mà khá điềm nhiên.

More of the earth, perhaps. Matter of fact, fifth ray. The sentimentality is interesting.

Có lẽ thiên về đất hơn. Thực tế, cung năm. Tính đa cảm ấy thật thú vị.

It's not any kind of flaring type of emotion, but it's some kind of backward-looking attachment, and stolidly, immovably, logically clever, using the inventive nature of the fifth ray.

Đó không phải loại cảm xúc bùng lên, mà là một dạng gắn bó hướng về quá khứ, và thông minh theo lối vững chãi, bất lay chuyển, hợp lý, sử dụng bản chất sáng chế của cung năm.

**[119] It will, therefore, be apparent to you that these different temperaments carry with them their own dangers, and that in the unwise pursuit of unsuitable meditations, virtues could be emphasised till they approximated vices, temperamental weaknesses could be intensified till they became menaces, and consequently lack of balance would result**

**[119] Vì vậy, các bạn sẽ thấy rõ rằng những khí chất khác nhau này mang theo những nguy hiểm riêng, và khi thiếu sáng suốt thực hành những bài tham thiền không phù hợp, các đức tính có thể được nhấn mạnh đến mức gần thành thói xấu, những nhược điểm khí chất có thể gia tăng đến mức trở thành mối đe dọa, và do đó [Page 111] sẽ dẫn đến mất cân bằng**

Always a no-no, would result.

Luôn là điều không nên xảy ra, nhưng lại xảy ra.

**[120] instead of that attainment of equilibrium and that fine rounding out of the causal body which is one of the aims in view.**

not the only aim, but one of the aims. Well, we have to know who we're dealing with, don't we? And we don't want to have meditations assigned that exaggerate or minimize, simply because we have not studied the temperamental type of individual.

I wonder how many of us who have assigned meditations have done that. It's not really one-size-fits-all, and yet one does not—one hardly dares. One hardly dares to assign individual meditations, because not enough is known.

Until etheric vision is with us, and even more so causal consciousness of an accurate kind, not just fanciful, how does one dare to go very deep in the assignment of individual meditations? Maybe one can experiment with oneself, and it becomes possible to supplement where supplementation is needed, and to compensate.

**[121] When, therefore, the wise Teacher**

—how often he repeats this—

**[122] moves among men and Himself apportions meditation, these racial differences will be weighed and their inherent defects will be offset and not intensified. Over-development and disproportionate attainment will be obviated by the equalising effects of occult meditation.**

**[120] thay vì đạt được sự quân bình và sự hoàn thiện tốt đẹp của thể nguyên nhân, vốn là một trong những mục đích nhắm tới.**

Không phải mục tiêu duy nhất, nhưng là một trong những mục tiêu. Chúng ta phải biết mình đang làm việc với ai, đúng không? Và chúng ta không muốn giao những bài thiền gây cường điệu hoặc làm suy giảm, chỉ vì chưa nghiên cứu kiểu khí chất của cá nhân ấy.

Tôi tự hỏi có bao nhiêu người trong chúng ta từng giao bài thiền đã làm điều đó. Thực sự không có một khuôn mẫu phù hợp cho tất cả, vậy mà người ta không—gần như không dám. Gần như không dám giao bài thiền riêng cho từng người, vì chưa biết đủ.

Cho đến khi chúng ta có thị giác dĩ thái, và hơn thế nữa là tâm thức nguyên nhân chính xác chứ không chỉ tưởng tượng, làm sao dám đi thật sâu vào việc giao bài thiền riêng cho từng người? Có lẽ người ta có thể thử nghiệm với bản thân, rồi có thể bổ sung ở nơi cần bổ sung và bù đắp.

**[121] Vì vậy, khi huấn sư minh triết**

—Ngài lặp lại điều này biết bao lần—

**[122] đi lại giữa nhân loại và chính Ngài phân định bài tham thiền, những khác biệt dân tộc này sẽ được cân nhắc, và những khiếm khuyết cố hữu sẽ được hóa giải chứ không bị tăng cường. Các tác động quân bình của tham thiền huyền môn sẽ ngăn ngừa sự phát triển quá mức và sự thành tựu mất cân đối.**

[122b] Hence, brother of old, it will be realised by you how wise have been the leaders in our inner school. The meditation laid out there for the graded students is not as yet the truly occult and scientific one, but it aims primarily at the stabilising of the mental body, at its even development, and above all at the building in of the higher virtues. The basis is being laid for future work, and that is all. The time for the next step approaches.

[122b] Do đó, Huynh Đệ của Ngày Xưa, huynh đệ sẽ nhận ra những vị lãnh đạo trong trường nội môn của chúng ta đã khôn ngoan biết bao. Bài thiền được quy định ở đó cho các đạo sinh phân theo cấp bậc chưa phải là bài thiền thực sự huyền bí và khoa học, mà chủ yếu nhằm ổn định thể trí, giúp nó phát triển đồng đều, và trên hết là bồi đắp những đức hạnh cao hơn. Nền tảng đang được đặt cho công việc tương lai, và chỉ có vậy. Thời điểm cho bước tiếp theo đang đến gần.

We have an instance going on today where a very famous rap singer, who's great at what he does, is trying to run for president of the United States. Well, he's a victim of a manic, depressive, apparently the victim of a manic, depressive state, and, almost like medical, needing lithium or something.

Ngày nay, chúng ta đang có một trường hợp: một ca sĩ nhạc rap rất nổi tiếng, rất giỏi trong lĩnh vực của mình, đang cố tranh cử tổng thống Hoa Kỳ. Ông là nạn nhân của một trạng thái hưng cảm, trầm cảm; có vẻ là nạn nhân của trạng thái hưng cảm, trầm cảm, và gần như cần điều trị y khoa, cần lithi hay thứ gì đó.

Who knows? I'm not the doctor here, but the inappropriateness of where some people put themselves, and the inappropriateness of where some guides put their students, those mistakes have to be corrected. So, we do not make matters worse. Isn't it the Hippocratic oath where you have to begin as a medical practitioner by swearing that you will do no harm, at least knowingly?

Ai biết được? Tôi không phải bác sĩ ở đây, nhưng sự không phù hợp của những vị trí mà một số người tự đặt mình vào, và sự không phù hợp của những vị trí mà một số người hướng dẫn đặt đạo sinh của mình vào —những sai lầm ấy phải được sửa chữa. Để chúng ta không làm tình hình tệ hơn. Có phải lời thề Hippocrates đòi hỏi người hành nghề y phải bắt đầu bằng lời thề không gây hại, ít nhất là không cố ý gây hại?

**[123] Meditation as followed now and as followed in Atlantean days differs fundamentally.**

**[123] Tham thiền như hiện nay được thực hành khác căn bản với tham thiền thời Atlantis.**

Maybe some are still following Atlantean meditations. Those things tend to be inherited.

Có lẽ một số người vẫn đang thực hành những bài thiền Atlantis. Những điều ấy có xu hướng được truyền lại.

**[124] In the fourth root race an effort was made to facilitate attainment via the**

**[124] Trong giống dân gốc thứ tư, người ta đã nỗ lực tạo thuận lợi cho sự thành tựu**

**atomic subplane, from the emotional plane to the intuitional, to the practical exclusion of the mental. It followed the line of the emotions and had a definite effect on the emotional body. It worked upwards from the emotional instead of, as now, working on mental levels and from those levels making the effort to control the two lower.**

**qua cõi phụ nguyên tử, từ cõi cảm dục đến cõi trực giác, gần như bỏ qua cõi trí. Phương pháp ấy đi theo con đường cảm xúc và có tác động rõ rệt lên thể cảm dục. Nó hoạt động hướng lên từ thể cảm dục, thay vì như hiện nay hoạt động trên các cấp độ trí tuệ rồi từ đó nỗ lực kiểm soát hai cấp độ thấp hơn.**

Well, I think, there are still people following mystic meditation who will do something of that nature.

Tôi nghĩ vẫn còn những người thực hành tham thiền thần bí sẽ làm điều gì đó như thế.

We're not over with that yet, and true mental meditation is still something of a rarity.

Chúng ta chưa vượt qua hẳn điều ấy, và tham thiền trí tuệ đích thực vẫn khá hiếm.

**[125] In the Aryan root-race, the attempt is being made to bridge the gap between the higher and the lower and, by centering the consciousness in the lower mind and later in the causal,**

**[125] Trong giống dân gốc Arya, người ta đang nỗ lực bắt cầu qua khoảng cách giữa phần cao và phần thấp, và bằng cách tập trung tâm thức trong Hạ trí rồi về sau trong thể nguyên nhân,**

—he says that brings success—

—Ngài nói điều đó mang lại thành công—

**[126] to tap the higher until the downflow from that higher will be continuous. With most of the advanced students at present all that is felt is occasional rushes of illumination, but later will be felt a steady irradiation.**

**[126] tiếp cận phần cao cho đến khi dòng tuôn xuống từ phần cao ấy trở nên liên tục. Với phần lớn đạo sinh tiến bộ hiện nay, tất cả những gì họ cảm nhận chỉ là những đợt soi sáng bất chợt, nhưng về sau họ sẽ cảm nhận một sự tỏa sáng ổn định.**

The attempt is being made to bridge the gap between the higher and the lower, and by the centering, centering the consciousness in the lower mind, the point of projection you might say, and later, if we can, in the causal body to tap the higher until the downflow from that higher will be continuous, and not just spasmodic, intermittent.

Người ta đang cố bắt cầu qua khoảng cách giữa cái cao hơn và cái thấp hơn, và bằng việc tập trung, tập trung tâm thức trong hạ trí—có thể gọi đó là điểm phóng chiếu—rồi sau đó, nếu có thể, trong thể nguyên nhân, tiếp cận nguồn cao hơn cho đến khi dòng tuôn xuống từ nguồn ấy trở nên liên tục, chứ không chỉ từng đợt, gián đoạn.

With most students, what we have now is occasional rushes of illumination, ahas, but not continuously, but later will be felt a steady irradiation of the soul, by the soul, by the triad, even by the monad of the present situation, the voice of those higher triangles will be felt normally, naturally, consistently in the consciousness.

Với phần lớn đạo sinh, những gì chúng ta hiện có là những đợt soi sáng bất chợt, những khoảnh khắc chợt hiểu, nhưng không liên tục. Về sau, sẽ cảm nhận một sự tỏa chiếu đều đặn của linh hồn, do linh hồn, do Tam Nguyên Tinh Thần, thậm chí do chân thần tỏa xuống hoàn cảnh hiện tại; tiếng nói của những tam giác cao hơn ấy sẽ được cảm nhận trong tâm thức một cách bình thường, tự nhiên và nhất quán.

**[127]** **Both methods carry their own dangers.**

**[127] Cả hai phương pháp đều mang những nguy hiểm riêng.**

and I suppose there are some today who, have a mixture of the two methods running at the same time.

Tôi cho rằng ngày nay có một số người đang đồng thời sử dụng một sự pha trộn của hai phương pháp.

**[128]** **In Atlantean days, meditation tended to overstimulation of the emotions and although men touched great heights, yet they also touched great depths. Sex magic was unbelievably rampant. The solar plexus was apt to be over vivified, the triangles were not correctly followed,**

**[128] Vào thời Atlantis, tham thiền có khuynh hướng kích thích cảm xúc quá mức, và dù con người đạt những đỉnh cao lớn lao, họ cũng chạm những vực sâu ghê gớm. Huyền thuật tính dục lan tràn đến mức khó tin. Tùng thái dương dễ được tiếp sinh lực quá mức, các tam giác không được tuân theo đúng cách,**

It was done on the basis of feeling,

Người ta làm điều đó dựa trên cảm giác,

**[129]** **and the lower centres were caught in the reaction of the fire with dire results.**

**[129] và những trung tâm thấp bị cuốn vào phản ứng của lửa với những hậu quả khủng khiếp.**

I suppose the great war was one of those results, and the cleavage between the forces represented by the lords of the dark face, and those positive forces represented by the lords of the shining countenance, and it's being repeated even now, and the Second World War particularly was a repetition of that, but maybe it was being prepared through the First World War.

Tôi cho rằng cuộc chiến lớn là một trong những hậu quả ấy, cùng sự chia rẽ giữa các mãnh lực do những chúa tể có gương mặt tối tăm đại diện và các mãnh lực tích cực do những chúa tể có dung nhan rạng ngời đại diện; điều đó đang lặp lại ngay cả bây giờ. Đặc biệt, Chiến tranh Thế giới thứ Hai là sự lặp lại của điều ấy, nhưng có lẽ sự chuẩn bị

đã diễn ra qua Chiến tranh Thế giới thứ Nhất.

So, the fourth root raised heights and depths, and the sixth ray, emotionality, fanaticism, and the rejection of that which the soul could provide of understanding. In other words, a very glamored time for so many, even though the process of initiation was beginning in earnest. We, of all of us, I think, live through Atlantean times.

Như vậy, giống dân gốc thứ tư, những đỉnh cao và vực sâu, và cung sáu, tính cảm xúc, sự cuồng tín, cùng việc khước từ sự thấu hiểu mà linh hồn có thể cung cấp. Nói cách khác, đó là một thời kỳ đầy ảo cảm đối với rất nhiều người, dù tiến trình điểm đạo đang bắt đầu một cách mạnh mẽ. Tôi nghĩ tất cả chúng ta đều đã sống qua thời Atlantis.

Well, maybe not all, maybe just a few have come in from Mercury, from Vulcan, with some very few petals unfolding, but generally speaking, individualization for types who could study esotericism occurred in Lemurian times, and certainly not all those individualized then could be attracted to meditation. They just haven't come far enough, and even what two-fifths of those individualized on the moon chain are not yet on the path.

Có lẽ không phải tất cả; có lẽ một vài người mới đến từ Sao Thủy, từ Vulcan, với rất ít cánh hoa đang khai mở, nhưng nói chung, sự biệt ngã hóa của những kiểu người có thể nghiên cứu huyền bí học đã diễn ra trong thời Lemuria, và chắc chắn không phải tất cả những người biệt ngã hóa khi ấy đều có thể bị thu hút đến tham thiền. Họ chưa tiến đủ xa, và thậm chí khoảng hai phần năm những người đã biệt ngã hóa trên Dãy Mặt Trăng vẫn chưa ở trên Đường Đạo.

So, that means from the moon chain and from Lemurian times, there will have been Atlantean incarnations for the most part, and we will also find that the individualizers in early Atlantis are not yet far enough along to be interested in meditation. I guess there are always exceptions.

Như vậy, điều đó có nghĩa là phần lớn những người từ Dãy Mặt Trăng và từ thời Lemuria đều đã có những kiếp nhập thể trong thời Atlantis, và chúng ta cũng sẽ thấy những người biệt ngã hóa vào đầu thời Atlantis chưa tiến đủ xa để quan tâm đến tham thiền. Tôi nghĩ luôn có những ngoại lệ.

**[130] The dangers now are different. The development of mind carries with it the dangers of selfishness, of pride, of blind forgetfulness of the higher that it is the aim of the present method to offset. If the adepts of the dark path attained great powers in Atlantean days they are still more dangerous now. Their control is much more widespread. Hence the emphasis laid on service, and on the steadying of the mind as an essential in the man who seeks to progress and to**

**[130] Những nguy hiểm hiện nay khác đi. Sự phát triển của [Page 112] trí tuệ mang theo những nguy hiểm của tính ích kỷ, lòng kiêu hãnh và sự quên lãng mù quáng đối với phần cao—những điều mà phương pháp hiện tại nhằm hóa giải. Nếu các chân sư của con đường bóng tối đã đạt quyền năng lớn vào thời Atlantis, thì nay họ còn nguy hiểm hơn. Sự kiểm soát của họ rộng hơn nhiều. Vì thế, phụng sự được nhấn mạnh, và việc làm cho thể trí vững vàng được xem là điều thiết yếu đối với người**

**become a member of the Brotherhood of Light.**

**muốn tiến bộ và trở thành thành viên của Huynh đệ Đoàn Ánh Sáng.**

So, DK has told us, as I've said, the greatest disaster that can overtake the man is to make of the concrete mental field a separate field, a cut off from the higher mental field, and maybe in a way from the emotional body.

Như tôi đã nói, Chân sư DK đã cho chúng ta biết rằng tai họa lớn nhất có thể giáng xuống con người là biến lĩnh vực trí cụ thể thành một lĩnh vực riêng biệt, cắt đứt khỏi lĩnh vực thượng trí, và có lẽ theo một cách nào đó, khỏi thể cảm dục.

It will be a huge development of lower mind, progressing along an unsanctioned path, which is not a Sirian path of true initiation at all, and some people, filled with the spirit of separateness, they take that 13th path, and hence, DK tells us of the ill-omened nature of the number 13.

Đó sẽ là một sự phát triển hạ trí khổng lồ, tiến theo một con đường không được chuẩn thuận, hoàn toàn không phải Con Đường Điểm Đạo đích thực của Sirius, và một số người, đầy tinh thần chia rẽ, chọn con đường thứ 13 ấy. Vì vậy, Chân sư DK nói với chúng ta về tính chất chẳng lành của số 13.

So, we're dealing now on a higher turn of the spiral. The battle is Scorpionica, not Libran, as it was maybe, what, four million years ago. Maybe, consulting with Philip Lindsay in his Hidden History of Humanity, it now has a yet another title, I'm not sure.

Như vậy, giờ chúng ta đang làm việc trên một vòng xoắn cao hơn. Trận chiến thuộc Hổ Cáp, không phải Thiên Bình như có lẽ khoảng bốn triệu năm trước. Có thể tham khảo Philip Lindsay trong cuốn Lịch Sử Ẩn Giấu Của Nhân Loại; hiện nay sách có một nhan đề khác nữa, tôi không chắc.

But he knows more of the details, or at least proposes rationally a sense of the timing of that great battle fought out in Libra and called Kurukshetra. Now, it's Scorpio with Mercury being the hierarchical ruler, hence not only a strongly emotional, but a strongly mental, intuitive sign. So, will we go with the concrete mind, or will we go with the higher mind, the abstract mind, the intuition? That way is deliberately rejected by those who are veering towards the center of the Dark Lodge, the rejection of the Sirian path.

Nhưng ông biết nhiều chi tiết hơn, hoặc ít nhất đưa ra một cách nhìn hợp lý về thời điểm của trận chiến lớn ấy, diễn ra trong Thiên Bình và được gọi là Kurukshetra. Giờ đây là Hổ Cáp, với Sao Thủy làm chủ tinh huyền giai; do đó, đây không chỉ là một dấu hiệu giàu cảm xúc, mà còn mạnh về trí tuệ và trực giác. Vậy chúng ta sẽ đi theo trí cụ thể, hay đi theo Thượng trí, Trí trừu tượng, trực giác? Những người đang lệch về phía trung tâm Hắc đoàn cố ý khước từ con đường ấy, khước từ con đường Sirius.

Yet, Mercury also, interestingly, has something to do with Sirius, because Mercury symbolically is called the star of Sirius. Interesting, at least in *The Secret*

Tuy nhiên, điều thú vị là Sao Thủy cũng có liên hệ với Sirius, vì theo biểu tượng, Sao Thủy được gọi là ngôi sao của Sirius. Thật thú vị, ít nhất là trong *Giáo Lý Bí Nhiệm*. Có lẽ

*Doctrine*. Maybe, it has its fourth ray, Sirius is the fourth path.

Sao Thủy có cung bốn; Sirius là con đường thứ tư.

Mercury is so manasic in a way, and we go to Sirius to develop Manas, which means that it's not so much moon-chain types, or first solar system types to take the path to Sirius, but more those who individualized in Lemuria. Of course, I realize that all these things we're saying now are complete nonsense to most people, and they think we are in the grips of total fantasy, or worse. So, we have to learn to expect that kind of rebuttal.

Theo một cách nào đó, Sao Thủy rất mang tính manas, và chúng ta đến Sirius để phát triển manas; điều đó có nghĩa là những người chọn con đường đến Sirius không hẳn chủ yếu là những kiểu người từ Dãy Mặt Trăng hay hệ mặt trời thứ nhất, mà phần nhiều là những người biệt ngã hóa trong thời Lemuria. Dĩ nhiên, tôi nhận ra rằng với phần lớn mọi người, tất cả những điều chúng ta đang nói đều hoàn toàn vô nghĩa, và họ nghĩ chúng ta đang bị cuốn vào sự tưởng tượng hoàn toàn hão huyền, hoặc tệ hơn. Vì vậy, chúng ta phải học cách chờ đón kiểu phản bác ấy.

**[132] The matter I now seek to give some instruction upon is one of very real importance to all earnest students at this time. The orient is to the evolving race of men what the heart is to the human body;**

**[132] Vấn đề mà giờ đây Tôi muốn đưa ra một vài chỉ dẫn có tầm quan trọng rất thực đối với tất cả đạo sinh nhiệt thành lúc này. Phương Đông đối với nhân loại đang tiến hóa cũng như trái tim đối với thân thể con người;**

Interestingly, it's a fourth ray soul, the Orient, and the heart chakra is the fourth chakra, crown, ajna, throat, heart, four, fourth major.

Điều thú vị là phương Đông có linh hồn cung bốn, và luân xa tim là luân xa thứ tư: đỉnh đầu, ajna, cổ họng, tim—bốn, luân xa chính thứ tư.

**[133] it is the source of light, of life, of heat, and of vitality.**

**[133] đó là nguồn ánh sáng, sự sống, sức nóng và sinh lực.**

Okay. This is one of the sections that tells us about what the Orient contributes to the development of man.

Đây là một trong những phần cho chúng ta biết phương Đông đóng góp gì cho sự phát triển của con người.

The Orient is what the heart is to the human body. Light, life, heat, vitality. You know, so much of the aspirational impulse is coming from the books we have read about the great Oriental teachers.

Phương Đông giữ vai trò như trái tim đối với cơ thể con người. Ánh sáng, sự sống, nhiệt, sinh lực. Biết bao xung lực khát vọng đến từ những cuốn sách chúng ta đã đọc về các huấn sư vĩ đại phương Đông.

**[134] The occident is to the race what the brain or mental activity is to the body,—the directing organising factor, the instrument of the lower mind, the accumulator of facts.**

**[134] Phương Tây đối với nhân loại cũng như bộ não hoặc hoạt động trí tuệ đối với thân thể,—yếu tố chỉ đạo và tổ chức, công cụ của Hạ trí, nơi tích lũy các sự thật.**

Well, does that really fit with the second ray soul and fourth ray personality of the Occident? You have to think that something on the hard line is there.

Điều đó có thực sự phù hợp với linh hồn cung hai và phàm ngã cung bốn của phương Tây không? Phải nghĩ rằng ở đó có điều gì thuộc tuyến cương.

You know, maybe the fifth ray is prominent in the Occident, and not so much among the spiritual seekers in the Orient, though well known to the teachers there, and those who have passed a certain degree of meditation, initiation.

Có lẽ cung năm nổi bật ở phương Tây, và không mạnh bằng trong số những người tìm cầu tinh thần ở phương Đông, dù các huấn sư ở đó, cùng những người đã vượt qua một trình độ tham thiền, điểm đạo nhất định, đều biết rõ cung ấy.

**[135] The difference in the entire, "make-up" (as you term it) of the oriental and of the European or American is so great and so well recognised that it is mayhap needless for me to dwell upon**

**[135] Sự khác biệt trong toàn bộ "cấu tạo" (như các bạn gọi) giữa người phương Đông và người châu Âu hay châu Mỹ lớn đến mức và được nhận biết rõ đến mức có lẽ Tôi không cần bàn lâu về điều đó.**

Well, maybe.

Có lẽ vậy.

Maybe. These days there's so much mixing, so much travel. The Western are going to the Orient, the Oriental coming to the West, so there's much blending, mixing and blending at the moment.

Có lẽ. Ngày nay có rất nhiều sự pha trộn, rất nhiều việc đi lại. Người phương Tây đến phương Đông, người phương Đông đến phương Tây, nên hiện tại có rất nhiều sự hòa trộn, pha trộn và hòa trộn.

Remember, ray four soul, ray three personality in the Orient, a certain sinuosity, which maybe is not entirely trustworthy, but then who is, found with the third ray personality of the Orient, and the two four of the Occident, which is not including the hard line rays, ray two soul, ray four personality, which, by the way, I think will be the rays of humanity in the future. Certainly, he talks about the importance of the fourth ray, and the destiny of humanity

Hãy nhớ, phương Đông có linh hồn cung bốn, phàm ngã cung ba; có một nét quanh co nào đó, có lẽ không hoàn toàn đáng tin, nhưng ai thì hoàn toàn đáng tin chứ? Nét ấy hiện diện nơi phàm ngã cung ba của phương Đông, còn phương Tây có cung hai và cung bốn, không bao gồm các cung thuộc tuyến cứng: linh hồn cung hai, phàm ngã cung bốn. Nhân tiện, Tôi nghĩ đây sẽ là các cung của nhân loại trong tương lai. Chắc chắn Ngài nói về tầm quan trọng của cung bốn và

to have a second ray soul. So the common bond is the fourth ray soul for the Orient, personality for the Occident.

vận mệnh của nhân loại là có linh hồn cung hai. Vì vậy, mối liên kết chung là cung bốn: linh hồn của phương Đông và phàm ngã của phương Tây.

Anyway, there are technicalities involved here that make the assigning of meditation a process which must be approached skillfully.

Dù sao, ở đây có những chi tiết chuyên môn khiến việc chỉ định bài tham thiền trở thành một tiến trình cần được tiếp cận một cách khéo léo.

**[136] The oriental is philosophical, naturally dreamy, trained through centuries to think in abstract terms,**

**[136] Người phương Đông thiên về triết học, vốn hay mơ mộng, được rèn luyện qua nhiều thế kỷ để suy nghĩ bằng những khái niệm trừu tượng,**

Is that the fourth ray soul? Fond of abstruse? Isn't it abstruse? I think so.

Đó có phải là linh hồn cung bốn không? Ưa thích những điều thâm áo? Chẳng phải từ này là "thâm áo" sao? Tôi nghĩ vậy.

We discover that there have been mistakes in the Alice Bailey CD-ROM when we read through the warning underlining here from the copy from the CD-ROM. Words are misspelled, and also incorrect, but then it was a huge work, so, we can live with it.

Chúng ta phát hiện có những lỗi trong đĩa CD-ROM Alice Bailey khi đọc bản sao từ đĩa CD-ROM, với những chỗ gạch chân cảnh báo ở đây. Có những từ sai chính tả và cả những từ dùng sai, nhưng đó là một công trình đồ sộ, nên chúng ta có thể chấp nhận những lỗi ấy.

**[137] fond of obstruse dialectics, temperamentally lethargic, and climatically slow.**

**[137] thích biện chứng khó hiểu, có khí chất uể oải và chậm chạp do khí hậu.**

I mean, does it mean, certainly not in all cases, but warmer climate? Not necessarily. Ages of metaphysical thinking, of vegetarian living, of climatic inertia, innervation, maybe? Although, we cannot call Africa the Orient.

Ý Tôi là, liệu điều đó có nghĩa là khí hậu ấm hơn không? Chắc chắn không phải trong mọi trường hợp. Không nhất thiết. Nhiều thời đại tư duy siêu hình, sống chay, trì trệ do khí hậu, có lẽ là suy nhược chăng? Tuy nhiên, chúng ta không thể gọi châu Phi là phương Đông.

We cannot call the jungle areas of South America the Orient. Innervation is possible in hot climates. But anyway,

Chúng ta không thể gọi các vùng rừng rậm Nam Mỹ là phương Đông. Sự suy nhược có thể xảy ra trong khí hậu nóng. Nhưng dù sao,

**[138] Ages of metaphysical thinking, of vegetarian living, of climatic inertia and of a rigid adherence to forms and to the strictest rules of living**

**[138] Nhiều thời đại tư duy siêu hình, sống chay, trì trệ do khí hậu và tuân thủ cứng nhắc các hình thức cùng những quy luật sinh hoạt nghiêm ngặt nhất**

—where does that come from? It's certainly not the third ray or the fourth—

—điều đó đến từ đâu? Chắc chắn không phải cung ba hay cung bốn—

**[139] have produced a product the exact opposite of his occidental brother.**

**[139] đã tạo ra một con người hoàn toàn đối lập với huynh đệ phương Tây của y.**

Well, it almost seems that these are exaggerated by the Tibetan, but we know that, if anything, he keeps things in proportion. I'm sure there are many of us here in the West who can go along with this particular description, but then, maybe we've spent many incarnations in the East. Philosophical, naturally dreamy, trained through centuries to think in abstract terms.

Gần như có vẻ Chân sư Tây Tạng đã phóng đại những điều này, nhưng chúng ta biết rằng Ngài luôn giữ mọi việc đúng mức. Tôi chắc rằng nhiều người trong chúng ta ở phương Tây có thể thấy mình phù hợp với mô tả cụ thể này, nhưng có lẽ chúng ta đã trải qua nhiều kiếp ở phương Đông. Có khuynh hướng triết học, vốn hay mơ mộng, qua nhiều thế kỷ đã được rèn luyện để tư duy bằng những khái niệm trừu tượng.

The concrete mind is not such a barrier. The third ray rules the higher mind. Fourth ray rules intuition.

Trí cụ thể không phải là một rào cản lớn đến thế. Cung ba cai quản Thượng trí. Cung bốn cai quản trực giác.

You know, those are triadal rays. Fond of abstruse dialectics, which maybe can't be applied at all. Temperamentally lethargic, the go-get-em attitude towards the physical plane has not been there, but increasingly is there, with the industrialization of the East, and climatically slow.

Các bạn biết đấy, đó là những cung thuộc Tam Nguyên Tinh Thần. Ưa thích phép biện chứng thâm áo, có lẽ hoàn toàn không thể ứng dụng. Khí chất uể oải: thái độ xông xáo đối với cõi hồng trần trước đây chưa hiện diện, nhưng ngày càng xuất hiện cùng với sự công nghiệp hóa phương Đông; và chậm chạp do khí hậu.

Ages of metaphysical thinking to which many Orientals, life after life, are subjected.

Nhiều thời đại tư duy siêu hình mà nhiều người phương Đông chịu ảnh hưởng, kiếp

A vegetarian living which does not promote the aggressive energetic Martian response. Of climatic inertia, I mean, a kind of inertia fostered by the climates that are found.

này sang kiếp khác. Lối sống chay không thúc đẩy sự đáp ứng mạnh mẽ, đầy năng lượng và hiếu chiến của Sao Hỏa. Trì trệ do khí hậu, ý Tôi là một dạng trì trệ được nuôi dưỡng trong những điều kiện khí hậu hiện có.

Of a rigid adherence to forms and to the strictest rules of living. Now, there Krishnamurti inveighed against the adherence to forms, which, is it called japa? Something which had to do with the repetition of prayers and the use of the mala 108 beads and so forth. And to strict rules, the strictest rules of living, have produced a product that is exactly the opposite of the occidental product.

Tuân thủ cứng nhắc các hình thức cùng những quy luật sinh hoạt nghiêm ngặt nhất. Ở đây, Krishnamurti đã kịch liệt phản đối việc bám vào hình thức; có phải đó gọi là lối tụng niệm không? Một điều gì đó liên quan đến việc lặp lại lời cầu nguyện và sử dụng chuỗi tràng hạt 108 hạt, v.v. Việc tuân thủ những quy luật nghiêm ngặt, những quy luật sinh hoạt nghiêm ngặt nhất, đã tạo nên một con người hoàn toàn đối lập với con người phương Tây.

There must be more than the fourth and third ray. The, probably there is an astrological sign associated with the Orient. What would it be? Would it be, for instance, Taurus? Every soul ray has a soul sign connected with it.

Hẳn phải có điều gì đó ngoài cung bốn và cung ba. Có lẽ có một dấu hiệu hoàng đạo gắn với phương Đông. Đó sẽ là dấu hiệu nào? Chẳng hạn, có phải Kim Ngưu không? Mỗi cung linh hồn đều có một dấu hiệu linh hồn liên kết với nó.

Every personality ray has a personality sign associated with it. Is the devious sign Gemini found there? The Tibetan, rather the Buddha, is the great light from the East, the light of wisdom, the lord of light. He has a Scorpio, a Taurus-Scorpio polarity.

Mỗi cung phàm ngã đều có một dấu hiệu phàm ngã gắn với nó. Có dấu hiệu Song Tử quanh co ở đó không? Chân sư Tây Tạng, đúng hơn là Đức Phật, là ánh sáng vĩ đại từ phương Đông, ánh sáng minh triết, chúa tể ánh sáng. Ngài có Hổ Cáp, một đối cực Kim Ngưu–Hổ Cáp.

Every time something significant happened, three events, for instance, his birth, his enlightenment, his death, we have the full moon of Taurus, we are told, with obviously Scorpio as the moon sign. Well, but look at the industrialization now of China and of India, great first ray countries, so we have to consider there's China with its soul sign Taurus. India has the soul sign Aries, and

Mỗi khi có điều gì quan trọng xảy ra—chẳng hạn ba sự kiện: đản sinh, giác ngộ và nhập diệt của Ngài—chúng ta được cho biết rằng đó là kỳ trăng tròn Kim Ngưu, với Hổ Cáp hiển nhiên là dấu hiệu của Mặt Trăng. Nhưng hãy nhìn sự công nghiệp hóa hiện nay của Trung Quốc và Ấn Độ, những quốc gia cung một lớn mạnh. Vì vậy, chúng ta phải xét rằng Trung Quốc có dấu hiệu linh hồn là Kim Ngưu. Ấn Độ có dấu hiệu linh

Capricorn the personality ruler, and for China, Libra.

hồn là Bạch Dương và chủ tinh phàm ngã là Ma Kết, còn với Trung Quốc là Thiên Bình.

So for the individual nations, we might be able to figure something out, but then when it comes to the entire region, if we're given a ray, there's no reason we shouldn't be given also an astrological sign. But DK doesn't talk about it, what is it? With the West, such an emphasis on learning, and on mobility, and on individuality. The individualistic West, Leo, the ever-communicating, ever-traveling West, Gemini.

Vì vậy, đối với từng quốc gia, chúng ta có thể tìm ra điều gì đó; nhưng khi xét toàn bộ khu vực, nếu chúng ta được cho biết một cung thì chẳng có lý do gì lại không được cho biết thêm một dấu hiệu hoàng đạo. Nhưng Chân sư DK không nói về điều đó; đó là dấu hiệu nào? Phương Tây chú trọng rất nhiều đến học hỏi, tính động và tính cá nhân. Phương Tây đề cao cá nhân: Sư Tử; phương Tây luôn giao tiếp, luôn đi lại: Song Tử.

Of course, the irony is that now all the electronic equipment, or so much of it, is produced in the East. What and why would we say are the main astrological factors of soul and personality in the Western hemisphere? Maybe, we could think through it, but will it stay the same, or will it change? Will Capricorn be important as occultism is moving to the West, and Capricorn is the sign of initiatory achievement? You know, you can probably find justifications for all the signs. I think it's possible to do that.

Dĩ nhiên, điều trớ trêu là hiện nay toàn bộ thiết bị điện tử, hoặc rất nhiều thiết bị trong số đó, lại được sản xuất ở phương Đông. Chúng ta sẽ nói những yếu tố chiêm tinh chính của linh hồn và phàm ngã ở Tây bán cầu là gì, và vì sao? Có lẽ chúng ta có thể suy nghĩ kỹ về điều đó, nhưng chúng sẽ giữ nguyên hay thay đổi? Liệu Ma Kết có trở nên quan trọng khi huyền bí học đang chuyển sang phương Tây, và Ma Kết là dấu hiệu của thành tựu điểm đạo không? Các bạn biết đấy, có lẽ các bạn có thể tìm được lý lẽ cho tất cả các dấu hiệu. Tôi nghĩ điều đó là có thể.

But if we look at the hardline nature of the West, then that may narrow our search somewhat.

Nhưng nếu nhìn vào bản chất thuộc tuyến cứng của phương Tây, thì điều đó có thể phần nào thu hẹp phạm vi tìm kiếm của chúng ta.

**[140] The occidental is practical, businesslike,**

**[140] Người phương Tây thực tế, tháo vát,**

—these are adjectives used in relation to the fifth ray—

—đây là những tính từ dùng để nói về cung năm—

**[141] dynamic,**

**[141] năng động,**

first ray,

cung một,

**[142] quick in action,**

**[142] hành động nhanh,**

third ray, that is, not reflective, not contemplative,

cung ba, nghĩa là không suy tư, không chiêm ngưỡng,

**[143] a slave to organization (which is after all but another form of ceremonial),**

**[143] lệ thuộc vào tổ chức (xét cho cùng cũng chỉ là một hình thức khác của nghi lễ),**

so seventh ray involved,

vậy có cung bảy tham gia,

**[144] actuated by a very concrete mind,**

**[144] chịu sự thúc đẩy của một trí cụ thể rất mạnh,**

fifth ray,

cung năm,

**[145] acquisitive,**

**[145] ham thu nhận,**

third ray,

cung ba,

**[146] critical,**

**[146] hay phê phán,**

third ray,

cung ba,

**[147] and at his best when affairs move quickly and rapid mental decision is required.**

**[147] và phát huy tốt nhất khi công việc diễn biến nhanh và đòi hỏi quyết định trí tuệ mau lẹ.**

At his best, then.

Khi ấy y phát huy tốt nhất.

So down to earth, you know. Of course, not everybody, and there are philosophers in the West, but it's hard to say how many Eastern type of philosophers are simply living in the West are transplanted reincarnationally, and vice versa, in that intermixing which may be necessary to achieve a better balance. Remember, this was written a hundred years ago in the industrialization of China and India, both of them now strong nuclear powers.

Vì vậy, rất thực tế. Dĩ nhiên, không phải ai cũng thế, và phương Tây cũng có các triết gia, nhưng khó nói có bao nhiêu triết gia thuộc kiểu phương Đông chỉ đơn giản là đang sống ở phương Tây, được chuyển đến qua tái sinh; và ngược lại, trong sự hòa trộn có lẽ cần thiết để đạt được sự cân bằng tốt hơn ấy. Hãy nhớ, điều này được viết cách đây một trăm năm; còn Trung Quốc và Ấn Độ đã công nghiệp hóa, và hiện nay cả hai đều là những cường quốc hạt nhân.

Nothing like that, I think, could be foreseen. Even the atomic bomb and all of the development in nuclear physics, probably in 1920, was only foreseen by the really talented visionaries. So more form-bound, and it seems to be bound by form involves the concrete mind, and also the ray which relates to form, or the rays, three and seven, also known as the rays of the Jewish group, three and seven, and are the financial rays.

Tôi nghĩ không thể dự liệu được điều gì như thế. Ngay cả bom nguyên tử và toàn bộ sự phát triển của vật lý hạt nhân, có lẽ vào năm 1920 cũng chỉ những người có tầm nhìn thực sự tài năng mới dự liệu được. Vì vậy, bị ràng buộc nhiều hơn vào hình tướng; và dường như sự ràng buộc vào hình tướng liên quan đến trí cụ thể, cũng như cung gắn với hình tướng, hoặc các cung ba và bảy, còn được biết là các cung của nhóm người Do Thái—cung ba và cung bảy—và là các cung tài chính.

For so long, the West controlled the finances of the world, but now that's not necessarily the case. So it's a more complex question than can be decided through some sort of flippant or glib or readily fabricated answer, but it is, in the Tibetan's description, in DK's description of the West, we have the hard line rays, and more soft line in the East. What makes one a Westerner? What makes one an Easterner? You know, what is it? But we have the general idea, I think.

Trong một thời gian dài, phương Tây kiểm soát tài chính thế giới, nhưng hiện nay không nhất thiết còn như vậy. Vì vậy, đây là một vấn đề phức tạp hơn nhiều, không thể giải quyết bằng một câu trả lời hời hợt, trơn tru hay dễ dàng dựng nên. Nhưng trong mô tả của Chân sư Tây Tạng, trong mô tả của Chân sư DK về phương Tây, chúng ta có các cung thuộc tuyến cứng, còn phương Đông thiên về tuyến mềm hơn. Điều gì khiến một người là người phương Tây? Điều gì khiến một người là người phương Đông? Đó là điều gì? Nhưng Tôi nghĩ chúng ta đã có ý niệm chung.

The general idea, the hard line rays are active here, and in the East, generally, the more passive and interior approach. Now, it seems to be contradicted, and there is a mixture,

Ý niệm chung là các cung thuộc tuyến cứng hoạt động ở đây, còn phương Đông nói chung có cách tiếp cận thụ động hơn và hướng nội hơn. Hiện nay, điều đó dường như

but that's the general approach, but now everything has been changing. And, with the militarization, industrialization, that made the Second World War possible, even the First World War, but when these letters were written, the Second, First World War was, had only been over by a year and a half, roughly.

bị phủ nhận, và có sự pha trộn, nhưng đó là cách tiếp cận chung; tuy nhiên, mọi thứ hiện đã và đang thay đổi. Và với sự quân sự hóa, công nghiệp hóa đã khiến Thế Chiến Thứ Hai trở thành khả hữu, ngay cả Thế Chiến Thứ Nhất nữa; nhưng khi những lá thư này được viết, Thế Chiến Thứ Hai—đúng hơn là Thế Chiến Thứ Nhất—mới kết thúc khoảng một năm rưỡi.

So the further developments could not be realized, but whether in the East or West, the Aquarian technology is taking over. So, about the Westerner,

Vì vậy, chưa thể nhận biết những phát triển tiếp theo, nhưng dù ở phương Đông hay phương Tây, công nghệ Bảo Bình đang chiếm ưu thế. Vậy, về người phương Tây,

**[148] He detests abstract thought yet appreciates it when apprehended, and when he can make those thoughts facts on the physical plane.**

**[148] Y ghét tư tưởng trừu tượng nhưng lại trân trọng khi nắm bắt được nó, và khi có thể biến những tư tưởng ấy [Page 113] thành *sự thật* trên cõi hồng trần.**

and what does that require? Ray 5 and Ray 7. He uses his head more than his heart center.

Điều đó đòi hỏi gì? Cung năm và cung bảy. Y sử dụng đầu nhiều hơn trung tâm tim.

So, the Tibetan who has been mostly in Oriental bodies, that are masculine over the duration of his lives, it seems has struck a very good balance. He's extremely intelligent and intellectual, but also tremendously intuitive, and his ashram promotes right human relations, which is definitely of the heart, using the mind to help promote that heart relationship.

Vì vậy, Chân sư Tây Tạng, Đấng dường như trong phần lớn các kiếp sống đã mang thân thể nam giới phương Đông, đã đạt được sự cân bằng rất tốt. Ngài cực kỳ thông minh và giàu trí năng, nhưng cũng có trực giác vô cùng mạnh mẽ; và ashram của Ngài thúc đẩy các mối quan hệ đúng đắn giữa con người, điều chắc chắn thuộc về tim, sử dụng thể trí để giúp thúc đẩy mối quan hệ từ tim ấy.

**[149] He uses his head more than his heart centre, and his throat centre is apt to be vitalised.**

**[149] Y sử dụng đầu nhiều hơn trung tâm tim, và trung tâm cổ họng của y dễ được tiếp sinh lực.**

So now we have Ray 1 and Ray 3. The head center, Ray 1, and the throat center, Ray 3.

Vậy giờ đây chúng ta có cung một và cung ba. Trung tâm đầu, cung một; và trung tâm cổ họng, cung ba.

**[150] The oriental uses his heart centre more than the head and necessarily the corresponding head centres.**

Not much is said about the location of those centers. He said there would be seven master centers with which, on our microcosmic level, Vulcan is associated, and on the larger macrocosmic level, of the One About Whom Naught May Be Said, the associated sign, yeah, not the associated sign so much, but the constellation is the great bear.

So Vulcan and the great bear are parallels in a way. One of them ruling the interior head centers of man, and the other ruling the interior head centers of the One About Whom Naught May Be Said, and the zodiac ruling the heart within the head of the One About Whom Naught May Be Said. So, this is kind of a thumbnail view of East and West, but it's not as simple as it seems, as there are crossovers, especially when we consider the present rays of the Occident and the Orient.

**[151] The centre at the top of the spine at the base of the skull functions more actively than the throat.**

Well, that's interesting. Excuse me, I've been at this now some four hours and something, I think.

Not sure, because I had to be away from the computer. So take these many journeys to the other world. The split is easy to see, though there are complications with it.

What this means that the Alta Major more active than the throat? Well, maybe the throat is connected with the manasic permanent atom, and with abstract thinking in the Alta Major, more with

**[150] Người phương Đông sử dụng trung tâm tim nhiều hơn đầu, và tất nhiên cả những trung tâm đầu tương ứng.**

Không có nhiều thông tin về vị trí của những trung tâm ấy. Ngài nói sẽ có bảy trung tâm chủ đạo mà Vulcan gắn với chúng ở cấp độ Tiểu thiên địa của chúng ta; còn ở cấp độ Đại thiên địa lớn hơn, của Đấng Bất Khả Tư Nghị, dấu hiệu liên quan—không hẳn là dấu hiệu liên quan mà là chòm sao—chính là Đại Hùng.

Vì vậy, Vulcan và Đại Hùng phần nào tương ứng với nhau. Một bên cai quản các trung tâm bên trong đầu của con người, còn bên kia cai quản các trung tâm bên trong đầu của Đấng Bất Khả Tư Nghị; và hoàng đạo cai quản tim bên trong đầu của Đấng Bất Khả Tư Nghị. Vì vậy, đây là một cái nhìn phác lược về phương Đông và phương Tây, nhưng không đơn giản như vẻ ngoài, vì có những sự giao thoa, nhất là khi chúng ta xét các cung hiện tại của phương Tây và phương Đông.

**[151] Trung tâm ở đỉnh cột sống, tại đáy hộp sọ, hoạt động tích cực hơn trung tâm cổ họng.**

Điều đó thật thú vị. Xin lỗi, Tôi nghĩ đến giờ Tôi đã làm việc này hơn bốn tiếng rồi.

Không chắc, vì Tôi đã phải rời máy tính. Vậy hãy thực hiện nhiều chuyến hành trình này sang thế giới khác. Sự phân chia rất dễ thấy, dù có những điểm phức tạp đi kèm.

Điều này có nghĩa gì, rằng alta major hoạt động tích cực hơn trung tâm cổ họng? Có lẽ trung tâm cổ họng gắn với Nguyên tử trường tồn manas và tư duy trừu tượng, còn alta major gắn nhiều hơn với sự cụ thể hóa theo

concretion in some manner. Anyway, I think we see how DK is dividing the Orient and the Occident, and hence the Oriental type of body and the Occidental type of body. Balance is to be achieved, and so we must not overemphasize that which is already emphasized.

một cách nào đó. Dù sao, Tôi nghĩ chúng ta thấy cách Chân sư DK phân chia phương Đông và phương Tây, và do đó là kiểu thân thể phương Đông và kiểu thân thể phương Tây. Cần đạt được sự cân bằng, nên chúng ta không được nhấn mạnh quá mức điều vốn đã được nhấn mạnh.

Give the Westerners still more concretion, which is why maybe occultism is coming to the West, it will give abstraction, and to give the Easterner still more abstraction, which is why industrialization and fabrication are going toward the East, would be a disservice, would be to induce a great imbalance. So this too has to be taken into consideration in assigning meditation.

Mang thêm sự cụ thể hóa cho người phương Tây—có lẽ đó là lý do huyền bí học đang đến phương Tây, để mang lại tính trừu tượng—và mang thêm tính trừu tượng cho người phương Đông—đó là lý do công nghiệp hóa và sản xuất đang hướng về phương Đông—sẽ là gây bất lợi, sẽ tạo ra một sự mất cân bằng lớn. Vì vậy, điều này cũng phải được xét đến khi chỉ định bài tham thiền.

**[152] The oriental progresses by the withdrawing of the centre of consciousness to the head through strenuous meditation. That is the centre that he needs to master, he learns by the wise use of mantrams,**

**[152] Người phương Đông tiến bộ bằng cách rút trung tâm tâm thức lên đầu qua tham thiền chuyên cần. Đó là trung tâm y cần làm chủ; y học qua việc sử dụng sáng suốt các mantram,**

It's a second-ray, seventh-ray method of proceeding.

Đó là phương pháp tiến hành thuộc cung hai và cung bảy.

**[153] by retiring into seclusion, by isolation and by the careful following of specific forms for many hours each day for many days.**

**[153] qua việc lui về nơi thanh vắng, sống biệt lập và cẩn thận tuân theo những hình thức cụ thể nhiều giờ mỗi ngày trong nhiều ngày.**

Well, maybe to some of us in the West that does not seem an appealing way to go, especially in these days of such severe outer demand.

Có lẽ đối với một số người chúng ta ở phương Tây, đó không có vẻ là một cách tiến hành hấp dẫn, nhất là trong thời buổi có những đòi hỏi bên ngoài khắc nghiệt đến thế này.

So to the head, this is how the Oriental must work. What about the Occidental? The Occidental, notice how often adjectives are used as nouns,

Vậy, hướng lên đầu: đó là cách người phương Đông phải làm việc. Còn người phương Tây thì sao? Người phương Tây—hãy lưu ý các tính từ thường xuyên được dùng như danh từ thế nào—

**[154] The occidental has in view the withdrawal of his consciousness to the heart at first,**

**[154] Người phương Tây trước tiên nhắm đến việc rút tâm thức về tim, vì y đã hoạt động quá nhiều với các trung tâm đầu.**

For already he works so much with the head centers, maybe not even knowing it, you know.

Vì y vốn đã làm việc rất nhiều với các trung tâm đầu, có lẽ ngay cả khi không biết điều đó.

**[155] He works more by the use of collective forms and not individual mantrams;**

**[155] Y hoạt động nhiều hơn qua việc sử dụng những hình thức tập thể thay vì các mantram cá nhân;**

more group conscious possibly.

có thể có tâm thức nhóm nhiều hơn.

**[156] he does not work so much in isolation as his oriental brother, but has to find his centre of consciousness even in the noise and whirl of business life and in the throngs of great cities.**

**[156] y không làm việc biệt lập nhiều như huynh đệ phương Đông, mà phải tìm ra trung tâm tâm thức của mình ngay giữa tiếng ồn và vòng xoáy của đời sống kinh doanh, giữa đám đông ở những thành phố lớn. Y**

All right, it reminds me of a story here, and it's not exactly the story of businessmen, but it's the story of those who achieved, Mozart and Schubert wrote many compositions on napkins, serviettes, in bars, which were also inns or restaurants of their day.

Điều này khiến Tôi nhớ đến một câu chuyện, không hẳn là chuyện về những người kinh doanh, mà là chuyện về những người đã thành tựu: Mozart và Schubert viết nhiều tác phẩm trên khăn ăn, trong các quán rượu, vốn cũng là quán trọ hay nhà hàng vào thời của họ.

Maybe not Beethoven so much, he was more isolated, and as far as Puccini goes, he just had to have absolute quiet, and he wrote at midnight when all was silent, but I'm thinking about the way these two could isolate themselves in the midst of the crowd and write down whatever was running through their minds. Beethoven used to walk through the Vienna woods with his sketchbook, musical sketches, and when melodies entered, rather than have them sort of glance off the brain, he took them down right away.

Có lẽ Beethoven không làm như thế nhiều; ông sống biệt lập hơn. Còn Puccini thì cần sự yên tĩnh tuyệt đối, và ông sáng tác vào lúc nửa đêm khi mọi thứ đều im lặng, nhưng Tôi đang nghĩ về cách hai người kia có thể tách mình ra giữa đám đông và ghi lại bất cứ điều gì đang diễn ra trong thể trí của họ. Beethoven thường đi bộ trong những khu rừng ở Vienna, mang theo sổ phác thảo âm nhạc; và khi những giai điệu xuất hiện, thay vì để chúng thoáng qua bộ não, ông lập tức ghi lại.

So even in the noise and whirl of business, even in the raucous bar room scene, some of these western types could think on their feet in the midst of it all. And this is desirable when you think about the externalizing hierarchy, because no longer are we going to have quite the privilege of dwelling in the safe and secured mountain retreats whereby there, or within which there is greater clarity. It seems like a disadvantage to many, but the eastern adepts are having to learn how to work in the noise and whirl of the western world, even though DK did say there will be more silence coming.

Vì vậy, ngay giữa tiếng ồn và sự náo động của công việc kinh doanh, ngay giữa khung cảnh quán rượu ầm ĩ, một số người thuộc kiểu phương Tây này vẫn có thể tư duy nhanh nhạy giữa tất cả những điều ấy. Và điều này là đáng mong muốn khi các bạn nghĩ đến sự ngoại hiện của Thánh đoàn, vì chúng ta sẽ không còn có nhiều đặc ân sống trong những nơi ẩn cư an toàn, được bảo vệ trên núi, nơi có sự sáng rõ hơn. Điều đó có vẻ là một bất lợi đối với nhiều người, nhưng các chân sư phương Đông đang phải học cách làm việc giữa tiếng ồn và sự náo động của thế giới phương Tây, dù Chân sư DK đã nói rằng sẽ có nhiều sự tĩnh lặng hơn.

That will be one of the characteristics of travel and motion in the new age, a greater silence. So anyway, the westerner here

Đó sẽ là một trong những đặc điểm của việc đi lại và chuyển động trong kỷ nguyên mới: tĩnh lặng hơn. Dù sao, người phương Tây ở đây

**[157] employs collective forms for the attainment of his ends, and the awakening of the heart centre shows itself in service.**

**[157] sử dụng những hình thức tập thể để đạt các mục tiêu của mình, và sự thức tỉnh của trung tâm tim biểu lộ trong phụng sự.**

Already the Occidental seems to have this. So let's just say, we will say,

Người phương Tây dường như đã có điều này. Vì vậy, chúng ta sẽ nói,

**[158] Hence the emphasis laid in the Occident on the heart meditation and the subsequent life of service.**

**[158] Vì thế, phương Tây nhấn mạnh tham thiền về tim và đời sống phụng sự tiếp theo.**

and hence the gifts of the Christ along the lines of heart and service. So Buddha, strongly mental in the east.

Do đó có những ân ban của Đức Christ theo đường hướng của tim và phụng sự. Vì vậy, Đức Phật thiên mạnh về trí tuệ ở phương Đông.

Christ, strongly heart-centered in the west. Each has what the other needs. The Buddha came in to, with his third ray monad, among other things, to supply this head orientation.

Đức Christ thiên mạnh về tim ở phương Tây. Mỗi bên đều có điều bên kia cần. Đức Phật đã đến, với chân thần cung ba của Ngài, cùng những yếu tố khác, để cung cấp sự định hướng về đầu này.

The Christ came in to supply, in a very intellectual people, among the Jews at first, the heart orientation. Later, by many centuries, it seems to be bearing fruit. Well, there's always been ecstatic movements in the Jewish groups, but now we have the Jews for Jesus, and it's a transitional mode of relating to the Christ impulse, and we certainly have a growing intellectuality in the east, so this crossover, this balancing act, is necessary.

Đức Christ đã đến để cung cấp sự định hướng về tim cho một dân tộc rất giàu trí năng, ban đầu là người Do Thái. Nhiều thế kỷ về sau, điều đó dường như đang sinh hoa kết quả. Trong các nhóm người Do Thái luôn có những phong trào xuất thần, nhưng giờ đây chúng ta có phong trào Người Do Thái theo Đức Jesus, và đó là một cách thức chuyển tiếp để liên hệ với xung lực của Đức Christ, và chắc chắn chúng ta thấy trí năng đang ngày càng phát triển ở phương Đông, vì vậy, sự giao thoa này, việc tạo sự cân bằng này, là cần thiết.

**[159] You will see, therefore, that when the real occult work is begun, the method may differ—and will necessarily differ—in the east and in the west, but the goal will be the same.**

**[159] Vì vậy, các bạn sẽ thấy rằng khi công việc huyền môn thực sự bắt đầu, phương pháp có thể khác nhau—và tất yếu sẽ khác nhau—giữa phương Đông và phương Tây, nhưng mục tiêu vẫn như nhau.**

Well, the goal is ever, it seems. Ever the goal is effective balance. Now, there are so many really brilliant people in a western manner coming from the east.

Dường như mục tiêu luôn là như vậy. Mục tiêu luôn là sự cân bằng hữu hiệu. Hiện nay, có rất nhiều người thực sự xuất sắc theo kiểu phương Tây đến từ phương Đông.

We have some of the really fine musicians with great technique and musicianship, almost like transplanted westerners playing western music, you know. Who are they? And certainly a lot of us may feel that we have spent time in the monasteries and cloisters of the east, even though we're born here in the west. So where you are born at the particular moment does not necessarily tell you where you've been.

Chúng ta có một số nhạc sĩ thực sự tài giỏi, với kỹ thuật và năng lực âm nhạc tuyệt vời, gần như những người phương Tây được chuyển đến, chơi nhạc phương Tây. Họ là ai? Và chắc chắn nhiều người trong chúng ta có thể cảm thấy mình đã từng sống trong các tu viện và nơi ẩn tu của phương Đông, dù sinh ra ở phương Tây. Vì vậy, nơi các bạn sinh ra vào một thời điểm cụ thể không nhất thiết cho biết trước đây các bạn đã ở đâu.

A lot of us, let's say, loving the abstractions, find it more difficult in the west, but necessarily are here for some purpose, and maybe westerners transplanted into the east find the abstracted attitude more difficult when they are carrying the signature of the west to the east. Every individual has to be

Nhiều người trong chúng ta yêu thích những điều trừu tượng, cảm thấy sống ở phương Tây khó khăn hơn, nhưng tất yếu có mặt ở đây vì một mục đích nào đó. Có lẽ những người phương Tây được chuyển đến phương Đông thấy thái độ thiên về trừu tượng khó tiếp nhận hơn khi họ mang dấu ấn phương

investigated and understood, but generalities can be stated.

Tây sang phương Đông. Mỗi cá nhân đều phải được khảo sát và thấu hiểu, nhưng vẫn có thể nêu những nhận định khái quát.

**[160] It must be borne in mind, for instance, that a meditation that would aid the development of an oriental, might bring danger and disaster to his western brother.**

**[160] Chẳng hạn, cần ghi nhớ rằng một bài tham thiền giúp người phương Đông phát triển có thể mang nguy hiểm và tai họa đến cho huynh đệ phương Tây. Điều ngược lại cũng đúng. Nhưng mục tiêu luôn như nhau.**

and the reverse could also be the case, but always the goal would be the same. It would be some kind of rounding out, some kind of balance achieved.

Điều ngược lại cũng có thể xảy ra, nhưng mục tiêu luôn giống nhau. Đó sẽ là một dạng hoàn thiện, một dạng cân bằng đạt được.

We don't want to overemphasize what's already there, or underemphasize what the real need may be.

Chúng ta không muốn nhấn mạnh quá mức điều đã có sẵn, hoặc xem nhẹ điều có thể là nhu cầu thực sự.

**[161] Forms may be individual or collective, mantrams may be chanted by units or by groups, different centres may be the object of specialised attention, yet the results will be identical.**

**[161] Các hình thức có thể là cá nhân hoặc tập thể, các mantram có thể do từng người hoặc nhóm xướng tụng, những trung tâm khác nhau có thể là đối tượng được chú ý đặc biệt, nhưng [Page 114] kết quả sẽ giống nhau.**

So the balance will be achieved. Okay.

Vì vậy, sẽ đạt được sự cân bằng.

Well, all these things will have to be taken into consideration. I mean, maybe right now travel is cut because of the pandemic, and some sort of virtual presence will have to be cultivated. You know, the one group that's really making out financially during this dreadful pandemic are the computer sciences, those methods that allow people to get together virtually, and always more realistically in time and space.

Tất cả những điều này đều phải được xét đến. Ý Tôi là, có lẽ hiện nay việc đi lại bị hạn chế vì đại dịch, và chúng ta sẽ phải phát triển một dạng hiện diện trực tuyến. Nhóm thực sự phát đạt về tài chính trong đại dịch khủng khiếp này là ngành khoa học máy tính, những phương pháp cho phép mọi người gặp nhau trực tuyến, và ngày càng chân thực hơn trong thời gian và không gian.

Maybe something of that nature has to be instilled in man, so it's not always necessary to drag the body with oneself. The self drags

Có lẽ cần gieo vào con người một điều gì đó thuộc bản chất ấy, để không phải lúc nào cũng kéo thân thể theo mình. Bản ngã kéo

the body unnecessarily, and that takes time, energy, money. So according to the law of economy, there must be very much in this virtual approach, and it can only get more sophisticated.

thân thể theo một cách không cần thiết, và điều đó tốn thời gian, năng lượng, tiền bạc. Vì vậy, theo Định luật Tiết Kiệm, hẳn cách tiếp cận trực tuyến này chứa đựng rất nhiều tiềm năng, và nó chỉ có thể ngày càng tinh vi hơn.

**[163] Danger arises when the occidental bases his endeavour on rules that suffice for the oriental, as AB has at times been so wisely pointed out. In the wisdom of the Great Ones this danger is being offset. Different methods for different races, diverse forms for those of various nationalities,**

**[163] Nguy hiểm phát sinh khi người phương Tây đặt nỗ lực của mình trên những quy luật phù hợp với người phương Đông, như AB đôi khi đã được chỉ ra rất sáng suốt. Trong minh triết của Các Đấng Cao Cả, nguy hiểm này đang được hóa giải. Những phương pháp khác nhau dành cho các dân tộc khác nhau, những hình thức đa dạng dành cho người thuộc những quốc gia khác nhau,**

It's not one size fits all, and yet, although we realize this, we haven't got the acumen to know how to recognize what must be assigned. Not yet.

Không có một khuôn mẫu phù hợp với tất cả, nhưng dù nhận ra điều đó, chúng ta vẫn chưa có sự nhạy bén để biết cách nhận diện điều cần được chỉ định. Chưa có.

**[164] but the same wise guides on the inner planes, the same great Hall of Wisdom, the same Gate of Initiation, admitting all into the inner sanctuary....** lie ahead of all.

**[164] nhưng vẫn cùng những vị hướng dẫn minh triết trên các cõi bên trong, cùng Phòng Minh triết vĩ đại, cùng Cổng Điểm Đạo đón nhận tất cả vào thánh điện bên trong....** đang ở phía trước mọi người.

dot, dot, dot.

Chấm, chấm, chấm.

An ellipse which tells us that something significant is being said, but it's not being transferred, because for whatever reason, maybe it would just not be appropriate, or would be somehow too dangerous.

Dấu chấm lửng cho chúng ta biết rằng một điều quan trọng đang được nói đến, nhưng không được truyền đạt, vì một lý do nào đó; có lẽ điều ấy không thích hợp, hoặc có thể quá nguy hiểm.

**[165] In concluding this subject, I seek to give a hint:— The seventh Ray of Ceremonial Law or Order (the ray now coming into power) provides for the occidental what has long been the privilege of the oriental.**

**[165] Để kết thúc chủ đề này, Tôi muốn đưa ra một gợi ý:—Cung bảy của Định luật Nghi lễ hay Trật tự (cung hiện đang đi vào quyền lực) mang đến cho người phương Tây điều từ lâu đã là đặc quyền của người phương Đông.**

the mantric laws and set forms, mantric methods and ritualistic forms.

những định luật về mantram và các hình thức cố định, những phương pháp mantram và các hình thức nghi lễ.

**[166] Great is the day of opportunity, and in the sweeping onward of this seventh force comes the needed impetus that may —if rightly grasped—drive to the Feet of the Lord of the World the dweller in the occident.**

**[166] Ngày cơ hội thật lớn lao, và trong đà tiến mạnh mẽ của mãnh lực thứ bảy này xuất hiện sự thúc đẩy cần thiết có thể—nếu được nắm bắt đúng—đưa người sống ở phương Tây đến dưới Chân Đức Chúa Tể Thế Giới.**

So, in fact, the Orient is much feeding the spirituality of the Occident.

Vì vậy, thực ra phương Đông đang nuôi dưỡng rất nhiều đời sống tinh thần của phương Tây.

I don't think that the spirituality of the Orient is being fed by the Occident, but maybe the practicality of the Occident, the manifestational ability, is being promoted in the East by the importation of what is already well developed in the West, where we all need each other, even hemispheres need each other, nations need each other, and all of us are carrying a little piece of the requisite items, energies, which in right relationship will balance the whole. So, the day of opportunity is indeed with us. Some very interesting things here, are there not, and foundational to all we do, and in detail, so we know why we're doing what we're doing.

Tôi không nghĩ đời sống tinh thần của phương Đông đang được phương Tây nuôi dưỡng, nhưng có lẽ tính thực tiễn của phương Tây, khả năng biểu hiện, đang được thúc đẩy ở phương Đông qua việc du nhập những gì vốn đã phát triển tốt ở phương Tây. Tất cả chúng ta đều cần nhau, ngay cả các bán cầu cũng cần nhau, các quốc gia cần nhau, và mỗi người đều mang một phần nhỏ của những yếu tố, những năng lượng cần thiết; khi ở trong mối quan hệ đúng đắn, chúng sẽ cân bằng toàn thể. Vì vậy, ngày cơ hội thực sự đang ở cùng chúng ta. Ở đây có những điều rất thú vị, phải không, và chúng là nền tảng cho mọi việc chúng ta làm, được trình bày chi tiết để chúng ta biết vì sao mình đang làm điều mình làm.

Probably many things we have assumed and are doing correctly, but here is the explanatory basis of why we do them in this book. So, as I say, it's a beginning book, initially written in the early days, and probably Alice Bailey was blown away by what was being said by the Tibetan, but okay, it was published later, quite a bit later actually, and with the Tibetan's permission, and giving us a very solid rational basis for

Có lẽ chúng ta đã mặc nhiên chấp nhận nhiều điều và đang làm đúng, nhưng cuốn sách này cung cấp cơ sở giải thích vì sao chúng ta làm những điều ấy. Vì vậy, như Tôi nói, đây là một cuốn sách nhập môn, ban đầu được viết trong những ngày đầu, và có lẽ Bà Alice Bailey đã vô cùng kinh ngạc trước những điều Chân sư Tây Tạng nói. Tuy nhiên, sách được xuất bản về sau, thực ra là khá lâu sau đó, với sự cho phép của Chân sư

what we do, and for the Western mind, establishing the logical purpose of what one is doing is very important. There's not going to be simply a leap of faith among most, especially among the more mature consciousnesses.

Tây Tạng, và cung cấp cho chúng ta một cơ sở lý tính rất vững chắc cho những việc mình làm. Đối với thể trí phương Tây, việc xác lập mục đích hợp lý của điều mình đang làm là rất quan trọng. Đa số sẽ không đơn giản chấp nhận bằng một bước nhảy của đức tin, nhất là những tâm thức trưởng thành hơn.

There are less developed folks with less incarnations, who may simply unthinkingly leap at what is presented to them. They even believe in the godlike qualities of obvious criminals, and so anxious are they to be led and guided. They are authoritarian in their nature, and they carry much of the sixth ray, lead me, I will follow you, and all that, but eventually they'll learn to stand on their own two feet in terms of the direction that they are taking.

Có những người kém phát triển hơn, đã trải qua ít kiếp hơn, có thể đơn giản lao vào điều được trình bày cho họ mà không suy nghĩ. Họ thậm chí tin vào những phẩm chất như Thượng đế của những kẻ rõ ràng là tội phạm, vì họ quá mong muốn được dẫn dắt và hướng dẫn. Bản chất của họ thiên về phục tùng quyền uy, và họ mang nhiều cung sáu: hãy dẫn dắt tôi, tôi sẽ theo bạn, cùng những điều như thế. Nhưng cuối cùng, họ sẽ học cách tự đứng vững về phương hướng mình đang đi.

I'll join you in a minute again. Okay, well, I've done a little work there, and the end of 27, no, excuse me, the end of program 27, and this is the 27th of August, and we went as far as the beginning of 101-102 to page 114. Sorry, and let's get that straight, and now we're going to begin with program 28, and it'll be from page 114, and we don't know when that will take place.

Tôi sẽ trở lại với các bạn sau một phút. Tôi đã làm một chút việc ở đó, và kết thúc số 27—không, xin lỗi, kết thúc chương trình 27; hôm nay là ngày 27 tháng Tám, và chúng ta đã đi từ phần đầu trang 101–102 đến trang 114. Xin lỗi, hãy xác định cho đúng; giờ đây chúng ta sẽ bắt đầu chương trình 28, từ trang 114, và chưa biết khi nào điều đó sẽ diễn ra.

But what an enrichment to read this book, don't you agree? Basically, the most important part is we're reading the book together, and there are associations which you may not have thought of, or maybe I'm just thinking of them, and then when we get to discuss it, there will be things you've thought of and I've not thought of, and the group process will enrich our understanding. So, we will stop our recording, and before long, a little longer than usual, this will be converted. It will be

Nhưng đọc cuốn sách này thật phong phú biết bao, các bạn có đồng ý không? Về cơ bản, phần quan trọng nhất là chúng ta cùng đọc sách, và có những mối liên hệ mà các bạn có thể chưa nghĩ đến, hoặc có lẽ Tôi vừa nghĩ ra; rồi khi chúng ta thảo luận, sẽ có những điều các bạn đã nghĩ đến mà Tôi chưa nghĩ đến, và tiến trình nhóm sẽ làm phong phú sự thấu hiểu của chúng ta. Vì vậy, chúng ta sẽ dừng ghi âm; chẳng bao lâu nữa, có thể lâu hơn thường lệ một chút, bản này sẽ được chuyển đổi. Nó sẽ được đưa lên Makara để

put on Makara, and you'll be able to access it, and then it will be put on YouTube.

các bạn truy cập, rồi sẽ được đưa lên YouTube.

So, meanwhile, lots of love, many blessings from all of us on the communications team. I guess we're working in the Gemini field here, getting the word out, and giving us the opportunity to think together associatively, which will eventually lead to inclusive reason, and to the pure reason of the intuition. It starts out as intellect, but it will end in intuition, *From Intellect to Intuition*.

Trong lúc chờ đợi, xin gửi thật nhiều tình thương và nhiều lời chúc phúc từ tất cả chúng tôi trong nhóm truyền thông. Tôi nghĩ ở đây chúng ta đang làm việc trong lĩnh vực Song Tử, truyền thông tin ra ngoài và tạo cơ hội để cùng suy nghĩ theo lối liên tưởng; điều đó cuối cùng sẽ dẫn đến lý trí bao gồm và lý trí thuần khiết của trực giác. Nó khởi đầu là trí năng, nhưng sẽ kết thúc ở trực giác, *Từ Trí Năng Đến Trực Giác*.

So, we'll continue with our danger section, and I think this may be the last of the dangers. No? There are more. There are more.

Vì vậy, chúng ta sẽ tiếp tục phần về nguy hiểm, và Tôi nghĩ đây có thể là nguy hiểm cuối cùng. Không sao? Còn nữa. Còn nữa.

Subtle forces, and so forth. But 350 pages, that's how long this book is, and naturally when we—oh my, still more, huh? Dangers of obsession. All these dangers.

Các mãnh lực tinh tế, v.v. Nhưng cuốn sách dài 350 trang, và dĩ nhiên khi chúng ta—ôi, vẫn còn nữa sao? Những nguy hiểm của sự ám nhập. Tất cả những nguy hiểm này.

I guess we certainly are informed of how cautious we must be. Okay, well, he gets into obsession quite a bit, just the way Master Morya did, and at a similar period of time, the 1920s, because I think the obsessions that caused the Second World War were occurring initially in the 1920s. So, farewell for the moment, and this will be to you as soon as I can, or as soon as we can, the communications team.

Tôi nghĩ chúng ta chắc chắn đã biết mình phải thận trọng đến mức nào. Ngài bàn khá nhiều về tình trạng bị ám nhập, cũng như Chân sư Morya đã làm, và vào cùng một thời kỳ, những năm 1920, vì tôi nghĩ những tình trạng ám nhập gây ra Chiến tranh Thế giới thứ Hai đã bắt đầu xuất hiện trong những năm 1920. Vậy, xin tạm biệt lúc này, và tôi sẽ gửi nội dung này đến các bạn ngay khi có thể, hoặc ngay khi chúng tôi, nhóm truyền thông, có thể.

# Commentary LOM 28

## Tóm Tắt

### Nguy cơ của sự gắn bó với các nhóm

Bên cạnh những nguy cơ của tham thiền đối với thể trí, thể cảm dục, thể dĩ thái, bộ não và hệ thần kinh, *Thư Về Tham thiền Huyền môn* xét đến nguy cơ phát sinh từ các nhóm mà đạo sinh thuộc về, cả ngoại môn lẫn nội môn. Chân sư DK chỉ đưa ra những nét chính để người học tự suy ngẫm: một tư tưởng hạt giống được nghiền ngẫm và tự triển khai có giá trị bền lâu hơn điều chỉ đọc hoặc nghe rồi ghi nhớ. Kinh nghiệm cá nhân được nêu để minh họa: 28 quy luật dành cho cá nhân và nhóm từng được thuộc lòng vẫn có thể phai nhạt, trong khi những tư tưởng khó nhọc tự hình thành thì dễ được tái hiện.

### Phụng sự thay vì tích lũy cho bản thân

Mục tiêu trước mắt của người bước vào Con Đường Dự Bị không phải hoàn tất sự phát triển của mình, mà là chuẩn bị để phụng sự nhân loại. Trong kỳ công của Hercules tại dấu hiệu Song Tử, sự giúp đỡ người khác đến trước khi chàng nhận được những quả táo vàng; tương tự, người chí nguyện có thể dùng điều mình đã biết để phụng sự ngay, thay vì chờ thêm sách vở hoặc khóa học. Theo cách diễn giải được đề xuất, việc chia sẻ hiểu biết đưa nó vào sự lưu chuyển và tạo chỗ cho hiểu biết mới; tích lũy mà không vận dụng dễ dẫn đến trì trệ và kiêu hãnh. Nếu sự trưởng thành bên trong không được thể hiện qua phụng sự các nhóm gần gũi, người học có nguy cơ kết tinh, kiêu hãnh và tiến bước đầu tiên về phía tả đạo.

### Nghiệp quả, mục đích và phạm vi phụng sự

Các nhóm gắn với một người thay đổi qua từng giai đoạn khi những ràng buộc nghiệp quả được giải quyết. Ngoài món nợ phải trả, khả năng đã tích lũy còn tạo ra trách nhiệm nâng đỡ người khác; mục đích phụng sự gắn với vị trí của mỗi người trong Thiên Cơ, chứ không chỉ với nghiệp quả quá khứ. Khi năng lực phụng sự tăng, số lượng và quy mô nhóm được tiếp xúc cũng tăng, cho đến một kiếp sau mà cả thế giới trở thành phạm vi phụng sự. Hình ảnh Sao Thổ canh giữ lối đi diễn tả một cách lý giải về việc không thể bỏ dở trách nhiệm trong phạm vi cũ để vội chuyển sang công việc lớn hơn.

### Ba phương thức phụng sự

Phương thức thứ nhất là dùng trí tuệ và những năng lực được bồi đắp để giúp nhân loại; chính quá trình ấy dạy người phụng sự nhận ra mình còn biết ít đến đâu và vượt qua kiêu hãnh. Phương thức thứ hai là phụng sự bằng bác ái, hiến dâng đời sống cho huynh đệ; câu "chết để người khác được sống" được liên hệ với lần điểm đạo thứ tư và chủ đề hy sinh của Đức Christ. Phương thức thứ ba là phụng sự bằng quyền năng: chỉ sau khi lòng ích kỷ được thanh lọc, người phụng sự mới có thể được tin cậy giao quyền năng nảy sinh từ bác ái được vận dụng một cách thông tuệ. Cả ba phương thức đều đòi hỏi khả năng làm việc với nhóm.

### Các nhóm trên những cõi cao

Một đối chiếu với bảng phân nhóm trước đó nêu bảy nhóm lớn trên cõi chân thần, 14 nhóm trên cõi phụ nguyên tử của cõi atma, cùng 21 và 28 nhóm trên hai cõi phụ của cõi Bồ đề. Trên ba cõi phụ cao của cõi trí, các con số lần lượt là 35, 42 và 49 nhóm; thể nguyên nhân của phần lớn nhân loại được đặt ở cõi phụ thứ ba trong số này. Mối liên hệ giữa các con số ấy với 35, 42 và 49 xoáy lửa

được nêu như hướng khảo sát, không phải điều đã chứng minh. Giả thuyết riêng còn mở rộng khả năng có những xoáy tương ứng trên các cõi cảm dục và trí tuệ vũ trụ.

### Ba loại nhóm trên cõi hồng trần

Gia đình là nhóm thứ nhất: sự gắn bó có thể giúp trả nghiệp quả và cung cấp loại thể xác cần cho linh hồn biểu lộ trong một kiếp. Nhóm thứ hai gồm bạn bè, đồng nghiệp, cộng đồng tôn giáo, người quen và cả những tiếp xúc thoáng qua; các quan hệ ấy vừa có thể liên quan đến nghĩa vụ cũ, vừa thử khả năng nhận ra nhu cầu và gây ảnh hưởng tốt. Nhóm thứ ba là những người cùng phụng sự dưới sự hướng dẫn của một Đấng Cao Cả, từ hoạt động tôn giáo, xã hội và chính trị đến Thông Thiên Học và những phong trào tiên phong khác. Văn bản cũng kể cả phong trào Xô viết ở Nga và các nhóm cấp tiến chân thành muốn cải thiện đời sống quần chúng, dù có thể lầm lạc hoặc mất cân bằng.

### Hoàn thành trách nhiệm trước khi chuyển bước

Nguy cơ xuất hiện khi tham thiền và khát vọng tiến xa khiến người học xem nhẹ bổn phận đối với nhóm mà nghiệp quả vẫn đang ràng buộc mình. Trách nhiệm nhỏ trong gia đình không thể bị bỏ mặc để theo đuổi vai trò phụng sự lớn hơn; cách diễn giải dùng hình ảnh Bethlehem để nhấn mạnh rằng việc chăm sóc người thân dễ tổn thương tạo nền tảng cho công việc rộng hơn. Đồng thời, bổn phận không nên bị lấy làm cớ để né tránh sự phát triển: mỗi người cần làm tròn phần việc của mình, giúp nhóm trở nên hữu ích hơn, rồi mới tiến lên khi ràng buộc đã được giải quyết. Việc xem lại những lựa chọn đã lãng phí thời gian cũng giúp phân biệt giữa chậm trễ do thói quen và thời gian cần thiết để hoàn thành trách nhiệm.

### Trách nhiệm đối với các nhóm liên hệ

Sự tiến bộ hay sa sút của một cá nhân ảnh hưởng đến những người cùng nhóm, kể cả những người họ không biết; phạm vi liên hệ có thể còn mở rộng tới giới động vật và giới thực vật. Theo đoạn giáo lý được bình giải, tham thiền không thích hợp khiến một người lơ là bổn phận, trì hoãn mục đích đời mình và có thể phải hoàn tất công việc ấy trong một kiếp khác. Cảm giác cấp thiết phải làm một việc khó khăn ở hiện tại có thể liên quan đến trách nhiệm từng bị bỏ dở, dù không phải lúc nào cũng xác định được nguồn gốc của nó.

### Bổ sung phẩm tính cho thể nguyên nhân của nhóm

Mỗi thành viên góp phần tạo nên nội dung thể nguyên nhân của nhóm; đưa vào đó điều không phù hợp với nhu cầu của nhóm có thể gây trở ngại thay vì trợ giúp. Ví dụ trong giáo lý mô tả một đạo sinh được đặt vào nhóm có quá nhiều người sùng tín để mang đến khả năng phân biện sáng suốt và quân bình trí tuệ: nếu thuận theo hình tư tưởng chung và trở thành một người sùng tín nữa, người ấy làm tổn hại cả bản thân lẫn nhóm. Vì vậy, câu hỏi thiết yếu không chỉ là cá nhân có phẩm tính gì, mà là phẩm tính ấy bổ sung ra sao cho điều nhóm còn thiếu.

### Các ví dụ về quân bình năng lượng Cung

Charles Hill được nêu như một trường hợp có thể đã giúp quân bình một nhóm nghiên cứu ảo cảm có nhiều người mang cung sáu mạnh: ông có linh hồn cung một, phàm ngã và thể trí cung năm, thể cảm dục cung sáu, thể xác cung bảy, đồng thời có thể có Chân Thần cung hai. Trong một nhóm Alice Bailey thiên về trí tuệ, thêm tư duy cụ thể có thể làm tăng sự mất quân bình, còn nhấn mạnh Trí trừu tượng hoặc sự phát triển của tim có thể đem lại điều cần thiết. Ít nhất tám linh hồn cung một được đưa vào nhóm chủ yếu mang cung hai gắn với Alice Bailey và Chân sư Tây Tạng; Foster Bailey, một luật sư có linh hồn cung một, đã giúp Alice Bailey tránh những sai sót pháp lý. Những

ví dụ này minh họa khả năng các năng lượng Cung bổ sung cho nhau, kể cả giữa các ashram khác Cung.

### Di sản lâu dài của thể nguyên nhân

Một biểu đồ Cung và một lá số chiêm tinh hiện tại không giải thích hết con người, vì thể nguyên nhân lưu giữ thành quả được bồi đắp qua nhiều đời với những cấu hình Cung và chiêm tinh khác nhau. Những phẩm tính lâu dài ấy vẫn cần tìm đường biểu lộ qua cấu hình hiện tại. Việc một linh hồn được đặt vào một nhóm hay một gia đình cũng được liên hệ với nghiệp quả và tầm nhìn rộng hơn của Thái dương Thiên Thần; mức độ cá nhân tự chọn cha mẹ được nêu như một câu hỏi, không phải điều đã xác quyết.

### Gia đình cảm dục và những liên hệ vượt ngoài huyết thống

Gia đình trên cõi cảm dục có thể gần gũi với một người hơn gia đình họ sinh ra trên cõi hồng trần; khi các thành viên của gia đình cảm dục gặp nhau ngoài đời, sự nhận ra nhau có thể đến tức thì. Điều này giúp lý giải vì sao một thiếu niên thấy thuộc về nhóm bạn hoặc nhóm kịch hơn gia đình, đôi khi dẫn tới xung đột với cha mẹ. Quan hệ huyết thống có thể đồng thời mang mức tương đồng cảm xúc, trí tuệ hoặc tinh thần khác nhau; các năng lượng Cung được xem là yếu tố đặc biệt quan trọng trong những khác biệt đó.

### Các nhóm học tập và phụng sự trên cõi cảm dục

Những liên hệ cảm dục khác gồm lớp học trong Phòng Hiểu Biết, được gắn với chương trình phát triển các cánh hoa bác ái thứ tư, thứ năm và thứ sáu, cùng những nhóm người trợ giúp vô hình và người phụng sự. Một lời kể về những người trợ giúp vô hình nâng đỡ binh sĩ dưới làn đạn trong cuộc đổ bộ Normandy được dùng để gợi khả năng có hoạt động hỗ trợ từ các cõi bên trong; đây là lời kể được dẫn lại, không phải sự kiện được xác minh trong phần bình giảng. Việc nhớ lại những gì học hoặc làm khi ngủ được đặt ra như một khả năng có thể phát triển, tùy sự phân cực của mỗi người.

### Bổn phận nhóm và thời điểm rời đi

Tham thiền đúng đắn cần tăng khả năng trả nợ nghiệp quả, đem lại tầm nhìn rõ ràng, phán đoán sáng suốt và sự thấu hiểu công việc trước mắt. Bổn phận với gia đình và các nhóm không thể bị né tránh, nhưng việc ở lại một môi trường cản trở sự phát triển của linh hồn cũng có thể nguy hại; có lúc cần rời bạn bè cũ, nghề gia đình hoặc một nhóm không còn phù hợp. Chướng ngại đôi khi trở thành cơ hội, như lời dạy được liên hệ với Chân sư Morya, nhưng không phải mọi tình trạng kìm hãm đều có thể chuyển đổi nếu cứ tiếp tục ở lại.

### Nhóm đệ tử trên cõi trí và nguy cơ tham thiền sai hướng

Các nhóm đệ tử của một Chân sư thuộc những liên hệ cao hơn trên cõi trí; nhóm của Chân sư DK được nhắc đến với khoảng 50–51 đạo sinh, dù họ tham gia các nhóm hạt giống khác nhau. Khi một người đang nhanh chóng giải quyết nghiệp quả và tiến gần Con Đường Đệ Tử, phương pháp tham thiền cần phù hợp nhu cầu riêng dưới sự hướng dẫn của Chân sư, vì các mãnh lực được khơi dậy trên cõi trí mạnh hơn ở những cấp thấp. Câu chuyện đạo sinh tìm đến ba huấn sư rồi không chịu nổi các luồng trợ lực khác nhau minh họa nguy cơ kết hợp những đường tham thiền mâu thuẫn, khiến sự nhất tâm bị phân tán.

### Nhóm chân ngã và các phân chia trên những cõi cao

Nhóm chân ngã được xem là đặc biệt quan trọng khi phân định phép tham thiền theo Cung của Hoa Sen Chân Ngã hoặc thể nguyên nhân. Phần bình giảng cũng nhắc tới sơ đồ gồm bảy nhóm trên cõi chân thần, 14 nhóm trên cõi atma và những phân chia tiếp theo, tới 49 nhóm trên cõi trí. Khả năng các nhóm này phân bố trong bốn cõi phụ cao của mỗi cõi được nêu như một giả thuyết dựa trên sự tương ứng với cách phân bố các trung tâm, chứ chưa phải kết luận đã xác lập.

### Giới hạn của chỉ dẫn huyền môn

Việc không liệt kê mọi nguy hiểm riêng cho từng thể phản ánh giới hạn của tài liệu và khả năng tiếp nhận của đạo sinh; nghiên cứu khoa học hơn về tham thiền huyền môn có thể bổ sung dữ liệu về sau. Lời dạy của Chân sư DK chủ yếu cảnh báo và chỉ đường, thay vì giải sẵn mọi vấn đề. Đích hướng tới là những người biết tự suy nghĩ, lập luận rõ ràng, giải quyết vấn đề của mình và tự lập hạnh.

### Nguy cơ từ các mãnh lực ở cõi vi tế

Việc bàn về các thực thể và nhóm hoạt động trên cõi vi tế gặp ba khó khăn: đạo sinh thường không biết rõ bản chất của họ; công bố quá nhiều có thể thiếu khôn ngoan; và sự tập trung tư tưởng vào họ có thể tạo những làn sóng tư tưởng, thu hút sự chú ý không mong muốn. Ánh sáng và sự bảo vệ sẵn có trên các cõi bên trong không được mặc nhiên xem là bảo đảm tương tự trong mọi hoàn cảnh bên ngoài. Sự thận trọng ở đây nhằm tránh tiếp xúc với những mãnh lực mà đạo sinh chưa đủ sức xử lý, chứ không nhằm khơi dậy hoang tưởng.

### Ba tình trạng dẫn tới nguy hiểm khi tham thiền

Tình trạng thứ nhất là sự thụ động tiêu cực khiến ba thể của phàm ngã dễ bị các thực thể cõi khác xâm nhập; tình trạng thứ hai là thiếu hiểu biết hoặc liều lĩnh dùng hình thức tham thiền và mantram chưa được huấn sư cho phép, từ đó tiếp xúc với các nhóm thiên thần cảm dục hoặc trí tuệ không thể kiểm soát. Tình trạng thứ ba trái ngược với hai tình trạng đầu: một người vận dụng mãnh lực theo quy luật và dưới sự hướng dẫn đúng đắn, nhưng chính năng lực đang tăng trưởng lại thu hút sự chú ý của các lực chống lại Huynh đệ Đoàn Chánh đạo. Hai nguy cơ đầu cần được sửa bằng phương pháp tham thiền phù hợp và sự thực hành cẩn trọng hơn; nguy cơ thứ ba có thể là hệ quả của thành công và đòi hỏi cách ứng phó khác.

### Cảnh giác trong thực hành huyền môn

Tham thiền có thể khơi dậy những trạng thái nhất định trong các thể, nhưng cũng có thể bị dùng để trốn tránh bổn phận. Người chí nguyện cần cảnh giác trước những mãnh lực chống lại sự tiến bộ của mình, song không nên rơi vào tâm thế nghi kỵ thường trực; nỗi ám ảnh về huynh đệ bóng tối tự nó cũng có thể trở thành một vấn đề.

### Các trường huyền môn mới

Chân sư Tây Tạng đang chuẩn bị chương trình cho các trường huyền môn mới, nhưng những trường này chưa xuất hiện ngay dưới hình thức đích thực. Giai đoạn hiện nay chỉ là thời kỳ bắt cầu; về sau, các trường có thể bắt đầu ở quy mô nhỏ, dưới sự giám sát ít nhất ở hậu trường của các chân sư đang ngoại hiện và trong tâm thức của Đức Christ. Hai phân ngành của trường sẽ đề cập đến Tiểu thiên địa và Đại thiên địa.

### Học hỏi để chuẩn bị cho thời đại Bảo Bình

Kiến thức nền tảng hiện được tiếp nhận có thể giúp ổn định cách tiếp cận những hiểu biết và hoạt động sẽ mở ra trong thời đại của dấu hiệu Bảo Bình. Đây vẫn là giai đoạn chuẩn bị, đòi hỏi đồng

hóa thêm nhiều giáo huấn của Chân sư DK; không ai có thể tiếp thu toàn bộ trước tác ấy, và mỗi người làm việc theo đường hướng Cung khác nhau. Cuốn sách đang được nghiên cứu được xem là nền tảng cho các công việc huyền bí học mang tính tinh thần.

### Đại Mật Nghị và trách nhiệm phân định

Trong khoảng năm năm trước Đại Mật Nghị ở các cõi bên trong, việc học hỏi cần được đào sâu để có thể giúp người khác hiểu những biến chuyển có thể gây hoang mang hoặc bị diễn giải sai. Thời gian, sinh lực, nguồn lực và sự chú tâm đều là những thứ con người sử dụng và định hướng, chứ không chỉ có tiền bạc. Việc chọn hướng vận dụng chúng gắn với khả năng góp phần thúc đẩy Thiên Cơ.

### Huynh đệ bóng tối, sự bảo vệ và giữ kín thông tin

Các dòng tư tưởng đôi khi thu hút sự chú ý của những thế lực đối nghịch; theo lời Chân sư DK được dẫn lại, người tham gia công việc có thể được đánh dấu để bảo vệ vì hiện chưa đủ sức tự ứng phó với một số cuộc tấn công. Những người tận lực cho sự tái xuất của Đức Christ và Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn có thể nằm trong số mục tiêu đầu tiên. Nhận định về năm năm tới là Hắc đoàn sẽ tìm cách cản trở thành quả của Đại Mật Nghị và trì hoãn các tiến trình ấy; vì họ không biết mọi chi tiết của Thiên Cơ và tìm cách dò biết, điều cần thiết là không tiết lộ những gì không thích hợp, đồng thời vẫn hỗ trợ Thiên Cơ tiến triển.

### Kẻ thù kín đáo qua lá số chiêm tinh

Nhà mười hai trong lá số chiêm tinh có thể biểu thị kẻ thù kín đáo hoặc sự bảo vệ kín đáo. Một cách diễn giải được nêu là Sao Hỏa ở nhà này, đối với nhà huyền bí học, có thể chỉ sự chống đối quyết liệt từ kẻ thù ẩn khuất; Sao Mộc có thể mang lại bảo vệ, còn Sao Thổ gợi sự thận trọng.

## Text LOM 28 – Văn bản LOM 28

| | |
|---|---|
| August 2, 1920. | Ngày 2 tháng 8 năm 1920. |
| *Dangers attendant on group affiliations.* | *Những nguy hiểm đi kèm với các mối liên kết nhóm.* |
| [1] Very briefly would I seek this morning to take up the question of the dangers involved in meditation that are incidental to a man's group affiliations, whether exoteric or esoteric. [2] There is not much that can be said on this particular matter, save broad indications. Each of these various subjects that I have touched upon might warrant the writing of a weighty treatise, [3] and I shall not, therefore, attempt to cover what might be said but only point out certain aspects of the matter that will (if pondered on with | [1] Sáng nay, Tôi muốn bàn thật ngắn gọn về những nguy hiểm trong tham thiền phát sinh từ các mối liên kết nhóm của một người, dù là ngoại môn hay nội môn. [2] Về vấn đề cụ thể này, không thể nói nhiều ngoài những chỉ dẫn khái quát. Mỗi chủ đề khác nhau mà Tôi đã đề cập đều có thể đòi hỏi một khảo luận đồ sộ, [3] vì vậy, Tôi sẽ không cố trình bày mọi điều có thể nói, mà chỉ nêu một số phương diện của vấn đề; nếu suy ngẫm cẩn thận, chúng sẽ mở ra nhiều con đường dẫn tới tri thức cho người chân thành |

care) open up to the earnest seeker after truth many avenues of knowledge. [4] All occult training has this in view,—to give to the pupil some seed thought which (when brooded over in the silence of his own heart) [5] [Page 115] will produce much fruit of real value, and which the pupil can then conscientiously consider his own. [6] What we produce through wrestling and strenuous endeavor remains forever our own, and vanishes not into forgetfulness as do the thoughts that enter through the eye from the printed page, or through the ear from the lips of any teacher no matter how revered.

tìm kiếm chân lý. [4] Mọi sự huấn luyện huyền bí đều hướng đến mục đích này,—trao cho môn sinh một tư tưởng hạt giống mà khi y suy ngẫm trong sự im lặng của chính trái tim mình, [5] [Page 115] tư tưởng ấy sẽ sinh nhiều hoa trái có giá trị thực sự, và khi ấy môn sinh có thể thành thật xem đó là thành quả của chính mình. [6] Những gì chúng ta tạo ra qua sự vật lộn và nỗ lực bền bỉ sẽ mãi thuộc về chúng ta, không tan vào quên lãng như những tư tưởng đi vào qua mắt từ trang sách in, hay qua tai từ lời nói của bất kỳ huấn sư nào, dù vị ấy được tôn kính đến đâu.

[7] One thing that is oft overlooked by the pupil when he enters upon the path of probation and starts meditation is that the goal ahead for him is not primarily the completing of his own development, but his equipping for service to humanity. [8] His own growth and development are necessarily incidental [9] but are not the goal. [10] His immediate environment and his close associates on the physical plane are his objectives in service, and if in the endeavor to attain certain qualifications and capacities he overlooks the groups to which he is affiliated and neglects to serve wisely and to spend himself [11] loyally on their behalf he runs the danger of crystallization, falls under the spell of sinful pride, and mayhap even takes the first step toward the left-hand path. [12] Unless inner growth finds expression in group service the man treads a dangerous road.

[7] Một điều môn sinh thường bỏ qua khi bước vào Con Đường Dự Bị và bắt đầu tham thiền là mục tiêu trước mắt y không chủ yếu nằm ở việc hoàn tất sự phát triển của chính mình, mà ở việc trang bị cho mình để phụng sự nhân loại. [8] Sự trưởng thành và phát triển của y tất yếu là những kết quả đi kèm, [9] nhưng không phải là mục tiêu. [10] Môi trường trực tiếp và những người gần gũi với y trên cõi hồng trần là các đối tượng phụng sự của y; nếu trong nỗ lực đạt được những phẩm chất và năng lực nhất định, y bỏ qua các nhóm mà mình liên kết, sao nhãng việc phụng sự một cách minh triết và tận tụy dốc sức [11] vì họ, thì y có nguy cơ trở nên kết tinh, rơi vào sự mê hoặc của lòng kiêu hãnh tội lỗi, và có lẽ còn bước bước đầu tiên về phía tả đạo. [12] Nếu sự trưởng thành bên trong không biểu lộ qua việc phụng sự nhóm, con người đang đi trên một con đường nguy hiểm.

**[12b] Three types of affiliated groups.**

**[12b] Ba loại nhóm liên kết.**

[13] Perhaps I could here give some indications of the groups on the various planes to which a man is assigned. [14] These groups are many and diverse and at

[13] Có lẽ ở đây Tôi có thể đưa ra một số chỉ dẫn về những nhóm trên các cõi khác nhau mà một người được phân vào. [14] Những nhóm này rất nhiều và đa dạng, có thể thay

different periods of a man's life may change and differ, as he works out from under the obligating karma that governs the affiliations. [15] Let us remember too that as a man enlarges his capacity to serve he at the same time increases the size and number of the groups he contacts till he reaches a point in some later incarnation when the world [Page 116] itself is his sphere of service and the multitude those whom he assists. [16] He has to serve [17] in a threefold manner before he is permitted to change his line of action and pass on to other work,—planetary. systemic or cosmic.

đổi và khác nhau vào những giai đoạn khác nhau trong đời một người, khi y giải trừ những ràng buộc nghiệp quả chi phối các mối liên kết ấy. [15] Chúng ta cũng hãy nhớ rằng khi một người mở rộng năng lực phụng sự, đồng thời y cũng gia tăng quy mô và số lượng các nhóm mình tiếp xúc, cho đến khi đạt tới một thời điểm trong một kiếp nhập thể về sau, lúc chính thế giới [Page 116] là phạm vi phụng sự của y và đông đảo quần chúng là những người y trợ giúp. [16] Y phải phụng sự [17] theo cách tam phân trước khi được phép đổi hướng hoạt động và chuyển sang công việc khác,—thuộc hành tinh, hệ mặt trời hoặc vũ trụ.

[18] a—He serves first *through activity*, through the use of his intelligence, using the high faculties of mind and the product of his genius [19] to aid the sons of men. He builds slowly great powers of intellect and in the building overcomes the snare of pride. [20] He takes, then, that active intelligence of his and lays it at the feet of collective humanity, giving of his best for the helping of the race.

[18] a—Trước hết, y phụng sự *qua hoạt động*, qua việc sử dụng trí thông minh, vận dụng những năng lực cao của trí tuệ và thành quả từ thiên tài của mình [19] để trợ giúp những người con của nhân loại. Y dần xây dựng những năng lực trí năng lớn lao và trong quá trình ấy vượt qua cạm bẫy của lòng kiêu hãnh. [20] Khi ấy, y đem trí thông minh hoạt động của mình đặt dưới chân toàn thể nhân loại, cống hiến những gì tốt nhất để trợ giúp nhân loại.

[21] b—He serves *through love*, becoming, as time elapses, one of the saviors of men, [22] spending his life and giving of his all through perfect love of his brothers. A [23] life then comes when the utmost sacrifice is made and in love he dies that others may live.

[21] b—Y phụng sự *qua tình thương*, theo thời gian trở thành một trong những người cứu giúp nhân loại, [22] dốc cả cuộc đời và hiến dâng tất cả qua tình thương hoàn hảo dành cho các huynh đệ của mình. Rồi một [23] kiếp sống đến, trong đó y thực hiện sự hy sinh tột bậc, và trong tình thương, y chết để những người khác được sống.

[24] c—He serves then *through power*. [25] Proved in the furnace to have no thought save the good of all around, [26] he is trusted with the power that follows from active love intelligently applied. [27] He works with the law, [28] and bends all his will to make the

[24] c—Sau đó, y phụng sự *qua quyền năng*. [25] Sau khi thử thách trong lò lửa chứng tỏ y không nghĩ đến điều gì ngoài lợi ích của tất cả những người xung quanh, [26] y được tin cậy trao cho quyền năng phát sinh từ tình thương tích cực được vận dụng một cách thông minh. [27] Y làm việc với định luật,

power of the law felt in the three-fold realms of death.

[28] và dốc toàn bộ ý chí để khiến quyền năng của định luật được cảm nhận trong các cõi giới tam phân của sự chết.

[29] In all these three branches of service you will notice that the faculty of working with groups is one of paramount importance. These groups are diverse, as before I have said, and vary on different planes. Let us briefly enumerate them:—

[29] Trong cả ba nhánh phụng sự này, các bạn sẽ nhận thấy năng lực làm việc với các nhóm có tầm quan trọng hàng đầu. Như Tôi đã nói, các nhóm này rất đa dạng và khác nhau trên những cõi khác nhau. Chúng ta hãy liệt kê ngắn gọn:—

[30] 1—*On the physical plane.* The following groups will be found:—

[30] 1—*Trên cõi hồng trần.* Có những nhóm sau đây:—

[31] a—His family group to which he is usually affiliated for two reasons, one to work out karma and repay his debts; the second, to receive a certain type of physical vehicle that the Ego needs for adequate expression. [Page 117]

[31] a—Nhóm gia đình của y, mà y thường liên kết vì hai lý do: thứ nhất, để giải quyết nghiệp quả và trả những món nợ của mình; thứ hai, để nhận một loại hiện thể hồng trần nhất định mà chân ngã cần để biểu lộ thích đáng. [Page 117]

[32] b—His associates and friends; the people his environment throws him with, his [33] business associates, his [34] church affiliations, his [35] acquaintances and casual friends, [36] and the people he touches for a brief period and then sees no more. [37] His work with them is twofold again; first to repay an obligation should such a debt have been incurred; and secondly to test out his powers to influence for good those around him, to recognize responsibility and to direct or help. [38] In doing thus, the Guides of the race find out the actions and reactions of a man, his capacity for service, and his response to any surrounding need.

[32] b—Những người cộng sự và bạn bè của y; những người mà môi trường đưa đến với y, các [33] cộng sự kinh doanh của y, các [34] mối liên kết giáo hội của y, những [35] người quen và bạn bè tình cờ của y, [36] cùng những người y tiếp xúc trong một thời gian ngắn rồi không gặp lại nữa. [37] Công việc của y với họ cũng có hai mặt: trước hết, để hoàn trả một nghĩa vụ nếu y đã mắc món nợ ấy; thứ hai, để thử nghiệm năng lực tạo ảnh hưởng tốt lên những người xung quanh, nhận biết trách nhiệm và hướng dẫn hoặc trợ giúp. [38] Qua đó, các Đấng Hướng Dẫn nhân loại nhận biết những hành động và phản ứng của một người, năng lực phụng sự và sự đáp ứng của y trước bất kỳ nhu cầu nào xung quanh.

[39] c—His associated band of servers, the group under some Great One that is definitely united for work of an occult and spiritual nature. [40] It may be either a band of church workers among the orthodox

[39] c—Đoàn người phụng sự mà y liên kết, nhóm dưới sự hướng dẫn của một Đấng Cao Cả, nhất định hợp nhất để thực hiện công việc có bản chất huyền bí và tinh thần. [40] Đó có thể là một đoàn người hoạt động trong

(beginners are tried out here); [41] it may be in social work such as in the labor movements or in the political arena; or it may be in the more definitely pioneer movements of the world, such as the Theosophical Society, the Christian Science movement, the New Thought workers and the Spiritualists. I would add to this, one branch of endeavor that may surprise you,—I mean the movement of the Soviet in Russia and all the aggressive radical bodies that sincerely serve under their leaders (even when misguided and unbalanced) for the betterment of the condition of the masses.

giáo hội thuộc hàng ngũ chính thống (những người mới bắt đầu được thử nghiệm tại đây); [41] có thể là trong công tác xã hội, như các phong trào lao động hoặc chính trường; hoặc trong những phong trào tiên phong rõ nét hơn của thế giới, như Hội Thông Thiên Học, phong trào Khoa Học Cơ Đốc, những người hoạt động thuộc phong trào Tư Tưởng Mới và các nhà thần linh học. Tôi muốn bổ sung vào đây một lĩnh vực nỗ lực có thể khiến các bạn ngạc nhiên,—Tôi muốn nói đến phong trào Xô viết ở Nga và tất cả các tổ chức cấp tiến quyết liệt chân thành phụng sự dưới sự lãnh đạo của họ (ngay cả khi lầm đường và mất quân bình) để cải thiện hoàn cảnh của quần chúng.

[42] Thus on the physical plane you have three groups to which a man belongs. He owes a duty to them and he must play his part. [43] Now wherein could danger enter through meditation? [44] Simply in this: that as long as a man's karma holds him to some particular group the thing that he must aim at is to play his part perfectly, [45] so that he may work out from under karmic obligation [Page 118] and advance toward ultimate liberation; [46] besides this he must carry on his group with him to greater heights and usefulness. [47] Therefore, if through meditation of an unsuitable nature he neglects his proper obligation he delays the purpose of his life, and in another incarnation he will have to play it out. [48] If he builds into that group's causal body (the composite product of the several lines) aught that has not its place properly there, he aids not but hinders, and again that involves danger. [49] Let me illustrate, for clarity is desired:—A student is affiliated with a group that has an over-preponderance of devotees, and he has come in for the express purpose of balancing that quality with another factor, that of wise discrimination and mental balance. [50] If

[42] Như vậy, trên cõi hồng trần, có ba nhóm mà một người thuộc về. Y có bổn phận đối với họ và phải làm tròn phần việc của mình. [43] Vậy nguy hiểm có thể phát sinh qua tham thiền ở đâu? [44] Đơn giản là ở điều này: chừng nào nghiệp quả còn ràng buộc một người với một nhóm nhất định, điều y phải hướng tới là hoàn thành phần việc của mình một cách hoàn hảo, [45] để có thể thoát khỏi ràng buộc nghiệp quả [Page 118] và tiến tới sự giải thoát tối hậu; [46] ngoài ra, y phải cùng đưa nhóm của mình lên những tầm cao hơn và trở nên hữu ích hơn. [47] Vì vậy, nếu do thực hành một loại tham thiền không thích hợp mà y sao nhãng nghĩa vụ chính đáng, y sẽ trì hoãn mục đích đời mình và phải hoàn thành phần việc ấy trong một kiếp nhập thể khác. [48] Nếu y đưa vào thể nguyên nhân của nhóm ấy (sản phẩm tổng hợp của nhiều đường phát triển) bất cứ điều gì không có chỗ thích đáng ở đó, thì y không trợ giúp mà gây trở ngại, và điều này cũng hàm chứa nguy hiểm. [49] Để làm rõ, Tôi xin minh họa:—Một đạo sinh liên kết với một nhóm có số người sùng tín chiếm ưu thế quá mức, và y gia nhập với mục đích rõ ràng là cân bằng phẩm tính ấy bằng một yếu tố khác, đó là sự phân biện sáng suốt và quân

he permits himself to be overcome by the group thoughtform and becomes himself a devotee, following a devotional meditation and unwisely omitting to balance that group's causal body, he runs into a danger that hurts not only himself but the group to which he belongs.

bình trí tuệ. [50] Nếu y để hình tư tưởng của nhóm lấn át mình và chính y trở thành người sùng tín, thực hành tham thiền sùng tín và thiếu sáng suốt khi bỏ qua việc cân bằng thể nguyên nhân của nhóm ấy, thì y rơi vào một nguy hiểm gây tổn hại không chỉ cho bản thân mà còn cho nhóm mình thuộc về.

[50b] 2—*On the emotional plane:* Here he belongs to several groups such as:—

[50b] 2—*Trên cõi cảm xúc:* Ở đây, y thuộc về một số nhóm như:—

[51] a—His emotional plane family group, which is more thoroughly his own group than the family into which he happens to be born on the physical plane. [52] You will see this demonstrated many times in life when members of an emotional plane family contact each other on the physical plane. Instant recognition ensues.

[51] a—Nhóm gia đình của y trên cõi cảm xúc, vốn thực sự là nhóm của y hơn gia đình mà y tình cờ sinh vào trên cõi hồng trần. [52] Các bạn sẽ thấy điều này được chứng minh nhiều lần trong cuộc sống khi những thành viên của một gia đình trên cõi cảm xúc tiếp xúc với nhau trên cõi hồng trần. Họ lập tức nhận ra nhau.

[53] b—The class within the Hall of Learning to which he is assigned and in which he receives much instruction.

[53] b—Lớp học trong Phòng Học Tập mà y được phân vào và nhận nhiều sự chỉ dạy.

[54] c—The band of Invisible Helpers with whom he may be working and the band of Servers.

[54] c—Đoàn Người Trợ Giúp Vô Hình mà y có thể đang cùng làm việc, và đoàn Người Phụng Sự.

[55] All these groups involve obligation and work and all must be allowed for in studying the wise use of meditation. [Page 119] [56] Meditation should increase a man's capacity to discharge his karmic debts, giving clear vision, wise judgment and a comprehension of the work of the immediate moment. Anything that militates against this is dangerous.

[55] Tất cả những nhóm này đều kéo theo nghĩa vụ và công việc, và tất cả đều phải được tính đến khi nghiên cứu cách sử dụng tham thiền một cách minh triết. [Page 119] [56] Tham thiền phải gia tăng năng lực thanh toán những món nợ nghiệp quả của một người, đem lại tầm nhìn rõ ràng, sự phán đoán sáng suốt và khả năng thấu hiểu công việc của thời điểm hiện tại. Bất cứ điều gì đi ngược lại điều này đều nguy hiểm.

[56b] 3—*On the mental plane:* The groups to be found there may be enumerated as follows:

[56b] 3—*Trên cõi trí:* Có thể liệt kê những nhóm ở đó như sau:

[57] a—The groups of pupils of some one Master to Whom he may be attached, and with Whom he may be working. [58] This is usually only the case when the man is rapidly working out his karma and is nearing the entrance to the Path. [59] His meditation, therefore, should be directly under the guidance of his Master, and any formula followed that is not adjusted to a man's need carries with it elements of danger, [60] for the vibrations set up on the mental plane and the forces engendered there are so much more potent than on the lower levels.

[57] a—Các nhóm môn sinh của một Chân sư mà y có thể gắn bó và cùng làm việc. [58] Điều này thường chỉ xảy ra khi người ấy đang nhanh chóng giải quyết nghiệp quả và tiến gần đến lối vào Đường Đạo. [59] Vì vậy, việc tham thiền của y phải trực tiếp nằm dưới sự hướng dẫn của Chân sư của y; bất kỳ công thức nào y thực hành mà không được điều chỉnh cho phù hợp với nhu cầu của y đều mang theo những yếu tố nguy hiểm, [60] vì những rung động được thiết lập trên cõi trí và những mãnh lực phát sinh ở đó mạnh hơn rất nhiều so với trên các cấp độ thấp hơn.

[61] b—The egoic group to which he belongs. [62] This is most important for it involves the consideration of the man's ray in the apportioning of meditation. [63] This matter has already been somewhat touched upon.

[61] b—Nhóm chân ngã mà y thuộc về. [62] Điều này quan trọng nhất, vì nó đòi hỏi phải xét đến cung của người ấy khi chỉ định bài tham thiền. [63] Vấn đề này đã được đề cập phần nào.

[64] As you will see, I have not specified certain dangers attacking any particular body. [65] It is not possible to cover the subject thus. [66] In later days, when *occult meditation* is more comprehended and the matter scientifically studied, students will prepare the necessary data [67] and treatises covering the entire subject as far as then may be. [68] I sound, however, a note of warning, I indicate the way,—the teachers on the inner side seldom do more. [69] We aim at developing thinkers and men of clear vision, capable of logical reasoning. To do this we teach men to develop themselves, to do their own thinking, reason out their own problems, and build their own characters. Such is the Path.... we trod,—such is the path we aim to see you tread. [Page 120]

[64] Như các bạn thấy, Tôi chưa nêu cụ thể những nguy hiểm tấn công bất kỳ thể riêng biệt nào. [65] Không thể trình bày toàn bộ chủ đề theo cách ấy. [66] Trong những ngày về sau, khi tham thiền huyền bí được thấu hiểu hơn và vấn đề được nghiên cứu một cách khoa học, các đạo sinh sẽ chuẩn bị những dữ liệu cần thiết [67] và các khảo luận bao quát toàn bộ chủ đề trong phạm vi có thể vào lúc ấy. [68] Tuy nhiên, Tôi lên tiếng cảnh báo và chỉ ra con đường,—các huấn sư ở phía bên trong hiếm khi làm nhiều hơn thế. [69] Chúng ta hướng tới việc phát triển những người biết tư duy và có tầm nhìn rõ ràng, có khả năng suy luận hợp lý. Để làm điều này, chúng ta dạy con người tự phát triển, tự suy nghĩ, tự lý giải những vấn đề của mình và xây dựng tính cách của chính mình. Đường Đạo là như thế.... chúng ta đã bước đi—đó là con đường chúng ta mong thấy các bạn bước đi. [Page 120]

[69b] AUGUST 3, 1920.

**[69c] 3 - Dangers arising from subtle forces.**

*August 3rd, 1920.*

During these coming days, brother of mine, application to the immediate duty is the part of wisdom. It is desired that much should be accomplished both in your individual work and in the work that you and FB have undertaken for the section. The future holdeth changes and in the finished scheme lieth hope for that which is hidden in the lap of destiny.

[70] ...We have for our topic this morning the final section of our letter on the dangers incidental to meditation. [71] We have dealt somewhat with individual dangers inherent in the three bodies; we have touched upon the risks that may be run when the karma of the student and his group affiliations are overlooked. [72] Today the subject involves real difficulty. We have to deal with the dangers that may arise from forces and persons, from entities and groups working on the subtler planes. The difficulty arises in three ways:—

[73] l—The ignorance of the average student as to the nature of those forces and as to the personnel of the groups on the subtler planes.

[74] 2—The risk of revealing more than would be wise in an exoteric publication.

[75] 3—An occult risk that is little comprehended by the uninitiated. It lies in

[69b] NGÀY 3 THÁNG 8 NĂM 1920.

**[69c] 3 - Những nguy hiểm phát sinh từ các mãnh lực vi tế.**

*Ngày 3 tháng 8 năm 1920.*

Trong những ngày sắp tới, huynh đệ của Tôi, chuyên tâm vào bổn phận trước mắt là hành động minh triết. Mong rằng nhiều điều sẽ được hoàn thành, cả trong công việc cá nhân của huynh đệ lẫn công việc mà huynh đệ và FB đã đảm nhận cho phân bộ. Tương lai chứa đựng những thay đổi, và trong kế hoạch hoàn chỉnh có niềm hi vọng cho điều đang ẩn giấu trong lòng định mệnh.

[70] ...Chủ đề sáng nay của chúng ta là phần cuối của bức thư về những nguy hiểm đi kèm với tham thiền. [71] Chúng ta đã bàn phần nào về những nguy hiểm cá nhân vốn có trong ba thể của phàm ngã; chúng ta đã đề cập những rủi ro có thể gặp phải khi bỏ qua nghiệp quả và các mối liên kết nhóm của đạo sinh. [72] Hôm nay, chủ đề thực sự khó khăn. Chúng ta phải bàn về những nguy hiểm có thể phát sinh từ các mãnh lực và những cá nhân, từ các thực thể và những nhóm hoạt động trên các cõi vi tế hơn. Khó khăn nảy sinh theo ba cách:—

[73] 1—Sự thiếu hiểu biết của đạo sinh thông thường về bản chất của những mãnh lực ấy và về thành phần các nhóm trên những cõi vi tế hơn.

[74] 2—Nguy cơ tiết lộ nhiều hơn mức khôn ngoan cho phép trong một ấn phẩm ngoại môn.

[75] 3—Một nguy cơ huyền bí mà những người chưa được điểm đạo ít thấu hiểu. Nguy

the fact that in the concentration of thought that necessarily arises in discussing these problems, thought-waves are set in motion, currents are contacted and thoughtforms circulated that attract the attention of those under discussion. This may lead at times to undesirable results. Therefore, I shall with brevity touch upon the subject. Upon the inner planes the needed light and protection are afforded.

cơ ấy nằm ở chỗ: trong sự tập trung tư tưởng tất yếu phát sinh khi thảo luận những vấn đề này, các làn sóng tư tưởng được khởi động, các dòng lưu chuyển được tiếp xúc và những hình tư tưởng được lưu truyền, thu hút sự chú ý của những đối tượng đang được bàn đến. Đôi khi, điều này có thể dẫn đến những kết quả không mong muốn. Vì vậy, Tôi sẽ đề cập chủ đề này một cách ngắn gọn. Trên các cõi bên trong, ánh sáng và sự bảo vệ cần thiết luôn sẵn có.

**Three groups of entities:—**

**Ba nhóm thực thể:—**

[76] These groups of entities can be differentiated in a threefold manner:—

[76] Có thể phân biệt những nhóm thực thể này theo ba loại:—

[76b] l—Groups of discarnate beings on either the emotional or the mental planes.

[76b] 1—Các nhóm sinh linh không còn thân xác trên cõi cảm xúc hoặc cõi trí.

[76c] 2—Devas, either singly or in groups.

[76c] 2—Các thiên thần, riêng lẻ hoặc theo nhóm.

[76d] 3—The dark Brotherhood. [Page 121]

[76d] 3—Huynh đệ đoàn bóng tối. [Page 121]

[77] Let us take each division and deal with it carefully, first laying the foundation of knowledge by pointing out that the dangers arise from a threefold condition of the bodies of the student which may be the result sometimes of meditation. These conditions are:

[77] Chúng ta hãy xem xét cẩn thận từng loại, trước hết đặt nền tảng tri thức bằng cách chỉ ra rằng những nguy hiểm phát sinh từ ba trạng thái của các thể phàm ngã của đạo sinh, đôi khi có thể là kết quả của tham thiền. Những trạng thái ấy là:

[78] A negative condition that makes the entire three bodies of the personality receptive and quiescent, and open therefore to the attack of the watching denizens of other planes.

[78] Một trạng thái thụ động khiến cả ba thể của phàm ngã trở nên tiếp nhận và tĩnh lặng, do đó mở cửa cho sự tấn công của những cư dân đang rình rập trên các cõi khác.

[79] A condition of ignorance or foolhardiness that, in attempting to use certain forms and mantrams without the permission of the Teacher, involves the

[79] Một trạng thái thiếu hiểu biết hoặc liều lĩnh, trong đó việc cố sử dụng những hình thức và mantram nhất định mà không được Huấn sư cho phép khiến đạo sinh vướng vào

student with certain groups of devas, bringing him into contact with the devas of the emotional or mental planes and making him therefore (through his ignorance) the butt of their attack and the plaything of their destructive instincts.

một số nhóm thiên thần, đưa y tiếp xúc với các thiên thần trên cõi cảm xúc hoặc cõi trí, và do đó, vì thiếu hiểu biết, y trở thành mục tiêu tấn công và món đồ chơi cho những bản năng phá hoại của họ.

[80] A condition which is the reverse of the above, which makes a man positive and a channel, therefore, for force or power. [81] When this is the case, the man proceeds, under occult rule or law and with the aid of his Teacher, to wield the electrical fluid of the inner planes. [82] He becomes then a center of the attention of those who strive against the Brothers of Light.

[80] Một trạng thái ngược với trạng thái trên, khiến một người trở nên chủ động và do đó trở thành một kênh dẫn mãnh lực hoặc quyền năng. [81] Khi điều này xảy ra, người ấy tiến hành vận dụng lưu chất điện của các cõi bên trong, theo quy luật hoặc định luật huyền bí và với sự trợ giúp của Huấn sư của y. [82] Khi ấy, y trở thành tâm điểm chú ý của những kẻ chống lại các Huynh Đệ Ánh Sáng.

[83] The first two conditions are all the result of meditation unwisely and ignorantly practiced, the last state of affairs is frequently the reward of success. [84] In the first two, the remedy lies within the student himself and in the wise correction of the type of meditation and its more careful following; [85] in the third case the remedy must be sought in various ways which I will later indicate.

[83] Hai trạng thái đầu đều là kết quả của việc thực hành tham thiền thiếu sáng suốt và thiếu hiểu biết; trạng thái cuối thường là phần thưởng của thành công. [84] Trong hai trường hợp đầu, biện pháp khắc phục nằm trong chính đạo sinh, ở việc điều chỉnh sáng suốt loại tham thiền và thực hành cẩn thận hơn; [85] trong trường hợp thứ ba, phải tìm biện pháp khắc phục bằng nhiều cách khác nhau mà Tôi sẽ chỉ ra sau.

Commentary

## Commentary 28 – *Thư Về Tham thiền Huyền môn*

Hi everybody, and welcome to our 28th program. We're on page 114 of *Letters on Occult Meditation*, and this is the 28th of August. We're well into Virgo now.

Xin chào tất cả các bạn, và chào mừng đến với chương trình thứ 28 của chúng ta. Chúng ta đang ở trang 114 của *Thư Về Tham thiền Huyền môn*, và hôm nay là ngày 28 tháng 8. Giờ chúng ta đã tiến khá sâu vào giai đoạn Xử Nữ.

We've been looking at dangers associated with meditation, and I kind of have a list here of the dangers of inhibition, which means basically locking down the free flow of energy within the mental body, and then there's atrophy, which is about being so focused mentally that one allows the emotional and etheric physical vehicles to go unattended and to be diminished in their work. Dangers to the physical brain, dangers to the nervous system, dangers to the sexual organs, dangers from the karma of the student, and dangers based on national heredity and body type.

Chúng ta đã xem xét những nguy hiểm liên quan đến tham thiền, và ở đây tôi có một danh sách những nguy hiểm do sự ức chế, về cơ bản có nghĩa là ngăn chặn dòng năng lượng lưu chuyển tự do trong thể trí. Tiếp đến là sự teo yếu, tức là tập trung vào trí tuệ đến mức để các hiện thể cảm dục, dĩ thái và hồng trần không được chăm sóc, khiến hoạt động của chúng suy giảm. Những nguy hiểm đối với bộ não hồng trần, những nguy hiểm đối với hệ thần kinh, những nguy hiểm đối với các cơ quan sinh dục, những nguy hiểm từ nghiệp quả của đạo sinh, và những nguy hiểm do đặc điểm di truyền của dân tộc và kiểu thân thể.

Now we're into a new type of danger, the dangers attendant on group affiliation. This letter was submitted August 2nd, 1920, 100 years ago. So let us work on that.

Giờ chúng ta chuyển sang một loại nguy hiểm mới: những nguy hiểm đi kèm với việc liên kết nhóm. Bức thư này được gửi ngày 2 tháng 8 năm 1920, cách đây 100 năm. Vậy chúng ta hãy nghiên cứu phần này.

**[1] Very briefly would I seek this morning to take up the question of the dangers involved in meditation that are incidental to a man's group affiliations, whether exoteric or esoteric.**

**[1] Sáng nay, Tôi muốn bàn thật ngắn gọn về những nguy hiểm trong tham thiền phát sinh từ các mối liên kết nhóm của một người, dù là ngoại môn hay nội môn.**

Maybe this is some kind of danger that normally we might not have thought of.

Có lẽ đây là một loại nguy hiểm mà thông thường chúng ta có thể chưa từng nghĩ đến.

**[2] There is not much that can be said on this particular matter, save broad indications. Each of these various subjects that I have touched upon might warrant the writing of a weighty treatise,**

**[2] Về vấn đề cụ thể này, không thể nói nhiều ngoài những chỉ dẫn khái quát. Mỗi chủ đề khác nhau mà Tôi đã đề cập đều có thể đòi hỏi một khảo luận đồ sộ,**

He sees so many possibilities of describing in detail, but he can't do that. He basically, given the time that he has, has to basically outline the main points of what he would seek to have us think about, a weighty treatise.

Ngài thấy có rất nhiều điều có thể mô tả chi tiết, nhưng Ngài không thể làm vậy. Với thời gian hiện có, về cơ bản Ngài phải phác thảo những điểm chính mà Ngài muốn chúng ta suy ngẫm trong một khảo luận có nội dung sâu sắc.

**[3] and I shall not, therefore, attempt to cover what might be said but only point out certain aspects of the matter that will (if pondered on with care) open up to the earnest seeker after truth many avenues of knowledge.**

**[3] vì vậy, Tôi sẽ không cố trình bày mọi điều có thể nói, mà chỉ nêu một số phương diện của vấn đề; nếu suy ngẫm cẩn thận, chúng sẽ mở ra nhiều con đường dẫn tới tri thức cho người chân thành tìm kiếm chân lý.**

So he is leaving much to us and giving us, in a way, an outline that we are obliged to ponder on,

Như vậy, Ngài để lại nhiều điều cho chúng ta tự tìm hiểu và, theo một nghĩa nào đó, trao cho chúng ta một bản phác thảo mà chúng ta có bổn phận suy ngẫm,

**[4] All occult training has this in view,—to give to the pupil some seed thought which (when brooded over in the silence of his own heart)**

**[4] Mọi sự huấn luyện huyền bí đều hướng đến mục đích này,—trao cho môn sinh một tư tưởng hạt giống mà khi y suy ngẫm trong sự im lặng của chính trái tim mình,**

you know, and let us say brooding is rather a ray-two technique,

như các bạn biết, có thể nói rằng suy ngẫm như vậy thiên về một kỹ thuật cung hai,

**[5] will produce much fruit of real value, and which the pupil can then conscientiously consider his own.**

**[5] [Page 115] tư tưởng ấy sẽ sinh nhiều hoa trái có giá trị thực sự, và khi ấy môn sinh có thể thành thật xem đó là thành quả của chính mình.**

because after all he did come up with the thoughts himself, taking the seed thought and extending it according to his own light.

vì xét cho cùng, chính y đã nảy sinh những tư tưởng ấy, tiếp nhận tư tưởng hạt giống rồi mở rộng nó theo ánh sáng của riêng mình.

**[6] What we produce through wrestling and strenuous endeavour remains forever our own, and vanishes not into forgetfulness as do the thoughts that enter through the eye from the printed page, or**

**[6] Những gì chúng ta tạo ra qua sự vật lộn và nỗ lực bền bỉ sẽ mãi thuộc về chúng ta, không tan vào quên lãng như những tư tưởng đi vào qua mắt từ trang sách in, hay qua tai từ lời nói của bất kỳ huấn sư nào, dù vị ấy được tôn kính đến đâu.**

**through the ear from the lips of any teacher no matter how revered.**

So we have to work at conceiving our own thoughts, wrestling into a greater measure of the light, and then the thoughts which occur to us, and hopefully those which are of real value, remain with us. And it's so true, I was thinking about how I and maybe some other friends have worked at memorizing the Tibetan. Maybe two years ago, I had all the techniques of integration, techniques of healing, the third formula, other mantrams, solidly in my memory, so that I could walk along and repeat them almost without error to myself.

Vì vậy, chúng ta phải nỗ lực hình thành những tư tưởng của riêng mình, vật lộn để đạt đến một mức độ ánh sáng lớn hơn; khi ấy những tư tưởng nảy sinh trong chúng ta, hy vọng là những tư tưởng có giá trị thực sự, sẽ ở lại với chúng ta. Điều này thật đúng. Tôi đang nghĩ đến việc tôi và có lẽ một số người bạn khác đã cố học thuộc lời Chân sư Tây Tạng như thế nào. Có lẽ hai năm trước, tôi đã ghi nhớ vững chắc tất cả các kỹ thuật tích hợp, các kỹ thuật trị liệu, công thức thứ ba và những mantram khác, đến mức tôi có thể vừa đi vừa tự nhắc lại chúng gần như không sai.

But you know, life intervenes. And where are they now? Oh, yes, and the 14 rules for group initiation and the 14 rules for the individual, 28 rules altogether, solidly in mind. Where are they now? Because other things have come up, they have vanished into forgetfulness, and I probably could revive them more easily than what it took to at first memorize them.

Nhưng các bạn biết đấy, cuộc sống xen vào. Và giờ chúng ở đâu? À, phải rồi, còn 14 quy luật điểm đạo nhóm và 14 quy luật dành cho cá nhân, tổng cộng 28 quy luật, đều đã được ghi nhớ vững chắc trong thể trí. Giờ chúng ở đâu? Vì những việc khác đã xuất hiện, chúng đã tan vào quên lãng; có lẽ tôi có thể khôi phục chúng dễ dàng hơn so với công sức học thuộc ban đầu.

I probably could do that, but you know, so much maintenance is required, so much repetition, where as, let's say, certain difficult thoughts in the question of being and infinity and that third ray category of thoughts that I struggled to formulate without guidance, except for the ancient, Brahmanical Vedic trend of thought, are with me, and I can reproduce them rapidly. So what the Tibetan... My experience tells me that what the Tibetan has said here is true, and that's the thing.

Có lẽ tôi có thể làm được điều đó, nhưng các bạn biết đấy, cần duy trì rất nhiều, cần lặp lại rất nhiều. Trong khi đó, một số tư tưởng khó về vấn đề bản thể và vô hạn, cùng loại tư tưởng thuộc cung ba mà tôi đã vật lộn để hình thành mà không có sự hướng dẫn nào ngoài dòng tư tưởng Veda cổ xưa của truyền thống Bà-la-môn, vẫn ở lại với tôi, và tôi có thể tái hiện chúng nhanh chóng. Vì vậy, điều Chân sư Tây Tạng... Kinh nghiệm của tôi cho thấy những gì Chân sư Tây Tạng nói ở đây là đúng, và đó chính là điểm cốt yếu.

Before we accept something as true, let us have the experience which indicates that something as true.

Trước khi chấp nhận điều gì là đúng, hãy có kinh nghiệm cho thấy điều ấy là đúng.

**[7] One thing that is oft overlooked by the pupil when he enters upon the path of probation and starts meditation is that the goal ahead for him is not primarily the completing of his own development, but his equipping for service to humanity.**

**[7] Một điều môn sinh thường bỏ qua khi bước vào Con Đường Dự Bị và bắt đầu tham thiền là mục tiêu trước mắt y không chủ yếu nằm ở việc hoàn tất sự phát triển của chính mình, mà ở việc trang bị cho mình để phụng sự nhân loại.**

We enter with one thought in mind, and before long, we realize that our original thought was erroneous.

Chúng ta bước vào với một tư tưởng trong thể trí, rồi chẳng bao lâu sau nhận ra rằng tư tưởng ban đầu của mình là sai lầm.

Yes, we will be equipped to a degree. We will not complete our own development, but we will have sufficient development to aid, to assist, and after all, that's the important thing. In the labors of Gemini, in the labors of Hercules, Hercules did not have in his hand the golden apples of the Hesperides and then go to work helping.

Đúng vậy, chúng ta sẽ được trang bị đến một mức độ nào đó. Chúng ta sẽ không hoàn tất sự phát triển của riêng mình, nhưng sẽ phát triển đủ để giúp đỡ, hỗ trợ; xét cho cùng, đó mới là điều quan trọng. Trong kỳ công thuộc Song Tử, trong các kỳ công của Hercules, Hercules không cầm sẵn trong tay những quả táo vàng của các nàng Hesperides rồi mới bắt tay vào giúp đỡ.

First he helped, and the golden apples of certain knowledge only then came to him.

Trước tiên, chàng giúp đỡ, và chỉ sau đó những quả táo vàng của tri thức chắc chắn mới đến với chàng.

**[8] His own growth and development are necessarily incidental**

**[8] Sự trưởng thành và phát triển của y tất yếu là những kết quả đi kèm,**

They will occur,

Chúng sẽ diễn ra,

**[9] but are not the goal.**

**[9] nhưng không phải là mục tiêu.**

Well, I think we've heard this many times, and, it's a question of whether we live by that idea, whether we know it to be so. Otherwise, we could just keep going forever, accumulating, accumulating, learning more and more without application, and that

Tôi nghĩ chúng ta đã nghe điều này nhiều lần; vấn đề là liệu chúng ta có sống theo ý tưởng ấy, có biết rằng sự việc đúng là như vậy hay không. Nếu không, chúng ta có thể cứ tiếp tục mãi, tích lũy, tích lũy, học ngày càng nhiều mà không áp dụng; cuối cùng

would lead ultimately to defeat, to becoming crushed under the load of knowledge that we have acquired, because there's something about service that sets everything in circulatory motion so that we are not excluded from the divine circulatory flow.

điều đó sẽ dẫn đến thất bại, khiến chúng ta bị đè bẹp dưới gánh nặng tri thức đã thu nhận, bởi trong phụng sự có điều gì đó đưa mọi thứ vào vận động tuần hoàn, để chúng ta không bị loại khỏi dòng tuần hoàn thiêng liêng.

We are integrated into it. So if we ever think, oh, I don't know enough to serve, maybe one more seminar, one more book will equip me so I can serve and impart what I do know, we know we are following an erroneous assumption. We serve with what we have at the moment, and because that creates a kind of a vacuum, more knowledge pours in.

Chúng ta được tích hợp vào dòng ấy. Vì vậy, nếu bao giờ chúng ta nghĩ: "Ồ, tôi chưa biết đủ để phụng sự; có lẽ thêm một hội thảo, thêm một cuốn sách sẽ trang bị cho tôi để tôi có thể phụng sự và truyền đạt những gì mình biết", thì chúng ta biết mình đang theo một giả định sai lầm. Chúng ta phụng sự bằng những gì hiện có, và vì điều đó tạo ra một khoảng trống, tri thức sẽ tuôn vào nhiều hơn.

To those who give all, all is given. It's not just about money. To those who give all their knowledge, or the most giveable part of it, impartable part, more knowledge pours in so that they may give again.

Những ai cho đi tất cả sẽ được trao tất cả. Điều này không chỉ nói về tiền bạc. Với những ai cho đi toàn bộ tri thức của mình, hoặc phần có thể cho đi, có thể truyền đạt nhiều nhất, tri thức sẽ tuôn vào nhiều hơn để họ lại có thể cho đi.

Of the aspirant, we're saying that

Về người chí nguyện, chúng ta đang nói rằng

**[10] His immediate environment and his close associates on the physical plane are his objectives in service, and if in the endeavour to attain certain qualifications and capacities he overlooks the groups to which he is affiliated and neglects to serve wisely and to spend himself**

**[10] Môi trường trực tiếp và những người gần gũi với y trên cõi hồng trần là các đối tượng phụng sự của y; nếu trong nỗ lực đạt được những phẩm chất và năng lực nhất định, y bỏ qua các nhóm mà mình liên kết, sao nhãng việc phụng sự một cách minh triết và tận tụy dốc sức**

note that, *spend himself*

hãy lưu ý điều đó, *tận hiến bản thân*

**[11] loyally on their behalf he runs the danger of crystallisation, falls under the spell of sinful pride, and mayhap even takes the first step toward the left-hand path.**

**[11] vì họ, thì y có nguy cơ trở nên kết tinh, rơi vào sự mê hoặc của lòng kiêu hãnh tội lỗi, và có lẽ còn bước bước đầu tiên về phía tả đạo.**

He's not on it yet, but he could then more easily, symbolically step upon the left-hand path more easily. That is when compared to people who use in service what they have at the time they have it.

Y chưa ở trên con đường ấy, nhưng khi đó, theo nghĩa biểu tượng, y có thể dễ bước lên tả đạo hơn. Đó là khi so với những người dùng những gì mình có để phụng sự ngay khi có chúng.

So, pause for a moment and think, which really is another way of me saying meditate, about whether we give what we have or whether we are ever in the acquisitive mode, accumulating more and more so that the strain of knowing grows greater and greater, and even is it true knowing unless one gives it? Can true knowing arise if one does not give what one has? And I think I'll put that down. Can true knowing arise if one does not give what one has in the moment?

Vì vậy, hãy dừng lại một lát và suy nghĩ — thực ra đó là một cách khác để tôi nói rằng hãy tham thiền — xem chúng ta có cho đi những gì mình có hay luôn ở trong trạng thái thu gom, tích lũy ngày càng nhiều, khiến sức nặng của sự hiểu biết ngày càng lớn. Và liệu đó có thực sự là hiểu biết nếu ta không cho đi? Sự hiểu biết chân thực có thể nảy sinh nếu ta không cho đi những gì mình có không? Tôi nghĩ tôi sẽ ghi điều ấy lại. Sự hiểu biết chân thực có thể nảy sinh nếu ta không cho đi những gì mình có ngay lúc này không?

**[12]** **Unless inner growth finds expression in group service the man treads a dangerous road.**

**[12] Nếu sự trưởng thành bên trong không biểu lộ qua việc phụng sự nhóm, con người đang đi trên một con đường nguy hiểm.**

Well, to accumulate and to have much compared to the little that others have can induce a prideful response, unwarranted prideful response.

Tích lũy và có nhiều so với chút ít mà người khác có, có thể gây ra một đáp ứng kiêu hãnh, một đáp ứng kiêu hãnh không chính đáng.

Just imagine if the Great Ones compared themselves to us and measured what they have compared to what we have, but no, Master DK says, except for the development of certain faculties, I'm just like you. I think that's the way to consider it.

Hãy thử hình dung nếu Các Đấng Cao Cả so sánh chính Các Ngài với chúng ta và cân đo những gì Các Ngài có so với những gì chúng ta có, nhưng không, Chân sư DK nói: ngoài sự phát triển của một số năng lực, Tôi cũng giống như các bạn. Tôi nghĩ đó là cách nên nhìn nhận.

Ultimately, there is no difference along the horizontal axis of being and brotherhood. Vertically, there is a difference in experience and in the accumulations which experience is made possible, but those things are overcome in time and space.

Rốt cuộc, trên trục ngang của bản thể và tình huynh đệ, không có sự khác biệt. Trên trục dọc, có sự khác biệt về kinh nghiệm và những gì tích lũy được nhờ kinh nghiệm, nhưng những khác biệt ấy sẽ được vượt qua trong thời gian và không gian.

And, we can't blame a child for being a child. I'm 20 and you're five. So I blame you for being five because you're not 20.

Chúng ta không thể trách một đứa trẻ vì nó là trẻ con. Tôi 20 tuổi, còn bạn năm tuổi. Thế là tôi trách bạn vì bạn năm tuổi chứ không phải 20 tuổi.

You haven't learned what I've learned in my 20 years. Why? Because you're five. And that's the way we have to look at those who have less experience than we and less opportunity to build up faculty.

Bạn chưa học được những gì tôi đã học trong 20 năm của mình. Vì sao? Vì bạn mới năm tuổi. Và đó là cách chúng ta phải nhìn những người có ít kinh nghiệm hơn mình và ít cơ hội hơn để phát triển năng lực.

We can be sure that we are looked at in a similar way by those whose accumulations and experience dwarf ours entirely. Now we have here three types of affiliated groups. We're talking about the dangers of group affiliation.

Chúng ta có thể chắc chắn rằng những vị có sự tích lũy và kinh nghiệm vượt xa chúng ta cũng nhìn chúng ta theo cách tương tự. Giờ đây, ở đây chúng ta có ba loại nhóm gắn kết. Chúng ta đang nói về những nguy hiểm của sự gắn kết nhóm.

These are dangers in meditation and they come from our group affiliations.

Đây là những nguy hiểm trong tham thiền, và chúng xuất phát từ những mối gắn kết nhóm của chúng ta.

**[12b] Three types of affiliated groups.**

**[12b] Ba loại nhóm liên kết.**

**[13] Perhaps I could here give some indications of the groups on the various planes to which a man is assigned.**

**[13] Có lẽ ở đây Tôi có thể đưa ra một số chỉ dẫn về những nhóm trên các cõi khác nhau mà một người được phân vào.**

This, will be interesting because we actually give credit to far fewer groups than the ones with which we may be affiliated or in which we function.

Điều này sẽ thú vị, vì thực ra chúng ta nhận biết số nhóm ít hơn rất nhiều so với những nhóm mà mình có thể gắn kết hoặc hoạt động trong đó.

**[14] These groups are many and diverse and at different periods of a man's life may**

**[14] Những nhóm này rất nhiều và đa dạng, có thể thay đổi và khác nhau vào những**

**change and differ, as he works out from under the obligating karma that governs the affiliations.**

**giai đoạn khác nhau trong đời một người, khi y giải trừ những ràng buộc nghiệp quả chi phối các mối liên kết ấy.**

works out from under. It almost seems like Pluto is at work along with Saturn, become kind of a grave digger for unexpiated karma, and so naturally the groups in which we participate change.

Dần thoát khỏi. Gần như có vẻ Sao Diêm Vương đang hoạt động cùng Sao Thổ, trở thành một kiểu người đào huyệt cho nghiệp quả chưa được thanh toán; vì thế, các nhóm mà chúng ta tham gia tự nhiên sẽ thay đổi.

I think of some of the early groups in which I participated, and I couldn't imagine myself doing so now. Things have moved on. Works out from under the obligating karma that governs the affiliations.

Tôi nghĩ đến một số nhóm mình tham gia thuở đầu, và không thể hình dung giờ đây mình lại tham gia như vậy. Mọi việc đã tiến triển. Dần thoát khỏi nghiệp quả ràng buộc chi phối những mối gắn kết ấy.

There are other types of obligation. I was quoting this morning that French statement, noblesse oblige, nobility obliges. If you have a superior accumulation, you are obligated to use it for the edification of others and to promote a similar accumulation in them, or equipping, or building of faculty.

Còn có những loại bổn phận khác. Sáng nay tôi đã trích câu nói tiếng Pháp rằng địa vị cao quý kéo theo bổn phận. Nếu bạn có sự tích lũy vượt trội, bạn có bổn phận dùng nó để mở mang cho người khác và thúc đẩy sự tích lũy tương tự nơi họ, hoặc trang bị cho họ, hoặc xây dựng năng lực.

So it's not—what we do is not just a question of our karma, but of our dharma as well. That for which we are created in the matter of expressing an aspect of the Divine Plan, we have a purpose, and that purpose is not about what we owe, what we've done amiss, what we've done correctly.

Vì vậy, những gì chúng ta làm không chỉ là vấn đề nghiệp quả, mà còn là thiên chức của chúng ta. Chúng ta có một mục đích, gắn với điều mà vì đó chúng ta được tạo ra để biểu lộ một phương diện của Thiên Cơ, và mục đích ấy không liên quan đến những gì chúng ta còn mắc nợ, những gì chúng ta đã làm sai hay đã làm đúng.

It's about our energy placement within the wholeness as the plan moves towards manifestation. Well, is karma green? It really has something to do with the third aspect of divinity, and returning to incarnation, each time we find certain unfinished business left behind.

Nó liên quan đến vị trí năng lượng của chúng ta trong toàn thể khi Thiên Cơ tiến đến biểu hiện. Nghiệp quả có màu xanh lục chăng? Nó thực sự có liên quan đến phương diện thứ ba của thiên tính, và mỗi lần trở lại nhập thể, chúng ta lại thấy những công việc dang dở còn để lại.

It's the contained within the atomic triangle and the vehicles built by the atomic triangle of mental unit, astral permanent atom, and etheric permanent atoms, oftentimes referred to as the physical permanent atom. So, we have to examine the groups that we are affiliated with, and see where in danger might lie as we attempt to pursue the suggested meditative process.

Chúng nằm trong tam giác nguyên tử và trong các hiện thể do tam giác nguyên tử xây dựng, gồm đơn vị hạ trí, nguyên tử trường tồn cảm dục và nguyên tử trường tồn dĩ thái, thường được gọi là nguyên tử trường tồn hồng trần. Vì vậy, chúng ta phải xem xét những nhóm mà mình gắn kết và nhận ra nguy hiểm có thể nằm ở đâu khi cố theo đuổi tiến trình tham thiền đã được đề nghị.

**[15] Let us remember too that as a man enlarges his capacity to serve he at the same time increases the size and number of the groups he contacts till he reaches a point in some later incarnation when the world itself is his sphere**

**[15] Chúng ta cũng hãy nhớ rằng khi một người mở rộng năng lực phụng sự, đồng thời y cũng gia tăng quy mô và số lượng các nhóm mình tiếp xúc, cho đến khi đạt tới một thời điểm trong một kiếp nhập thể về sau, lúc chính thế giới [Page 116] là phạm vi phụng sự của y và đông đảo quần chúng là những người y trợ giúp.**

So, what we're doing here is comparing the sphere of service to conditions earlier when we did not have such a sphere.

Như vậy, ở đây chúng ta đang so sánh phạm vi phụng sự với những hoàn cảnh trước kia, khi chúng ta chưa có một phạm vi như thế.

If you look back at what your earlier life may be, your sphere of service has expanded. If you have intimations about your previous incarnations, maybe you notice that in this life your sphere of service has expanded until, eventually it's the whole planet, but it wouldn't stop there. In expanding the sphere of service, one ring-pass-not after another is extended or destroyed.

Nếu nhìn lại cuộc sống trước đây của mình, bạn sẽ thấy phạm vi phụng sự đã mở rộng. Nếu có những cảm nhận thoáng qua về các kiếp nhập thể trước, có lẽ bạn nhận thấy rằng trong kiếp này, phạm vi phụng sự đã mở rộng, cho đến cuối cùng bao trùm toàn bộ hành tinh; nhưng nó sẽ không dừng ở đó. Khi phạm vi phụng sự mở rộng, hết vòng-giới-hạn này đến vòng-giới-hạn khác được mở rộng hoặc phá bỏ.

Eventually, the entirety of cosmos becomes our sphere of service, even as it is for the universal logos, and of course, since we re-become in awareness the universal logos, that the sphere of his identity is the sphere of service. So, we're in this process wherein the increasing of the size of the number of groups contacted indicates an expansion of the sphere of service.

Cuối cùng, toàn bộ vũ trụ trở thành phạm vi phụng sự của chúng ta, cũng như đối với Thượng đế Vũ Trụ. Dĩ nhiên, vì trong nhận biết chúng ta lại trở thành Thượng đế Vũ Trụ, phạm vi bản sắc của Ngài cũng là phạm vi phụng sự. Vì vậy, chúng ta đang ở trong tiến trình mà sự gia tăng quy mô và số lượng các nhóm được tiếp xúc cho thấy phạm vi phụng sự đang mở rộng.

So, later and to come, the world itself will become our sphere of service, even as it is for the dragon of wisdom, our Planetary Logos, and for all the lesser dragons of wisdom, the masters that is, who are attempting to help the greater dragon execute the work within his sphere of service in the right way.

Vì vậy, về sau, trong tương lai, chính thế giới sẽ trở thành phạm vi phụng sự của chúng ta, cũng như đối với Rồng Minh Triết, Đức Hành Tinh Thượng Đế của chúng ta, và với tất cả những rồng minh triết nhỏ hơn, tức các Chân sư, những vị đang cố giúp Rồng lớn hơn thực hiện công việc đúng cách trong phạm vi phụng sự của Ngài.

**[16] He has to serve**

**[16] Y phải phụng sự**

says the Tibetan,

Chân sư Tây Tạng nói,

**[17] in a threefold manner before he is permitted to change his line of action and pass on to other work,—planetary. systemic or cosmic.**

**[17] theo cách tam phân trước khi được phép đổi hướng hoạt động và chuyển sang công việc khác,—thuộc hành tinh, hệ mặt trời hoặc vũ trụ.**

So, we have to, we have, sorry, even in this life, just compare.

Vì vậy, chúng ta phải, chúng ta có — xin lỗi — ngay trong kiếp sống này, hãy cứ so sánh.

What was your earlier personality sphere of service? Because usually that's what appears first. It's the rare soul for whom the eventual soul sphere of service appears early on. How does your present sphere of service compare to the sphere of service, or at least the involvement and activity which appeared when you became a more integrated personality and could work as an effective person in the world? And, maybe you will find yourself reaching more people, reaching them with greater depth, reaching them in such a way that you can more effectively help them align with the Divine Plan.

Phạm vi phụng sự của phàm ngã bạn trước đây là gì? Bởi thường đó là điều xuất hiện trước tiên. Hiếm có linh hồn nào mà phạm vi phụng sự cuối cùng của linh hồn lại xuất hiện sớm. Phạm vi phụng sự hiện tại của bạn so với phạm vi phụng sự, hoặc ít nhất sự tham gia và hoạt động xuất hiện khi bạn trở thành một phàm ngã tích hợp hơn và có thể hoạt động hiệu quả trong thế giới, như thế nào? Và có lẽ bạn sẽ thấy mình tiếp cận nhiều người hơn, tiếp cận họ sâu sắc hơn, theo cách có thể giúp họ chỉnh hợp với Thiên Cơ hiệu quả hơn.

I mean, it's up to you what you see, but the master, of course, looks on and he does see. He does see what we've done with our talents.

Ý tôi là bạn thấy gì thì tùy bạn, nhưng dĩ nhiên, Chân sư quan sát và Ngài thực sự thấy. Ngài thực sự thấy chúng ta đã làm gì với những tài năng của mình.

He sees if we've been given five talents, do we produce ten? When the master goes away, so to speak, during the time of an incarnation, if we've been given two talents, do we produce four? Or do we hide the talent? If we've been given one for fear that it might be exposed and might vanish or might disappear, that would be the disloyal worker who did not multiply his talents and improve his effectiveness. Has your effectiveness in service improved? And there come certain decision points in the life where if the correct decision is taken, the sphere of your service would expand and deepen. And if not taken, we'll be thrown back into the, more into the dweller state of consciousness and we will hover on the threshold of divinity but not pass through the electrical door through similarity of vibration with that which is on the other side of the door.

Ngài thấy rằng nếu chúng ta được trao năm phần tài năng, liệu chúng ta có tạo ra mười phần không? Có thể nói, khi Chân sư đi xa trong thời gian một kiếp nhập thể, nếu chúng ta được trao hai phần tài năng, liệu chúng ta có tạo ra bốn phần không? Hay chúng ta giấu tài năng ấy đi? Nếu được trao một phần mà chúng ta giấu đi vì sợ nó có thể bị phơi bày rồi tan biến hoặc mất đi, thì đó là người làm việc bất trung, không nhân lên tài năng và nâng cao hiệu quả của mình. Hiệu quả phụng sự của bạn đã cải thiện chưa? Trong đời sống có những thời điểm phải quyết định; nếu quyết định đúng, phạm vi phụng sự của bạn sẽ mở rộng và sâu sắc hơn. Nếu không quyết định đúng, chúng ta sẽ bị đẩy lùi sâu hơn vào trạng thái tâm thức của Kẻ Chận Ngõ, sẽ quanh quẩn nơi ngưỡng cửa thiên tính nhưng không vượt qua cánh cửa điện bằng sự tương đồng rung động với những gì ở phía bên kia cửa.

Speaking, of course, in symbols. So anyway, the man has to serve in a threefold manner before he is permitted to change his line of action and pass on to other work, planetary, systemic, and cosmic. We can say that Saturn guards the way and prevents immature passage, and we must say fulfillment before passage.

Dĩ nhiên, đây là cách nói bằng biểu tượng. Dù sao, con người phải phụng sự theo cách tam phân trước khi được phép thay đổi đường hướng hành động và chuyển sang công việc khác thuộc hành tinh, hệ mặt trời và vũ trụ. Chúng ta có thể nói Sao Thổ canh giữ con đường và ngăn việc vượt qua khi chưa chín muồi; và phải nói rằng cần hoàn thành trước khi vượt qua.

You know, sometimes try as you might to change your sphere of activity and your sphere of service. Something holds you. It's often Saturn and karma, and you say, well, I just can't.

Các bạn biết đấy, đôi khi dù cố đến đâu để thay đổi phạm vi hoạt động và phạm vi phụng sự, vẫn có điều gì đó giữ bạn lại. Thường đó là Sao Thổ và nghiệp quả, và bạn nói: “Tôi đơn giản là không thể.”

I have to take care of certain things before I can move on, and if you do mistakenly move on before you fulfill what has been given to you to fulfill in an earlier sphere, you regret it, and you simply have to come back under more difficult circumstances to fulfill that

Tôi phải lo xong một số việc trước khi có thể đi tiếp. Nếu lầm lỡ đi tiếp trước khi hoàn thành điều đã được giao trong một phạm vi trước đó, bạn sẽ hối tiếc và phải trở lại trong hoàn cảnh khó khăn hơn để hoàn thành những gì đã bỏ lại dang dở. Những lựa chọn

which was left behind in an unfinished state. Those choices confront us, and I hope we do not waste time by leaving behind what we have only partially accomplished as part of our soul assignment.

ấy đặt ra trước chúng ta, và tôi hy vọng chúng ta không lãng phí thời gian bằng cách bỏ lại những việc mới chỉ hoàn thành một phần trong nhiệm vụ linh hồn của mình.

So, what do the three methods serve in a threefold manner? Now, D.K. will kind of develop this idea. Excuse my voice. I've been talking constantly.

Vậy ba phương thức phụng sự theo cách tam phân là gì? Giờ đây, Chân sư DK sẽ triển khai ý tưởng này. Xin thứ lỗi cho giọng nói của tôi. Tôi đã nói liên tục.

Mercury on the midheaven, you know. There are liabilities to that position. Well,

Sao Thủy ở Thiên Đỉnh, các bạn biết đấy. Vị trí ấy có những bất lợi.

**[18] a—He serves first through activity, through the use of his intelligence, using the high faculties of mind and the product of his genius**

**[18] a—Trước hết, y phụng sự *qua hoạt động*, qua việc sử dụng trí thông minh, vận dụng những năng lực cao của trí tuệ và thành quả từ thiên tài của mình**

largely, that means the content of his causal body,

phần lớn, điều đó hàm ý nội dung thể nguyên nhân của y,

**[19] to aid the sons of men. He builds slowly great powers of intellect and in the building overcomes the snare of pride.**

**[19] để trợ giúp những người con của nhân loại. Y dần xây dựng những năng lực trí năng lớn lao và trong quá trình ấy vượt qua cạm bẫy của lòng kiêu hãnh.**

He learns to know how little he, in fact, knows.

Y học cách biết rằng thực ra mình biết ít đến mức nào.

**[20] He takes, then, that active intelligence of his and lays it at the feet of collective humanity, giving of his best for the helping of the race.**

**[20] Khi ấy, y đem trí thông minh hoạt động của mình đặt dưới chân toàn thể nhân loại, cống hiến những gì tốt nhất để trợ giúp nhân loại.**

It's, you might say, continuous from the seventh petal of the Egoic Lotus, ruled by Libra and the third ray. So, he's offering up his growing intelligence on the altar of service to the human race. So, that's the first sphere.

Có thể nói, điều này tiếp nối từ cánh hoa thứ bảy của Hoa Sen Chân Ngã, do Thiên Bình và cung ba cai quản. Vì vậy, y đang dâng trí thông minh ngày càng phát triển của mình lên bàn thờ phụng sự nhân loại. Đó là phạm vi thứ nhất.

That's the first sphere of threefold service. Next,

Đó là phạm vi thứ nhất của phụng sự tam phân. Tiếp theo,

**[21] b—He serves through love, becoming, as time elapses, one of the saviours of men, spending his life**

**[21] b—Y phụng sự *qua tình thương*, theo thời gian trở thành một trong những người cứu giúp nhân loại,**

note that spending, giving forth to acquire something needed, something higher,

hãy lưu ý sự tận hiến ấy, cho đi để đạt được điều cần thiết, điều cao hơn,

**[22] spending his life and giving of his all through perfect love of his brothers.**

**[22] dốc cả cuộc đời và hiến dâng tất cả qua tình thương hoàn hảo dành cho các huynh đệ của mình. Rồi một**

Can you spend yourself in love? Love can flow forth, and it is a radiation of energy, so, I would say, yes, you can, and first must come intelligence.

Bạn có thể tận hiến bản thân trong tình thương không? Tình thương có thể tuôn ra, và đó là sự phát xạ năng lượng, vì vậy, tôi sẽ nói: có, bạn có thể, và trước tiên phải có trí thông minh.

He serves through love. Becoming as time elapses, one of the saviors of men, spending his life, his life force, and giving of his all to those who give all, all is given. Giving of his all through perfect love, without mixed motive, through perfect love of his brothers.

Y phụng sự qua tình thương. Theo thời gian, y trở thành một trong những vị cứu độ con người, tận hiến đời mình, mãnh lực sự sống của mình, và trao tất cả những gì mình có — những ai cho đi tất cả sẽ được trao tất cả. Trao tất cả những gì mình có qua tình thương hoàn hảo, không pha tạp động cơ, qua tình thương hoàn hảo dành cho các huynh đệ.

**[23] life then comes when the utmost sacrifice is made and in love he dies that others may live.**

**[23] kiếp sống đến, trong đó y thực hiện sự hy sinh tột bậc, và trong tình thương, y chết để những người khác được sống.**

A great sentence, and one that connotes the fourth initiation, initiation four.

Một câu tuyệt vời, và là câu hàm chứa lần điểm đạo thứ tư, điểm đạo bốn.

He dies that others may live. Well, that's the whole Christ theme, isn't it? Now, of course, it was Master Jesus who died in the conventional way, but what was the death through which the Christ passed as he

Y chết để những người khác có thể sống. Đó là toàn bộ chủ đề Đức Christ, phải không? Dĩ nhiên, chính Chân sư Jesus đã chết theo cách thông thường, nhưng cái chết mà Đức Christ trải qua khi Ngài từ bỏ những phương pháp

relinquished his own methods and said, not my will, Father, but thine be done. So, sometimes you might say, well, Jesus had it harder because he went through an agonizing death and lost his body and suffered in great pain.

riêng và nói: "Lạy Cha, xin đừng theo ý con, mà xin ý Cha được thực hiện", là gì? Vì vậy, đôi khi bạn có thể nói rằng Đức Jesus chịu đựng nặng nề hơn, vì Ngài đã trải qua một cái chết đau đớn, mất thân thể và chịu đau đớn cùng cực.

But can we honestly assess the death, the kind of death that the Christ went through to pass into the chohenship, the sixth initiation, and to become a member of Shambhala? Just think, as high as he was already head of the hierarchy, probably since around 500 BC, he was still not yet a chohan until he ascended. Now, probably so many events in that life were part of the ascension, but we do have him being gathered up into a cloud, as it were, and that's the only way in those days his disciples of limited thought and limited esoteric understanding could describe his disappearance at the ascension. All right, so that's yet another mode of service.

Nhưng liệu chúng ta có thể thực sự đánh giá cái chết, loại cái chết mà Đức Christ đã trải qua để bước vào địa vị Chohan, lần điểm đạo thứ sáu, và trở thành một thành viên của Shamballa không? Hãy nghĩ xem, dù Ngài đã ở địa vị cao như thế, đứng đầu Thánh đoàn, có lẽ từ khoảng năm 500 trước Công nguyên, Ngài vẫn chưa là một Chohan cho đến khi thăng thiên. Có lẽ rất nhiều sự kiện trong kiếp sống ấy là một phần của sự thăng thiên, nhưng chúng ta có sự kiện Ngài được đưa lên trong một đám mây, có thể nói như vậy; và vào thời ấy, đó là cách duy nhất các đệ tử của Ngài, với tư tưởng hạn hẹp và sự thấu hiểu huyền bí còn hạn chế, có thể mô tả việc Ngài biến mất khi thăng thiên. Như vậy, đó lại là một phương thức phụng sự khác.

Activity is one, and the easiest, closest to humanity, and love is another. What is the third?

Hoạt động là một phương thức, dễ nhất, gần với nhân loại nhất; tình thương là một phương thức khác. Phương thức thứ ba là gì?

**[24] c—He serves then through power.**

**[24] c—Sau đó, y phụng sự *qua quyền năng*.**

Well, it's pretty much a three, two, one, isn't it? He serves through power, and now the returning Christ will more readily display the power aspect along with the love and the wisdom and the activity in service.

Đó gần như là ba, hai, một, phải không? Y phụng sự qua quyền năng; và giờ đây, Đức Christ trở lại sẽ biểu lộ phương diện quyền năng rõ ràng hơn, cùng với tình thương, minh triết và hoạt động trong phụng sự.

Christ is such a great being that we, we really cannot conceive the nature of his being in any kind of fullness, as much as we might like to, but when we practice possessing the mind as it is in Christ, we will approximate his attitude, and by passing through it, according—passing through life regulated

Đức Christ là một Đấng vĩ đại đến mức chúng ta thực sự không thể hình dung bản chất hiện tồn của Ngài một cách đầy đủ, dù mong muốn đến đâu. Nhưng khi thực hành để có thể trí như nơi Đức Christ, chúng ta sẽ tiến gần đến thái độ của Ngài; và khi đi qua cuộc đời với thái độ của Ngài dẫn dắt, chúng

by his attitude, we will learn of those things which were simply words to us before.

ta sẽ học được những điều trước kia chỉ là ngôn từ đối với mình.

**[25] Proved in the furnace to have no thought save the good of all around,**

**[25] Sau khi thử thách trong lò lửa chứng tỏ y không nghĩ đến điều gì ngoài lợi ích của tất cả những người xung quanh,**

—the furnace, the grounds, the purifying fire, the dross burnt away, the dross of selfishness, the dross which is thought of the good of himself before the good of others —

—lò lửa, những vùng đất, lửa thanh luyện, cặn bã bị thiêu rụi, cặn bã ích kỷ, cặn bã là tư tưởng đặt lợi ích của mình trước lợi ích của người khác—

**[26] he is trusted with the power that follows from active love intelligently applied.**

**[26] y được tin cậy trao cho quyền năng phát sinh từ tình thương tích cực được vận dụng một cách thông minh.**

Pause and reflect on your life.

Hãy dừng lại và suy ngẫm về cuộc đời mình.

Do we have no thought save the good of all around? It's a consummation devoutly to be wished, but unlikely, because as has been stated in the Glamour book, when comparing the presence, the soul, and the dweller, we are still pretty much identified as that radiating third aspect vehicle or point of tension called the dweller.

Chúng ta có thực sự không nghĩ đến điều gì ngoài lợi ích của tất cả những người xung quanh không? Đó là một thành tựu rất đáng thiết tha mong cầu, nhưng khó có khả năng đạt được, bởi như đã nói trong sách Ảo Cảm, khi so sánh Sự Hiện Diện, linh hồn và Kẻ Chận Ngõ, chúng ta vẫn còn phần lớn đồng hoá với hiện thể phát xạ thuộc phương diện thứ ba, hay điểm tập trung nhất tâm được gọi là Kẻ Chận Ngõ.

**[27] He works with the law,**

**[27] Y làm việc với định luật,**

one and seven governing the Path of Initiation, and also the rays of law,

cung một và cung bảy cai quản Con Đường Điểm Đạo, và cũng là những cung của định luật,

**[28] and bends all his will to make the power of the law felt in the three-fold realms of death.**

**[28] và dốc toàn bộ ý chí để khiến quyền năng của định luật được cảm nhận trong các cõi giới tam phân của sự chết.**

That's how DK slips in yet another perspective on the location in which we live.

Đó là cách Chân sư DK khéo đưa vào thêm một góc nhìn khác về nơi chúng ta đang sống.

We are in, are we not? And think of it, bouncing around there, but maybe that'll be better. We are in the threefold realms of death, even now, which is the threefold unprincipled field of the personality, when cosmically considered. The threefold unprincipled—okay, what will that be? The threefold unprincipled field of the personality.

Chúng ta đang ở trong đó, phải không? Hãy nghĩ xem, cứ bật qua bật lại trong đó, nhưng có lẽ diễn đạt thế này sẽ rõ hơn. Ngay lúc này, chúng ta đang ở trong các miền tam phân của sự chết; xét từ góc độ vũ trụ, đó là trường tam phân không có nguyên khí của phàm ngã. Trường tam phân không có nguyên khí — vậy sẽ gọi là gì? Trường tam phân không có nguyên khí của phàm ngã.

We are in the realm of death, and then to die by entering into that light wherein consciousness awakens free from the bonds of flesh—this is a quotation of the Tibetan to Jean Monchart. I'm always forgetting the letters, maybe P.D. something. He was that Jesuit that was killed by the Nazis.

Chúng ta đang ở trong miền của sự chết, rồi chết bằng cách đi vào ánh sáng ấy, nơi tâm thức thức tỉnh, thoát khỏi những ràng buộc của xác thịt — đây là một câu trích lời Chân sư Tây Tạng gửi Jean Monchart. Tôi luôn quên các chữ cái, có lẽ là P.D. gì đó. Ông là tu sĩ Dòng Tên đã bị Đức Quốc xã giết.

To enter into that field of light is not death. It is part of the revelation of the eternally lovely secret of death. So death is life, and normal containment of the vitality to the worlds of form is death to consciousness.

Đi vào trường ánh sáng ấy không phải là chết. Đó là một phần của sự mặc khải về bí mật đẹp đẽ vĩnh cửu của sự chết. Vì vậy, chết là sống; còn việc sinh lực thông thường bị giới hạn trong các cõi hình tướng lại là sự chết đối với tâm thức.

So we are living, walking, breathing, and living in the threefold realm of death.

Như vậy, chúng ta đang sống, đi lại, hít thở và sống trong miền tam phân của sự chết.

**[29] In all these three branches of service you will notice that the faculty of working with groups is one of paramount importance. These groups are diverse, as before I have said, and vary on different planes. Let us briefly enumerate them:—**

**[29] Trong cả ba nhánh phụng sự này, các bạn sẽ nhận thấy năng lực làm việc với các nhóm có tầm quan trọng hàng đầu. Như Tôi đã nói, các nhóm này rất đa dạng và khác nhau trên những cõi khác nhau. Chúng ta hãy liệt kê ngắn gọn:—**

Well, you remember, I think it's page 39. We have several groups listed.

Các bạn nhớ đấy, tôi nghĩ là trang 39. Chúng ta có một số nhóm được liệt kê.

Note these groups, and I will try to be present in the right way. Okay, seven great groups on the Monadic plane, 14 elevated groups on the atomic subplane, the first of the atmic plane, two collections of triadal groups on the buddhic plane, the one on the first subplane, 21 groups there, and the one on the third subplane, first and third. The third has 28 groups.

Hãy lưu ý những nhóm này, và tôi sẽ cố hiện diện đúng cách. Bảy nhóm lớn trên cõi chân thần, 14 nhóm cao trên cõi phụ nguyên tử, cõi phụ thứ nhất của cõi atma, hai tập hợp nhóm Tam Nguyên Tinh Thần trên cõi Bồ đề: một tập hợp trên cõi phụ thứ nhất, có 21 nhóm ở đó, và một tập hợp trên cõi phụ thứ ba — thứ nhất và thứ ba. Cõi phụ thứ ba có 28 nhóm.

| | |
|---|---|
| *Mental plane* | (1st subplane.....35 groups, 7 x 5<br>(2nd subplane.....42 groups, 7 x 6<br>(3rd subplane.....49 groups, 7 x 7 |

**[Page 39]**

| | |
|---|---|
| *Buddhic plane* | (3rd subplane.....28 groups, 7 x 4<br>(1st subplane.....21 groups, 7 x 3 |
| *Atmic plane* | Atomic subplane.....14 groups, 7 x 2 |
| *Monadic plane*..... | 7 great groups |

I do believe we are counting from above to below, and then the groups proliferate once the mental plane is reached, and we're here talking about the higher subplanes of the mental plane and their groups. 49 groups, third subplane.

Tôi tin rằng chúng ta đang đếm từ trên xuống dưới; rồi khi đến cõi trí, các nhóm tăng lên rất nhiều. Ở đây chúng ta đang nói về những cõi phụ cao của cõi trí và các nhóm của chúng. Có 49 nhóm trên cõi phụ thứ ba.

Well, let's start from the top. 35 groups, first subplane, and so they have a connection with the 35 vortices which make the master. 42 groups on the second subplane, and so these groups have a connection with the 42 vortices of fours which make a Chohan, and

Hãy bắt đầu từ trên cùng. Có 35 nhóm trên cõi phụ thứ nhất, vì vậy chúng có liên hệ với 35 xoáy tạo nên Chân sư. Có 42 nhóm trên cõi phụ thứ hai, vì vậy những nhóm này có liên hệ với 42 xoáy theo bộ bốn tạo nên một Chohan; nơi nào các con số giống nhau, bạn thực sự nên tìm những đường liên hệ.

where the numbers are the same, you really do look for lines of connection.

Then on the normal third subplane where the causal bodies of most human beings are found, we have 49 groups, and interestingly then, this particular grouping must be related to the 49 vortices of fire, which are accumulated by the time we reach the atomic subplane of the cosmic physical plane. 49 vortices make up the vehicles of the kinds of beings who have achieved planetary logoic development in full, at least on the cosmic physical plane.

Rồi trên cõi phụ thứ ba thông thường, nơi có thể nguyên nhân của phần lớn con người, chúng ta có 49 nhóm. Điều thú vị là cách phân nhóm đặc biệt này hẳn phải liên quan đến 49 xoáy lửa, được tích lũy vào lúc chúng ta đạt đến cõi phụ nguyên tử của cõi hồng trần vũ trụ. Có 49 xoáy hợp thành các hiện thể của những Đấng đã đạt đến sự phát triển trọn vẹn ở cấp Hành Tinh Thượng Đế, ít nhất trên cõi hồng trần vũ trụ.

There's still more to develop, but cosmic physically, when there are 49 vortices of fire, there is a completeness in the in the vorticular equipment of the initiate of the seventh degree. Now, who knows? Do the vortices go on onto the cosmic astral, cosmic mental, and so forth? My thought tells me yes, they do, but I have no way of proving that except the vortex is the means by which higher animating and inspirational energy reaches the lower existences. So, I rather do expect to find chakric vortices on the cosmic astral, and cosmic mental, and so forth.

Vẫn còn nhiều điều phải phát triển, nhưng xét về phương diện hồng trần vũ trụ, khi có 49 xoáy lửa, hệ thống xoáy của điểm đạo đồ cấp bảy đã hoàn chỉnh. Giờ đây, ai biết được? Các xoáy có tiếp tục lên cõi cảm dục vũ trụ, cõi trí vũ trụ, v.v. không? Suy nghĩ của tôi cho rằng có, nhưng tôi không có cách chứng minh, ngoài việc xoáy là phương tiện qua đó năng lượng cao hơn, mang lại sự sống và cảm hứng, đến với những sự hiện tồn thấp hơn. Vì vậy, tôi thực sự mong sẽ tìm thấy các xoáy luân xa trên cõi cảm dục vũ trụ, cõi trí vũ trụ, v.v.

I think it's one of the ways that God, the universal logos, descends into diversity, I think, because the descent into diversity is involutionary, but it leads to an evolutionary re-ascent and to a gathering of material that is vibration and general encounter and experience that was not in the possession of the universal logos when first it was extruded from the state of super universal absolute infinitude. All right, so what else then? Well, it's written good at understatement. I've given a few hints here, maybe quite a few, more than a few.

Tôi nghĩ đó là một trong những cách Thượng đế, Thượng đế Vũ Trụ, đi xuống sự đa dạng; bởi sự đi xuống sự đa dạng là giáng hạ tiến hoá, nhưng nó dẫn đến sự tái thăng lên trong thăng thượng tiến hoá và thu góp chất liệu — tức rung động cùng những gặp gỡ và kinh nghiệm nói chung — mà Thượng đế Vũ Trụ chưa có khi lần đầu xuất lộ khỏi trạng thái vô hạn tuyệt đối vượt trên vũ trụ. Vậy còn gì nữa? Lối viết này thật giỏi nói ít mà hàm ý nhiều. Tôi đã đưa ra vài gợi ý ở đây, có lẽ khá nhiều, nhiều hơn chỉ vài gợi ý.

While we cannot follow out every hint, we have to follow out those that really hit us, and we feel the impact of what we've read, but we don't know exactly why we feel that impact. So, we have to investigate. All right.

Dù không thể lần theo mọi gợi ý đến cùng, chúng ta phải lần theo những gợi ý thực sự tác động mạnh đến mình. Chúng ta cảm nhận tác động của những gì đã đọc, nhưng không biết chính xác vì sao mình cảm thấy tác động ấy. Vì vậy, chúng ta phải tìm hiểu.

I was thinking *From Bethlehem to Calvary*. We have to prove ourselves in Bethlehem, as limited as it may seem to us. It's our original home, and we cannot run from Bethlehem out onto the world stage and say, I'm going to do big things and not the little things at home, because we build no foundation for those bigger things unless we fulfill Bethlehem, the house of bread.

Tôi đang nghĩ đến cuốn *Từ Bethlehem đến Calvary*. Chúng ta phải chứng tỏ mình ở Bethlehem, dù nơi ấy có vẻ hạn hẹp đến đâu. Đó là mái nhà ban đầu của chúng ta, và chúng ta không thể chạy từ Bethlehem ra sân khấu thế giới rồi nói: Tôi sẽ làm những việc lớn chứ không làm những việc nhỏ ở nhà, bởi chúng ta không xây được nền tảng cho những việc lớn ấy nếu chưa hoàn thành bổn phận tại Bethlehem, ngôi nhà bánh mì.

It's true that man does not live by bread alone, but it's necessary to fulfill the sustaining function of those who are less powerful and more vulnerable than we are. Often our children and relatives, and that will prepare us to encounter the bigger tasks. He who is faithful in little is also faithful in much.

Đúng là con người không sống chỉ bằng bánh mì, nhưng chúng ta cần chu toàn việc nâng đỡ những người yếu thế và dễ bị tổn thương hơn mình. Thường đó là con cái và người thân của chúng ta, và việc ấy sẽ chuẩn bị cho chúng ta đương đầu với những nhiệm vụ lớn hơn. Ai trung tín trong việc nhỏ cũng trung tín trong việc lớn.

So, watch for the little things, because they give a hint as to how the larger things will be handled, and they are a check in humility against an overweening attitude. That's one of the things that the Cancerian Virgoan home life provides, a kind of reduction to humility through understanding the basics of life. Otherwise, we're left in the air without being able to ground the higher impulses.

Vì vậy, hãy chú ý đến những việc nhỏ, bởi chúng gợi cho thấy chúng ta sẽ xử lý những việc lớn như thế nào, đồng thời nhắc chúng ta giữ lòng khiêm nhường để tránh thái độ quá tự cao. Đó là một trong những điều mà đời sống gia đình mang phẩm tính Cự Giải và Xử Nữ đem lại: giúp chúng ta trở nên khiêm nhường qua việc thấu hiểu những điều căn bản của cuộc sống. Nếu không, chúng ta sẽ lơ lửng trên không, không thể đưa những thôi thúc cao cả vào thực tế.

So, in all these three branches of service, you will notice that the faculty of working with groups is one of paramount importance. Did you notice that? Did I notice that? Let's see.

Vì vậy, trong cả ba nhánh phụng sự này, các bạn sẽ nhận thấy năng lực làm việc với các nhóm có tầm quan trọng hàng đầu. Các bạn có nhận thấy điều đó không? Tôi có nhận

We don't know where the next foundational piece of information will come from nor how it will fit, but it will come and it will fit.

thấy điều đó không? Hãy xem. Chúng ta không biết mảnh thông tin nền tảng tiếp theo sẽ đến từ đâu, cũng không biết nó sẽ ăn khớp như thế nào, nhưng nó sẽ đến và sẽ ăn khớp.

We have to have an alertness to the little thing, which may indicate a much bigger thing. You know, from one point of view, the old saying, the smallest grain of sand can stop the largest wheel. Well, that's the negative, but the possibility is the smallest unit of information can complete a puzzle which leads to the acquisition of much higher and deeper and more expansive pieces of information as we try to pursue an understanding of the great science of relations.

Chúng ta phải nhạy bén với điều nhỏ bé, vì nó có thể chỉ ra một điều lớn hơn nhiều. Các bạn biết đấy, xét từ một góc độ, có câu nói xưa rằng hạt cát nhỏ nhất có thể làm bánh xe lớn nhất ngừng quay. Đó là mặt tiêu cực, nhưng cũng có khả năng mẩu thông tin nhỏ nhất sẽ hoàn tất một bức tranh ghép, dẫn đến việc tiếp nhận những thông tin cao hơn, sâu hơn và rộng lớn hơn nhiều, khi chúng ta cố gắng theo đuổi sự thấu hiểu khoa học vĩ đại về các mối quan hệ.

So, these groups are diverse, as I have said, and vary on different planes. Let us briefly enumerate them. So, what are the groups to which we belong? And, because we're talking about dangers arising from the disciples or the aspirants group affiliations.

Vì vậy, như Tôi đã nói, những nhóm này rất đa dạng và khác nhau trên các cõi khác nhau. Chúng ta hãy liệt kê ngắn gọn. Vậy chúng ta thuộc về những nhóm nào? Bởi chúng ta đang nói đến những nguy hiểm phát sinh từ các mối liên kết nhóm của đệ tử hoặc người chí nguyện.

So, number one,

Vậy, thứ nhất,

**[30] 1—On the physical plane. The following groups will be found:—**

**[30] 1—*Trên cõi hồng trần.* Có những nhóm sau đây:—**

A,

A,

**[31] a—His family group to which he is usually affiliated for two reasons, one to work out karma and repay his debts; the second, to receive a certain type of physical vehicle that the Ego needs for adequate expression.**

**[31] a—Nhóm gia đình của y, mà y thường liên kết vì hai lý do: thứ nhất, để giải quyết nghiệp quả và trả những món nợ của mình; thứ hai, để nhận một loại hiện thể hồng trần nhất định mà chân ngã cần để biểu lộ thích đáng. [Page 117]**

you know, in that impending life.

Các bạn biết đấy, trong kiếp sống sắp tới ấy.

We don't have that perspective yet, so maybe we don't completely know why we're born in a certain nation or a certain race, but karmic repayment is one, and on the more positive side, the qualities of that kind of body are needed. Okay, these are the groups.

Chúng ta chưa có tầm nhìn đó, nên có lẽ chưa hoàn toàn biết vì sao mình sinh ra trong một quốc gia hay một cộng đồng nhân loại nào đó. Nhưng trả nợ nghiệp quả là một lý do; còn ở mặt tích cực hơn, những phẩm tính của loại thân thể ấy là điều cần thiết. Đây là những nhóm ấy.

**[32] b—His associates and friends; the people his environment throws him with,**

**[32] b—Những người cộng sự và bạn bè của y; những người mà môi trường đưa đến với y, các**

Just think, when you're in grade school and you're coming in with people who are all born more or less in the same year, and are now taking the path of education together, where did you know these people? Because you probably did. So, we are thrown together with various people in our environment. So, let's call this here the general family group, which we usually consider to be our main group.

Hãy nghĩ xem, khi học tiểu học, các bạn vào trường cùng những người gần như đều sinh trong cùng một năm, và giờ đây cùng đi trên con đường học vấn. Các bạn đã quen những người này ở đâu? Bởi có lẽ các bạn từng quen họ. Vì vậy, hoàn cảnh đưa chúng ta đến với nhiều người khác nhau. Chúng ta hãy gọi nhóm ở đây là nhóm gia đình nói chung, mà chúng ta thường xem là nhóm chính của mình.

At least for a long time it is, and we have to learn how to leave the family group in its proper place. It doesn't mean to ignore it, but to get on with groups perhaps at a higher turn of the spiral. All of this has to do with the third aspect of divinity.

Ít nhất, trong một thời gian dài, đó là nhóm chính, và chúng ta phải học cách đặt nhóm gia đình vào đúng vị trí của nó. Điều ấy không có nghĩa là bỏ mặc gia đình, mà là tiếp tục tham gia những nhóm có lẽ nằm ở một vòng xoắn cao hơn. Tất cả những điều này đều liên quan đến phương diện thứ ba của thiên tính.

I was thinking about that green interval, the note Fa. I don't have my pitch pipe here right now, but it's the sort of, here comes the bride, wedding march. It lays the material foundation for the continuance of the race, and it has to be in some measure associated with the sacral center, which provides the physical body, and also the concrete mind at first.

Tôi đang nghĩ đến quãng âm màu xanh lá ấy, nốt Fa. Lúc này Tôi không có ống lấy âm ở đây, nhưng nó có âm điệu kiểu như bài "Cô dâu đang đến", khúc hành tiến đám cưới. Nó đặt nền tảng vật chất cho sự tiếp nối của nhân loại, và ở một mức độ nào đó, hẳn phải gắn với trung tâm xương cùng, vốn cung cấp thể xác, và lúc đầu cả trí cụ thể nữa.

Another group is associates and friends, the people whose environment throws him with. I can't help it, you know. You enter school, let's say, at the same time as others your age enter school.

Một nhóm khác là những cộng sự và bạn bè, những người mà hoàn cảnh đưa đến cùng y. Các bạn biết đấy, chuyện ấy không thể tránh được. Các bạn vào trường cùng lúc với những người khác cùng tuổi.

You live in a certain neighborhood, maybe, on a certain block, and certain people live there too, and you are thrown together as

Có lẽ các bạn sống trong một khu phố nào đó, trên một dãy phố nào đó, và một số người cũng sống ở đó; rồi các bạn đến với nhau với tư cách là

**[33] business associates,**

**[33] cộng sự kinh doanh của y, các**

You want to pursue a certain type, line of work, a certain profession, and there you are with others who necessarily become your associates due to shared interests,

Các bạn muốn theo đuổi một loại công việc, một lĩnh vực hay một nghề nghiệp nào đó, và ở đó các bạn gặp những người tất yếu trở thành cộng sự của mình do có chung mối quan tâm,

**[34] church affiliations,**

**[34] mối liên kết giáo hội của y, những**

Maybe your family is religious, and you've chosen a certain denomination of church to attend, and there you find the others, and you are affiliated with them in terms of your religious pursuits, and again, maybe old affiliations are coming forward.

Có lẽ gia đình các bạn theo tôn giáo, và các bạn đã chọn tham dự một giáo phái nào đó. Ở đó, các bạn gặp những người khác và gắn bó với họ qua những hoạt động tôn giáo của mình, và một lần nữa, có lẽ những mối liên kết xưa đang xuất hiện trở lại.

**[35] acquaintances and casual friends,**

**[35] người quen và bạn bè tình cờ của y,**

These are friendships based largely on personality, we are told.

Chúng ta được cho biết đây là những tình bạn phần lớn dựa trên phàm ngã.

In the *treatise on White Magic*,

Trong khảo *Luận về Chánh Thuật*,

**[36] and the people he touches for a brief period and then sees no more.**

**[36] cùng những người y tiếp xúc trong một thời gian ngắn rồi không gặp lại nữa.**

Well, you can almost imagine walking on one of the busy streets. I was always amazed when a child to go downtown in Chicago

Các bạn gần như có thể hình dung mình đang đi trên một con phố đông đúc. Khi còn nhỏ, Tôi luôn kinh ngạc mỗi lần đến trung

and find the sidewalk so crowded with hundreds of people.

tâm Chicago và thấy vỉa hè đông nghịt hàng trăm người.

In a way you're rubbing elbows, but it's just a passing relationship, and oftentimes we gather in groups or little crowds with people that are no more to be seen once the little gathering is over. So, these are kinds of affiliations, some of them deep and of long antiquated origin, and others super casual, so that there is nothing really to hold you together in friendship, nothing deep, and maybe nothing even shallow.

Theo một nghĩa nào đó, các bạn đang kề vai sát cánh với họ, nhưng đó chỉ là một mối quan hệ thoáng qua, và nhiều khi chúng ta tụ họp thành nhóm hoặc thành những đám đông nhỏ với những người mà sau khi buổi tụ họp kết thúc, chúng ta không còn gặp lại nữa. Đó là những kiểu liên kết: một số sâu sắc và có nguồn gốc từ rất xa xưa, số khác hết sức thoáng qua, đến mức thực sự không có gì gắn kết các bạn trong tình bạn, không có gì sâu sắc, và có lẽ ngay cả điều hời hợt cũng không.

**[37] His work with them is twofold again; first to repay an obligation should such a debt have been incurred; and secondly to test out his powers to influence for good those around him, to recognise responsibility and to direct or help.**

**[37] Công việc của y với họ cũng có hai mặt: trước hết, để hoàn trả một nghĩa vụ nếu y đã mắc món nợ ấy; thứ hai, để thử nghiệm năng lực tạo ảnh hưởng tốt lên những người xung quanh, nhận biết trách nhiệm và hướng dẫn hoặc trợ giúp.**

So, even in relation to the more casual, hardly even friendships, but acquaintances, we can see that our association, even under these casual circumstances, has a rather definite outworking.

Vì vậy, ngay cả với những mối quan hệ thoáng qua hơn, hầu như chưa thể gọi là tình bạn mà chỉ là quen biết, chúng ta vẫn có thể thấy rằng sự kết giao của mình, ngay trong những hoàn cảnh tình cờ ấy, vẫn dẫn đến những kết quả khá rõ ràng.

So, karma and dharma are at work in all of these associations, however casual. Family bonds are very, very close, but as we move from Cancer to Aquarius, the bonds of friendship due to affinity maybe become closer, and closer still the bonds of relationship due to shared dharma, or duty, or work in the world. Okay.

Vì vậy, nghiệp quả và bổn phận đều vận hành trong tất cả những mối liên kết này, dù thoáng qua đến đâu. Mối dây gia đình rất, rất gần gũi, nhưng khi chúng ta chuyển từ Cự Giải sang Bảo Bình, những mối dây tình bạn do đồng điệu có lẽ trở nên gần gũi hơn; và còn gần gũi hơn nữa là những mối quan hệ do cùng chung bổn phận, nghĩa vụ hoặc công việc trong thế gian.

So, his work with all of these is twofold. First to repay an obligation should such a debt have been incurred, and secondly to test out his powers to influence for good those

Vậy công việc của y với tất cả những người này có hai mặt. Thứ nhất, hoàn trả một nghĩa vụ nếu y đã mắc món nợ như vậy; thứ hai, thử nghiệm khả năng của mình trong

around him to recognize responsibility and to direct or help. So, first to repay an obligation.

việc tạo ảnh hưởng tốt đến những người quanh y, nhận biết trách nhiệm và hướng dẫn hoặc giúp đỡ. Vậy, trước hết là hoàn trả một nghĩa vụ.

Secondly, to test out his powers to influence for good those around him to recognize responsibility and to direct or help.

Thứ hai, thử nghiệm khả năng của mình trong việc tạo ảnh hưởng tốt đến những người quanh y, nhận biết trách nhiệm và hướng dẫn hoặc giúp đỡ.

So,

Vì vậy,

**[38] In doing thus, the Guides of the race find out the actions and reactions of a man, his capacity for service, and his response to any surrounding need.**

**[38] Qua đó, các Đấng Hướng Dẫn nhân loại nhận biết những hành động và phản ứng của một người, năng lực phụng sự và sự đáp ứng của y trước bất kỳ nhu cầu nào xung quanh.**

We are being tested out all the time, and we are being observed in terms of our responses.

Chúng ta luôn được thử nghiệm, và người ta quan sát cách chúng ta đáp ứng.

Who are the people with whom you've been thrown together? Who are the people you've met along the way, and either temporarily or for a longer period of time, have been involved in group affiliation? What has been your response to them? Thus far, we have family affiliations.

Những người mà hoàn cảnh đã đưa đến cùng các bạn là ai? Những người các bạn gặp trên đường, rồi cùng tham gia một mối liên kết nhóm trong thời gian ngắn hoặc dài hơn, là ai? Các bạn đã đáp ứng với họ như thế nào? Đến đây, chúng ta đã có những mối liên kết gia đình.

We have friends, associates, and more casual affiliations, maybe drawn from emotional proclivities, and then the associated band of servers. Maybe this ends up being the most important, most closely related to soul proclivities.

Chúng ta có bạn bè, cộng sự và những mối liên kết thoáng qua hơn, có lẽ xuất phát từ những khuynh hướng cảm xúc. Rồi đến đoàn người phụng sự mà chúng ta cùng tham gia. Có lẽ cuối cùng đây là nhóm quan trọng nhất, liên hệ mật thiết nhất với những khuynh hướng của linh hồn.

**[39] c—His associated band of servers, the group under some Great One that is definitely united for work of an occult and spiritual nature.**

**[39] c—Đoàn người phụng sự mà y liên kết, nhóm dưới sự hướng dẫn của một Đấng Cao Cả, nhất định hợp nhất để thực hiện công việc có bản chất huyền bí và tinh thần.**

That's the last type of group that we're going to deal with here. Now, of course, you have to wonder what the dangers could be.

Đó là loại nhóm cuối cùng mà chúng ta sẽ bàn đến ở đây. Dĩ nhiên, lúc này các bạn phải tự hỏi những nguy hiểm có thể là gì.

Already you can imagine that family is often inimical to one's discipleship service, because there may be a physical bond, but psychologically, the parents, the siblings, and so forth, may have many other objectives and be differently developed. But friends and associates based on emotional response are more superficial, and maybe the friends want to go one way, but your higher duties tell you you should go in a different way. Conflict, you see.

Các bạn đã có thể hình dung rằng gia đình thường cản trở việc phụng sự của một người trên Con Đường Đệ Tử, bởi có thể có mối dây huyết thống, nhưng về tâm lý, cha mẹ, anh chị em v.v. có thể có nhiều mục tiêu khác và trình độ phát triển khác nhau. Còn những tình bạn và mối quan hệ cộng sự dựa trên sự đáp ứng cảm xúc thì hời hợt hơn; có lẽ bạn bè muốn đi theo một hướng, nhưng những bổn phận cao hơn lại bảo các bạn phải đi theo hướng khác. Các bạn thấy đấy, xung đột.

Here are the associated band of servers. I'll use purple, which means it's got to manifest.

Đây là đoàn người phụng sự cùng liên kết. Tôi sẽ dùng màu tím, nghĩa là điều này phải biểu hiện.

**[40] It may be either a band of church workers among the orthodox (beginners are tried out here);**

**[40] Đó có thể là một đoàn người hoạt động trong giáo hội thuộc hàng ngũ chính thống (những người mới bắt đầu được thử nghiệm tại đây);**

You know, the hierarchy tests you first, and without proving something, either your fitness or your unfitness, the decision to accept or reject it is not made. So trying out the beginners.

Các bạn biết đấy, trước hết Thánh đoàn thử nghiệm các bạn, và khi chưa chứng tỏ được điều gì, dù là sự thích hợp hay không thích hợp, thì chưa có quyết định chấp nhận hoặc từ chối. Vì vậy, những người mới bắt đầu được thử nghiệm.

**[41] it may be in social work such as in the labor movements or in the political arena; or it may be in the more definitely pioneer movements of the world, such as the Theosophical Society, the Christian Science movement, the New Thought workers and the Spiritualists. I would add to this, one branch of endeavour that may surprise you,— I mean the movement of the Soviet in Russia and all the aggressive**

**[41] có thể là trong công tác xã hội, như các phong trào lao động hoặc chính trường; hoặc trong những phong trào tiên phong rõ nét hơn của thế giới, như Hội Thông Thiên Học, phong trào Khoa Học Cơ Đốc, những người hoạt động thuộc phong trào Tư Tưởng Mới và các nhà thần linh học. Tôi muốn bổ sung vào đây một lĩnh vực nỗ lực có thể khiến các bạn ngạc nhiên,—Tôi muốn nói đến phong trào Xô viết ở Nga và**

**radical bodies that sincerely serve under their leaders (even when misguided and unbalanced) for the betterment of the condition of the masses.**

**tất cả các tổ chức cấp tiến quyết liệt chân thành phụng sự dưới sự lãnh đạo của họ (ngay cả khi lầm đường và mất quân bình) để cải thiện hoàn cảnh của quần chúng.**

These are possibilities where the trying out of our responses occurs, and where our responses are noted. So in all of the above, we are seen as subjects, subject to experimental experience, and our responses are noted.

Đây là những môi trường có thể thử nghiệm cách chúng ta đáp ứng và ghi nhận những đáp ứng ấy. Vì vậy, trong tất cả những trường hợp trên, chúng ta được xem là những đối tượng trải qua kinh nghiệm thử nghiệm, và cách chúng ta đáp ứng được ghi nhận.

I think, hierarchy is very careful. Maybe the master is looking in over a student, potential student anyway, once in 300 years, maybe even a longer period of time, until that student is drawing nearer and nearer to the note being sounded by the master's ashram, and then a more frequent super vision occurs. Super vision.

Tôi nghĩ Thánh đoàn rất thận trọng. Có lẽ Chân sư chỉ xem xét một đạo sinh, dù mới là đạo sinh tiềm năng, một lần trong ba trăm năm, thậm chí có thể lâu hơn, cho đến khi đạo sinh ấy ngày càng tiến gần âm điệu mà ashram của Chân sư đang xướng lên. Khi ấy, sự giám sát từ trên mới diễn ra thường xuyên hơn. Sự giám sát từ trên.

Vision from above, and not even by the master first. It's the chela in the light phenomenon, whereby a senior disciple looks over and supervises and reports to the master. Such a relationship apparently existed between Master Kuthumi, the initiate DK, and the aspirant Alice Bailey.

Sự quan sát từ trên cao, mà lúc đầu thậm chí chưa phải do Chân sư thực hiện. Đó là hiện tượng đệ tử trong ánh sáng, qua đó một đệ tử cao niên quan sát, giám sát và báo cáo với Chân sư. Dường như một mối quan hệ như vậy từng tồn tại giữa Chân sư Kuthumi, điểm đạo đồ Chân sư DK và người chí nguyện Alice Bailey.

DK was the reporting disciple to his master, Master Kuthumi. Under the law of economy, the work, the time of a master, dispensable time, is very carefully guarded, because if it is not, then potential is set aside and is not fully developed. Time is of the essence, and that time must be as wisely used as possible.

Chân sư DK là đệ tử báo cáo với Chân sư của mình, Chân sư Kuthumi. Theo Định luật Tiết Kiệm, công việc và thời gian của một Chân sư, phần thời gian Ngài có thể dành ra, được gìn giữ hết sức cẩn trọng, bởi nếu không, tiềm năng sẽ bị bỏ phí và không phát triển đầy đủ. Thời gian là yếu tố thiết yếu, và phải sử dụng thời gian ấy một cách minh triết nhất có thể.

We have to also think of the disciple in a reflection of the master's consideration of time. Well, our friend Hercules, he was

Chúng ta cũng phải nghĩ đến việc người đệ tử phản ánh cách Chân sư coi trọng thời gian. Người bạn Hercules của chúng ta đã

running around looking for the golden apples. He would have been mistaken though.

chạy khắp nơi tìm những quả táo vàng. Tuy nhiên, ông hẳn đã sai lầm.

Well, he did waste time with Nereus, whom he didn't recognize. He didn't waste much time with Antaeus, because he recognized glamour and lifted it up in the air a little bit, destroying its sustaining energy. He wasted time with Busiris, the false teacher.

Ông quả đã lãng phí thời gian với Nereus, người mà ông không nhận ra. Ông không lãng phí nhiều thời gian với Antaeus, bởi ông nhận ra ảo cảm và nhấc nó lên khỏi mặt đất một chút, phá hủy năng lượng duy trì nó. Ông đã lãng phí thời gian với Busiris, vị huấn sư giả.

But at the same time, he learned the lesson of independence upon the spiritual path. So if you learn something, maybe that even in unfortunate circumstances, maybe the time is not wasted. He would have been wrong had he said, I don't have time to look after Prometheus.

Nhưng đồng thời, ông học được bài học về sự độc lập trên con đường tinh thần. Vì vậy, nếu các bạn học được điều gì đó, thì có lẽ ngay cả trong hoàn cảnh không may, thời gian cũng không bị lãng phí. Ông hẳn đã sai nếu nói: Tôi không có thời gian chăm lo cho Prometheus.

He had better have time to look after Prometheus and learn to release the Solar Angel in his, fourth encounter, and he would have been wrong if he had said, oh, I don't have time to help Atlas uphold the world, because I'm after the golden apples of the Hesperides. I'm after the apples of wisdom.

Ông nhất thiết phải dành thời gian chăm lo cho Prometheus và học cách giải thoát Thái dương Thiên Thần trong cuộc gặp gỡ thứ tư của mình, và ông hẳn đã sai nếu nói: Tôi không có thời gian giúp Atlas nâng đỡ thế giới, bởi Tôi đang tìm những quả táo vàng của các Hesperides. Tôi đang tìm những quả táo minh triết.

So I don't have time for these acts of service along the way. That would be a serious mistake. There is no rush, there is no hurry, and yet there is no time to lose.

Vì vậy, Tôi không có thời gian cho những hành động phụng sự dọc đường này. Đó sẽ là một sai lầm nghiêm trọng. Không có sự vội vã, không có sự hấp tấp, nhưng cũng không có thời gian để lãng phí.

Each pilgrim sensing this, presses his footsteps forward until he finds himself surrounded by his fellow men. You know, it's the rules of the road that those two should be memorized, and maybe they're not too hard to retain. So what we do with our time is really a crucial decision.

Mỗi người hành hương cảm nhận điều này đều tiến bước, cho đến khi thấy mình ở giữa những người đồng loại. Các bạn biết đấy, đó là các quy luật của Đường Đạo; hai quy luật ấy cần được ghi nhớ, và có lẽ cũng không quá khó để nhớ. Vì vậy, cách chúng ta sử dụng thời gian thực sự là một quyết định then chốt.

You can pause, you can pause and reflect over your long life. Most people are mature people who enter into this field, at least mature in terms of their age, and you can discriminate what have been the time wasters, even now. Not just then, but now.

Các bạn có thể dừng lại, dừng lại để suy ngẫm về cuộc đời dài của mình. Phần lớn những người bước vào lĩnh vực này đều đã trưởng thành, ít nhất về tuổi tác, và các bạn có thể phân biện những điều đã làm mình lãng phí thời gian, ngay cả lúc này. Không chỉ khi ấy, mà cả bây giờ.

Time wasters pursued simply because of habitual inclination. What do we wish we had not spent time doing? How would we have redirected, reorganized the use of time? I'm sure when an accurate vision of that dynamic is accorded, we will find that months and even years cumulatively have been wasted along the path. And really the only thing you can do is say, well, when I face similar circumstances again, I will feel that inner warning, that inner yes or that inner no that would advise me, am I about to enter a time-wasting enterprise? I think the numbers will be at first deflating, except that we will know, that we've learned something through some kind of failure.

Những việc làm lãng phí thời gian mà chúng ta theo đuổi chỉ vì khuynh hướng đã thành thói quen. Chúng ta ước mình đã không dành thời gian làm điều gì? Chúng ta sẽ định hướng lại và tổ chức lại việc sử dụng thời gian ra sao? Tôi chắc rằng khi có được một tầm nhìn chính xác về động lực ấy, chúng ta sẽ thấy mình đã lãng phí tổng cộng nhiều tháng, thậm chí nhiều năm trên Đường Đạo. Và thực sự, điều duy nhất các bạn có thể làm là nói: Khi lại đối diện những hoàn cảnh tương tự, Tôi sẽ cảm nhận lời cảnh báo bên trong, tiếng đồng ý hoặc từ chối bên trong, để chỉ dẫn cho Tôi: liệu Tôi có sắp bước vào một công việc làm lãng phí thời gian không? Tôi nghĩ ban đầu những con số ấy sẽ khiến chúng ta nản lòng, ngoại trừ việc chúng ta biết mình đã học được điều gì đó qua một dạng thất bại nào đó.

**[42] Thus on the physical plane you have three groups to which a man belongs. He owes a duty to them and he must play his part.**

**[42] Như vậy, trên cõi hồng trần, có ba nhóm mà một người thuộc về. Y có bổn phận đối với họ và phải làm tròn phần việc của mình.**

Family, friendship, associates, and one's connection with testing progressive groups and actual progressive groups, about which there is no question.

Gia đình, tình bạn, cộng sự, và mối liên hệ của một người với những nhóm tiến bộ đang thử nghiệm, cũng như những nhóm thực sự tiến bộ, không có gì phải nghi ngờ.

They are definitely progressive, and their virtues outweigh their liabilities. With the other types of progressive groups, there are a lot of mistakes being made, but still their motive is often correct.

Họ rõ ràng là tiến bộ, và những ưu điểm của họ vượt trội những mặt hạn chế. Với các loại nhóm tiến bộ khác, có rất nhiều sai lầm đang xảy ra, nhưng động cơ của họ thường vẫn đúng đắn.

**[43] Now wherein could danger enter through meditation?**

That is the question in this particular area of study.

**[44] Simply in this: that as long as a man's karma holds him to some particular group the thing that he must aim at is to play his part perfectly,**

I play my part with stern resolve, with earnest aspiration, even though it's a small part. You know, I'm not going to rush out and save the world and leave the family in a mess.

Bethlehem must be fulfilled before one can step out and look for the teacher, and even become the teacher, or the leader. *that as long as a man's karma holds him to some particular group the thing that he must aim at is to play his part perfectly,*

**[45] so that he may work out from under karmic obligation and advance toward ultimate liberation;**

He's used that phrase, work out from under, seems to suggest pressure, confining pressure from above.

this phrase suggests a confining pressure from above, and advance towards ultimate liberation. Well, ultimate, ultimate for any phase, or any particular phase. Let's say, mastership, or arhatship, those higher initiations which give what looks to us like ultimate liberation.

**[43] Vậy nguy hiểm có thể phát sinh qua tham thiền ở đâu?**

Đó là câu hỏi trong lĩnh vực nghiên cứu cụ thể này.

**[44] Đơn giản là ở điều này: chừng nào nghiệp quả còn ràng buộc một người với một nhóm nhất định, điều y phải hướng tới là hoàn thành phần việc của mình một cách hoàn hảo,**

Tôi làm tròn phần việc của mình với quyết tâm kiên định, với khát vọng tha thiết, dù đó chỉ là một phần việc nhỏ. Các bạn biết đấy, Tôi sẽ không vội chạy ra cứu thế giới rồi để gia đình trong tình trạng hỗn loạn.

Phải hoàn thành bổn phận tại Bethlehem trước khi một người có thể bước ra tìm huấn sư, thậm chí trở thành huấn sư hoặc người lãnh đạo. *chừng nào nghiệp quả của một người còn giữ y trong một nhóm nào đó, thì điều y phải hướng đến là làm tròn phần việc của mình một cách hoàn hảo,*

**[45] để có thể thoát khỏi ràng buộc nghiệp quả [Page 118] và tiến tới sự giải thoát tối hậu;**

Ngài đã dùng cách nói "tự thoát khỏi sự đè giữ", dường như gợi một áp lực, một sức ép giam hãm từ trên.

Cách nói này gợi một sức ép giam hãm từ trên, và tiến đến sự giải thoát tối hậu. Tối hậu, nghĩa là tối hậu đối với một giai đoạn nào đó, một giai đoạn cụ thể. Chẳng hạn, địa vị Chân sư hoặc địa vị La Hán, những lần điểm đạo cao hơn đem lại điều mà đối với chúng ta có vẻ là sự giải thoát tối hậu.

They are never ultimate, even, well, maybe for any universe, the great pralaya is an ultimate within the context of a universe. But in the matter of being, how does one improve upon being? One can improve on one's access to the realization of being, but one does not improve the presence. The presence is the presence.

Chúng không bao giờ là tối hậu; có lẽ đối với một vũ trụ nào đó, giai kỳ qui nguyên lớn là tối hậu trong phạm vi vũ trụ ấy. Nhưng về vấn đề Bản Thể, làm sao người ta có thể cải thiện Bản Thể? Người ta có thể cải thiện khả năng tiếp cận sự chứng nghiệm Bản Thể, nhưng không cải thiện sự hiện diện. Sự hiện diện vẫn là sự hiện diện.

There are many instances of the presence, and they are never the pure presence. We may have the presence of Sanat Kumara, or the presence of the Planetary Logos, or the presence of the Solar Logos, way beyond our conception to experience. But even those are limitations upon the ultimate universal presence, which is a severe infinitesimalized limitation upon the presence of the super universal deity.

Có nhiều biểu hiện của sự hiện diện, và chúng không bao giờ là sự hiện diện thuần túy. Chúng ta có thể có sự hiện diện của Đức Sanat Kumara, hoặc sự hiện diện của Đức Hành Tinh Thượng Đế, hoặc sự hiện diện của Thái dương Thượng đế, vượt xa khả năng hình dung và trải nghiệm của chúng ta. Nhưng ngay cả những sự hiện diện ấy cũng là những giới hạn đối với sự hiện diện vũ trụ tối hậu, mà chính sự hiện diện ấy lại là một giới hạn cực kỳ thu nhỏ đối với sự hiện diện của Thượng đế siêu vũ trụ.

Which itself, because it is split into the observer and the observed, is a severe limitation upon the one and only presence, which is the absoluteness itself. Well, just throwing in the theory here a little bit. So when the word ultimate is used, we have to say ultimate within a certain context, and otherwise not ultimate.

Chính sự hiện diện đó, vì phân chia thành người quan sát và đối tượng được quan sát, cũng là một giới hạn nghiêm ngặt đối với sự hiện diện duy nhất, tức chính tính tuyệt đối. Tôi chỉ đưa thêm một chút lý thuyết vào đây. Vì vậy, khi dùng từ tối hậu, chúng ta phải nói rằng đó là tối hậu trong một phạm vi nhất định; ngoài phạm vi ấy thì không phải tối hậu.

So you've got to care, where you are, what's the old saying? It's a good one for people who love gardening, bloom where you are planted. It didn't originate with me, and I never would think of such a thing, but I've been connected with people who have the green thumb, and made the transference from handling the plant kingdom to handling their own psychology. Bloom where you are planted.

Vì vậy, các bạn phải biết chăm lo ngay tại nơi mình đang ở. Câu nói xưa ấy là gì nhỉ? Đó là một câu rất hay dành cho những người yêu làm vườn: Hãy nở hoa nơi bạn được trồng. Câu ấy không bắt nguồn từ Tôi, và Tôi sẽ chẳng bao giờ nghĩ ra một điều như vậy, nhưng Tôi từng gắn bó với những người mát tay trồng cây, và họ đã chuyển từ việc chăm sóc giới thực vật sang chăm sóc đời sống tâm lý của chính mình. Hãy nở hoa nơi bạn được trồng.

So let's see where we are here. As long as a man's karma holds him to some particular group, oh, I've got to take care of mother, or my brother, or my children. I've got to take care of them.

Vậy hãy xem chúng ta đang ở đâu. Chừng nào nghiệp quả của một người còn giữ y trong một nhóm nào đó: Tôi phải chăm sóc mẹ, hoặc huynh đệ của mình, hoặc con cái mình. Tôi phải chăm sóc họ.

I can't abandon them. As long as the karma, Saturn, holding you in place, holds you in place, fulfill that well, and don't evade it while pretending to perform it. So I'll put that in, don't evade while pretending to perform.

Tôi không thể bỏ rơi họ. Chừng nào nghiệp quả, Sao Thổ, còn giữ các bạn ở vị trí ấy, hãy chu toàn việc đó thật tốt, và đừng né tránh trong khi giả vờ thực hiện. Vì vậy, Tôi sẽ thêm điều này: đừng né tránh trong khi giả vờ thực hiện.

So that he may work himself out from under the karmic obligation, the pressure that holds you down. Well, the confining pressure, the pressure that holds you in place, and advance towards ultimate, semi-ultimate liberation. Yeah, that's what we have to do, and again, it's not necessarily pleasant, but it is necessary.

Để y có thể tự thoát khỏi nghĩa vụ nghiệp quả, áp lực đè giữ các bạn xuống. Sức ép giam hãm, áp lực giữ các bạn tại chỗ, và tiến đến sự giải thoát tối hậu, hoặc gần tối hậu. Đúng vậy, đó là điều chúng ta phải làm, và một lần nữa, điều ấy không nhất thiết dễ chịu, nhưng là cần thiết.

**[46] besides this he must carry on his group with him to greater heights and usefulness.**

**[46] ngoài ra, y phải cùng đưa nhóm của mình lên những tầm cao hơn và trở nên hữu ích hơn.**

We say that the progressive individual will uplift his group while being progressive, so the old saying, if you rise, other rise with you. You may not even know who they are.

Chúng ta nói rằng người tiến bộ sẽ nâng nhóm của mình lên trong khi bản thân tiến bộ, vì vậy, có câu nói xưa: nếu bạn vươn lên, những người khác cũng vươn lên cùng bạn. Các bạn thậm chí có thể không biết họ là ai.

If you fall, you drag others down, and you may not even know who they are. So we have that group responsibility to the unknown connected person, and maybe not just the person, but members of other kingdoms, the animal kingdom, the plant kingdom, etc.

Nếu các bạn sa xuống, các bạn kéo những người khác xuống, và thậm chí có thể không biết họ là ai. Vì vậy, chúng ta có trách nhiệm nhóm đối với người có liên hệ với mình mà mình chưa biết, và có lẽ không chỉ con người, mà còn những thành viên của các giới khác, giới động vật, giới thực vật v.v.

**[47] Therefore, if through meditation of an unsuitable nature he neglects his proper obligation he delays the purpose of his life,**

**[47] Vì vậy, nếu do thực hành một loại tham thiền không thích hợp mà y sao nhãng nghĩa vụ chính đáng, y sẽ trì hoãn**

**and in another incarnation he will have to play it out.**

**mục đích đời mình và phải hoàn thành phần việc ấy trong một kiếp nhập thể khác.**

It's kind of a horrific possibility, but I'm sure we can catch ourselves in acts of preferential neglect.

Đó là một khả năng khá đáng sợ, nhưng Tôi chắc rằng chúng ta có thể bắt gặp chính mình đang sao nhãng bổn phận vì những sở thích riêng.

Oh, I don't really want to do that now. Tomorrow, mañana, I'll do it tomorrow, and then tomorrow never comes, until it comes in another life.

Tôi thực sự không muốn làm việc ấy lúc này. Ngày mai, để ngày mai, Tôi sẽ làm vào ngày mai; rồi ngày mai ấy không bao giờ đến, cho đến khi nó đến trong một kiếp sống khác.

So you kind of wonder if the many things that we feel we have to do now, how many of them arise from neglect in the past? Maybe not possible to tell, but we could get a feeling about it. When you get that feeling, oh, I've just got to do this, even though it is onerous, difficult, not necessarily the most fun, it may be due to the unfinished business of the past, really unfinished in the past, when it should have been finished. And there's the unfinished business of the past that couldn't be finished in the past, and has to be finished now.

Vì vậy, các bạn có thể tự hỏi: trong nhiều điều chúng ta cảm thấy mình phải làm lúc này, có bao nhiêu điều xuất phát từ sự sao nhãng trong quá khứ? Có lẽ không thể xác định, nhưng chúng ta có thể cảm nhận đôi chút về điều ấy. Khi có cảm giác rằng mình nhất thiết phải làm việc này, dù nặng nề, khó khăn và không nhất thiết vui vẻ nhất, thì có thể đó là do công việc chưa hoàn tất trong quá khứ, thực sự bị bỏ dở khi lẽ ra phải hoàn tất. Và cũng có những công việc của quá khứ chưa thể hoàn tất lúc ấy, nay phải hoàn tất.

**[48] If he builds into that group's causal body (the composite product of the several lines) aught that has not its place properly there, he aids not but hinders, and again that involves danger.**

**[48] Nếu y đưa vào thể nguyên nhân của nhóm ấy (sản phẩm tổng hợp của nhiều đường phát triển) bất cứ điều gì không có chỗ thích đáng ở đó, thì y không trợ giúp mà gây trở ngại, và điều này cũng hàm chứa nguy hiểm.**

So we are, I guess he's saying, we are responsible to the content of the group's causal body.

Vậy chúng ta, Tôi đoán Ngài đang nói, có trách nhiệm đối với nội dung của thể nguyên nhân của nhóm.

We are responsible to the content, or for the content part of the group's causal body. And then it's nice to illustrate, which he does not.

Chúng ta có trách nhiệm đối với nội dung, hoặc phần nội dung của thể nguyên nhân của nhóm. Và sẽ rất hay nếu có ví dụ minh họa, điều mà Ngài chưa đưa ra.

**[49] Let me illustrate, for clarity is desired: — A student is affiliated with a group that has an over-preponderance of devotees, and he has come in for the express purpose of balancing that quality with another factor, that of wise discrimination and mental balance.**

Well, one of his disciples has done that. Is it DLR? Is it a man by the name of Charles Hill, who had a most interesting combination of rays, first ray soul, fifth ray personality, fifth ray mind, sixth ray astral body, seventh ray physical body, very mental, but, being essentially, I think, a second ray monad, he still had considerable sensitivity, even though all those hard lines were there.

So he was introduced into the glamour group, I think, and everybody there, so many people there had a very powerful sixth ray. I guess he was a counterbalance to much of that, and maybe he succeeded fairly well in being that counterbalance.

But whereas success, I think, to a degree was his, it's not the case with all people. They can emphasize something the group doesn't need, or more of the same, and they don't uphold the responsibility of building into the causal body what must be built in, the group causal body. So here's this person.

He's put in a group of devotees. It just reminded me, because so many people in that glamour group needed something to connect them with the astral plane number six. They needed the sixth ray, and while he did have a sixth ray, that was his only soft line ray, and it connected with the astral plane.

**[49] Để làm rõ, Tôi xin minh họa:—Một đạo sinh liên kết với một nhóm có số người sùng tín chiếm ưu thế quá mức, và y gia nhập với mục đích rõ ràng là cân bằng phẩm tính ấy bằng một yếu tố khác, đó là sự phân biện sáng suốt và quân bình trí tuệ.**

Một trong các đệ tử của Ngài đã làm điều đó. Có phải DLR không? Có phải người tên Charles Hill không, người có sự kết hợp các cung hết sức thú vị: linh hồn cung một, phàm ngã cung năm, thể trí cung năm, thể cảm dục cung sáu, thể xác cung bảy. Ông rất thiên về trí tuệ, nhưng về bản chất, Tôi nghĩ ông có chân thần cung hai, nên vẫn có sự nhạy cảm đáng kể, dù có tất cả những đường cung cứng ấy.

Vì vậy, Tôi nghĩ ông được đưa vào nhóm ảo cảm, và ở đó, rất nhiều người có cung sáu rất mạnh. Tôi đoán ông là đối trọng cho phần lớn điều ấy, và có lẽ ông đã khá thành công trong vai trò đối trọng đó.

Nhưng dù Tôi nghĩ ông đã thành công ở một mức độ nào đó, không phải ai cũng như vậy. Họ có thể nhấn mạnh điều nhóm không cần, hoặc bổ sung thêm điều đã có quá nhiều, và không chu toàn trách nhiệm xây dựng vào thể nguyên nhân những gì cần phải xây dựng, thể nguyên nhân của nhóm. Vậy đây là người ấy.

Ông được đưa vào một nhóm những người sùng tín. Điều ấy khiến Tôi nhớ đến trường hợp này, bởi rất nhiều người trong nhóm ảo cảm ấy cần một yếu tố kết nối họ với cõi cảm dục, số sáu. Họ cần cung sáu; và dù ông có cung sáu, đó là cung thuộc đường mềm duy nhất của ông, và nó liên hệ với cõi cảm dục.

I think he played the violin, you know. I mean, the ray chart that he has now does not entirely define the character. We've been building up in the causal body the result of many ray charts, and many astrological charts, all of which have their lingering effect passing through the present ray chart and present astrological chart.

Tôi nghĩ ông chơi vĩ cầm. Ý Tôi là sơ đồ cung hiện tại của ông không hoàn toàn xác định tính cách. Chúng ta đã xây dựng trong thể nguyên nhân kết quả của nhiều sơ đồ cung và nhiều lá số chiêm tinh, tất cả đều có ảnh hưởng lưu lại, đi xuyên qua sơ đồ cung và lá số chiêm tinh hiện tại.

I don't think you can account for all you are or seem emphatically to be by looking at one ray chart and one astrological chart. It may describe some pretty prominent traits, but behind that, what else is there that is very essential and in a way has nothing to do with your present ray chart or horoscope, except maybe the solar ray, and which must be guided through your present ray chart and astrological chart into expression? What you are causally after millions and millions of years doesn't just go away and get totally veiled or covered by your present ray and astrological chart. You have to find that something that lingers in which you have built.

Tôi không nghĩ các bạn có thể giải thích toàn bộ những gì mình là, hoặc có vẻ biểu lộ hết sức rõ rệt, chỉ bằng cách xem một sơ đồ cung và một lá số chiêm tinh. Chúng có thể mô tả vài nét rất nổi bật, nhưng phía sau đó còn điều gì rất thiết yếu, theo một nghĩa nào đó không liên quan đến sơ đồ cung hay lá số chiêm tinh hiện tại của các bạn, có lẽ ngoại trừ cung thái dương, và phải được dẫn qua sơ đồ cung cùng lá số chiêm tinh hiện tại để biểu lộ? Những gì các bạn đã trở thành ở cấp độ nguyên nhân sau hàng triệu, hàng triệu năm không đơn giản biến mất rồi hoàn toàn khuất sau sơ đồ cung và lá số chiêm tinh hiện tại. Các bạn phải tìm ra điều vẫn còn lưu lại trong những gì mình đã xây dựng.

So anyway, here is this individual, an example, a student, and there he is in a group, because he has an over preponderance. There's an over preponderance of devotees, and he's supposed to balance. It's almost like he's talking about Charles Hill, who had Libra, I think, as the, what was the sun or rising sign? I think it was the rising sign.

Dù sao, đây là cá nhân ấy, một ví dụ, một đạo sinh trong một nhóm, bởi có sự chiếm ưu thế quá mức. Có quá nhiều người sùng tín, và y phải đem lại sự cân bằng. Gần như Ngài đang nói về Charles Hill, người có Thiên Bình, Tôi nghĩ vậy, là dấu hiệu Mặt Trời hay Dấu hiệu mọc nhỉ? Tôi nghĩ đó là Dấu hiệu mọc.

So hence the balance, balancing ability. So that quality had to be balanced by this person, let us say. Wise discrimination and mental balance.

Do đó mới có sự cân bằng, khả năng cân bằng. Vậy phẩm tính ấy cần người này cân bằng lại. Sự phân biện minh triết và sự cân bằng trí tuệ.

**[50] If he permits himself to be overcome by the group thoughtform and becomes**

**[50] Nếu y để hình tư tưởng của nhóm lấn át mình và chính y trở thành người sùng**

**himself a devotee, following a devotional meditation and unwisely omitting to balance that group's causal body, he runs into a danger that hurts not only himself but the group to which he belongs.**

**tín, thực hành tham thiền sùng tín và thiếu sáng suốt khi bỏ qua việc cân bằng thể nguyên nhân của nhóm ấy, thì y rơi vào một nguy hiểm gây tổn hại không chỉ cho bản thân mà còn cho nhóm mình thuộc về.**

I always love it when the Tibetan gives a nice juicy example which makes things super clear, and this he does.

Tôi luôn thích khi Chân sư Tây Tạng đưa ra một ví dụ sinh động, làm mọi điều trở nên hết sức rõ ràng, và ở đây Ngài làm như vậy.

So we must see what the group needs and whether we can provide it with our own complement of energies. Logical and re-o-logical, however that's spelled. So think about yourself now and the groups you know.

Vì vậy, chúng ta phải thấy nhóm cần gì và liệu mình có thể cung cấp điều đó bằng tập hợp năng lượng riêng của mình hay không. Mang tính lôgic và lôgic dòng chảy, dù từ ấy viết thế nào đi nữa. Vậy bây giờ hãy nghĩ về bản thân và những nhóm các bạn biết.

What do they need? Are you due to your recognition of what they need? Are you helping them achieve it? I sometimes talk to my youngest son and I say, because he teaches or has taught philosophy and especially logic, and I say, well why don't you come into one of our groups and give some lessons in logical thinking? You know, because sometimes people like ourselves get so swept away in a leap of faith that we don't think straight, and then maybe something from a more concrete logical thinker could be of assistance. So far he's declined my invitation to teach symbolic logic to the esotericists.

Họ cần gì? Các bạn có nhận ra họ cần gì không? Các bạn có giúp họ đạt được điều ấy không? Đôi khi Tôi nói chuyện với con trai út của mình, bởi cậu ấy dạy hoặc từng dạy triết học, đặc biệt là lôgic học, và Tôi nói: Sao con không tham gia một trong các nhóm của chúng ta và dạy vài bài về tư duy lôgic? Bởi đôi khi những người như chúng ta bị cuốn quá mạnh vào một bước nhảy của đức tin đến mức không suy nghĩ sáng suốt, và khi ấy có lẽ điều gì đó từ một người tư duy lôgic cụ thể hơn có thể giúp ích. Cho đến nay, cậu ấy vẫn từ chối lời mời của Tôi về việc dạy lôgic ký hiệu cho các nhà bí truyền học.

But it would definitely be something that could be added as a balance. Now let's say the Alice Bailey groups have a reputation for intellectuality and for a slower development of the heart and a very emphasized development of the head, the mind. If one comes in and simply emphasizes more of the same, one is increasing the imbalance.

Nhưng chắc chắn đó sẽ là một yếu tố có thể bổ sung để đem lại sự cân bằng. Giả sử các nhóm Alice Bailey có tiếng là thiên về trí năng, phát triển trái tim chậm hơn, và hết sức nhấn mạnh sự phát triển của đầu, của thể trí. Nếu một người gia nhập rồi chỉ nhấn mạnh thêm những điều tương tự, người ấy đang làm tăng sự mất cân bằng.

But suppose it's the concrete mind, basically, that the group is well equipped with, and the

Nhưng giả sử về cơ bản nhóm đã có trí cụ thể phát triển tốt, còn thành viên mới gia nhập

new member comes in and emphasizes more of the abstract mind and how to reason purely from the abstract mental levels. Well then that's providing a balance. So think about your groups and whether you can carry something into their context which will truly be fulfilling rather than emphasizing what is already unbalanced and there in abundance.

lại nhấn mạnh hơn vào trí trừu tượng và cách suy luận thuần túy từ các cấp độ trí tuệ trừu tượng. Khi ấy, người đó đang đem lại sự cân bằng. Vậy hãy nghĩ về những nhóm của các bạn và liệu mình có thể đưa vào đó một điều thực sự giúp họ trở nên đầy đủ hơn, thay vì nhấn mạnh những gì vốn đã mất cân bằng và có quá nhiều.

Usually the question is what does the group need and what will supplement the possessions, the treasures of the group's causal body so that a rounding out can occur? This was always happening in these groups. A bunch of, was it eight? At least eight first-ray souls were brought into the Alice Bailey Tibetan essentially second-ray group. Why? Balance.

Thông thường, câu hỏi là nhóm cần gì, và điều gì sẽ bổ sung cho những vốn liếng, những kho báu trong thể nguyên nhân của nhóm để nhóm có thể phát triển toàn diện? Điều này luôn diễn ra trong những nhóm ấy. Một số người, có phải tám người không nhỉ? Ít nhất tám linh hồn cung một đã được đưa vào nhóm Alice Bailey–Chân sư Tây Tạng, vốn về cơ bản thuộc cung hai. Vì sao? Để cân bằng.

The second, and Alice Bailey herself said thank goodness for Foster Bailey who was first-ray soul, a lawyer, and she says I would have made so many mistakes, legal mistakes, without Foster. Foster Bailey advised her from the first-ray perspective so she didn't make those errors. And then I've mentioned it before, but when I asked the head of the Agni Yoga Society what master he felt he responded to and why, he felt he was responding to Master Kuthumi on the second ray.

Cung hai, và chính Alice Bailey đã nói rằng thật may có Foster Bailey, người có linh hồn cung một, một luật sư. Bà nói: Nếu không có Foster, Tôi hẳn đã mắc rất nhiều sai lầm, những sai lầm pháp lý. Foster Bailey tư vấn cho Bà từ góc nhìn cung một để Bà không mắc những sai lầm ấy. Và Tôi đã nhắc điều này trước đây, nhưng khi Tôi hỏi người đứng đầu Hội Agni Yoga rằng ông cảm thấy mình đáp ứng với Chân sư nào và vì sao, ông cảm thấy mình đang đáp ứng với Chân sư Kuthumi thuộc cung hai.

Interesting for a very first-ray group. When I, Madame Roerich was on the first ray, and some of the inheritors of her work were strongly on the first ray, and the teaching partner, so to speak, of the head of this Agni Yoga Society was, clearly you could see it, it was the first ray.

Thật thú vị đối với một nhóm rất thiên về cung một. Khi Tôi… Bà Roerich thuộc cung một, và một số người kế thừa công việc của Bà cũng rất thiên về cung một, và người cộng tác giảng dạy, có thể nói như vậy, của người đứng đầu Hội Agni Yoga này rõ ràng thuộc cung một, các bạn có thể thấy rõ điều đó.

You know, in all of its restraint, but definitely if you put a beard on him he would have looked like Abraham Lincoln. There were some similarities there, but here was this man who basically had control of it all, and he said, well I'm responding to Kuthumi.

Bạn biết đấy, trong tất cả vẻ điềm chế ấy, nhưng chắc chắn nếu thêm bộ râu thì ông ấy sẽ trông giống Abraham Lincoln. Có một vài nét tương đồng, nhưng đây là một người về cơ bản nắm quyền kiểm soát tất cả, và ông ấy nói: "Tôi đang đáp ứng Chân sư Kuthumi."

So this is supplementation, this is balance, this is loaning certain rays to different ray ashrams for the purpose of helping to achieve balance. Mostly this is going on in terms of detectability between the first and second ray ashrams, but I'm sure we will find it in the other ray ashrams as well. So what about the balance of rays in ourselves? DK sometimes remarks upon it.

Vậy đây là sự bổ sung, là sự cân bằng, là việc cho các ashram thuộc những cung khác nhau mượn một số cung nhất định nhằm giúp đạt được sự cân bằng. Xét những gì có thể nhận biết, điều này chủ yếu diễn ra giữa các ashram cung một và cung hai, nhưng Tôi chắc rằng chúng ta cũng sẽ thấy điều đó trong các ashram thuộc những cung khác. Vậy sự cân bằng các cung trong chính chúng ta thì sao? Chân sư DK đôi khi nhận xét về điều này.

What about the in groups? So anyway, this is the example. An example. He neglects what has to be done on the stage which the soul has staged for him.

Còn sự cân bằng trong các nhóm thì sao? Dù sao, đây là ví dụ. Một ví dụ. Y bỏ bê những gì phải làm trên sân khấu mà linh hồn đã dựng lên cho y.

He's been placed. You know, you kind of wonder how much choice we have about where we're going to be born, and to which parents, and the old saying goes, well you select your parents, but I'm sure your karma and your Solar Angel have a lot to do with that selection.

Y đã được đặt vào đó. Bạn biết đấy, chúng ta phần nào tự hỏi mình có bao nhiêu quyền lựa chọn nơi sẽ sinh ra và cha mẹ của mình; câu nói xưa cho rằng bạn chọn cha mẹ mình, nhưng Tôi chắc rằng nghiệp quả và Thái dương Thiên Thần của bạn đóng vai trò rất lớn trong sự lựa chọn ấy.

You can't work out from under all karma at the same time, but maybe a certain part of working out is due at this, at the present moment, and so with the greater perspective of the Solar Angel, and your own onlooking and understanding to a certain degree, then the choice is made. What about number two here?

Bạn không thể cùng lúc giải quyết để thoát khỏi mọi nghiệp quả, nhưng có lẽ đến thời điểm hiện tại, một phần nào đó đã đến hạn phải giải quyết, và như vậy, với tầm nhìn rộng lớn hơn của Thái dương Thiên Thần, cùng sự quan sát và thấu hiểu của chính bạn ở một mức độ nhất định, sự lựa chọn được đưa ra. Còn mục hai ở đây thì sao?

**[50b] 2—*On the emotional plane:* Here he belongs to several groups such as:—**

**[50b] 2—*Trên cõi cảm xúc:* Ở đây, y thuộc về một số nhóm như:—**

This is the focus on the emotional plane, and here he belongs to several groups such as, and we'll look for the danger, right?

Đây là sự tập trung trên cõi cảm xúc, và ở đây y thuộc về một số nhóm như sau; chúng ta sẽ tìm xem nguy hiểm nằm ở đâu, đúng không?

**[51] a—His emotional plane family group, which is more thoroughly his own group than the family into which he happens to be born on the physical plane.**

**[51] a—Nhóm gia đình của y trên cõi cảm xúc, vốn thực sự là nhóm của y hơn gia đình mà y tình cờ sinh vào trên cõi hồng trần.**

You know, with my friends I share a lot of similarities which I don't share with my family at all. That's what's being said here.

Bạn biết đấy, Tôi có nhiều điểm tương đồng với bạn bè mà hoàn toàn không có với gia đình mình. Đó là điều đang được nói đến ở đây.

**[52] You will see this demonstrated many times in life when members of an emotional plane family contact each other on the physical plane. Instant recognition ensues.**

**[52] Các bạn sẽ thấy điều này được chứng minh nhiều lần trong cuộc sống khi những thành viên của một gia đình trên cõi cảm xúc tiếp xúc với nhau trên cõi hồng trần. Họ lập tức nhận ra nhau.**

So then comes the battle between the parents and the friends, and the parents have a tough time. More so than the one who is recognizing his emotional similarities with others.

Rồi cuộc đấu tranh giữa cha mẹ và bạn bè bắt đầu, và cha mẹ gặp nhiều khó khăn hơn người đang nhận ra những điểm tương đồng về cảm xúc của mình với người khác.

Sometimes, this happens in adolescence, in what we call in America high school, or maybe what we call in Europe gymnasium. Let's suppose you have a very staid family, and you join a drama group with whom you share some kind of emotional exuberance. You feel at home there, more at home than you might in the physical confines of your family.

Đôi khi điều này xảy ra ở tuổi thiếu niên, trong giai đoạn mà ở Mỹ chúng ta gọi là trung học phổ thông, hoặc ở châu Âu có thể gọi là trường trung học dự bị đại học. Giả sử gia đình bạn rất nghiêm nghị, còn bạn tham gia một nhóm kịch có chung với mình một kiểu cảm xúc sôi nổi. Bạn cảm thấy mình thuộc về nơi ấy, hơn là trong phạm vi vật chất của gia đình.

You feel more at home with your emotional family than with your physically based

Bạn cảm thấy gắn bó với gia đình cảm xúc hơn là với gia đình dựa trên quan hệ thể xác.

family. Family is interesting because, it gives the kind of right of aggregation. You come together based on similarity of vibration.

Gia đình thật thú vị vì nó đem lại một kiểu quyền quy tụ. Các bạn đến với nhau dựa trên sự tương đồng về rung động.

So we are speaking of coming together based on similarity of vibration, but sometimes, of course, the physical family, or certain members of it, and the emotional family have a lot in common, and sometimes a relative is a measure of both.

Vậy chúng ta đang nói đến việc đến với nhau dựa trên sự tương đồng về rung động, nhưng tất nhiên, đôi khi gia đình hồng trần, hoặc một số thành viên trong đó, có rất nhiều điểm chung với gia đình cảm xúc, và đôi khi một người thân phần nào thuộc về cả hai.

I have a relative who's a member of my physical family, and I would say emotional family, but only partly due to Ray, a member of my mental family, or I of hers. We have very strong similarities in the charts, except for the Ray of the mind, and possibly the Monadic Ray. So there's never going to be complete mental family relationships characterizing that particular relationship.

Tôi có một người thân thuộc gia đình hồng trần của mình, và Tôi cũng có thể nói là thuộc gia đình cảm xúc; nhưng do cung, bà chỉ phần nào thuộc gia đình trí tuệ của Tôi, hoặc Tôi thuộc gia đình trí tuệ của bà. Lá số của chúng tôi có những điểm tương đồng rất mạnh, ngoại trừ cung của thể trí và có thể cả cung chân thần. Vì vậy, mối quan hệ cụ thể ấy sẽ không bao giờ mang đầy đủ đặc điểm của quan hệ trong gia đình trí tuệ.

With another person in my physical family, I think I share very little in the personality, except maybe some reactive tendencies, but in terms of the mode of spiritual quest, a lot. But we'll get to, maybe you'll talk about mental families.

Với một người khác trong gia đình hồng trần, Tôi nghĩ chúng tôi có rất ít điểm chung về phàm ngã, ngoại trừ có lẽ một vài khuynh hướng phản ứng, nhưng về cách tìm kiếm tinh thần thì có rất nhiều điểm chung. Chúng ta sẽ đi đến đó; có lẽ sẽ nói về các gia đình trí tuệ.

Another, with another, I share strong emotional and mental similarities, but a much different approach to what might be called spirituality. It's all governed by the rays. Not so much even by the astrological signs, but by the rays.

Với một người khác nữa, Tôi có những điểm tương đồng mạnh về cảm xúc và trí tuệ, nhưng cách tiếp cận điều có thể gọi là tinh thần lại rất khác. Tất cả đều do các cung chi phối. Thậm chí không phải các dấu hiệu chiêm tinh chi phối nhiều đến thế, mà là các cung.

It's just very interesting to assess one's really close relationships, and see which families are shared with that individual with whom one has a close relationship. Okay, we'll go on here.

Thật thú vị khi đánh giá những mối quan hệ thực sự gần gũi của mình, và xem mình cùng thuộc những gia đình nào với người có quan hệ gần gũi ấy. Chúng ta sẽ tiếp tục ở đây.

**[53] b—The class within the Hall of Learning to which he is assigned and in which he receives much instruction.**

**[53] b—Lớp học trong Phòng Học Tập mà y được phân vào và nhận nhiều sự chỉ dạy.**

So this is the curriculum of the love petals, the central petals of the nine, four, five, and six. So these are emotional groups. He's kind of saying we are, we tend to be members of these emotional groups.

Vậy đây là chương trình học của các cánh hoa bác ái, những cánh hoa ở giữa trong chín cánh: bốn, năm và sáu. Như vậy, đây là các nhóm cảm xúc. Ngài phần nào đang nói rằng chúng ta có khuynh hướng là thành viên của những nhóm cảm xúc này.

Point C,

Mục c,

**[54] c—The band of Invisible Helpers with whom he may be working and the band of Servers.**

**[54] c—Đoàn Người Trợ Giúp Vô Hình mà y có thể đang cùng làm việc, và đoàn Người Phụng Sự.**

This is the higher group within the emotional grouping. I've talked to some people who really have their memories pretty much intact about invisible helpership.

Đây là nhóm cao hơn trong các nhóm cảm xúc. Tôi đã trò chuyện với một số người thực sự giữ được khá nguyên vẹn ký ức về việc làm người trợ giúp vô hình.

I was talking to one person who said, oh yes, we were there at the invasion of Normandy, holding the soldiers up in the water, because they had these landing craft under a barrage of machine gun bullets. Very, so many were killed, so dangerous, and the invisible helpers were there.

Tôi trò chuyện với một người nói rằng: "Ồ, đúng vậy, chúng tôi đã có mặt trong cuộc đổ bộ Normandy, nâng đỡ những người lính trong nước, vì các tàu đổ bộ của họ đang hứng chịu một trận mưa đạn súng máy." Rất nhiều người đã thiệt mạng, vô cùng nguy hiểm, và những người trợ giúp vô hình đã có mặt ở đó.

It was an invasion of Europe with the objective of overcoming Germany eventually, but it wasn't just a physical assault, which was appreciable. There was help from the inside too. How are you helping? What is your assignment? Who are those with whom you are helping? Now maybe there's, a tendency to move on from emotional family affiliation into something higher.

Đó là một cuộc tiến công vào châu Âu với mục tiêu cuối cùng là đánh bại nước Đức, nhưng không chỉ có cuộc tấn công hồng trần mà người ta có thể nhận thấy. Còn có sự trợ giúp từ bên trong nữa. Bạn đang trợ giúp như thế nào? Nhiệm vụ của bạn là gì? Những người cùng bạn trợ giúp là ai? Có lẽ ở đây có một khuynh hướng chuyển từ sự gắn kết với gia đình cảm xúc sang điều gì đó cao hơn.

Let's see. So this is the class in the Hall of Learning to which he is assigned, and in which he learns a lot. I guess one day we're going to know all that we're taught on the inner planes, and it'll become familiar.

Hãy xem. Đây là lớp học trong Phòng Học Tập mà y được phân vào, và nơi y học được rất nhiều. Tôi nghĩ một ngày nào đó chúng ta sẽ biết tất cả những gì mình được dạy trên các cõi bên trong, và chúng sẽ trở nên quen thuộc.

He tells us that death is a most familiar experience. And, such that we might end up saying, oh, this again. And maybe, falling asleep past a certain point reveals that as well.

Ngài nói với chúng ta rằng cái chết là một trải nghiệm hết sức quen thuộc. Quen đến mức cuối cùng chúng ta có thể nói: "Ồ, lại chuyện này." Và có lẽ khi đi vào giấc ngủ vượt quá một điểm nhất định, điều ấy cũng hiển lộ.

We'll recognize what we've been doing at night. You can get a lot done in a short period of time, but maybe it depends on one's polarization, one's focus, and maybe the strictly mental workers are already emphasizing other kinds of groups that are not, let us say, particularly emotionally based.

Chúng ta sẽ nhận ra những gì mình đã làm vào ban đêm. Bạn có thể làm được rất nhiều trong một khoảng thời gian ngắn, nhưng có lẽ điều đó tùy thuộc vào sự phân cực, vào trọng tâm của mỗi người, và có lẽ những người hoạt động thuần túy bằng trí tuệ đã nhấn mạnh những loại nhóm khác, không đặc biệt dựa trên cảm xúc.

So, so far what do we have? Well, I'll just have to remember it. We have the outer physical family, and we, okay, we have so far. So far we have classifications within the general physical family, and within the general emotional family.

Vậy đến đây chúng ta có những gì? Tôi sẽ phải nhớ lại. Chúng ta có gia đình hồng trần bên ngoài; đến đây, chúng ta có các phân loại trong gia đình hồng trần nói chung và trong gia đình cảm xúc nói chung.

Subdivisions. I mean, really, do we have an idea, even of the families to which we belong? The conventional way of thinking is, this is my family, physical, and it's really important here on the physical plane.

Các phân nhóm. Ý Tôi là, chúng ta thực sự có hình dung nào về ngay cả những gia đình mà mình thuộc về không? Cách nghĩ thông thường là: đây là gia đình hồng trần của Tôi, và nó thực sự quan trọng ở đây, trên cõi hồng trần.

But who are we working with? We don't necessarily stay in a family business, do we? Some people rebel. I have two brothers, and, okay, they stayed more or less in the family business for a while, and one permanently. We had different inclinations.

Nhưng chúng ta đang làm việc cùng ai? Chúng ta không nhất thiết phải ở lại trong việc kinh doanh của gia đình, đúng không? Một số người phản kháng. Tôi có hai người anh em trai; họ ít nhiều đã ở lại trong việc kinh doanh của gia đình một thời gian, và

một người thì ở lại lâu dài. Chúng tôi có những khuynh hướng khác nhau.

Sometimes you stay in a context where you don't belong, but I had no business with that business, and I know of another, or others, who left two brothers in terms of interest, and then got into something completely different, whereas the brothers stayed for many years in the family business.

Đôi khi bạn ở lại trong một hoàn cảnh mà mình không thuộc về. Nhưng Tôi chẳng có duyên gì với việc kinh doanh ấy. Tôi cũng biết một người khác, hoặc những người khác, đã rời xa hai người anh em về mặt sở thích rồi chuyển sang một lĩnh vực hoàn toàn khác, trong khi những người anh em vẫn tiếp tục việc kinh doanh của gia đình suốt nhiều năm.

Then, interestingly enough, the youngest brother who never wanted to be there anyway gradually faded from it. So, it's a type of non-growth to stay anchored in that which the physical family produces, and ignore the wider scene toward which the emotional family would incline. Such a battle goes on, in adolescence when you're really finding your emotional family, and it may be quite contradictory to what's going on in the physical family.

Khá thú vị là người em út, vốn chưa bao giờ muốn ở đó, dần dần cũng rút lui. Vì vậy, cứ neo mình vào những gì gia đình hồng trần tạo ra và phớt lờ khung cảnh rộng lớn hơn mà gia đình cảm xúc hướng mình đến là một kiểu không phát triển. Cuộc đấu tranh ấy diễn ra ở tuổi thiếu niên, khi bạn thực sự đang tìm ra gia đình cảm xúc của mình, và điều ấy có thể khá trái ngược với những gì đang diễn ra trong gia đình hồng trần.

There may be conflicts. Don't bring your friends here.

Có thể có xung đột. “Đừng đưa bạn bè của con đến đây.”

Don't bring them home. I can't stand them, that kind of thing uttered from a parent, let us say, under, not so understanding circumstances. But a big difference.

“Đừng đưa chúng về nhà. Cha mẹ không chịu nổi chúng”, những lời như thế từ một người cha hay mẹ trong hoàn cảnh thiếu sự thấu hiểu. Nhưng có một khác biệt lớn.

Why are you associated with persons like that? They hold completely different values than our family holds. Why? Well, it's just that they are more members of the emotional family than the parents or other brothers may be. We're all of us so different, you know.

“Tại sao con lại giao du với những người như thế? Các giá trị của họ hoàn toàn khác với gia đình mình. Tại sao?” Đơn giản là họ thuộc gia đình cảm xúc của bạn nhiều hơn cha mẹ hay những người anh em khác có thể thuộc về. Bạn biết đấy, tất cả chúng ta đều rất khác nhau.

When there are a number of siblings born in a family, they're carrying different astrology,

Khi có nhiều anh chị em sinh ra trong một gia đình, họ mang những yếu tố chiêm tinh

different ray energies. No guarantee whatsoever that they will be in the same emotional family or mental family. So

khác nhau, những năng lượng cung khác nhau. Hoàn toàn không có gì bảo đảm rằng họ sẽ thuộc cùng một gia đình cảm xúc hay gia đình trí tuệ. Vì vậy,

**[55] All these groups involve obligation and work and all must be allowed for in studying the wise use of meditation.**

**[55] Tất cả những nhóm này đều kéo theo nghĩa vụ và công việc, và tất cả đều phải được tính đến khi nghiên cứu cách sử dụng tham thiền một cách minh triết. [Page 119]**

The master assigning meditation has to know what types of groups a person is naturally affiliated with. The factor of obligation cannot be evaded. We have certain duties to our groups, and a number of these problems involve ignoring our duties.

Chân sư giao bài tham thiền phải biết một người tự nhiên gắn kết với những loại nhóm nào. Không thể né tránh yếu tố nghĩa vụ. Chúng ta có những bổn phận nhất định đối với các nhóm của mình, và một số vấn đề này liên quan đến việc bỏ bê bổn phận.

So we might say ignoring our duties to various groups is an ongoing problem. Now, sometimes in the East, or in the Ten Commandments, honor thy father and thy mother that thy days may be long upon the land. There's much of virtue in that, but at a certain point, one must honor one's own inner nature and understandingly depart from what otherwise would be a Saturnian situation in an oppressive mode.

Vậy chúng ta có thể nói rằng bỏ bê bổn phận đối với các nhóm khác nhau là một vấn đề dai dẳng. Đôi khi ở phương Đông, hoặc trong Mười Điều Răn, có lời dạy: "Hãy hiếu kính cha mẹ để những ngày con sống trên đất được dài lâu." Điều ấy chứa đựng nhiều đức hạnh, nhưng đến một thời điểm nhất định, mỗi người phải tôn trọng bản chất bên trong của mình và rời đi với sự thấu hiểu, khỏi điều nếu không sẽ trở thành một hoàn cảnh mang tính Sao Thổ theo kiểu áp bức.

That would be problematic to stay in a group that inhibited the expression to be found in a more extensive and subtle group.

Ở lại trong một nhóm ngăn cản sự biểu đạt mà ta có thể tìm thấy trong một nhóm rộng lớn và tinh tế hơn sẽ là điều có vấn đề.

**[56] Meditation should increase a man's capacity to discharge his karmic debts, giving clear vision, wise judgment and a comprehension of the work of the immediate moment. Anything that militates against this is dangerous.**

**[56] Tham thiền phải gia tăng năng lực thanh toán những món nợ nghiệp quả của một người, đem lại tầm nhìn rõ ràng, sự phán đoán sáng suốt và khả năng thấu hiểu công việc của thời điểm hiện tại. Bất cứ điều gì đi ngược lại điều này đều nguy hiểm.**

So if, let's just say you try to lead the meditative life, but the groups that you are members of inhibit leading that life, there is danger.

Vậy nếu bạn cố gắng sống đời tham thiền, nhưng các nhóm mà bạn là thành viên lại ngăn cản đời sống ấy, thì có nguy hiểm.

You know, sometimes people grow and their friends don't grow, or at least they were in a phase with their friends that the friends will never transcend, but they transcend it. Then comes that tearing. I can't be with these people anymore.

Bạn biết đấy, đôi khi người ta phát triển còn bạn bè thì không; hoặc ít nhất họ từng ở cùng bạn bè trong một giai đoạn mà những người bạn ấy sẽ không bao giờ vượt qua, nhưng họ thì vượt qua. Rồi sự giằng xé xuất hiện. “Tôi không thể ở bên những người này nữa.”

They used to be my friend. Friends, I don't know what happened. We just went our separate ways.

“Họ từng là bạn của Tôi. Tôi không biết chuyện gì đã xảy ra. Chúng tôi chỉ đi những con đường riêng.”

Well, something awoke in you that has not yet awakened in them, so one has to depart, and the same thing with one's physical family. You know, you could, quote unquote, stay in the family business, which may be right for you, but it might be entirely wrong, and you have to depart.

Một điều gì đó đã thức tỉnh trong bạn nhưng chưa thức tỉnh trong họ, nên bạn phải rời đi. Với gia đình hồng trần của mình cũng vậy. Bạn có thể, nói theo cách thường dùng, “ở lại trong việc kinh doanh của gia đình”; điều ấy có thể đúng với bạn, nhưng cũng có thể hoàn toàn sai, và bạn phải rời đi.

Otherwise, compromise your integrity. Maybe make your parents happy for a while until they can look on and say, well, I'm looking back now, and when you wanted to be an actor, and I was so much against it, preventing you, insisting that you stay in the family business, I was wrong. I should have let you go.

Nếu không, bạn sẽ đánh đổi sự chính trực của mình. Có lẽ bạn làm cha mẹ vui lòng một thời gian, cho đến khi họ có thể nhìn lại và nói: “Giờ cha mẹ nhìn lại chuyện con muốn làm diễn viên mà cha mẹ đã phản đối dữ dội, ngăn cản con, nhất quyết bắt con ở lại trong việc kinh doanh của gia đình; cha mẹ đã sai. Lẽ ra cha mẹ phải để con đi.”

It's a drama that's happening all the time, so we have to know when is the right time to arrive, and when is the right time to depart. I'm a classical musician, but I oftentimes like country music. There's that song by Kenny Rogers, you gotta know when to hold them and know when to fold them.

Đó là một vở kịch luôn diễn ra, nên chúng ta phải biết khi nào là lúc thích hợp để đến và khi nào là lúc thích hợp để rời đi. Tôi là một nhạc sĩ cổ điển, nhưng thường cũng thích nhạc đồng quê. Có bài hát của Kenny Rogers: “Bạn phải biết khi nào giữ bài và khi nào bỏ bài.”

Speaking of card games, poker probably. You have to know when you can hold your cards and hope for the best, because you have a sense of what you've got compared to what others have got, and you have to know when you just say, that's it for me. Fold your cards.

Đang nói về trò chơi bài, có lẽ là bài xì tố. Bạn phải biết khi nào có thể giữ bài và hy vọng điều tốt nhất, vì bạn cảm nhận được bài mình có so với bài người khác; và phải biết khi nào nên nói: "Đến đây là đủ với Tôi." Bỏ bài.

There's so many practical lessons from the things we do and the games we play, and we're here to make a success of our soul inclinations. Anything that prevents us from doing that, really prevents us, is dangerous. Now that doesn't mean that you can't do that when you're busy fulfilling your karma, because there's a lot of ways in which we can turn karmic obstacles into possibilities.

Có rất nhiều bài học thực tế từ những việc chúng ta làm và những trò chúng ta chơi; chúng ta có mặt ở đây để thực hiện thành công những khuynh hướng của linh hồn. Bất cứ điều gì ngăn cản, thực sự ngăn cản chúng ta làm điều ấy, đều nguy hiểm. Điều đó không có nghĩa là bạn không thể làm được trong khi đang bận giải quyết nghiệp quả, vì có nhiều cách để biến những trở ngại nghiệp quả thành cơ hội.

Master Morya is forever speaking about that. Obstacles are possibilities. When will you ever learn that obstacles are possibilities? But sometimes obstacles are no possibilities, and they will just remain what they are unless you depart them.

Chân sư Morya luôn nói về điều đó. Trở ngại là cơ hội. Bao giờ bạn mới học được rằng trở ngại là cơ hội? Nhưng đôi khi trở ngại không phải là cơ hội, và chúng sẽ vẫn nguyên như vậy trừ khi bạn rời khỏi chúng.

So anyway, meditation should help us deal with these apparent obstacles, and when there are blockages to our discharging of karmic debts, and to the clarification of our vision, and to the onset of wise judgment, and the comprehension of work in the immediate moment when we're really somehow blocked from dealing with these things, there is a danger—and there will be certain kind of groups with their culture that will prevent these developments here listed as valuable. Of course, if we are strong enough in spirit, we can probably make any obstacle a possibility, but oftentimes people are overcome by their obstacles.

Dù sao, tham thiền phải giúp chúng ta xử lý những trở ngại có vẻ hiện hữu này. Khi có những rào cản đối với việc thanh toán các món nợ nghiệp quả, làm sáng tỏ tầm nhìn, hình thành sự phán đoán minh triết và thấu hiểu công việc của thời điểm hiện tại, khi chúng ta thực sự bị ngăn trở theo cách nào đó trong việc xử lý những điều này, thì có nguy hiểm. Sẽ có những loại nhóm với văn hóa của chúng ngăn cản các bước phát triển có giá trị được liệt kê ở đây. Tất nhiên, nếu đủ mạnh về tinh thần, chúng ta có lẽ có thể biến bất cứ trở ngại nào thành cơ hội, nhưng người ta thường bị trở ngại khuất phục.

Finally, we get to the mental plane, and the groups found thereon. We can see, what may

Cuối cùng, chúng ta đến cõi trí và các nhóm ở đó. Chúng ta có thể thấy những nguy hiểm

be the dangers. So far we've seen that so far our dangers, let's see if I can remember here, so far the dangers, one, fleeing group responsibility, and two, being truly stifled by a group from which one could have moved on.

có thể là gì. Đến đây, hãy xem Tôi có nhớ không, chúng ta đã thấy hai nguy hiểm: một là trốn tránh trách nhiệm nhóm, và hai là thực sự bị một nhóm kìm hãm trong khi lẽ ra mình có thể rời nhóm ấy để tiến lên.

So far, are all the, have we fulfilled our responsibility to the various groups of which we may be a member? Family responsibilities can go on a long time, and you can outgrow those with whom you originally had a very friendly and mutually supportive relationship based upon a certain level of appreciation and response, certain orientation. You know, you used to go out with friends, do something, and you begin to lose interest. You don't know why.

Đến đây, chúng ta đã hoàn thành trách nhiệm đối với các nhóm khác nhau mà mình có thể là thành viên chưa? Trách nhiệm gia đình có thể kéo dài rất lâu, và bạn có thể phát triển vượt những người mà ban đầu mình có mối quan hệ rất thân thiện, hỗ trợ lẫn nhau, dựa trên một mức độ trân trọng và đáp ứng nhất định, một định hướng nhất định. Bạn từng đi chơi với bạn bè, làm một điều gì đó, rồi bắt đầu mất hứng thú. Bạn không biết tại sao.

You don't want to do that anymore, because something higher is calling to you, and then you split. There was an old, old song, and it has a line in it, those wedding bells are breaking up that good old gang of mine. The song is probably 50, 60 years old, meaning you have to move on to the phase of marriage and family, and can no longer run with your friends.

Bạn không muốn làm điều ấy nữa, vì một điều gì đó cao hơn đang kêu gọi bạn, rồi các bạn tách ra. Có một bài hát rất xưa với câu: “Những tiếng chuông cưới ấy đang chia lìa nhóm bạn thân thuở trước của Tôi.” Bài hát có lẽ đã năm mươi, sáu mươi năm tuổi, hàm ý rằng bạn phải chuyển sang giai đoạn hôn nhân và gia đình, không thể tiếp tục rong chơi cùng bạn bè.

There's a duty, an obligation felt. It's time to leave that, and sometimes in a marriage, where are you going? Oh, I got to get out, got to go out with the boys, got to go out with the girls. You know, it's a kind of a—well, maybe one does.

Bạn cảm thấy có bổn phận, có nghĩa vụ. Đã đến lúc rời bỏ điều ấy; và đôi khi trong một cuộc hôn nhân: “Anh đi đâu thế?” “Ồ, anh phải ra ngoài, phải đi chơi với đám bạn trai”; hoặc “em phải đi chơi với đám bạn gái”. Bạn biết đấy, đó là một kiểu—có lẽ người ta cũng cần làm vậy.

It's kind of a retrogression. It's a relief to get back to that old pattern, but we have to learn when to move on, and to what. Now, the next thing here is the mental plane, the groups on the mental plane, and what are they? And what might be the dangers involved? Maybe something else, you know.

Đó là một kiểu thoái lui. Trở lại khuôn mẫu cũ đem đến cảm giác nhẹ nhõm, nhưng chúng ta phải học khi nào nên tiến lên, và tiến đến điều gì. Giờ điều tiếp theo ở đây là cõi trí, các nhóm trên cõi trí; đó là những nhóm nào? Và có thể có những nguy hiểm gì? Có lẽ là điều gì khác.

Not that you failed to fulfill your duty, not that you are stifled. Something else, maybe. Let's see.

Không phải bạn không làm tròn bổn phận, cũng không phải bạn bị kìm hãm. Có lẽ là điều gì khác. Hãy xem.

These can be enumerated as follows, and generally, we're climbing now into a higher types of groupings.

Có thể liệt kê các nhóm này như sau; nhìn chung, giờ chúng ta đang tiến lên những loại nhóm cao hơn.

**[56b] 3—*On the mental plane:* The groups to be found there may be enumerated as follows:**

**[56b] 3—*Trên cõi trí:* Có thể liệt kê những nhóm ở đó như sau:**

**[57] a—The groups of pupils of some one Master to Whom he may be attached, and with Whom he may be working.**

**[57] a—Các nhóm môn sinh của một Chân sư mà y có thể gắn bó và cùng làm việc.**

Well, Master DK had some 50, 51 students who were, in a sense, no matter what seed group they were affiliated with, were all part of one group.

Chân sư DK có khoảng năm mươi, năm mươi mốt môn sinh; theo một nghĩa nào đó, dù gắn kết với nhóm hạt giống nào, họ đều là thành viên của một nhóm.

**[58] This is usually only the case when the man is rapidly working out his karma and is nearing the entrance to the Path.**

**[58] Điều này thường chỉ xảy ra khi người ấy đang nhanh chóng giải quyết nghiệp quả và tiến gần đến lối vào Đường Đạo.**

The real path, let's say, beginning at the first initiation. The path of aspiration is before the first initiation.

Đường Đạo thực sự bắt đầu từ lần điểm đạo thứ nhất. Con đường khát vọng nằm trước lần điểm đạo thứ nhất.

The Path of Probation, depending on how we consider it, may be before the first initiation. The real Path of Discipleship is the path of probationary initiation.

Con Đường Dự Bị, tùy cách chúng ta xem xét, có thể nằm trước lần điểm đạo thứ nhất. Con Đường Đệ Tử thực sự là Con Đường Điểm Đạo dự bị.

**[59] His meditation, therefore, should be directly under the guidance of his Master, and any formula followed that is not adjusted to a man's need carries with it elements of danger,**

**[59] Vì vậy, việc tham thiền của y phải trực tiếp nằm dưới sự hướng dẫn của Chân sư của y; bất kỳ công thức nào y thực hành mà không được điều chỉnh cho phù hợp với nhu cầu của y đều mang theo những yếu tố nguy hiểm,**

you know, inappropriate pursuits, even though they might seem to be spiritual.

bạn biết đấy, những sự theo đuổi không thích hợp, dù chúng có vẻ mang tính tinh thần.

**[60] for the vibrations set up on the mental plane and the forces engendered there are so much more potent than on the lower levels.**

**[60] vì những rung động được thiết lập trên cõi trí và những mãnh lực phát sinh ở đó mạnh hơn rất nhiều so với trên các cấp độ thấp hơn.**

So, these are mental groups. Sort of here discussed is a mental-spiritual group affiliation, but they are under correct guidance, and do not wander.

Vậy đây là các nhóm trí tuệ. Điều được bàn ở đây phần nào là sự gắn kết với một nhóm trí tuệ–tinh thần, nhưng họ ở dưới sự hướng dẫn đúng đắn và không đi chệch hướng.

An old story in Agni Yoga. The ambitious student thought he'd go faster if he had three teachers, and not just one. So, he arranged that, and he thought he was making progress with each teacher, and would be ahead of the game, progressing faster.

Có một câu chuyện xưa trong Agni Yoga. Người môn sinh đầy tham vọng nghĩ rằng mình sẽ tiến nhanh hơn nếu có ba huấn sư thay vì chỉ một. Y thu xếp như thế và nghĩ rằng mình đang tiến bộ với từng huấn sư, sẽ vượt lên, tiến nhanh hơn.

But then each teacher sent what is called a whirlwind to help the student fly. You know, some of this may be symbolic, and the student, not being able to handle these diverse currents, or winds, was torn apart by them, rather than progressing.

Nhưng rồi mỗi huấn sư gửi đến điều được gọi là một cơn lốc để giúp môn sinh bay lên. Một phần điều này có thể mang tính biểu tượng, và môn sinh không thể xử lý những luồng năng lượng hay luồng gió khác nhau ấy, nên chúng xé y ra từng mảnh thay vì giúp y tiến bộ.

So, this also maybe is the Arcane School's insistence that you follow one line of meditation with them, and not diverse lines which can contradict. Not that there's necessarily anything wrong with the diversity, but there can be contradictions

Vì vậy, có lẽ đây cũng là lý do Trường Arcane nhất quyết yêu cầu bạn theo một đường hướng tham thiền cùng trường, chứ không theo nhiều đường hướng khác nhau có thể mâu thuẫn. Không phải sự đa dạng nhất thiết có gì sai, nhưng có thể có những mâu

which the student does not handle well, and things can be moving spiritually, but in different directions, and it can cause conflict, and confusion, and delay, non-accomplishment. You have difficulty becoming the one-pointed disciple.

thuẫn mà môn sinh xử lý không tốt; mọi việc có thể vận động về mặt tinh thần nhưng theo những hướng khác nhau, gây xung đột, bối rối, trì hoãn và không đạt thành tựu. Bạn gặp khó khăn trong việc trở thành đệ tử nhất tâm.

So, I guess you have to know what to emphasize. So, here it is. Any formula followed that is not adjusted to a man's need, as maybe a single master sees it, carries with it elements of danger.

Vậy Tôi nghĩ bạn phải biết nên nhấn mạnh điều gì. Đây là điều được nói đến: bất cứ công thức nào được tuân theo mà không điều chỉnh cho phù hợp với nhu cầu của một người, có lẽ theo cách một Chân sư nhìn nhận nhu cầu ấy, đều mang những yếu tố nguy hiểm.

Danger through diversification, for the vibrations set upon the mental plane and the forces engendered there are so much more potent than on lower levels. So, that's one kind of group to which we belong, and a danger affiliated with it. Something within you will warn you when you are treading the path of danger.

Nguy hiểm do phân tán theo nhiều hướng, vì những rung động được thiết lập trên cõi trí và những mãnh lực phát sinh ở đó mạnh hơn rất nhiều so với trên các cấp độ thấp. Vậy đó là một loại nhóm mà chúng ta thuộc về, và một nguy hiểm gắn với nó. Một điều gì đó bên trong bạn sẽ cảnh báo khi bạn đang bước trên con đường nguy hiểm.

It's kind of, called maybe the inner monitor, the inner regulator. Maybe that's what that star Regulus is all about. If you have Regulus on the ascendant, or conjunct your Sun in Leo at the present time, self-regulation, according to law, will be an important strand, very important strand in your life.

Có lẽ có thể gọi đó là người giám sát bên trong, người điều chỉnh bên trong. Có lẽ đó là ý nghĩa của ngôi sao Regulus. Nếu hiện tại bạn có Regulus tại Điểm mọc, hoặc đồng vị với Mặt Trời của bạn trong Sư Tử, thì sự tự điều chỉnh theo định luật sẽ là một mạch quan trọng, rất quan trọng trong cuộc đời bạn.

Conjunctions of the so-called fixed stars with important points in the chart can tell a story about the access of certain stellar energies, which have to be considered when considering the overall energy dynamics of your energy system. And B, and I showed you this on, I showed you this when it came to page 39 of this book, seven groups monad, 14 atmic, no, is it 14? No, seven. And let's see, oh, have I forgotten how many? Here it is.

Các đồng vị của những ngôi sao được gọi là định tinh với các điểm quan trọng trong lá số có thể cho biết về sự tiếp cận của những năng lượng tinh tú nhất định; phải tính đến chúng khi xem xét toàn bộ động lực năng lượng trong hệ thống năng lượng của bạn. Và mục b, Tôi đã cho các bạn xem điều này khi đến trang 39 của sách: bảy nhóm chân thần, mười bốn nhóm atma—không, có phải mười bốn không? Không, bảy. Hãy xem, Tôi đã quên số lượng rồi sao? Đây rồi.

14 groups atmic, 21 and 28 groups buddhic, and all the way up to 49 groups on the mental plane. These are the higher groups. And how we would know which ones of these to which we belong would be a real exercise in discrimination.

Mười bốn nhóm atma, hai mươi mốt và hai mươi tám nhóm Bồ đề, rồi đến tận bốn mươi chín nhóm trên cõi trí. Đây là các nhóm cao hơn. Biết mình thuộc nhóm nào trong số này sẽ thực sự là một bài tập phân biện.

First of all, we'd have to define the kinds of pursuits that each one of these groups engages in, and that would not be easy. Maybe there are some hints when it comes to the higher mental plane, spiritual discernment, subplane three, response to group vibration, subplane two, spiritual telepathy, subplane one, how does it go? Don't have subplane one on the buddhic plane.

Trước hết, chúng ta phải xác định những loại hoạt động mà mỗi nhóm này theo đuổi, và điều đó không dễ. Có lẽ có một vài gợi ý khi nói đến Cõi thượng trí: phân biện tinh thần, cõi phụ ba; đáp ứng với rung động nhóm, cõi phụ hai; viễn cảm tinh thần, cõi phụ một—thứ tự là thế nào nhỉ? Không có thông tin về cõi phụ một trên cõi Bồ đề.

Or well, we, yeah, buddhic plane, no. The third subplane of the buddhic plane, idealism, I think, but nothing given.

Cõi Bồ đề, không. Cõi phụ thứ ba của cõi Bồ đề là chủ nghĩa lý tưởng, Tôi nghĩ vậy, nhưng không có gì được đưa ra.

On the first subplane of the buddhic plane, and the siddhi, the power there involved, may be very high indeed, such that it's not even the province of the master's application. When we get to the atmic plane, it's subplane one, and we just don't know. If it had been subplane seven through three, we might know, according to what DK gave, in *A Treatise on Cosmic Fire*, page 188 or

Trên cõi phụ thứ nhất của cõi Bồ đề, quyền năng liên quan có thể thực sự rất cao, đến mức thậm chí không thuộc phạm vi vận dụng của Chân sư. Khi đến cõi atma, đó là cõi phụ một, và chúng ta hoàn toàn không biết. Nếu là các cõi phụ từ bảy đến ba, chúng ta có thể biết theo những gì Chân sư DK đưa ra trong *Luận về Lửa Vũ Trụ*, khoảng trang 188. Còn về bảy cõi chân thần, thật thú vị là sách

thereabouts, as far as the seven Monadic planes, and it doesn't tell you, interestingly, it doesn't tell you what subplane. Could be a combination of subplane four, subplane three, subplane two, subplane one. Just the way below, on the etheric plane, we have, and on the astral plane, we have that kind of division.

không cho biết đó là cõi phụ nào. Có thể là sự kết hợp của cõi phụ bốn, ba, hai và một. Cũng như ở dưới, trên cõi dĩ thái và cõi cảm dục, chúng ta có kiểu phân chia ấy.

Here I will demonstrate that. And that's it. Notice how there are seven, but four subplanes are involved.

Ở đây Tôi sẽ minh họa điều đó. Đây rồi. Hãy chú ý rằng có bảy, nhưng liên quan đến bốn cõi phụ.

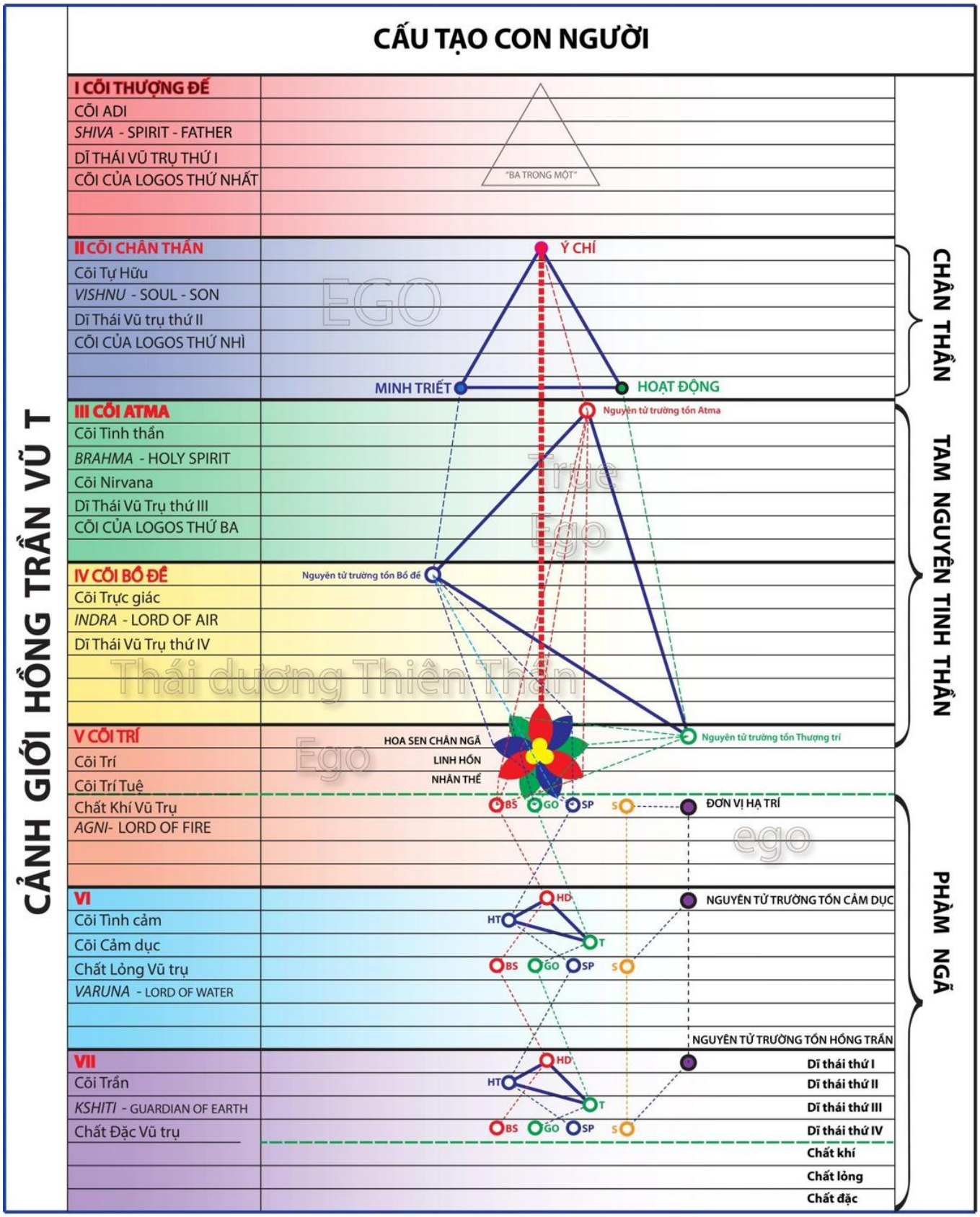


Now, are these seven Monadic groups going to be found on the second subplane of the second plane, or will they be more distributed the way these chakras seem to be distributed? A three here, one on the higher

Vậy bảy nhóm chân thần này sẽ nằm trên cõi phụ thứ hai của cõi thứ hai, hay sẽ phân bố rộng hơn như cách các luân xa này dường như phân bố? Có ba ở đây: một trên cõi phụ cao hơn, một trên cõi phụ thứ hai, một trên

subplane, another on the second subplane, another on the third subplane, with four, including the spleen, on the fourth subplane. Of course, what we could do, I think, is add, take away the spleen, and we could add another chakra or vortex on the first subplane that would represent the ajna centre placed on one of the sub-subplanes. But anyway, it looks like the higher four subplanes are the place where the activity is going on, and that somehow the seven on the Monadic plane and the 14 on the atmic plane and so forth would be found in the, what might be called, the etheric portion of any plane, namely the higher four subplanes, just the way, given this entire cosmic physical plane, the etheric portion is the higher four cosmic subplanes.

cõi phụ thứ ba; còn bốn, bao gồm luân xa lá lách, trên cõi phụ thứ tư. Tất nhiên, Tôi nghĩ chúng ta có thể bỏ luân xa lá lách và thêm một luân xa hay xoáy năng lượng khác trên cõi phụ thứ nhất, đại diện cho trung tâm ajna nằm trên một trong các cõi phụ của cõi phụ ấy. Dù sao, dường như bốn cõi phụ cao hơn là nơi hoạt động diễn ra; và theo cách nào đó, bảy nhóm trên cõi chân thần, mười bốn nhóm trên cõi atma, v.v., sẽ nằm trong phần có thể gọi là phần dĩ thái của bất kỳ cõi nào, tức bốn cõi phụ cao hơn; cũng như trong toàn bộ cõi hồng trần vũ trụ này, phần dĩ thái là bốn cõi phụ vũ trụ cao hơn.

so

vì vậy

**[61] b—The egoic group to which he belongs.**

**[61] b—Nhóm chân ngã mà y thuộc về.**

Now, at this, when the time this was written, probably this referred to the higher mental plane, and not to any egoic or, or soul group on the buddhic plane.

Vào thời điểm viết điều này, có lẽ đây là nói đến Cõi thượng trí, chứ không phải bất kỳ nhóm chân ngã hay nhóm linh hồn nào trên cõi Bồ đề.

**[62] This is most important for it involves the consideration of the man's ray in the apportioning of meditation.**

**[62] Điều này quan trọng nhất, vì nó đòi hỏi phải xét đến cung của người ấy khi chỉ định bài tham thiền.**

and it is a higher ray, ray of the Egoic Lotus or causal body.

và đó là một cung cao hơn, cung của Hoa Sen Chân Ngã hay thể nguyên nhân.

**[63] This matter has already been somewhat touched upon.**

**[63] Vấn đề này đã được đề cập phần nào.**

and it was touched upon in the early part of the book around page 15, 16, 17, 18, right in there.

và nó đã được đề cập ở phần đầu sách, khoảng các trang 15, 16, 17, 18, ngay trong khoảng đó.

**[64] As you will see, I have not specified certain dangers attacking any particular body.**

**[64] Như các bạn thấy, Tôi chưa nêu cụ thể những nguy hiểm tấn công bất kỳ thể riêng biệt nào.**

I guess maybe he doesn't want us to get too specific in our thoughts.

Tôi nghĩ có lẽ Ngài không muốn chúng ta suy nghĩ quá cụ thể.

**[65] It is not possible to cover the subject thus.**

**[65] Không thể trình bày toàn bộ chủ đề theo cách ấy.**

The Tibetan has to learn, well, I mean, he does learn, he knows what to leave out. When there's just too much detail, we would be overwhelmed, and there's only so much time space in which we have to study and absorb.

Chân sư Tây Tạng phải học—ý Tôi là Ngài thực sự học, Ngài biết nên lược bỏ điều gì. Khi có quá nhiều chi tiết, chúng ta sẽ choáng ngợp, trong khi khoảng thời gian và không gian dành cho việc nghiên cứu, tiếp thu chỉ có hạn.

**[66] In later days, when *occult meditation* is more comprehended and the matter scientifically studied, students will prepare the necessary data**

**[66] Trong những ngày về sau, khi tham thiền huyền bí được thấu hiểu hơn và vấn đề được nghiên cứu một cách khoa học, các đạo sinh sẽ chuẩn bị những dữ liệu cần thiết**

Let's see,

Hãy xem,

**[67] and treatises covering the entire subject as far as then may be.**

**[67] và các khảo luận bao quát toàn bộ chủ đề trong phạm vi có thể vào lúc ấy.**

We're always limited by the time as to how much can be exposed.

Thời đại luôn giới hạn mức độ những gì chúng ta có thể tiết lộ.

**[68] I sound, however, a note of warning, I indicate the way,—the teachers on the inner side seldom do more.**

**[68] Tuy nhiên, Tôi lên tiếng cảnh báo và chỉ ra con đường,—các huấn sư ở phía bên trong hiếm khi làm nhiều hơn thế.**

Remember what it says about China, its motto, I indicate the way. Interesting. And one day in China, western China, an advanced school.

Hãy nhớ điều được nói về Trung Quốc, phương châm của nước này: "Tôi chỉ đường." Thật thú vị. Và một ngày nào đó ở Trung Quốc, miền tây Trung Quốc, sẽ có một trường cao cấp.

Sounds a lot like Tibet. We aim at developing thinkers and men, well, okay. So, he goes on to say,

Nghe rất giống Tây Tạng. "Chúng tôi hướng đến việc phát triển những người biết tư duy và những người..." Vậy Ngài tiếp tục nói,

**[69] We aim at developing thinkers and men of clear vision, capable of logical reasoning. To do this we teach men to develop themselves, to do their own thinking, reason out their own problems, and build their own characters. Such is the Path....** we trod,—such is the path we aim to see you tread.

**[69] Chúng ta hướng tới việc phát triển những người biết tư duy và có tầm nhìn rõ ràng, có khả năng suy luận hợp lý. Để làm điều này, chúng ta dạy con người tự phát triển, tự suy nghĩ, tự lý giải những vấn đề của mình và xây dựng tính cách của chính mình. Đường Đạo là như thế....** chúng ta đã bước đi—đó là con đường chúng ta mong thấy các bạn bước đi.

with an ellipse and a period after it, so, always maybe indicating something that is left out.

với một dấu chấm lửng và một dấu chấm theo sau, vì vậy, có lẽ luôn gợi đến một điều gì đó đã được lược bỏ.

Well, we're about to come in to a new section, and, I don't really know how long this has lasted. Maybe about two and a half hours altogether, and I'll try to carry on shortly, see if I succeed.

Chúng ta sắp bước sang một phần mới, và Tôi thực sự không biết đã kéo dài bao lâu. Có lẽ tổng cộng khoảng hai tiếng rưỡi; Tôi sẽ cố tiếp tục ngay sau đây, xem mình có làm được không.

**[69b]** **August 3, 1920.**

**[69b] NGÀY 3 THÁNG 8 NĂM 1920.**

We're going to August 3rd, 1920.

Chúng ta chuyển đến ngày 3 tháng 8 năm 1920.

We're on page 120, and this is August 28th, 2020. Hopefully we see, increasingly see, with subtle—see the subtlety, of course, but see with clear vision. There's another one of these dangers here that we're going to take up, but this looks like, well, let's see.

Chúng ta đang ở trang 120, và hôm nay là ngày 28 tháng 8 năm 2020. Hy vọng chúng ta ngày càng nhìn thấy rõ hơn—tất nhiên, nhìn thấy sự tinh tế, nhưng nhìn bằng tầm nhìn rõ ràng. Ở đây có một nguy hiểm khác mà chúng ta sẽ bàn đến; nhưng có vẻ như—hãy xem.

**[69c] 3 - Dangers arising from subtle forces.**

**[69c] 3 - Những nguy hiểm phát sinh từ các mãnh lực vi tế.**

*August 3rd, 1920.*

*Ngày 3 tháng 8 năm 1920.*

During these coming days, brother of mine, application to the immediate duty is the part of wisdom. It is desired that much should be accomplished both in your individual work and in the work that you and FB have undertaken for the section. The future holdeth changes and in the finished scheme lieth hope for that which is hidden in the lap of destiny.

Trong những ngày sắp tới, huynh đệ của Tôi, chuyên tâm vào bổn phận trước mắt là hành động minh triết. Mong rằng nhiều điều sẽ được hoàn thành, cả trong công việc cá nhân của huynh đệ lẫn công việc mà huynh đệ và FB đã đảm nhận cho phân bộ. Tương lai chứa đựng những thay đổi, và trong kế hoạch hoàn chỉnh có niềm hi vọng cho điều đang ẩn giấu trong lòng định mệnh.

I do think I will go on a little bit—not too much—because there's a whole section that continues with dangers that is very long, and it's about the dangers of obsession. So I will leave that to its own program or two, and I'll just finish up here with the dangers arising from subtle forces, and we'll see what he has to say about that. Gosh, there's plenty of dangers, aren't there?

Tôi nghĩ mình sẽ tiếp tục thêm một chút, không quá nhiều, vì có cả một phần rất dài tiếp tục bàn về những nguy hiểm, nói đến các nguy hiểm của sự ám nhập. Vì vậy, Tôi sẽ dành phần ấy cho một hoặc hai chương trình riêng, và chỉ hoàn tất ở đây phần những nguy hiểm phát sinh từ các mãnh lực tinh tế; chúng ta sẽ xem Ngài nói gì về điều đó. Thật là có quá nhiều nguy hiểm, phải không?

**[70] ...We have for our topic this morning the final section of our letter on the dangers incidental to meditation.**

**[70] ...Chủ đề sáng nay của chúng ta là phần cuối của bức thư về những nguy hiểm đi kèm với tham thiền.**

Well, maybe it's quite a long section.

Có lẽ đây là một phần khá dài.

**[71] We have dealt somewhat with individual dangers inherent in the three bodies; we have touched upon the risks that may be run when the karma of the student and his group affiliations are overlooked.**

**[71] Chúng ta đã bàn phần nào về những nguy hiểm cá nhân vốn có trong ba thể của phàm ngã; chúng ta đã đề cập những rủi ro có thể gặp phải khi bỏ qua nghiệp quả và các mối liên kết nhóm của đạo sinh.**

That's the point, isn't it? That is the point. So here, in each body, there are problems, potential, and this is one that has to do with overlooking and neglect. And now,

Đó chính là điểm cốt yếu, phải không? Chính là điểm ấy. Vậy ở đây, trong mỗi thể của phàm ngã, đều có những vấn đề và tiềm năng, và đây là một vấn đề liên quan đến sự bỏ qua và sao nhãng. Và giờ đây,

**[72] Today the subject involves real difficulty. We have to deal with the dangers that may arise from forces and persons,**

**[72] Hôm nay, chủ đề thực sự khó khăn. Chúng ta phải bàn về những nguy hiểm có thể phát sinh từ các mãnh lực và những cá**

**from entities and groups working on the subtler planes. The difficulty arises in three ways:—**

**nhân, từ các thực thể và những nhóm hoạt động trên các cõi vi tế hơn. Khó khăn nảy sinh theo ba cách:—**

So, okay, this is about what is hidden.

Đây là những điều ẩn giấu.

We begin to look at hidden dangers. Yeah, okay, and these are hidden dangers. So, let's look at the three ways why the difficulty arises.

Chúng ta bắt đầu xem xét những nguy hiểm ẩn giấu. Đây chính là những nguy hiểm ẩn giấu. Vậy hãy xem xét ba nguyên nhân làm phát sinh khó khăn.

**[73] 1—The ignorance of the average student as to the nature of those forces and as to the personnel of the groups on the subtler planes.**

**[73] 1—Sự thiếu hiểu biết của đạo sinh thông thường về bản chất của những mãnh lực ấy và về thành phần các nhóm trên những cõi vi tế hơn.**

**[74] 2—The risk of revealing more than would be wise in an exoteric publication.**

**[74] 2—Nguy cơ tiết lộ nhiều hơn mức khôn ngoan cho phép trong một ấn phẩm ngoại môn.**

and

và

**[75] 3—An occult risk that is little comprehended by the uninitiated. It lies in the fact that in the concentration of thought that necessarily arises in discussing these problems, thought-waves are set in motion, currents are contacted and thoughtforms circulated that attract the attention of those under discussion. This may lead at times to undesirable results. Therefore, I shall with brevity touch upon the subject. Upon the inner planes the needed light and protection are afforded.**

**[75] 3—Một nguy cơ huyền bí mà những người chưa được điểm đạo ít thấu hiểu. Nguy cơ ấy nằm ở chỗ: trong sự tập trung tư tưởng tất yếu phát sinh khi thảo luận những vấn đề này, các làn sóng tư tưởng được khởi động, các dòng lưu chuyển được tiếp xúc và những hình tư tưởng được lưu truyền, thu hút sự chú ý của những đối tượng đang được bàn đến. Đôi khi, điều này có thể dẫn đến những kết quả không mong muốn. Vì vậy, Tôi sẽ đề cập chủ đề này một cách ngắn gọn. Trên các cõi bên trong, ánh sáng và sự bảo vệ cần thiết luôn sẵn có.**

but apparently not extending to circumstances on the outer planes.

nhưng dường như không mở rộng đến những hoàn cảnh trên các cõi bên ngoài.

I think I'll just take the three together like that, and boost them, and look at certain words that tell us what the problem may be. Ignorance is one. Who are the force? What

Tôi nghĩ mình sẽ gom cả ba lại như vậy, làm nổi bật chúng, rồi xem xét một số từ cho chúng ta biết vấn đề có thể là gì. Một là sự thiếu hiểu biết. Ai là mãnh lực ấy? Những

are the forces? Who are the personnel inwardly working? The risk of revealing, okay, that's another difficulty.

mãnh lực ấy là gì? Những ai đang hoạt động ở bên trong? Nguy cơ tiết lộ, đó là một khó khăn khác.

The occult risk that is little comprehended. So, attract the attention of those under discussion, and usually we're not in a position to deal intelligently or effectively with them. They are more powerful.

Nguy cơ huyền bí mà ít người thấu hiểu. Như vậy, chúng ta thu hút sự chú ý của những đối tượng đang được bàn đến, và thường chúng ta chưa ở vị thế có thể ứng phó với họ một cách sáng suốt hay hiệu quả. Họ mạnh hơn.

So, three groups of entities.

Vậy có ba nhóm thực thể.

**[76] These groups of entities can be differentiated in a threefold manner:—**

**[76] Có thể phân biệt những nhóm thực thể này theo ba loại:—**

**[76b] 1—Groups of discarnate beings on either the emotional or the mental planes.**

**[76b] 1—Các nhóm sinh linh không còn thân xác trên cõi cảm xúc hoặc cõi trí.**

**[76c] 2—Devas, either singly or in groups.**

**[76c] 2—Các thiên thần, riêng lẻ hoặc theo nhóm.**

**[76d] 3—The dark Brotherhood. [Page 121]**

**[76d] 3—Huynh đệ đoàn bóng tối. [Page 121]**

Let's see what we have here.

Hãy xem chúng ta có gì ở đây.

Upon the inner planes, the needed light is there, and that is good. I would say that where we are, that inner light is not afforded. The protection is not afforded.

Trên các cõi bên trong, ánh sáng cần thiết hiện hữu, và điều đó là tốt. Tôi cho rằng ở nơi chúng ta đang hiện diện, ánh sáng bên trong ấy không được cung cấp. Sự bảo vệ cũng không được cung cấp.

So, always DK has that sheltering attitude of the second ray, not out of proportion, but at least guarding his students. He tells us of the second ray soldier or commanding officer that he would never needlessly send his soldiers into danger, knowingly do so, and it's the same here. He's kind of the director. He is the director of our approach, and he's

Vì vậy, Chân sư DK luôn có thái độ che chở của cung hai, không quá mức, nhưng ít nhất vẫn bảo vệ các đạo sinh của Ngài. Ngài nói với chúng ta về người lính hoặc vị chỉ huy cung hai rằng người ấy sẽ không bao giờ cố ý đưa binh sĩ của mình vào nguy hiểm một cách không cần thiết, và ở đây cũng vậy. Ngài có thể xem là người chỉ đạo. Ngài chỉ đạo cách tiếp cận của chúng ta, và Ngài sẽ

not going to needlessly send us into danger or attract forces we cannot handle.

không đưa chúng ta vào nguy hiểm một cách không cần thiết, hay thu hút những mãnh lực mà chúng ta không thể ứng phó.

So, three difficulties we have discussed. We have to deal with the dangers that may arise from forces and persons, from entities and groups working on the subtle planes. Sometimes we're told that they war militantly against the efforts of the aspirant, and attack his vehicles, and sometimes all vehicles at once. So, here are these groups.

Vậy chúng ta đã bàn đến ba khó khăn. Chúng ta phải bàn đến những nguy hiểm có thể phát sinh từ các mãnh lực và cá nhân, từ các thực thể và nhóm hoạt động trên các cõi vi tế. Đôi khi chúng ta được cho biết rằng họ quyết liệt chống lại những nỗ lực của người chí nguyện và tấn công các hiện thể của y, đôi khi tấn công tất cả các hiện thể cùng lúc. Vậy đây là những nhóm ấy.

Groups of entities can be differentiated in a threefold manner, and here we're going to take them up.

Có thể phân biệt các nhóm thực thể theo ba loại, và ở đây chúng ta sẽ lần lượt xem xét chúng.

**[77] Let us take each division and deal with it carefully, first laying the foundation of knowledge by pointing out that the dangers arise from a threefold condition of the bodies of the student which may be the result sometimes of meditation.**

**[77] Chúng ta hãy xem xét cẩn thận từng loại, trước hết đặt nền tảng tri thức bằng cách chỉ ra rằng những nguy hiểm phát sinh từ ba trạng thái của các thể phàm ngã của đạo sinh, đôi khi có thể là kết quả của tham thiền. Những trạng thái ấy là:**

**[78] A negative condition that makes the entire three bodies of the personality receptive and quiescent, and open therefore to the attack of the watching denizens of other planes.**

**[78] Một trạng thái thụ động khiến cả ba thể của phàm ngã trở nên tiếp nhận và tĩnh lặng, do đó mở cửa cho sự tấn công của những cư dân đang rình rập trên các cõi khác.**

you know, those who live in the dens of evil, denizens. And then number two, so we cannot, we have to have a certain positivity that resists those incursions, and we've been told by Master Morya that the heart center is a great protection in all matters of obsession. Number two,

Các bạn biết đấy, những kẻ sống trong các hang ổ của cái ác, những cư dân ấy. Rồi đến điều thứ hai; vậy chúng ta không thể như thế, chúng ta phải có một tính dương nhất định để chống lại những cuộc xâm nhập ấy, và Chân sư Morya đã cho chúng ta biết rằng trung tâm tim là một sự bảo vệ lớn lao trong mọi vấn đề liên quan đến sự ám nhập. Điều thứ hai,

**[79] A condition of ignorance or foolhardiness that, in attempting to use**

**[79] Một trạng thái thiếu hiểu biết hoặc liều lĩnh, trong đó việc cố sử dụng những**

**certain forms and mantrams without the permission of the Teacher, involves the student with certain groups of devas, bringing him into contact with the devas of the emotional or mental planes and making him therefore (through his ignorance) the butt of their attack and the plaything of their destructive instincts.**

**hình thức và mantram nhất định mà không được Huấn sư cho phép khiến đạo sinh vướng vào một số nhóm thiên thần, đưa y tiếp xúc với các thiên thần trên cõi cảm xúc hoặc cõi trí, và do đó, vì thiếu hiểu biết, y trở thành mục tiêu tấn công và món đồ chơi cho những bản năng phá hoại của họ.**

Well, this has something to do with the white magical work. We're told the magician may die of drowning. It's the wrong relationship with the Agnisuryans, and maybe that poisonous, gaseous condition of the mental body that comes about when it is overly crowded.

Điều này có liên quan đến công việc chánh thuật. Chúng ta được cho biết rằng nhà huyền thuật có thể chết đuối. Đó là mối quan hệ sai lệch với các thiên thần lửa cảm dục, và có lẽ cả trạng thái khí độc của thể trí phát sinh khi thể này quá chật ních.

**[80] A condition which is the reverse of the above, which makes a man positive and a channel, therefore, for force or power.**

**[80] Một trạng thái ngược với trạng thái trên, khiến một người trở nên chủ động và do đó trở thành một kênh dẫn mãnh lực hoặc quyền năng.**

So, let's just say the opposite of vulnerable negativity.

Vậy đó là trạng thái đối lập với tính âm dễ bị tổn thương.

**[81] When this is the case, the man proceeds, under occult rule or law and with the aid of his Teacher, to wield the electrical fluid of the inner planes.**

**[81] Khi điều này xảy ra, người ấy tiến hành vận dụng lưu chất điện của các cõi bên trong, theo quy luật hoặc định luật huyền bí và với sự trợ giúp của Huấn sư của y.**

Reminds one a little bit of the special effects in the Harry Potter movies in magician's battles, the wielding of etheric fluids through wands and so forth.

Điều này gợi nhớ đôi chút đến những hiệu ứng đặc biệt trong các bộ phim Harry Potter, trong những trận đấu giữa các nhà huyền thuật, việc vận dụng những lưu chất dĩ thái qua đũa phép, v.v.

**[82] He becomes then a centre of the attention of those who strive against the Brothers of Light.**

**[82] Khi ấy, y trở thành tâm điểm chú ý của những kẻ chống lại các Huynh Đệ Ánh Sáng.**

Well, that doesn't sound like he's violating any law.

Điều đó nghe không giống như y đang vi phạm bất kỳ định luật nào.

It's just, it sounds like one of the hazards through which the developing initiate will pass. So, we have the condition of foolish experimentation, let's say. We have the condition of a negative condition, which is, we might call it undue passivity.

Nghe như đó chỉ là một trong những hiểm nguy mà điểm đạo đồ đang phát triển sẽ trải qua. Vậy chúng ta có trạng thái thử nghiệm dại dột. Chúng ta có trạng thái âm tính, có thể gọi là sự thụ động quá mức.

Undue passivity, and we have the condition of growing power, which is also attracting the attention of those who strive, war against, the brothers of the light.

Sự thụ động quá mức, và chúng ta có trạng thái quyền năng ngày càng tăng, cũng thu hút sự chú ý của những kẻ chống đối, giao chiến với các Huynh đệ Ánh sáng.

**[83] The first two conditions are all the result of meditation unwisely and ignorantly practised, the last state of affairs is frequently the reward of success.**

**[83] Hai trạng thái đầu đều là kết quả của việc thực hành tham thiền thiếu sáng suốt và thiếu hiểu biết; trạng thái cuối thường là phần thưởng của thành công.**

but can lead to difficult experiences. So, indicating the success of the initiate, wrong meditation through the use of certain forms that the disciple has no business using, and prematurely bringing him in contact with devic forces he can't handle, passivity, foolhardiness, and success. Successful wielding that makes him stand out.

nhưng có thể dẫn đến những trải nghiệm khó khăn. Vậy điều đó cho thấy sự thành công của điểm đạo đồ; tham thiền sai lầm qua việc sử dụng một số hình thức mà đệ tử không nên sử dụng, sớm đưa y vào tiếp xúc với những mãnh lực thiên thần mà y không thể ứng phó; sự thụ động, sự liều lĩnh và sự thành công. Việc vận dụng thành công khiến y trở nên nổi bật.

These internal forces do exist, invisible though they may be to us. So, the first two conditions are all the result of meditation. We approach passively.

Những mãnh lực bên trong này quả thực tồn tại, dù đối với chúng ta chúng có thể vô hình. Vậy hai trạng thái đầu đều là kết quả của tham thiền. Chúng ta tiếp cận một cách thụ động.

We approach in a foolhardy manner. So, approaching passively, or approaching in a foolhardy, paramental manner, unsupervised. And the last state of affairs is frequently the reward of success, being able

Chúng ta tiếp cận một cách liều lĩnh. Vậy đó là tiếp cận thụ động, hoặc tiếp cận liều lĩnh theo cách vượt ngoài trí tuệ thông thường, không có sự giám sát. Và trạng thái cuối thường là phần thưởng của thành công: có

to confront, or being required to confront these negative forces.

khả năng đối diện, hoặc buộc phải đối diện với những mãnh lực tiêu cực này.

I remember in case of the disciple RSW, she was told, yes, there is an attack being instigated against you internally. However, I could stop it. I could prevent it, says the Tibetan, but thereby you would learn nothing.

Tôi nhớ trường hợp đệ tử RSW, bà được cho biết: đúng vậy, đang có một cuộc tấn công nhằm vào bạn từ bên trong. Tuy nhiên, Tôi có thể ngăn nó lại. Tôi có thể ngăn chặn nó, Chân sư Tây Tạng nói, nhưng như vậy bạn sẽ chẳng học được gì.

**[84] In the first two, the remedy lies within the student himself and in the wise correction of the type of meditation and its more careful following;**

**[84] Trong hai trường hợp đầu, biện pháp khắc phục nằm trong chính đạo sinh, ở việc điều chỉnh sáng suốt loại tham thiền và thực hành cẩn thận hơn;**

So, we don't want to meditate our way into trouble by incorrect methods of meditation or methods that are unsuitable to us. We use forms and mantrams which might be better for others, and we use them for ourselves and get into trouble.

Vậy chúng ta không muốn qua tham thiền mà tự đưa mình vào rắc rối do những phương pháp sai lầm hoặc không phù hợp với chúng ta. Chúng ta sử dụng những hình thức và mantram có thể phù hợp hơn với người khác, áp dụng cho chính mình rồi gặp rắc rối.

**[85] in the third case the remedy must be sought in various ways which I will later indicate.**

**[85] trong trường hợp thứ ba, phải tìm biện pháp khắc phục bằng nhiều cách khác nhau mà Tôi sẽ chỉ ra sau.**

Now begins a lengthy section, which I think it not wise at the moment to pursue. I don't want to mix too many subjects together here, and this is of such an interesting nature.

Giờ bắt đầu một phần dài mà tôi nghĩ lúc này chưa nên tiếp tục. Tôi không muốn trộn lẫn quá nhiều chủ đề ở đây, và chủ đề này lại rất thú vị.

It's a whole subject in itself, and, leads into questions of exorcism, the way it is practiced in the Catholic Church. It's rather complex, rather long, and it leads up to this point, through eight pages, to dangers arising from the Deva evolution, and we'll see how far that goes. Dangers from the Dark Brothers.

Đây là cả một chủ đề riêng, và dẫn đến những vấn đề về trừ tà theo cách thực hành trong Giáo hội Công giáo. Chủ đề này khá phức tạp, khá dài, và qua tám trang sẽ dẫn đến điểm này: những nguy hiểm phát sinh từ sự tiến hoá của thiên thần; rồi chúng ta sẽ xem phần ấy dài đến đâu. Những nguy hiểm từ các huynh đệ bóng tối.

Goodness, the number of dangers. And I think this is, well, the Dark Brotherhood maybe has something to do with the dangers of meditation, but maybe it's a subject all on its own, taking us all the way up to letter four. So, I imagine, letter six, rather.

Ôi, biết bao nguy hiểm. Và tôi nghĩ Huynh đệ đoàn bóng tối có lẽ liên quan đến những nguy hiểm của tham thiền, nhưng có lẽ đó là một chủ đề hoàn toàn riêng, đưa chúng ta đến tận bức thư thứ tư. Tôi nghĩ là, đúng hơn, bức thư thứ sáu.

So, I imagine that a few programs will be found here, because we have to cover 18 pages. That's quite a bit, and I think there's no sense to extend it. There are three big subjects.

Vậy tôi hình dung sẽ có vài chương trình ở đây, vì chúng ta phải đi qua 18 trang. Khá nhiều, và tôi nghĩ không có lý do gì để kéo dài thêm. Có ba chủ đề lớn.

The dangers of meditation, of obsession, the dangers from the Deva evolution, the dangers from the Dark Brotherhood. So, we'll stop here, and this has taken us approximately, basically from 114 to 121, and now we'll work from 121 onward, and we'll see when I can do that.

Những nguy hiểm của tham thiền, của sự ám nhập; những nguy hiểm từ sự tiến hoá của thiên thần; những nguy hiểm từ Huynh đệ đoàn bóng tối. Vậy chúng ta sẽ dừng ở đây. Phần này về cơ bản đã đưa chúng ta từ trang 114 đến trang 121, và tiếp theo chúng ta sẽ bắt đầu từ trang 121 trở đi; rồi xem khi nào tôi có thể làm điều đó.

Well, what is instilled in us may be a very healthy respect for the area that we are entering. From every side, and from within ourselves, the dangers arise. So, we don't want to be characterized by that old saying, fools rush in where angels fear to tread.

Điều được khơi dậy trong chúng ta có lẽ là một sự kính trọng rất lành mạnh đối với lĩnh vực mà chúng ta đang bước vào. Nguy hiểm phát sinh từ mọi phía và từ bên trong chính chúng ta. Vậy chúng ta không muốn rơi vào câu nói xưa: kẻ dại lao vào nơi thiên thần còn ngại đặt chân.

I wonder, do angels experience fear? Maybe. Maybe a certain class of them. It's a certain, fear is a certain inhibitory vibration, and maybe it's not just limited to human beings, because it seems to be built into the very substance of the planet itself.

Tôi tự hỏi, thiên thần có trải nghiệm sợ hãi không? Có lẽ có. Có lẽ một lớp thiên thần nào đó. Sợ hãi là một loại rung động có tính ức chế, và có lẽ không chỉ giới hạn ở con người, vì nó dường như đã gắn vào chính chất liệu của hành tinh.

So, when we undertake meditation, we cannot any longer be ignorant of these matters. We have to know something about what we might encounter, and we have to be very wary. I don't mean paranoid.

Vì vậy, khi bắt đầu tham thiền, chúng ta không thể tiếp tục thiếu hiểu biết về những vấn đề này. Chúng ta phải biết đôi chút về những gì mình có thể gặp, và phải hết sức

thận trọng. Tôi không có ý nói là hoang tưởng.

I don't mean always suspicious, but I do mean vigilant, because we can arouse certain conditions in our vehicles. We can ignore certain duties using meditation as an escape, and we can be preyed upon by those forces which are warring militantly against the progress of the aspirant. We can see how, the curriculum for the new esoteric schools is being prepared by the Tibetan.

Tôi không có ý nói là luôn nghi ngờ, nhưng tôi muốn nói rằng phải cảnh giác, vì chúng ta có thể khơi dậy một số trạng thái trong các hiện thể của mình. Chúng ta có thể sao nhãng một số bổn phận khi dùng tham thiền làm cách trốn tránh, và có thể trở thành con mồi cho những mãnh lực đang quyết liệt chống lại sự tiến bộ của người chí nguyện. Chúng ta có thể thấy Chân sư Tây Tạng đang chuẩn bị chương trình học cho các trường nội môn mới như thế nào.

Those schools, in their true mode, are not going to appear right away. We're just, we're simply in a bridging period, bridging towards the real new schools, which will be more active, and even then, beginning in a small way, under the supervision of externalizing masters, at least behind the scenes, and taking place within the consciousness of the Christ. So, we can't rush the whole proposition, but we can learn something about the microcosm and, by extension, the macrocosm, because the schools and their two divisions will deal with those two areas, microcosm and macrocosm.

Những trường ấy, trong hình thức đích thực của chúng, sẽ không xuất hiện ngay. Chúng ta chỉ đang ở trong một giai đoạn bắt cầu, hướng đến những trường mới thực sự, vốn sẽ hoạt động tích cực hơn; ngay cả khi đó, chúng cũng khởi đầu ở quy mô nhỏ, dưới sự giám sát của các Chân sư đang ngoại hiện, ít nhất là ở hậu trường, và diễn ra trong tâm thức của Đức Christ. Vậy chúng ta không thể thúc ép toàn bộ việc này, nhưng có thể học đôi chút về tiểu thiên địa và, mở rộng ra, về đại thiên địa, vì các trường cùng hai phân bộ của chúng sẽ đề cập đến hai lĩnh vực ấy, tiểu thiên địa và đại thiên địa.

We're getting some foundational knowledge that, maybe with what the Tibetan gives out before long, will be really useful in stabilizing our approach to the knowledge which must come to us during the Aquarian age, and the pursuits which then can be activated. So, we're still in the rehearsal stage, the preparatory stage, and there is much, much, much to assimilate, and that's what we are attempting to do. I mean, DK has written so much that no one is going to assimilate it all, and we have different rays and work along different ray lines, but we

Chúng ta đang có được một số tri thức nền tảng mà có lẽ, cùng với những điều Chân sư Tây Tạng sẽ sớm truyền đạt, sẽ thực sự hữu ích trong việc làm vững vàng cách chúng ta tiếp cận tri thức phải đến với chúng ta trong kỷ nguyên Bảo Bình, cũng như những hoạt động theo đuổi có thể triển khai khi ấy. Vậy chúng ta vẫn đang ở giai đoạn tập dượt, giai đoạn chuẩn bị, và có rất, rất nhiều điều cần đồng hoá; đó chính là điều chúng ta đang cố gắng thực hiện. Chân sư DK đã viết nhiều đến mức không ai có thể đồng hoá tất cả, và chúng ta có những cung khác nhau, hoạt

can assimilate far more than presently is assimilated in our consciousness.

động theo những đường cung khác nhau, nhưng chúng ta có thể đồng hoá nhiều hơn hẳn những gì hiện đã được đồng hoá trong tâm thức mình.

This little book, well, maybe it's not so little, it really is a foundational book for all of our spiritually esoteric, spiritually occult pursuits. So, let's work very hard over the next five years as the great conclave approaches on the inner side of life, because there will be many changes that are the result of this conclave, and the more we understand, the more we can help others understand many bewildering things may happen, and be wrongly interpreted if we do not become educated ourselves about the nature of these potential changes, and help others similarly be educated. So, I'll get into this whole question of obsession, and the dangers from the dark brotherhood, and the dangers from the deva kingdom, and what he wants to say to us at this early phase of the writing about the dark brotherhood.

Cuốn sách nhỏ này, có lẽ cũng không nhỏ lắm, thực sự là một cuốn sách nền tảng cho mọi hoạt động theo đuổi nội môn và huyền bí mang tính tinh thần của chúng ta. Vậy hãy nỗ lực hết sức trong năm năm tới khi Đại Mật Nghị đang đến gần ở phía bên trong của sự sống, vì mật nghị này sẽ dẫn đến nhiều thay đổi; càng thấu hiểu, chúng ta càng có thể giúp người khác thấu hiểu. Nhiều điều gây hoang mang có thể xảy ra và bị diễn giải sai nếu chúng ta không tự trang bị kiến thức về bản chất của những thay đổi tiềm tàng này, đồng thời giúp người khác cũng có được kiến thức ấy. Vậy tôi sẽ đi vào toàn bộ vấn đề ám nhập này, những nguy hiểm từ Huynh đệ đoàn bóng tối, những nguy hiểm từ giới thiên thần, và những điều Ngài muốn nói với chúng ta về Huynh đệ đoàn bóng tối trong giai đoạn viết ban đầu này.

Sometimes, thought currents are set up, and they do attract attention, and then it's very important that, as D.K. said, we be marked out for protection, because we really can't yet handle those kinds of attacks. And since *The Reappearance of the Christ* work is so crucial to the Divine Plan, especially those who are working assiduously on the reappearance project, and the externalization project, are marked out for protection, because they will be maybe among the first to be attacked. We don't want to get into a paranoid state of mind where there's a dark brother hiding behind every tree.

Đôi khi các dòng tư tưởng được khởi động, và chúng quả thực thu hút sự chú ý; khi ấy, như Chân sư DK đã nói, việc chúng ta được chỉ định để bảo vệ là rất quan trọng, vì chúng ta thực sự chưa thể ứng phó với những kiểu tấn công ấy. Và vì công việc *Sự Tái Lâm của Đức Christ* vô cùng thiết yếu đối với Thiên Cơ, nên đặc biệt những người đang chuyên tâm thực hiện dự án tái lâm và dự án ngoại hiện được chỉ định để bảo vệ, vì họ có thể nằm trong số những người đầu tiên bị tấn công. Chúng ta không muốn rơi vào trạng thái hoang tưởng, cho rằng sau mỗi cái cây đều có một huynh đệ bóng tối đang ẩn nấp.

You know how it gets, how paranoia can become an obsession in itself, but we do want to be wary, and we do want to be

Các bạn biết chuyện ấy diễn ra thế nào, sự hoang tưởng có thể tự nó trở thành một nỗi ám ảnh ra sao, nhưng chúng ta thực sự

vigilant, because these subtle enemies do exist, and the fact that we cannot customarily see them renders them even more effective. Okay, so I'll move on to the next subject when the time is indicated, and hopefully before long.

muốn thận trọng và cảnh giác, vì những kẻ thù vi tế này quả thực tồn tại, và việc chúng ta thông thường không thể nhìn thấy họ càng khiến họ hiệu quả hơn. Vậy tôi sẽ chuyển sang chủ đề tiếp theo khi đến thời điểm thích hợp, và hy vọng là không lâu nữa.

Meanwhile, Tuija and I and the whole communications team are sending you a lot of love and blessings and encouragement to go as deeply into these matters as you can, and as your time allows. Many decisions have to be made about how you will spend yourself, how you will spend your time, how you spend your substance, not your energy, and not just the money. Spending applies to a lot more than money.

Trong lúc này, Tuija, tôi và toàn thể nhóm truyền thông gửi đến các bạn nhiều tình thương, phúc lành và sự khích lệ để đi sâu vào những vấn đề này hết mức có thể, trong giới hạn thời gian của các bạn. Các bạn phải đưa ra nhiều quyết định về cách sử dụng bản thân, thời gian và chất liệu của mình, không phải năng lượng, và không chỉ là tiền bạc. Việc sử dụng áp dụng cho nhiều thứ hơn tiền bạc.

It's all about the direction and flow of energy. So let us hope that we all choose aright in this regard, because the attention of the Dark Brotherhood will be very focused in the next five years. They want to thwart the good effects of the Great Conclave, and they certainly want to delay the externalization and reappearance.

Tất cả đều liên quan đến hướng đi và dòng chảy của năng lượng. Vậy chúng ta hãy hy vọng rằng tất cả chúng ta đều lựa chọn đúng trong vấn đề này, vì sự chú ý của Huynh đệ đoàn bóng tối sẽ tập trung rất cao trong năm năm tới. Họ muốn cản trở những tác động tốt đẹp của Đại Mật Nghị, và chắc chắn muốn trì hoãn sự ngoại hiện và tái lâm.

Probably in a sense they know they can't, but they want to frustrate the manifestation of the Divine Plan, and they don't know about it in every particular, and so they seek to find out, we are told. We don't want to be part of that kind of disclosure. We want to keep our silence when it comes to inappropriate spreading of that which may reveal itself as a part of the Divine Plan, and at the same time we want to make sure that the plan progresses.

Có lẽ theo một nghĩa nào đó, họ biết mình không thể làm được, nhưng họ muốn làm thất bại sự biểu hiện của Thiên Cơ; họ không biết mọi chi tiết của Thiên Cơ, nên tìm cách dò biết, như chúng ta được cho biết. Chúng ta không muốn góp phần vào kiểu tiết lộ ấy. Chúng ta muốn giữ im lặng, tránh phổ biến không thích hợp những điều có thể hiển lộ như một phần của Thiên Cơ, đồng thời muốn bảo đảm rằng Thiên Cơ vẫn tiến triển.

onward then, and as soon as I can I'll take up this, and now we're really getting into the occult as it were, these hidden enemies. Even your horoscope will show hidden

Vậy hãy tiếp tục tiến bước, và ngay khi có thể, tôi sẽ tiếp tục chủ đề này; giờ đây chúng ta thực sự đang bước vào lĩnh vực huyền bí, có thể nói như vậy, với những kẻ thù ẩn giấu này. Ngay cả lá số chiêm tinh của các bạn

enemies in the Twelfth House, or hidden protection in the Twelfth House.

cũng sẽ cho thấy những kẻ thù ẩn giấu ở nhà 12, hoặc sự bảo vệ ẩn giấu ở nhà 12.

It all depends. Mars in the Twelfth House for an occultist can be the militant warring of the hidden enemy against your process. Jupiter can bring protection, and Saturn brings caution.

Tất cả còn tuỳ. Với một nhà huyền bí học, Sao Hỏa ở nhà 12 có thể biểu thị sự giao chiến quyết liệt của kẻ thù ẩn giấu chống lại tiến trình của bạn. Sao Mộc có thể mang lại sự bảo vệ, còn Sao Thổ mang lại sự thận trọng.

Well, there's a lot to be said, so, and a lot to be thought about. We'll see you soon then. Bye-bye.

Có rất nhiều điều để nói, và rất nhiều điều để suy ngẫm. Hẹn sớm gặp lại các bạn. Tạm biệt.

# Commentary LOM 29

## Tóm Tắt

### Ba tình huống nguy hiểm trong tham thiền

Sự thụ động quá mức khiến ba thể của phàm ngã không chống đỡ được các tác động từ nội giới; ngược lại, sự liều lĩnh dùng mantram khi chưa được huấn sư cho phép có thể đưa đạo sinh vào sự tấn công của các nhóm thiên thần ở cõi cảm dục và cõi trí. Tình huống thứ ba xuất hiện ngay khi đạo sinh thành công, trở thành kênh dẫn mãnh lực điện và thu hút sự chú ý của những kẻ chống lại các huynh đệ ánh sáng. Hai tình huống đầu đòi hỏi đạo sinh tự điều chỉnh, còn tình huống thứ ba cần cách ứng phó khác.

### Sự tiếp nhận thiếu phân biện và nguy cơ bị chiếm hữu

Theo Chân sư DK, việc nóng lòng đón nhận ánh sáng hoặc tiếp xúc với chân sư có thể khiến đạo sinh làm cho toàn bộ phàm ngã trở nên thụ động, thay vì chỉ mở "đỉnh của trí" để tiếp nhận từ thể nguyên nhân, các cấp độ trí trừu tượng và trực giác. Chỉ một điểm trong bộ não nên tiếp nhận, trong khi phần tâm thức còn lại phải đủ vững để ngăn sự can thiệp từ bên ngoài. Hình ảnh mở toang cửa nhà cho khách không mời được dùng để làm rõ tình trạng thiếu phân biện ấy; sự phát xạ lành mạnh của trung tâm tim và năng lượng Bác Ái – Minh Triết được xem là yếu tố bảo vệ. Nhận định liên hệ việc nhân loại thiếu cảnh giác sau Thế chiến thứ hai với khả năng các mãnh lực xấu quay lại là một phép so sánh được nêu trong phần bình giảng.

### Hai mặt của sự chiếm hữu

Chân sư DK nhận xét rằng cõi cảm dục đông đúc và thể xác ngày càng nhạy với cảm xúc, nên nguy cơ bị chiếm hữu tăng lên; đồng thời, khả năng đáp ứng với cảm hứng thiêng liêng cũng lớn hơn trước. Trong sự chiếm hữu sai lệch, con người bị thực thể khác khống chế mà không tự nguyện hoặc không hay biết; trong sự "chiếm hữu thiêng liêng", họ hợp tác có ý thức, tự nguyện và trong một thời hạn xác định để phụng sự nhân loại. Các cuộc tụ họp quần chúng ở Nuremberg thời Đức Quốc xã và một số cuộc vận động chính trị được nêu như những ví dụ hoặc dấu hiệu đáng lo về tác động cảm xúc tập thể. Việc một linh hồn cao cả phủ bóng đệ tử được liên hệ, như một suy luận, với sự khai mở cánh hoa thứ sáu và ít nhất là lần điểm đạo thứ hai.

### Sự mất cân bằng của thể trí

Chân sư DK phân biệt rối loạn ở thể xác, thể cảm dục và thể trí, trong đó rối loạn thể trí dai dẳng và khó chữa nhất. Một nguyên nhân được nêu là nhiều kiếp cố ý dùng trí thông minh để phục vụ sự tàn nhẫn ích kỷ; đôi khi sự gián đoạn trí tuệ lại ngăn một người tiến xa hơn trên tả đạo, nên không thể vội kết luận về căn nguyên của từng trường hợp. Sự liên hệ với các huynh đệ bóng tối và việc linh hồn tạo cơ hội tái tổ chức thể trí là cách diễn giải nhằm làm rõ nhận định này.

### Bốn nguyên nhân của sự chiếm hữu

Nguyên nhân thứ nhất là màng ngăn trong bản sao dĩ thái yếu từ trước khi sinh, cho phép thực thể cảm dục xâm nhập; người chịu ảnh hưởng thường yếu về thể xác và trí tuệ nhưng có thể cảm dục mạnh, và phụ nữ gặp trường hợp này nhiều hơn. Nguyên nhân thứ hai là thể cảm dục và thể xác thiếu phối hợp, tạo cơ hội cho thực thể khác chiếm thể xác lúc chủ thể trở về sau giấc ngủ; trường hợp này phổ biến hơn, thường gắn với thể xác mạnh, rung động cảm dục mạnh và thể trí yếu, và nam giới dễ gặp hơn. Ở nguyên nhân thứ ba, thể trí phát triển lệch khiến chủ thể ở lại trong thể trí,

còn thực thể khác sử dụng hai thể thấp; dạng hiếm này ảnh hưởng hai giới như nhau, thường biểu hiện từ thời thơ ấu và khó chữa. Dạng hiếm hơn nữa là huynh đệ bóng tối cắt mối nối từ tính giữa chân ngã và thể xác, rồi gắn sợi dây của mình vào thể xác ấy.

### Những người dễ bị huynh đệ bóng tối nhắm tới

Dạng chiếm hữu do huynh đệ bóng tối thực hiện có thể nhắm vào đệ tử đã tiến xa nhưng cố ý không sửa một thiếu sót của phàm ngã, hoặc người ít tiến hoá, tổ chức các thể yếu và không đủ sức chống cự. Trong trường hợp đệ tử, chủ thể ở các thể tinh tế phải chứng kiến thể xác mang danh mình gây hại cho thanh danh và lý tưởng mà mình phụng sự. Huynh đệ bóng tối đặc biệt tận dụng dạng chiếm hữu thứ ba và thứ tư vì cần những hiện thể phát triển cao; sự yếu kém ở dạng thứ ba chỉ là tương đối, do thể trí được nhấn mạnh quá mức.

### Các thực thể có thể xâm nhập

Danh sách được nêu gồm những thực thể đã lìa xác ở cấp thấp đang chờ nhập thể, người tự sát muốn trở lại tiếp xúc với Trái Đất, và các vong linh còn vướng mắc chuyện người thân, công việc hoặc việc thiện ác chưa giải quyết. Các nhóm khác gồm huynh đệ bóng tối, hành khí và thực thể dưới cấp nhân loại có tính ác, cùng một loại xâm nhập khác thường được ví với trẻ em thích mặc thử quần áo người lớn. Khách từ hành tinh khác sử dụng hiện thể rất phát triển vì mục đích riêng cũng được nhắc đến, nhưng Chân sư DK nhấn mạnh trường hợp này cực kỳ hiếm. Sự cảnh giác, tích hợp phàm ngã với linh hồn, trung tâm tim hoạt động và khả năng giữ quyền kiểm soát từ đỉnh của trí được đề xuất như những hướng phòng ngừa.

### Điều trị khi thể dĩ thái yếu

Với dạng thứ nhất, việc chữa trị bắt đầu bằng củng cố thể xác, đặc biệt là thể dĩ thái và màng ngăn dĩ thái, đồng thời tăng cường thể trí. Chân sư DK dự kiến sự hỗ trợ của các thiên thần của bóng tối, tức những thiên thần màu tím thuộc các cõi dĩ thái, cùng ánh sáng tím và âm thanh tương ứng trong môi trường điều dưỡng yên tĩnh. Khi các hiện thể mạnh lên, những khoảng thời gian không bị tấn công sẽ dài dần cho đến khi sự tấn công chấm dứt. Phần bình giảng liên hệ triển vọng này với cung bảy và một nền y học tương lai sử dụng màu sắc, âm điệu và rung động.

### Điều trị khi các thể thiếu phối hợp

Với dạng thứ hai, phương pháp ban đầu là trừ tà bằng mantram và nghi lễ do người có năng lực thực hiện. Mantram dùng ban đêm, khi thực thể xâm nhập có thể vắng mặt, nhằm gọi chủ thể thật trở về, dựng hàng rào bảo vệ sau khi họ trở lại và ngăn thực thể kia tái nhập. Việc hướng dẫn ban ngày và bảo vệ ban đêm phải tiếp tục cho đến khi chủ thể duy trì được vị trí của mình; mantram không được phổ biến rộng vì nguy cơ dùng sai.

### Khó khăn của dạng chiếm hữu trí tuệ

Dạng chiếm hữu trí tuệ cần thêm tri thức trước khi có thể chữa trị hữu hiệu, dù việc nghiên cứu và thử nghiệm vẫn cần bắt đầu. Người chữa trị phải hoạt động được trên cõi trí, liên lạc với chủ thể đang ở trong thể trí và giành được sự hợp tác của họ để cùng lấy lại thể cảm dục và thể xác. Vì phải tái chiếm cả hai hiện thể thấp, trường hợp này khó hơn nhiều so với hai dạng đầu và đôi khi dẫn đến tử vong.

### Sự ám ảnh hiếm gặp và khả năng chữa trị

Một dạng ám ảnh hiếm gặp có thể xảy ra ở người cung ba hoặc cung năm khi họ lơ là hình tướng bên ngoài; đây là khả năng được nêu ra, chưa phải kết luận. Việc xử lý đòi hỏi hơn năng lực suy

nghĩ thông minh: người chữa trị cần đủ nhạy cảm để nhận biết những gì diễn ra trên cõi trí, tức có một dạng năng lực thông linh cao hơn. Người chữa trị và người bị trục xuất khỏi các hiện thể thấp của mình phải cùng tác động để người ấy giành lại quyền làm chủ; có thể những mantram và phương pháp huyền bí sẽ hỗ trợ quá trình này.

### Nguy cơ đứt dây liên kết từ tính

Các huynh đệ bóng tối có thể cắt đứt dây liên kết từ tính, dẫn đến một tình trạng mà dường như không còn cách cứu chữa. Một cách lý giải được đề xuất là sự thay đổi hành vi đột ngột, khiến một người trở nên không thể nhận ra và sa sút nghiêm trọng, có thể thuộc loại trường hợp này. Ngay cả người trước đó có thanh danh không tì vết cũng có thể để lộ một điểm yếu, tạo lối xâm nhập bằng từ tính.

### Các nhóm thiên thần và việc nghiên cứu thế giới nội tại

Những nguy hiểm từ các nhóm thiên thần và dòng tiến hoá thiên thần được nêu như một chủ đề riêng cần khảo sát kỹ hơn. Việc tìm hiểu hoạt động của các thế giới nội tại đòi hỏi nghiên cứu tỉ mỉ khoa học về những mối liên hệ theo giáo huấn của Chân sư DK, dù lượng tri thức có thể truyền đạt trong giai đoạn lịch sử hiện nay vẫn có giới hạn. Công việc nhận diện yếu tố hợp nhất được xem là hướng song hành với việc khảo sát các mối liên hệ ấy; các trường huyền bí học tương lai có thể dành nhiều chỗ hơn cho lối học tỉ mỉ này, đặc biệt ở bậc trung học.

## Text LOM 29 – Văn bản LOM 29

**Dangers of obsession.**

[1] Dangers from discarnate entities are frankly those of obsession, either of a temporary nature and lasting for a few moments or more enduring and lasting for a longer [Page 122] period. It may even be permanent and lasting through a lifetime. [3] I have earlier written to you a letter upon this subject which you might here incorporate. We never duplicate effort if it can be avoided. I seek primarily to emphasize the point that this entrance which we call obsession is effected largely through the negative attitude assumed through the unwise following of an unsuitable meditation. [4] In his anxiety to be the recipient of light from above, in his determination to force himself to a place where he can contact the teachers or even the Master, and in his endeavor to eliminate all thought and lower vibrations, the

**Những nguy hiểm của sự nhập xác.**

[1] Nói thẳng ra, những nguy hiểm do các thực thể không còn thân xác gây ra là những nguy hiểm của sự nhập xác, hoặc chỉ tạm thời và kéo dài trong vài khoảnh khắc, hoặc dai dẳng hơn và kéo dài trong một [Page 122] thời gian lâu hơn. Sự nhập xác thậm chí có thể trở thành thường trực và kéo dài suốt một đời người. [3] Trước đây, Tôi đã viết cho các bạn một bức thư về chủ đề này mà các bạn có thể đưa vào đây. Chúng ta không bao giờ lặp lại công sức nếu có thể tránh được. Trước hết, Tôi muốn nhấn mạnh rằng sự xâm nhập mà chúng ta gọi là nhập xác này phần lớn diễn ra qua thái độ thụ động do thiếu sáng suốt khi thực hành một phép tham thiền không thích hợp. [4] Vì nóng lòng tiếp nhận ánh sáng từ trên cao, vì quyết tâm ép mình đạt tới một vị trí có thể tiếp xúc với các huấn sư hoặc thậm chí với Chân sư, và vì cố gắng loại bỏ mọi tư tưởng cùng các

student makes the mistake of rendering his entire lower personality receptive. Instead of making it firmly positive to environing factors and to all lower contacts, and instead of only allowing the "apex of the mind" (if I may use so unusual a term) to be receptive and open to transmission from the causal or the abstract levels and even from the intuitional, the student permits reception from all sides. [5] Only a point within the brain should be receptive, all the rest of the consciousness should be so polarized that outer interference will not be possible. [6] This refers to the emotional and to the mental bodies, though with the majority these days it refers solely to the emotional. [7] At this particular period of the world's history the emotional plane is so densely populated and the response of the physical to the emotional is now becoming so exquisitely attuned, that the danger of obsession is greater than ever heretofore. [8] But for your cheering—the reverse holds good also, and response to the divine and rapid reaction to the higher inspiration has never been so great. [9] Divine inspiration or that "divine obsession" which is the privilege of all advanced souls, will be understood in the coming years as never before, and will be definitely one of the [Page 123] methods used by the coming Lord and His Great Ones for the helping of the world.

rung động thấp, đạo sinh mắc sai lầm khi khiến toàn bộ phàm ngã thấp của mình trở nên dễ tiếp nhận. Thay vì làm cho phàm ngã ấy giữ thế chủ động vững vàng trước các yếu tố chung quanh và mọi tiếp xúc thấp, và thay vì chỉ để "đỉnh của thể trí" (nếu Tôi có thể dùng một thuật ngữ khác thường như vậy) tiếp nhận và mở ra đón sự truyền đạt từ các cấp độ nguyên nhân hay trừu tượng, và thậm chí từ cấp độ trực giác, đạo sinh lại cho phép tiếp nhận từ mọi phía. [5] Chỉ một điểm trong bộ não nên ở trạng thái tiếp nhận; toàn bộ phần còn lại của tâm thức phải phân cực sao cho không thể có sự can thiệp từ bên ngoài. [6] Điều này áp dụng cho thể cảm dục và thể trí, mặc dù với đa số người hiện nay, nó chỉ áp dụng cho thể cảm dục. [7] Trong giai đoạn đặc biệt này của lịch sử thế giới, cõi cảm xúc có mật độ cư trú dày đặc đến mức, và sự đáp ứng của thể xác với thể cảm dục hiện đang trở nên hòa nhịp tinh tế đến mức, nguy cơ nhập xác lớn hơn bất cứ thời kỳ nào trước đây. [8] Nhưng để các bạn thêm phấn khởi—điều ngược lại cũng đúng: sự đáp ứng với điều thiêng liêng và phản ứng nhanh chóng trước cảm hứng cao siêu chưa bao giờ mạnh mẽ đến thế. [9] Trong những năm sắp tới, người ta sẽ thấu hiểu cảm hứng thiêng liêng hay sự "nhập xác thiêng liêng"—đặc quyền của mọi linh hồn tiến bộ—sâu sắc hơn bao giờ hết; và chắc chắn đó sẽ là một trong những [Page 123] phương pháp mà Đấng Chúa Tể sắp đến cùng Các Đấng Cao Cả của Ngài sử dụng để trợ giúp thế giới.

[10] The thing to be remembered is that in the case of wrong obsession [11] the man is at the mercy of the obsessing entity, and is unconsciously or unwillingly a partner in the transaction. [12] In divine obsession the man consciously and willingly co-operates with the One Who seeks to inspire, or to occupy or employ his lower vehicles. The motive is ever the greater helping of the race. [13] The obsession is then not the

[10] Điều cần nhớ là trong trường hợp nhập xác sai trái [11] con người hoàn toàn chịu sự chi phối của thực thể nhập xác, và tham gia vào việc này một cách vô thức hoặc trái ý muốn. [12] Trong sự nhập xác thiêng liêng, con người hợp tác một cách hữu thức và tự nguyện với Đấng tìm cách truyền cảm hứng, hoặc chiếm ngự hay sử dụng các hiện thể thấp của y. Động cơ luôn là trợ giúp nhân loại nhiều hơn. [13] Khi ấy, sự nhập xác

result of a negative condition but of a positive collaboration and proceeds under law and for a specific period.... [14] As more and more of the race develop continuity of consciousness between the physical and the emotional and later the mental, this act of transference of the vehicles will be more frequent and more understood.

không phải là kết quả của một trạng thái thụ động mà là của sự hợp tác chủ động, và diễn ra theo định luật, trong một thời hạn xác định.... [14] Khi ngày càng nhiều người trong nhân loại phát triển tính liên tục của tâm thức giữa cõi hồng trần và cõi cảm xúc, rồi sau đó là cõi trí, hành vi chuyển giao các hiện thể này sẽ diễn ra thường xuyên hơn và được thấu hiểu rõ hơn.

[14b] October 9, 1919.

[14b] Ngày 9 tháng 10 năm 1919.

**[14c] Causes of Obsession.**

**[14c] Các nguyên nhân của sự nhập xác.**

[15] One of the activities ahead of the occult student is the study and the scientific observation of this matter. We have been told in various occult books that obsession and insanity are very closely [16] allied. Insanity may exist in all three bodies, the least harmful being that of the physical body, whilst the most enduring and the hardest to cure is that of the mental body. [17] Insanity in the mental body is the heavy fate that descends upon those who for many incarnations have followed the path of selfish cruelty, using the intelligence as a means to serve selfish ends and using it willfully, knowing it to be wrong. [18] But insanity of this type is a means whereby the Ego sometimes arrests the progress of a man towards the left-hand path. [19] In this sense it is a disguised blessing. [20] Let us deal first with the causes of obsession, leaving the subject of insanity [Page 124] for another day. These causes are four in number and each responds to a different treatment:—

[15] Một trong những hoạt động đang chờ đạo sinh huyền bí học phía trước là nghiên cứu và quan sát vấn đề này một cách khoa học. Nhiều sách huyền bí học đã cho chúng ta biết rằng sự nhập xác và chứng điên có liên hệ rất [16] chặt chẽ. Chứng điên có thể tồn tại trong cả ba thể của phàm ngã; ít gây hại nhất là chứng điên ở thể xác, còn dai dẳng nhất và khó chữa nhất là chứng điên ở thể trí. [17] Chứng điên ở thể trí là số phận nặng nề giáng xuống những người đã đi theo con đường tàn ác ích kỷ trong nhiều kiếp, dùng trí thông minh làm phương tiện phục vụ những mục đích ích kỷ và cố ý sử dụng nó dù biết đó là sai trái. [18] Nhưng chứng điên thuộc loại này là một phương tiện mà đôi khi Chân ngã dùng để ngăn một người tiếp tục tiến về tả đạo. [19] Theo nghĩa này, đó là một ân phúc ẩn dưới vẻ ngoài bất hạnh. [20] Trước hết, chúng ta hãy bàn đến các nguyên nhân của sự nhập xác, để chủ đề chứng điên [Page 124] lại cho một ngày khác. Có bốn nguyên nhân, và mỗi nguyên nhân đáp ứng với một phương pháp điều trị khác nhau:—

[21] One cause is a definite weakness of the etheric double, in the separating web, which like a piece of relaxed elastic permits entry of an extraneous entity from the emotional

[21] Một nguyên nhân là sự suy yếu rõ rệt của bản sao dĩ thái, ở tấm lưới ngăn cách; giống như một sợi dây thun bị chùng, tấm lưới này cho phép một thực thể bên ngoài từ

plane. The door of entrance which is formed by this web is not closed tight, and [22] entrance can be effected from without. This is a physical plane cause, and is the result of the maladjustment of physical plane matter. It is the result of karma, and is prenatal, existing from the earliest moment. [23] Usually the sufferer is physically weak, intellectually feeble, but possessed of a powerful emotional body which suffers and fights and struggles to prevent entrance. The attacks are intermittent, and more frequently attack women than men.

cõi cảm xúc xâm nhập. Cửa vào do tấm lưới này tạo thành không đóng kín, và [22] sự xâm nhập có thể diễn ra từ bên ngoài. Đây là một nguyên nhân thuộc cõi hồng trần, và là kết quả của sự điều chỉnh không thích hợp của vật chất cõi hồng trần. Nó là kết quả của nghiệp quả, có từ trước khi sinh, tồn tại ngay từ thời điểm đầu tiên. [23] Người mắc tình trạng này thường yếu về thể chất, kém về trí năng, nhưng có một thể cảm dục mạnh mẽ, chịu đau khổ, chống trả và đấu tranh để ngăn sự xâm nhập. Những cuộc tấn công diễn ra từng đợt, và thường xảy đến với phụ nữ hơn nam giới.

[24] Another cause is due to emotional reasons. A lack of co-ordination exists between the emotional and the physical and when the man functions in the emotional body (as at night) the moment of re-entry is attended with difficulty, and opportunity exists for other beings to enter the physical vehicle, and prevent its occupation by the real Ego. [25] This is the most common form of obsession, and affects those with powerful physical bodies and strong astral vibrations, but with weak mental bodies. It leads, in the ensuing struggle, to the violent scenes of screaming lunatics and to the paroxysms of the epileptic. [26] Men are more subject to this than women, as women are usually more definitely polarized in the emotional body.

[24] Một nguyên nhân khác bắt nguồn từ cảm xúc. Giữa thể cảm dục và thể xác thiếu sự phối hợp; khi con người hoạt động trong thể cảm dục (như vào ban đêm), thời điểm trở lại thể xác gặp khó khăn, tạo cơ hội cho các sinh linh khác xâm nhập hiện thể hồng trần và ngăn Chân ngã đích thực chiếm ngự nó. [25] Đây là hình thức nhập xác phổ biến nhất, tác động đến những người có thể xác mạnh mẽ và rung động cảm dục mạnh, nhưng thể trí yếu. Trong cuộc đấu tranh tiếp theo, nó dẫn đến những cảnh dữ dội của người điên gào thét và những cơn co giật của người mắc chứng động kinh. [26] Nam giới dễ mắc tình trạng này hơn phụ nữ, vì phụ nữ thường phân cực rõ rệt hơn trong thể cảm dục.

[27] A rarer kind of obsession is the mental. In coming days as the mental body develops, one may expect perhaps to see more of it. Mental obsession involves the displacement taking place on the mental levels—hence its rarity. [28] The physical body and the emotional body remain as a unit, but the Thinker is left in his mental body, [Page 125] whilst the obsessing entity (clothed in mental matter) enters the two lower

[27] Một loại nhập xác hiếm hơn là nhập xác trí tuệ. Trong những ngày sắp tới, khi thể trí phát triển, có lẽ người ta có thể thấy loại này xuất hiện nhiều hơn. Nhập xác trí tuệ bao hàm sự thay thế diễn ra trên các cấp độ trí tuệ—do đó nó hiếm gặp. [28] Thể xác và thể cảm dục vẫn hợp thành một đơn vị, nhưng Chủ Thể Tư Duy chỉ còn ở trong thể trí của mình, [Page 125] trong khi thực thể nhập xác (khoác chất liệu trí tuệ) xâm nhập hai

vehicles. [29] In the case of emotional obsession the Thinker is left with his emotional body and his mental body but with no physical. In this latter case he is left with neither emotional nor physical. [30] The cause lies in the fact of the over-development of the mental, and of the relative weakness of the emotional and physical bodies. The Thinker is too powerful for his other bodies and disdains their use; [31] he is too interested in work on mental levels, and thus gives opportunity to obsessing entities to assume control. This, as I said before, is rare and is the result of lop-sided development. [32] It attacks women and men equally; it principally shows itself in childhood and is difficult to cure.

hiện thể thấp. [29] Trong trường hợp nhập xác cảm xúc, Chủ Thể Tư Duy còn giữ thể cảm dục và thể trí, nhưng không còn thể xác. Trong trường hợp sau này, y không còn cả thể cảm dục lẫn thể xác. [30] Nguyên nhân nằm ở sự phát triển quá mức của thể trí và sự yếu kém tương đối của thể cảm dục cùng thể xác. Chủ Thể Tư Duy quá mạnh so với các thể khác của mình và xem thường việc sử dụng chúng; [31] y quá chú tâm vào công việc trên các cấp độ trí tuệ, do đó tạo cơ hội cho các thực thể nhập xác nắm quyền kiểm soát. Như Tôi đã nói trước đây, tình trạng này hiếm gặp và là kết quả của sự phát triển lệch lạc. [32] Nó xảy đến với cả phụ nữ lẫn nam giới như nhau; chủ yếu biểu hiện trong thời thơ ấu và khó chữa.

[33] A still rarer cause of obsession is definitely the work of the dark Brothers. It takes the form of snapping the magnetic link that attaches the Ego to the lower physical body, leaving him in his emotional and mental bodies. This would normally result in the death of the physical body, but in cases such as these the dark Brother, who is to use the physical body, enters it and makes connection with his own cord. [34] These cases are not common. They involve only two classes of people:—

[33] Một nguyên nhân nhập xác còn hiếm hơn nữa rõ ràng là công việc của các huynh đệ bóng tối. Nó diễn ra bằng cách cắt đứt mối liên kết từ tính gắn Chân ngã với thể xác thấp, khiến y chỉ còn ở trong thể cảm dục và thể trí. Bình thường, điều này sẽ dẫn đến cái chết của thể xác, nhưng trong những trường hợp như thế, huynh đệ bóng tối muốn sử dụng thể xác ấy sẽ xâm nhập và nối nó với sợi dây của chính mình. [34] Những trường hợp này không phổ biến. Chúng chỉ liên quan đến hai nhóm người:—

[35] Those who are highly evolved and on the Path, but who through some wilful shortcoming [36] fail for some one incarnation and so lay themselves open to the evil force. [37] Sin (as you call it) in the Personality of a disciple leads to a weakness in some one spot, and this is taken advantage of. [38] This type of obsession shows itself in the transformation that is sometimes seen when a great soul suddenly plunges on an apparent downward path, when he changes the whole trend of his existence and besmirches a fair character

[35] Những người đã tiến hoá cao và đang đi trên Đường Đạo, nhưng do một khuyết điểm cố ý nào đó [36] mà thất bại trong một kiếp nào đó, và vì vậy để mình phơi mở trước mãnh lực tà ác. [37] Tội lỗi (như các bạn gọi) trong phàm ngã của một đệ tử dẫn đến sự suy yếu ở một điểm nào đó, và điểm này bị lợi dụng. [38] Loại nhập xác này biểu hiện qua sự chuyển đổi đôi khi thấy được khi một linh hồn vĩ đại đột nhiên lao vào một con đường có vẻ đi xuống, khi y thay đổi toàn bộ chiều hướng hiện tồn của mình và làm vấy bẩn một tính cách tốt đẹp. Nó mang theo

with mud. It carries with it its own punishment, for on the inner planes the disciple looks [Page 126] on, and in agony of mind sees his lower vehicle dishonoring the fair name of its real owner and causing evil to be said of a loved cause.

hình phạt của chính nó, vì trên các cõi bên trong, đệ tử chứng kiến [Page 126] và trong nỗi thống khổ của thể trí, thấy hiện thể thấp của mình làm ô danh người chủ đích thực, đồng thời khiến người ta nói xấu một sự nghiệp mà y yêu quý.

[39] The little evolved, weakly organized, and so unable to resist.

[39] Những người ít tiến hoá, có cấu trúc yếu kém, nên không thể chống cự.

**[39b] The Kinds of Obsessing Entities.**

**[39b] Các loại thực thể nhập xác.**

[40] These are too numerous to mention in detail but I might enumerate a few.

[40] Các thực thể này quá nhiều để đề cập chi tiết, nhưng Tôi có thể liệt kê một vài loại.

l [41] —Discarnate entities of a low order awaiting incarnation, and who see, in cases one and two, their wanted opportunity.

l [41] —Các thực thể không còn thân xác thuộc cấp thấp đang chờ nhập thể, và thấy trong trường hợp một và hai cơ hội mà chúng mong muốn.

[42] 2—Suicides, anxious to undo the deed and to again get into contact with earth.

[42] 2—Những người tự sát, nóng lòng muốn đảo ngược hành động ấy và lại tiếp xúc với trần gian.

[43] 3—Earth-bound spirits, good and bad, who from anxiety over loved ones, over their business affairs, or eager to do some wrong or to undo some evil act, rush in and take possession of cases one and two.

[43] 3—Những tinh thần còn vướng mắc với trần gian, tốt cũng như xấu, vì lo lắng cho người thân, cho việc làm ăn của mình, hoặc vì nóng lòng làm điều sai trái hay sửa lại một hành vi ác, mà lao vào và chiếm ngự trong trường hợp một và hai.

[44] 4—Dark Brothers [45] as aforesaid, who avail themselves principally of the third and fourth cases already cited. They require highly developed bodies, having no use for weak or unrefined bodies. In case three the weakness is entirely relative, due to over-accentuation of the mental vehicle.

[44] 4—Các huynh đệ bóng tối [45] như đã nói ở trên, chủ yếu lợi dụng trường hợp thứ ba và thứ tư đã nêu. Chúng cần các thể phát triển cao, không dùng các thể yếu kém hoặc chưa tinh luyện. Trong trường hợp thứ ba, sự yếu kém hoàn toàn mang tính tương đối, do hiện thể trí tuệ phát triển quá nổi trội.

[46] 5—Elementals and subhuman entities of a malicious nature [47] who rush in on the

[46] 5—Các hành khí và những thực thể dưới mức nhân loại có bản chất hiểm ác [47] lao

slightest opportunity and where kindred vibration may be felt.

vào ngay khi có cơ hội nhỏ nhất và ở nơi chúng cảm nhận được rung động đồng loại.

6—Some of the lower devas, harmless but mischievous who, from sheer freakishness and fun, enter another body [48] in much the same way that a child loves to dress up.

6—Một số thiên thần cấp thấp, vô tổn hại nhưng tinh nghịch, chỉ vì tính thất thường và để vui đùa mà nhập vào thân thể khác [48] gần giống như một đứa trẻ thích hóa trang.

[49] 7—Occasional visitors from other planets who enter certain highly evolved bodies for purposes of their own. This is very, very rare.... [Page 127]

[49] 7—Những vị khách thỉnh thoảng đến từ các hành tinh khác, nhập vào một số thân thể đã tiến hoá cao vì mục đích riêng của họ. Điều này cực kỳ, cực kỳ hiếm.... [Page 127]

[50] Let me now give you some of the methods that eventually will be the first attempts at cure.

[50] Giờ đây, hãy để Tôi trình bày với các bạn một số phương pháp mà về sau sẽ là những nỗ lực chữa trị đầu tiên.

[51] In the first type of cases, those due to physical plane weakness, the stress of the cure will be laid first on building up a strong physical body in both its departments, though especially the etheric body. This will be done in future years with the direct aid of the devas of the shadows (the violet devas [52] or devas of the ethers). The strengthening of the etheric web will be aided by means of the violet light, with its corresponding sound, [53] administered in quiet sanitariums. [54] Coincident with this treatment will be the attempt to strengthen the mental body. With the strengthening of the physical body will come longer and longer periods of freedom from attack. Eventually the attacks will cease altogether.

[51] Trong loại trường hợp thứ nhất, do sự yếu kém trên cõi hồng trần, việc chữa trị trước hết sẽ chú trọng xây dựng một thể xác mạnh mẽ ở cả hai phần của nó, nhưng đặc biệt là thể dĩ thái. Trong những năm tới, điều này sẽ được thực hiện với sự trợ giúp trực tiếp của các thiên thần của bóng tối (các thiên thần màu tím [52] hay các thiên thần của dĩ thái). Việc củng cố tấm lưới dĩ thái sẽ có sự hỗ trợ của ánh sáng tím, cùng âm thanh tương ứng, [53] được áp dụng trong các viện điều dưỡng yên tĩnh. [54] Đồng thời với phương pháp điều trị này là nỗ lực củng cố thể trí. Khi thể xác mạnh lên, những khoảng thời gian không bị tấn công sẽ ngày càng dài hơn. Cuối cùng, các cuộc tấn công sẽ chấm dứt hoàn toàn.

[55] When the cause is lack of co-ordination between the physical and the emotional vehicles the first methods of cure will be definite exorcism by the aid of mantrams and ceremonial (such as religious ritual). [56] Qualified persons will use these mantrams at night when the obsessing entity may be supposed to be absent during

[55] Khi nguyên nhân là sự thiếu phối hợp giữa hiện thể hồng trần và hiện thể cảm dục, những phương pháp chữa trị đầu tiên sẽ là phép trục xuất thực thể nhập xác một cách rõ ràng, với sự hỗ trợ của các mantram và nghi lễ (chẳng hạn như nghi lễ tôn giáo). [56] Những người đủ năng lực sẽ sử dụng các mantram này vào ban đêm, khi có thể cho

the hours of sleep. Those mantrams will call the real owner back, will build a protective wall after his re-entry and will seek to force the obsessing one to stay absent. [57] When the real owner has returned, the work then will be to keep him there. [58] Educative work during the day and protective measures at night for longer or shorter periods will gradually eliminate the evil occupant, or unwanted tenant, and in the course of time the sufferer will continue to procure immunity. More anent this can later be given.

rằng thực thể nhập xác vắng mặt trong những giờ ngủ. Các mantram ấy sẽ gọi người chủ đích thực trở lại, dựng một bức tường bảo vệ sau khi y trở vào, và tìm cách buộc thực thể nhập xác không được trở lại. [57] Khi người chủ đích thực đã trở lại, công việc tiếp theo sẽ là giữ y ở đó. [58] Công việc giáo dục vào ban ngày và các biện pháp bảo vệ vào ban đêm, trong những khoảng thời gian dài hay ngắn, sẽ dần dần loại bỏ kẻ chiếm ngự tà ác, hay kẻ trú ngụ không mong muốn; và theo thời gian, người mắc tình trạng này sẽ tiếp tục đạt được khả năng miễn nhiễm. Sau này có thể cung cấp thêm về vấn đề này.

[59] Where mental obsession is involved [60] the matter is more difficult. Most of the first cures achieved in the future will center around the first two groups. [61] Mental obsession must await greater knowledge, though experimentation [Page 128] from the very first should be undertaken. The work will have to be done mostly from the mental plane by those who can function there freely and so contact the Thinker in his mental body. The co-operation of the Thinker must then be procured and a definite attack conjointly made on the obsessed physical and emotional bodies. [63] During the night much of the work in the first two cases of cures will be done, but in the latter case the Thinker has to win back his physical and his emotional bodies as hence the exceeding difficulty. Death often eventuates in these cases.

[59] Khi liên quan đến sự nhập xác trí tuệ [60] vấn đề khó khăn hơn. Phần lớn những ca chữa trị thành công đầu tiên trong tương lai sẽ tập trung vào hai nhóm đầu. [61] Sự nhập xác trí tuệ phải chờ tri thức sâu rộng hơn, dù việc thử nghiệm [Page 128] nên được tiến hành ngay từ đầu. Công việc phần lớn sẽ phải thực hiện từ cõi trí, do những người có thể hoạt động tự do ở đó và nhờ vậy tiếp xúc với Chủ Thể Tư Duy trong thể trí của y. Khi ấy, phải có được sự hợp tác của Chủ Thể Tư Duy và cùng nhau thực hiện một cuộc tấn công dứt khoát vào thể xác cùng thể cảm dục đang bị nhập xác. [63] Phần lớn công việc chữa trị trong hai trường hợp đầu sẽ diễn ra vào ban đêm, nhưng trong trường hợp sau, Chủ Thể Tư Duy phải giành lại thể xác và thể cảm dục của mình, do đó việc này vô cùng khó khăn. Những trường hợp này thường kết thúc bằng cái chết.

[64] In the severing of the magnetic cord naught can be done as yet.

[64] Trong trường hợp sợi dây từ tính bị cắt đứt, hiện chưa thể làm gì.

Commentary

## Commentary *Thư Về Tham thiền Huyền môn* - Chương trình 29

Well, hi, friends. It has been a little while since I've been able to get back to you, even almost two weeks, which is not the usual for me. We've been talking about the dangers of meditation or the kinds of approaches to meditation which may involve dangers, and going back up here, we have the negative condition in which there is undue passivity.

Xin chào các bạn. Đã một thời gian Tôi mới có thể trở lại với các bạn, gần hai tuần rồi, điều này không thường xảy ra với Tôi. Chúng ta đang bàn về những nguy hiểm của tham thiền, hay những cách tiếp cận tham thiền có thể chứa đựng nguy hiểm; trở lại phần trên đây, chúng ta thấy trạng thái tiêu cực với sự thụ động quá mức.

The three bodies of the personality are too receptive and too quiescent, and therefore cannot ward off attacks from other planes, inner planes. Then, quite the opposite condition of ignorance or foolhardiness, as it is rushing in where angels fear to tread, using certain mantrams without the permission of the teacher, and involving the student with certain groups of devas of the emotional and mental plane, and making him the butt of their attack, and the plaything of their destructive instincts. And it's interesting that they do have, or these destructive instincts.

Ba thể của phàm ngã quá dễ tiếp nhận và quá bất động, nên không thể chống đỡ những cuộc tấn công từ các cõi khác, các cõi bên trong. Rồi đến trạng thái hoàn toàn trái ngược: vô minh hoặc liều lĩnh, lao vào nơi thiên thần còn e ngại đặt chân, sử dụng một số mantram mà không có sự cho phép của huấn sư, khiến đạo sinh liên hệ với một số nhóm thiên thần của cõi cảm xúc và cõi trí, trở thành mục tiêu tấn công và món đồ chơi cho những bản năng hủy diệt của họ. Điều đáng chú ý là họ quả thực có những bản năng hủy diệt này.

Then, there is the condition in which a man has actually succeeded, and he has become a positive channel for the electrical fluid or force, and therefore he comes to the attention of those who strive against the brothers of the light. So, as DK says, the last condition is the reward of success. In the first two, the student has to make the adjustments, and in this third case, remedies must be sought in a different way.

Rồi đến trạng thái trong đó một người thực sự đã thành công, trở thành một kênh dẫn tích cực cho lưu chất điện hay mãnh lực điện, và vì thế thu hút sự chú ý của những kẻ chống lại các huynh đệ ánh sáng. Vì vậy, như Chân sư DK nói, trạng thái cuối cùng là phần thưởng của thành công. Trong hai trường hợp đầu, đạo sinh phải tự điều chỉnh; còn trong trường hợp thứ ba này, phải tìm biện pháp khắc phục theo cách khác.

I'm reminded of some work that he discusses in *A Treatise on White Magic*, and he tells us how to work with the light, whether it's the white light or the violet light, and with alignment with the soul, yes, and alignment also with the hierarchy. He teaches us how to do that. So maybe

Tôi nhớ đến một số công việc Ngài bàn trong *Luận về Chánh Thuật*, khi Ngài chỉ cho chúng ta cách làm việc với ánh sáng, dù là ánh sáng trắng hay ánh sáng tím, cùng với sự chỉnh hợp với linh hồn, và cả sự chỉnh hợp với Thánh đoàn nữa. Ngài dạy chúng ta cách

something of the similar nature will be discussed now.

thực hiện điều đó. Vì vậy, có lẽ bây giờ sẽ bàn đến điều gì đó có tính chất tương tự.

So, here we are basically on page 121 or so, concerning the dangers of obsession. Master Morya had said when he was writing in the early, well, middle to late 1920s, and in the early 30s, that there was an epidemic of obsession occurring, and we know that it led to the obsessing of the German people, particularly, and because of the Piscean negativity of that particular nation, and to some very unwholesome events, which led to the Second World War. So, indeed, there was a profound danger.

Ở đây, chúng ta đang vào khoảng trang 121, bàn về những nguy hiểm của sự ám nhập. Khi viết vào giữa đến cuối thập niên 1920 và đầu thập niên 1930, Chân sư Morya từng nói rằng đang có một làn sóng ám nhập lan rộng. Chúng ta biết điều đó đã dẫn đến sự ám nhập nơi dân tộc Đức nói riêng, do tính tiêu cực mang đặc tính Song Ngư của dân tộc ấy, và dẫn đến những biến cố hết sức tai hại, đưa tới Chiến tranh Thế giới thứ hai. Vì vậy, quả thực đã có một mối nguy hiểm sâu sắc.

So, here we have the dangers of obsession. We're going to talk that a little bit. So,

Vậy ở đây là những nguy hiểm của sự ám nhập. Chúng ta sẽ bàn đôi chút về điều này.

**[1] Dangers from discarnate entities are frankly those of obsession, either of a temporary nature and lasting for a few moments or more enduring and lasting for a longer period. It may even be permanent and lasting through a lifetime.**

**[1] Nói thẳng ra, những nguy hiểm do các thực thể không còn thân xác gây ra là những nguy hiểm của sự nhập xác, hoặc chỉ tạm thời và kéo dài trong vài khoảnh khắc, hoặc dai dẳng hơn và kéo dài trong một [Page 122] thời gian lâu hơn. Sự nhập xác thậm chí có thể trở thành thường trực và kéo dài suốt một đời người.**

or the incarnation. And maybe some of us have had something to do with people who have mild obsessive cases, but it can become very severe up to the point of the kind of possession which the exorcists of the Catholic Church try to deal with, a demonic possession, you might call it.

Hay suốt một kiếp nhập thể. Có lẽ một số người trong chúng ta từng tiếp xúc với những người bị ám nhập nhẹ, nhưng tình trạng này có thể trở nên rất nghiêm trọng, đến mức chiếm hữu mà những người trừ tà của Giáo hội Công giáo tìm cách xử lý; các bạn có thể gọi đó là sự chiếm hữu của ma quỷ.

**[3] I have earlier written to you a letter upon this subject which you might here incorporate. We never duplicate effort if it can be avoided. I seek primarily to emphasise the point that this entrance which we call obsession is effected largely through the negative attitude assumed**

**[3] Trước đây, Tôi đã viết cho các bạn một bức thư về chủ đề này mà các bạn có thể đưa vào đây. Chúng ta không bao giờ lặp lại công sức nếu có thể tránh được. Trước hết, Tôi muốn nhấn mạnh rằng sự xâm nhập mà chúng ta gọi là nhập xác này phần lớn diễn ra qua thái độ thụ động do thiếu sáng**

**through the unwise following of an unsuitable meditation.**

**suốt khi thực hành một phép tham thiền không thích hợp.**

We're also told in the Agni Yoga teachings that when we manage to have a healthy radiation of the heart center, it does ward off the more likely possibility of obsession.

Giáo huấn Yoga Lửa cũng cho chúng ta biết rằng khi có thể tạo ra sự phát xạ lành mạnh từ trung tâm tim, chúng ta sẽ ngăn chặn được khả năng ám nhập vốn dễ xảy ra hơn.

So that tells us something about the energy of love wisdom and the, in general, the radiation of the heart as a protective mechanism. So about the student

Điều đó cho chúng ta biết đôi điều về năng lượng Bác Ái – Minh Triết và, nói chung, về sự phát xạ của tim như một bộ máy bảo vệ. Vậy, về đạo sinh:

**[4] In his anxiety to be the recipient of light from above, in his determination to force himself to a place where he can contact the teachers or even the Master, and in his endeavour to eliminate all thought and lower vibrations, the student makes the mistake of rendering his entire lower personality receptive. Instead of making it firmly positive to environing factors and to all lower contacts, and instead of only allowing the "apex of the mind" (if I may use so unusual a term) to be receptive and open to transmission from the causal or the abstract levels and even from the intuitional, the student permits reception from all sides.**

**[4] Vì nóng lòng tiếp nhận ánh sáng từ trên cao, vì quyết tâm ép mình đạt tới một vị trí có thể tiếp xúc với các huấn sư hoặc thậm chí với Chân sư, và vì cố gắng loại bỏ mọi tư tưởng cùng các rung động thấp, đạo sinh mắc sai lầm khi khiến toàn bộ phàm ngã thấp của mình trở nên dễ tiếp nhận. Thay vì làm cho phàm ngã ấy giữ thế chủ động vững vàng trước các yếu tố chung quanh và mọi tiếp xúc thấp, và thay vì chỉ để "đỉnh của thể trí" (nếu Tôi có thể dùng một thuật ngữ khác thường như vậy) tiếp nhận và mở ra đón sự truyền đạt từ các cấp độ nguyên nhân hay trừu tượng, và thậm chí từ cấp độ trực giác, đạo sinh lại cho phép tiếp nhận từ mọi phía.**

It's like an open house, you know.

Các bạn biết đấy, giống như một ngôi nhà mở toang cửa.

Sometimes you read about out in the wilderness, the bears come into the house looking for food, and if you leave your door open, and you leave your windows wide open, that is what's going to happen. These unwelcome guests, they're not really guests, are they? Unwelcome entities come in. We're also told of a man who swept his house clean of a number of devils, and then neglected to keep the cleanliness, and then came back and found that even more devils, possessing

Đôi khi các bạn đọc thấy chuyện ở vùng hoang dã, gấu vào nhà tìm thức ăn; nếu các bạn để cửa ra vào mở và các cửa sổ mở toang, điều đó sẽ xảy ra. Những vị khách không mời này thật ra đâu phải là khách, đúng không? Những thực thể không được chào đón đi vào. Chúng ta cũng được kể về một người đã quét sạch một số ma quỷ ra khỏi nhà mình, nhưng rồi không giữ gìn sự sạch sẽ ấy; khi trở lại, y thấy còn nhiều ma quỷ hơn nữa,

agents, had taken up residence within his home.

những tác nhân chiếm hữu, đã đến trú ngụ trong nhà.

This is kind of a condition that applies to humanity following the driving back of the forces of evil by the end of the Great War, by the end of the Second World War, but being insufficiently vigilant, and leaving the door somewhat ajar, so that they could come back in, and then humanity, or the man, found himself in worse condition than before. So ambition is, drives towards this receptivity. Often, let's say, often ambition drives one towards this dangerous openness.

Đây cũng là một trạng thái có thể áp dụng cho nhân loại sau khi các mãnh lực tà ác bị đẩy lui vào cuối Đại Chiến, cuối Chiến tranh Thế giới thứ hai. Nhưng vì không đủ cảnh giác và để cửa hơi hé, nhân loại đã cho chúng trở lại; rồi nhân loại, hay người ấy, thấy mình ở trong tình trạng tồi tệ hơn trước. Vì vậy, tham vọng thúc đẩy người ta hướng tới trạng thái dễ tiếp nhận này. Tham vọng thường thúc đẩy con người tới sự mở cửa nguy hiểm ấy.

We allow in etheric, astral entities, and even, the lower entities of the concrete mind, when instead our channel should be from the Angel of the Presence, and we should be open, then, to transmission from the causal body, and from the abstract levels, and even from the intuitional levels, but we are far too receptive, and non-discriminating as to what we allow to come in.

Chúng ta cho phép các thực thể dĩ thái, cảm dục và thậm chí những thực thể thấp của trí cụ thể đi vào, trong khi kênh dẫn của chúng ta lẽ ra phải đến từ Thiên Thần của Hiện Diện. Khi ấy, chúng ta nên mở ra để tiếp nhận sự truyền đạt từ thể nguyên nhân, từ các cấp độ trừu tượng và thậm chí từ các cấp độ trực giác, nhưng chúng ta lại quá dễ tiếp nhận và không phân biện những gì mình cho phép đi vào.

**[5] Only a point within the brain should be receptive, all the rest of the consciousness should be so polarised that outer interference will not be possible.**

**[5] Chỉ một điểm trong bộ não nên ở trạng thái tiếp nhận; toàn bộ phần còn lại của tâm thức phải phân cực sao cho không thể có sự can thiệp từ bên ngoài.**

So maybe this is that area in the brain.

Vậy có lẽ đây là vùng ấy trong bộ não.

I think one of the rules of magic, either the seventh or the eighth, deals with this. That spot which is neither dry nor wet should be the standing place whereon his feet are set. So not the solar plexus.

Tôi nghĩ một trong những quy luật huyền thuật, quy luật thứ bảy hoặc thứ tám, đề cập đến điều này. Nơi không khô cũng không ướt ấy phải là vị trí đứng mà trên đó y đặt bàn chân. Vậy không phải tùng thái dương.

**The midway spot, which is neither dry nor wet, must provide the standing place whereon his feet are set. When water, land**

**Nơi ở giữa, không khô cũng không ướt, phải cung cấp vị trí đứng mà trên đó y phải đặt bàn chân. Khi nước, đất và không khí**

**and air meet, there is the place for magic to be wrought.** (*TWM*)

**gặp nhau, đó là nơi để huyền thuật được thực hiện.** (*Luận về Chánh Thuật*)

So I think we have a combination here of density, ethericity, and also the watery level, the astral plane, but it's not the midway spot.

Vậy Tôi nghĩ ở đây chúng ta có sự kết hợp giữa tính đậm đặc, tính dĩ thái và cả cấp độ thuộc nước, tức cõi cảm dục, nhưng đó không phải Nơi ở giữa.

Or should we say, it's not the point where land and water meet. It's not simply involving the solar plexus.

Hay nên nói rằng đó không phải điểm nơi đất và nước gặp nhau. Điều này không chỉ liên quan đến tùng thái dương.

So only the point within the brain should be receptive, and all the rest of the consciousness should be so polarized that outer interference will not be possible.

Vậy chỉ điểm trong bộ não nên có tính tiếp nhận, và toàn bộ phần còn lại của tâm thức phải phân cực sao cho sự can thiệp từ bên ngoài không thể xảy ra.

**[6] This refers to the emotional and to the mental bodies, though with the majority these days it refers solely to the emotional.**

**[6] Điều này áp dụng cho thể cảm dục và thể trí, mặc dù với đa số người hiện nay, nó chỉ áp dụng cho thể cảm dục.**

I think we have a case of a pretty strongly emotionally polarized humanity.

Tôi nghĩ chúng ta đang có một nhân loại phân cực cảm xúc khá mạnh.

**[7] At this particular period of the world's history the emotional plane is so densely populated and the response of the physical to the emotional is now becoming so exquisitely attuned, that the danger of obsession is greater than ever heretofore.**

**[7] Trong giai đoạn đặc biệt này của lịch sử thế giới, cõi cảm xúc có mật độ cư trú dày đặc đến mức, và sự đáp ứng của thể xác với thể cảm dục hiện đang trở nên hòa nhịp tinh tế đến mức, nguy cơ nhập xác lớn hơn bất cứ thời kỳ nào trước đây.**

Let us say we have largely emotionally polarized humanity, and a very dangerous situation. The response of the physical and emotional is now becoming so exquisitely attuned that the danger of obsession is greater.

Có thể nói nhân loại phần lớn phân cực cảm xúc, và tình thế rất nguy hiểm. Hiện nay, sự đáp ứng giữa thể xác và thể cảm dục đang trở nên hòa điệu tinh tế đến mức nguy cơ ám nhập gia tăng.

I think we see this in political movements. I think we see this in church tendencies, especially along the doctrinaire fundamentalist line. I think Nazism, I think those great, widely attended Nuremberg

Tôi nghĩ chúng ta thấy điều này trong các phong trào chính trị. Chúng ta thấy nó trong các khuynh hướng giáo hội, nhất là theo đường lối bảo thủ giáo điều. Tôi nghĩ chủ nghĩa Quốc xã, những cuộc mít tinh lớn ở

rallies of the 1930s were an example of mass obsession in the crowds of thousands and thousands of people, and we see even something similar, though not yet, of the same intensity in these political rallies run by demagogically inclined leaders.

Nuremberg trong thập niên 1930 với đông đảo người tham dự, là một ví dụ về sự ám nhập tập thể trong những đám đông hàng nghìn, hàng nghìn người. Chúng ta thậm chí thấy điều tương tự, dù chưa có cùng mức độ mãnh liệt, trong các cuộc mít tinh chính trị do những lãnh đạo có khuynh hướng mị dân tổ chức.

**[8] But for your cheering—the reverse holds good also, and response to the divine and rapid reaction to the higher inspiration has never been so great.**

**[8] Nhưng để các bạn thêm phấn khởi—điều ngược lại cũng đúng: sự đáp ứng với điều thiêng liêng và phản ứng nhanh chóng trước cảm hứng cao siêu chưa bao giờ mạnh mẽ đến thế.**

So it's both sides here that offer their opportunities, one for real trouble and retardation, and the other for increased possibilities.

Vậy cả hai phía đều mở ra cơ hội: một phía dẫn tới những rắc rối thực sự và sự trì hoãn tiến bộ, phía kia mở ra những khả năng lớn hơn.

**[9] Divine inspiration or that "divine obsession" which is the privilege of all advanced souls, will be understood in the coming years as never before, and will be definitely one of the methods used by the coming Lord and His Great Ones for the helping of the world.**

**[9] Trong những năm sắp tới, người ta sẽ thấu hiểu cảm hứng thiêng liêng hay sự "nhập xác thiêng liêng"—đặc quyền của mọi linh hồn tiến bộ—sâu sắc hơn bao giờ hết; và chắc chắn đó sẽ là một trong những [Page 123] phương pháp mà Đấng Chúa Tể sắp đến cùng Các Đấng Cao Cả của Ngài sử dụng để trợ giúp thế giới.**

So this is kind of an overshadowing that we're talking about, or an overlighting, maybe we can call it in a more positive sense, and it is the positive side of possession. It is a kind of ecstasy, we might call it, a kind of ecstasy, and we should think of Socrates.

Vậy điều chúng ta đang nói đến là một dạng phủ bóng, hoặc có lẽ có thể gọi là chiếu sáng từ trên cao theo nghĩa tích cực hơn; đó là mặt tích cực của sự chiếm hữu. Chúng ta có thể gọi nó là một dạng ngây ngất, một dạng xuất thần, và nên nghĩ đến Socrates.

Socrates, they were called rapts, or raptures. The story goes, he would be in standing and suddenly become immobile, and he was in communion with his daemon, not demon, but daemon, his higher aspects, and I guess

Với Socrates, người ta gọi những trạng thái ấy là những cơn xuất thần hay ngây ngất. Chuyện kể rằng ông đang đứng thì đột nhiên trở nên bất động; ông giao cảm với vị dẫn dắt bên trong mình, không phải ma quỷ, mà là những phương diện cao hơn của ông. Tôi

maybe no one would approach him, during such raps.

đoán có lẽ không ai đến gần ông trong những cơn xuất thần ấy.

They didn't dare interrupt. He was actually a formidable soldier, too. We sometimes think about the philosopher as only the thinker, and maybe, in his later days he became primarily that, but he was a warrior as well.

Họ không dám làm gián đoạn. Ông thực ra cũng là một chiến binh đáng gờm. Đôi khi chúng ta nghĩ triết gia chỉ là người tư duy, và có lẽ trong những năm cuối đời ông chủ yếu trở thành như vậy, nhưng ông cũng từng là một chiến binh.

So this is the positive form of possession, divine inspiration, divine possession, and so forth.

Vậy đây là hình thức tích cực của sự chiếm hữu: cảm hứng thiêng liêng, sự chiếm hữu thiêng liêng, v.v.

**[10] The thing to be remembered is that in the case of wrong obsession**

**[10] Điều cần nhớ là trong trường hợp nhập xác sai trái**

you know, because, let's just say, as there is right obsession or divine possession,

bởi vì cũng có sự ám nhập đúng đắn, hay sự chiếm hữu thiêng liêng,

**[11] the man is at the mercy of the obsessing entity, and is unconsciously or unwillingly a partner in the transaction.**

**[11] con người hoàn toàn chịu sự chi phối của thực thể nhập xác, và tham gia vào việc này một cách vô thức hoặc trái ý muốn.**

He has not warded it off.

Y đã không ngăn chặn nó.

He has not been willing or able to ward off the possessing entity of a negative kind.

Y đã không muốn hoặc không thể ngăn chặn thực thể chiếm hữu mang tính tiêu cực ấy.

**[12] In divine obsession the man consciously and willingly co-operates with the One Who seeks to inspire, or to occupy or employ his lower vehicles. The motive is ever the greater helping of the race.**

**[12] Trong sự nhập xác thiêng liêng, con người hợp tác một cách hữu thức và tự nguyện với Đấng tìm cách truyền cảm hứng, hoặc chiếm ngự hay sử dụng các hiện thể thấp của y. Động cơ luôn là trợ giúp nhân loại nhiều hơn.**

This is very different, isn't it? So, in divine obsession, so the man is quite unconscious in the first case, and he really doesn't know how to rid himself. Maybe he doesn't even want to rid himself of the possessing entity.

Điều này rất khác, phải không? Trong trường hợp đầu, con người hoàn toàn vô thức, và thực sự không biết cách thoát khỏi tình trạng ấy. Có lẽ y thậm chí không muốn thoát khỏi thực thể đang chiếm hữu mình.

Maybe he doesn't even understand that he is a being possessed, but it's different with divine obsession. Maybe we've had our moments of ecstasy, of rapture, of some higher energy taking over, and us wanting to go with that and to express it.

Có lẽ y thậm chí không thấu hiểu rằng mình đang bị chiếm hữu, nhưng với sự ám nhập thiêng liêng thì khác. Có lẽ chúng ta từng có những khoảnh khắc ngây ngất, xuất thần, khi một năng lượng cao hơn tiếp quản, và chúng ta muốn thuận theo năng lượng ấy và biểu đạt nó.

**[13] The obsession is then not the result of a negative condition but of a positive collaboration and proceeds under law and for a specific period....**

**[13] Khi ấy, sự nhập xác không phải là kết quả của một trạng thái thụ động mà là của sự hợp tác chủ động, và diễn ra theo định luật, trong một thời hạn xác định....**

Here is an ellipse where DK may discuss what that period is, but chooses, I think, not to make it public information in a book to be, widely distributed. A positive collaboration.

Ở đây có dấu chấm lửng; có lẽ Chân sư DK có thể bàn về khoảng thời gian ấy, nhưng theo Tôi, Ngài chọn không công khai điều đó trong một cuốn sách sẽ phổ biến rộng rãi. Một sự hợp tác tích cực.

One thinks about some of the, phenomena like Christ Jesus, one thinks of maybe Jesus Apollonius, one thinks of Buddha and the Prince Siddhartha or Gautama. I think, two different entities. It strikes me.

Người ta nghĩ đến một số hiện tượng như Đức Christ–Đức Jesus, có lẽ Đức Jesus–Apollonius, rồi Đức Phật và Thái tử Siddhartha hay Gautama. Tôi nghĩ đó là hai thực thể khác nhau. Tôi có cảm nhận như vậy.

Anyway, a very, very high soul working through one of his students who is high enough in his achieved point of tension to be usable.

Dù sao, đó là một linh hồn rất, rất cao cả làm việc thông qua một trong những môn sinh của Ngài, người đã đạt được điểm tập trung nhất tâm đủ cao để có thể được sử dụng.

**[14] As more and more of the race develop continuity of consciousness between the physical and the emotional and later the mental, this act of transference of the vehicles will be more frequent and more understood.**

**[14] Khi ngày càng nhiều người trong nhân loại phát triển tính liên tục của tâm thức giữa cõi hồng trần và cõi cảm xúc, rồi sau đó là cõi trí, hành vi chuyển giao các hiện thể này sẽ diễn ra thường xuyên hơn và được thấu hiểu rõ hơn.**

One of the things which is, which seems to be suggested is that none of this possession, let's just say even the entrance of a high soul

Một trong những điều dường như được gợi ý là không một sự chiếm hữu nào như thế, kể cả việc một linh hồn cao cả đi vào hiện thể

into the vehicle of one of his students, can occur unless the sixth petal is open.

So, this suggests the, at least the achievement of the second initiation. At least the achievement of the second degree before that becomes possible, and I suppose it will be increasingly the case the masters may overshadow, overlight their students, even as they may be overlit by the great Lord.

These are matters of technical occultism, how it is accomplished, and when it can be accomplished. I'm not sure what this letter is doing here that says October 9th, 1919. It seems like perhaps a typo.

Why? Because the Tibetan had not in that sense made contact with Alice Bailey until November 19th, 1919. So, it's hard to see how there could be a letter that the Tibetan wrote in cooperation with her from two months or, well, a month and ten days or whatever before he made his first contact with her. So, sometimes in this CD-ROM there are mistakes, and this may be one of them.

**[14b]** October 9, 1919.

**[14c] Causes of Obsession.**

Anyway, causes of obsession. We'll continue, we're dealing with the dangers of certain meditative attitudes that cause undesirable results, and even dangerous results. So, we're on page 123 of the book.

**[15] One of the activities ahead of the occult student is the study and the scientific observation of this matter. We**

của một môn sinh, có thể xảy ra trừ khi cánh hoa thứ sáu đã mở.

Vậy điều này gợi ý rằng ít nhất phải đạt lần điểm đạo thứ hai. Ít nhất phải đạt cấp độ thứ hai trước khi điều đó trở nên khả thi. Tôi cho rằng các Chân sư sẽ ngày càng phủ bóng, chiếu sáng các môn sinh của Các Ngài từ trên cao, cũng như chính Các Ngài có thể được Chúa Tể vĩ đại chiếu sáng từ trên cao.

Đây là những vấn đề thuộc huyền bí học kỹ thuật: điều đó được thực hiện thế nào và khi nào có thể thực hiện. Tôi không chắc tại sao bức thư ở đây lại ghi ngày 9 tháng 10 năm 1919. Có vẻ đó có thể là lỗi đánh máy.

Tại sao? Bởi vì theo nghĩa ấy, Chân sư Tây Tạng chưa tiếp xúc với Alice Bailey cho đến ngày 19 tháng 11 năm 1919. Vì vậy, khó hình dung làm sao lại có một bức thư Chân sư Tây Tạng viết với sự hợp tác của bà từ hai tháng, hay một tháng mười ngày hoặc khoảng chừng ấy, trước lần đầu Ngài tiếp xúc với bà. Đôi khi bản trên đĩa CD-ROM này có lỗi, và đây có thể là một lỗi như thế.

**[14b] NGÀY 9 THÁNG 10 NĂM 1919.**

**[14c] Các nguyên nhân của sự nhập xác.**

Dù sao, đây là những nguyên nhân của sự ám nhập. Chúng ta sẽ tiếp tục; chúng ta đang bàn về những nguy hiểm của một số thái độ tham thiền gây ra các kết quả không mong muốn, thậm chí nguy hiểm. Vậy chúng ta đang ở trang 123 của sách.

**[15] Một trong những hoạt động đang chờ đạo sinh huyền bí học phía trước là nghiên cứu và quan sát vấn đề này một cách khoa**

**have been told in various occult books that obsession and insanity are very closely**

**học. Nhiều sách huyền bí học đã cho chúng ta biết rằng sự nhập xác và chứng điên có liên hệ rất**

Well, let's just say, it all depends, doesn't it? Even a positive state of possession can be considered by many to be a type of insanity, depending upon their worldview of those who are making the judgment.

Điều đó còn tùy, phải không? Ngay cả một trạng thái chiếm hữu tích cực cũng có thể bị nhiều người xem là một dạng điên loạn, tùy theo thế giới quan của những người đưa ra phán xét.

There's so much of psychological, psycho-spiritual phenomena that are excluded from the definitions, the handbooks of the psychologists, because they think that anything touching on the supernatural is a form of mental disease or psychological disease.

Có rất nhiều hiện tượng tâm lý và tâm lý–tinh thần bị loại khỏi các định nghĩa, khỏi các cẩm nang của giới tâm lý học, vì họ cho rằng bất cứ điều gì liên quan đến siêu nhiên đều là một dạng bệnh trí tuệ hay bệnh tâm lý.

***We have been told in various occult books that obsession and insanity are very closely***

***Nhiều sách huyền bí học cho chúng ta biết rằng sự ám nhập và chứng điên loạn có mối liên hệ rất mật thiết***

**[16] allied. Insanity may exist in all three bodies, the least harmful being that of the physical body, whilst the most enduring and the hardest to cure is that of the mental body.**

**[16] chặt chẽ. Chứng điên có thể tồn tại trong cả ba thể của phàm ngã; ít gây hại nhất là chứng điên ở thể xác, còn dai dẳng nhất và khó chữa nhất là chứng điên ở thể trí.**

I mean, you think about the man from whom the word sadism took its origin, the Marquis de Sade, a French nobleman who had a truly obdurately twisted mind, and maybe we can see a case in point.

Ý Tôi là, các bạn hãy nghĩ đến người mà tên gọi đã trở thành nguồn gốc của từ chỉ chứng bạo dâm, Hầu tước de Sade, một quý tộc Pháp có thể trí thực sự méo mó một cách ngoan cố; có lẽ đó là một ví dụ điển hình.

**[17] Insanity in the mental body is the heavy fate that descends upon those who for many incarnations have followed the path of selfish cruelty, using the intelligence as a means to serve selfish ends and using it willfully, knowing it to be wrong.**

**[17] Chứng điên ở thể trí là số phận nặng nề giáng xuống những người đã đi theo con đường tàn ác ích kỷ trong nhiều kiếp, dùng trí thông minh làm phương tiện phục vụ những mục đích ích kỷ và cố ý sử dụng nó dù biết đó là sai trái.**

Now that sounds a lot like what the fate that has befallen the Brothers of Darkness, those human beings who were initiates in the previous solar system and who wish to continue to possess their dominating prerogatives regardless of the need to develop love in this solar system.

Điều này nghe rất giống số phận đã giáng xuống các huynh đệ bóng tối, những con người từng là điểm đạo đồ trong hệ mặt trời trước và muốn tiếp tục nắm giữ các đặc quyền thống trị của mình, bất kể nhu cầu phát triển tình thương trong hệ mặt trời này.

So, physicality is the least problematic of the insanities. Okay. So, physical insanity is the least problematic of possible insanities.

Vậy chứng điên loạn thuộc thể xác là loại ít gây vấn đề nhất. Chứng điên loạn ở thể xác là loại ít gây vấn đề nhất trong những dạng điên loạn có thể xảy ra.

The heavy fate of those who, for many incarnations, have followed the path of selfish cruelty, using the intelligence as a means to serve selfish ends. Now you wonder, one wonders about members of the, what did he call it, the evil gang which surrounded Hitler and included him. Maybe seven, right? Something like that, all together, who were a group that was able to invoke Shambhala in a negative sense.

Số phận nặng nề của những người đã đi theo con đường tàn nhẫn ích kỷ trong nhiều kiếp nhập thể, sử dụng trí thông minh để phục vụ những mục đích ích kỷ. Người ta tự hỏi về các thành viên của nhóm—Ngài gọi là gì nhỉ—băng nhóm tà ác bao quanh Hitler và bao gồm cả ông ta. Có lẽ là bảy người, đúng không? Khoảng chừng ấy, tất cả hợp thành một nhóm có thể khẩn cầu Shambhala theo nghĩa tiêu cực.

Will without love, and the destructive aspect of will, and not the use of will to clear, even if destructively, the impediments to the Divine Plan.

Ý chí không có tình thương, cùng phương diện hủy diệt của ý chí, chứ không phải sử dụng ý chí để dẹp bỏ những chướng ngại đối với Thiên Cơ, dù bằng cách hủy diệt.

**[18] But insanity of this type is a means whereby the Ego sometimes arrests the progress of a man towards the left-hand path.**

**[18] Nhưng chứng điên thuộc loại này là một phương tiện mà đôi khi Chân ngã dùng để ngăn một người tiếp tục tiến về tả đạo.**

In other words, creating those conditions which will disorganize the mental state and give it a chance to be reorganized along better lines.

Nói cách khác, tạo ra những điều kiện làm rối loạn trạng thái trí tuệ và cho nó cơ hội tái tổ chức theo những đường hướng tốt hơn.

It will mean that the life is useless, but at least that kind of development tending

Điều đó có nghĩa là cuộc đời ấy trở nên vô ích, nhưng ít nhất sự phát triển hướng tới

towards true membership as a brother of darkness is halted.

việc thực sự trở thành một huynh đệ bóng tối đã bị chặn lại.

**[19] In this sense it is a disguised blessing.**

**[19] Theo nghĩa này, đó là một ân phúc ẩn dưới vẻ ngoài bất hạnh.**

So, we know too little, I think, to be able to judge when we see certain cases of insanity.

Vậy Tôi nghĩ chúng ta biết quá ít để có thể phán xét khi thấy một số trường hợp điên loạn.

Is this an egoic intervention to stop this nefarious progress towards a nefarious end that is a great disaster, that is membership in the Black Lodge? Or is the cause something else? If it's true mental insanity, that may really be the cause. Oftentimes, the type of insanity is more emotional. And I remember a woman coming, she was having problems.

Đây có phải là sự can thiệp của chân ngã nhằm ngăn chặn bước tiến hiểm ác hướng tới một kết cục hiểm ác, một thảm họa lớn là trở thành thành viên Hắc đoàn? Hay nguyên nhân là điều gì khác? Nếu đó thực sự là chứng điên loạn ở thể trí, thì điều ấy có thể đúng là nguyên nhân. Thường thì chứng điên loạn thiên về cảm xúc hơn. Tôi nhớ một phụ nữ đến gặp chúng tôi; bà đang gặp khó khăn.

She came and visited Marianne Castellino and myself in the early days and wondered if there was something we could do for her, but obviously, her imagination had turned lethal. It was hugely distorted and extremely ugly and unable to be banished.

Bà đến thăm Marianne Castellino và Tôi trong những ngày đầu, và hỏi liệu chúng tôi có thể làm gì giúp bà không, nhưng rõ ràng sự tưởng tượng của bà đã trở nên độc hại chết người. Nó méo mó khủng khiếp, vô cùng xấu xí và không thể xua đi.

The images were always right there and we realized, that this might be something of a lifelong condition, and it was a truly frightening condition. I don't think anybody would want to be subject to it.

Những hình ảnh ấy luôn hiện diện ngay đó, và chúng tôi nhận ra rằng đây có thể là một tình trạng kéo dài suốt đời, một tình trạng thực sự đáng sợ. Tôi không nghĩ bất cứ ai muốn phải chịu đựng nó.

**[20] Let us deal first with the causes of obsession, leaving the subject of insanity for another day. These causes are four in number and each responds to a different treatment:—**

**[20] Trước hết, chúng ta hãy bàn đến các nguyên nhân của sự nhập xác, để chủ đề chứng điên [Page 124] lại cho một ngày khác. Có bốn nguyên nhân, và mỗi nguyên nhân đáp ứng với một phương pháp điều trị khác nhau:—**

Causes of obsession.

Những nguyên nhân của sự ám nhập.

now this is something the occultists will have to face. We will all have to face this. We will encounter people who are the victims, and of course, since the those upon the left hand path war militantly against the progress of the aspirant or disciple, we'll have to be aware of the nature of potential occult attacks.

Đây là điều các nhà huyền bí học sẽ phải đối diện. Tất cả chúng ta đều phải đối diện với điều này. Chúng ta sẽ gặp những người là nạn nhân, và tất nhiên, vì những kẻ trên tả đạo quyết liệt chống lại sự tiến bộ của người chí nguyện hay đệ tử, chúng ta phải biết bản chất của những cuộc tấn công huyền bí có thể xảy ra.

We'll have to recognize those things and not be oblivious. One cause.

Chúng ta phải nhận biết những điều ấy và không được thờ ơ. Một nguyên nhân.

**[21] One cause is a definite weakness of the etheric double, in the separating web, which like a piece of relaxed elastic permits entry of an extraneous entity from the emotional plane. The door of entrance which is formed by this web is not closed tight,**

**[21] Một nguyên nhân là sự suy yếu rõ rệt của bản sao dĩ thái, ở tấm lưới ngăn cách; giống như một sợi dây thun bị chùng, tấm lưới này cho phép một thực thể bên ngoài từ cõi cảm xúc xâm nhập. Cửa vào do tấm lưới này tạo thành không đóng kín, và**

It's like leaving the door where evil dwells ajar, but the analogy is not exact, but still something is too weak and entities and influences get through that should not. So the door of entrance which is formed by this web is not closed tight.

Giống như để hé cánh cửa nơi điều ác cư ngụ. Phép so sánh không hoàn toàn chính xác, nhưng vẫn có một phần quá yếu khiến những thực thể và ảnh hưởng không nên lọt qua lại lọt vào. Vậy cửa vào do tấm lưới này tạo thành không đóng kín.

**[22] entrance can be effected from without. This is a physical plane cause, and is the result of the maladjustment of physical plane matter. It is the result of karma, and is prenatal, existing from the earliest moment.**

**[22] sự xâm nhập có thể diễn ra từ bên ngoài. Đây là một nguyên nhân thuộc cõi hồng trần, và là kết quả của sự điều chỉnh không thích hợp của vật chất cõi hồng trần. Nó là kết quả của nghiệp quả, có từ trước khi sinh, tồn tại ngay từ thời điểm đầu tiên.**

In other words, the building of the vehicle was not well done.

Nói cách khác, việc xây dựng hiện thể đã không được thực hiện tốt.

**[23] Usually the sufferer is physically weak, intellectually feeble, but possessed of a powerful emotional body which suffers and fights and struggles to prevent**

**[23] Người mắc tình trạng này thường yếu về thể chất, kém về trí năng, nhưng có một thể cảm dục mạnh mẽ, chịu đau khổ, chống trả và đấu tranh để ngăn sự xâm nhập.**

**entrance. The attacks are intermittent, and more frequently attack women than men.**

**Những cuộc tấn công diễn ra từng đợt, và thường xảy đến với phụ nữ hơn nam giới.**

I think we can see what an expert psychologist, Master DK, is doing. He's proposing causes for conditions which are studied by psychologists who essentially fail to know the real causes behind these pathological conditions. So weakness, relaxed elasticity, a web.

Tôi nghĩ chúng ta có thể thấy Chân sư DK, một nhà tâm lý học tinh thông, đang làm gì. Ngài đề xuất nguyên nhân cho những tình trạng mà giới tâm lý học nghiên cứu, nhưng về cơ bản họ không biết những nguyên nhân thực sự đằng sau các tình trạng bệnh lý này. Vậy là sự suy yếu, tính đàn hồi bị chùng, một tấm lưới.

Well, just try to hit a tennis ball with a racket which is worn out or poorly strung and it doesn't have that same spring, that same rejecting power that hits the tennis ball back with force, but in fact, I guess the worst is that the tennis ball goes right through the racket. Okay, another cause.

Hãy thử đánh một quả bóng quần vợt bằng cây vợt đã mòn hoặc căng dây không tốt; nó không có cùng độ nảy, cùng sức đẩy để đánh bật quả bóng trở lại một cách mạnh mẽ, nhưng thực ra, Tôi đoán điều tệ nhất là quả bóng xuyên thẳng qua vợt. Một nguyên nhân khác.

Let's see, if we have seen these things.

Hãy xem liệu chúng ta đã thấy những điều này chưa.

**[24] Another cause is due to emotional reasons. A lack of co-ordination exists between the emotional and the physical and when the man functions in the emotional body (as at night) the moment of re-entry is attended with difficulty, and opportunity exists for other beings to enter the physical vehicle, and prevent its occupation by the real Ego.**

**[24] Một nguyên nhân khác bắt nguồn từ cảm xúc. Giữa thể cảm dục và thể xác thiếu sự phối hợp; khi con người hoạt động trong thể cảm dục (như vào ban đêm), thời điểm trở lại thể xác gặp khó khăn, tạo cơ hội cho các sinh linh khác xâm nhập hiện thể hồng trần và ngăn Chân ngã đích thực chiếm ngự nó.**

or, the real identity. So that is a crisis moment, that re-entry of the psyche, the partially detached psyche, into the physical body.

Hay căn tính thực sự. Vậy đó là một thời điểm khủng hoảng: khi tâm hồn, vốn đã tách rời một phần, trở vào thể xác.

Let's see what he considers the causes to be here. So, this whole idea of falling asleep consciously and returning consciously, maybe some of us have some experience with that. Usually people, often they awaken

Hãy xem ở đây Ngài coi những nguyên nhân là gì. Toàn bộ ý tưởng về việc đi vào giấc ngủ một cách hữu thức và trở lại một cách hữu thức—có lẽ một số người trong chúng ta có kinh nghiệm về điều ấy. Thường thì người ta

on the other side in their emotional body, they become frightened, and that fright pretty much wakes them up, and they return rapidly to the physical body.

thức tỉnh ở phía bên kia trong thể cảm dục, trở nên sợ hãi, và nỗi sợ ấy gần như đánh thức họ, khiến họ nhanh chóng trở lại thể xác.

I've heard some stories also about rapid and dangerous re-entry into the physical body. But it'd be interesting to understand whether there's a battle to see who or what gets in to the house, as it were, the physical body considered as a house.

Tôi cũng từng nghe một số câu chuyện về việc trở vào thể xác quá nhanh và nguy hiểm. Nhưng sẽ thú vị nếu thấu hiểu liệu có một cuộc tranh đấu để xem ai hay cái gì vào được ngôi nhà, có thể nói như vậy, khi coi thể xác là một ngôi nhà.

**[25] This is the most common form of obsession, and affects those with powerful physical bodies and strong astral vibrations, but with weak mental bodies. It leads, in the ensuing struggle, to the violent scenes of screaming lunatics and to the paroxysms of the epileptic.**

**[25] Đây là hình thức nhập xác phổ biến nhất, tác động đến những người có thể xác mạnh mẽ và rung động cảm dục mạnh, nhưng thể trí yếu. Trong cuộc đấu tranh tiếp theo, nó dẫn đến những cảnh dữ dội của người điên gào thét và những cơn co giật của người mắc chứng động kinh.**

There's a hint, I think, about one of the causes or accompanying phenomena of epilepsy.

Tôi nghĩ đây là một gợi ý về một trong những nguyên nhân hoặc hiện tượng đi kèm của chứng động kinh.

**[26] Men are more subject to this than women, as women are usually more definitely polarised in the emotional body.**

**[26] Nam giới dễ mắc tình trạng này hơn phụ nữ, vì phụ nữ thường phân cực rõ rệt hơn trong thể cảm dục.**

So this is a more common form, and especially for, here we have a powerful physical body and not a weak one, as in the former example, and there appears to be a battle at the doorway, a battle at the entrance point, and it must be very stressful, and people may wake up feeling they've really been through a drastic scene, but this is quite a hint about epilepsy and the lunacy that we typically imagine, the screaming lunatic, you know.

Vậy đây là hình thức phổ biến hơn, và ở đây chúng ta có một thể xác mạnh chứ không yếu như trong ví dụ trước. Dường như có một cuộc tranh đấu ở cửa, tại điểm vào, và chắc hẳn điều đó rất căng thẳng; người ta có thể thức dậy với cảm giác vừa trải qua một cảnh tượng dữ dội. Nhưng đây là một gợi ý khá quan trọng về chứng động kinh và chứng điên loạn mà chúng ta thường hình dung, người điên gào thét, các bạn biết đấy.

Notice how the moon is involved there, and the decaying condition of the moon and its effect upon the earth is involved in this type

Hãy lưu ý Mặt Trăng có liên quan thế nào ở đây, và tình trạng suy tàn của Mặt Trăng cùng ảnh hưởng của nó lên Trái Đất có liên

of wild demonstration. Now here is another type of obsession.

quan đến kiểu biểu hiện cuồng loạn này. Bây giờ là một loại ám nhập khác.

**[27] A rarer kind of obsession is the mental. In coming days as the mental body develops, one may expect perhaps to see more of it. Mental obsession involves the displacement taking place on the mental levels—hence its rarity.**

**[27] Một loại nhập xác hiếm hơn là nhập xác trí tuệ. Trong những ngày sắp tới, khi thể trí phát triển, có lẽ người ta có thể thấy loại này xuất hiện nhiều hơn. Nhập xác trí tuệ bao hàm sự thay thế diễn ra trên các cấp độ trí tuệ—do đó nó hiếm gặp.**

Probably, there's also a positive type of mental obsession.

Có lẽ cũng có một loại ám nhập trí tuệ tích cực.

I remember, well, people seeming to imitate philosophers of the past and carrying on as if the words were those of the philosopher and not their own, later to admit that he made it all up, you know.

Tôi nhớ có những người dường như bắt chước các triết gia thời trước, tiếp tục nói như thể những lời ấy là của triết gia chứ không phải của mình, rồi sau đó thừa nhận rằng mình đã bịa ra tất cả.

**[28] The physical body and the emotional body remain as a unit, but the Thinker is left in his mental body, whilst the obsessing entity (clothed in mental matter) enters the two lower vehicles.**

**[28] Thể xác và thể cảm dục vẫn hợp thành một đơn vị, nhưng Chủ Thể Tư Duy chỉ còn ở trong thể trí của mình, [Page 125] trong khi thực thể nhập xác (khoác chất liệu trí tuệ) xâm nhập hai hiện thể thấp.**

This is interesting.

Điều này thú vị.

**[29] In the case of emotional obsession the Thinker is left with his emotional body and his mental body but with no physical. In this latter case he is left with neither emotional nor physical.**

**[29] Trong trường hợp nhập xác cảm xúc, Chủ Thể Tư Duy còn giữ thể cảm dục và thể trí, nhưng không còn thể xác. Trong trường hợp sau này, y không còn cả thể cảm dục lẫn thể xác.**

I think, we see here problems, basically, of integration.

Tôi nghĩ về cơ bản, ở đây chúng ta thấy những vấn đề về sự tích hợp.

The physical body remain as a unit, but the thinker is left in his mental body. I think that's what we're witnessing here. When there are cleavages between the various vehicles, something can enter because of the cleavage.

Thể xác vẫn là một đơn vị, nhưng chủ thể tư duy bị bỏ lại trong thể trí của y. Tôi nghĩ đó là điều chúng ta đang chứng kiến ở đây. Khi có những sự phân cách giữa các hiện thể khác nhau, một thứ gì đó có thể đi vào qua sự phân cách ấy.

So it seems to me that integration, succeeding in bringing about personality integration and integration with the soul, is an antidote. So the physical body and the emotional body remain as a unit, but the thinker is left in his mental body, whilst the obsessing entity clothed in mental matter enters the two lower vehicles. In the case of emotional obsession, the thinker is left with his emotional body and his mental body, but with no physical.

Vậy theo Tôi, sự tích hợp, việc thành công trong tích hợp phàm ngã và tích hợp với linh hồn, là một phương thuốc khắc phục. Thể xác và thể cảm dục vẫn hợp thành một đơn vị, nhưng chủ thể tư duy bị bỏ lại trong thể trí của y, trong khi thực thể ám nhập khoác vật chất trí tuệ đi vào hai hiện thể thấp. Trong trường hợp ám nhập cảm xúc, chủ thể tư duy bị bỏ lại với thể cảm dục và thể trí, nhưng không còn thể xác.

In this latter case of mental obsession, he's left with neither the emotional nor the physical, and the obsessing entity takes over.

Trong trường hợp ám nhập trí tuệ sau này, y không còn cả thể cảm dục lẫn thể xác, và thực thể ám nhập tiếp quản.

**[30] The cause lies in the fact of the over-development of the mental, and of the relative weakness of the emotional and physical bodies. The Thinker is too powerful for his other bodies and disdains their use;**

**[30] Nguyên nhân nằm ở sự phát triển quá mức của thể trí và sự yếu kém tương đối của thể cảm dục cùng thể xác. Chủ Thể Tư Duy quá mạnh so với các thể khác của mình và xem thường việc sử dụng chúng;**

as if he were a mind only.

như thể y chỉ là một thể trí.

**[31] he is too interested in work on mental levels, and thus gives opportunity to obsessing entities to assume control. This, as I said before, is rare and is the result of lop-sided development.**

**[31] y quá chú tâm vào công việc trên các cấp độ trí tuệ, do đó tạo cơ hội cho các thực thể nhập xác nắm quyền kiểm soát. Như Tôi đã nói trước đây, tình trạng này hiếm gặp và là kết quả của sự phát triển lệch lạc.**

and has to be cured through a causal body adjustment, choice of rays, signs, circumstances, which will correct the lopsidedness.

Phải chữa trị bằng sự điều chỉnh ở thể nguyên nhân, lựa chọn các cung, dấu hiệu và hoàn cảnh sẽ khắc phục sự lệch lạc ấy.

**[32] It attacks women and men equally; it principally shows itself in childhood and is difficult to cure.**

**[32] Nó xảy đến với cả phụ nữ lẫn nam giới như nhau; chủ yếu biểu hiện trong thời thơ ấu và khó chữa.**

So, the question is, who then is controlling the emotional body and the etheric physical

Vậy câu hỏi là ai đang kiểm soát thể cảm dục và thể xác–dĩ thái? Và sự lệch lạc nữa? Đây là

body? And lopsidedness? Yeah, okay. And here is the fourth kind of obsession, and doesn't look too savory, I must say.

loại ám nhập thứ tư, và Tôi phải nói rằng nó chẳng có vẻ gì tốt đẹp.

**[33] A still rarer cause of obsession is definitely the work of the dark Brothers. It takes the form of snapping the magnetic link that attaches the Ego to the lower physical body, leaving him in his emotional and mental bodies. This would normally result in the death of the physical body, but in cases such as these the dark Brother, who is to use the physical body, enters it and makes connection with his own cord.**

**[33] Một nguyên nhân nhập xác còn hiếm hơn nữa rõ ràng là công việc của các huynh đệ bóng tối. Nó diễn ra bằng cách cắt đứt mối liên kết từ tính gắn Chân ngã với thể xác thấp, khiến y chỉ còn ở trong thể cảm dục và thể trí. Bình thường, điều này sẽ dẫn đến cái chết của thể xác, nhưng trong những trường hợp như thế, huynh đệ bóng tối muốn sử dụng thể xác ấy sẽ xâm nhập và nối nó với sợi dây của chính mình.**

I guess we see the science involved in all of this, and why if we're going to enter the occult world safely and constructively, we have to know a few things about an occultly scientific basis. When I say occult, of course, I don't mean the hocus-pocus negative occultism. I mean the laws of the inner planes.

Tôi nghĩ chúng ta thấy tính khoa học liên quan đến tất cả những điều này, và hiểu vì sao, nếu muốn đi vào thế giới huyền bí một cách an toàn và có tính xây dựng, chúng ta phải biết đôi điều về cơ sở khoa học huyền bí. Tất nhiên, khi nói huyền bí, Tôi không muốn nói đến thứ huyền bí học tiêu cực đầy trò bịp bợm. Tôi muốn nói đến các định luật của những cõi bên trong.

So, snapping the magnetic link that attaches the ego to the lower physical body, leaving him in his emotional and mental bodies, must be a terrible fight to stand by and see what is done in his name, but not really by himself. I mean, we imagine that in the positive sense. If there was a Christ-Jesus phenomena, the psyche of Jesus would stand by and learn and see how—it would be a great teaching experience—would see what the Christ was actually doing as he took control of the outer vehicle, but with his own principles in place.

Vậy việc cắt đứt mối liên kết từ tính gắn chân ngã với thể xác thấp, bỏ y lại trong thể cảm dục và thể trí, hẳn tạo ra một cuộc vật lộn khủng khiếp khi y phải đứng nhìn những việc diễn ra nhân danh mình mà không thực sự do mình làm. Chúng ta có thể hình dung điều ấy theo nghĩa tích cực. Nếu có hiện tượng Đức Christ–Đức Jesus, tâm hồn của Đức Jesus sẽ đứng nhìn, học hỏi và thấy cách thức—đó sẽ là một trải nghiệm giáo huấn lớn lao—thấy Đức Christ thực sự đang làm gì khi Ngài kiểm soát hiện thể bên ngoài, nhưng với các nguyên khí của chính Ngài hiện diện.

But here, it has to have been maybe something of a horrific sight, because then—and you know, you hear of people being

Nhưng ở đây, có lẽ đó phải là một cảnh tượng kinh hoàng, vì các bạn từng nghe những người bị buộc tội nói: “Tôi không làm điều

charged of crimes, that they say, I didn't do that, you know. But you were seen, you were witnessed, you were there, meaning your physical body was noticed. Yes, but I didn't do that.

đó." Nhưng người ta đã thấy anh, có nhân chứng, anh đã ở đó, nghĩa là thể xác của anh đã được nhìn thấy. "Đúng, nhưng Tôi không làm điều đó."

I'm reminded of an event that took place here in Scandinavia some not too many years ago, where a man subject to possession was in an department store, and he saw a Swedish official, a woman, and the voice told him to kill her. So he basically picked up a knife and stabbed her, and she died. Now, the question is, who was doing the stabbing? Was it him under obsession, or was he temporarily ejected from the vehicle with the malevolent entity doing the bloody work? I guess there are a number of ways that all of this can happen.

Tôi nhớ đến một sự kiện xảy ra ở Scandinavia cách đây không nhiều năm. Một người đàn ông chịu sự chiếm hữu đang ở trong một cửa hàng bách hóa; y thấy một nữ quan chức Thụy Điển, và giọng nói bảo y giết bà. Y liền cầm một con dao đâm bà, và bà chết. Câu hỏi là ai đã thực hiện việc đâm ấy? Đó là y trong trạng thái ám nhập, hay y tạm thời bị đẩy ra khỏi hiện thể, còn thực thể hiểm ác thực hiện công việc đẫm máu? Tôi đoán tất cả những điều này có thể xảy ra theo nhiều cách.

The idea is to be ever watchful and vigilant and in control from a point at the apex of the mind, in control. Interestingly enough, Scorpio is so strongly Mercurian in its nature, when we consider Mercury as the hierarchical ruler, and Scorpio is a great sign of control. It's also a sign of dark willful power, where you can be fought and overcome on the inner planes.

Điều cốt yếu là luôn tỉnh thức, cảnh giác và giữ quyền kiểm soát từ một điểm ở đỉnh của thể trí. Điều khá thú vị là Hổ Cáp có bản chất chịu ảnh hưởng rất mạnh của Sao Thủy, khi chúng ta xét Sao Thủy là chủ tinh huyền giai; Hổ Cáp là một dấu hiệu lớn của sự kiểm soát. Nó cũng là dấu hiệu của quyền lực ý chí đen tối, nơi các bạn có thể bị tấn công và khuất phục trên các cõi bên trong.

So in all these matters, DK points out the vigilance that is necessary, and the subtle dangers involved, though he doesn't elaborate too fully when he warns of subtle dangers. Here he is opening the door a little bit more and telling us how this happens. He says,

Vì vậy, trong tất cả những vấn đề này, Chân sư DK chỉ ra sự cảnh giác cần thiết cùng những nguy hiểm tinh vi có liên quan, dù khi cảnh báo về các nguy hiểm tinh vi, Ngài không giải thích quá đầy đủ. Ở đây, Ngài mở cửa thêm một chút và cho chúng ta biết điều này xảy ra thế nào. Ngài nói:

**[34] These cases are not common.**

**[34] Những trường hợp này không phổ biến. Chúng chỉ liên quan đến hai nhóm người:—**

They involve only two classes of people, those who are highly... Okay, so what we're

Chúng chỉ liên quan đến hai nhóm người, những người rất... Vậy điều chúng ta đang

talking about is cases in which the dark brotherhood is involved. Habits of residence which imperil the resident. The production of that kind of attitude called imperil seems to have some parallels here.

nói đến là những trường hợp có liên quan đến huynh đệ đoàn bóng tối. Những thói quen cư trú gây nguy hiểm cho người cư trú. Việc tạo ra loại thái độ gọi là trạng thái gây nguy hại dường như có một số điểm tương đồng ở đây.

Only this question of obsession and possession goes even farther. So the cases are not common, and they involve two classes of people. Let's see how and who.

Chỉ có điều vấn đề ám nhập và chiếm hữu này còn đi xa hơn nữa. Vậy những trường hợp này không phổ biến, và liên quan đến hai nhóm người. Hãy xem như thế nào và là những ai.

So this is kind of an A.

Vậy đây là một dạng mục A.

**[35] Those who are highly evolved and on the Path, but who through some wilful shortcoming**

**[35] Những người đã tiến hoá cao và đang đi trên Đường Đạo, nhưng do một khuyết điểm cố ý nào đó**

—that's the word, isn't it?—

—đúng là từ ấy, phải không?—

**[36] fail for some one incarnation and so lay themselves open to the evil force.**

**[36] mà thất bại trong một kiếp nào đó, và vì vậy để mình phơi mở trước mãnh lực tà ác.**

So according to their own will, and the refusal, correct.

Vậy là theo ý chí riêng của họ, cùng sự khước từ, đúng thế.

**[37] Sin (as you call it) in the Personality of a disciple leads to a weakness in some one spot, and this is taken advantage of.**

**[37] Tội lỗi (như các bạn gọi) trong phàm ngã của một đệ tử dẫn đến sự suy yếu ở một điểm nào đó, và điểm này bị lợi dụng.**

**[38] This type of obsession shows itself in the transformation that is sometimes seen when a great soul suddenly plunges on an apparent downward path, when he changes the whole trend of his existence and besmirches a fair character with mud. It carries with it its own punishment, for on the inner planes the disciple looks on, and in agony of mind sees his lower vehicle dishonouring the fair name of its real**

**[38] Loại nhập xác này biểu hiện qua sự chuyển đổi đôi khi thấy được khi một linh hồn vĩ đại đột nhiên lao vào một con đường có vẻ đi xuống, khi y thay đổi toàn bộ chiều hướng hiện tồn của mình và làm vấy bẩn một tính cách tốt đẹp. Nó mang theo hình phạt của chính nó, vì trên các cõi bên trong, đệ tử chứng kiến [Page 126] và trong nỗi thống khổ của thể trí, thấy hiện thể thấp của mình làm ô danh người chủ đích**

**owner and causing evil to be said of a loved cause.**

**thực, đồng thời khiến người ta nói xấu một sự nghiệp mà y yêu quý.**

Well, I guess, either I remember this from having read it long ago, or just a lucky guess.

Tôi đoán hoặc Tôi nhớ điều này do đã đọc từ lâu, hoặc chỉ là một phỏng đoán may mắn.

But this idea of looking on in horror as the vehicle is used by some other malevolent energy, force, is a great punishment, and I suppose the horror of it brings with it the determination to correct the circumstances which allowed the obsession. So, some willful shortcoming. I think those are the problems.

Nhưng ý tưởng đứng nhìn trong kinh hoàng khi hiện thể bị một năng lượng hay mãnh lực hiểm ác khác sử dụng là một hình phạt lớn. Tôi cho rằng nỗi kinh hoàng ấy mang theo quyết tâm sửa chữa những hoàn cảnh đã cho phép sự ám nhập xảy ra. Vậy là một khuyết điểm cố ý nào đó. Tôi nghĩ đó là những vấn đề.

It's pointed out, one realizes what it is, but one refuses to correct it, and it gives a point of entry which allows the snapping of the cord, but not death apparently, or maybe it is death, and then the physical body is running rampant under the directorship of the obsessing entity.

Người ta được chỉ ra điều ấy, nhận biết nó là gì, nhưng từ chối sửa chữa; điều đó tạo ra một điểm xâm nhập, cho phép cắt đứt sợi dây mà dường như không gây chết, hoặc có lẽ đó chính là cái chết, rồi thể xác hành động điên cuồng dưới sự điều khiển của thực thể ám nhập.

So the physical body stays alive, and the man in his subtle body sees what is happening.

Vậy thể xác vẫn sống, và con người trong thể tinh tế của mình nhìn thấy điều đang xảy ra.

**[39] The little evolved, weakly organised, and so unable to resist.**

**[39] Những người ít tiến hoá, có cấu trúc yếu kém, nên không thể chống cự.**

Okay, well, I'm not, it almost looks like we have a problem here.

Dường như ở đây chúng ta có một vấn đề.

There's something left out. Page 126 of the book. And let's just see what the issue is.

Có điều gì đó bị bỏ sót. Trang 126 của sách. Hãy xem vấn đề là gì.

Well, that sentence is just dangling there. So maybe it's a summation. In a way, the little evolved, weakly organized, and so unable to exist, but it doesn't seem to go anywhere.

Câu ấy chỉ lửng lơ ở đó. Có lẽ đó là một câu tổng kết. Theo một nghĩa nào đó, những người ít tiến hóa, tổ chức yếu kém, và vì vậy không có khả năng tồn tại, nhưng dường như câu ấy chẳng dẫn đến đâu.

So maybe I'm just missing the point. I'm not sure. Anyway, we'll go on a bit.

Có lẽ Tôi chỉ chưa nắm được ý. Tôi không chắc. Dù sao, chúng ta sẽ tiếp tục thêm một chút.

Let's see. Yeah. The kinds of obsessing entities.

Hãy xem. Các loại thực thể ám nhập.

Well, too many to mention, really.

Thực sự là quá nhiều để kể ra.

**[39b] The Kinds of Obsessing Entities.**

**[39b] Các loại thực thể nhập xác.**

**[40] These are too numerous to mention in detail but I might enumerate a few.**

**[40] Các thực thể này quá nhiều để đề cập chi tiết, nhưng Tôi có thể liệt kê một vài loại.**

he says. So let's see how he, how he sees this.

Ngài nói vậy. Hãy xem Ngài nhìn nhận điều này thế nào.

This can help with our attitude of vigilance. Let's see. Number one,

Điều này có thể giúp chúng ta giữ thái độ cảnh giác. Hãy xem. Số một:

**[41] 1—Discarnate entities of a low order awaiting incarnation, and who see, in cases one and two, their wanted opportunity.**

**[41] —Các thực thể không còn thân xác thuộc cấp thấp đang chờ nhập thể, và thấy trong trường hợp một và hai cơ hội mà chúng mong muốn.**

So cases one and two, let's just review that. Cases one and two, the weakness in the etheric double, weakness in the separating web it is, a lack of emotional coordination, emotional and physical struggle, lack of coordination, and the struggle to see who gets into the house. And let's see, powerful physical bodies and strong astral bodies.

Vậy trường hợp một và hai, hãy ôn lại. Trường hợp một và hai: sự suy yếu của bản sao dĩ thái, tức sự suy yếu tại tấm lưới ngăn cách; sự thiếu phối hợp cảm xúc, cuộc tranh đấu giữa thể cảm dục và thể xác, sự thiếu phối hợp và cuộc tranh đấu để xem ai vào được ngôi nhà. Hãy xem: thể xác mạnh mẽ và thể cảm dục mạnh.

The other earlier one simply has the weak physical body, weak etheric body, and it doesn't say too much about the strength of the emotional plane, but it is evident from the beginning. Oh no, here it says, powerful emotional body.

Trường hợp trước đó chỉ có thể xác yếu, thể dĩ thái yếu, và không nói nhiều về sức mạnh của cõi cảm xúc, nhưng điều đó rõ ràng ngay từ đầu. À không, ở đây nói: thể cảm dục mạnh mẽ.

Usually the sufferer is physically weak, intellectually feeble, but possessed of a powerful emotional body which suffers and fights and struggles to prevent the entrance. This is, yeah. So in point number one and point number two, these one type of entity sees this opportunity.

Người chịu tình trạng này thường yếu về thể chất, kém về trí tuệ, nhưng có một thể cảm dục mạnh mẽ, phải chịu đựng, chiến đấu và vật lộn để ngăn sự xâm nhập. Vậy trong mục một và mục hai, loại thực thể này thấy được cơ hội ấy.

Discarnate entities of a low order, now maybe they're simply out of their body, awaiting incarnation, and who see in cases one and two, their wanted opportunity. And let's see, we know that weakness is the problem in the case of the first type, and a lack of coordination in the second type, which shows that re-entry is a problem. Okay, so let's just say here re-entry into the physical body is a problem due to lack of coordination between the astral body and the etheric physical body.

Những thực thể không còn thân xác thuộc cấp thấp—có lẽ chúng chỉ đang ở ngoài thân thể mình, chờ nhập thể, và thấy trong các trường hợp một và hai cơ hội mà chúng mong muốn. Chúng ta biết sự suy yếu là vấn đề trong loại thứ nhất, còn sự thiếu phối hợp là vấn đề trong loại thứ hai, cho thấy việc trở vào là một vấn đề. Vậy ở đây, việc trở vào thể xác là một vấn đề do thiếu phối hợp giữa thể cảm dục và thể xác–dĩ thái.

So opportunity exists there because of the lack of coordination, rather than simply the weakness. We might say type two succeeds due to lack of coordination, and type one due to weakness of the etheric physical body. All right.

Cơ hội tồn tại ở đó do thiếu phối hợp, chứ không chỉ do suy yếu. Có thể nói loại thứ hai thành công do thiếu phối hợp, còn loại thứ nhất do sự suy yếu của thể xác–dĩ thái.

So these are low discarnate entities because who but those who are low would seek to re-enter under such distressing circumstances. So discarnate entities awaiting incarnation.

Vậy đây là những thực thể không còn thân xác thuộc cấp thấp, vì ngoài những kẻ thấp kém, ai lại tìm cách trở vào trong những hoàn cảnh khốn khổ như thế? Những thực thể không còn thân xác đang chờ nhập thể.

**[42] 2—Suicides, anxious to undo the deed and to again get into contact with earth.**

**[42] 2—Những người tự sát, nóng lòng muốn đảo ngược hành động ấy và lại tiếp xúc với trần gian.**

So there must be a special place or a special state in which suicides find themselves.

Vậy hẳn phải có một nơi đặc biệt hay một trạng thái đặc biệt mà những người tự sát thấy mình ở trong đó.

A special state in which suicides find themselves. Yeah, it's the perspective changes, doesn't it? And they realize the terrible error that they have made, willfully cutting the term of karma short, and foregoing further opportunity for service.

Một trạng thái đặc biệt mà những người tự sát thấy mình ở trong đó. Góc nhìn thay đổi, phải không? Và họ nhận ra sai lầm khủng khiếp mình đã phạm phải khi cố ý cắt ngắn thời hạn của nghiệp quả và từ bỏ cơ hội phụng sự thêm nữa.

**[43] 3—Earth-bound spirits, good and bad, who from anxiety over loved ones, over their business affairs, or eager to do some wrong or to undo some evil act, rush in and take possession of cases one and two.**

**[43] 3—Những tinh thần còn vướng mắc với trần gian, tốt cũng như xấu, vì lo lắng cho người thân, cho việc làm ăn của mình, hoặc vì nóng lòng làm điều sai trái hay sửa lại một hành vi ác, mà lao vào và chiếm ngự trong trường hợp một và hai.**

Earthbound spirits, good and bad. Well, the earthbound soul, and when we have not successfully detached from the circumstances that we are leaving behind, for reasons of anxiety regarding the affairs left behind, this possibility exists. Okay,

Những vong linh còn vương vấn cõi trần, tốt cũng như xấu. Linh hồn còn vương vấn cõi trần; khi chúng ta chưa tách rời thành công khỏi những hoàn cảnh mà mình đang bỏ lại, vì lo lắng về những công việc còn dang dở, thì khả năng này tồn tại.

**[44] 4—Dark Brothers as aforesaid, who avail themselves**

**[44] 4—Các huynh đệ bóng tối**

Let's just, give our, we'll show who they are, at least.

Ít nhất, chúng ta sẽ chỉ ra họ là ai.

**[45] as aforesaid, who avail themselves principally of the third and fourth cases already cited. They require highly developed bodies, having no use for weak or unrefined bodies. In case three the weakness is entirely relative, due to over-accentuation of the mental vehicle.**

**[45] như đã nói ở trên, chủ yếu lợi dụng trường hợp thứ ba và thứ tư đã nêu. Chúng cần các thể phát triển cao, không dùng các thể yếu kém hoặc chưa tinh luyện. Trong trường hợp thứ ba, sự yếu kém hoàn toàn mang tính tương đối, do hiện thể trí tuệ phát triển quá nổi trội.**

So, let's say, such a love of mentality exists that the lower two vehicles are ignored, and left vulnerable. So, he's giving us these few, maybe, let's see, now there are going to be a few more, but case number three is interesting, for people who get swept by

Như vậy, có một sự yêu thích hoạt động trí tuệ đến mức hai hiện thể thấp bị bỏ quên và trở nên dễ bị xâm nhập. Ngài đang nêu cho chúng ta vài trường hợp này; hãy xem, sẽ còn thêm vài trường hợp nữa, nhưng trường hợp thứ ba đáng chú ý đối với những người

mental interests and fail to live in a practical sense.

bị các mối quan tâm trí tuệ cuốn đi và không sống một cách thực tế.

Number five is

Trường hợp thứ năm là

**[46] 5—Elementals and subhuman entities of a malicious nature**

**[46] 5—Các hành khí và những thực thể dưới mức nhân loại có bản chất hiểm ác**

Apparently, there are such

Dường như có những thực thể như vậy

**[47] who rush in on the slightest opportunity and where kindred vibration may be felt.**

**[47] lao vào ngay khi có cơ hội nhỏ nhất và ở nơi chúng cảm nhận được rung động đồng loại.**

I wonder how their handling of a physical body would demonstrate itself, or, which particular categories they would infect.

Tôi tự hỏi việc chúng điều khiển một thể xác sẽ biểu hiện như thế nào, hoặc chúng sẽ xâm nhập những loại trường hợp cụ thể nào.

I think maybe the first and second category particularly, and maybe, I'm not so much the fourth, and one wonders, could the neglect in the third case be sufficient that the true owner of the vehicle would be isolated in the mental body, and could not control what happened to the emotional and physical. Here are some other types. Some of the

Tôi nghĩ có lẽ chủ yếu là loại thứ nhất và thứ hai, còn loại thứ tư thì có lẽ không nhiều. Và người ta tự hỏi liệu sự bỏ bê trong trường hợp thứ ba có đủ nghiêm trọng để chủ nhân thực sự của hiện thể bị cô lập trong thể trí, không thể kiểm soát những gì xảy ra với thể cảm dục và thể xác hay không. Đây là một số loại khác. Một số

**[48] in much the same way that a child loves to dress up.**

**[48] gần giống như một đứa trẻ thích hóa trang.**

Well, maybe it's not so funny if it happens. But, you've seen the kids dress up in their parents' clothes, and it's just their play. The use of the word freakishness is interesting, isn't it? It seems a bit of an odd type of obsession, and maybe would be noticed as quite different from other types.

Có lẽ chuyện ấy không vui chút nào nếu thực sự xảy ra. Nhưng các bạn đã thấy trẻ nhỏ mặc quần áo của cha mẹ, và đó chỉ là trò chơi của chúng. Việc dùng từ “tính kỳ quặc” thật đáng chú ý, phải không? Dường như đó là một loại ám nhập khá lạ lùng, và có lẽ người ta sẽ nhận thấy nó khác hẳn những loại khác.

Then one more here.

Ở đây còn một loại nữa.

**[49] 7—Occasional visitors from other planets who enter certain highly evolved bodies for purposes of their own. This is very, very rare....**

**[49] 7—Những vị khách thỉnh thoảng đến từ các hành tinh khác, nhập vào một số thân thể đã tiến hoá cao vì mục đích riêng của họ. Điều này cực kỳ, cực kỳ hiếm.... [Page 127]**

You know, obviously, the first thing that some people will do is say, oh, well, if I am possessed, if I am obsessed, it's going to be that type of being who's doing the obsessing.

Các bạn biết đấy, rõ ràng điều đầu tiên mà một số người sẽ làm là nói: nếu tôi bị chiếm hữu, bị ám nhập, thì hẳn chính loại sinh linh ấy đang ám nhập tôi.

But the Tibetan writes two “verys”, which certainly suggests the rarity of it. Well, what can we do about all these tendencies? We have to see to the strength of our integration. We have to have an active heart center.

Nhưng Chân sư Tây Tạng viết hai chữ “rất”, chắc chắn điều đó cho thấy tính hiếm hoi của trường hợp này. Chúng ta có thể làm gì trước tất cả những khuynh hướng ấy? Chúng ta phải bảo đảm sự tích hợp của mình vững mạnh. Chúng ta phải có một trung tâm tim hoạt động tích cực.

We have to work from the apex of the mind. We have to be the true observer ever vigilant, and if we find ourselves getting swept away by some kind of apparently strange or foreign influence, we have to cut that, notice it, and cut it, and regain our control.

Chúng ta phải hoạt động từ đỉnh cao của thể trí. Chúng ta phải là người quan sát thực sự, luôn cảnh giác, và nếu nhận thấy mình đang bị một ảnh hưởng có vẻ lạ lùng hoặc xa lạ nào đó cuốn đi, chúng ta phải nhận biết nó, cắt đứt nó và giành lại quyền kiểm soát.

In all of occultism, the idea of control is a powerful one, because otherwise forces about which so far we know very little may run away with the show.

Trong toàn bộ huyền bí học, ý tưởng về sự kiểm soát có sức mạnh lớn, bởi nếu không, những mãnh lực mà đến nay chúng ta còn biết rất ít có thể chi phối mọi việc.

**[50] Let me now give you some of the methods that eventually will be the first attempts at cure.**

**[50] Giờ đây, hãy để Tôi trình bày với các bạn một số phương pháp mà về sau sẽ là những nỗ lực chữa trị đầu tiên.**

So Ever the Healer, DK, would not give us the dangers without the methods of correcting or dealing with these dangers.

Vì vậy, luôn là Người Chữa Lành, Chân sư DK sẽ không nêu những hiểm nguy mà không đưa ra các phương pháp khắc phục hoặc xử lý chúng.

**[51] In the first type of cases, those due to physical plane weakness, the stress of the cure will be laid first on building up a strong physical body in both its departments, though especially the etheric body. This will be done in future years with the direct aid of the devas of the shadows (the violet devas**

**[51] Trong loại trường hợp thứ nhất, do sự yếu kém trên cõi hồng trần, việc chữa trị trước hết sẽ chú trọng xây dựng một thể xác mạnh mẽ ở cả hai phần của nó, nhưng đặc biệt là thể dĩ thái. Trong những năm tới, điều này sẽ được thực hiện với sự trợ giúp trực tiếp của các thiên thần của bóng tối (các thiên thần màu tím**

you know, four different colors,

các bạn biết đấy, bốn màu khác nhau,

**[52] or devas of the ethers). The strengthening of the etheric web will be aided by means of the violet light, with its corresponding sound,**

**[52] hay các thiên thần của dĩ thái). Việc củng cố tấm lưới dĩ thái sẽ có sự hỗ trợ của ánh sáng tím, cùng âm thanh tương ứng,**

Is it a G? Is it a B?

Đó là nốt Sol chăng? Hay nốt Si?

**[53] administered in quiet sanitariums.**

**[53] được áp dụng trong các viện điều dưỡng yên tĩnh.**

So the other sounds do not interfere, obviously.

Rõ ràng là để những âm thanh khác không gây nhiễu.

**[54] Coincident with this treatment will be the attempt to strengthen the mental body. With the strengthening of the physical body will come longer and longer periods of freedom from attack. Eventually the attacks will cease altogether.**

**[54] Đồng thời với phương pháp điều trị này là nỗ lực củng cố thể trí. Khi thể xác mạnh lên, những khoảng thời gian không bị tấn công sẽ ngày càng dài hơn. Cuối cùng, các cuộc tấn công sẽ chấm dứt hoàn toàn.**

So this is curing method number one.

Đây là phương pháp chữa trị thứ nhất.

Generally, what can we say? Generally, a strengthening of both the etheric physical body and the mental body, because it is weakness and, the sort of lax elasticity of the protective web, which has let the invading influences enter. I guess we cannot neglect any vehicle, and if we have too much of the lopsidedness, then we will suffer as a result.

Nói chung, chúng ta có thể nói gì? Nói chung là tăng cường cả thể xác dĩ thái lẫn thể trí, bởi chính sự yếu đuối và tính đàn hồi lỏng lẻo của mạng lưới bảo vệ đã để những ảnh hưởng xâm nhập đi vào. Tôi nghĩ chúng ta không thể bỏ bê bất kỳ hiện thể nào, và nếu phát triển quá lệch về một phía, chúng ta sẽ phải chịu hậu quả.

Sometimes DK said, well, people appear to be fanatics, but they might have a very specific emphasis that they have to carry out, and in fact, that emphasis may be a balancing for what they did not do in the past, so appearances can be deceiving.

Đôi khi Chân sư DK nói rằng người ta có vẻ cuồng tín, nhưng có thể họ cần thực hiện một trọng tâm rất cụ thể, và thực ra, trọng tâm ấy có thể nhằm bù đắp cho điều họ đã không làm trong quá khứ, vì vậy, vẻ ngoài có thể gây lầm tưởng.

Anyway, this is the first type of difficulty and the cure for the first, he says, cases. Certainly, we see this, however, in the first case. The second case is having to do with coordination.

Dù sao, đây là loại khó khăn thứ nhất và cách chữa trị cho những trường hợp thứ nhất, như Ngài nói. Tuy nhiên, chắc chắn chúng ta thấy điều này ở trường hợp thứ nhất. Trường hợp thứ hai liên quan đến sự phối hợp.

Of course, this requires cooperation with the devas of the shadows, and under the seventh ray, which is a ray particularly associated with the etheric body, that strengthening of the etheric body will occur, and with the knowledge of vibratory medicine, through notes, sounds, colors, and so forth, a general strengthening of the etheric physical and especially the etheric can occur.

Tất nhiên, điều này đòi hỏi sự hợp tác với các thiên thần của bóng tối. Dưới ảnh hưởng của cung bảy, một cung đặc biệt gắn liền với thể dĩ thái, việc tăng cường thể dĩ thái sẽ diễn ra, và nhờ hiểu biết về y học rung động, thông qua các âm điệu, âm thanh, màu sắc, v.v., có thể tăng cường toàn diện thể xác dĩ thái, đặc biệt là phần dĩ thái.

So we get some little glimpse of the medicine of the future and the curing of subtle ills, with which we are not so concerned today and or about which we know relatively little, attributing to these ills causes which are not accurate or fully understood. Now, the next one, the lack of coordination, I just want to,

Như vậy, chúng ta có được một thoáng nhìn về nền y học tương lai và việc chữa trị những bệnh vi tế mà ngày nay chúng ta chưa quan tâm nhiều hoặc còn biết tương đối ít, trong khi gán cho chúng những nguyên nhân không chính xác hoặc chưa được thấu hiểu đầy đủ. Giờ đây, trường hợp tiếp theo, sự thiếu phối hợp, tôi chỉ muốn,

**[55] When the cause is lack of co-ordination between the physical and the emotional vehicles the first methods of cure will be definite exorcism by the aid of mantrams and ceremonial (such as religious ritual).**

**[55] Khi nguyên nhân là sự thiếu phối hợp giữa hiện thể hồng trần và hiện thể cảm dục, những phương pháp chữa trị đầu tiên sẽ là phép trục xuất thực thể nhập xác một cách rõ ràng, với sự hỗ trợ của các mantram và nghi lễ (chẳng hạn như nghi lễ tôn giáo).**

I think we have very capable people even now.

Tôi nghĩ ngay hiện nay chúng ta đã có những người rất có năng lực.

Since the majority of human beings are emotionally polarized, with a strong emotional vehicle out of coordination with the physical, let us say, the kind of exorcism now extant will be useful and can also be improved upon.

Vì phần lớn con người phân cực cảm xúc, có một hiện thể cảm dục mạnh nhưng thiếu phối hợp với thể xác, nên loại hình trục vong hiện có sẽ hữu ích và cũng có thể được cải thiện.

**[56] Qualified persons will use these mantrams at night when the obsessing entity may be supposed to be absent during the hours of sleep. Those mantrams will call the real owner back, will build a protective wall after his re-entry and will seek to force the obsessing one to stay absent.**

**[56] Những người đủ năng lực sẽ sử dụng các mantram này vào ban đêm, khi có thể cho rằng thực thể nhập xác vắng mặt trong những giờ ngủ. Các mantram ấy sẽ gọi người chủ đích thực trở lại, dựng một bức tường bảo vệ sau khi y trở vào, và tìm cách buộc thực thể nhập xác không được trở lại.**

This is really interesting. Of course, naturally, such mantrams presently exist, but cannot be allowed wide publication due to the very likely misapplication or wrongful application of the mantra.

Điều này thật sự đáng chú ý. Tất nhiên, hiện nay những mantram như vậy đã tồn tại, nhưng không thể cho phép công bố rộng rãi vì rất có khả năng người ta sẽ áp dụng chúng sai cách hoặc vào mục đích sai trái.

**[57] When the real owner has returned, the work then will be to keep him there.**

**[57] Khi người chủ đích thực đã trở lại, công việc tiếp theo sẽ là giữ y ở đó.**

You kind of think of Neptune and Pisces and maybe sign cancer, where it's so easy to slip out of the body, and after a while, that can be a dangerous thing because you come back and someone's in your house, you know. There have been cases in war where families have been banished from their home and they had to leave to save their life.

Các bạn có thể nghĩ đến Sao Hải Vương, Song Ngư và có lẽ dấu hiệu Cự Giải, nơi người ta rất dễ thoát ra khỏi thân thể, và sau một thời gian, điều đó có thể nguy hiểm, vì khi các bạn trở lại thì đã có người ở trong nhà mình. Trong chiến tranh từng có những trường hợp các gia đình bị đuổi khỏi nhà và phải rời đi để cứu mạng.

They come back and someone's living in the house, and there's a big fight, sometimes leading to death, about who is the rightful possessor of the house. So, when the real owner has returned, the work will then be to keep him there.

Khi trở lại, họ thấy có người đang sống trong nhà mình, và một cuộc tranh chấp lớn xảy ra, đôi khi dẫn đến cái chết, về việc ai mới là chủ nhân hợp pháp của ngôi nhà. Vì vậy, khi chủ nhân thực sự đã trở về, công việc lúc đó sẽ là giữ y ở lại.

**[58] Educative work during the day and protective measures at night for longer or**

**[58] Công việc giáo dục vào ban ngày và các biện pháp bảo vệ vào ban đêm, trong**

**shorter periods will gradually eliminate the evil occupant, or unwanted tenant, and in the course of time the sufferer will continue to procure immunity. More anent this can later be given.**

**những khoảng thời gian dài hay ngắn, sẽ dần dần loại bỏ kẻ chiếm ngự tà ác, hay kẻ trú ngụ không mong muốn; và theo thời gian, người mắc tình trạng này sẽ tiếp tục đạt được khả năng miễn nhiễm. Sau này có thể cung cấp thêm về vấn đề này.**

Well, when the man came back and he found his house full of devils, he had a lot of work to do, didn't he, to get rid of them for the second time, and then he would be more, far more vigilant, far more attentive than possessing a cavalier attitude, an uncaring attitude, an overconfident attitude. Well, hopefully, none of us will fall into this type of difficulty, and that we will stay as an integrated, self-governing being with governance, really, from the soul.

Khi người ấy trở về và thấy nhà mình đầy ma quỷ, y phải làm rất nhiều việc để tống khứ chúng lần thứ hai, phải không? Và sau đó y sẽ cảnh giác hơn nhiều, chú tâm hơn nhiều, thay vì mang thái độ hời hợt, vô tâm, quá tự tin. Hy vọng rằng không ai trong chúng ta sẽ rơi vào loại khó khăn này, và chúng ta sẽ tiếp tục là một con người tích hợp, tự chủ, với sự cai quản thực sự đến từ linh hồn.

Hopefully, that will be the case.

Hy vọng sẽ là như vậy.

**[59] Where mental obsession is involved**

**[59] Khi liên quan đến sự nhập xác trí tuệ**

okay, then what do we do? So, let's take a look here.

thì chúng ta làm gì? Hãy xem ở đây.

**[60] the matter is more difficult. Most of the first cures achieved in the future will centre around the first two groups.**

**[60] vấn đề khó khăn hơn. Phần lớn những ca chữa trị thành công đầu tiên trong tương lai sẽ tập trung vào hai nhóm đầu.**

you know, because of more common occurrence.

các bạn biết đấy, vì chúng xảy ra phổ biến hơn.

**[61] Mental obsession must await greater knowledge, though experimentation from the very first should be undertaken. The work will have to be done mostly from the mental plane by those who can function there freely and so contact the Thinker in his mental body. The co-operation of the Thinker must then be procured and a definite attack conjointly made on the obsessed physical and emotional bodies.**

A joint attack, co-jointly, a definite attack conjointly made, meaning the physician or exorcist involved with providing the cure, and also the cooperating but banished individual who is the true owner of the now obsessed lower two vehicles.

**[63] During the night much of the work in the first two cases of cures will be done, but in the latter case the Thinker has to win back his physical and his emotional bodies as hence the exceeding difficulty. Death often eventuates in these cases.**

So it is a rarer type of obsession, and maybe one to which third-ray, fifth-ray types neglecting the outer form are subject, quite possibly. Greater knowledge is coming, and some experimentation can be done.

Who is it that functions from the mental plane? It's not just those who we can deem to be intelligent thinkers. There has to be a sensitivity to actually see what's going on on the mental plane, so a higher psychism is involved.

A double attack by the therapist, and the interested banished party who is interested in bringing back a condition of ownership of

**[61] Sự nhập xác trí tuệ phải chờ tri thức sâu rộng hơn, dù việc thử nghiệm [Page 128] nên được tiến hành ngay từ đầu. Công việc phần lớn sẽ phải thực hiện từ cõi trí, do những người có thể hoạt động tự do ở đó và nhờ vậy tiếp xúc với Chủ Thể Tư Duy trong thể trí của y. Khi ấy, phải có được sự hợp tác của Chủ Thể Tư Duy và cùng nhau thực hiện một cuộc tấn công dứt khoát vào thể xác cùng thể cảm dục đang bị nhập xác.**

Một cuộc tấn công chung, cùng phối hợp, một cuộc tấn công dứt khoát cùng nhau thực hiện, nghĩa là có người thầy thuốc hoặc người trục vong tham gia chữa trị, đồng thời có cá nhân hợp tác nhưng đã bị trục xuất, vốn là chủ nhân thực sự của hai hiện thể thấp hiện đang bị ám nhập.

**[63] Phần lớn công việc chữa trị trong hai trường hợp đầu sẽ diễn ra vào ban đêm, nhưng trong trường hợp sau, Chủ Thể Tư Duy phải giành lại thể xác và thể cảm dục của mình, do đó việc này vô cùng khó khăn. Những trường hợp này thường kết thúc bằng cái chết.**

Vì vậy, đây là một loại ám nhập hiếm hơn, và rất có thể những người thuộc cung ba, cung năm, bỏ bê hình tướng bên ngoài, dễ mắc phải. Hiểu biết sâu rộng hơn đang đến, và có thể tiến hành một số thử nghiệm.

Ai là người hoạt động từ cõi trí? Không chỉ là những người mà chúng ta có thể xem là có tư duy thông minh. Phải có sự nhạy bén để thực sự thấy những gì đang diễn ra trên cõi trí, vì vậy, điều này đòi hỏi năng lực thông linh cao hơn.

Một cuộc tấn công kép do người trị liệu cùng người đã bị trục xuất thực hiện, người ấy mong muốn giành lại quyền sở hữu các hiện

his lower vehicles. So he has to win them back, and I suppose certain mantrams will also help, I guess, because there seem to be occult methods whereby this can happen.

thể thấp của mình. Vì vậy, y phải giành lại chúng, và tôi cho rằng một số mantram cũng sẽ giúp ích, bởi dường như có những phương pháp huyền bí để thực hiện điều này.

so certain mantrams must be used, probably, here in this case as well. Now, we have a little gloomy prognosis here with respect to the snapping of the cord, severing of the magnetic cord, which these Dark Brothers can accomplish. I suppose very radical changes of behavior, in which a person seems so much to have changed that they're unrecognizable, are of this category, and they plunge downward.

Vì vậy, có lẽ trong trường hợp này cũng phải sử dụng một số mantram. Giờ đây, chúng ta có một tiên lượng hơi u ám về việc làm đứt sợi dây, cắt đứt sợi dây từ tính, điều mà những huynh đệ bóng tối này có thể thực hiện. Tôi cho rằng những thay đổi hành vi cực đoan, trong đó một người dường như biến đổi đến mức không thể nhận ra, thuộc loại này, và họ lao xuống vực sâu.

Whereas before they had an unsullied reputation, but somehow they've left a sore spot through which entry can be magnetically gained.

Trong khi trước đó danh tiếng của họ không một vết nhơ, nhưng bằng cách nào đó họ đã để lại một điểm yếu mà qua đó kẻ khác có thể xâm nhập bằng từ tính.

**[64] In the severing of the magnetic cord naught can be done as yet.**

**[64] Trong trường hợp sợi dây từ tính bị cắt đứt, hiện chưa thể làm gì.**

So we are now alerted to the dangers, at least a few of them. And there are, this is a whole new subject coming up now, dangers from the Deva groups, the Deva evolution, and I think it might be wise simply to wait until we can enter into that more fully.

Như vậy, giờ đây chúng ta đã được cảnh báo về những hiểm nguy, ít nhất là một vài trong số đó. Và giờ đây sắp đến một chủ đề hoàn toàn mới: những hiểm nguy từ các nhóm thiên thần, từ sự tiến hoá thiên thần. Tôi nghĩ có lẽ nên chờ đến khi chúng ta có thể đi sâu hơn vào chủ đề ấy.

This is page 128. And I think we have to go back to where we started all this, and, this looks like the end of program number 29 and the beginning of program 30 the next time, and so far we've gone from page 121 to 128 in today's work on this.

Đây là trang 128. Và tôi nghĩ chúng ta phải quay lại nơi đã bắt đầu toàn bộ phần này. Dường như đây là phần kết thúc chương trình số 29, và lần tới sẽ bắt đầu chương trình số 30; trong buổi nghiên cứu hôm nay, đến đây chúng ta đã đi từ trang 121 đến trang 128.

Two weeks have passed. I regret that very much, but this is now the 12th of September, 2020.

Hai tuần đã trôi qua. Tôi rất tiếc về điều đó, nhưng hôm nay đã là ngày 12 tháng 9 năm 2020.

We'll be starting next time, whenever that will be, hopefully soon, but maybe not tonight, on page 128, and it'll be on the XX of September. We'll be talking about dangers from the Deva evolution.

Lần tới, bất kể khi nào, hy vọng là sớm, nhưng có lẽ không phải tối nay, chúng ta sẽ bắt đầu ở trang 128, và sẽ là ngày XX tháng 9. Chúng ta sẽ bàn về những hiểm nguy từ sự tiến hoá thiên thần.

Well, friends, so much to think about. Isn't there this wonderful little book? And it's not little, really. It's 300 and something pages, but I suppose connected with *Cosmic Fire*, it seems relatively little.

Các bạn của tôi, có biết bao điều để suy ngẫm. Cuốn sách nhỏ này thật tuyệt vời, phải không? Thực ra nó cũng không nhỏ. Nó dài hơn 300 trang, nhưng tôi cho rằng so với *Lửa Vũ Trụ*, nó có vẻ tương đối nhỏ.

We have to learn many facts about the workings of the inner worlds. Maybe only one of our sort of webinar classes, if we can call them classes or discussions, is a deviation from this very meticulous study of the science of relations. And that is the work of the identifiers being the oneness factor, which is a parallel to all of the detailed interrelations we've learned or try to learn with meticulous entirety the way they are taught by DK, even though he would say, probably, I'm not being too meticulous right now because I can't possibly offer you that complete meticulous approach, not given the timing and the day that it is, the period of history in which we find ourselves.

Chúng ta phải học nhiều sự kiện về hoạt động của các cõi bên trong. Có lẽ chỉ một trong những lớp hội thảo trực tuyến của chúng ta, nếu có thể gọi đó là các lớp học hay buổi thảo luận, đi khác hướng với việc nghiên cứu hết sức tỉ mỉ này về khoa học các mối quan hệ. Đó là công việc của những người đồng hoá với tính nhất thể, song hành với tất cả những mối tương quan chi tiết mà chúng ta đã học hoặc cố gắng học một cách tỉ mỉ, toàn diện, theo cách Chân sư DK giảng dạy. Dù có lẽ Ngài sẽ nói: hiện giờ Tôi chưa trình bày quá tỉ mỉ, bởi Tôi không thể cung cấp cho các bạn một cách tiếp cận hoàn toàn tỉ mỉ như thế, xét đến thời điểm hiện tại và giai đoạn lịch sử mà chúng ta đang sống.

Maybe in the new esoteric schools, of which we hope the Morya Federation is kind of a stimulant, or for which we hope it's a stimulant, in the new esoteric schools, more of this meticulous learning, especially in secondary schools, will occur. So, lots of love, many blessings from all of us on the communications team, and remember you can go to makara.us, and also, as we go along to our YouTube channel, Morya Federation Esoteric Education, and find these programs that you can study at liberty. There are video programs, and elsewhere on Makara there are simply verbally written programs.

Có lẽ trong những trường nội môn mới, mà chúng ta hy vọng Liên đoàn Morya phần nào đóng vai trò thúc đẩy, việc học hỏi tỉ mỉ này sẽ diễn ra nhiều hơn, đặc biệt ở các trường trung học. Vì vậy, toàn thể đội ngũ truyền thông chúng tôi gửi đến các bạn thật nhiều tình thương và phúc lành. Hãy nhớ rằng các bạn có thể truy cập makara.us, và trong quá trình chúng ta tiếp tục, cũng có thể vào kênh YouTube của chúng tôi, Giáo Dục Nội Môn Liên Đoàn Morya, để tìm những chương trình này và tự do nghiên cứu. Có các chương trình video, và ở những nơi khác

trên Makara có các chương trình chỉ gồm văn bản.

Programs which have commentary that are in writing, and then programs that have commentary through the spoken word. So, let us persist in meditating and studying with depth, and serving in an avid manner. All the best to you, and we'll see you at the next occasion.

Có những chương trình với phần bình giảng bằng văn bản, và những chương trình với phần bình giảng bằng lời nói. Vì vậy, chúng ta hãy kiên trì tham thiền, nghiên cứu sâu sắc và nhiệt thành phụng sự. Chúc các bạn mọi điều tốt đẹp nhất, và hẹn gặp lại các bạn vào dịp tới.

# Commentary LOM 30

## Tóm Tắt

### Tiếp xúc với giới thiên thần trong thời kỳ chuyển tiếp

Theo Chân sư DK, tiếp xúc với thiên thần bằng hình thức nghi lễ và mantram có thể gây nguy hiểm cho người thiếu chuẩn bị. Cung bảy, gắn với nghi lễ, hình thức cố định và chuyển động có nhịp điệu, đang khiến sự tiếp xúc giữa nhân loại và giới thiên thần dễ xảy ra hơn; điều này vừa mở ra khả năng hợp tác, vừa gia tăng rủi ro. Bài giảng liên hệ xu hướng ấy với thời đại của dấu hiệu Bảo Bình, ảnh hưởng đang đến của cung bốn và công việc của Chân sư Serapis nhằm đưa hai giới xích lại gần nhau.

### Nghi lễ và giới hạn của tri thức được tiết lộ

Nghi lễ nhà thờ và Hội Tam Điểm được nêu như những nơi nhà thông linh đã ghi nhận sự hiện diện của thiên thần; ảnh hưởng cung bảy có thể khiến Hội Tam Điểm ngày càng mạnh. Phép vận động có nhịp điệu của Steiner được đề xuất như một ví dụ có thể mang tính khẩn cầu và gợi lên, chứ không phải một phương pháp tiếp xúc đã được xác nhận trong đoạn trích. Thánh Đoàn đang tìm cách truyền đạt cho thiên thần và nhân loại vai trò của mỗi bên; khả năng Chân sư R. và các điểm đạo đồ cao cấp tham gia công việc này là suy đoán của bài giảng.

### Nguy cơ triệu gọi thiên thần trước thời điểm thích hợp

Chân sư DK cảnh báo việc dùng hình thức để gọi thiên thần, thử nghiệm Linh từ nhằm tiếp xúc với các đấng kiến tạo, hoặc dò tìm bí mật của nghi lễ liên quan đến màu sắc và âm thanh. Các mantram hữu hiệu không được công bố chỉ vì người biết phương pháp có thể vội vàng thử nghiệm mà không được hướng dẫn. Bài giảng hiểu việc vượt qua cánh cổng điểm đạo trong đoạn này có thể hàm ý lần điểm đạo thứ ba; khi ấy tri thức cần thiết phải đi cùng khả năng làm việc theo định luật và thái độ tách rời.

### Năng lực thông linh và việc cưỡng ép khai mở

Tham thiền có thể tăng độ nhạy với cảnh tượng, âm thanh ở các cõi bên trong và đôi khi làm thị giác nội tại mở ra tạm thời trên cõi cảm dục hoặc cõi trí. Nguy hiểm nảy sinh khi một thoáng tiếp xúc khiến người ta kéo dài tham thiền hoặc cưỡng ép phát triển năng lực thông linh: các hiện thể bị căng thẳng, suy yếu và dễ đón nhận những mãnh lực mà mình chưa đủ sức xử lý. Sự khai mở tự nhiên vì thế khác với nỗ lực thúc ép để đạt kết quả sớm.

### Lửa tiềm tàng và các thiên thần cõi trí

Lời cảnh báo "chơi với lửa" được hiểu theo nghĩa đen: thiên thần cõi trí có thể tác động đến những ngọn lửa tiềm tàng trong hệ thống và trong con người, khiến người thiếu chuẩn bị bị tổn hại, thậm chí thiệt mạng. Bài giảng liên tưởng đến hiện tượng cơ thể tự bốc cháy và sự bùng cháy của các trung tâm, nhưng không xác lập đó là nguyên nhân của những trường hợp ấy. Những Quyền năng từ dùng quá sớm cũng nguy hiểm, trong khi các mantram bảo vệ chỉ thích hợp khi người thực hành đã được chuẩn bị đúng mức.

### Mười bốn năm chuẩn bị các hiện thể

Trong giai đoạn chuyển tiếp, thể xác và các hiện thể vi tế của nhiều đạo sinh chưa thích hợp để chứa đựng, điều khiển mãnh lực huyền bí. Theo đoạn trích, việc tái tạo các thể vi tế và cả thể xác

khi bước vào tham thiền huyền môn mất gần mười bốn năm; chỉ thể xác mạnh và tinh luyện, thể cảm dục ổn định, được kiểm soát, cùng thể trí được tổ chức thích đáng mới có thể làm việc với Fohat trên các cõi vi tế. Bài giảng liên hệ con số mười bốn với hai chu kỳ bảy năm và các nhóm bảy ảnh hưởng thiên văn, đồng thời đề xuất sự quân bình của thể cảm dục có thể liên quan đến Thiên Bình và Sao Kim.

### Thanh lọc và phụng sự trước khi vận dụng mãnh lực

Con Đường Thanh Lọc phải đi trước Con Đường Soi Sáng: năng lực tinh thần cần được xây dựng trước khi năng lực thông linh có thể được sử dụng an toàn. Việc phụng sự nhân loại hằng ngày là điều kiện chuẩn bị trước khi một người được phép điều khiển sự sống hành khí, hợp tác với thiên thần và học các nghi lễ, mantram hay từ khóa đưa mãnh lực vào biểu hiện. Bài giảng phân biệt việc chế ngự hành khí với việc hợp tác cùng thiên thần, đồng thời lưu ý quyền năng huyền thuật tự nó không chứng minh phẩm cấp tinh thần; phụng sự và một trung tâm tim rộng mở còn có tác dụng bảo vệ.

### Ai có thể thu hút sự chống đối của Hắc đoàn

Chân sư DK nói đạo sinh thông thường không cần sợ bị các huynh đệ bóng tối nhắm tới; nguy cơ tăng lên khi một người tiến gần địa vị đệ tử và trở thành công cụ hữu hiệu của Huynh đệ Đoàn Chánh đạo. Tham thiền và phụng sự có thể phát triển các hiện thể đến mức đệ tử làm việc được với chất liệu và các đấng kiến tạo, qua đó bước vào lĩnh vực mà những kẻ vận dụng mãnh lực giáng hạ tiến hoá tìm cách chi phối. Bài giảng cảnh báo không nên nuôi ảo cảm rằng mình là mục tiêu đặc biệt, nhưng cũng không nên bỏ mặc những điểm yếu trong thái độ vì chúng có thể trở thành lối xâm nhập.

### Tấn công các hiện thể và gieo ảo cảm

Một phương thức chống đối là làm suy giảm thể xác qua bệnh tật hoặc thương tổn; bài giảng lưu ý không thể quy mọi tai nạn của đệ tử cho nghiệp quả. Một phương thức khác là phủ chất liệu cảm xúc hoặc trí tuệ lên đệ tử để che khuất điều chân thật, phóng đại những ý nghĩ thoáng qua về yếu đuối, nản lòng hay chỉ trích thành cảm giác tuyệt vọng. Những gợi ý được đưa vào hào quang trí tuệ còn có thể giả làm lời của chân sư; vì vậy, phân biện giữa tiếng nói của linh hồn và sự mạo nhận phải được rèn luyện trong cả việc lớn lẫn việc nhỏ hằng ngày.

### Vượt qua bóng tối cảm xúc và trí tuệ

Đám mây cảm xúc đen tối có thể khiến đệ tử tưởng mình bị bỏ rơi, mọi nỗ lực trước đây vô ích và không còn lối thoát. Chân sư DK khuyên dùng phân biện, suy xét bình tĩnh và kiên trì đi xuyên qua giai đoạn ấy, nhớ rằng trung tâm tâm thức bên trong vẫn không bị hoàn cảnh bên ngoài chạm tới; bài giảng nhấn mạnh điểm tiếp xúc nơi trung tâm tim. Khi bóng tối mang tính trí tuệ, lý luận của hạ trí có thể không đủ: cần kêu gọi linh hồn, và khi cần, sự trợ giúp của huấn sư hoặc chân sư.

### Kiên trì trên con đường phụng sự

Các phương thức chống đối được nêu ra để cảnh báo và hướng dẫn, không nhằm gây hoảng sợ; chúng có thể chồng lấn nhau và không phải là toàn bộ những nguy cơ có thể gặp. Con đường huyền bí học tinh thần đòi hỏi lòng can đảm trước đau đớn, thiếu thốn và những mất mát bề ngoài. Bài giảng đặt câu hỏi liệu Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian, với vai trò người đi trước ở cấp độ nhóm, sẽ vượt qua những năm khó khăn sắp tới ra sao, tương tự hình ảnh John the Baptist sống khắc khổ như một người đi trước ở cấp độ cá nhân.

## Text LOM 30 – Văn bản LOM 30

**[1] Dangers from the deva evolution.**

[1b] This second point is more complex. You will remember how it has been said earlier in these letters that contact with the devas can be brought about through specific forms and mantrams and that in this contact lies peril for the unwary. This danger is curiously real now, owing to the following reasons:

[2] a—The coming in of the violet ray, the seventh or Ceremonial Ray, has rendered this contact more easy of attainment than heretofore. [3] It is therefore the ray on which approximation is possible, and in the use of ceremonial and of set forms, coupled to regulated rhythmic movement, will be found a meeting place for the two allied evolutions. [4] In the use of ritual this will be apparent, and psychics are already bearing witness to the fact that both in the ritual of the Church and in that of Masonry this has been evidenced. [5] More and more will this be the case, and it carries with it certain risks that will inevitably work themselves into common knowledge and thus affect in various ways the unwary sons of men. [Page 129] As [6] a definite effort is being made at this time by the Planetary Hierarchy to communicate to the devas their part in the scheme of things, and the part the human family must likewise play. [7] The work is slow, and certain results are inevitable. It is not my purpose to take up with you in these letters the part that ritual and set mantric forms [8] play in the evolution of devas and of men. I only desire to point out that danger for human beings lies in the unwise use of forms for the calling of the devas, in

**[1] Những nguy hiểm từ sự tiến hoá của thiên thần.**

[1b] Điểm thứ hai này phức tạp hơn. Các bạn sẽ nhớ rằng trong những bức thư này, trước đây đã có nói rằng có thể thiết lập sự tiếp xúc với các thiên thần thông qua những hình tướng và mantram cụ thể, và chính trong sự tiếp xúc này có hiểm nguy đối với người thiếu thận trọng. Hiện nay, nguy hiểm này thực sự hiện hữu một cách khác thường, vì những lý do sau đây:

[2] a—Sự xuất hiện của cung tím, cung bảy hay Cung Nghi Lễ, đã khiến việc đạt tới sự tiếp xúc này dễ dàng hơn trước. [3] Vì vậy, đây là cung mà trên đó sự xích lại gần nhau có thể diễn ra, và việc sử dụng nghi lễ cùng những hình tướng ấn định, kết hợp với chuyển động nhịp nhàng có điều tiết, sẽ tạo nên nơi gặp gỡ cho hai dòng tiến hoá có quan hệ mật thiết này. [4] Điều này sẽ biểu lộ rõ trong việc sử dụng nghi thức, và những người thông linh đã xác nhận rằng cả nghi thức của Giáo hội lẫn nghi thức của Hội Tam Điểm đều cho thấy điều này. [5] Điều này sẽ ngày càng phổ biến, đồng thời mang theo những rủi ro nhất định mà tất yếu rồi mọi người sẽ biết đến, và do đó ảnh hưởng theo nhiều cách khác nhau đến những người con thiếu thận trọng của nhân loại. [Page 129] Bởi [6] vào lúc này, Thánh đoàn hành tinh đang thực hiện một nỗ lực rõ rệt nhằm truyền đạt cho các thiên thần vai trò của họ trong trật tự vạn vật, cũng như vai trò mà gia đình nhân loại phải đảm nhận. [7] Công việc tiến triển chậm, và một số kết quả là không thể tránh khỏi. Trong những bức thư này, Tôi không có ý định bàn với các bạn về vai trò của nghi thức và những hình thức mantram ấn định [8] trong sự tiến hoá của thiên thần và con người. Tôi chỉ muốn chỉ ra

experimenting with the Sacred Word with the object in view of contacting the Builders who are so largely affected by it, and in endeavoring to pry into the secrets of ritual with its adjuncts of color and of sound. [9] Later on, when the pupil has passed the portal of initiation, [10] such knowledge will be his, coupled with the necessary information that teaches him to work with the law. In the following of the law, no danger lurks.

rằng nguy hiểm đối với con người nằm ở việc sử dụng thiếu khôn ngoan những hình tướng để triệu gọi các thiên thần, ở việc thử nghiệm Linh Từ Thiêng Liêng nhằm tiếp xúc với các Đấng Kiến Tạo vốn chịu ảnh hưởng rất mạnh của linh từ ấy, và ở việc cố dò xét những bí mật của nghi thức cùng các yếu tố phụ trợ là màu sắc và âm thanh. [9] Về sau, khi môn sinh đã bước qua cánh cổng điểm đạo, [10] y sẽ có tri thức ấy, cùng với những thông tin cần thiết chỉ dạy y làm việc theo định luật. Khi tuân theo định luật, không có nguy hiểm nào ẩn náu.

[11] b—The race is possessed of a strong determination to penetrate within the veil, and to find out what lies on the other side of the unknown. [12] Men and women everywhere are conscious within themselves of budding powers which meditation enhances. They find that by the careful following of certain rules they become more sensitive to the sights and sounds of the inner planes. They catch fleeting glimpses of the unknown; occasionally and at rare intervals, the organ of inner vision temporarily opens and they hear and see on the astral or the mental plane. [13] They see devas at a meeting in which ritual has been employed; they catch a sound or a voice that tells them truths that they recognize as true. The temptation to force the issue, to prolong meditation, to try out certain methods that promise intensification of psychic faculty is too strong. They unwarily force matters and dire disaster results. [14] One hint here I give:—In meditation [Page 130] it is literally possible to play with fire. [15] The devas of the mental levels manipulate the latent fires of the system [16] and thus incidentally the latent fires of the inner man. It is woefully possible to be the plaything of their endeavor and to perish at their hands. A [17] truth I speak here; I give not voice to the

[11] b—Nhân loại mang một quyết tâm mạnh mẽ muốn xuyên qua bức màn và khám phá điều gì nằm bên kia miền chưa biết. [12] Khắp nơi, những người nam và nữ đều nhận biết trong mình những quyền năng đang nảy nở mà tham thiền làm tăng trưởng. Họ nhận thấy rằng khi cẩn thận tuân theo một số quy luật, họ trở nên nhạy cảm hơn với những hình ảnh và âm thanh của các cõi bên trong. Họ thoáng thấy miền chưa biết; đôi khi, vào những thời điểm hiếm hoi, cơ quan thị giác bên trong tạm thời mở ra, và họ nghe thấy, nhìn thấy trên cõi cảm dục hoặc cõi trí. [13] Họ thấy các thiên thần tại một buổi hội họp có sử dụng nghi thức; họ nghe được một âm thanh hoặc một tiếng nói truyền cho họ những chân lý mà họ nhận biết là chân thực. Sự cám dỗ muốn thúc ép tiến trình, kéo dài tham thiền, thử những phương pháp hứa hẹn tăng cường năng lực thông linh là quá mạnh. Họ thiếu thận trọng thúc ép mọi việc, và tai hoạ khủng khiếp xảy ra. [14] Ở đây, Tôi đưa ra một lời gợi ý:—Trong tham thiền [Page 130], người ta thực sự có thể đùa với lửa. [15] Các thiên thần ở những cấp độ trí tuệ vận dụng những ngọn lửa tiềm ẩn của hệ mặt trời [16] và do đó cũng tác động đến những ngọn lửa tiềm ẩn của con người bên trong. Điều đáng buồn là người ta hoàn toàn có thể trở thành món đồ chơi trong hoạt động của họ và bỏ

interesting chimeras of a fanciful brain. Beware of playing with fire.

[18] c—This transition period is largely responsible for much of the danger. [19] The right type of body for the holding and the handling of the occult force has not yet been built, [20] and in the interim the bodies now in use but spell disaster to the ambitious student. [21] When a man starts out to follow the path of occult meditation, it takes well-nigh fourteen years to rebuild the subtle bodies, and incidentally the physical. All through that period it is not safe to tamper with the unknown for only the very strong refined physical body, the controlled stable and equalized emotional body [22] and the properly striated mental body can enter into the subtler planes and literally work with Fohat, for that is what the occult does. [23] Therefore is the emphasis laid by all wise Teachers everywhere on the Path of Purification, which must precede the Path of Illumination. [24] They lay the emphasis on the building in of spiritual faculty before psychic faculty can be safely permitted; they demand service to the race every day throughout the scope of life before a man may be permitted to manipulate the forces of nature, to dominate the elementals, to co-operate with the devas, [25] and to learn the forms and ceremonies, the mantrams and the key-words, that will bring those forces within the circle of manifestation.

[25b] August 4, 1920.

**[25c] Danger from the Dark Brothers.**

[26] I think I gave you earlier practically all that I can as [Page 131] yet impart anent the

mạng dưới tay họ. Một [17] chân lý, Tôi nói ở đây; Tôi không nói ra những điều hoang tưởng thú vị của một bộ não giàu tưởng tượng. Hãy cẩn trọng, đừng đùa với lửa.

[18] c—Thời kỳ chuyển tiếp này là nguyên nhân chủ yếu của nhiều nguy hiểm. [19] Loại thân thể thích hợp để chứa đựng và vận dụng mãnh lực huyền bí vẫn chưa được xây dựng, [20] và trong thời gian chuyển tiếp, các thể hiện đang được sử dụng chỉ báo trước tai hoạ cho môn sinh đầy tham vọng. [21] Khi một người bắt đầu đi theo con đường tham thiền huyền bí, cần gần mười bốn năm để tái tạo các thể vi tế và cả thể xác. Trong suốt thời kỳ ấy, việc can thiệp vào miền chưa biết là không an toàn, vì chỉ có thể xác thật mạnh mẽ và tinh luyện, thể cảm dục được kiểm soát, ổn định và cân bằng [22] cùng thể trí có cấu trúc đường vân thích hợp mới có thể đi vào những cõi vi tế hơn và thực sự làm việc với Fohat, vì đó là điều mà công việc huyền bí thực hiện. [23] Vì vậy, mọi huấn sư minh triết ở khắp nơi đều nhấn mạnh Con Đường Thanh Luyện, vốn phải đi trước Con Đường Soi Sáng. [24] Các Ngài nhấn mạnh việc xây dựng năng lực tinh thần trước khi có thể cho phép năng lực thông linh phát triển một cách an toàn; Các Ngài đòi hỏi mỗi người phải phụng sự nhân loại hằng ngày trong mọi lĩnh vực của đời sống trước khi có thể cho phép y vận dụng các mãnh lực của tự nhiên, chế ngự các hành khí, hợp tác với các thiên thần, [25] và học những hình tướng cùng nghi lễ, những mantram cùng các từ khoá sẽ đưa các mãnh lực ấy vào vòng biểu hiện.

[25b] NGÀY 4 THÁNG 8 NĂM 1920.

**[25c] Nguy hiểm từ các Huynh Đệ Bóng Tối.**

[26] Tôi nghĩ trước đây Tôi đã truyền đạt cho các bạn gần như tất cả những gì mà [Page

Brothers of Darkness, as they are sometimes termed. [27] I only want at this point to lay emphasis upon the fact that no danger need be feared by the average student from this source. [28] It is only as discipleship is approached and a man stands out ahead of his fellows as an instrument of the White Brotherhood that he attracts the attention of those who seek to withstand. [29] When through application to meditation, and power and activity in service, a man has developed his vehicles to a point of real achievement, then his vibrations set in motion matters of a specific kind, and he learns to work with that matter, to manipulate the fluids, and to control the builders. [30] In so doing he encroaches on the domain of those who work with the forces of involution and thus he may bring attack upon himself. This attack may be directed against any of his three vehicles and may be of different kinds. [31] Let me briefly point out some of the methods employed against a disciple which are the ones which alone concern the student of these letters:

131] cho đến nay Tôi có thể nói về các Huynh Đệ Bóng Tối, như đôi khi người ta gọi họ. [27] Ở đây, Tôi chỉ muốn nhấn mạnh rằng môn sinh bình thường không cần lo sợ nguy hiểm nào từ nguồn này. [28] Chỉ khi tiến gần đến địa vị đệ tử và vượt lên trên những người đồng môn như một khí cụ của Huynh đệ Đoàn Chánh đạo, y mới thu hút sự chú ý của những kẻ tìm cách chống lại. [29] Khi nhờ chuyên tâm tham thiền, cùng quyền năng và hoạt động phụng sự, một người đã phát triển các hiện thể của mình đến mức thành tựu thực sự, thì những rung động của y làm chuyển động các loại vật chất cụ thể, và y học cách làm việc với vật chất ấy, vận dụng các lưu chất và kiểm soát các đấng kiến tạo. [30] Khi làm như vậy, y lấn sang lãnh địa của những kẻ làm việc với các mãnh lực giáng hạ tiến hoá, và do đó có thể khiến họ tấn công mình. Cuộc tấn công này có thể nhắm vào bất kỳ hiện thể nào trong ba hiện thể của y, và có thể mang nhiều hình thức khác nhau. [31] Tôi xin chỉ ra vắn tắt một số phương pháp họ sử dụng để chống lại một đệ tử, cũng là những phương pháp duy nhất mà môn sinh nghiên cứu các bức thư này cần quan tâm:

[32] a—Definite attack on the physical body. [33] All kinds of means are employed to hinder the usefulness of the disciple through disease or the crippling of his physical body. Not all accidents are the result of karma, for the disciple has usually surmounted a good deal of that type of karma and is thus comparatively free from that source of hindrance in active work.

[32] a—Tấn công trực tiếp vào thể xác. [33] Họ sử dụng mọi loại phương tiện để cản trở khả năng phụng sự hữu ích của đệ tử bằng bệnh tật hoặc làm tổn thương thể xác của y. Không phải mọi tai nạn đều là kết quả của nghiệp quả, vì đệ tử thường đã vượt qua phần lớn loại nghiệp quả ấy, và do đó tương đối thoát khỏi nguồn cản trở này trong công việc tích cực.

[34] b—Glamour is another method used, or the casting over the disciple of a cloud of emotional or mental matter which suffices to hide the real, and to temporarily obscure that which is true. [35] The study of the cases wherein glamour has been employed is

[34] Ảo cảm là một phương pháp khác họ sử dụng, tức là phủ lên đệ tử một đám mây vật chất cảm xúc hoặc trí tuệ đủ để che khuất cái thực và tạm thời làm lu mờ điều chân thật. [35] Việc nghiên cứu những trường hợp có sử dụng ảo cảm làm sáng tỏ rất nhiều điều,

exceedingly revealing and demonstrates how hard it is for even an advanced disciple always to discriminate between the real and the false, the true and the untrue. Glamour may be either on the [Page 132] emotional or mental levels [37] but is usually on the former. [38] One form employed is to cast over the disciple the shadows of the thought of weakness or discouragement or criticism to which he may at intervals give way. Thus cast, they loom in undue proportion and the unwary disciple, not realizing that he is but seeing the gigantic outlines of his own momentary and passing thoughts, gives way to discouragement, aye even to despair, and becomes of little use to the Great Ones. [39] Another form is to throw into his mental aura suggestions and ideas purporting to come from his own Master but which are but subtle suggestions that hinder and help not. It takes a wise disciple always to discriminate between the voice of his real Teacher and the false whispers of the masquerading one, and even high initiates have been temporarily misled.

và cho thấy ngay cả một đệ tử tiến bộ cũng khó có thể luôn phân biện giữa thực và giả, giữa chân thật và không chân thật. Ảo cảm có thể hiện diện ở các [Page 132] cấp độ cảm xúc hoặc trí tuệ [37] nhưng thường ở các cấp độ cảm xúc. [38] Một hình thức họ sử dụng là phủ lên đệ tử những bóng tối của các tư tưởng yếu đuối, nản lòng hoặc chỉ trích mà thỉnh thoảng y có thể buông mình theo. Khi được phủ lên như vậy, chúng hiện ra với tầm vóc lớn quá mức, và người đệ tử thiếu thận trọng, không nhận ra rằng y chỉ đang thấy những đường nét khổng lồ của chính các tư tưởng nhất thời, thoáng qua của mình, liền buông mình vào sự nản lòng, thậm chí tuyệt vọng, và trở nên ít hữu dụng đối với Các Đấng Cao Cả. [39] Một hình thức khác là đưa vào hào quang trí tuệ của y những ám thị và ý tưởng giả như đến từ chính Chân sư của y, nhưng thực ra chỉ là những ám thị tinh vi gây cản trở chứ không trợ giúp. Cần một đệ tử khôn ngoan mới có thể luôn phân biện giữa tiếng nói của vị huấn sư chân chính của mình và những lời thì thầm giả dối của kẻ mạo danh; ngay cả những điểm đạo đồ cao cấp cũng từng tạm thời lầm lạc.

[40] Many and subtle are the means used to deceive and thereby curtail the effective output of the worker in the field of the world. [41] Wisely therefore have all aspirants been enjoined to study and work at the development of *viveka* or that discrimination which safeguards from deception. [42] If this quality is laboriously built in and cultivated in all events, big and little, in the daily life, the risks of being led astray will be nullified.

[40] Những phương tiện dùng để lừa dối rất nhiều và tinh vi, qua đó làm giảm hiệu quả công việc của người hoạt động trong lĩnh vực thế gian. [41] Vì vậy, thật khôn ngoan khi mọi người chí nguyện đều được huấn thị phải nghiên cứu và nỗ lực phát triển *khả năng phân biện*, tức năng lực phân biện giúp bảo vệ khỏi sự lừa dối. [42] Nếu kiên trì xây dựng và vun bồi phẩm tính này trong mọi sự việc lớn nhỏ của đời sống hằng ngày, những rủi ro bị dẫn lạc đường sẽ bị vô hiệu hoá.

[43] c—A third method frequently employed is to envelop the disciple in a thick cloud of darkness, to surround him with an impenetrable night and fog through which he stumbles and often falls. [44] It may take

[43] c—Một phương pháp thứ ba thường được sử dụng là bao phủ đệ tử trong một đám mây bóng tối dày đặc, vây quanh y bằng màn đêm và sương mù không thể xuyên thấu, khiến y vấp váp và thường ngã xuống

the form of a black cloud of emotional matter, of some dark emotion that seems to imperil [45] all stable vibration and plunges the bewildered student into a blackness of despair; he feels that all is departing from him; [46] he is a prey to varied and dismal emotions; he deems himself forsaken of all; he considers that all past effort has been futile and that naught remains but to die. At such times he needs much the gift [Page 133] of *viveka*, and to earnestly weigh up and calmly reason out the matter. [48] He should at these times remind himself that the darkness hides naught from the God within, and that the stable center of consciousness remains there, untouched by aught that may betide. He should persevere until the end,—the end of what? The end of the enveloping cloud, the point where it merges itself into sunlight; he should pass through its length and out into the daylight, [49] realizing that nothing can at any time reach to and hurt the inner consciousness. God is within, no matter what transpires without. [50] We are so apt to look out at environing circumstances, whether physical, astral or mental, and to forget that the inmost center of the heart hides our points of contact with the Universal Logos.

khi đi qua. [44] Nó có thể mang hình thức một đám mây đen của vật chất cảm xúc, của một cảm xúc u ám nào đó dường như đe doạ [45] mọi rung động ổn định và đẩy môn sinh hoang mang vào bóng tối tuyệt vọng; y cảm thấy mọi thứ đều đang rời bỏ mình; [46] y trở thành nạn nhân của nhiều cảm xúc ảm đạm khác nhau; y cho rằng tất cả đều bỏ rơi mình; y nghĩ mọi nỗ lực trước đây đều vô ích và chẳng còn gì ngoài cái chết. Vào những lúc như vậy, y rất cần năng lực [Page 133] *phân biện*, và cần nghiêm túc cân nhắc, bình tĩnh suy xét vấn đề. [48] Vào những lúc ấy, y nên tự nhắc mình rằng bóng tối không che giấu được điều gì khỏi Thượng đế bên trong, và trung tâm tâm thức ổn định vẫn ở đó, không chịu tác động của bất cứ điều gì có thể xảy đến. Y phải kiên trì cho đến tận cùng,—tận cùng của điều gì? Tận cùng của đám mây đang bao phủ, nơi nó tan vào ánh sáng mặt trời; y phải đi xuyên suốt đám mây ấy và bước ra ánh sáng ban ngày, [49] nhận biết rằng không gì có thể chạm tới và làm tổn thương tâm thức bên trong vào bất kỳ lúc nào. Thượng đế ở bên trong, bất kể điều gì diễn ra bên ngoài. [50] Chúng ta rất dễ hướng mắt ra những hoàn cảnh chung quanh, dù thuộc hồng trần, cảm dục hay trí tuệ, và quên rằng trung tâm sâu thẳm nhất của trái tim chứa đựng những điểm tiếp xúc của chúng ta với Thượng đế Vũ Trụ.

[51] d—Finally (for I cannot touch on all the methods used), the means employed may be to cast a mental darkness over the disciple. [52] The darkness may be intellectual, and is consequently still more difficult to penetrate, for in this case the power of the Ego *must* be called in, [53] whereas in the former frequently the calm reasoning of the lower mind may suffice to dispel the trouble. [54] Here, in this specific case, the disciple will be wise if he not only attempts to call his Ego or Higher Self for the dispelling of the cloud, but calls likewise upon his

[51] d—Cuối cùng (vì Tôi không thể đề cập đến mọi phương pháp họ sử dụng), phương tiện họ dùng có thể là phủ bóng tối trí tuệ lên đệ tử. [52] Bóng tối ấy có thể thuộc trí năng, và do đó còn khó xuyên thấu hơn, vì trong trường hợp này, quyền năng của Chân ngã *phải* được khẩn cầu, [53] trong khi ở trường hợp trước, sự suy xét bình tĩnh của Hạ trí thường có thể đủ để xua tan khó khăn. [54] Ở đây, trong trường hợp cụ thể này, đệ tử sẽ hành động khôn ngoan nếu y không chỉ cố khẩn cầu Chân ngã hay Bản Ngã Cao Siêu của mình để xua tan đám mây, mà còn

Teacher, or even upon his Master, for the assistance that they can give.

khẩn cầu huấn sư, hoặc thậm chí Chân sư của mình, ban cho sự trợ giúp mà Các Ngài có thể dành cho y.

[55] These are but a few of the dangers encircling the aspirant, and I hint at them solely for the purpose of warning and guidance, and not to cause alarm. [56] You can here interpolate the earlier letter with the rules that I there give for the assistance of the disciple.

[55] Đây chỉ là một vài nguy hiểm vây quanh người chí nguyện, và Tôi gợi ý về chúng chỉ nhằm cảnh báo và hướng dẫn, chứ không gây lo sợ. [56] Ở đây, các bạn có thể đưa vào bức thư trước cùng những quy luật mà Tôi đã trình bày trong đó để trợ giúp đệ tử.

Commentary

## Commentary *Letters on Occult Meditation* Program 30

Well, hi, friends, and here we are on *Letters on Occult Meditation*, page 128, and this is our 30th program. I got a little confused about the programs, but I rely upon the communications team to straighten me out. Such are the joys of having intuitive Neptune in the third house of the concrete mind.

Xin chào các bạn, chúng ta đang đến với *Thư Về Tham thiền Huyền môn*, trang 128, và đây là chương trình thứ 30. Tôi hơi nhầm lẫn về các chương trình, nhưng tôi trông cậy vào nhóm truyền thông để giúp tôi chỉnh lại. Đó là những niềm vui khi có Sao Hải Vương trực giác ở nhà thứ ba của trí cụ thể.

Concretion doesn't mean too much. But anyway, here we have the dangers in meditation from the Deva evolution, and we've been dealing with dangers of weakness and lack of coordination and over concentration on the mentality, and also the dangers from the Dark Brothers, those four items particularly.

Việc cụ thể hóa không có ý nghĩa gì nhiều. Dù sao, ở đây chúng ta có những nguy hiểm trong tham thiền từ tiến hoá thiên thần. Chúng ta đã bàn đến những nguy hiểm do sự yếu kém, thiếu phối hợp, quá tập trung vào trí tuệ, và cả những nguy hiểm từ các huynh đệ bóng tối — đặc biệt là bốn mục ấy.

**[1] Dangers from the deva evolution.**

**[1] Những nguy hiểm từ sự tiến hoá của thiên thần.**

Now we have something, DK tells us it's a bit more complex. The second point here is

Giờ đây chúng ta có một vấn đề mà Chân sư DK cho biết là phức tạp hơn đôi chút. Điểm thứ hai ở đây là

**[1b] This second point is more complex. You will remember how it has been said earlier in these letters that contact with the devas can be brought about through specific forms and mantrams and that in this contact lies peril for the unwary. This danger is curiously real now, owing to the following reasons:**

**[1b] Điểm thứ hai này phức tạp hơn. Các bạn sẽ nhớ rằng trong những bức thư này, trước đây đã có nói rằng có thể thiết lập sự tiếp xúc với các thiên thần thông qua những hình tướng và mantram cụ thể, và chính trong sự tiếp xúc này có hiểm nguy đối với người thiếu thận trọng. Hiện nay, nguy hiểm này thực sự hiện hữu một cách khác thường, vì những lý do sau đây:**

So we will, during the Aquarian Age, there'll be more and more contact with the Devas, and we have the issue of the Great Fourth Ray coming in, and the Seventh Ray, the Fourth Ray around the year 2025, and Master Serapis on the Fourth Ray is working to bring about a closer rapport of humanity with the Deva Kingdom, which is a very good thing, and also carries its difficulties. So this danger is curiously real now, owing to the following reasons. Point A,

Trong Kỷ Nguyên Bảo Bình, sẽ ngày càng có nhiều sự tiếp xúc với các thiên thần. Chúng ta có vấn đề về sự xuất hiện của cung bốn vĩ đại và cung bảy, với cung bốn xuất hiện vào khoảng năm 2025. Chân sư Serapis thuộc cung bốn đang hoạt động để tạo mối giao cảm gần gũi hơn giữa nhân loại với giới thiên thần, một điều rất tốt đẹp nhưng cũng mang theo những khó khăn. Vì vậy, hiện nay nguy hiểm này thực sự hiện hữu một cách đáng chú ý, vì những lý do sau đây. Điểm A,

**[2] a—The coming in of the violet ray, the seventh or Ceremonial Ray, has rendered this contact more easy of attainment than heretofore.**

**[2] a—Sự xuất hiện của cung tím, cung bảy hay Cung Nghi Lễ, đã khiến việc đạt tới sự tiếp xúc này dễ dàng hơn trước.**

Well, this is again both good and presents as well the difficulty.

Một lần nữa, điều này vừa tốt đẹp vừa đặt ra khó khăn.

**[3] It is therefore the ray on which approximation is possible, and in the use of ceremonial and of set forms, coupled to regulated rhythmic movement, will be found a meeting place for the two allied evolutions.**

**[3] Vì vậy, đây là cung mà trên đó sự xích lại gần nhau có thể diễn ra, và việc sử dụng nghi lễ cùng những hình tướng ấn định, kết hợp với chuyển động nhịp nhàng có điều tiết, sẽ tạo nên nơi gặp gỡ cho hai dòng tiến hoá có quan hệ mật thiết này.**

There's a, I think, a very strong hint, and that's why so much caution is being exerted in terms of releasing this kind of information.

Tôi nghĩ đây là một gợi ý rất rõ, và đó là lý do người ta hết sức thận trọng khi công bố loại thông tin này.

Masonry, of course, will continue to grow in its power under a Seventh Ray influence, the Seventh Ray cycle accompanying the Aquarian cycle. And then, of course, the rhythmic movement, not much is said about that, but I'm thinking about, is it Steiner? Yeah, and his Eurythmics. Eu, I suppose, meaning that which is good, and it certainly is invocative motion with an evocative effect.

Dĩ nhiên, Hội Tam Điểm sẽ tiếp tục gia tăng sức mạnh dưới ảnh hưởng của cung bảy, với chu kỳ cung bảy đi cùng chu kỳ Bảo Bình. Rồi dĩ nhiên là chuyển động nhịp nhàng; người ta không nói nhiều về điều đó, nhưng tôi đang nghĩ đến — có phải Steiner không? Đúng vậy, và nghệ thuật vận động nhịp điệu của ông. Tôi cho rằng tiền tố trong tên gọi ấy hàm ý điều tốt đẹp, và chắc chắn đây là chuyển động mang tính khẩn cầu, tạo ra hiệu quả gợi lên.

So, the two will meet, and hopefully in cooperation, but these methods are not yet revealed.

Vì vậy, hai dòng tiến hoá sẽ gặp nhau, hy vọng là trong sự hợp tác, nhưng những phương pháp này vẫn chưa được tiết lộ.

**[4] In the use of ritual this will be apparent, and psychics are already bearing witness to the fact that both in the ritual of the Church and in that of Masonry this has been evidenced.**

**[4] Điều này sẽ biểu lộ rõ trong việc sử dụng nghi thức, và những người thông linh đã xác nhận rằng cả nghi thức của Giáo hội lẫn nghi thức của Hội Tam Điểm đều cho thấy điều này.**

I'm thinking about C.W. Leadbeater.

Tôi đang nghĩ đến ông C. W. Leadbeater.

I forget the name of the book, but basically he's looking at what's going on in the, maybe in the rituals of the liberal Catholic church, and he had also much interest in masonry. I think he probably had a Seventh Ray physical vehicle. I'm not sure about the personality.

Tôi quên tên cuốn sách, nhưng về cơ bản, ông quan sát những gì đang diễn ra, có lẽ trong các nghi thức của Giáo hội Công giáo Tự do, và ông cũng rất quan tâm đến Hội Tam Điểm. Tôi nghĩ có lẽ hiện thể hồng trần của ông thuộc cung bảy. Tôi không chắc về phàm ngã.

The soul was on the Second Ray, but there was a lot of the Sixth Ray too, which brought him in touch with the astral plane. So, through the church and masonic rituals, this kind of enhanced possibility of meeting will be made evident.

Linh hồn thuộc cung hai, nhưng cũng có nhiều ảnh hưởng của cung sáu, khiến ông tiếp xúc với cõi cảm dục. Vì vậy, qua các nghi thức của Giáo hội và Hội Tam Điểm, khả năng gặp gỡ được tăng cường này sẽ trở nên rõ ràng.

**[5] More and more will this be the case, and it carries with it certain risks that will inevitably work themselves into common**

**[5] Điều này sẽ ngày càng phổ biến, đồng thời mang theo những rủi ro nhất định mà tất yếu rồi mọi người sẽ biết đến, và do đó ảnh hưởng theo nhiều cách khác nhau đến**

**knowledge and thus affect in various ways the unwary sons of men.**

**những người con thiếu thận trọng của nhân loại. [Page 129] Bởi**

Well, and even some of those who are wary, they know what they've been told about the dangers, but still they persist. It's a bit like the young people having these parties without masks and crowding together, some of them even having the COVID-19 disease and spreading it widely among those who attend in these super spreader events. Here it is in 2020, maybe you'll be reading this at a time or listening to this at a time when that danger has passed and when a vaccine does exist.

Ngay cả một số người thận trọng cũng vậy: họ biết những gì mình đã được nói về các nguy hiểm, nhưng vẫn cứ tiếp tục. Điều này hơi giống những người trẻ tổ chức tiệc mà không đeo khẩu trang và tụ tập chen chúc; một số người thậm chí mắc COVID-19 và lây lan rộng cho những người tham dự các sự kiện siêu lây nhiễm này. Hiện giờ là năm 2020; có lẽ các bạn sẽ đọc hoặc nghe điều này vào lúc nguy hiểm ấy đã qua và đã có vắc-xin.

It's amazing how the Fifth Ray types can dig in and find what will serve as a preventative, a vaccine. As you know,

Thật đáng kinh ngạc khi những người thuộc cung năm có thể đi sâu nghiên cứu và tìm ra phương tiện phòng ngừa, một loại vắc-xin. Như các bạn biết,

**[6] a definite effort is being made at this time by the Planetary Hierarchy to communicate to the devas their part in the scheme of things, and the part the human family must likewise play.**

**[6] vào lúc này, Thánh đoàn hành tinh đang thực hiện một nỗ lực rõ rệt nhằm truyền đạt cho các thiên thần vai trò của họ trong trật tự vạn vật, cũng như vai trò mà gia đình nhân loại phải đảm nhận.**

Okay, and you know, certainly this is taking place in the Fourth Ray group, in the area that Master Serapis supervises, and maybe, in the Seventh Ray areas as well.

Các bạn biết đấy, chắc chắn điều này đang diễn ra trong nhóm cung bốn, trong lĩnh vực do Chân sư Serapis giám sát, và có lẽ cả trong những lĩnh vực thuộc cung bảy.

I think Master R and some of his higher initiates will be involved in this.

Tôi nghĩ Chân sư R. và một số điểm đạo đồ cấp cao của Ngài sẽ tham gia vào việc này.

**[7] The work is slow, and certain results are inevitable. It is not my purpose to take up with you in these letters the part that ritual and set mantric forms**

**[7] Công việc tiến triển chậm, và một số kết quả là không thể tránh khỏi. Trong những bức thư này, Tôi không có ý định bàn với các bạn về vai trò của nghi thức và những hình thức mantram ấn định**

các bạn biết đấy, không phải thứ ai đó tùy ý sáng tác như một ý nghĩ hay, mà là điều thực

you know, not just invented by someone as a nice thought, but something that actually has been tested and really does work,

sự đã được kiểm nghiệm và quả thật có hiệu quả,

*and set mantric forms*

*và những hình thức mantram ấn định*

**[8] play in the evolution of devas and of men. I only desire to point out that danger for human beings lies in the unwise use of forms for the calling of the devas, in experimenting with the Sacred Word with the object in view of contacting the Builders who are so largely affected by it, and in endeavouring to pry into the secrets of ritual with its adjuncts of colour and of sound.**

**[8] trong sự tiến hoá của thiên thần và con người. Tôi chỉ muốn chỉ ra rằng nguy hiểm đối với con người nằm ở việc sử dụng thiếu khôn ngoan những hình tướng để triệu gọi các thiên thần, ở việc thử nghiệm Linh Từ Thiêng Liêng nhằm tiếp xúc với các Đấng Kiến Tạo vốn chịu ảnh hưởng rất mạnh của linh từ ấy, và ở việc cố dò xét những bí mật của nghi thức cùng các yếu tố phụ trợ là màu sắc và âm thanh.**

So DK simply tells us what is coming and issues a warning without giving us the actual set forms which can be used and will be used, because of course someone will immediately fly into their use. That's how people are, you know.

Vì vậy, Chân sư DK chỉ cho chúng ta biết điều gì sắp đến và đưa ra lời cảnh báo, mà không cung cấp những hình tướng ấn định thực tế có thể và sẽ được sử dụng, bởi dĩ nhiên sẽ có người lập tức lao vào sử dụng chúng. Các bạn biết đấy, con người là như vậy.

You warn them against something, but if you give them the tools to accomplish that something, they will attempt to do so, unguided. It's kind of a, what can I call it, an approach which is foolhardy and reckless.

Các bạn cảnh báo họ về điều gì đó, nhưng nếu các bạn trao cho họ công cụ để thực hiện điều ấy, họ sẽ cố làm mà không có sự hướng dẫn. Tôi có thể gọi đó là gì nhỉ — một cách tiếp cận liều lĩnh và bất cẩn.

**[9] Later on, when the pupil has passed the portal of initiation,**

**[9] Về sau, khi môn sinh đã bước qua cánh cổng điểm đạo,**

and I suppose that really means, really, third initiation, which is a true major initiation,

và tôi cho rằng điều đó thực sự hàm ý lần điểm đạo thứ ba, một cuộc điểm đạo lớn đích thực,

**[10] such knowledge will be his, coupled with the necessary information that teaches him to work with the law. In the following of the law, no danger lurks.**

**[10] y sẽ có tri thức ấy, cùng với những thông tin cần thiết chỉ dạy y làm việc theo định luật. Khi tuân theo định luật, không có nguy hiểm nào ẩn náu.**

So he has to be, in many ways, detached. He must work with the law.

Vì vậy, trên nhiều phương diện, y phải tách rời. Y phải làm việc theo định luật.

The magician, the white magician, let us say, must work with the law and with an attitude of detachment. Now, many of the things that DK talks about here are later on, when we have proved ourselves, but he is forecasting what we will be passing through, and he's giving us that kind of alert, which will keep us performing according to the good law, and not in, oh, foolhardy experiments, or in selfish experiments.

Nhà huyền thuật, nhà huyền thuật chánh đạo, phải làm việc theo định luật và với thái độ không dính mắc. Nhiều điều Chân sư DK nói đến ở đây thuộc về giai đoạn sau, khi chúng ta đã chứng tỏ được mình, nhưng Ngài đang dự báo những gì chúng ta sẽ trải qua và đưa ra lời cảnh tỉnh để chúng ta tiếp tục hành động theo định luật tốt lành, chứ không lao vào những thử nghiệm liều lĩnh hay ích kỷ.

Now, so this is the first one, dangers from the Deva Kingdom.

Vậy đây là mục thứ nhất, những nguy hiểm từ giới thiên thần.

Now, point B,

Giờ đến điểm B,

**[11] b—The race is possessed of a strong determination to penetrate within the veil, and to find out what lies on the other side of the unknown.**

**[11] b—Nhân loại mang một quyết tâm mạnh mẽ muốn xuyên qua bức màn và khám phá điều gì nằm bên kia miền chưa biết.**

Yes, this is another factor which will lead them into either wise or unwise contact with the Deva Kingdom. Let's see.

Đúng vậy, đây là một yếu tố khác sẽ đưa họ đến sự tiếp xúc khôn ngoan hoặc thiếu khôn ngoan với giới thiên thần. Hãy xem.

**[12] Men and women everywhere are conscious within themselves of budding powers which meditation enhances. They find that by the careful following of certain rules they become more sensitive to the sights and sounds of the inner planes. They catch fleeting glimpses of the unknown; occasionally and at rare intervals, the organ of inner vision temporarily opens and they hear and see on the astral or the mental plane.**

**[12] Khắp nơi, những người nam và nữ đều nhận biết trong mình những quyền năng đang nảy nở mà tham thiền làm tăng trưởng. Họ nhận thấy rằng khi cẩn thận tuân theo một số quy luật, họ trở nên nhạy cảm hơn với những hình ảnh và âm thanh của các cõi bên trong. Họ thoáng thấy miền chưa biết; đôi khi, vào những thời điểm hiếm hoi, cơ quan thị giác bên trong tạm thời mở ra, và họ nghe thấy, nhìn thấy trên cõi cảm dục hoặc cõi trí.**

So there is progress in penetrating the veils. Now, again, both a good thing and a bad thing.

Vì vậy, có sự tiến bộ trong việc xuyên qua những bức màn. Một lần nữa, điều này vừa tốt vừa xấu.

Obviously, we have to get to the point where we can do that, even as Master DK can do that and can advise accordingly, but the danger of unwise experimentation always exists. I know of an individual who seemed to penetrate into the earth and in the search for certain types of earth beings that were subtle and live beneath the surface.

Rõ ràng, chúng ta phải đạt đến mức có thể làm điều đó, cũng như Chân sư DK có thể làm và đưa ra lời khuyên tương ứng, nhưng nguy hiểm của việc thử nghiệm thiếu khôn ngoan luôn tồn tại. Tôi biết một người dường như đã xuyên vào lòng đất để tìm kiếm một số loại sinh linh của đất ở dạng vi tế, sống dưới bề mặt.

Before this person knew it, there was a hand pulling back and saying, you're not allowed to go here.

Trước khi người ấy kịp nhận ra, một bàn tay đã kéo lại và nói: bạn không được phép đến đây.

**[13] They see devas at a meeting in which ritual has been employed; they catch a sound or a voice that tells them truths that they recognise as true. The temptation to force the issue, to prolong meditation, to try out certain methods that promise intensification of psychic faculty is too strong. They unwarily force matters and dire disaster results.**

**[13] Họ thấy các thiên thần tại một buổi hội họp có sử dụng nghi thức; họ nghe được một âm thanh hoặc một tiếng nói truyền cho họ những chân lý mà họ nhận biết là chân thực. Sự cám dỗ muốn thúc ép tiến trình, kéo dài tham thiền, thử những phương pháp hứa hẹn tăng cường năng lực thông linh là quá mạnh. Họ thiếu thận trọng thúc ép mọi việc, và tai hoạ khủng khiếp xảy ra.**

Are we warned? Okay, maybe to a certain extent we are warned.

Chúng ta đã được cảnh báo chưa? Có lẽ, ở một mức độ nào đó, chúng ta đã được cảnh báo.

The big problem is that we see that one of the big problems is the forcing of the issue. It's one thing when something can unfold fairly naturally, and then another thing when we put our vehicles in a state of prolonged strain which eventually weakens them and allows for the entry of forces which should not at our state of unpreparedness enter.

Vấn đề lớn là chúng ta thấy một trong những vấn đề lớn chính là sự thúc ép. Một điều có thể khai mở khá tự nhiên là một chuyện; còn khi chúng ta đặt các hiện thể của mình vào trạng thái căng thẳng kéo dài, cuối cùng làm chúng suy yếu và cho phép những mãnh lực xâm nhập — những mãnh lực không nên xâm nhập khi chúng ta chưa chuẩn bị — thì lại là chuyện khác.

**[14] One hint here I give:—In meditation it is literally possible to play with fire.**

**[14] Ở đây, Tôi đưa ra một lời gợi ý:—Trong tham thiền [Page 130], người ta thực sự có thể đùa với lửa.**

**[15] The devas of the mental levels manipulate the latent fires of the system**

**[15] Các thiên thần ở những cấp độ trí tuệ vận dụng những ngọn lửa tiềm ẩn của hệ mặt trời**

you know, the sort of physical fires I guess we could say,

các bạn biết đấy, tôi cho rằng có thể nói là những ngọn lửa hồng trần,

**[16] and thus incidentally the latent fires of the inner man. It is woefully possible to be the plaything of their endeavour and to perish at their hands.**

**[16] và do đó cũng tác động đến những ngọn lửa tiềm ẩn của con người bên trong. Điều đáng buồn là người ta hoàn toàn có thể trở thành món đồ chơi trong hoạt động của họ và bỏ mạng dưới tay họ. Một**

You kind of wonder about this spontaneous human combustion.

Điều này khiến các bạn tự hỏi về hiện tượng người tự bốc cháy.

We have seen partially incinerated bodies who seem to die of their own heat, and maybe Master Morya calls this the conflagration of the centers. It's not the same as their stimulation. It's a bursting into flame, and who knows what else it can do with the dense physical vehicle.

Chúng ta đã thấy những thi thể cháy một phần, dường như chết vì sức nóng của chính mình; có lẽ Chân sư Morya gọi điều này là sự bùng cháy dữ dội của các trung tâm. Nó không giống sự kích thích các trung tâm. Đó là sự bùng thành lửa, và ai biết nó còn có thể gây ra điều gì đối với hiện thể hồng trần đậm đặc.

**[17] truth I speak here; I give not voice to the interesting chimeras of a fanciful brain. Beware of playing with fire.**

**[17] chân lý, Tôi nói ở đây; Tôi không nói ra những điều hoang tưởng thú vị của một bộ não giàu tưởng tượng. Hãy cẩn trọng, đừng đùa với lửa.**

So I know a man who went through a lot of this, and he speaks with deep respect and even awe about God's holy fires, because I think, he's been in a position to be burnt by them, though did survive.

Tôi biết một người đã trải qua nhiều điều như thế, và ông nói với lòng kính trọng sâu sắc, thậm chí kính sợ, về những ngọn lửa thiêng liêng của Thượng đế, vì tôi nghĩ ông đã ở trong tình thế có thể bị chúng thiêu cháy, dù cuối cùng vẫn sống sót.

It is literally possible to play with fire. The Devas of the mental plane can manipulate the latent fires, the active fires, the internal fires of the system, and man's fires are part of those manipulated fires, and so DK speaks in a solemn tone of voice when he says it is woefully possible to be the plaything of their endeavor, and to perish at their hands.

Theo nghĩa đen, có thể đùa với lửa. Các thiên thần của cõi trí có thể vận dụng những ngọn lửa tiềm ẩn, những ngọn lửa hoạt động, những ngọn lửa bên trong của hệ thống, và những ngọn lửa của con người là một phần trong số những ngọn lửa ấy. Vì vậy, Chân sư DK nói với giọng trang nghiêm khi Ngài cho biết điều đáng buồn là con người hoàn toàn có thể trở thành món đồ chơi trong hoạt động của họ và bỏ mạng dưới tay họ.

So often, in the *White Magic* book, he does speak of the incaution and premature use of powerful words of power, which should not really be employed. However, there are mantrams which do protect, and if a person's going to enter into those realms at the proper time, he will be equipped as well with the mantrams which will protect. You can drown, you can burn, you can be suffocated.

Trong sách *Chánh Thuật*, Ngài rất thường nói đến việc thiếu thận trọng và sử dụng quá sớm những Quyền năng từ mạnh mẽ, vốn thực sự chưa nên sử dụng. Tuy nhiên, có những mantram mang lại sự bảo vệ, và nếu một người sắp bước vào những lĩnh vực ấy đúng thời điểm, y cũng sẽ được trang bị những mantram bảo vệ. Các bạn có thể chết đuối, có thể bị thiêu cháy, có thể bị ngạt thở.

So far, however, the death by air is not current, is not found. Point C. The transition period,

Tuy nhiên, cho đến nay, cái chết do khí chưa phổ biến, chưa được ghi nhận. Điểm C. Thời kỳ chuyển tiếp,

**[18] c—This transition period is largely responsible for much of the danger.**

**[18] c—Thời kỳ chuyển tiếp này là nguyên nhân chủ yếu của nhiều nguy hiểm.**

Well, things are unstable now, aren't they? And people are enticed, and they wander into areas that promise so much, and then they are caught and hurt by their ill-timed and lawless approach.

Hiện nay mọi thứ đều bất ổn, phải không? Con người bị cám dỗ, lang thang vào những lĩnh vực hứa hẹn rất nhiều, rồi mắc kẹt và chịu tổn thương vì cách tiếp cận sai thời điểm và trái định luật.

**[19] The right type of body for the holding and the handling of the occult force has not yet been built,**

**[19] Loại thân thể thích hợp để chứa đựng và vận dụng mãnh lực huyền bí vẫn chưa được xây dựng,**

and we might say, especially in the West, which is less experienced at this time, even

và chúng ta có thể nói rằng điều này đặc biệt đúng ở phương Tây, nơi hiện giờ có ít kinh

though occultism is moving from the East to the West.

nghiệm hơn, dù huyền bí học đang chuyển từ phương Đông sang phương Tây.

**[20] and in the interim the bodies now in use but spell disaster to the ambitious student.**

**[20] và trong thời gian chuyển tiếp, các thể hiện đang được sử dụng chỉ báo trước tai hoạ cho môn sinh đầy tham vọng.**

Well, that's pretty straightforward.

Điều đó khá thẳng thắn.

We don't really have the outer equipment and some of the inner equipment we need to handle the fire, and to meditate wisely as we attempt to contact the Deva Kingdom. So often, we don't know the timing. It is inappropriate.

Chúng ta chưa thực sự có những phương tiện bên ngoài và một số phương tiện bên trong cần thiết để vận dụng lửa và tham thiền một cách khôn ngoan khi cố tiếp xúc với giới thiên thần. Rất thường xuyên, chúng ta không biết đúng thời điểm. Thời điểm ấy chưa thích hợp.

We're not ready. The physical vehicle and other vehicles are not yet trained. They are not of a sufficiently refined and strong nature.

Chúng ta chưa sẵn sàng. Hiện thể hồng trần và các hiện thể khác vẫn chưa được rèn luyện. Bản chất của chúng chưa đủ tinh luyện và mạnh mẽ.

**[21] When a man starts out to follow the path of occult meditation, it takes well-nigh fourteen years to rebuild the subtle bodies, and incidentally the physical. All through that period it is not safe to tamper with the unknown for only the very strong refined physical body, the controlled stable and equalised emotional body**

**[21] Khi một người bắt đầu đi theo con đường tham thiền huyền bí, cần gần mười bốn năm để tái tạo các thể vi tế và cả thể xác. Trong suốt thời kỳ ấy, việc can thiệp vào miền chưa biết là không an toàn, vì chỉ có thể xác thật mạnh mẽ và tinh luyện, thể cảm dục được kiểm soát, ổn định và cân bằng**

under the influence of Libra, I assume, and Venus,

tôi cho rằng dưới ảnh hưởng của Thiên Bình và Sao Kim,

**[22] and the properly striated mental body can enter into the subtler planes and literally work with Fohat, for that is what the occult does.**

**[22] cùng thể trí có cấu trúc đường vân thích hợp mới có thể đi vào những cõi vi tế hơn và thực sự làm việc với Fohat, vì đó là điều mà công việc huyền bí thực hiện.**

So, these are the reasons why our physical and inner apparatus fail us, why we simply are not ready.

Vậy đây là những lý do khiến bộ máy hồng trần và bên trong của chúng ta không đáp

ứng được, khiến chúng ta đơn giản là chưa sẵn sàng.

14 years. That number 14 is so important, you know. The 14 influences of the great bear, the 14 influences, rather, seven influences of the great bear, seven of the little bear, that gives us the number 14.

14 năm. Các bạn biết đấy, con số 14 ấy rất quan trọng. 14 ảnh hưởng của Đại Hùng — đúng hơn là bảy ảnh hưởng của Đại Hùng và bảy của Tiểu Hùng — cho chúng ta con số 14.

Then we look at the great bear and the Pleiades, seven major influences, 14 again. And all through that period, it is not safe to tamper with the unknown, for only the very strong, refined physical body, the controlled, stable, and equalized emotional body, and the properly striated mental body, not talking about everything to everyone, but being able to have, and to detect, and to utilize different levels of mentality, can enter the subtler planes and literally work with Fohat, with cosmic electricity. Well, people say, oh, this applies to others.

Rồi chúng ta xét Đại Hùng và Thất Nữ, mỗi nhóm có bảy ảnh hưởng chủ yếu, lại là 14. Trong suốt thời kỳ ấy, không an toàn khi tùy tiện can thiệp vào điều chưa biết, vì chỉ thể xác rất mạnh mẽ và tinh luyện, thể cảm dục đã được kiểm soát, ổn định và cân bằng, cùng thể trí có các phân tầng thích hợp — không phải nói mọi chuyện với mọi người, mà là có khả năng sở hữu, nhận biết và sử dụng những cấp độ trí tuệ khác nhau — mới có thể đi vào những cõi vi tế hơn và theo nghĩa đen làm việc với Fohat, với điện vũ trụ. Người ta nói: điều này áp dụng cho người khác.

I'm ready. But there are casualties along the way. So, the number 14 is very important.

Tôi đã sẵn sàng. Nhưng vẫn có những người bị tổn hại trên đường. Vì vậy, con số 14 rất quan trọng.

It's showing up a lot in in Egyptian occultism, and that's two seven-year periods, you know.

Nó xuất hiện rất nhiều trong huyền bí học Ai Cập, và đó là hai thời kỳ bảy năm, các bạn biết đấy.

**[23] Therefore is the emphasis laid by all wise Teachers everywhere on the Path of Purification, which must precede the Path of Illumination.**

**[23] Vì vậy, mọi huấn sư minh triết ở khắp nơi đều nhấn mạnh Con Đường Thanh Luyện, vốn phải đi trước Con Đường Soi Sáng.**

The old saying, again, fools rush in, where angels fear to tread.

Một lần nữa, câu nói xưa: kẻ khờ lao vào nơi thiên thần còn e ngại đặt chân.

Those under the influence of the Solar Angel are wiser in their more deliberate approach, but the untrained and ambitious in they go

Những người chịu ảnh hưởng của Thái dương Thiên Thần khôn ngoan hơn trong cách tiếp cận thận trọng của mình, nhưng

and suffer the consequences through premature forcing. Apparently, there are also unwise teachers.

những người chưa được rèn luyện và đầy tham vọng cứ lao vào rồi chịu hậu quả vì thúc ép quá sớm. Dường như cũng có những huấn sư thiếu khôn ngoan.

Purification first. Out of Shambhala, purification, destruction, organization. Purification is related to the second ray, destruction to the first, organization to the third, and subsequent rays.

Thanh luyện trước tiên. Từ Shambhala: thanh luyện, hủy diệt, tổ chức. Thanh luyện liên hệ với cung hai, hủy diệt với cung một, tổ chức với cung ba và các cung tiếp theo.

They lay, these wise teachers,

Các huấn sư minh triết này nhấn mạnh,

**[24] They lay the emphasis on the building in of spiritual faculty before psychic faculty can be safely permitted; they demand service to the race every day throughout the scope of life before a man may be permitted to manipulate the forces of nature, to dominate the elementals, to co-operate with the devas,**

**[24] Các Ngài nhấn mạnh việc xây dựng năng lực tinh thần trước khi có thể cho phép năng lực thông linh phát triển một cách an toàn; Các Ngài đòi hỏi mỗi người phải phụng sự nhân loại hằng ngày trong mọi lĩnh vực của đời sống trước khi có thể cho phép y vận dụng các mãnh lực của tự nhiên, chế ngự các hành khí, hợp tác với các thiên thần,**

Elementals are dominated, and devas generally are cooperated with or obeyed, depending on their stature. So

Các hành khí được chế ngự, còn với các thiên thần thì thường là hợp tác hoặc tuân theo, tùy tầm vóc của họ. Vì vậy

***to dominate the elementals, to co-operate with the devas,***

***chế ngự các hành khí, hợp tác với các thiên thần,***

**[25] and to learn the forms and ceremonies, the mantrams and the key-words, that will bring those forces within the circle of manifestation.**

**[25] và học những hình tướng cùng nghi lễ, những mantram cùng các từ khoá sẽ đưa các mãnh lực ấy vào vòng biểu hiện.**

I guess the circle we draw as magicians has to do with our success in manifesting our our objectives.

Tôi cho rằng vòng tròn mà chúng ta vẽ với tư cách nhà huyền thuật có liên quan đến thành công trong việc biểu hiện các mục tiêu của mình.

So every day, apparently, there is service to the race to prove our fitness as we seek to do these things here listed, and only then can

Vì vậy, dường như mỗi ngày đều phải phụng sự nhân loại để chứng tỏ mình xứng đáng khi tìm cách thực hiện những điều được liệt

the forms and ceremonies be safely released as gratifying as it might be to have them in our possession. I think some of the very egotistical magicians reference their own powers as indicating their stature.

kê ở đây. Chỉ khi ấy mới có thể an toàn truyền trao những hình tướng và nghi lễ, dù việc sở hữu chúng có thể khiến chúng ta thỏa mãn đến đâu. Tôi nghĩ một số nhà huyền thuật rất tự cao viện dẫn quyền năng của chính mình như dấu hiệu về tầm vóc của họ.

That is unwise because so many of those mantras and keywords have been obtained illegitimately. Okay, our next section. Finish.

Điều đó thiếu khôn ngoan, vì rất nhiều mantram và từ khóa ấy đã được thu nhận một cách bất chính. Phần tiếp theo của chúng ta. Kết thúc.

**[25b] August 4, 1920.**

**[25b] NGÀY 4 THÁNG 8 NĂM 1920.**

There we go. August 4th, 1920. We're keeping that, kind of keeping that century between where we are now and when these thoughts were presented to Alice Bailey.

Đây rồi. Ngày 4 tháng 8 năm 1920. Chúng ta đang giữ khoảng cách một thế kỷ giữa thời điểm hiện nay và thời điểm những tư tưởng này được truyền đạt cho bà Alice Bailey.

**[25c] Danger from the Dark Brothers.**

**[25c] Nguy hiểm từ các Huynh Đệ Bóng Tối.**

So those are the dangers from the deva kingdom, and they have this kind of playfulness. And even, as DK says, mischievousness or freakishness, some of them, and we literally don't know what we're getting into. So service is a great protection. I think so. It does open the heart center and the heart center we know is a great protector when open and radiatory. Now we deal here with a danger from the Dark Brothers. He's already given us something on that.

Vậy đó là những nguy hiểm từ giới thiên thần, và họ có tính thích đùa như thế. Như Chân sư DK nói, một số họ thậm chí tinh nghịch hoặc thất thường, và chúng ta thực sự không biết mình đang bước vào điều gì. Vì vậy, phụng sự là một sự bảo vệ lớn. Tôi nghĩ vậy. Nó quả thực mở trung tâm tim, và chúng ta biết trung tâm tim là một nguồn bảo vệ lớn khi mở ra và tỏa chiếu. Giờ đây chúng ta bàn đến nguy hiểm từ các huynh đệ bóng tối. Ngài đã cho chúng ta biết đôi điều về điều đó.

Those who snap the thread and isolate the true owner of the vehicle and then misuse the vehicle, bringing an ignominy upon the owner of the vehicle as he is mistaken for the one who was actually performing the the dark deeds, when really, of course, it is the obsessing entity. He says, DK says,

Những kẻ cắt đứt sợi dây, cô lập chủ nhân đích thực của hiện thể, rồi lạm dụng hiện thể ấy, gây ô nhục cho chủ nhân vì y bị nhầm là kẻ thực sự thực hiện những hành vi đen tối, trong khi dĩ nhiên thủ phạm thực sự là thực thể ám nhập. Chân sư DK nói,

**[26] I think I gave you earlier practically all that I can as yet impart anent the Brothers of Darkness, as they are sometimes termed.**

**[26] Tôi nghĩ trước đây Tôi đã truyền đạt cho các bạn gần như tất cả những gì mà [Page 131] cho đến nay Tôi có thể nói về các Huynh Đệ Bóng Tối, như đôi khi người ta gọi họ.**

He does rather emphasize that after all, they are brothers.

Ngài khá nhấn mạnh rằng, xét cho cùng, họ vẫn là huynh đệ.

So he says there's a lot of glamour surrounding this, surrounding their machinations and their plots and plans and malevolent executed events, malevolently executed actions. So, there was quite a bit there. And then when we ignore, we may be advanced, somewhat advanced, but when we ignore some areas of weakness in our attitude, areas which we could handle, which we could improve, we simply let them remain a point of entry for the brothers of darkness continues to exist.

Ngài nói có rất nhiều ảo cảm bao quanh điều này, bao quanh những mưu mô, âm mưu, kế hoạch và những hành động ác ý của họ. Vì vậy, trước đó đã có khá nhiều nội dung. Rồi khi chúng ta phớt lờ — chúng ta có thể đã tiến bộ, tiến bộ phần nào — nhưng khi phớt lờ một số điểm yếu trong thái độ của mình, những điểm chúng ta có thể xử lý và cải thiện, chúng ta cứ để chúng tồn tại như một lối vào cho các huynh đệ bóng tối.

He says,

Ngài nói,

**[27] I only want at this point to lay emphasis upon the fact that no danger need be feared by the average student from this source.**

**[27] Ở đây, Tôi chỉ muốn nhấn mạnh rằng môn sinh bình thường không cần lo sợ nguy hiểm nào từ nguồn này.**

the average student. I think, there's a likelihood that we may get into the glamour of being the special target or individual to be stopped by the brothers of darkness. Of course, it is also said that such brothers do war militantly against the aspirant and disciple, and maybe he's really distinguishing here between the average student and the aspirant disciple.

Môn sinh bình thường. Tôi nghĩ có khả năng chúng ta rơi vào ảo cảm rằng mình là mục tiêu đặc biệt, là cá nhân mà các huynh đệ bóng tối phải ngăn chặn. Dĩ nhiên, người ta cũng nói rằng những huynh đệ ấy quyết liệt chống lại người chí nguyện và đệ tử, và có lẽ ở đây Ngài thực sự đang phân biệt giữa môn sinh bình thường với người chí nguyện và đệ tử.

Let's see.

Hãy xem.

**[28] It is only as discipleship is approached and a man stands out ahead of his fellows as an instrument of the White Brotherhood that he attracts the attention of those who seek to withstand.**

to withstand the good intentions of the Divine Plan, to resist, to cast aside.

These brothers who are characterized by chosen evil don't want anything to do with that which leads or demands sacrifice and makes things better. So that is who, if we are really an instrument of the white brotherhood, then maybe we have to be more on our guard than if we're simply the average student.

**[29] When through application to meditation, and power and activity in service, a man has developed his vehicles to a point of real achievement, then his vibrations set in motion matters of a specific kind, and he learns to work with that matter, to manipulate the fluids, and to control the builders.**

Well, maybe some of us are so learning and lay ourselves open to the unwanted attention of these brothers of darkness and the methods that they have to block further good effects coming from such a disciple. In so doing, if he is learning how to set certain matters in motion and to work with them and to manipulate the fluids, I suppose a different state of matter, and to control the builders who are, let us say, both elementals and devas of a certain status, if he does these things,

**[30] In so doing he encroaches on the domain of those who work with the forces of involution and thus he may bring attack**

**[28] Chỉ khi tiến gần đến địa vị đệ tử và vượt lên trên những người đồng môn như một khí cụ của Huynh đệ Đoàn Chánh đạo, y mới thu hút sự chú ý của những kẻ tìm cách chống lại.**

Chống lại những ý định tốt lành của Thiên Cơ, kháng cự, gạt bỏ.

Những huynh đệ này, với đặc trưng là chủ ý lựa chọn điều ác, không muốn dính dáng đến bất cứ điều gì dẫn đến hay đòi hỏi sự hi sinh và làm mọi thứ tốt đẹp hơn. Vì vậy, nếu chúng ta thực sự là công cụ của Huynh đệ Đoàn Chánh đạo, có lẽ chúng ta phải cảnh giác hơn so với khi chỉ là môn sinh bình thường.

**[29] Khi nhờ chuyên tâm tham thiền, cùng quyền năng và hoạt động phụng sự, một người đã phát triển các hiện thể của mình đến mức thành tựu thực sự, thì những rung động của y làm chuyển động các loại vật chất cụ thể, và y học cách làm việc với vật chất ấy, vận dụng các lưu chất và kiểm soát các đấng kiến tạo.**

Có lẽ một số chúng ta đang học như vậy và khiến mình dễ thu hút sự chú ý không mong muốn của các huynh đệ bóng tối, cùng những phương pháp họ dùng để ngăn chặn các hiệu quả tốt lành tiếp theo từ một đệ tử như thế. Trong khi làm vậy, nếu y đang học cách khiến một số loại vật chất chuyển động, làm việc với chúng, vận dụng các lưu chất — tôi cho rằng đó là một trạng thái khác của vật chất — và kiểm soát các đấng kiến tạo, tức cả các hành khí lẫn thiên thần ở một cấp bậc nhất định, nếu y làm những điều này,

**[30] Khi làm như vậy, y lấn sang lãnh địa của những kẻ làm việc với các mãnh lực giáng hạ tiến hoá, và do đó có thể khiến họ**

**upon himself. This attack may be directed against any of his three vehicles and may be of different kinds.**

**tấn công mình. Cuộc tấn công này có thể nhắm vào bất kỳ hiện thể nào trong ba hiện thể của y, và có thể mang nhiều hình thức khác nhau.**

In fact, he says elsewhere, may be against all three vehicles simultaneously. So now he'll briefly illustrate this, but let's at least take note that the average student is not a real disciple of great use or considerable use of hierarchy. Students are students, then comes the stage of aspiration, which is overlapping, and one's studential tendencies continue, and they continue into discipleship when one well, becomes in the symbolic language, white like the white horse, white and one-pointed.

Thực ra, ở nơi khác Ngài nói cuộc tấn công có thể nhằm vào cả ba hiện thể cùng lúc. Giờ đây Ngài sẽ minh họa ngắn gọn điều này, nhưng ít nhất chúng ta hãy lưu ý rằng môn sinh bình thường chưa phải là một đệ tử thực sự có ích lớn hay đáng kể cho Thánh đoàn. Môn sinh vẫn là môn sinh; rồi đến giai đoạn chí nguyện, có sự chồng lấn, và những khuynh hướng học tập của một người vẫn tiếp tục, tiếp tục cả vào địa vị đệ tử, khi theo ngôn ngữ biểu tượng, người ấy trở nên trắng như bạch mã, trắng và nhất tâm.

So purified and one-pointed on the way to becoming a unicorn of God. So

Vậy là được thanh luyện và nhất tâm trên đường trở thành kỳ lân của Thượng đế. Vì vậy

**[31] Let me briefly point out some of the methods employed against a disciple which are the ones which alone concern the student of these letters:**

**[31] Tôi xin chỉ ra vắn tắt một số phương pháp họ sử dụng để chống lại một đệ tử, cũng là những phương pháp duy nhất mà môn sinh nghiên cứu các bức thư này cần quan tâm:**

Obviously there's some things he has to leave out.

Rõ ràng có một số điều Ngài phải bỏ qua.

He knows so much that it is necessary for him to choose what he will discuss. Okay, so

Ngài biết nhiều đến mức cần phải lựa chọn những gì sẽ bàn đến. Vì vậy

**[32] a—Definite attack on the physical body.**

**[32] a—Tấn công trực tiếp vào thể xác.**

and I think some have experienced this.

Tôi nghĩ một số người đã trải nghiệm điều này.

**[33] All kinds of means are employed to hinder the usefulness of the disciple through disease or the crippling of his**

**[33] Họ sử dụng mọi loại phương tiện để cản trở khả năng phụng sự hữu ích của đệ tử bằng bệnh tật hoặc làm tổn thương thể**

**physical body. Not all accidents are the result of karma, for the disciple has usually surmounted a good deal of that type of karma and is thus comparatively free from that source of hindrance in active work.**

**xác của y. Không phải mọi tai nạn đều là kết quả của nghiệp quả, vì đệ tử thường đã vượt qua phần lớn loại nghiệp quả ấy, và do đó tương đối thoát khỏi nguồn cản trở này trong công việc tích cực.**

Yeah, so this has very much to do with the physical plane, and one must guard one's body carefully. Pushing too far, too fast, lays one open to that type of interference.

Đúng vậy, điều này liên quan rất nhiều đến cõi hồng trần, và người ta phải cẩn thận bảo vệ thân thể mình. Thúc ép quá xa, quá nhanh khiến người ta dễ chịu loại can thiệp ấy.

The next type of attack, glamour.

Loại tấn công tiếp theo: ảo cảm.

**[34] b—Glamour is another method used, or the casting over the disciple of a cloud of emotional or mental matter which suffices to hide the real, and to temporarily obscure that which is true.**

**[34] Ảo cảm là một phương pháp khác họ sử dụng, tức là phủ lên đệ tử một đám mây vật chất cảm xúc hoặc trí tuệ đủ để che khuất cái thực và tạm thời làm lu mờ điều chân thật.**

So this probably is even a more dangerous condition.

Vì vậy, đây có lẽ là một tình trạng còn nguy hiểm hơn.

**[35] The study of the cases wherein glamour has been employed is exceedingly revealing and demonstrates how hard it is for even an advanced disciple always to discriminate between the real and the false, the true and the untrue. Glamour may be either on the emotional or mental levels**

**[35] Việc nghiên cứu những trường hợp có sử dụng ảo cảm làm sáng tỏ rất nhiều điều, và cho thấy ngay cả một đệ tử tiến bộ cũng khó có thể luôn phân biện giữa thực và giả, giữa chân thật và không chân thật. Ảo cảm có thể hiện diện ở các [Page 132] cấp độ cảm xúc hoặc trí tuệ**

Remember, there are mental glamours,

Hãy nhớ rằng có những ảo cảm trí tuệ,

**[37] but is usually on the former.**

**[37] nhưng thường ở các cấp độ cảm xúc.**

the emotional level.

Cấp độ cảm xúc.

**[38] One form employed is to cast over the disciple the shadows of the thought of weakness or discouragement or criticism**

**[38] Một hình thức họ sử dụng là phủ lên đệ tử những bóng tối của các tư tưởng yếu đuối, nản lòng hoặc chỉ trích mà thỉnh**

**to which he may at intervals give way. Thus cast, they loom in undue proportion and the unwary disciple, not realising that he is but seeing the gigantic outlines of his own momentary and passing thoughts, gives way to discouragement, aye even to despair, and becomes of little use to the Great Ones.**

**thoảng y có thể buông mình theo. Khi được phủ lên như vậy, chúng hiện ra với tầm vóc lớn quá mức, và người đệ tử thiếu thận trọng, không nhận ra rằng y chỉ đang thấy những đường nét khổng lồ của chính các tư tưởng nhất thời, thoáng qua của mình, liền buông mình vào sự nản lòng, thậm chí tuyệt vọng, và trở nên ít hữu dụng đối với Các Đấng Cao Cả.**

So the glamour of, what can we call it, depression, and forces the disciple to become subdued and far less strenuous in his effort and much more ineffective.

Vậy đây là ảo cảm của — chúng ta có thể gọi là gì — sự trầm uất, khiến đệ tử trở nên suy nhược, nỗ lực kém mạnh mẽ hơn nhiều và kém hiệu quả hơn nhiều.

He has trouble differentiating between what is externally cast upon him and what really belongs to his own system without the outside interference. So they are, they loom overly large in the consciousness of the disciple.

Y khó phân biệt giữa điều từ bên ngoài phủ lên mình với điều thực sự thuộc về hệ thống của chính mình khi không có sự can thiệp bên ngoài. Vì vậy, chúng hiện lên quá lớn trong tâm thức của đệ tử.

**[39] Another form is to throw into his mental aura suggestions and ideas purporting to come from his own Master but which are but subtle suggestions that hinder and help not. It takes a wise disciple always to discriminate between the voice of his real Teacher and the false whispers of the masquerading one, and even high initiates have been temporarily misled.**

**[39] Một hình thức khác là đưa vào hào quang trí tuệ của y những ám thị và ý tưởng giả như đến từ chính Chân sư của y, nhưng thực ra chỉ là những ám thị tinh vi gây cản trở chứ không trợ giúp. Cần một đệ tử khôn ngoan mới có thể luôn phân biện giữa tiếng nói của vị huấn sư chân chính của mình và những lời thì thầm giả dối của kẻ mạo danh; ngay cả những điểm đạo đồ cao cấp cũng từng tạm thời lầm lạc.**

So there are many, many voices, many words, some good, many bad, and then there's also the word of the soul.

Vì vậy, có rất nhiều tiếng nói, nhiều lời nói, một số tốt, nhiều điều xấu, rồi còn có linh từ của linh hồn.

**[40] Many and subtle are the means used to deceive and thereby curtail the effective output of the worker in the field of the world.**

**[40] Những phương tiện dùng để lừa dối rất nhiều và tinh vi, qua đó làm giảm hiệu quả công việc của người hoạt động trong lĩnh vực thế gian.**

So what do we say? More, more ways than we have noticed.

Vậy chúng ta nói gì? Có nhiều cách hơn những gì chúng ta đã nhận thấy.

**[41] Wisely therefore have all aspirants been enjoined to study and work at the development of viveka or that discrimination which safeguards from deception.**

**[41] Vì vậy, thật khôn ngoan khi mọi người chí nguyện đều được huấn thị phải nghiên cứu và nỗ lực phát triển *khả năng phân biện*, tức năng lực phân biện giúp bảo vệ khỏi sự lừa dối.**

It is this quality,

Chính phẩm tính này,

**[42] If this quality is laboriously built in and cultivated in all events, big and little, in the daily life, the risks of being led astray will be nullified.**

**[42] Nếu kiên trì xây dựng và vun bồi phẩm tính này trong mọi sự việc lớn nhỏ của đời sống hằng ngày, những rủi ro bị dẫn lạc đường sẽ bị vô hiệu hoá.**

So we discriminate on the dotted line, as it were, between that which is of the soul and that which is related to the often selfish personality. Many are the voices, and then there is the voice of the soul, *The Voice of the Silence*, the word of the soul.

Vì vậy, có thể nói chúng ta phân biện ngay trên đường ranh giữa điều thuộc về linh hồn với điều liên quan đến phàm ngã thường ích kỷ. Có nhiều tiếng nói, rồi có tiếng nói của linh hồn, *Tiếng Nói của Im Lặng*, linh từ của linh hồn.

So we can nullify these negative messages.

Vậy chúng ta có thể hóa giải những thông điệp tiêu cực này.

**[43] c—A third method frequently employed is to envelop the disciple in a thick cloud of darkness, to surround him with an impenetrable night and fog through which he stumbles and often falls.**

**[43] c—Một phương pháp thứ ba thường được sử dụng là bao phủ đệ tử trong một đám mây bóng tối dày đặc, vây quanh y bằng màn đêm và sương mù không thể xuyên thấu, khiến y vấp váp và thường ngã xuống khi đi qua.**

So we have the cloud method, we have the direct attack on the vehicles, or even on all three together, and here we have the thick cloud of darkness.

Vậy chúng ta có phương pháp đám mây, có sự tấn công trực tiếp vào các hiện thể, thậm chí cả ba cùng lúc, và ở đây có đám mây bóng tối dày đặc.

You kind of wonder, Mother Teresa was doing so very well, and she carried her cross. It seems that she had some need of a spiritual mentor, and she had, in a way, lost

Điều này khiến các bạn tự hỏi: Mẹ Teresa đã làm rất tốt và mang thập giá của bà. Dường như bà cần một người hướng dẫn tinh thần,

her faith, even though she carried on, and that was a great test.

và theo một cách nào đó, bà đã mất đức tin, dù vẫn tiếp tục; đó là một thử thách lớn.

**[44] It may take the form of a black cloud of emotional matter, of some dark emotion that seems to imperil**

**[44] Nó có thể mang hình thức một đám mây đen của vật chất cảm xúc, của một cảm xúc u ám nào đó dường như đe doạ**

there's that word again,

Lại là từ ấy,

**[45] all stable vibration and plunges the bewildered student into a blackness of despair; he feels that all is departing from him;**

**[45] mọi rung động ổn định và đẩy môn sinh hoang mang vào bóng tối tuyệt vọng; y cảm thấy mọi thứ đều đang rời bỏ mình;**

You know, it's kind of a dark night of the soul, isn't it?

Các bạn biết đấy, điều này giống một đêm tối của linh hồn, phải không?

**[46] he is a prey to varied and dismal emotions; he deems himself forsaken of all; he considers that all past effort has been futile and that naught remains but to die. At such times he needs much the gift of viveka, and to earnestly weigh up and calmly reason out the matter.**

**[46] y trở thành nạn nhân của nhiều cảm xúc ảm đạm khác nhau; y cho rằng tất cả đều bỏ rơi mình; y nghĩ mọi nỗ lực trước đây đều vô ích và chẳng còn gì ngoài cái chết. Vào những lúc như vậy, y rất cần năng lực [Page 133] *phân biện*, và cần nghiêm túc cân nhắc, bình tĩnh suy xét vấn đề.**

instead of just, going with the sweep of emotions.

Thay vì cứ cuốn theo làn sóng cảm xúc.

**[48] He should at these times remind himself that the darkness hides naught from the God within, and that the stable centre of consciousness remains there, untouched by aught that may betide. He should persevere until the end,—the end of what? The end of the enveloping cloud, the point where it merges itself into sunlight; he should pass through its length and out into the daylight,**

**[48] Vào những lúc ấy, y nên tự nhắc mình rằng bóng tối không che giấu được điều gì khỏi Thượng đế bên trong, và trung tâm tâm thức ổn định vẫn ở đó, không chịu tác động của bất cứ điều gì có thể xảy đến. Y phải kiên trì cho đến tận cùng,—tận cùng của điều gì? Tận cùng của đám mây đang bao phủ, nơi nó tan vào ánh sáng mặt trời; y phải đi xuyên suốt đám mây ấy và bước ra ánh sáng ban ngày,**

reminds one of his experience in the tunnel. When he goes through this dark cave and sees different qualities of life and hears different things, until he finally overturns

Điều này gợi nhớ trải nghiệm của y trong đường hầm. Khi y đi qua hang tối này, thấy những phẩm tính khác nhau của sự sống và nghe những điều khác nhau, cho đến khi

the rosy cross and steps out into the place where so many are disporting themselves on the field of green, but instead of being a player he is a director. The end of what? The end of the enveloping cloud, the point where it merges itself into sunlight.

cuối cùng lật đổ thập giá hoa hồng và bước ra nơi có rất nhiều người đang vui chơi trên cánh đồng xanh; nhưng thay vì là người chơi, y là người chỉ đạo. Tận cùng của điều gì? Tận cùng của đám mây bao phủ, nơi nó hòa vào ánh mặt trời.

This is what he should do to cure the problem.

Đó là điều y nên làm để giải quyết vấn đề.

***he should pass through its length and out into the daylight,***

***y nên đi xuyên suốt đám mây ấy và bước ra ánh sáng ban ngày,***

**[49] realising that nothing can at any time reach to and hurt the inner consciousness. God is within, no matter what transpires without.**

**[49] nhận biết rằng không gì có thể chạm tới và làm tổn thương tâm thức bên trong vào bất kỳ lúc nào. Thượng đế ở bên trong, bất kể điều gì diễn ra bên ngoài.**

so we cannot be permanently affected by the outer unfortunate circumstances because we have that inner stability, the stability of the of the inner God.

Vì vậy, những hoàn cảnh bất hạnh bên ngoài không thể tác động lâu dài lên chúng ta, bởi chúng ta có sự ổn định bên trong ấy, sự ổn định của Thượng đế bên trong.

What else?

Còn điều gì nữa?

**[50] We are so apt to look out at environing circumstances, whether physical, astral or mental, and to forget that the inmost centre of the heart hides our points of contact with the Universal Logos.**

**[50] Chúng ta rất dễ hướng mắt ra những hoàn cảnh chung quanh, dù thuộc hồng trần, cảm dục hay trí tuệ, và quên rằng trung tâm sâu thẳm nhất của trái tim chứa đựng những điểm tiếp xúc của chúng ta với Thượng đế Vũ Trụ.**

Now there is a term, I frequently use it, I mean the whole thing, but a universe can mean something much more reduced in scope, and a Solar Logos can be considered a universal logos, and on it may go. What is the universe after all? This island system as it were.

Đây là một thuật ngữ tôi thường dùng; tôi muốn nói đến toàn thể, nhưng một vũ trụ có thể mang nghĩa với phạm vi nhỏ hơn rất nhiều, và một Thái dương Thượng đế có thể được xem là một Thượng đế Vũ Trụ, rồi cứ thế tiếp tục. Rốt cuộc, vũ trụ là gì? Có thể nói là hệ thống biệt lập này.

So we can't be sure what he means here, but um, the center of the heart, this is uh, okay, well that is an occult hint. Yeah, so the thick

Vì vậy, chúng ta không thể chắc Ngài muốn nói gì ở đây, nhưng trung tâm tim — đó là một gợi ý huyền bí. Vậy là đám mây bóng tối

cloud of darkness, the depression, the despair, the tendency to want to give up, having set one's hand to the plow, one wishes to give up, which is not characteristic of the true and strong disciple. And point D, I think we're near to the point where we can say that this program is completed.

dày đặc, sự trầm uất, tuyệt vọng, khuynh hướng muốn bỏ cuộc; đã đặt tay lên cày rồi lại muốn bỏ cuộc, điều không phải đặc trưng của đệ tử chân chính và mạnh mẽ. Và điểm D; tôi nghĩ chúng ta đã gần đến lúc có thể nói chương trình này hoàn tất.

**[51] d—Finally (for I cannot touch on all the methods used), the means employed may be to cast a mental darkness over the disciple.**

**[51] d—Cuối cùng (vì Tôi không thể đề cập đến mọi phương pháp họ sử dụng), phương tiện họ dùng có thể là phủ bóng tối trí tuệ lên đệ tử.**

Not just the general dark cloud, which forces us to forget the heart, but something more specific. Finally, for I cannot touch on all the methods used, the means employed may be to cast a mental darkness over the disciple.

Không chỉ là đám mây tối tăm nói chung khiến chúng ta quên đi trái tim, mà là điều gì đó cụ thể hơn. Cuối cùng, vì tôi không thể đề cập đến tất cả các phương pháp được sử dụng, phương tiện được dùng có thể là phủ một màn tối tăm trí tuệ lên đệ tử.

So, reviewing the thick cloud of darkness, that's one, and that's one, and the cloak, so to speak, the cloud. This is somewhat similar to what we've just discussed below, but it does hide the real. And then the very first one, the attack.

Vậy, ôn lại đám mây tối tăm dày đặc: đó là một phương pháp, và kia cũng là một phương pháp; rồi tấm màn, có thể nói như vậy, tức đám mây. Điều này phần nào tương tự với những gì chúng ta vừa bàn ở bên dưới, nhưng nó quả thực che khuất cái thực. Và rồi phương pháp đầu tiên, sự tấn công.

The attack upon the physical body, or astral, or mental, or maybe two or three simultaneously. Now, what about the brother of darkness? He cannot tell us all the means, all the methods, but the objective, of course, is to keep a man away from the truth. So, mental darkness, have we ever experienced that? Sensing the futility of that which is studied and learned, causing us to doubt really the whole procedure, and giving us the sense that we are really absorbing nothing of value.

Sự tấn công vào thể xác, thể cảm dục hoặc thể trí, hay có thể vào hai hoặc cả ba thể đồng thời. Giờ đây, còn huynh đệ bóng tối thì sao? Ngài không thể cho chúng ta biết tất cả các phương tiện, tất cả các phương pháp, nhưng dĩ nhiên, mục tiêu là ngăn con người đến với chân lý. Vậy, sự tối tăm trí tuệ — chúng ta đã từng trải nghiệm điều đó chưa? Cảm thấy những gì mình nghiên cứu và học hỏi đều vô ích, khiến chúng ta thực sự nghi ngờ toàn bộ tiến trình và có cảm giác rằng mình thật sự chẳng tiếp thu được điều gì có giá trị.

**[52] The darkness may be intellectual, and is consequently still more difficult to**

**[52] Bóng tối ấy có thể thuộc trí năng, và do đó còn khó xuyên thấu hơn, vì trong**

**penetrate, for in this case the power of the Ego must be called in,**

**trường hợp này, quyền năng của Chân ngã *phải* được khẩn cầu,**

the ego, the soul, right?

chân ngã, tức linh hồn, phải không?

**[53] whereas in the former frequently the calm reasoning of the lower mind may suffice to dispel the trouble.**

**[53] trong khi ở trường hợp trước, sự suy xét bình tĩnh của Hạ trí thường có thể đủ để xua tan khó khăn.**

Well, when it goes too far, the reasoning is prevented from being affected. So, he does tell us about the relative degrees of difficulty in penetrating the deliberate attempts on the part of the brothers of darkness to stop our progress and to hide the truth.

Khi tình trạng đi quá xa, khả năng lý luận bị ngăn không cho phát huy tác dụng. Vậy, Ngài quả có cho chúng ta biết các mức độ khó khăn tương đối khi xuyên thấu những nỗ lực có chủ ý của các huynh đệ bóng tối nhằm ngăn bước tiến của chúng ta và che giấu chân lý.

**[54] Here, in this specific case, the disciple will be wise if he not only attempts to call his Ego or Higher Self for the dispelling of the cloud, but calls likewise upon his Teacher, or even upon his Master, for the assistance that they can give.**

**[54] Ở đây, trong trường hợp cụ thể này, đệ tử sẽ hành động khôn ngoan nếu y không chỉ cố khẩn cầu Chân ngã hay Bản Ngã Cao Siêu của mình để xua tan đám mây, mà còn khẩn cầu huấn sư, hoặc thậm chí Chân sư của mình, ban cho sự trợ giúp mà Các Ngài có thể dành cho y.**

I'm sure that when things get desperate, we do call upon the teacher or the master, and things will get desperate on this thorny path of occultism. But call in the teacher as well, and even the master.

Tôi tin chắc rằng khi tình thế trở nên tuyệt vọng, chúng ta quả thực cầu gọi huấn sư hay Chân sư, và tình thế sẽ trở nên tuyệt vọng trên con đường huyền bí học đầy chông gai này. Nhưng hãy cầu gọi cả huấn sư, và thậm chí cả Chân sư nữa.

Now, in the *Treatise on White Magic*, several means of dispelling fear are given and in some of the worst fears arising because the Black Lodge actually is attacking the disciple, the calling in of the master and even the entire hierarchy is recommended, and the use of the violet light to help dispel the fear. You may want to read or reread that. So, these are but a few of the dangers encircling the aspirant.

Trong *Luận về Chánh Thuật*, có nêu một số phương tiện xua tan sợ hãi; và đối với một số nỗi sợ hãi tồi tệ nhất phát sinh vì Hắc đoàn thực sự đang tấn công đệ tử, sách khuyến nghị cầu gọi Chân sư và thậm chí toàn thể Thánh đoàn, đồng thời sử dụng ánh sáng tím để giúp xua tan sợ hãi. Các bạn có thể muốn đọc hoặc đọc lại phần đó. Vậy, đây chỉ là một vài nguy hiểm vây quanh người chí nguyện.

Master Morya has said there comes a time when the evil forces will gather round and encircle, and the disciple cannot get through, but the disciple can go upwards and thus escape the intended obstruction. So,

Chân sư Morya đã nói rằng sẽ đến lúc các mãnh lực tà ác tụ lại và vây quanh, khiến đệ tử không thể vượt qua, nhưng đệ tử có thể đi lên trên và nhờ đó thoát khỏi sự cản trở có chủ ý ấy. Vậy,

**[55] These are but a few of the dangers encircling the aspirant, and I hint at them solely for the purpose of warning and guidance, and not to cause alarm.**

**[55] Đây chỉ là một vài nguy hiểm vây quanh người chí nguyện, và Tôi gợi ý về chúng chỉ nhằm cảnh báo và hướng dẫn, chứ không gây lo sợ.**

How to warn without causing panic? One has to be very skillful.

Làm sao cảnh báo mà không gây hoảng loạn? Người ta phải hết sức khéo léo.

We know that what lies ahead will not be easy.

Chúng ta biết rằng những gì ở phía trước sẽ không dễ dàng.

**[56] You can here interpolate the earlier letter with the rules that I there give for the assistance of the disciple.**

**[56] Ở đây, các bạn có thể đưa vào bức thư trước cùng những quy luật mà Tôi đã trình bày trong đó để trợ giúp đệ tử.**

And, again, we're going to be taking up a letter that says it was written before the Tibetan even met Alice Bailey or vice versa.

Một lần nữa, chúng ta sẽ bàn đến một bức thư có ghi rằng nó được viết trước cả khi Chân sư Tây Tạng gặp Alice Bailey, hay ngược lại.

So, obviously, this date cannot be correct, unless, of course, the Tibetan was having them written down in a different way, and then gave them again to Alice Bailey. We're on page 133, and I think we began with 128. Okay, and that takes us to this point.

Vậy, rõ ràng ngày tháng này không thể chính xác, trừ phi, dĩ nhiên, Chân sư Tây Tạng đã cho ghi lại những bức thư ấy theo một cách khác, rồi sau đó trao lại chúng cho Alice Bailey. Chúng ta đang ở trang 133, và tôi nghĩ chúng ta đã bắt đầu từ trang 128. Và như vậy, chúng ta đã đi đến điểm này.

We're discussing dangers from the deva evolution, all the way from low-grade devas to higher devas, and then dangers from the malevolent machinations of the members of the Black Lodge. Okay, well, let's just say whichever this is. So, again, reviewing attacks on the bodies, the use of glamour

Chúng ta đang bàn về những nguy hiểm từ sự tiến hoá của thiên thần, từ các thiên thần cấp thấp cho đến các thiên thần cao cấp, rồi đến những nguy hiểm từ các mưu đồ hiểm độc của các thành viên Hắc đoàn. Dù đây là trường hợp nào đi nữa. Vậy, một lần nữa, ôn lại những cuộc tấn công vào các thể của

thrown over the disciple, a cloud of mental or emotional matter, and the power of suggestion, which lead off the track and are gloomy and so forth.

phàm ngã, việc sử dụng ảo cảm phủ lên đệ tử, một đám mây vật chất trí tuệ hoặc cảm xúc, và quyền năng ám thị — những điều khiến người ta chệch hướng, mang tính u ám, vân vân.

The thick cloud of darkness, that method, they all overlap, of course.

Đám mây tối tăm dày đặc, phương pháp ấy — dĩ nhiên, tất cả đều chồng lấn lên nhau.

and then, the brothers of darkness and their methods. All of these are dangers of pursuing meditation, either unsuccessfully or even successfully, will attract attention if we pursue meditation successfully. And then mental darkness, and even intellectual darkness.

và rồi, các huynh đệ bóng tối cùng những phương pháp của họ. Tất cả những điều này đều là những nguy hiểm khi theo đuổi việc tham thiền, dù không thành công hay thậm chí thành công; nếu tham thiền thành công, chúng ta sẽ thu hút sự chú ý. Và rồi sự tối tăm trí tuệ, thậm chí cả sự tối tăm trí năng.

The power of the ego is needed in some of the earlier cases. Calm reasoning can suffice, but in the later cases, deliberate invocation, evocation of the hierarchy and its superior energy may be needed, and DK seems to hint that they would be willing to help.

Trong một số trường hợp trước đó, cần đến quyền năng của chân ngã. Lý luận bình tĩnh có thể đủ, nhưng trong những trường hợp sau, có thể cần chủ tâm khẩn cầu, gợi lên sự đáp ứng của Thánh đoàn và năng lượng cao hơn của Thánh đoàn, và Chân sư DK dường như gợi ý rằng Các Ngài sẵn lòng trợ giúp.

So, this is the end of program 30. And our day is the 13th, and we began with 128, and it goes to 133, and we'll begin with program number 31. And we'll begin with page 133. I think that ought to be enough. We don't know what day that will take place on. Probably not tonight. It's getting quite late, but who knows? Maybe, and then we'll, the next program, we'll get into the dark brotherhood, the brothers of darkness. There is quite a bit on this fascinating subject, maybe because man is very much on the fourth ray.

Vậy, đây là phần kết thúc chương trình 30. Hôm nay là ngày 13, và chúng ta đã bắt đầu từ trang 128, đi đến trang 133, rồi sẽ bắt đầu chương trình số 31. Và chúng ta sẽ bắt đầu từ trang 133. Tôi nghĩ như vậy là đủ. Chúng ta không biết chương trình ấy sẽ diễn ra vào ngày nào. Có lẽ không phải tối nay. Đã khá muộn rồi, nhưng ai biết được? Có thể lắm; và rồi, trong chương trình tiếp theo, chúng ta sẽ đi vào huynh đệ đoàn bóng tối, các huynh đệ bóng tối. Có khá nhiều điều về chủ đề hấp dẫn này, có lẽ vì con người chịu ảnh hưởng rất mạnh của cung bốn.

He likes to hear about the opposite side and what he's up against. Well, on the path of spiritual occultism, he's up against a very

Y thích nghe về phía đối lập và những gì mình phải đương đầu. Trên con đường huyền bí học tinh thần, y phải đương đầu với

great deal, and so it requires courage to persist.

rất nhiều điều, vì vậy cần có lòng can đảm để kiên trì.

There will be pain, and we have to go through that. There will be apparent loss and privation, and we have to go through that. I mean, what's the analogy to John the Baptist living in the desert and eating locusts? What will the diet of the New Group of World Servers be? In other words, how will they survive in the coming years? We have to look for parallels between what John the Baptist did as the individual forerunner and what we do as the New Group of World Servers, as the group forerunner.

Sẽ có đau đớn, chúng ta phải trải qua điều đó. Sẽ có những mất mát và thiếu thốn bề ngoài, chúng ta phải trải qua điều đó. Ý tôi là, điều gì tương ứng với việc Gioan Tẩy Giả sống trong hoang mạc và ăn châu chấu? Chế độ ăn của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian sẽ ra sao? Nói cách khác, họ sẽ sống sót thế nào trong những năm sắp tới? Chúng ta phải tìm những điểm tương đồng giữa điều Gioan Tẩy Giả đã làm với tư cách cá nhân tiền phong và điều chúng ta làm với tư cách Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian, nhóm tiền phong.

So we'll get into this interesting subject a little later when I can. And meanwhile, lots of love to you and many blessings to you, and from the whole, well, Morya Federation faculty and the communications team, especially that tries to bring you this method of absorbing the teaching. You have to admit, it's a wonderful little book.

Vậy, chúng ta sẽ đi vào chủ đề thú vị này sau, khi tôi có thể. Trong lúc ấy, xin gửi đến các bạn thật nhiều tình thương và nhiều phúc lành, từ toàn thể đội ngũ giảng viên Liên đoàn Morya và đặc biệt là nhóm truyền thông đang nỗ lực mang đến cho các bạn phương pháp tiếp thu giáo huấn này. Các bạn phải thừa nhận rằng đây là một cuốn sách nhỏ tuyệt vời.

We are more than, it appears, well, it's not really true, we are more than a third of the way through the book, and it's a 300 and something page book. So that's about where we are, about a third of the way through. And next time I have a chance, I'll be back with you.

Có vẻ chúng ta đã đi được hơn — thực ra không hẳn là vậy — chúng ta đã đi được hơn một phần ba cuốn sách, và đây là một cuốn sách hơn 300 trang. Vậy, chúng ta đang ở khoảng đó, khoảng một phần ba cuốn sách. Và lần tới khi có dịp, tôi sẽ trở lại cùng các bạn.

Lots of love, many blessings, and we'll see you before long.

Xin gửi thật nhiều tình thương, nhiều phúc lành, và chúng ta sẽ sớm gặp lại nhau.

# Commentary LOM 31

## Tóm Tắt

### Huynh đệ bóng tối và Con Đường Trở Về

Trong *Thư Về Tham thiền Huyền môn*, những người thuộc Hắc đoàn vẫn được gọi là huynh đệ, những người con lầm lạc của cùng một Cha, dù đã đi rất xa khỏi linh hồn và các cõi cao. Giáo lý nói rằng tiến hoá rốt cuộc sẽ buộc họ trở lại, nhưng con đường ấy rất dài. Một cách lý giải riêng được đề xuất là không sự xuất lộ nào có thể bị bỏ lại ngoài một Giai kỳ qui nguyên phổ quát; văn bản không xác định những chu kỳ nào sẽ chứng kiến sự trở về đó.

### Con đường tả đạo và thể nguyên nhân

Việc liên tục đề cao trí cụ thể đến mức ngăn chặn điều cao hơn tạo nguy cơ lạc sang tả đạo; người lạc bước vẫn có thể quay lại, còn kẻ bất chấp cảnh báo và đau khổ mới dần trở thành huynh đệ bóng tối thực sự. Thái dương Thiên Thần ban đầu cố ngăn phàm ngã phát triển theo hướng ấy, nhưng các đức tính bị sử dụng sai khiến thể nguyên nhân phát triển lệch, có những khoảng thiếu hụt nơi đức hạnh lẽ ra phải hiện diện, để rồi Kẻ Chận Ngõ chiếm ưu thế. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, các biểu hiện này có thể liên hệ với kiểu hủy hoại linh hồn ở cung một, lừa dối linh hồn ở cung hai và thao túng linh hồn ở cung ba; sự mở rộng cách phân loại đó sang các cung thuộc tính chỉ là suy đoán.

### Dấu hiệu của ảnh hưởng bóng tối

Huynh đệ bóng tối không nhận thấy sự hợp nhất với đồng loại mà xem người khác là công cụ để đạt mục đích, bất kể đau khổ gây ra cho những người nam, nữ hay trẻ em. Ở quy mô nhỏ hơn, thái độ thiếu bác ái, săn mồi và tôn phàm ngã làm trung tâm cũng có thể cho thấy một người đang bị ảnh hưởng, dù hữu thức hay không. Sự tàn bạo của Hitler cùng những cuộc thanh trừng những người bị ông ta coi là thấp kém được nêu làm ví dụ lịch sử; việc gắn các ảnh hưởng chiêm tinh như Sao Hỏa, Sao Thổ hoặc Sao Diêm Vương với hoạt động này chỉ được đặt ra như khả năng.

### Quyền lực biểu kiến trên các cõi thấp

Hắc đoàn có vẻ mạnh hơn trên cõi hồng trần và cõi cảm dục vì Huynh đệ Đoàn Chánh đạo không chọn áp đặt quyền lực tại đó theo cùng cách; sự vượt trội ấy không phải quyền lực lớn hơn về bản chất. Các chân sư chánh đạo hợp tác với mãnh lực thăng thượng tiến hoá, còn huynh đệ bóng tối đôi khi điều động sự sống hành khí thuộc tiến trình giáng hạ tiến hoá để trả thù và cản trở. Văn bản kể đến gnome, một số brownie, những tiên có màu nâu, xám hoặc tối, một ít tiên màu đỏ và đôi khi cả hành khí của nước; họ không điều khiển được các thiên thần phát triển cao hoặc những tiên màu xanh lam, xanh lục và vàng.

### Giả dạng ánh sáng và năng lực phân biện

Huynh đệ bóng tối có thể giả làm sứ giả của ánh sáng, nhưng sự hướng dẫn của linh hồn và Thái dương Thiên Thần giúp tạo tầm nhìn sáng rõ để tránh bị lừa. Họ tác động dễ hơn khi các thể của con người còn rung động tương ứng; sự sùng bái một nhà lãnh đạo mị dân cho thấy phàm ngã có thể khiến đám đông đánh mất năng lực phân biện. Điểm khác biệt căn bản là bên bóng tối áp đặt ý chí và uốn người khác theo mục đích riêng, còn các huynh đệ ánh sáng chỉ dạy dỗ, khuyến khích và kêu gọi, để ý chí con người được tự do.

### Những cấp độ cao và sự bảo vệ

Huynh đệ Đoàn Chánh đạo hoạt động nổi bật trên ba cõi phụ cao của cõi trí, đặc biệt hướng con người đến hai cõi phụ nguyên tử và dưới nguyên tử của các cõi trí, cảm dục và hồng trần; các nhà hắc thuật mạnh vẫn có thể hiện diện ở cõi hạ trí. Khi trọng tâm sống được nâng lên các cấp độ cao ấy, sự tấn công từ hành khí thấp có thể được cảm nhận nhưng không gây hại nếu không còn rung động tương ứng trong các thể. Vì thế, đời sống thanh khiết, cảm xúc được kiểm soát và tư tưởng cao đẹp là phương tiện bảo vệ thiết thực, nhất là đối với người hoạt động cho sự tái xuất hiện của Đức Christ và Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn.

### Phụng sự thay vì thống trị

Huynh đệ bóng tối làm chậm tiến hoá, trong khi huynh đệ ánh sáng có thể từ bỏ thành tựu riêng để ở lại giữa xung đột, hận thù và đau khổ mà nâng đỡ người khác. Lý tưởng ấy được đối chiếu với lời nguyện tiếp tục tái sinh để giúp người đời của Swami Vivekananda và hình ảnh Sanat Kumara giữ vị trí của mình cho đến khi người hành hương cuối cùng trở về. Các so sánh này làm rõ sự khác biệt giữa tinh thần hi sinh và ý muốn thống trị, chứ không đồng nhất các nhân vật được nhắc đến.

### Thanh khiết, không sợ hãi và đứng vững

Biện pháp bảo vệ đầu tiên là giữ thể xác sạch sẽ, cảm xúc trong sạch và ổn định, tư tưởng thuần khiết: theo văn bản, điểm yếu để mãnh lực ác xâm nhập phải do chính người cư ngụ trong các thể mở ra. Biện pháp thứ hai là loại bỏ sợ hãi, bởi sợ hãi gây yếu đuối, tạo khe hở; lòng tin vào linh hồn và Chân Thần bất tử được gợi ra như một cơ sở để vượt qua nó. Biện pháp thứ ba là đứng vững dù phải làm việc giữa cảnh khổ và sự hủy hoại: nhận biết điều ô uế không đồng nghĩa với bị nó làm ô nhiễm, và sau sai lầm, tự trách triền miên không thể thay cho việc tiếp tục hướng về ánh sáng.

### Lẽ thường và phục hồi các thể

Biện pháp thứ tư dùng lẽ thường: ngủ đủ, tránh làm thể xác kiệt sức, giữ nội tâm tĩnh lặng và dành chỗ cho vui chơi hoặc thư giãn để phòng căng thẳng về sau. Lời khuyên này thuộc bối cảnh khoảng năm 1920; trong tình thế khẩn cấp của Chiến tranh thế giới thứ hai, Chân sư DK lại yêu cầu tạm gác một phần sự nghỉ ngơi thông thường. Trường hợp Roberto Assagioli được khuyên ngủ ít hơn cho thấy không có một mức nghỉ ngơi áp dụng cho tất cả: mỗi đệ tử cần phân biện điều gì thực sự phục hồi, thay vì vì quá sức mà làm các thể trở nên không còn hữu dụng.

## Text LOM 31 – Văn bản LOM 31

| | |
|---|---|
| SEPTEMBER 25, 1919. | NGÀY 25 THÁNG 9 NĂM 1919. |

### The Dark Brotherhood. – Huynh Đệ Đoàn Bóng Tối.

| | |
|---|---|
| [1] Today I seek to speak to you on the powers of the Dark Brotherhood. Certain laws that govern their actions, [Page 134] certain methods employed by them in work need to be realized and certain methods of protection apprehended and utilized. As before I have told you the danger is as yet inappreciable to the majority, but more and | [1] Hôm nay Tôi muốn nói với các bạn về những quyền năng của Huynh Đệ Đoàn Bóng Tối. Cần nhận biết một số định luật chi phối hành động của họ, [Page 134] một số phương pháp họ sử dụng trong công việc, đồng thời nắm bắt và vận dụng một số phương pháp bảo vệ. Như Tôi đã nói với các bạn trước đây, đối với đa số, mối nguy hiện |

more as time elapses shall we find it necessary to teach you, the physical plane workers, how to shield and guard yourselves from attack.

vẫn chưa đáng kể; nhưng theo thời gian, chúng Tôi sẽ ngày càng thấy cần phải dạy các bạn, những người hoạt động trên cõi hồng trần, cách che chở và bảo vệ mình trước sự tấn công.

[2] The Dark Brothers are—remember this always—*brothers*, erring and misguided yet still sons of the one Father though straying far, very far, into the land of distances. [3] The way back for them will be long, but the mercy of evolution inevitably forces them back along the path of return in cycles far ahead. [4] Anyone who over-exalts the concrete mind and permits it continuously to shut out the higher, is in danger of straying on the left-hand path. [5] Many so stray... [6] but come back, and then in the future avoid like errors in the same way as a child once burnt avoids the fire. [7] It is the man who persists in spite of warning and of pain who eventually becomes a brother of darkness. [8] Mightily fights the Ego at first to prevent the Personality so developing, [9] but the deficiencies of the causal body (for forget not that our vices are but our virtues misused) result in a lop-sided causal body, over-developed in some direction and full of great gulfs and gaps where virtues should be.

[2] Các Huynh Đệ Bóng Tối là—hãy luôn nhớ điều này—*huynh đệ*, lầm lỗi và lạc hướng nhưng vẫn là những người con của cùng một Cha, dù đã lạc rất xa, rất xa vào miền cách biệt. [3] Đường trở về của họ sẽ dài, nhưng lòng từ bi của tiến hoá tất yếu buộc họ trở lại theo Con Đường Trở Về trong những chu kỳ còn rất xa phía trước. [4] Bất cứ ai đề cao trí cụ thể quá mức và cho phép nó liên tục ngăn chặn thượng trí đều có nguy cơ lạc vào tả đạo. [5] Nhiều người lạc lối như vậy... [6] nhưng rồi trở lại, và về sau tránh những sai lầm tương tự, cũng như một đứa trẻ từng bị bỏng sẽ tránh lửa. [7] Chính người vẫn khăng khăng bất chấp lời cảnh báo và đau đớn cuối cùng sẽ trở thành một huynh đệ bóng tối. [8] Lúc đầu, Chân ngã chiến đấu mãnh liệt để ngăn phàm ngã phát triển theo chiều hướng ấy, [9] nhưng những thiếu hụt của thể nguyên nhân (vì đừng quên rằng những thói xấu của chúng ta chỉ là những đức tính bị sử dụng sai) dẫn đến một thể nguyên nhân lệch lạc, phát triển quá mức theo một hướng nào đó và đầy những vực sâu cùng khoảng trống lớn ở nơi lẽ ra phải có các đức tính.

[10] The dark brother recognizes no unity with his species, only seeing in them people to be exploited for the furtherance of his own ends. [11] This then, on a small scale, is the mark of those who are being used by them wittingly or unwittingly. [12] They respect no person, they regard all men as fair prey, they use everyone to get their own way enforced, and by fair means or foul they seek to break down all opposition and for the personal self acquire that which they desire. [Page 135]

[10] Huynh đệ bóng tối không thừa nhận sự hợp nhất với đồng loại, mà chỉ thấy ở họ những người có thể bị khai thác để thúc đẩy các mục đích riêng của y. [11] Vì vậy, ở quy mô nhỏ, đây là dấu hiệu của những người đang bị họ sử dụng, dù biết hay không biết. [12] Họ không tôn trọng một ai, xem mọi người là con mồi có thể săn bắt, sử dụng bất cứ ai để áp đặt ý muốn của mình; bằng phương tiện ngay thẳng hay bất chính, họ tìm cách phá tan mọi sự chống đối và giành

lấy cho phàm ngã những gì họ mong muốn. [Page 135]

[13] The dark brother considers not what suffering he may cause; [14] he cares not what agony of mind he brings upon an opponent; he persists in his intention [15] and desists not from the hurt of any man, woman or child, provided that in the process his own ends are furthered. Expect absolutely no mercy from those opposing the Brotherhood of Light.

[13] Huynh đệ bóng tối không nghĩ đến những đau khổ y có thể gây ra; [14] y không quan tâm đến nỗi thống khổ trong thể trí mà y gây cho đối thủ; y kiên trì với ý định của mình [15] và không ngừng làm tổn thương bất cứ người nam, người nữ hay trẻ em nào, miễn là qua đó các mục đích riêng của y được thúc đẩy. Tuyệt đối đừng mong có lòng thương xót từ những kẻ chống lại Huynh Đệ Đoàn Ánh Sáng.

[16] On the physical plane and on the emotional plane, the dark brother has more power than the Brother of the Light,—*not* more power *per se* but more *apparent power*, because the White Brothers choose not to exert Their power on those two planes, as do the Dark Brothers. [17] They could exert Their authority [18] but They choose to refrain, working with the powers of evolution and not of involution. [19] The elemental forces to be found on these two planes are manipulated by two factors.

[16] Trên cõi hồng trần và cõi cảm xúc, huynh đệ bóng tối có quyền năng lớn hơn Huynh Đệ Ánh Sáng,—*không phải* quyền năng lớn hơn *xét chính quyền năng ấy* mà là *quyền năng biểu kiến lớn hơn*, bởi các Huynh Đệ Chánh Đạo chọn không vận dụng quyền năng của Các Ngài trên hai cõi ấy như các Huynh Đệ Bóng Tối. [17] Các Ngài có thể vận dụng uy quyền của mình [18] nhưng chọn kiềm chế, làm việc với các quyền năng của thăng thượng tiến hoá chứ không phải giáng hạ tiến hoá. [19] Hai tác nhân điều khiển các mãnh lực hành khí trên hai cõi này.

[20] a—The inherent forces of evolution that direct all on to eventual perfection. The White Adepts co-operate in this.

[20] a—Các mãnh lực vốn có của tiến hoá, dẫn dắt tất cả đến sự hoàn thiện cuối cùng. Các Chân sư Chánh Đạo cộng tác trong việc này.

[21] b—The Dark Brothers who occasionally employ these elemental forces to wreak their will and vengeance on all opponents. [22] Under their control work sometimes the elementals of the earth plane, the gnomes and the elemental essence as found in evil form, some of the brownies, [23] and the fairy folk of colors brown, gray and somber-hued. They cannot control the devas of high development, nor the fairies [24] of colors blue, green and yellow, though a few of the

[21] b—Các Huynh Đệ Bóng Tối, đôi khi sử dụng những mãnh lực hành khí này để áp đặt ý chí và trút sự trả thù lên mọi đối thủ. [22] Đôi khi, dưới sự kiểm soát của họ có các hành khí của cõi hồng trần, các gnome và Tinh chất hành khí trong hình tướng xấu ác, một số brownie, [23] cùng các tiên có màu nâu, xám và những sắc màu u tối. Họ không thể kiểm soát các thiên thần đã phát triển cao, cũng không thể kiểm soát các tiên [24] có màu xanh lam, xanh lục và vàng, dù có

red fairies can be made to work under their direction. The water elementals (though not the sprites or sylphs) move on occasion to their assistance, [26] and in the control of these forces of involution they at times damage the furtherance of our work. [Page 136]

thể khiến một số ít tiên màu đỏ làm việc dưới sự chỉ đạo của họ. Các hành khí của nước (nhưng không phải các tinh linh hay sylph) đôi khi đến trợ giúp họ, [26] và khi kiểm soát những mãnh lực giáng hạ tiến hoá này, có lúc họ gây tổn hại cho sự tiến triển công việc của chúng tôi. [Page 136]

[27] Oft too the Dark Brother masquerades as an agent of the light, oft he poses as a messenger of the gods, but for your assurance I would say that he who acts under the guidance of the Ego [28] will have clear vision, and will escape deception.

[27] Huynh Đệ Bóng Tối cũng thường giả dạng một tác nhân của ánh sáng, thường tự xưng là sứ giả của các đấng thiêng liêng; nhưng để các bạn vững lòng, Tôi muốn nói rằng người hành động dưới sự hướng dẫn của Chân ngã [28] sẽ có tầm nhìn sáng rõ và thoát khỏi sự lừa dối.

[29] At this time their power is ofttimes mighty. Why? Because so much exists as yet in the Personalities of all men that respond to their vibration, and so it is easy for them to affect the bodies of men. So [30] few of the races, comparatively speaking, have as yet built in the higher vibration that responds to the key-note of the Brotherhood of Light, who move practically entirely on the two highest levels (or the atomic and sub-atomic subplane) of the mental, emotional and physical planes. [31] When moving on these subplanes the attacks of elementals on lower planes may be felt but effect no harm, hence the necessity of pure living and controlled pure emotions and elevated thought.

[29] Vào lúc này, quyền năng của họ thường rất mạnh. Vì sao? Bởi trong phàm ngã của mọi người vẫn còn quá nhiều điều đáp ứng với rung động của họ, nên họ dễ tác động lên các thể phàm ngã của con người. Vì vậy, [30] nói một cách tương đối, cho đến nay rất ít người trong nhân loại đã xây dựng được trong mình rung động cao hơn đáp ứng với chủ âm của Huynh Đệ Đoàn Ánh Sáng, Các Ngài hoạt động gần như hoàn toàn trên hai cấp độ cao nhất (hay cõi phụ nguyên tử và dưới nguyên tử) của các cõi trí, cảm xúc và hồng trần. [31] Khi hoạt động trên những cõi phụ này, người ta có thể cảm thấy các cuộc tấn công của hành khí trên những cõi thấp hơn, nhưng chúng không gây tổn hại; vì vậy cần sống thanh khiết, có những cảm xúc thanh khiết được kiểm soát và tư tưởng cao thượng.

[32] You will notice that I said that the power of the Dark Brotherhood is dominant apparently on the physical and emotional planes. [33] Not so is it on the mental, which is the plane on which the Brothers of the Light work. [34] Mighty dark magicians may be located on the lower mental levels, but on the higher, the White Lodge dominates, the

[32] Các bạn sẽ lưu ý rằng Tôi đã nói quyền năng của Huynh Đệ Đoàn Bóng Tối dường như chiếm ưu thế trên các cõi hồng trần và cảm xúc. [33] Trên cõi trí thì không như vậy; đó là cõi mà các Huynh Đệ Ánh Sáng làm việc. [34] Có thể tìm thấy những nhà hắc thuật hùng mạnh trên các cấp độ hạ trí, nhưng trên các cấp độ cao hơn, Thánh đoàn

three higher subplanes being the levels that They beg the evolving sons of men to seek; it is Their region, to which all must strive and aspire. [35] The Dark Brother impresses his will on human beings (if analogous vibration exists) and on the elemental kingdoms of involution. The Brothers of Light plead as pleaded the Man of Sorrows for an erring humanity to rise upward to the light. [36] The Dark Brother retards progress and shapes all to his own ends; [37] the Brother of Light bends every effort to the hastening [Page 137] of evolution and—foregoing all that might be His as the price of achievement—stays amid the fogs, the strife, the evil and the hatred of the period if, in so doing, He may by all means aid some, and (lifting them up out of the darkness of earth) set their feet upon the Mount, and enable them to surmount the Cross.

chiếm ưu thế; ba cõi phụ cao hơn là những cấp độ mà Các Ngài tha thiết kêu gọi những người con của nhân loại đang tiến hoá tìm đến; đó là miền của Các Ngài, nơi tất cả phải nỗ lực vươn tới và hướng khát vọng. [35] Huynh Đệ Bóng Tối áp đặt ý chí của y lên con người (nếu có rung động tương ứng) và lên các giới hành khí của giáng hạ tiến hoá. Các Huynh Đệ Ánh Sáng tha thiết kêu gọi nhân loại lầm lạc vươn lên ánh sáng, như Đấng Chịu Khổ đã từng kêu gọi. [36] Huynh Đệ Bóng Tối cản trở sự tiến bộ và uốn nắn mọi thứ theo mục đích riêng của y; [37] Huynh Đệ Ánh Sáng dốc mọi nỗ lực để đẩy nhanh [Page 137] tiến hoá và—từ bỏ tất cả những gì Ngài có thể nhận được như phần thưởng của thành tựu—vẫn ở lại giữa những màn sương, xung đột, điều ác và hận thù của thời đại, nếu bằng cách đó Ngài có thể dùng mọi phương tiện để giúp đỡ một số người, và (nâng họ ra khỏi bóng tối của trần gian) đặt chân họ lên Núi, giúp họ vượt qua Thập Giá.

[38] Now what methods may be employed to safeguard the worker in the field of the world? What can be done to ensure his safety in the present strife and in the greater strife of the coming centuries?

[38] Và giờ đây, có thể dùng những phương pháp nào để bảo vệ người hoạt động trong trường đời? Có thể làm gì để bảo đảm sự an toàn của y giữa cuộc xung đột hiện nay và cuộc xung đột lớn hơn trong những thế kỷ sắp tới?

[39] 1—A realization that purity of all the vehicles is the prime essential. If a Dark Brother gains control over any man it but shows that that man has in his life some weak spot. The door whereby entrance is effected must be opened by the man himself; the opening whereby malignant force [40] can be poured in must be caused by the occupant of the vehicles. Therefore the need of scrupulous cleanliness of the physical body, of clean steady emotions [41] permitted in the emotional body, and of purity of thought in the mental body. When this is so, co-ordination will be present in

[39] 1—Nhận biết rằng sự thanh khiết của mọi hiện thể là điều thiết yếu hàng đầu. Nếu một Huynh Đệ Bóng Tối giành quyền kiểm soát một người nào đó, điều ấy chỉ cho thấy trong đời sống người đó có một điểm yếu. Chính người ấy phải mở cánh cửa cho phép sự xâm nhập; chính người cư ngụ trong các hiện thể phải tạo ra khe hở để mãnh lực độc hại [40] có thể tràn vào. Vì vậy, cần giữ thể xác sạch sẽ một cách nghiêm ngặt, chỉ cho phép những cảm xúc trong sạch, ổn định [41] hiện diện trong thể cảm dục, và giữ tư tưởng thanh khiết trong thể trí. Khi được như vậy, các hiện thể thấp sẽ phối hợp nhịp

the lower vehicles and the indwelling Thinker himself permits no entrance.

nhàng, và chính Chủ Thể Tư Duy cư ngụ bên trong sẽ không cho phép bất cứ sự xâm nhập nào.

[42] 2—The elimination of all fear. The forces of evolution vibrate more rapidly than those of involution and in this fact lies a recognizable security. Fear causes weakness; weakness causes a disintegration; the weak spot breaks and a gap appears, and through that gap evil force may enter. The factor of entrance is the fear of the man himself, who opens thus the door.

[42] 2—Loại bỏ mọi sợ hãi. Các mãnh lực của thăng thượng tiến hoá rung động nhanh hơn các mãnh lực của giáng hạ tiến hoá, và chính trong sự thật này có một sự an toàn mà ta có thể nhận biết. Sợ hãi gây ra yếu đuối; yếu đuối gây ra sự tan rã; điểm yếu vỡ ra, một khe hở xuất hiện, và qua khe hở đó, mãnh lực xấu ác có thể xâm nhập. Tác nhân cho phép sự xâm nhập chính là nỗi sợ của con người, qua đó y tự mở cửa.

[43] 3—A standing firm and unmoved, no matter what occurs. Your feet may be bathed in the mud of earth, but your head may be bathed in the sunshine of the higher regions. Recognition of the filth of earth involves not contamination. [Page 138]

[43] 3—Đứng vững và bất lay chuyển, bất kể điều gì xảy ra. Chân các bạn có thể ngập trong bùn đất, nhưng đầu các bạn có thể tắm trong ánh nắng của những miền cao hơn. Nhận biết sự ô uế của trần gian không có nghĩa là bị nhiễm bẩn. [Page 138]

[44] 4—A Recognition of the use of common-sense and the application of this common-sense to the matter in hand. Sleep much and, in sleeping, learn to render the body positive; keep busy on the emotional plane and achieve the inner calm. Do naught to overtire the body physical, and play whenever possible. In hours of relaxation comes the adjustment that obviates later tension.

[44] 4—Nhận biết giá trị của lẽ thường và áp dụng lẽ thường ấy vào vấn đề trước mắt. Hãy ngủ nhiều và trong khi ngủ, học cách làm cho thân thể ở trạng thái chủ động; hãy duy trì hoạt động trên cõi cảm xúc và đạt sự bình an bên trong. Đừng làm gì khiến thể xác quá mệt mỏi, và hãy vui chơi bất cứ khi nào có thể. Trong những giờ thư giãn, sự điều chỉnh diễn ra, ngăn ngừa căng thẳng về sau.

Commentary

## Commentary *Letters on Occult Meditation* Program 31

Hello everybody, and welcome to our continuation of *Letters on Occult Meditation*, program 31, and today actually is the 15th of September. I had hoped to work earlier on it, but such is the way it goes. We're on a subject here which is a difficult one, and

Xin chào tất cả các bạn, và chào mừng các bạn đến với phần tiếp theo của *Thư Về Tham thiền Huyền môn*, chương trình 31. Hôm nay là ngày 15 tháng 9. Tôi đã hy vọng có thể thực hiện phần này sớm hơn, nhưng mọi việc lại diễn ra như vậy. Ở đây, chúng ta đang

we're talking about the interference with meditative work, and we extended this into a consideration of the Dark Brotherhood, which he's going to undertake in the next six pages.

bàn về một chủ đề khó: sự can thiệp vào công việc tham thiền. Chúng ta đã mở rộng chủ đề này sang việc xem xét Huynh đệ Đoàn Bóng Tối, điều mà Ngài sẽ đề cập trong sáu trang tiếp theo.

**[1] Today I seek to speak to you on the powers of the Dark Brotherhood. Certain laws that govern their actions, certain methods employed by them in work need to be realised and certain methods of protection utilised. As before I have told you the danger is as yet inappreciable to the majority, but more and more as time elapses shall we find it necessary to teach you, the physical plane workers, how to shield and guard yourselves from attack.**

**[1] Hôm nay Tôi muốn nói với các bạn về những quyền năng của Huynh Đệ Đoàn Bóng Tối. Cần nhận biết một số định luật chi phối hành động của họ, [Page 134] một số phương pháp họ sử dụng trong công việc, đồng thời nắm bắt và vận dụng một số phương pháp bảo vệ. Như Tôi đã nói với các bạn trước đây, đối với đa số, mối nguy hiện vẫn chưa đáng kể; nhưng theo thời gian, chúng Tôi sẽ ngày càng thấy cần phải dạy các bạn, những người hoạt động trên cõi hồng trần, cách che chở và bảo vệ mình trước sự tấn công.**

He does elsewhere tell us that this group wars militantly against disciples and aspirants. It's in a later book, but this is one of the early books, and maybe he has conveyed to some the methods of protection.

Ở nơi khác, Ngài có nói với chúng ta rằng nhóm này quyết liệt giao chiến với các đệ tử và người chí nguyện. Điều đó nằm trong một cuốn sách về sau, còn đây là một trong những cuốn sách đầu tiên; có lẽ Ngài đã truyền đạt các phương pháp bảo vệ cho một số người.

**[2] The Dark Brothers are—remember this always—brothers, erring and misguided yet still sons of the one Father though straying far, very far, into the land of distances.**

**[2] Các Huynh Đệ Bóng Tối là—hãy luôn nhớ điều này—*huynh đệ*, lầm lỗi và lạc hướng nhưng vẫn là những người con của cùng một Cha, dù đã lạc rất xa, rất xa vào miền cách biệt.**

Distances from what? Distance from what? From the soul, from the spiritual energy, from the higher planes, which are truly divine. They work their power on lower planes and are very effective, but we have to remember there is but one life in any universe, and that life is the same as in every universe.

Xa cách điều gì? Xa cách điều gì? Xa cách linh hồn, năng lượng tinh thần, các cõi cao vốn thực sự thiêng liêng. Họ vận dụng quyền năng trên các cõi thấp và rất hiệu quả, nhưng chúng ta phải nhớ rằng trong bất kỳ vũ trụ nào cũng chỉ có một sự sống, và sự sống ấy cũng chính là sự sống trong mọi vũ trụ.

I mean, we cannot say what were the circumstances. Were there lords of deliberately obstructive materialism, deliberate obstructive materialism? In earlier universes it would be impossible to say, but of course, given that there have been, according to the idea of the great breadth and infinitude of universes at all times, then it would be likely. Certainly there has been ignorance and darkness as emanations seek to make their way back into a higher state, a higher point of tension.

Ý tôi là, chúng ta không thể nói những hoàn cảnh ấy đã như thế nào. Liệu có những chúa tể của chủ nghĩa duy vật cố ý cản trở, của sự duy vật cố ý cản trở hay không? Không thể nói được về các vũ trụ trước kia, nhưng dĩ nhiên, theo ý tưởng về sự bao la và vô tận của các vũ trụ trong mọi thời đại, nếu đã có những vũ trụ như thế thì điều đó có khả năng xảy ra. Chắc chắn đã có vô minh và bóng tối khi các phát xạ tìm đường trở về một trạng thái cao hơn, một điểm tập trung nhất tâm cao hơn.

The Dark Brothers are, remember this always, brothers, erring and misguided, yet still sons of the One Father, though straying far, very far, into the land of distances. It almost sounds like, a kind of excommunication, but of course, it seems to me you cannot have a universal pralaya and leave anything out of it.

Các Huynh đệ Bóng Tối, hãy luôn ghi nhớ điều này, vẫn là những huynh đệ, lầm lỗi và lạc hướng, nhưng vẫn là những người con của Đấng Cha Duy Nhất, dù đã đi lạc xa, rất xa, vào miền xa cách. Điều này nghe gần như một hình thức khai trừ, nhưng dĩ nhiên, theo tôi, không thể có một Giai kỳ qui nguyên vũ trụ mà lại bỏ bất cứ điều gì ra ngoài.

In other words, every emanation must re-become exactly what it is in terms of higher identity, namely the universal logos, and the universal logos must re-become, which really at its core it always is, the supra, universal absolute deity, which must re-become, or as it were, disappear from its illusory nature into absoluteness. I have a kind of a funny word for that, sort of a zironad. We have the monad, which is representing the One, but then what might the zironad be? And that, I think, is the absoluteness itself.

Nói cách khác, mỗi phát xạ phải trở lại đúng với bản chất của mình xét theo bản sắc cao hơn, tức là Thượng đế Vũ Trụ; và Thượng đế Vũ Trụ phải trở lại thành Thượng đế tuyệt đối siêu vũ trụ—điều mà ở cốt lõi Ngài vẫn luôn là. Thượng đế ấy phải trở lại, hay có thể nói là biến mất khỏi bản chất ảo tưởng của mình để trở vào tính tuyệt đối. Tôi có một từ hơi lạ cho điều đó, đại khái là "chân thần số không". Chúng ta có chân thần, đại diện cho Đấng Duy Nhất, nhưng "chân thần số không" có thể là gì? Tôi nghĩ đó chính là tính tuyệt đối.

**[3] The way back for them will be long, but the mercy of evolution inevitably forces them back along the path of return in cycles far ahead.**

**[3] Đường trở về của họ sẽ dài, nhưng lòng từ bi của tiến hoá tất yếu buộc họ trở lại theo Con Đường Trở Về trong những chu kỳ còn rất xa phía trước.**

He doesn't specify cycles, but we pretty well imagine we're talking cycles which occur before any universal pralaya, at least that's how I am forced to see it.

Ngài không nói rõ những chu kỳ nào, nhưng chúng ta có thể hình dung khá chắc rằng đây là những chu kỳ diễn ra trước bất kỳ Giai kỳ qui nguyên vũ trụ nào; ít nhất, tôi buộc phải nhìn nhận như vậy.

**[4] Anyone who over-exalts the concrete mind and permits it continuously to shut out the higher, is in danger of straying on the left-hand path.**

**[4] Bất cứ ai đề cao trí cụ thể quá mức và cho phép nó liên tục ngăn chặn thượng trí đều có nguy cơ lạc vào tả đạo.**

this is a clear statement, and their straying gives them additional powers which are unsanctioned, let us say, among the sons of men.

Đây là một lời khẳng định rõ ràng, và việc đi lạc ấy đem lại cho họ những quyền năng bổ sung mà, có thể nói, không được phép sử dụng giữa những người con của nhân loại.

**[5] Many so stray...**

**[5] Nhiều người lạc lối như vậy...**

dot, dot, dot. It's an ellipse, and maybe he is telling us who may have strayed. Anyway, it's something that he does not want to reveal in a book for the public.

Chấm, chấm, chấm. Đó là dấu chấm lửng, và có lẽ Ngài đang gợi cho chúng ta biết ai có thể đã đi lạc. Dù sao, đó là điều Ngài không muốn tiết lộ trong một cuốn sách dành cho công chúng.

**Many so stray...**

**Nhiều người đi lạc như vậy...**

**[6] but come back, and then in the future avoid like errors in the same way as a child once burnt avoids the fire.**

**[6] nhưng rồi trở lại, và về sau tránh những sai lầm tương tự, cũng như một đứa trẻ từng bị bỏng sẽ tránh lửa.**

I wonder, if this is, it looks like a straying onto the left-hand path.

Tôi tự hỏi liệu đây có phải là như vậy không; điều này có vẻ là đi lạc vào tả đạo.

To what extent is it a full membership in the Brotherhood of Darkness in which he tells us there are six leaders in the West and six in the East, and in the East more powerful than those in the West because more experienced.

Đến mức nào thì điều đó trở thành việc chính thức gia nhập Huynh đệ Đoàn Bóng Tối, mà Ngài nói có sáu thủ lĩnh ở phương Tây và sáu ở phương Đông; các thủ lĩnh phương Đông mạnh hơn những người phương Tây vì giàu kinh nghiệm hơn?

**[7] It is the man who persists in spite of warning and of pain who eventually becomes a brother of darkness.**

**[7] Chính người vẫn khăng khăng bất chấp lời cảnh báo và đau đớn cuối cùng sẽ trở thành một huynh đệ bóng tối.**

I mean a true brother of darkness, not just someone who tends towards the left-hand path.

Ý tôi là một huynh đệ bóng tối thực sự, chứ không chỉ là người có khuynh hướng đi vào tả đạo.

Fate is far more abysmal than those who stray and find their way back.

Số phận ấy thảm khốc hơn nhiều so với số phận của những người đi lạc rồi tìm được đường trở về.

**[8] Mightily fights the Ego at first to prevent the Personality so developing,**

**[8] Lúc đầu, Chân ngã chiến đấu mãnh liệt để ngăn phàm ngã phát triển theo chiều hướng ấy,**

because this is, after all, a dweller condition, isn't it?

vì xét cho cùng, đây là một tình trạng của Kẻ Chận Ngõ, phải không?

**[9] but the deficiencies of the causal body (for forget not that our vices are but our virtues misused) result in a lop-sided causal body, over-developed in some direction and full of great gulfs and gaps where virtues should be.**

**[9] nhưng những thiếu hụt của thể nguyên nhân (vì đừng quên rằng những thói xấu của chúng ta chỉ là những đức tính bị sử dụng sai) dẫn đến một thể nguyên nhân lệch lạc, phát triển quá mức theo một hướng nào đó và đầy những vực sâu cùng khoảng trống lớn ở nơi lẽ ra phải có các đức tính.**

We oftentimes say, well, something is missing from this person or that person.

Chúng ta thường nói rằng người này hay người kia thiếu một điều gì đó.

Indeed, from the esoteric point of view and considering the development of the causal body, something is missing, and when we talk about the ego fighting, we're talking about the intervening Solar Angel doing all it can to prevent this from happening, but at length, the dweller dominates.

Quả thật, từ quan điểm nội môn và khi xét sự phát triển của thể nguyên nhân, có một điều gì đó đang thiếu. Khi nói về chân ngã chiến đấu, chúng ta đang nói về Thái dương Thiên Thần can thiệp, làm mọi điều có thể để ngăn chuyện này xảy ra, nhưng cuối cùng, Kẻ Chận Ngõ chiếm ưu thế.

We're told that those who give in to their dweller are called, on the first ray, the destroyer of souls, on the second ray, the

Chúng ta được cho biết rằng những người đầu hàng Kẻ Chận Ngõ của mình được gọi là kẻ hủy diệt linh hồn trên cung một; kẻ mê

deluder of souls, the false teachers, and on the third ray, the manipulator of souls. And probably the rays of attribute have their correspondences probably in one of those three areas, just as it is with the formulas for fusion. There are three, but formulas for fusion are used by four, five, six, and seven by working with the qualities given in one, two, and three, you know.

hoặc linh hồn, những huấn sư giả, trên cung hai; và kẻ thao túng linh hồn trên cung ba. Có lẽ Các cung thuộc tính cũng có những tương ứng trong một trong ba lĩnh vực ấy, giống như các công thức dung hợp. Có ba công thức, nhưng các cung bốn, năm, sáu và bảy sử dụng chúng bằng cách làm việc với những phẩm tính được nêu trong các cung một, hai và ba.

What's it called? Well, the second one is... Am I going to miss that? Yeah. The type of meditation we're dealing with there is isolated unity for the first ray and inclusive reason for the second and presented attributes for the third. You know, these really are fates worse than death.

Điều đó gọi là gì nhỉ? Công thức thứ hai là... Tôi sẽ quên điều đó sao? Đúng vậy. Loại tham thiền chúng ta đang bàn ở đây là Hợp Nhất Cô Lập cho cung một, lý trí bao gồm cho cung hai, và các thuộc tính được trình hiện cho cung ba. Thực sự, đây là những số phận còn tệ hơn cái chết.

DK tells us there are worse fates that can befall us than simply to die, which is the natural process being part of, the normal life cycle.

Chân sư DK nói với chúng ta rằng có những số phận có thể xảy đến còn tệ hơn việc đơn thuần chết đi, vốn là một tiến trình tự nhiên thuộc chu kỳ sống bình thường.

**[10] The dark brother recognises no unity with his species, only seeing in them people to be exploited for the furtherance of his own ends.**

**[10] Huynh đệ bóng tối không thừa nhận sự hợp nhất với đồng loại, mà chỉ thấy ở họ những người có thể bị khai thác để thúc đẩy các mục đích riêng của y.**

This comes in very much under the first ray in combination with the fifth ray.

Điều này rất phù hợp với cung một kết hợp cùng cung năm.

Yet, maybe the majority of these types, at least in connection with our solar system, are on the third ray, probably monadically speaking, third or one of its subsidiaries. No unity with his species, and that tells us that the great law of attraction, or maybe the law of love, is not operative for such beings. There is a magnetic energy, of course, in the causal body, and they still do have a causal body for a while before it turns into, I think, what Master Morya is calling pretty much a dried mushroom, something like that.

Tuy nhiên, có lẽ đa số những người thuộc loại này, ít nhất trong hệ mặt trời của chúng ta, ở trên cung ba; xét về chân thần, có lẽ là cung ba hoặc một trong những cung phụ của nó. Không có sự hợp nhất với đồng loại, và điều đó cho chúng ta biết rằng định luật hấp dẫn vĩ đại, hay có lẽ định luật tình thương, không hoạt động đối với những sinh linh ấy. Dĩ nhiên, thể nguyên nhân có năng lượng từ tính, và họ vẫn có thể nguyên nhân trong một thời gian trước khi nó trở thành thứ mà,

tôi nghĩ, Chân sư Morya gọi gần như một cây nấm khô, đại khái như vậy.

Some very unpleasant image.

Một hình ảnh rất khó chịu.

**[11] This then, on a small scale, is the mark of those who are being used by them wittingly or unwittingly.**

**[11] Vì vậy, ở quy mô nhỏ, đây là dấu hiệu của những người đang bị họ sử dụng, dù biết hay không biết.**

This sense of the lack of love, I think, no unity, a predatory nature, thinking only of their self, a narcissistic attitude, considering the personality as the major, major factor, and meant to dominate and wrongly use, abuse, in fact, all others.

Tôi nghĩ đó là cảm giác thiếu tình thương, không có sự hợp nhất, một bản chất săn mồi, chỉ nghĩ đến bản thân, một thái độ ái kỷ, xem phàm ngã là yếu tố chủ yếu, hết sức chủ yếu, và cho rằng nó phải thống trị, sử dụng sai, thực ra là lạm dụng tất cả những người khác.

**[12] They respect no person, they regard all men as fair prey, they use everyone to get their own way enforced, and by fair means or foul they seek to break down all opposition and for the personal self acquire that which they desire.**

**[12] Họ không tôn trọng một ai, xem mọi người là con mồi có thể săn bắt, sử dụng bất cứ ai để áp đặt ý muốn của mình; bằng phương tiện ngay thẳng hay bất chính, họ tìm cách phá tan mọi sự chống đối và giành lấy cho phàm ngã những gì họ mong muốn. [Page 135]**

Well, we have, perhaps, people being used today in this manner, and they do evidence some of these traits. It's disgusting, it's frightening, it's pitiful, and it's dangerous.

Có lẽ ngày nay có những người đang bị sử dụng theo cách này, và họ quả thật biểu lộ một số đặc điểm ấy. Điều đó đáng ghê tởm, đáng sợ, đáng thương và nguy hiểm.

**[13] The dark brother considers not what suffering he may cause; he cares not**

**[13] Huynh đệ bóng tối không nghĩ đến những đau khổ y có thể gây ra;**

and that's the idea, he cares not.

và đó chính là điểm này: y không quan tâm.

So, oftentimes, when the good is presented to people, and they care not for it,

Vì vậy, thường khi điều thiện được trình bày cho mọi người mà họ không quan tâm đến nó,

**[14] he cares not what agony of mind he brings upon an opponent; he persists in his intention**

**[14] y không quan tâm đến nỗi thống khổ trong thể trí mà y gây cho đối thủ; y kiên trì với ý định của mình**

He's ruthless, he has no conscience in that respect.

Y tàn nhẫn; về phương diện ấy, y không có lương tâm.

*he persists in his intention*

*y kiên trì với ý định của mình*

**[15] and desists not from the hurt of any man, woman or child, provided that in the process his own ends are furthered. Expect absolutely no mercy from those opposing the Brotherhood of Light.**

**[15] và không ngừng làm tổn thương bất cứ người nam, người nữ hay trẻ em nào, miễn là qua đó các mục đích riêng của y được thúc đẩy. Tuyệt đối đừng mong có lòng thương xót từ những kẻ chống lại Huynh Đệ Đoàn Ánh Sáng.**

Well, I think we can see the way, as DK put it, Hitler and his evil gang operated, and the men, women, and children who were the victims of his purgings of untermensch, the under, low men, as he called them, the men beneath, the men who were not Aryans, in his own warped estimation of what an Aryan was.

Tôi nghĩ chúng ta có thể thấy cách Hitler và bè lũ tà ác của ông ta hoạt động, như Chân sư DK đã diễn đạt, cùng những người nam, người nữ và trẻ em là nạn nhân của các cuộc thanh trừng những người mà ông ta gọi là "hạ nhân", những con người thấp kém, những người ở bên dưới, những người không phải Arya theo quan niệm méo mó của ông ta về người Arya.

He persists in his intention and desists not from the hurt of any man, woman, or child. Expect absolutely no mercy from those opposing the brotherhood of light. We have such a polar condition on our planet.

Y kiên trì với ý định của mình và không ngừng làm tổn thương bất kỳ người nam, người nữ hay trẻ em nào. Tuyệt đối đừng mong đợi lòng thương xót từ những kẻ chống lại Huynh đệ Đoàn Ánh Sáng. Trên hành tinh chúng ta có một tình trạng phân cực như thế.

Now, we don't know whether we can speak about these brothers of darkness in relation to other planets, maybe the non-sacred planets perhaps. We just don't know, but it seems that the influences of Mars and Saturn certainly, when misused, can aid and abet their intentions.

Chúng ta không biết liệu có thể nói về những huynh đệ bóng tối này trong mối liên hệ với các hành tinh khác hay không, có lẽ là các hành tinh không thiêng liêng. Chúng ta thực sự không biết, nhưng dường như ảnh hưởng của Sao Hỏa và Sao Thổ, khi bị sử dụng sai, chắc chắn có thể hỗ trợ và tiếp tay cho những ý định của họ.

We would have to say Pluto too, and I suppose since they are so intelligent, they can negatively use any particular energy. How to recognize them though? You know,

Chúng ta cũng phải kể đến Sao Diêm Vương, và tôi cho rằng vì họ rất thông minh nên họ có thể sử dụng bất kỳ năng lượng nào theo hướng tiêu cực. Nhưng làm sao nhận ra họ?

this lack of unity and the lack of care for the fellow human being and for other kingdoms.

Chính là sự thiếu hợp nhất và thiếu quan tâm đến đồng loại cũng như các giới khác.

They would destroy even the planet if they could. In the letters of Helena Roerich, Madame Roerich, she gets pretty dramatic there, but she does talk about Satan. At least that's what she calls that being.

Họ thậm chí sẽ hủy diệt hành tinh nếu có thể. Trong các bức thư của Helena Roerich, Bà Roerich, bà diễn đạt khá mạnh mẽ, nhưng bà có nói về Satan. Ít nhất, đó là tên bà gọi sinh linh ấy.

You know, we maybe have a different view of the host of Solar Angels, but some people make Satan equivalent to the devil. And the devil is nothing but the personality powers, highly exalted and dedicated to selfish ends.

Có lẽ chúng ta có một cách nhìn khác về đoàn Thái dương Thiên Thần, nhưng một số người đồng nhất Satan với ma quỷ. Ma quỷ không gì khác hơn là những quyền năng của phàm ngã được đề cao tột độ và cống hiến cho các mục đích ích kỷ.

**[16] On the physical plane and on the emotional plane, the dark brother has more power than the Brother of the Light, — not more power per se but more apparent power, because the White Brothers choose not to exert Their power on those two planes, as do the Dark Brothers.**

**[16] Trên cõi hồng trần và cõi cảm xúc, huynh đệ bóng tối có quyền năng lớn hơn Huynh Đệ Ánh Sáng,—*không phải* quyền năng lớn hơn *xét chính quyền năng ấy* mà là *quyền năng biểu kiến lớn hơn*, bởi các Huynh Đệ Chánh Đạo chọn không vận dụng quyền năng của Các Ngài trên hai cõi ấy như các Huynh Đệ Bóng Tối.**

Well, those are the irrational levels. And it, just struck me that in the sign Cancer with the Moon and Neptune ruling, the Moon representing the dense physical and Neptune the astral, a certain backward-looking quality, which is characteristic of these dark brothers, can be, or will be, demonstrated.

Đó là những cấp độ phi lý trí. Tôi chợt nghĩ rằng trong dấu hiệu Cự Giải, với Mặt Trăng và Sao Hải Vương cai quản—Mặt Trăng đại diện cho phương diện hồng trần đậm đặc và Sao Hải Vương cho phương diện cảm dục—một phẩm tính hướng về quá khứ, đặc trưng của các huynh đệ bóng tối này, có thể hoặc sẽ biểu lộ.

Because they seek to hold on to prerogatives they had in an earlier solar system, and not to change, not to adapt, not to get with the program, not to make the necessary sacrifices which will align them with a new aspect of divinity, the second aspect of divinity, in a positive way.

Bởi họ tìm cách giữ lại những đặc quyền từng có trong một hệ mặt trời trước, không thay đổi, không thích nghi, không hòa nhịp với tiến trình, không thực hiện những hy sinh cần thiết để chỉnh hợp một cách tích cực với một phương diện mới của thiên tính, phương diện thứ hai của thiên tính.

**[17] They could exert Their authority**

**[17] Các Ngài có thể vận dụng uy quyền của mình**

—this is the white brothers, and it seems they have it—

—đây là các huynh đệ chánh đạo, và dường như Các Ngài có uy quyền ấy—

**[18] but They choose to refrain, working with the powers of evolution and not of involution.**

**[18] nhưng chọn kiềm chế, làm việc với các quyền năng của thăng thượng tiến hoá chứ không phải giáng hạ tiến hoá.**

I'm recalling that Master Morya said, well, you wonder why we don't simply smite or strike down the dark brothers.

Tôi nhớ Chân sư Morya từng nói: các bạn tự hỏi vì sao chúng tôi không đơn giản đánh gục hay tiêu diệt các huynh đệ bóng tối.

But in doing so, you are so close to them that we would actually be harming you, and that's an interesting thing to consider, because we have not necessarily yet won the battle with our dweller, until perhaps the fourth initiation.

Nhưng nếu làm vậy, vì các bạn quá gần họ, chúng tôi thực sự sẽ làm hại các bạn. Đây là một điều đáng suy ngẫm, bởi chúng ta chưa nhất thiết đã chiến thắng trong cuộc chiến với Kẻ Chận Ngõ của mình, có lẽ phải đến lần điểm đạo thứ tư.

**[19] The elemental forces to be found on these two planes are manipulated by two factors.**

**[19] Hai tác nhân điều khiển các mãnh lực hành khí trên hai cõi này.**

this is right in the heart of the personality, of course, or right at the core of it, and it distinguishes, it seems, the personality of so many, although until there is a complete integration we can't really call it a personality. So here we have the elemental forces to be found on these two planes are manipulated by two factors. A.

Dĩ nhiên, điều này nằm ngay trong lòng phàm ngã, hay ngay tại cốt lõi của nó, và dường như là đặc điểm của phàm ngã nơi rất nhiều người, dù trước khi có sự tích hợp hoàn chỉnh, chúng ta chưa thực sự có thể gọi đó là phàm ngã. Vì vậy, ở đây, những mãnh lực hành khí hiện diện trên hai cõi này chịu sự thao túng của hai yếu tố. Mục a.

**[20] a—The inherent forces of evolution that direct all on to eventual perfection. The White Adepts co-operate in this.**

**[20] a—Các mãnh lực vốn có của tiến hoá, dẫn dắt tất cả đến sự hoàn thiện cuối cùng. Các Chân sư Chánh Đạo cộng tác trong việc này.**

So the white adepts can direct forces, but at least they cooperate. They're not, they work particularly, we're told, with the souls of

Vì vậy, các Chân sư Chánh Đạo có thể hướng dẫn các mãnh lực, nhưng ít nhất Các Ngài hợp tác. Các Ngài không... Chúng ta được cho

human beings, but they are capable of using these elemental forces in a positive way.

biết rằng Các Ngài đặc biệt làm việc với linh hồn con người, nhưng Các Ngài có khả năng sử dụng những mãnh lực hành khí này một cách tích cực.

They know what the forces of evolution are, and they seek to promote them. You know, eventual perfection, what is it? You know, we have a siddhi, a power, on the atmic plane, on the fourth sub-plane of the atmic plane, called perfection. It's kind of the higher octave of intuition, which is on the fourth sub-plane of the buddhic plane.

Các Ngài biết những mãnh lực tiến hoá là gì và tìm cách thúc đẩy chúng. Sự hoàn thiện cuối cùng là gì? Có một quyền năng trên cõi atma, tại cõi phụ thứ tư của cõi atma, gọi là sự hoàn thiện. Nó có thể xem là quãng tám cao hơn của trực giác, vốn ở cõi phụ thứ tư của cõi Bồ đề.

So yes, these brothers, the white brothers, have a positive aspect, a positive attitude, a positive supportive role in promoting the forces of evolution.

Vì vậy, những huynh đệ này, các huynh đệ chánh đạo, có một phương diện tích cực, một thái độ tích cực, một vai trò hỗ trợ tích cực trong việc thúc đẩy các mãnh lực tiến hoá.

**[21] b—The Dark Brothers who occasionally employ these elemental forces to wreak their will and vengeance on all opponents.**

**[21] b—Các Huynh Đệ Bóng Tối, đôi khi sử dụng những mãnh lực hành khí này để áp đặt ý chí và trút sự trả thù lên mọi đối thủ.**

I guess there was a lot of that going on in Atlantis, the sending of storms and releasing of fire and, the directing of elemental forces to destroy the opponent.

Tôi đoán rất nhiều điều như vậy đã xảy ra ở Atlantis: gây bão, phóng thích lửa và điều khiển các mãnh lực hành khí để tiêu diệt đối thủ.

**[22] Under their control work sometimes the elementals of the earth plane, the gnomes and the elemental essence as found in evil form, some of the brownies,**

**[22] Đôi khi, dưới sự kiểm soát của họ có các hành khí của cõi hồng trần, các gnome và Tinh chất hành khí trong hình tướng xấu ác, một số brownie,**

notice he says some, right?

hãy lưu ý Ngài nói “một số”, phải không?

**[23] and the fairy folk of colours brown, grey and sombre-hued. They cannot control the devas of high development, nor the fairies**

**[23] cùng các tiên có màu nâu, xám và những sắc màu u tối. Họ không thể kiểm soát các thiên thần đã phát triển cao, cũng không thể kiểm soát các tiên**

Well, let's just get this understood. And so there are, unintelligent, easily guided, well, Milarepa at first was involved in that as he took vengeance upon those who had somehow destroyed his family, his relatives. So the story goes.

Hãy hiểu rõ điều này. Có những sinh linh thiếu trí tuệ, dễ bị dẫn dắt. Ban đầu, Milarepa từng tham gia vào việc ấy khi ông trả thù những người bằng cách nào đó đã hủy hoại gia đình, thân quyến của ông. Câu chuyện kể như vậy.

But he, turned around, of course, and became the great yogi saint of Tibet. And everything dark, sort of gray and brown and somber, yes, these can fall under the spell and the directing power of the dark brothers. They cannot, they, and let's remind ourselves of whom, the dark brothers,

Nhưng dĩ nhiên, ông đã đổi hướng và trở thành vị thánh du-già vĩ đại của Tây Tạng. Tất cả những gì u tối, mang sắc xám, nâu và ảm đạm, đúng vậy, đều có thể chịu sự mê hoặc và quyền năng điều khiển của các huynh đệ bóng tối. Họ không thể—hãy nhớ lại "họ" ở đây là ai: các huynh đệ bóng tối—

*cannot control the devas of high development, nor the fairies*

*không thể kiểm soát các thiên thần đã phát triển cao, cũng như các tiên linh*

**[24] of colours blue, green and yellow, though a few of the red fairies can be made to work under their direction. The water elementals (though not the sprites) move on occasion to their assistance,**

**[24] có màu xanh lam, xanh lục và vàng, dù có thể khiến một số ít tiên màu đỏ làm việc dưới sự chỉ đạo của họ. Các hành khí của nước (nhưng không phải các tinh linh hay sylph) đôi khi đến trợ giúp họ,**

You know, and I don't know, is this via storms, typhoons, hurricanes, something like that.

Tôi không biết điều này có diễn ra qua những cơn bão, bão nhiệt đới, cuồng phong hay điều gì tương tự hay không.

**[26] and in the control of these forces of involution they at times damage the furtherance of our work.**

**[26] và khi kiểm soát những mãnh lực giáng hạ tiến hoá này, có lúc họ gây tổn hại cho sự tiến triển công việc của chúng tôi. [Page 136]**

because they are, after all, the forces of obstruction. So there's a contest going on this non-sacred planet of pronounced dualism, and we have not emerged from the implications of this contrast, and the, the warfare of it.

Bởi xét cho cùng, họ là những mãnh lực cản trở. Vì vậy, một cuộc tranh đấu đang diễn ra trên hành tinh không thiêng liêng mang tính nhị nguyên rõ rệt này, và chúng ta chưa thoát khỏi những hệ quả của sự đối lập cùng cuộc chiến ấy.

**[27] Oft too the Dark Brother masquerades as an agent of the light, oft he poses as a**

**[27] Huynh Đệ Bóng Tối cũng thường giả dạng một tác nhân của ánh sáng, thường tự**

**messenger of the gods, but for your assurance I would say that he who acts under the guidance of the Ego**

**xưng là sứ giả của các đấng thiêng liêng; nhưng để các bạn vững lòng, Tôi muốn nói rằng người hành động dưới sự hướng dẫn của Chân ngã**

i.e. Solar Angel, or Angel of the Presence, and the Monadic extension into the higher mental plane,

tức là Thái dương Thiên Thần, hay Thiên Thần của Hiện Diện, và sự mở rộng của chân thần vào Cõi thượng trí,

**[28] will have clear vision, and will escape deception.**

**[28] sẽ có tầm nhìn sáng rõ và thoát khỏi sự lừa dối.**

I mean, we have seen people who mistake the excellence of a teacher.

Ý tôi là, chúng ta đã thấy những người đánh giá sai phẩm chất cao quý của một huấn sư.

We have seen them, in fact, called black, white, and white, black. We've seen people following slavishly and with full faith teachers who seem to lead into a kind of negativity, and there have been a number of these who have emerged recently, and have had huge followings, such as the lack of discriminatory power in many human minds.

Thực tế, chúng ta đã thấy họ gọi đen là trắng và trắng là đen. Chúng ta đã thấy những người phục tùng mù quáng và đặt trọn niềm tin vào các huấn sư dường như dẫn họ vào một dạng tiêu cực. Gần đây đã xuất hiện một số người như thế, thu hút lượng người đi theo rất lớn; trí tuệ của nhiều người thiếu khả năng phân biện đến vậy.

**[29] At this time their power is ofttimes mighty. Why? Because so much exists as yet in the Personalities of all men that respond to their vibration, and so it is easy for them to affect the bodies of men.**

**[29] Vào lúc này, quyền năng của họ thường rất mạnh. Vì sao? Bởi trong phàm ngã của mọi người vẫn còn quá nhiều điều đáp ứng với rung động của họ, nên họ dễ tác động lên các thể phàm ngã của con người. Vì vậy,**

Sometimes I look at the political field, and I wonder how people can be so indiscriminate, let's put it that way, and cannot see that they are being misled by a demagogue. Look what swept through Germany, and the people adored that man, and he destroyed the whole nation, for a time, only to say that Germany was not worthy of him.

Đôi khi tôi nhìn vào lĩnh vực chính trị và tự hỏi sao người ta có thể thiếu phân biện đến vậy, có thể nói như thế, và không thấy mình đang bị một kẻ mị dân dẫn lạc đường. Hãy nhìn những gì đã quét qua nước Đức: người dân tôn sùng người ấy, còn ông ta hủy hoại cả quốc gia trong một thời gian, để rồi nói rằng nước Đức không xứng đáng với mình.

So, the people who are so deeply polarized within their personality, and who consider

Vì vậy, những người phân cực quá sâu trong phàm ngã, xem nó là con người thực sự, và

that to be the real man, and who have not yet entered into the real contest between the inner pairs of opposites, the soul and personality, are easily swayed, and lend their full passion to a rebellion against the higher possibilities. I guess there's a story of a rebellion having taken place in the previous major solar system, and we certainly know that things went badly on the moon chain. Usually, when things go badly, it's because there is insufficient recognition of the law, and obeying of the law.

chưa bước vào cuộc tranh đấu thực sự giữa cặp đối cực bên trong—linh hồn và phàm ngã—rất dễ bị lay chuyển và dồn toàn bộ nhiệt tình vào cuộc nổi loạn chống lại những khả năng cao hơn. Tôi nghĩ có một câu chuyện về cuộc nổi loạn từng diễn ra trong hệ mặt trời lớn trước đây, và chúng ta chắc chắn biết rằng mọi việc đã diễn biến tồi tệ trên Dãy Mặt Trăng. Thường khi mọi việc trở nên tồi tệ, nguyên nhân là do thiếu nhận biết và tuân theo định luật.

**[30] few of the races, comparatively speaking, have as yet built in the higher vibration that responds to the key-note of the Brotherhood of Light, who move practically entirely on the two highest levels (or the atomic and sub-atomic subplane) of the mental, emotional and physical planes.**

**[30] nói một cách tương đối, cho đến nay rất ít người trong nhân loại đã xây dựng được trong mình rung động cao hơn đáp ứng với chủ âm của Huynh Đệ Đoàn Ánh Sáng, Các Ngài hoạt động gần như hoàn toàn trên hai cấp độ cao nhất (hay cõi phụ nguyên tử và dưới nguyên tử) của các cõi trí, cảm xúc và hồng trần.**

So, that's quite interesting. The causal body of even preliminary initiates is found on the second sub-plane, and the lowest aspect of the Spiritual Triad is found on the first sub-plane.

Điều này khá thú vị. Thể nguyên nhân của ngay cả các điểm đạo đồ sơ cấp nằm trên cõi phụ thứ hai, còn phương diện thấp nhất của Tam Nguyên Tinh Thần nằm trên cõi phụ thứ nhất.

This is the compendium that Keith Bailey created here. We have here emotional idealism and imagination on the emotional plane, and we have here this sense of smell and the sense of taste, which must be considered rather high senses in relation to the etheric levels, the normal systemic etheric levels, not the cosmic ethers up here, which are the goal of our evolution for the time being.

Đây là bảng tổng hợp do Keith Bailey thực hiện. Ở đây, chúng ta có chủ nghĩa lý tưởng cảm xúc và sự tưởng tượng trên cõi cảm xúc; và ở đây, chúng ta có khứu giác cùng vị giác, vốn phải được xem là những giác quan khá cao trong mối liên hệ với các cấp độ dĩ thái—những cấp độ dĩ thái thông thường của hệ mặt trời, chứ không phải các dĩ thái vũ trụ ở phía trên này, vốn hiện là mục tiêu tiến hoá của chúng ta.

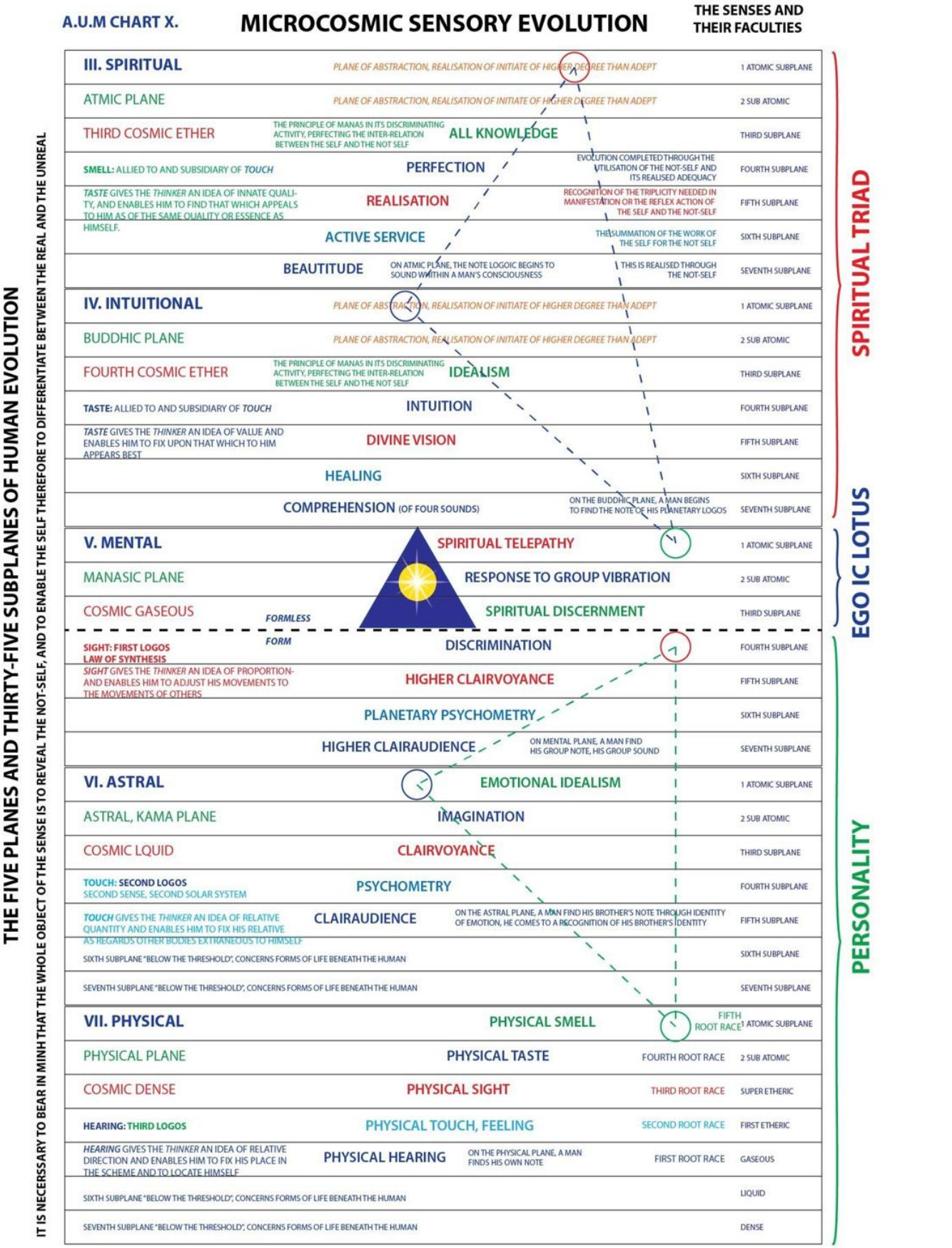


Hard to say what the ultimate goal is, you know. We have no idea about the levels that

Khó nói mục tiêu tối hậu là gì. Chúng ta không biết những cấp độ nào có thể đạt tới.

can be reached. DK stops somewhere, and that's that.

Chân sư DK dừng ở một điểm nào đó, và chỉ đến thế thôi.

So, it's on the two highest levels which are considered occult, they're spiritually occult, the atomic and the subatomic levels. That's where the brothers of light are focused, and they try when working with the etheric body and the emotional body of the human being, and it looks also like the mental body, to raise the focus of the individual to those higher two levels, above the Brahmic levels. The lower five levels are considered Brahmic, and then the higher two, well, let's say connected with Shiva in the first case, with the first subplane, and with Vishnu in the second case, for the second subplane.

Vì vậy, đó là hai cấp độ cao nhất, được xem là huyền bí, huyền bí về mặt tinh thần: các cấp độ nguyên tử và dưới nguyên tử. Các huynh đệ ánh sáng tập trung tại đó, và khi làm việc với thể dĩ thái, thể cảm dục của con người, dường như cả thể trí nữa, Các Ngài cố gắng nâng sự tập trung của cá nhân lên hai cấp độ cao ấy, bên trên các cấp độ Brahma. Năm cấp độ thấp được xem là Brahma; còn hai cấp độ cao, có thể nói cấp thứ nhất liên hệ với Shiva, tức cõi phụ thứ nhất, và cấp thứ hai liên hệ với Vishnu, tức cõi phụ thứ hai.

**[31] When moving on these subplanes the attacks of elementals on lower planes may be felt but effect no harm, hence the necessity of pure living and controlled pure emotions and elevated thought.**

**[31] Khi hoạt động trên những cõi phụ này, người ta có thể cảm thấy các cuộc tấn công của hành khí trên những cõi thấp hơn, nhưng chúng không gây tổn hại; vì vậy cần sống thanh khiết, có những cảm xúc thanh khiết được kiểm soát và tư tưởng cao thượng.**

This is important, because I guess when we do live on the atomic and subatomic planes, it does represent a certain degree of purity, and then there is in us nothing to respond to those lower vibrations which are sent against us.

Điều này quan trọng, bởi tôi nghĩ khi chúng ta thực sự sống trên các cõi phụ nguyên tử và dưới nguyên tử, điều đó thể hiện một mức độ thanh khiết nhất định; khi ấy, trong chúng ta không có gì đáp ứng với những rung động thấp được phóng tới để chống lại mình.

Purification is key. Elemental attack. Well, we'll learn more and more about that as we go, and as necessity requires, because we are told, well, by Master Morya, you will later see how we protected you, he says.

Thanh lọc là then chốt. Sự tấn công của hành khí. Chúng ta sẽ dần học thêm về điều đó khi tiến bước và khi nhu cầu đòi hỏi, bởi Chân sư Morya nói với chúng ta rằng: về sau, các bạn sẽ thấy chúng tôi đã bảo vệ các bạn như thế nào.

DK says that those who are particularly working for the reappearance of the Christ and *The Externalization of the Hierarchy* are

Chân sư DK nói rằng những người đặc biệt làm việc cho sự tái lâm của Đức Christ và *Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn* đang ở trong một

in a dangerous field, and they are subject to attack, and that they are marked out for protection.

lĩnh vực nguy hiểm, có thể bị tấn công, và đã được chỉ định để bảo vệ.

**[32] You will notice that I said that the power of the Dark Brotherhood is dominant apparently on the physical and emotional planes.**

**[32] Các bạn sẽ lưu ý rằng Tôi đã nói quyền năng của Huynh Đệ Đoàn Bóng Tối dường như chiếm ưu thế trên các cõi hồng trần và cảm xúc.**

as I say, the two more irrational planes, because after all, once we get into mentality, we get into rationality. Okay, yes.

Như tôi nói, đó là hai cõi phi lý trí hơn, bởi xét cho cùng, một khi bước vào lĩnh vực trí tuệ, chúng ta bước vào lý trí. Đúng vậy.

He did say that.

Ngài đã nói như thế.

**[33] Not so is it on the mental, which is the plane on which the Brothers of the Light work.**

**[33] Trên cõi trí thì không như vậy; đó là cõi mà các Huynh Đệ Ánh Sáng làm việc.**

this is the area where the brothers of the light work, yes.

Đúng vậy, đây là lĩnh vực các huynh đệ ánh sáng làm việc.

**[34] Mighty dark magicians may be located on the lower mental levels, but on the higher, the White Lodge dominates, the three higher subplanes being the levels that They beg the evolving sons of men to seek; it is Their region, to which all must strive and aspire.**

**[34] Có thể tìm thấy những nhà hắc thuật hùng mạnh trên các cấp độ hạ trí, nhưng trên các cấp độ cao hơn, Thánh đoàn chiếm ưu thế; ba cõi phụ cao hơn là những cấp độ mà Các Ngài tha thiết kêu gọi những người con của nhân loại đang tiến hoá tìm đến; đó là miền của Các Ngài, nơi tất cả phải nỗ lực vươn tới và hướng khát vọng.**

Now, increasingly, of course, the buddhic plane.

Hiện nay, dĩ nhiên, ngày càng hướng tới cõi Bồ đề.

As the ashrams have been transferred, I think, just after, really, the writing of this book. So, well, he tells us that speculation on these mighty dark magicians is both profitless, futile profitless, and dangerous.

Vì các ashram đã được chuyển dịch, tôi nghĩ thực sự là ngay sau khi cuốn sách này được viết. Ngài nói với chúng ta rằng suy đoán về những nhà hắc thuật mạnh mẽ ấy vừa vô ích, không đem lại lợi ích, vừa nguy hiểm.

**[35] The Dark Brother impresses his will on human beings (if analogous vibration**

**[35] Huynh Đệ Bóng Tối áp đặt ý chí của y lên con người (nếu có rung động tương**

**exists) and on the elemental kingdoms of involution. The Brothers of Light plead as pleaded the Man of Sorrows for an erring humanity to rise upward to the light.**

**ứng) và lên các giới hành khí của giáng hạ tiến hoá. Các Huynh Đệ Ánh Sáng tha thiết kêu gọi nhân loại lầm lạc vươn lên ánh sáng, như Đấng Chịu Khổ đã từng kêu gọi.**

Well, if we're fighting this kind of battle, maybe we will. I hope that it is not the case, and I hope that we have, in fact, transcended this type of battle.

Nếu đang chiến đấu trong một cuộc chiến như thế này, có lẽ chúng ta sẽ làm vậy. Tôi hy vọng không phải như thế, và hy vọng chúng ta thực sự đã vượt qua loại tranh đấu này.

But if not, here is a keen discriminator. We've been told that it is not allowed to touch the center of will, that is to compel, to force, to, yes, to force the human being to do one's will. We have to leave the will free.

Nhưng nếu chưa, đây là một tiêu chí phân biện sắc bén. Chúng ta được cho biết rằng không được phép chạm đến trung tâm ý chí, tức là cưỡng ép, bắt buộc con người thực hiện ý chí của mình. Chúng ta phải để ý chí được tự do.

We can teach, we can suggest, we can implore, we can plead, we can indicate the consequences of the two different paths. The brothers of light plead, as pleaded the man of sorrows, for an erring humanity to rise upward to the light.

Chúng ta có thể giảng dạy, gợi ý, van nài, khẩn cầu, chỉ ra những hệ quả của hai con đường khác nhau. Các huynh đệ ánh sáng tha thiết khẩn cầu, như Đấng Chịu Khổ từng khẩn cầu, để nhân loại lầm lạc vươn lên ánh sáng.

**[36] The Dark Brother retards progress and shapes all to his own ends;**

**[36] Huynh Đệ Bóng Tối cản trở sự tiến bộ và uốn nắn mọi thứ theo mục đích riêng của y;**

Well, I think we're getting some very good contrasts here, and maybe we can detect the quality of the influence of someone who is offering the illumined teaching and the way forward, and the other who is bending us to his will.

Tôi nghĩ ở đây chúng ta đang nhận được những sự tương phản rất rõ, và có lẽ có thể nhận ra phẩm tính trong ảnh hưởng của người trao truyền giáo huấn được soi sáng cùng con đường tiến lên, so với người uốn chúng ta theo ý chí của mình.

**[37] the Brother of Light bends every effort to the hastening of evolution and—foregoing all that might be His as the price of achievement—stays amid the fogs, the strife, the evil and the hatred of the period if, in so doing, He may by all means aid some, and (lifting them up out of the darkness of earth) set their feet upon the**

**[37] Huynh Đệ Ánh Sáng dốc mọi nỗ lực để đẩy nhanh [Page 137] tiến hoá và—từ bỏ tất cả những gì Ngài có thể nhận được như phần thưởng của thành tựu—vẫn ở lại giữa những màn sương, xung đột, điều ác và hận thù của thời đại, nếu bằng cách đó Ngài có thể dùng mọi phương tiện để giúp đỡ một số người, và (nâng họ ra khỏi bóng tối**

**Mount, and enable them to surmount the Cross.**

**của trần gian) đặt chân họ lên Núi, giúp họ vượt qua Thập Giá.**

I, I'm again recalling Swami Vivekananda saying something to this effect, may I be born or reborn 10,000 times, so that I can continue to help my brothers and sisters. He had something, there's a story about him in the 1893 World Congress of Religions. I think in the place where the Museum of Science and Industry is now, Columbian Exposition it was.

Tôi lại nhớ Swami Vivekananda từng nói đại ý rằng: mong tôi được sinh ra hay tái sinh 10.000 lần để có thể tiếp tục giúp đỡ các anh chị em của mình. Có một câu chuyện về ông tại Đại hội Tôn giáo Thế giới năm 1893. Tôi nghĩ địa điểm ấy là nơi hiện nay có Bảo tàng Khoa học và Công nghiệp; đó là Hội chợ Thế giới Colombo.

He, after the theosophical types had offered their speeches, and, to polite and moderate appreciation, he rose to his feet and he had a thunderous voice, a fine singer too, you know, and he just said, brothers and sisters of the West, you know, and something came out of him that just swept over the crowd.

Sau khi những người thuộc giới Thông Thiên Học trình bày các bài diễn thuyết và nhận được sự tán thưởng lịch sự, vừa phải, ông đứng dậy. Ông có giọng nói vang như sấm, và cũng hát rất hay. Ông chỉ nói: "Các anh chị em phương Tây." Và một điều gì đó từ ông tỏa ra, tràn khắp đám đông.

They all rose to their feet and cheered. So the story goes. That's when you really have the energy, and you're not just a well-meaning aspirant to that energy, of course, you will achieve in time, but those are the initiates who actually have achieved.

Tất cả đều đứng dậy reo hò. Câu chuyện kể như vậy. Đó là khi các bạn thực sự có năng lượng ấy, chứ không chỉ là một người chí nguyện đầy thiện ý hướng tới nó. Dĩ nhiên, theo thời gian các bạn sẽ đạt được, nhưng đó là những điểm đạo đồ đã thực sự thành tựu.

He was a student, of is it Ramakrishna? Yeah. So staying behind, staying back, sacrificing, sacrificing. Staying amid the fogs and the strife and the evil and the hatred of the period, if in so doing, he may by some means aid some.

Ông là môn sinh của—có phải Ramakrishna không? Đúng vậy. Vì thế, ở lại phía sau, nán lại, hy sinh, hy sinh. Ở lại giữa sương mù, xung đột, điều ác và lòng thù hận của thời đại, nếu bằng cách đó ông có thể dùng một phương tiện nào đó giúp đỡ một số người.

Just as Sanat Kumara, he stays at his post until the last weary pilgrim finds his way home. So what a contrast between how these different types operate, and hopefully we will have the discrimination to know and to recognize.

Cũng như Đức Sanat Kumara, Ngài vẫn giữ vị trí của mình cho đến khi người hành hương mệt mỏi cuối cùng tìm được đường về nhà. Thật tương phản biết bao giữa cách những loại người khác nhau này hoạt động; hy vọng chúng ta sẽ có khả năng phân biện để biết và nhận ra.

**[38] And now what methods may be employed to safeguard the worker in the field of the world? What can be done to ensure his safety in the present strife and in the greater strife of the coming centuries?**

**[38] Và giờ đây, có thể dùng những phương pháp nào để bảo vệ người hoạt động trong trường đời? Có thể làm gì để bảo đảm sự an toàn của y giữa cuộc xung đột hiện nay và cuộc xung đột lớn hơn trong những thế kỷ sắp tới?**

Whoa, there's something that maybe we don't normally think about, but it has been said now.

Ồ, đây là điều có lẽ chúng ta thường không nghĩ đến, nhưng giờ đã được nói ra.

The greater strife of the coming centuries. We're not looking for an easy time, are we? I don't think so. So this is a pretty solid advice that's going to be offered here.

Cuộc xung đột lớn hơn của những thế kỷ sắp tới. Chúng ta không mong đợi một thời kỳ dễ dàng, phải không? Tôi không nghĩ vậy. Vì thế, đây sẽ là những lời khuyên rất vững chắc.

We can see a hundred years having passed, whether we have adhered to this advice, or whether our usual method of pursuing life has been in alignment with it. Number one,

Sau một trăm năm đã trôi qua, chúng ta có thể xem mình đã tuân theo lời khuyên này hay chưa, hoặc cách sống thông thường của mình có chỉnh hợp với nó hay không. Điều thứ nhất,

**[39] 1—A realisation that purity of all the vehicles is the prime essential. If a Dark Brother gains control over any man it but shows that that man has in his life some weak spot. The door whereby entrance is effected must be opened by the man himself; the opening whereby malignant force**

**[39] 1—Nhận biết rằng sự thanh khiết của mọi hiện thể là điều thiết yếu hàng đầu. Nếu một Huynh Đệ Bóng Tối giành quyền kiểm soát một người nào đó, điều ấy chỉ cho thấy trong đời sống người đó có một điểm yếu. Chính người ấy phải mở cánh cửa cho phép sự xâm nhập; chính người cư ngụ trong các hiện thể phải tạo ra khe hở để mãnh lực độc hại**

—kind of wonder, to what extent when we talk about malignancy and cancer and so forth—that any of that is induced by the opposing side.

—tôi hơi tự hỏi, khi chúng ta nói về ác tính, ung thư và những điều tương tự, đến mức nào trong số đó là do phía đối nghịch gây ra.

***the opening whereby malignant force***

***khe hở mà qua đó mãnh lực ác tính***

**[40] can be poured in must be caused by the occupant of the vehicles. Therefore the**

**need of scrupulous cleanliness of the physical body, of clean steady emotions**

—I mean, really, this is our exacting statements, no question about it—and that we are the ones who are responsible for opening the door gives one pause, doesn't it? You know, when you think over your life, and all of us have had our moments when these requirements have not been met.

***Therefore the need of scrupulous cleanliness of the physical body, of clean steady emotions***

**[41] permitted in the emotional body, and of purity of thought in the mental body. When this is so, co-ordination will be present in the lower vehicles and the indwelling Thinker himself permits no entrance.**

because, actually he can get through and is not blocked, the indwelling thinker, right? I love this little book because it just, lays it on the line, and there are all kinds of rationalizations one can utilize, alibis, and so forth along the way. And as one learns more and more of the teaching, one can say, oh yes, well, I've passed that point, and I don't need to be concerned about these matters of scrupulous cleanliness of the physical body, and clean, steady emotions, and purity of thought. I don't need that.

Those are preliminary requirements for the aspirant, but all of this is written in such a way that one knows only at one's peril that one can avoid it. Next,

**[40] có thể tràn vào. Vì vậy, cần giữ thể xác sạch sẽ một cách nghiêm ngặt, chỉ cho phép những cảm xúc trong sạch, ổn định**

—thực sự, đây là những lời khẳng định rất khắt khe, không có gì phải nghi ngờ; và việc chính chúng ta chịu trách nhiệm mở cửa khiến người ta phải dừng lại suy ngẫm, phải không? Khi nhìn lại đời mình, tất cả chúng ta đều từng có những lúc không đáp ứng các yêu cầu này.

***Vì vậy cần giữ thể xác sạch sẽ hết sức nghiêm ngặt, chỉ cho phép những cảm xúc trong sạch, ổn định***

**[41] hiện diện trong thể cảm dục, và giữ tư tưởng thanh khiết trong thể trí. Khi được như vậy, các hiện thể thấp sẽ phối hợp nhịp nhàng, và chính Chủ Thể Tư Duy cư ngụ bên trong sẽ không cho phép bất cứ sự xâm nhập nào.**

Bởi thực sự, Đấng Tư Tưởng nội tại có thể thông suốt và không bị ngăn chặn, phải không? Tôi yêu cuốn sách nhỏ này vì nó nói thẳng mọi điều. Trên đường đi, người ta có thể dùng đủ loại lý lẽ biện minh, viện cớ và những điều tương tự. Khi học ngày càng nhiều giáo huấn, người ta có thể nói: "Ồ, tôi đã vượt qua giai đoạn ấy rồi, không cần quan tâm đến những vấn đề giữ thể xác sạch sẽ nghiêm ngặt, cảm xúc trong sạch, ổn định và tư tưởng thanh khiết nữa. Tôi không cần những điều đó."

Đó là những yêu cầu sơ bộ dành cho người chí nguyện, nhưng toàn bộ phần này được viết theo cách khiến người ta biết rằng né tránh chúng là tự chuốc lấy nguy hiểm. Tiếp theo,

**[42] 2—The elimination of all fear. The forces of evolution vibrate more rapidly than those of involution and in this fact lies a recognisable security. Fear causes weakness; weakness causes a disintegration; the weak spot breaks and a gap appears, and through that gap evil force may enter. The factor of entrance is the fear of the man himself, who opens thus the door.**

So, that first ray, quality of fearlessness, is really a big one when it comes to warding off potential incursions by the brothers of darkness.

How does one, well, basically overcome fear? There are techniques for overcoming fear in *A Treatise on White Magic*, and also through, what does he call it, something like this, confidence in the inner God. We somehow have to know we are the immortal soul, we are the immortal monad. When I say immortal soul I don't mean in the form of the soul, I mean we are an immortal consciousness.

Certainly within the universe we are that, and there may be a point at which infinite intensity of being overtakes the need for any subsidiary, such as consciousness, or intelligence, or any of the attributes of divinity, because this beingness contains them all, but about that we're not concerned right now. And what else then to do?

**[43] 3—A standing firm and unmoved, no matter what occurs. Your feet may be bathed in the mud of earth, but your head may be bathed in the sunshine of the higher regions. Recognition of the filth of earth involves not contamination.**

**[42] 2—Loại bỏ mọi sợ hãi. Các mãnh lực của thăng thượng tiến hoá rung động nhanh hơn các mãnh lực của giáng hạ tiến hoá, và chính trong sự thật này có một sự an toàn mà ta có thể nhận biết. Sợ hãi gây ra yếu đuối; yếu đuối gây ra sự tan rã; điểm yếu vỡ ra, một khe hở xuất hiện, và qua khe hở đó, mãnh lực xấu ác có thể xâm nhập. Tác nhân cho phép sự xâm nhập chính là nỗi sợ của con người, qua đó y tự mở cửa.**

Vì vậy, phẩm tính không sợ hãi của cung một thực sự rất quan trọng khi ngăn chặn những cuộc xâm nhập có thể xảy ra từ các huynh đệ bóng tối.

Về căn bản, làm thế nào vượt qua sợ hãi? Trong *Luận về Chánh Thuật* có những kỹ thuật vượt qua sợ hãi; ngoài ra còn có điều mà Ngài gọi là gì nhỉ, đại khái là niềm tin vào Thượng đế bên trong. Bằng cách nào đó, chúng ta phải biết mình là linh hồn bất tử, là chân thần bất tử. Khi nói linh hồn bất tử, tôi không hàm ý hình tướng của linh hồn, mà hàm ý chúng ta là một tâm thức bất tử.

Chắc chắn trong vũ trụ, chúng ta là như thế. Có thể có một điểm mà cường độ hiện tồn vô hạn vượt lên nhu cầu về bất kỳ yếu tố phụ thuộc nào, chẳng hạn tâm thức, trí thông minh hay bất kỳ thuộc tính nào của thiên tính, bởi trạng thái hiện tồn này bao hàm tất cả. Nhưng lúc này chúng ta không quan tâm đến điều ấy. Vậy còn phải làm gì nữa?

**[43] 3—Đứng vững và bất lay chuyển, bất kể điều gì xảy ra. Chân các bạn có thể ngập trong bùn đất, nhưng đầu các bạn có thể tắm trong ánh nắng của những miền cao hơn. Nhận biết sự ô uế của trần gian không có nghĩa là bị nhiễm bẩn. [Page 138]**

Oh, this is so good. You see servers out there, in the thick of all of the filth and destruction.

Ồ, điều này thật hay. Các bạn thấy những người phụng sự ngoài kia, giữa tất cả sự ô uế và hủy hoại.

You see them, searching for dead bodies after hurricanes and fires, and you see landslides, you see all kinds of things where the rescuers have to come in, and destruction all around, and I suppose you see those who attack and counterattack, let's say those who have leveled their attack against humanity, and they're in terrible circumstances, but to be in those circumstances and to recognize them is not the same as to be lured by them and contaminated by them. A standing firm and unmoved no matter what may, what occurs.

Các bạn thấy họ tìm kiếm thi thể sau những trận cuồng phong và hỏa hoạn, thấy những vụ lở đất, thấy đủ loại hoàn cảnh mà người cứu hộ phải đi vào, giữa cảnh hủy hoại khắp nơi. Tôi cho rằng các bạn cũng thấy những người tấn công và phản công, chẳng hạn những kẻ hướng cuộc tấn công vào nhân loại, trong những hoàn cảnh khủng khiếp, nhưng ở trong những hoàn cảnh ấy và nhận biết chúng không giống với việc bị chúng lôi cuốn và làm ô nhiễm. Đứng vững và bất lay chuyển, bất kể điều gì xảy ra.

So I'm remembering also a disciple who had done a considerable wrong to the group out of, because of a sentimental reaction, and not because of spiritual wisdom surely, and she realized at a certain point what she had done and how much damage she had done. But DK said, look, with your, through the tears and with your eyes lifted toward the light, go forward, because the self-recrimination was so great. He said, particularly between the recrimination, accusing yourself of crimes against the light and against the brotherhood, and probably those crimes have occurred.

Tôi cũng nhớ một nữ đệ tử từng gây tổn hại đáng kể cho nhóm vì một phản ứng đa cảm, chắc chắn không phải vì minh triết tinh thần. Đến một lúc, bà nhận ra mình đã làm gì và gây thiệt hại đến mức nào. Nhưng Chân sư DK nói: hãy tiến lên qua những giọt nước mắt, với đôi mắt hướng về ánh sáng, bởi sự tự trách của bà quá lớn. Ngài đặc biệt nói về việc tự trách, buộc tội bản thân đã phạm những tội chống lại ánh sáng và Huynh đệ Đoàn; có lẽ những tội ấy thực sự đã xảy ra.

But there is also the possibility of not wallowing in self-pity, but going forward with your eyes lifted toward the light. A standing firm and unmoved. All right, this is also a necessary corrective.

Nhưng cũng có khả năng không đắm chìm trong sự tự thương hại, mà tiến lên với đôi mắt hướng về ánh sáng. Đứng vững và bất lay chuyển. Đây cũng là một sự điều chỉnh cần thiết.

Let's see, how many of these are there? Okay, I think one more here.

Hãy xem có bao nhiêu điều ở đây? Tôi nghĩ còn một điều nữa.

**[44] 4—A Recognition of the use of common-sense and the application of this common-sense to the matter in hand. Sleep much and, in sleeping, learn to render the body positive; keep busy on the emotional plane and achieve the inner calm. Do naught to overtire the body physical, and play whenever possible. In hours of relaxation comes the adjustment that obviates later tension.**

Well, this was in 1920, and it kind of gives you just almost a relief to read it, and some of us, we just push so hard that there's not much left to push, but later he said, well, we're in such a crisis now that the normal tendency to relax and to play and so forth have for a time to be done away with.

They are not allowed right now. So this is 20 years earlier, I think, than that statement during the Second World War was made. And then he did not allow the normal recreation.

I mean, not that you had to become a fanatic, but things were so dire, we're probably not playing too many games in the foxholes, in the trenches. Although it is interesting that when Christmas came, was it Christmas, the soldiers on opposing sides went out and had a game of soccer or football between themselves, and dropping their antagonisms. Probably, they were not there because of hate, but simply because of conscription.

They showed that they were human beings after all, and then when that was all over, they had to go back to killing each other. So it's all a bit of a game, unfortunately.

**[44] 4—Nhận biết giá trị của lẽ thường và áp dụng lẽ thường ấy vào vấn đề trước mắt. Hãy ngủ nhiều và trong khi ngủ, học cách làm cho thân thể ở trạng thái chủ động; hãy duy trì hoạt động trên cõi cảm xúc và đạt sự bình an bên trong. Đừng làm gì khiến thể xác quá mệt mỏi, và hãy vui chơi bất cứ khi nào có thể. Trong những giờ thư giãn, sự điều chỉnh diễn ra, ngăn ngừa căng thẳng về sau.**

Điều này được viết năm 1920, và đọc nó gần như khiến người ta cảm thấy nhẹ nhõm. Một số người trong chúng ta thúc ép bản thân đến mức gần như chẳng còn gì để thúc ép nữa. Nhưng về sau Ngài nói rằng hiện chúng ta đang trong một cuộc khủng hoảng đến mức khuynh hướng thư giãn, vui chơi thông thường và những điều tương tự phải tạm gác lại.

Lúc ấy, những điều đó không được phép. Vì vậy, tôi nghĩ phần này có trước lời khẳng định trong Thế chiến thứ hai khoảng 20 năm. Khi ấy, Ngài không cho phép những hoạt động giải trí thông thường.

Ý tôi không phải là các bạn phải trở thành người cuồng tín, nhưng tình hình quá nghiêm trọng; có lẽ chúng ta không chơi nhiều trò trong các hố cá nhân, trong chiến hào. Tuy nhiên, điều thú vị là khi Giáng sinh đến—có phải Giáng sinh không?—những người lính thuộc hai phía đối địch bước ra chơi bóng đá với nhau, gác bỏ sự đối kháng. Có lẽ họ ở đó không phải vì thù hận, mà đơn giản vì bị gọi nhập ngũ.

Họ cho thấy xét cho cùng mình vẫn là con người; rồi khi tất cả kết thúc, họ phải trở lại giết lẫn nhau. Vì vậy, đáng tiếc thay, tất cả hơi giống một trò chơi.

They were signed up for it, and they had to carry through, but there were those strange interludes where the humanity of the combatants overcame their duty to fight. But this is something, I think, for the overburdened disciple.

Họ đã được ghi danh vào đó và phải làm đến cùng, nhưng có những khoảng dừng kỳ lạ, khi tính nhân loại của những người tham chiến vượt lên nghĩa vụ chiến đấu. Tôi nghĩ đây là điều dành cho người đệ tử đang mang gánh nặng quá mức.

I heard a story that—where did I hear that story? And was it from Alice Bailey herself, that she went to K.H.'s ashram one night, and she was left sort of waiting outside while he was improvising, maybe at the organ, playing his music, and the minutes passed, and maybe even hours passed, and on he went improvising, and she was waiting. And she realized something, that she was being taught a lesson, that if her master and the head of the great second ray ashram could take a little time off and regenerate himself through music and spread the music, the beauty of it and all that, that it was possible for a disciple also to seek the hours of regeneration and restoration.

Tôi từng nghe một câu chuyện—tôi nghe ở đâu nhỉ? Có phải từ chính Alice Bailey không?—rằng một đêm bà đến ashram của Chân sư KH và phải chờ bên ngoài trong khi Ngài đang ngẫu hứng chơi nhạc, có lẽ trên đàn đại phong cầm. Nhiều phút trôi qua, có lẽ cả nhiều giờ, Ngài vẫn tiếp tục ngẫu hứng chơi nhạc, còn bà chờ đợi. Bà nhận ra mình đang được dạy một bài học: nếu Chân sư của bà, người đứng đầu ashram cung hai vĩ đại, có thể dành chút thời gian nghỉ ngơi, phục hồi qua âm nhạc và lan tỏa âm nhạc cùng vẻ đẹp của nó, thì một đệ tử cũng có thể tìm những giờ phút phục hồi và khôi phục sức lực.

Maybe that's something that we have to remember, I think, lest we become excessively fanatical. It is possible, to take things too far and then render the instrument unusable. The body negative, the emotions negative and agitated, and the mind troubled, you know.

Tôi nghĩ có lẽ chúng ta phải nhớ điều đó để tránh trở nên cuồng tín quá mức. Có thể đẩy mọi thứ quá xa rồi làm cho công cụ không còn sử dụng được: thân thể mang tính âm, cảm xúc tiêu cực và xao động, thể trí bất an.

It all depends on the circumstance. He told Roberto Assagioli, look, you sleep too much. I, here was a man who was in the midst of very difficult circumstances, and he was a Pisces with cancer rising, so he had a connection with the astral plane and, maybe was doing a lot of work on that level.

Tất cả tùy thuộc hoàn cảnh. Ngài nói với Roberto Assagioli: ông ngủ quá nhiều. Đây là một người đang ở giữa những hoàn cảnh rất khó khăn, thuộc dấu hiệu Song Ngư với Cự Giải ở Điểm mọc, nên ông có mối liên hệ với cõi cảm dục và có lẽ đang làm nhiều việc trên cấp độ ấy.

But to that man, to that student, he said, you sleep too much, and you are revitalizing

Nhưng với người ấy, với môn sinh ấy, Ngài nói: bạn ngủ quá nhiều và qua đó đang tiếp

your body thereby. Here he says, in general advice, sleep much, and in sleeping learn to render the body positive. I suppose it's just a question of a kind of happy medium, learning what really serves to keep the condition of your vehicles positive and in good shape.

sinh lực trở lại cho thân thể mình. Ở đây, trong lời khuyên chung, Ngài nói hãy ngủ nhiều, và trong khi ngủ, học cách làm cho thân thể mang tính dương. Tôi cho rằng đây chỉ là vấn đề tìm một sự cân bằng thích hợp, học điều gì thực sự giúp giữ các hiện thể của mình mang tính dương và trong trạng thái tốt.

That's probably a discrimination of learning that everyone individually has to apply or apply himself to understanding. Well, I think we are at the point where we can go on to letter number six, and it looks like a long one. It looks like 50, 60, 64 pages, and probably with many subcycles in it.

Có lẽ đó là sự phân biện mà mỗi cá nhân phải học cách áp dụng hoặc chuyên tâm thấu hiểu. Tôi nghĩ chúng ta đã đến điểm có thể chuyển sang bức thư số sáu, và có vẻ đó là một bức thư dài. Dường như dài 50, 60, 64 trang; có lẽ trong đó có nhiều chu kỳ phụ.

This is 133 to 139. Right. And we will come down to the point at which we stopped.

Phần này là từ trang 133 đến 139. Đúng vậy. Chúng ta sẽ xuống đến chỗ đã dừng lại.

You know, and reading all of this once is not enough. It really has to be thought deeply into one's psyche, into one's mind. Yeah.

Đọc tất cả những điều này một lần là chưa đủ. Thực sự phải suy ngẫm sâu để chúng thấm vào đời sống nội tâm, vào thể trí của mình. Đúng vậy.

So this, we ended with program 31, and this was on the 15th of September, and we went from 133 to 139.

Vậy chúng ta kết thúc chương trình 31 ở đây, vào ngày 15 tháng 9, và đã đi từ trang 133 đến 139.

It will be 139 to who knows what, and I'll see if I can do anything of this remaining today. Maybe I would love to be able to do these constantly, but there are in any pairs of opposites two.

Phần tiếp theo sẽ từ trang 139 đến đâu thì chưa biết, và tôi sẽ xem hôm nay có thể làm thêm phần còn lại nào không. Có lẽ tôi rất muốn thực hiện những chương trình này liên tục, nhưng trong bất kỳ cặp đối cực nào cũng có hai phía.

There are requirements on the strictly physical plane, and not only on the mental spiritual planes, something with which we are all familiar, that dichotomy. So, okay, friends, thank you for your presence and lots of love and many blessings from all of us on the communications team, as we try to

Có những yêu cầu trên cõi hồng trần thuần túy, chứ không chỉ trên các cõi trí tuệ và tinh thần; sự phân đôi ấy là điều tất cả chúng ta đều quen thuộc. Vì vậy, các bạn của tôi, cảm ơn các bạn đã hiện diện. Toàn thể nhóm truyền thông gửi đến các bạn thật nhiều tình thương và phúc lành, khi chúng tôi cố

bring to you in today's non-traveling world as much of the teaching of the ageless wisdom as may be possible to transmit over the internet. So, we'll be in touch with you soon.

gắng mang đến cho các bạn, trong thế giới hiện nay không đi lại, nhiều nhất có thể những giáo huấn Minh Triết Ngàn Đời có thể truyền tải qua mạng. Chúng tôi sẽ sớm liên lạc lại với các bạn.